Kinh Thánh

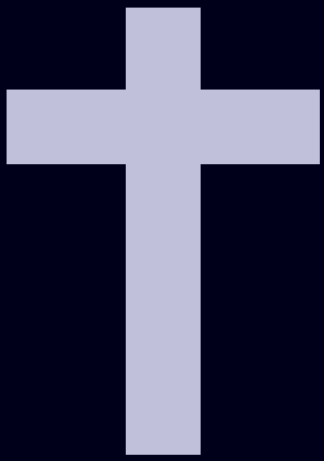

The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)

Kinh Thánh
The Holy Bible in the Vietnamese language (1923)

Public Domain

Language: Tiếng Việt (Vietnamese)

Translation by: William Cadman (1883-1948)

Contributor: Christian and Missionary Alliance

This free Bible is provided to you courtesy of eBible.org.

NT first published 1923, OT first published 1925. The New Testament permanently and irrevocably entered the Public Domain on January 1, 2019 due to copyright expiration. The Old Testament entered the Public Domain on January 1, 2021. It was probably already in the Public Domain due to failure to comply with formalities earlier.

2022-06-09

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 1 Oct 2024 from source files dated 13 Dec 2023
b0911a70-1760-5840-8eb8-b0fba74ed77e

Contents

MA-THI-Ơ 1
MÁC 51
LU-CA 82
GIĂNG 133
CÔNG VỤ 174
LA-MÃ 225
I CÔ-RINH 248
II CÔ-RINH 271
GA-LA-TI 286
Ê-PHÊ-SÔ 294
PHI-LÍP 302
CÔ-LÔ-SE 308
I TÊ-SA-LÔ-NI-CA 314
II TÊ-SA-LÔ-NI-CA 319
I TI-MÔ-THÊ 322
II TI-MÔ-THÊ 328
TÍT 333
PHI-LÊ-MÔN 336
HÊ-BƠ-RƠ 338
GIA-CƠ 354
I PHIA-RƠ 360
II PHIA-RƠ 366
I GIĂNG 370
II GIĂNG 376
III GIĂNG 377
GIU-ĐE 378
KHẢI THỊ 380
THI THIÊN 404

Tin mừng theo
Ma-thi-ơ

1 Gia phổ Đức Chúa Jêsus Christ, con cháu Đa-vít và con cháu Aùp-
ra-ham.
2 Aùp-ra-ham sanh Y-sác; Y-sác sanh Gia-cốp; Gia-cốp sanh Giu-đa
và anh em người.
3 Giu-đa bởi Tha-ma sanh Pha-rê và Xa-ra. Pha-rê sanh Eách-rôm;
Eách-rôm sanh A-ram;
4 A-ram sanh A-mi-na-đáp; A-mi-na-đáp sanh Na-ách-son; Na-ách-
son sanh Sanh-môn.
5 Sanh-môn bởi Ra-háp sanh Bô-ô. Bô-ô bởi Ru-tơ sanh Ô-bết. Ô-bết
sanh Gie-sê;
6 Gie-sê sanh vua Đa-vít. Đa-vít bởi vợ của U-ri sanh Sa-lô-môn.
7 Sa-lô-môn sanh Rô-bô-am; Rô-bô-am sanh A-bi-gia; A-bi-gia sanh
A-sa;
8 A-sa sanh Giô-sa-phát; Giô-sa-phát sanh Giô-ram; Giô-ram sanh
Ô-xia.
9 Ô-xia sanh Giô-tam; Giô-tam sanh A-cha; A-cha sanh Ê-xê-chia.
10 Ê-xê-chia sanh Ma-na-sê; Ma-na-sê sanh A-môn; A-môn sanh Giô-
si-a.
11 Giô-si-a đang khi bị đày qua nước Ba-by-lôn sanh Giê-chô-nia và
anh em người.
12 Khi đã bị đày qua nước Ba-by-lôn, thì Giê-chô-nia sanh Sa-la-thi-
ên; Sa-la-thi-ên sanh Xô-rô-ba-bên;
13 Xô-rô-ba-bên sanh A-bi-út; A-bi-út sanh Ê-li-a-kim; Ê-li-a-kim sanh
A-xô.
14 A-xô sanh Sa-đốc; Sa-đốc sanh A-chim; A-chim sanh Ê-li-út;
15 Ê-li-út sanh Ê-lê-a-xa; Ê-lê-a-xa sanh Ma-than; Ma-than sanh Gia-
cốp;
16 Gia-cốp sanh Giô-sép là chồng Ma-ri; Ma-ri là người sanh Đức
Chúa Jêsus, gọi là Christ.
17 Như vậy, từ Aùp-ra-ham cho đến Đa-vít, hết thảy có mười bốn
đời; từ Đa-vít cho đến khi bị đày qua nước Ba-by-lôn, cũng có mười
bốn đời; và từ khi bị đày qua nước Ba-by-lôn cho đến Đấng Christ, lại
cũng có mười bốn đời.
18 Vả, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vầy:
Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau,
thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh.
19 Giô-sép chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn cho người
mang xấu, bèn toan đem để nhẹm.
20 Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến
cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con
cháu Đa-vít, ngươi chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu
thai đó là bởi Đức Thánh Linh.
21 Người sẽ sanh một trai, ngươi khá đặt tên là Jêsus, vì chính con
trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.

22 Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng
đấng tiên tri mà phán rằng:
23 Nầy, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, Rồi
người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa
Trời ở cùng chúng ta.
24 Khi Giô-sép thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của Chúa đã
dặn, mà đem vợ về với mình;
25 song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt
tên là Jêsus.

2

1 Khi Đức Chúa Jêsus đã sanh tại thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, đang
đời vua Hê-rốt, có mấy thầy bác sĩ ở đông phương đến thành Giê-ru-
sa-lem,
2 mà hỏi rằng: Vua dân Giu-đa mới sanh tại đâu? Vì chúng ta đã
thấy ngôi sao Ngài bên đông phương, nên đến đặng thờ lạy Ngài.
3 Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-ru-sa-lem đều bối rối.
4 Vua bèn nhóm các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân
lại mà tra hỏi rằng Đấng Christ phải sanh tại đâu.
5 Tâu rằng: Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê; vì có lời của đấng tiên tri
chép như vầy:
6 Hỡi Bết-lê-hem, đất Giu-đa! Thật ngươi chẳng phải kém gì các
thành lớn của xứ Giu-đa đâu, Vì từ ngươi sẽ ra một tướng, Là Đấng
chăn dân Y-sơ-ra-ên, tức dân ta.
7 Vua Hê-rốt bèn vời mấy thầy bác sĩ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ
càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào.
8 Rồi vua sai mấy thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: Các
ngươi hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó; khi tìm được rồi,
hãy cho ta biết, đặng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài.
9 Mấy thầy nghe vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã thấy
bên đông phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ
ở mới dừng lại.
10 Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội.
11 Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, thì sấp mình
xuống mà thờ lạy Ngài; rồi bày của quí ra, dâng cho Ngài những lễ
vật, là vàng, nhũ hương, và một dược.
12 Kế đó, trong giấc chiêm bao, mấy thầy được Đức Chúa Trời mách
bảo đừng trở lại nơi vua Hê-rốt; nên họ đi đường khác mà về xứ mình.
13 Sau khi mấy thầy đó đi rồi, có một thiên sứ của Chúa hiện đến
cùng Giô-sép trong chiêm bao, mà truyền rằng: Hãy chờ dậy, đem con
trẻ và mẹ Ngài trốn qua nước Ê-díp-tô, rồi cứ ở đó cho tới chừng nào
ta bảo ngươi; vì vua Hê-rốt sẽ kiếm con trẻ ấy mà giết.
14 Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài đang ban đêm lánh
qua nước Ê-díp-tô.
15 Người ở đó cho tới khi vua Hê-rốt băng, hầu cho ứng nghiệm lời
Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Ta đã gọi Con ta ra khỏi
nước Ê-díp-tô.

16 Vua Hê-rốt thấy mình đã bị mấy thầy bác sĩ đánh lừa, thì tức
giận quá, bèn sai giết hết thảy con trai từ hai tuổi sấp xuống ở thành
Bết-lê-hem và cả hạt, theo đúng ngày tháng mà mấy thầy bác sĩ đã
cho vua biết.
17 Vậy là ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng:
18 Người ta có nghe tiếng kêu la, phàn nàn, than khóc trong thành
Ra-ma: Aáy là Ra-chen khóc các con mình, mà không chịu yên ủi, vì
chúng nó không còn nữa.
19 Nhưng sau khi vua Hê-rốt băng, có một thiên sứ của Chúa hiện
đến cùng Giô-sép trong chiêm bao, tại nước Ê-díp-tô, mà truyền rằng:
20 Hãy chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên, vì
những kẻ muốn giết con trẻ đã chết rồi.
21 Giô-sép bèn chờ dậy, đem con trẻ và mẹ Ngài trở về xứ Y-sơ-ra-ên.
22 Song khi nghe vua A-chê-la-u nối ngôi vua cha là Hê-rốt mà trị vì
tại xứ Giu-đê, thì Giô-sép sợ, không dám về; và bởi đã được Đức Chúa
Trời mách bảo trong chiêm bao, nên người vào xứ Ga-li-lê,
23 ở trong một thành kia tên là Na-xa-rét. Vậy là ứng nghiệm lời mấy
đấng tiên tri đã nói rằng: Người ta sẽ gọi Ngài là người Na-xa-rét.

3

1 Lúc ấy, Giăng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê,
2 rằng: Các ngươi phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần!
3 Aáy là về Giăng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng:
Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các
nẻo Ngài.
4 Vả Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì
ăn những châu chấu và mật ong rừng.
5 Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung
quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người;
6 và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp tem
dưới sông Giô-đanh.
7 Bởi Giăng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu
phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã
dạy các ngươi tránh khỏi cơn giận ngày sau?
8 Vậy, các ngươi hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn,
9 và đừng tự khoe rằng: Aùp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho
các ngươi rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá nầy sanh ra con cái cho
Aùp-ra-ham được.
10 Bây giờ cái búa đã để kề rễ cây; vậy hễ cây nào không sanh trái
tốt, thì sẽ phải đốn và chụm.
11 Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các ngươi ăn
năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách
giày Ngài. Aáy là Đấng sẽ làm phép báp-tem cho các ngươi bằng Đức
Thánh Linh và bằng lửa.
12 Tay Ngài cầm nia mà dê thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa
lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.
13 Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông
Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem.

14 Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm
phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp
rằng:
15 Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công
bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài.
16 Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước;
bỗng chúc các từng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa
Trời ngự xuống như chim bò câu, đậu trên Ngài.
17 Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của
ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

4

1 Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng,
đặng chịu ma quỉ cám dỗ.
2 Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói.
3 Quỉ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức
Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi.
4 Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải
chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa
Trời.
5 Ma quỉ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền
thờ,
6 và nói rằng: Nếu ngươi phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo
mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ gìn
giữ ngươi, thì Các Đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, Kẻo chân ngươi
vấp nhằm đá chăng.
7 Đức Chúa Jêsus phán: Cũng có lời chép rằng: Ngươi đừng thử
Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.
8 Ma quỉ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước
thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy;
9 mà nói rằng: Ví bằng ngươi sấp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì
ta sẽ cho ngươi hết thảy mọi sự nầy.
10 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỉ Sa-tan, ngươi
hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa là Đức
Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.
11 Ma quỉ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.
12 Vả, khi Đức Chúa Jêsus nghe Giăng bị tù rồi, thì Ngài lánh qua xứ
Ga-li-lê.
13 Ngài bỏ thành Na-xa-rét mà đến ở thành Ca-bê-na-um, gần mé
biển, giáp địa phận xứ Sa-bu-lôn cùng xứ Nép-ta-li,
14 để cho ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng:
15 Đất Sa-bu-lôn và Nép-ta-li, ỳ về trên con đường đi đến biển, bên
kia sông Giô-đanh, Tức là xứ Ga-li-lê thuộc về dân ngoại…,
16 Dân ấy ngồi chỗ tối tăm, Đã thấy ánh sáng lớn; Và trên những kẻ
ngồi trong miền và dưới bóng sự chết, Thì ánh sáng đã mọc lên.
17 Từ lúc đó, Đức Chúa Jêsus khởi giảng dạy rằng: Các ngươi hãy
ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.

18 Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia,
là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới
biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá.
19 Ngài phán cùng hai người rằng: Các ngươi hãy theo ta, ta sẽ cho
các ngươi nên tay đánh lưới người.
20 Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài.
21 Từ đó đi một đỗi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ,
con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê
vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi hai người.
22 Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài.
23 Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội,
giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật
bịnh trong dân.
24 Vậy, danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem
cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bịnh nọ tật kia, những kẻ bị
quỉ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả.
25 Vả lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lơ, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-
đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông
mà theo Ngài.

5

1 Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài
đã ngồi, thì các môn đồ đến gần.
2 Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng:
3 Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của
những kẻ ấy!
4 Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi!
5 Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất!
6 Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ!
7 Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót!
8 Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời!
9 Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là
con Đức Chúa Trời!
10 Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên
đàng là của những kẻ ấy!
11 Khi nào vì cớ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều
dữ nói vu cho các ngươi, thì các ngươi sẽ được phước.
12 Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các ngươi ở
trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên
tri trước các ngươi như vậy.
13 Các ngươi là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống
chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải
quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân.
14 Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì
không khi nào bị khuất được:
15 cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để
trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà.

16 Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ
thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở
trên trời.
17 Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên
tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.
18 Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì
một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến
khi mọi sự được trọn.
19 Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và
dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên
đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ
được xưng là lớn trong nước thiên đàng.
20 Vì ta phán cho các ngươi rằng, nếu sự công bình của các ngươi
chẳng trổi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng
Pha-ri-si, thì các ngươi chắc không vào nước thiên đàng.
21 Các ngươi có nghe lời phán cho người xưa rằng: Ngươi chớ giết
ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán.
22 Song ta phán cho các ngươi: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị
tòa án xử đoán; ai mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa
công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa
địa ngục hành phạt.
23 Aáy vậy, nếu khi nào ngươi đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ
lại anh em có điều gì nghịch cùng mình,
24 thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước
đã; rồi hãy đến dâng của lễ.
25 Khi ngươi đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ,
kẻo họ nộp ngươi cho quan án, quan án giao ngươi cho thầy đội, mà
ngươi phải ở tù.
26 Quả thật, ta nói cùng ngươi, ngươi trả còn thiếu một đồng tiền,
thì không ra khỏi tù được.
27 Các ngươi có nghe lời phán rằng: Ngươi chớ phạm tội tà dâm.
28 Song ta phán cho các ngươi biết: Hễ ai ngó đàn bà mà động tình
tham muốn, thì trong lòng đã phạm tội tà dâm cùng người rồi.
29 Vậy nếu con mắt bên hữu xui cho ngươi phạm tội, thì hãy móc
mà quăng nó cho xa ngươi đi; vì thà chịu một phần thân thể ngươi
phải hư, còn hơn là cả thân thể bị ném vào địa ngục.
30 Lại nếu tay hữu xui cho ngươi phạm tội, thì hãy chặt mà liệng
nó cho xa ngươi đi; vì thà chịu một phần thân thể ngươi phải hư, còn
hơn là cả thân thể vào địa ngục.
31 Lại có nói rằng: Nếu người nào để vợ mình, thì hãy cho vợ cái tờ
để.
32 Song ta phán cùng các ngươi: Nếu người nào để vợ mà không
phải vì cớ ngoại tình, thì người ấy làm cho vợ mình ra người tà dâm;
lại nếu người nào cưới đàn bà bị để, thì cũng phạm tội tà dâm.
33 Các ngươi còn có nghe lời phán cho người xưa rằng: Ngươi chớ
thề dối, nhưng đối với Chúa, phải giữ vẹn lời thề mình.

34 Song ta phán cùng các ngươi rằng đừng thề chi hết: đừng chỉ trời
mà thề, vì là ngôi của Đức Chúa Trời;
35 đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân của Đức Chúa Trời; đừng chỉ
thành Giê-ru-sa-lem mà thề, vì là thành của Vua lớn.
36 Lại cũng đừng chỉ đầu ngươi mà thề, vì tự ngươi không thể làm
cho một sợi tóc nên trắng hay là đen được.
37 Song ngươi phải nói rằng: phải, phải; không, không. Còn điều
người ta nói thêm đó, bởi nơi quỉ dữ mà ra.
38 Các ngươi có nghe lời phán rằng: Mắt đền mắt, răng đền răng.
39 Song ta bảo các ngươi, đừng chống cự kẻ dữ. Trái lại, nếu ai vả
má bên hữu ngươi, hãy đưa má bên kia cho họ luôn;
40 nếu ai muốn kiện ngươi đặng lột cái áo vắn, hãy để họ lấy luôn
cái áo dài nữa;
41 nếu ai muốn bắt ngươi đi một dặm đường, hãy đi hai dặm với họ.
42 Ai xin của ngươi hãy cho, ai muốn mượn của ngươi, thì đừng trớ.
43 Các ngươi có nghe lời phán rằng: Hãy yêu người lân cận, và hãy
ghét kẻ thù nghịch mình.
44 Song ta nói cùng các ngươi rằng: Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu
nguyện cho kẻ bắt bớ các ngươi,
45 hầu cho các ngươi được làm con của Cha các ngươi ở trên trời;
bởi vì Ngài khiến mặt trời mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa
cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác.
46 Nếu các ngươi yêu những kẻ yêu mình, thì có được thưởng gì
đâu? Những kẻ thâu thuế há chẳng làm như vậy sao?
47 Lại nếu các ngươi tiếp đãi anh em mình mà thôi, thì có lạ gì hơn
ai? Người ngoại há chẳng làm như vậy sao?
48 Thế thì các ngươi hãy nên trọn vẹn, như Cha các ngươi ở trên trời
là trọn vẹn.

6

1 Hãy giữ, đừng làm sự công bình mình trước mặt người ta, cho họ
đều thấy. Bằng không, thì các ngươi chẳng được phần thưởng gì của
Cha các ngươi ở trên trời.
2 Vậy, khi ngươi bố thí, đừng thổi kèn trước mặt mình, như bọn giả
hình làm trong nhà hội và ngoài đường, để được người ta tôn kính.
Quả thật, ta nói cùng các ngươi, bọn đó đã được phần thưởng của
mình rồi.
3 Song khi ngươi bố thí, đừng cho tay tả biết tay hữu làm việc gì,
4 hầu cho sự bố thí được kín nhiệm; và Cha ngươi, là Đấng thấy
trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho ngươi.
5 Khi các ngươi cầu nguyện, đừng làm như bọn giả hình; vì họ ưa
đứng cầu nguyện nơi nhà hội và góc đường, để cho thiên hạ đều thấy.
Quả thật ta nói cùng các ngươi, bọn đó đã được phần thưởng của
mình rồi.
6 Song khi ngươi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại,
rồi cầu nguyện Cha ngươi, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha ngươi, là Đấng
thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho ngươi.

7 Vả, khi các ngươi cầu nguyện, đừng dùng những lời lặp vô ích như
người ngoại; vì họ tưởng vì cớ lời mình nói nhiều thì được nhậm.
8 Vậy, các ngươi đừng như họ; vì Cha các ngươi biết các ngươi cần
sự gì trước khi chưa xin Ngài.
9 Vậy các ngươi hãy cầu như vầy: Lạy Cha chúng tôi ở trên trời;
Danh Cha được thánh;
10 Nước Cha được đến; Cha ðýõòc nên, õÒ ðâìt nhý trõÌi!
11 Xin cho chúng tôi hôm nay đồ ăn đủ ngày;
12 Xin tha tội lỗi cho chúng tôi, như chúng tôi cũng tha kẻ phạm tội
nghịch cùng chúng tôi;
13 Xin chớ để chúng tôi bị cám dỗ, mà cứu chúng tôi khỏi điều ác!
Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.
14 Vả, nếu các ngươi tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi ở trên
trời cũng sẽ tha thứ các ngươi.
15 Song nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi cũng sẽ
không tha lỗi cho các ngươi.
16 Khi các ngươi kiêng ăn, chớ làm bộ buồn rầu như bọn giả hình; vì
họ nhăn mặt, cho mọi người biết họ kiêng ăn. Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, bọn đó đã được phần thưởng của mình rồi.
17 Song khi ngươi kiêng ăn, hãy xức dầu trên đầu, và rửa mặt,
18 hầu cho người ta không xem thấy ngươi đang kiêng ăn, nhưng chỉ
Cha ngươi là Đấng ở nơi kín nhiệm xem thấy mà thôi; và Cha ngươi
thấy trong chỗ kín nhiệm sẽ thưởng cho ngươi.
19 Các ngươi chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét
làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy;
20 nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten
rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy.
21 Vì chưng của cải ngươi ở đâu, thì lòng ngươi cũng ở đó.
22 Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt ngươi sáng sủa thì cả thân
thể ngươi sẽ được sáng láng;
23 nhưng nếu mắt ngươi xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự
sáng láng trong ngươi chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm nầy sẽ lớn biết là
dường bao!
24 Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người nầy mà yêu người
kia, hoặc trọng người nầy mà khinh người kia. Các ngươi không có
thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa.
25 Vậy nên ta phán cùng các ngươi rằng: đừng vì sự sống mình mà
lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống
há chẳng quí trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quí trọng hơn
quần áo sao?
26 Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu
trữ vào kho tàng, mà Cha các ngươi trên trời nuôi nó. Các ngươi há
chẳng phải là quí trọng hơn loài chim sao?
27 Vả lại, có ai trong vòng các ngươi lo lắng mà làm cho đời mình
được dài thêm một khắc không?
28 Còn về phần quần áo, các ngươi lại lo lắng mà làm chi? Hãy
ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thể nào: chẳng làm

khó nhọc, cũng không kéo chỉ;
29 nhưng ta phán cùng các ngươi, dẫu vua Sa-lô-môn sang trọng đến
đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó.
30 Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai
bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống
chi là các ngươi!
31 Aáy vậy, các ngươi chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì?
uống gì? mặc gì?
32 Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các ngươi
ở trên trời vốn biết các ngươi cần dùng những điều đó rồi.
33 Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công
bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa.
34 Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày
mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

7

1 Các ngươi đừng đoán xét ai, để mình khỏi bị đoán xét.
2 Vì các ngươi đoán xét người ta thể nào, thì họ cũng đoán xét lại
thể ấy; các ngươi lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại
cho mực ấy.
3 Sao ngươi dòm thấy cái rác trong mắt anh em ngươi, mà chẳng
thấy cây đà trong mắt mình?
4 Sao ngươi dám nói với anh em rằng: Để tôi lấy cái rác ra khỏi mắt
anh, mà chính ngươi có cây đà trong mắt mình?
5 Hỡi kẻ giả hình! trước hết phải lấy cây đà khỏi mắt mình đi, rồi
mới thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em mình được.
6 Đừng cho chó những đồ thánh, và đừng quăng hột trai mình trước
mặt heo, kẻo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các ngươi.
7 Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.
8 Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở.
9 Trong các ngươi có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chăng?
10 Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chăng?
11 Vậy nếu các ngươi vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật
tốt thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt
cho những người xin Ngài sao?
12 Aáy vậy, hễ điều chi mà các ngươi muốn người ta làm cho mình,
thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.
13 Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến
sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều.
14 Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì
ít.
15 Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lốt chiên đến cùng
các ngươi, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé.
16 Các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái
trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê?
17 Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh
trái xấu.

18 Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh
được trái tốt.
19 Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chụm đi.
20 Aáy vậy, các ngươi nhờ những trái nó mà nhận biết được.
21 Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa,
thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn
của Cha ta ở trên trời mà thôi.
22 Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa,
chúng tôi chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri sao? nhân danh
Chúa mà trừ quỉ sao? và lại nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ
sao?
23 Khi ấy, ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, ta
chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi ta!
24 Vậy, kẻ nào nghe và làm theo lời ta phán đây, thì giống như một
người khôn ngoan cất nhà mình trên hòn đá.
25 Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy; song không sập,
vì đã cất trên đá.
26 Kẻ nào nghe lời ta phán đây, mà không làm theo, khác nào như
người dại cất nhà mình trên đất cát.
27 Có mưa sa, nước chảy, gió lay, xô động nhà ấy, thì bị sập, hư hại
rất nhiều.
28 Vả, khi Đức Chúa Jêsus vừa phán những lời ấy xong, đoàn dân
lấy đạo Ngài làm lạ;
29 vì Ngài dạy như là có quyền, chớ không giống các thầy thông giáo.

8

1 Khi Đức Chúa Jêsus ở trên núi xuống, có đoàn dân đông lắm theo
Ngài.
2 Nầy, có một người phung đến gần, lạy Ngài, mà thưa rằng: Lạy
Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi sạch được.
3 Đức Chúa Jêsus giơ tay rờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy
sạch đi. Tức thì người phung được sạch.
4 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng người rằng: Hãy giữ, chớ nói cùng
ai; song hãy đi tỏ mình cùng thầy cả, và dâng của lễ theo như Môi-se
dạy, để làm chứng cho họ.
5 Khi Đức Chúa Jêsus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến
cùng Ngài,
6 mà xin rằng: Lạy Chúa, đứa đầy tớ tôi mắc bịnh bại, nằm liệt ở
nhà tôi, đau đớn lắm.
7 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta sẽ đến, chữa cho nó được lành.
8 Thầy đội thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà;
xin Chúa chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành.
9 Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền
tôi nữa; tôi biểu tên nầy rằng: hãy đi! thì nó đi; biểu tên kia rằng:
Hãy đến! thì nó đến; và dạy đầy tớ tôi rằng: Hãy làm việc nầy! thì
nó làm.
10 Đức Chúa Jêsus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những
kẻ đi theo rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta chưa hề thấy ai
trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy.

11 Ta cũng nói cùng các ngươi, có nhiều người từ đông phương, tây
phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong
nước thiên đàng.
12 Nhưng các con bổn quốc sẽ bị liệng ra chốn tối tăm ở ngoài, tại
đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.
13 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng thầy đội rằng: Hãy về, theo như
điều ngươi tin thì sẽ được thành vậy. Và chính trong giờ ấy, đứa đầy
tớ được lành.
14 Đoạn, Đức Chúa Jêsus vào nhà Phi-e-rơ, thấy bà gia người nằm
trên giường, đau rét.
15 Ngài bèn rờ tay người bịnh, rét liền mất đi; rồi người đứng dậy
giúp việc hầu Ngài.
16 Đến chiều, người ta đem cho Đức Chúa Jêsus nhiều kẻ bị quỉ ám,
Ngài lấy lời nói mà đuổi quỉ ra; cũng chữa được hết thảy những người
bịnh,
17 vậy cho được ứng nghiệm lời của Đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng:
Chính Ngài đã lấy tật nguyền của chúng ta, và gánh bịnh hoạn của
chúng ta.
18 Vả, khi Đức Chúa Jêsus thấy đoàn dân đông lắm ở xung quanh
mình, bèn truyền qua bờ bên kia.
19 Có một thầy thông giáo đến, thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, thầy
đi đâu, tôi sẽ theo đó.
20 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song
Con người không có chỗ mà gối đầu.
21 Lại một môn đồ khác thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, xin Chúa
cho phép tôi về chôn cha tôi trước đã.
22 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy theo ta, để kẻ chết chôn
kẻ chết.
23 Kế đó, Đức Chúa Jêsus xuống thuyền, các môn đồ theo Ngài.
24 Thình lình biển nổi bão lớn, đến nỗi sóng dậy phủ thuyền; nhưng
Ngài đang ngủ.
25 Các môn đồ đến gần, đánh thức Ngài, mà thưa rằng: Lạy Chúa,
xin cứu chúng tôi với, chúng tôi hầu chết!
26 Ngài phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin kia, cớ sao các ngươi sợ? Ngài
bèn đứng dậy, quở gió và biển; thì liền yên lặng như tờ.
27 Những người đó lấy làm lạ, nói rằng: Người nầy là ai, mà gió và
biển đều vâng lịnh người?
28 Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia rồi, tại xứ dân Ga-đa-ra, gặp hai
người bị quỉ ám ở nơi mồ đi ra, bộ dữ tợn lắm, đến nỗi không ai dám
đi ngang qua đường đó.
29 Chúng nó la lên rằng: Lạy Con Đức Chúa Trời, chúng tôi với Ngài
có can hệ gì chăng? Có phải Ngài đến đây để làm khổ chúng tôi trước
k” không?
30 Vả, khi ấy, ở đàng xa có một bầy heo đông đang ăn.
31 Các quỉ xin Đức Chúa Jêsus rằng: Nếu Chúa đuổi chúng tôi ra,
xin cho nhập vào bầy heo đó.
32 Ngài biểu các quỉ rằng: Hãy đi đi! Các quỉ ra khỏi hai người đó,
liền nhập vào bầy heo. Tức thì cả bầy ở trên dốc núi nhảy xuống biển,

thảy đều chết chìm dưới nước.
33 Những đứa chăn heo bèn chạy trốn, trở về thành, thuật các
chuyện đã xảy ra, và chuyện hai người bị quỉ ám nữa.
34 Cả thành liền ra đón Đức Chúa Jêsus; khi vừa thấy Ngài, thì xin
Ngài đi ra khỏi xứ mình.

9

1 Đức Chúa Jêsus xuống thuyền lại trở qua biển và đến thành mình.
2 Nầy, có người đem lại cho Ngài một người đau bại nằm trên giường.
Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của các người đó, thì phán cùng người
bại rằng: Hỡi con, hãy vững lòng, tội lỗi con đã được tha.
3 Khi ấy, có một vài thầy thông giáo đều nghĩ thầm rằng: Người nầy
nói lộng ngôn.
4 Song Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng mấy thầy đó, thì phán rằng:
Nhân sao trong lòng các ngươi có ác tưởng làm vậy?
5 Trong hai lời nầy: một là nói, tội lỗi ngươi đã được tha; hai là nói,
ngươi hãy đứng dậy mà đi, thì lời nào dễ nói hơn?
6 Vả, hầu cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội,
thì Ngài phán cùng người bại rằng: Hãy đứng dậy, vác lấy giường, mà
trở về nhà ngươi.
7 Người bại liền dậy mà trở về nhà mình.
8 Đoàn dân thấy phép lạ đó, thì ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức
Chúa Trời đã cho người ta được phép tắc dường ấy.
9 Đức Chúa Jêsus đã đi khỏi nơi đó rồi, thấy một người tên là Ma-
thi-ơ đang ngồi tại sở thâu thuế, bèn phán cùng người rằng: Hãy theo
ta. Người liền đứng dậy, mà theo Ngài.
10 Vả, đang khi Đức Chúa Jêsus ngồi ăn tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều
người thâu thuế cùng kẻ xấu nết đến ngồi ăn với Ngài và môn đồ Ngài.
11 Người Pha-ri-si thấy vậy, thì nói cùng môn đồ Ngài rằng: Làm sao
thầy các ngươi ngồi ăn chung với người thâu thuế và kẻ xấu nết vậy?
12 Đức Chúa Jêsus nghe điều đó, bèn phán rằng: Chẳng phải là người
khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bịnh.
13 Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương
xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ
công bình, song kêu kẻ có tội.
14 Khi ấy, các môn đồ của Giăng đến tìm Đức Chúa Jêsus, mà thưa
rằng: Cớ sao chúng tôi và những người Pha-ri-si kiêng ăn, còn môn
đồ thầy không kiêng ăn?
15 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong khi chàng rể còn ở với bạn hữu
đến mừng cưới, thì những bạn hữu đó có thể nào buồn rầu được ư?
Nhưng đến ngày nào chàng rể sẽ bị đem đi khỏi họ, thì họ mới kiêng
ăn.
16 Không có ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; vì nếu làm vậy, miếng
nỉ mới sẽ chằng rách áo cũ, và đàng rách trở nên xấu hơn.
17 Cũng không có ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu làm vậy thì
bầu nứt, rượu chảy ra, và bầu phải hư; song ai nấy đổ rượu mới vào
bầu mới, thì giữ được cả hai bề.

18 Đang khi Đức Chúa Jêsus phán các điều đó, xảy có người cai nhà
hội kia bước vào, quì lạy trước mặt Ngài mà thưa rằng: Con gái tôi
mới chết; xin Chúa đến, đặt tay trên nó, thì nó sẽ được sống.
19 Đức Chúa Jêsus bèn đứng dậy, cùng môn đồ Ngài đều đi theo
người.
20 Nầy, có một người đàn bà mắc bịnh mất huyết đã mười hai năm,
lại gần sau lưng mà rờ trôn áo Ngài.
21 Vì người đàn bà ấy tự nghĩ rằng: Nếu ta chỉ rờ áo Ngài, thì cũng
sẽ được lành.
22 Đức Chúa Jêsus xây mặt lại, thấy người đàn bà, thì phán rằng:
hỡi con, hãy vững lòng, đức tin con đã làm cho con được lành. Liền
trong giờ đó, người đàn bà lành bịnh.
23 Khi Đức Chúa Jêsus đến nhà người cai nhà hội, thấy bọn thổi sáo,
và chúng làm om sòm,
24 thì phán rằng: Các ngươi hãy lui ra; con gái nhỏ nầy chẳng phải
chết đâu, nhưng nó ngủ. Chúng nghe thì chê cười Ngài.
25 Bọn đó đã bị đuổi ra rồi, Ngài bèn vào, cầm lấy tay đứa gái, thì
nó liền chờ dậy.
26 Tin nầy đồn ra khắp cả xứ đó.
27 Đức Chúa Jêsus ở đó ra đi, có hai người mù theo Ngài mà kêu
rằng: Hỡi con cháu vua Đa-vít, xin thương chúng tôi cùng!
28 Khi Ngài đã vào nhà rồi, hai người mù đến; Ngài bèn phán rằng:
Hai ngươi tin ta làm được điều hai ngươi ao ước sao? Họ thưa rằng:
Lạy Chúa được.
29 Ngài bèn rờ mắt hai người mà phán rằng: Theo như đức tin các
ngươi, phải được thành vậy.
30 Mắt hai người liền mở. Đức Chúa Jêsus lấy giọng nghiêm phán
rằng: Hãy giữ, đừng cho ai biết chuyện nầy.
31 Song lúc hai người ra khỏi nhà, thì đồn danh tiếng Ngài khắp cả
xứ.
32 Khi đi khỏi chỗ đó, thì người ta đem tới cho Ngài một người câm
bị quỉ ám.
33 Quỉ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được. Đoàn dân lấy làm lạ
mà nói rằng: Không hề bao giờ thấy sự như vậy trong dân Y-sơ-ra-ên.
34 Nhưng người Pha-ri-si lại nói rằng: Người nầy cậy phép chúa quỉ
mà trừ quỉ.
35 Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các
nhà hội, giảng tin lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật
bịnh.
36 Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót,
vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn.
37 Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì thật trúng, song
con gặt thì ít.
38 Vậy, hãy cầu xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa mình.

10

1 Đức Chúa Jêsus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà
ma, và chữa các thứ tật bịnh.

2 Tên mười hai sứ đồ như sau nầy: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng
gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-bê-đê, và
Giăng là em Gia-cơ;
3 Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Thô-ma, và Ma-thi-ơ là người thâu thuế;
Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê;
4 Si-môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, là kẻ phản Đức
Chúa Jêsus.
5 Aáy đó là mười hai sứ đồ Đức Chúa Jêsus sai đi, và có truyền
rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào một thành nào của dân
Sa-ma-ri cả;
6 song thà đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên.
7 Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi.
8 Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và
trừ các quỉ. Các ngươi đã được lãnh không thì hãy cho không.
9 Đừng đem vàng, hoặc bạc, hoặc tiền trong lưng các ngươi;
10 cũng đừng đem cái bao đi đường, hoặc hai áo, hoặc giày, hoặc
gậy; vì người làm việc đáng được đồ ăn.
11 Các ngươi vào thành nào hay là làng nào, hãy hỏi thăm ai là người
đáng tiếp rước mình, rồi ở nhà họ cho đến lúc đi.
12 Và khi vào nhà nào, hãy cầu bình an cho nhà ấy;
13 nếu nhà đó xứng đáng, thì sự bình an các ngươi xuống cho; bằng
không, thì sự bình an các ngươi trở về các ngươi.
14 Nếu ai không tiếp rước, không nghe lời các ngươi, khi ra khỏi
nhà đó, hay là thành đó, hãy phủi bụi đã dính chân các ngươi.
15 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đến ngày phán xét, thì xứ Sô-đôm
và xứ Gô-mô-rơ sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn thành ấy.
16 Kìa, ta sai các ngươi đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông
sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu.
17 Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án, đánh
đòn các ngươi trong nhà hội;
18 lại vì cớ ta mà các ngươi sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng
đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại.
19 Song khi họ sẽ đem nộp các ngươi, thì chớ lo về cách nói làm sao,
hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các ngươi chính trong
giờ đó.
20 Aáy chẳng phải tự các ngươi nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha
các ngươi sẽ từ trong lòng các ngươi nói ra.
21 Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ
dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi.
22 Các ngươi lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng
cho đến cuối cùng, thì sẽ được rỗi.
23 Khi nào người ta bắt bớ các ngươi trong thành nầy, thì hãy trốn
qua thành kia; vì ta nói thật, các ngươi đi chưa khắp các thành dân
Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi.
24 Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ.
25 Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu
người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà!

26 Vậy, các ngươi đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải
bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết.
27 Cho nên lời ta phán cùng các ngươi trong nơi tối tăm, hãy nói ra
nơi sáng láng; và lời các ngươi nghe kề lỗ tai, hãy giảng ra trên mái
nhà.
28 Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà
sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục.
29 Hai con chim sẻ há chẳng từng bị bán một đồng tiền sao? Và
ví không theo ý muốn Cha các ngươi, thì chẳng hề một con nào rơi
xuống đất.
30 Tóc trên đầu các ngươi cũng đã đếm hết rồi.
31 Vậy, đừng sợ chi hết, vì các ngươi quí trọng hơn nhiều con chim
sẻ.
32 Bởi đó, ai xưng ta ra trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ xưng họ
trước mặt Cha ta ở trên trời;
33 còn ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì ta cũng sẽ chối họ trước mặt
Cha ta ở trên trời.
34 Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến,
không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo.
35 Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia;
36 và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.
37 Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay
là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta;
38 ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng
cho ta.
39 Ai gìn giữ sự sống mình, thì sẽ mất; còn ai vì cớ ta mất sự sống
mình, thì sẽ tìm lại được.
40 Ai rước các ngươi, tức là rước ta; ai rước ta, tức là rước Đấng đã
sai ta.
41 Ai rước một đấng tiên tri vì là tiên tri, thì sẽ lãnh phần thưởng
của đấng tiên tri; ai rước một người công chính vì là công chính, thì
sẽ lãnh phần thưởng của người công chính.
42 Ai sẽ cho một người trong bọn nhỏ nầy chỉ uống một chén nước
lạnh, vì người nhỏ đó là môn đồ ta, quả thật, ta nói cùng các ngươi,
kẻ ấy sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu.

11

1 Vả, Đức Chúa Jêsus đã dạy các điều đó cho mười hai môn đồ rồi,
bèn lìa khỏi chỗ nầy đặng đi giảng dạy trong các thành xứ đó.
2 Khi Giăng ở trong ngục nghe nói về các công việc của Đấng Christ,
thì sai môn đồ mình đến thưa cùng Ngài rằng:
3 Thầy có phải là Đấng phải đến, hay là chúng tôi còn phải đợi Đấng
khác chăng?
4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: hãy về thuật lại cùng Giăng những điều
các ngươi nghe và thấy:
5 kẻ mù được thấy, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch, kẻ điếc
được nghe, kẻ chết được sống lại, kẻ khó khăn được nghe giảng tin
lành.
6 Phước cho ai chẳng vấp phạm vì cớ ta!

7 Khi họ ra về, Đức Chúa Jêsus mới phán về việc Giăng cho đoàn
dân nghe, rằng: Các ngươi đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải
xem cây sậy bị gió rung chăng?
8 Các ngươi đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp
chăng? Kìa, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua.
9 Nhưng các ngươi lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên
tri chăng? Phải, ta nói cùng các ngươi, cũng hơn đấng tiên tri nữa.
10 Aáy vì người đó mà có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt
con, Đặng dọn đường sẵn cho con đi.
11 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong những người bởi đàn bà
sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ
rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người.
12 Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép,
và là kẻ hãm ép đó choán lấy.
13 Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến
đời Giăng.
14 Nếu các ngươi muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến.
15 Ai có tai mà nghe, hãy nghe.
16 Ta sẽ sánh dòng dõi nầy với ai? Dòng dõi nầy giống như con trẻ
ngồi giữa chợ, kêu la cùng bạn mình,
17 mà rằng: Ta đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; ta đã than
vãn, mà bay không khóc.
18 Vì Giăng đã đến, không ăn, không uống, người ta nói rằng: Giăng
bị quỉ ám.
19 Con người đến, hay ăn hay uống, thì họ nói rằng: Kìa, là người
ham ăn mê uống, bạn bè với người thâu thuế cùng kẻ xấu nết. Song
le, sự khôn ngoan được xưng là phải, bởi những việc làm của sự ấy.
20 Vì dân các thành mà Đức Chúa Jêsus đã làm rất nhiều phép lạ
rồi, không ăn năn, nên Ngài quở trách rằng:
21 Khốn nạn cho mầy, thành Cô-ra-xin! Khốn nạn cho mầy thành
Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành
Ty-rơ và Si-đôn, thì hai thành đó thật đã mặc áo gai, đội tro, ăn năn
từ lâu rồi.
22 Vậy nên ta bảo bay, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành
Si-đôn sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn bay.
23 Còn mầy, Ca-bê-na-um là thành đã được cao tới trời, sẽ hạ xuống
tới âm phủ! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa mầy, đem làm trong thành
Sô-đôm, thì thành ấy còn lại đến ngày nay.
24 Vậy nên ta rao bảo rằng, đến ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ chịu
đoán phạt nhẹ hơn mầy.
25 Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất,
tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan,
người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay.
26 Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành.
27 Mọi việc Cha ta đã giao cho ta; ngoài Cha không có ai biết Con;
ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai
biết Cha.

28 Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho
các ngươi được yên nghỉ.
29 Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta,
và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ.
30 Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

12

1 Lúc đó, nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus đi qua giữa đồng lúa
mì; các môn đồ đói, bứt bông lúa mà ăn.
2 Người Pha-ri-si thấy vậy, bèn nói cùng Ngài rằng: Kìa môn đồ thầy
làm điều không nên làm trong ngày Sa-bát.
3 Song Ngài đáp rằng: Chuyện vua Đa-vít đã làm trong khi vua với
kẻ đi theo bị đói, các ngươi há chưa đọc đến sao?
4 tức là vua vào đền Đức Chúa Trời, ăn bánh bày ra, là bánh mà vua
và kẻ đi theo không có phép ăn, chỉ để riêng cho các thầy tế lễ.
5 Hay là các ngươi không đọc trong sách luật, đến ngày Sa-bát, các
thầy tế lễ trong đền thờ phạm luật ngày đó, mà không phải tội sao?
6 Vả lại, ta phán cùng các ngươi, tại chỗ nầy có một đấng tôn trọng
hơn đền thờ.
7 Phải chi các ngươi hiểu nghĩa câu nầy: Ta muốn lòng nhân từ,
không muốn của tế lễ, thì các ngươi không trách những người vô tội;
8 vì Con người là Chúa ngày Sa-bát.
9 Đức Chúa Jêsus đi khỏi nơi đó, bèn vào nhà hội.
10 ỳ đó, có một người teo một bàn tay. Có kẻ hỏi Ngài rằng: Trong
ngày Sa-bát, có phép chữa kẻ bịnh hay không? Aáy là họ có ý kiếm
dịp kiện Ngài.
11 Ngài bèn phán cùng họ rằng: Ai trong vòng các ngươi có một con
chiên, nếu đang ngày Sa-bát, bị té xuống hầm, thì há không kéo nó
lên sao?
12 Huống chi người ta trọng hơn con chiên là dường nào! Vậy, trong
ngày Sa-bát có phép làm việc lành.
13 Đoạn, Ngài phán cùng người tay teo rằng: Hãy giơ tay ra. Người
liền giơ tay, thì tay nầy cũng lành như tay kia.
14 Những người Pha-ri-si đi ra ngoài rồi, bàn với nhau, lập mưu đặng
giết Ngài.
15 Song Đức Chúa Jêsus biết điều ấy, thì bỏ đi khỏi chỗ đó; có nhiều
người theo, và Ngài chữa lành cả.
16 Ngài cấm ngặt họ đừng cho ai biết Ngài;
17 để được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng:
18 Nầy, tôi tớ ta đã chọn, Là người mà ta rất yêu dấu, đẹp lòng ta
mọi đàng. Ta sẽ cho Thánh Linh ta ngự trên người, Người sẽ rao giảng
sự công bình cho dân ngoại.
19 Người sẽ chẳng cãi lẫy, chẳng kêu la, Và chẳng ai nghe được tiếng
người ngoài đường cái.
20 Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã gãy, chẳng tắt ngọn đèn gần tàn,
Cho đến chừng nào người khiến sự công bình được thắng.
21 Dân ngoại sẽ trông cậy danh người.

22 Bấy giờ có kẻ đem đến cho Đức Chúa Jêsus một người mắc quỉ
ám, đui và câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và thấy được.
23 Chúng lấy làm lạ, mà nói rằng: Có phải người đó là con cháu vua
Đa-vít chăng?
24 Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói rằng: Người nầy chỉ
nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỉ mà trừ quỉ đó thôi.
25 Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia
xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau
thì không còn được.
26 Nếu quỉ Sa-tan trừ quỉ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước
nó làm sao còn được ư?
27 Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỉ, thì con các ngươi nhờ ai
mà trừ quỉ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các ngươi vậy.
28 Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỉ, thì nước
Đức Chúa Trời đã đến tận các ngươi.
29 Hay là, có lẽ nào, ai vào nhà một người mạnh sức để cướp lấy của,
mà trước không trói người mạnh sức ấy được sao? Phải trói người rồi
mới cướp của nhà người được.
30 Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thâu hiệp với ta,
thì tan ra.
31 Aáy vậy, ta phán cùng các ngươi, các tội lỗi và lời phạm thượng
của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh
Linh thì sẽ chẳng được tha đâu.
32 Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói
phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng sẽ chẳng
được tha.
33 Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái
cũng xấu; vì xem trái thì biết cây.
34 Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự
tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra.
35 Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện;
nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác.
36 Vả, ta bảo các ngươi, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi
lời hư không mà mình đã nói;
37 vì bởi lời nói mà ngươi sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời
nói mà ngươi sẽ bị phạt.
38 Bấy giờ có mấy thầy thông giáo và người Pha-ri-si thưa cùng Đức
Chúa Jêsus rằng: Bẩm thầy, chúng tôi muốn xem thầy làm dấu lạ.
39 Ngài đáp rằng: Dòng dõi hung ác gian dâm này xin một dấu lạ,
nhưng sẽ chẳng cho dấu lạ khác ngoài dấu lạ của đấng tiên tri Giô-na.
40 Vì Giô-na đã bị ở trong bụng cá lớn ba ngày ba đêm, cũng một
thể ấy, Con người sẽ ở trong lòng đất ba ngày ba đêm.
41 Đến ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với dòng dõi
nầy mà lên án nó, vì dân ấy đã nghe lời Giô-na giảng và ăn năn; mà
đây nầy, có một người tôn trọng hơn Giô-na!
42 Đến ngày phán xét, nữ hoàng nam phương sẽ đứng dậy với dòng
dõi nầy mà lên án nó, vì người từ nơi cùng trái đất đến nghe lời khôn

ngoan vua Sa-lô-môn; mà đây nầy, có một người tôn trọng hơn vua
Sa-lô-môn!
43 Khi tà ma ra khỏi một người, thì nó đi đến nơi khô khan kiếm chỗ
nghỉ, nhưng kiếm không được;
44 rồi nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta mà ta mới ra khỏi; khi trở về,
thấy nhà không, quét sạch, và sửa soạn tử tế.
45 Nó bèn lại đi, đem về bảy quỉ khác dữ hơn nó nữa, cùng vào nhà
đó mà ở; vậy số phận người ấy sau lại xấu hơn trước. Dòng dõi dữ
nầy cũng như vậy.
46 Khi Đức Chúa Jêsus còn phán cùng dân chúng, thì mẹ và anh em
Ngài đến đứng ngoài, muốn nói cùng Ngài.
47 Có người thưa cùng Ngài rằng: Đây nầy, mẹ và anh em thầy ở
ngoài, muốn nói cùng thầy.
48 Ngài đáp rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta?
49 Ngài giơ tay chỉ các môn đồ mình, mà phán rằng: Nầy là mẹ ta
cùng anh em ta!
50 Vì hễ ai làm theo ý muốn Cha ta ở trên trời, thì người đó là anh
em, chị em ta, cùng là mẹ ta vậy.

13

1 Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển.
2 Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải
xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ.
3 Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như
vầy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo.
4 Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và
ăn.
5 Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp
không sâu, liền mọc lên;
6 song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải
héo.
7 Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi.
8 Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một
hột ra được một trăm, hoặc một hột sáu chục, hoặc một hột ba chục.
9 Ai có tai, hãy nghe!
10 Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà
phán cùng chúng vậy?
11 Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các ngươi được biết những điều
mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho
biết.
12 Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào
không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa.
13 Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy,
lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết.
14 Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các
ngươi sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng
thấy chi.

15 Vì lòng dân nầy đã cứng cỏi; Đã làm cho nặng tai Và nhắm mắt
mình lại, E khi mắt mình thấy được, Tai mình nghe được, Lòng mình
hiểu được, Họ tự hối cải lại, Và ta chữa họ được lành chăng.
16 Nhưng phước cho mắt các ngươi, vì thấy được; phước cho tai các
ngươi, vì nghe được!
17 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, có nhiều đấng tiên tri, nhiều
người công chính đã ước ao thấy điều các ngươi thấy, mà chẳng được
thấy; ước ao nghe điều các ngươi nghe, mà chẳng được nghe.
18 Aáy vậy, các ngươi hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì.
19 Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỉ
dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hột giống
rơi ra dọc đường.
20 Người nào chịu lấy hột giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo,
liền vui mừng chịu lấy;
21 song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo
mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm.
22 Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự
lo lắng về đời nầy, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo
và thành ra không kết quả.
23 Song, kẻ nào chịu lấy hột giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và
hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hột ra một trăm, hột khác
sáu chục, hột khác ba chục.
24 Đức Chúa Jêsus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên
đàng giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình.
25 Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù chủ ruộng liền đến, gieo
cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi.
26 Đến khi lúa mì lớn lên, và trổ bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra.
27 Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không
gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra?
28 Chủ đáp rằng: Aáy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa
rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng?
29 Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các ngươi nhổ lộn
lúa mì đi chăng.
30 Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa
gặt, ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó
mà đốt đi; song hãy thâu trữ lúa mì vào kho ta.
31 Ngài lấy ví dụ khác mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như
một hột cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình;
32 hột ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì
lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm
ổ trên nhành nó được.
33 Ngài lấy ví dụ khác nữa mà phán rằng: Nước thiên đàng giống
như men mà người đàn bà kia lấy trộn vào trong ba đấu bột, cho đến
chừng nào bột dậy cả lên.
34 Đức Chúa Jêsus lấy lời ví dụ mà phán những điều đó cùng đoàn
dân, Ngài chẳng phán điều gì cùng họ mà không dùng lời ví dụ,

35 để được ứng nghiệm lời đấng tiên tri rằng: Ta sẽ mở miệng ra
mà nói lời ví dụ, Ta sẽ rao bảo những điều kín nhiệm từ khi dựng nên
trời đất.
36 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus cho chúng về, rồi vào nhà; môn đồ đến
gần mà hỏi Ngài rằng: Xin thầy giải lời ví dụ về cỏ lùng trong ruộng
cho chúng tôi.
37 Ngài đáp rằng: Kẻ gieo giống tốt, là Con người;
38 ruộng là thế gian; giống tốt, là con cái nước thiên đàng; cỏ lùng,
là con cái quỉ dữ;
39 kẻ nghịch thù gieo cỏ ấy, là ma quỉ; mùa gặt, là ngày tận thế; con
gặt, là các thiên sứ.
40 Còn người ta nhổ cỏ lùng mà đốt trong lửa thể nào, thì ngày tận
thế cũng sẽ như vậy;
41 Con người sẽ sai các thiên sứ Ngài thâu mọi gương xấu và những
kẻ làm ác khỏi nước Ngài,
42 và quăng những người đó vào lò lửa, là nơi sẽ có khóc lóc và
nghiến răng.
43 Khi ấy, những người công bình sẽ chói rạng như mặt trời trong
nước của Cha mình. Ai có tai, hãy nghe!
44 Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng
kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết
gia tài mình, mua đám ruộng đó.
45 Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu
tốt,
46 khi đã tìm được một hột châu quí giá, thì đi bán hết gia tài mình
mà mua hột châu đó.
47 Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển,
bắt đủ mọi thứ cá.
48 Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi
mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném
đi.
49 Đến ngày tận thế cũng như vầy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ
ác với người công bình ra,
50 ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.
51 Các ngươi có hiểu mọi điều đó chăng! Các môn đồ thưa rằng: Có
hiểu.
52 Ngài bèn phán rằng: Vì cớ ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông
đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem
những vật mới và cũ ở trong kho mình ra.
53 Đức Chúa Jêsus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.
54 Ngài về đến quê hương, rồi dạy dỗ trong nhà hội, đến nỗi ai nghe
cũng lấy làm lạ, mà nói rằng: Bởi đâu mà người nầy được khôn ngoan
và những phép lạ nầy?
55 Có phải là con người thợ mộc chăng? Mẹ người có phải là Ma-ri,
và anh em người là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn, Giu-đe chăng?
56 Chị em người đều ở giữa chúng ta chăng? Bởi đâu mà người nầy
được mọi điều ấy như vậy?
57 Họ bèn vì cớ Ngài mà vấp phạm. Song Đức Chúa Jêsus phán cùng
họ rằng: Đấng tiên tri chỉ bị trong xứ mình và người nhà mình khinh

dể mà thôi.
58 ỳ đó, Ngài không làm nhiều phép lạ, vì chúng không có lòng tin.

14

1 Lúc ấy, Hê-rốt là vua chư hầu, nghe tiếng đồn Đức Chúa Jêsus,
2 thì phán cùng bầy tôi rằng: Đây là Giăng Báp-tít. Người chết đi
sống lại, nhân đó mới làm được mấy phép lạ như vậy.
3 Số là, bởi cớ Hê-rô-đia, vợ Phi-líp, là em mình, nên vua Hê-rốt đã
truyền bắt trói Giăng và bỏ tù.
4 Vì Giăng có can vua rằng: Vua không có phép được lấy người đó
làm vợ.
5 Vua muốn giết Giăng, song sợ dân chúng, vì họ đều tôn Giăng là
đấng tiên tri.
6 Vừa đến ngày ăn mừng sanh nhựt vua Hê-rốt, con gái của Hê-rô-
đia nhảy múa ở giữa người dự đám, vua lấy làm thích lắm,
7 đến nỗi lấy lời thề mà hứa cho con gái ấy điều chi nàng muốn xin.
8 Vậy, nàng bị mẹ xui giục, bèn tâu rằng: Xin lấy cái đầu Giăng
Báp-tít để trên mâm mà cho tôi đây.
9 Vua lấy làm buồn rầu; song vì đã thề lỡ rồi và có những người dự
yến ở đó, nên truyền cho nàng như lời.
10 Vua bèn sai người chém Giăng trong ngục,
11 rồi họ để đầu người trên mâm mà đem cho con gái ấy, nàng bèn
đem cho mẹ mình.
12 Đoạn, các môn đồ của Giăng đến, lấy xác mà chôn, rồi đi báo tin
cho Đức Chúa Jêsus.
13 Đức Chúa Jêsus vừa nghe tin ấy liền bỏ đó xuống thuyền, đi tẻ ra
nơi đồng vắng. Khi đoàn dân biết vậy, thì từ các thành đi bộ mà theo
Ngài.
14 Ngài ở thuyền bước lên, thấy đoàn dân đông đúc, động lòng
thương xót, mà chữa cho kẻ bịnh được lành.
15 Đến chiều tối, môn đồ tới gần Ngài mà thưa rằng: ỳ đây vắng vẻ,
và trời tối rồi, xin thầy cho dân chúng về, để họ đi vào các làng đặng
mua đồ ăn.
16 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Không cần họ phải đi; chính các ngươi
hãy cho họ ăn.
17 Môn đồ thưa rằng: Chúng tôi có đây năm cái bánh và hai con cá
mà thôi.
18 Ngài phán rằng: Hãy đem đây cho ta.
19 Ngài bèn truyền cho chúng ngồi xuống trên cỏ, đoạn, lấy năm cái
bánh và hai con cá đó, ngửa mặt lên trời mà tạ ơn; rồi bẻ bánh ra đưa
cho môn đồ, môn đồ phát cho dân chúng.
20 Ai nấy đều ăn no, còn bánh thừa lại thâu được đầy mười hai giỏ.
21 Số người ăn ước chừng năm ngàn, không kể đàn bà con nít.
22 Kế đó, Ngài liền hối môn đồ xuống thuyền, qua trước bờ bên kia,
trong khi Ngài đang truyền cho dân chúng tan đi.
23 Xong rồi, Ngài lên núi để cầu nguyện riêng; đến chiều tối, Ngài ở
đó một mình.
24 Bấy giờ, thuyền đã ra giữa biển rồi, vì gió ngược, nên bị sóng vỗ.

25 Song đến canh tư đêm ấy, Đức Chúa Jêsus đi bộ trên mặt biển mà
đến cùng môn đồ.
26 Khi thấy Ngài đi bộ trên mặt biển, thì môn đồ bối rối mà nói rằng:
Aáy là một con ma; rồi sợ hãi mà la lên.
27 Nhưng Đức Chúa Jêsus liền phán rằng: Các ngươi hãy yên lòng;
ấy là ta đây, đừng sợ!
28 Phi-e-rơ bèn thưa rằng: Lạy Chúa, nếu phải Chúa, xin khiến tôi
đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa.
29 Ngài phán rằng: Hãy lại đây! Phi-e-rơ ở trên thuyền bước xuống,
đi bộ trên mặt nước mà đến cùng Đức Chúa Jêsus.
30 Song khi thấy gió thổi, thì Phi-e-rơ sợ hãi, hòng sụp xuống nước,
bèn la lên rằng: Chúa ơi, xin cứu lấy tôi!
31 Tức thì Đức Chúa Jêsus giơ tay ra nắm lấy người, mà nói rằng:
Hỡi người ít đức tin, sao ngươi hồ nghi làm vậy?
32 Ngài cùng Phi-e-rơ lên thuyền rồi, thì gió yên lặng.
33 Các người trong thuyền bèn đến quì lạy Ngài mà nói rằng: Thầy
thật là Con Đức Chúa Trời!
34 Khi qua biển rồi, Ngài và môn đồ đến xứ Ghê-nê-xa-rết.
35 Người xứ đó nhận biết Ngài, thì sai người báo tin cho khắp các
miền xung quanh, và họ đem các kẻ bịnh đến cùng Ngài,
36 xin chỉ cho rờ đến viền áo mà thôi; vậy ai rờ đến cũng đều được
lành bịnh cả.

15

1 Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành
Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jêsus, mà thưa rằng:
2 Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ
không rửa tay trước khi ăn.
3 Ngài đáp rằng: Còn các ngươi sao cũng vì cớ lời truyền khẩu mình
mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời?
4 Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn nầy: Phải hiếu kính cha mẹ
ngươi; lại, điều nầy: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết.
5 Nhưng các ngươi lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng: Những
điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì
người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ.
6 Như vậy, các ngươi đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ lời Đức Chúa
Trời.
7 Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các ngươi phải lắm, mà
rằng:
8 Dân nầy lấy môi miếng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta
lắm.
9 Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều
răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.
10 Đoạn, Ngài gọi đoàn dân đến, mà phán rằng: Hãy nghe, và hiểu.
11 Chẳng phải điều chi vào miệng làm dơ dáy người; nhưng điều chi
ở miệng ra, ấy mới là điều làm dơ dáy người vậy!
12 Môn đồ bèn lại gần, mà thưa rằng: Thầy có hay rằng người Pha-
ri-si nghe lời thầy nói mà phiền giận chăng?

13 Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha ta trên trời không trồng, thì phải
nhổ đi.
14 Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù
dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.
15 Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa rằng: Xin thầy cắt nghĩa lời ví dụ ấy
cho chúng tôi.
16 Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Các ngươi cũng còn chưa hiểu biết sao?
17 Các ngươi chưa hiểu vật gì vào miệng thì đi thẳng xuống bụng,
rồi phải bỏ ra nơi kín sao?
18 Song những điều bởi miệng mà ra là từ trong lòng, thì những
điều đó làm dơ dáy người.
19 Vì từ nơi lòng mà ra những ác tưởng, những tội giết người, tà
dâm, dâm dục, trộm cướp, làm chứng dối, và lộng ngôn.
20 Aáy đó là những điều làm dơ dáy người; song sự ăn mà không
rửa tay chẳng làm dơ dáy người đâu.
21 Đức Chúa Jêsus đi từ đó, vào bờ cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn.
22 Xảy có một người đàn bà xứ Ca-na-an, từ xứ ấy đến, mà kêu lên
rằng: Lạy Chúa, là con cháu vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng! Con
gái tôi mắc quỉ ám, khốn cực lắm.
23 Nhưng Ngài chẳng đáp một lời. Môn đồ bèn đến gần, cố nài xin
rằng: Xin thầy truyền cho đàn bà ấy về, vì người kêu van ở đằng sau
chúng ta.
24 Ngài đáp rằng: Ta chịu sai đến đây, chỉ vì các con chiên lạc mất
của nhà Y-sơ-ra-ên đó thôi.
25 Song người đàn bà lại gần, lạy Ngài mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin
Chúa giúp tôi cùng!
26 Ngài đáp rằng: Không nên lấy bánh của con cái mà quăng cho
chó con ăn.
27 Người đàn bà lại thưa rằng: Lạy Chúa, thật như vậy, song mấy
con chó con ăn những miếng bánh vụn trên bàn chủ nó rớt xuống.
28 Ngài bèn phán rằng: Hỡi đàn bà kia, ngươi có đức tin lớn; việc
phải xảy ra theo ý ngươi muốn! Cũng một giờ đó, con gái người liền
được lành.
29 Đức Chúa Jêsus từ đó đi đến gần biển Ga-li-lê; rồi lên trên núi mà
ngồi.
30 Bấy giờ có đoàn dân rất đông đến gần Ngài, đem theo những kẻ
què, đui, câm, tàn tật và nhiều kẻ đau khác, để dưới chân Đức Chúa
Jêsus, thì Ngài chữa cho họ được lành.
31 Vậy, chúng thấy kẻ câm được nói, kẻ tàn tật được khỏi, kẻ què
được đi, kẻ đui được sáng, thì lấy làm lạ lắm, đều ngợi khen Đức Chúa
Trời của dân Y-sơ-ra-ên.
32 Khi đó, Đức Chúa Jêsus gọi môn đồ đến mà phán rằng: Ta thương
xót đoàn dân nầy; vì đã ba ngày ở cùng ta, bây giờ không có chi ăn
hết. Ta không muốn để họ nhịn đói mà về, e phải mệt lủi dọc đường
chăng.
33 Môn đồ thưa rằng: ỳ nơi đồng vắng nầy, ta há dễ kiếm đâu đủ
bánh, đặng cho dân đông dường ấy ăn no nê sao?

34 Ngài phán hỏi môn đồ rằng: Các ngươi có mấy cái bánh? Môn đồ
thưa rằng: Có bảy cái bánh, cùng vài con cá.
35 Ngài bèn biểu dân chúng ngồi xuống đất.
36 Đoạn Ngài lấy bảy cái bánh và cá; tạ ơn rồi, bẻ bánh ra đưa cho
môn đồ, môn đồ phân phát cho dân chúng.
37 Ai nấy ăn no cả, còn bánh thừa lượm được bảy giỏ đầy.
38 Số người ăn là bốn ngàn, không kể đàn bà con trẻ.
39 Bấy giờ Ngài cho đoàn dân về, rồi xuống thuyền mà qua bờ cõi
xứ Ma-ga-đan.

16

1 Những người Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến cùng Đức Chúa Jêsus, có ý
thử Ngài, thì xin làm cho xem một dấu lạ từ trên trời xuống.
2 Nhưng Ngài đáp rằng: Khi chiều tối đến, thì các ngươi nói rằng:
sẽ tốt trời, vì trời đỏ.
3 Còn sớm mai, thì các ngươi nói rằng: Hôm nay sẽ có cơn dông,
vì trời đỏ và mờ mờ. Các ngươi người biết phân biệt rõ sắc trời, mà
không phân biệt được dấu chỉ thì giờ ư!
4 Dòng dõi hung ác gian dâm nầy xin một dấu lạ; nhưng sẽ chẳng
cho dấu lạ chi khác ngoài dấu lạ của đấng tiên tri Giô-na. Rồi Ngài bỏ
họ mà đi.
5 Khi môn đồ đi đến bờ bên kia, quên đem bánh theo.
6 Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Hãy giữ mình cẩn thận
về men của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.
7 Môn đồ suy nghĩ và luận cùng nhau rằng: Đây là vì chúng ta không
đem bánh theo.
8 Đức Chúa Jêsus biết điều đó, thì phán rằng: Hỡi kẻ ít đức tin, sao
các ngươi tưởng rằng ấy là vì cớ các ngươi không có bánh?
9 Các ngươi há chưa hiểu, cũng không nhớ năm cái bánh cho năm
ngàn người, và các ngươi lượm được mấy giỏ đầy bánh thừa sao?
10 Lại há không nhớ bảy cái bánh cho bốn ngàn người, và các ngươi
lượm được bao nhiêu giỏ đầy bánh thừa sao?
11 Các ngươi sao chẳng hiểu rằng không phải về bánh mà ta muốn
nói đâu?... nhưng hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si và Sa-đu-
sê.
12 Bấy giờ môn đồ mới hiểu rằng Ngài chẳng bảo giữ mình về men
làm bánh, nhưng về đạo của người Pha-ri-si và Sa-đu-sê.
13 Khi Đức Chúa Jêsus đã vào địa phận thành Sê-sa-rê Phi-líp, bèn
hỏi môn đồ, mà rằng: Theo lời người ta nói thì Con người là ai?
14 Môn đồ thưa rằng: Người nói là Giăng Báp-tít; kẻ nói là Ê-li; kẻ
khác lại nói là Giê-rê-mi, hay là một đấng tiên tri nào đó.
15 Ngài phán rằng: Còn các ngươi thì xưng ta là ai?
16 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa là Đấng Christ, con Đức Chúa
Trời hằng sống.
17 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con
Giô-na, ngươi có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho ngươi
biết điều nầy đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy.

18 Còn ta, ta bảo ngươi rằng: Ngươi là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh
ta trên đá nầy, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.
19 Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho ngươi; hễ điều gì mà
ngươi buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà ngươi
mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.
20 Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai biết rằng Ngài, Đức Chúa
Jêsus, là Đấng Christ.
21 Từ đó, Đức Chúa Jêsus mới tỏ cho môn đồ biết rằng mình phải
đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi
những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo, và phải
bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại.
22 Phi-e-rơ bèn đem Ngài riêng ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa
Trời nào nỡ vậy! Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu!
23 Nhưng Ngài xây mặt lại mà phán cùng Phi-e-rơ rằng: ù Sa-tan,
hãy lui ra đằng sau ta! Ngươi làm gương xấu cho ta; vì ngươi chẳng
nghĩ đến việc Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta.
24 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo
ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta.
25 Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cớ ta mà mất
sự sống mình thì sẽ được lại.
26 Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích
gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại?
27 Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng
xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy
việc họ làm.
28 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong các ngươi đứng đây, có
một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong
nước Ngài.

17

1 Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là
em Gia-cơ, cùng Ngài đi tẻ lên núi cao.
2 Ngài biến hóa trước mặt các người ấy, mặt Ngài sáng lòa như mặt
trời, áo Ngài trắng như ánh sáng.
3 Nầy, có Môi-se và Ê-li hiện đến, nói chuyện cùng Ngài.
4 Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa,
chúng ta ở lại đây thì tốt lắm; ví bằng đẹp ý Chúa, thì tôi sẽ đóng ba
trại tại đây, một cái cho Chúa, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li.
5 Đang khi người còn nói, bỗng chúc có một đám mây sáng rực che
phủ những người ở đó; và có tiếng từ trong mây phán rằng: Nầy là
Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!
6 Khi môn đồ nghe tiếng ấy, thì té sấp mặt xuống đất, và sợ hãi lắm.
7 Song Đức Chúa Jêsus lại gần, rờ môn đồ mà phán rằng: Hãy đứng
dậy, đừng sợ!
8 Môn đồ bèn ngửa mặt lên, thì chỉ thấy một mình Đức Chúa Jêsus
mà thôi.

9 Đang khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ ở trên núi xuống, thì Ngài ra
lịnh cấm rằng: Sự các ngươi đã thấy chớ thuật lại cùng ai, cho đến
khi Con người từ kẻ chết sống lại.
10 Môn đồ hỏi Ngài rằng: Vậy thì sao các thầy thông giáo nói rằng
Ê-li phải đến trước?
11 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật Ê-li phải đến mà sửa lại mọi việc.
12 Nhưng ta phán cùng các ngươi rằng: Ê-li đã đến rồi, và người
ta không nhận biết, song họ lại xử với người theo ý muốn mình; Con
người phải chịu khốn khổ bởi họ cũng như vậy.
13 Môn đồ bèn hiểu rằng Ngài nói đó là nói về Giăng Báp-tít.
14 Khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ đã trở lại cùng đoàn dân, thì có
một người đến gần, quì trước mặt Ngài,
15 mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin Chúa thương đến con trai tôi! vì nó
mắc bệnh phong điên, phải chịu đau đớn quá; thường khi té vào lửa,
và té xuống nước.
16 Tôi đã đem nó cho môn đồ Chúa, nhưng chữa không được.
17 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi dòng dõi không tin và gian tà kia,
ta sẽ ở với các ngươi cho đến chừng nào? Ta sẽ nhịn nhục các ngươi
cho đến khi nào? Hãy đem con đến đây cho ta.
18 Rồi Đức Chúa Jêsus quở trách quỉ, quỉ liền ra khỏi đứa trẻ, và từ
giờ đó đứa trẻ được lành.
19 Môn đồ bèn đến gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi riêng rằng: Vì cớ gì
chúng tôi không đuổi quỉ ấy được?
20 Ngài đáp rằng: Aáy là tại các ngươi ít đức tin: vì ta nói thật cùng
các ngươi, nếu các ngươi có đức tin bằng một hột cải, sẽ khiến núi
nầy rằng: Hãy dời đây qua đó, thì nó liền dời qua, và không có sự gì
mà các ngươi chẳng làm được.
21 Nhưng thứ quỉ nầy nếu không cầu nguyện và không kiêng ăn thì
chẳng trừ nó được.
22 Đang khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ trải qua trong xứ Ga-li-lê,
Ngài phán cùng môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta.
23 Họ sẽ giết Ngài, nhưng đến ngày thứ ba Ngài sẽ sống lại. Các môn
đồ bèn lo buồn lắm.
24 Khi đã đến thành Ca-bê-na-um, những người thâu thuế của đền
thờ đến hỏi Phi-e-rơ rằng: Thầy ngươi có nộp tiền thuế chăng?
25 Phi-e-rơ trả lời rằng: Có. Và khi Phi-e-rơ vào nhà, thì Đức Chúa
Jêsus hỏi đón trước rằng: Hỡi Si-môn, ngươi nghĩ sao? Các vua thế
gian thâu lương lấy thuế ai? Thâu của con trai mình hay là của người
ngoài?
26 Phi-e-rơ thưa rằng: Người ngoài. Ngài phán rằng: Vậy thì các con
trai được miễn thuế!
27 Song le, để chúng ta khỏi làm gương xấu cho họ, thì ngươi hãy ra
biển câu cá, bắt lấy con cá nào dính câu trước hết, banh miệng nó ra,
sẽ thấy một đồng bạc ở trong. Hãy lấy đồng bạc đó, và đem nộp thuế
cho ta với ngươi.

18

1 Trong lúc đó, môn đồ lại gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi rằng: Ai là

lớn hơn hết trong nước thiên đàng?
2 Đức Chúa Jêsus gọi một đứa trẻ đến, để ở giữa môn đồ,
3 mà phán rằng: quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi
không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng được vào nước thiên
đàng đâu.
4 Vậy, hễ ai trở nên khiêm nhường như đứa trẻ nầy, sẽ là lớn hơn
hết trong nước thiên đàng.
5 Hễ ai vì danh ta chịu tiếp một đứa trẻ thể nầy, tức là chịu tiếp ta.
6 Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ nầy đã tin ta
sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy biển
còn hơn.
7 Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm
tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội!
8 Nếu tay hay là chân ngươi làm cho ngươi sa vào tội lỗi, hãy chặt và
ném nó cho xa ngươi đi; vì thà ngươi què chân hay là cụt tay mà vào
nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng
vào lửa đời đời.
9 Nếu con mắt ngươi làm cho ngươi sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà
ném cho xa ngươi đi; vì thà ngươi một mắt mà vào nơi hằng sống,
còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng vào lửa địa ngục.
10 Hãy giữ mình đừng khinh dể một đứa nào trong những đứa trẻ
nầy; vì ta bảo các ngươi, các thiên sứ của chúng nó trên trời thường
thấy mặt Cha ta, là Đấng ở trên trời.
11 Vì Con người đã đến cứu sự đã mất.
12 Các ngươi tưởng thế nào? nếu người nào có một trăm con chiên,
một con bị lạc mất đi, thì há chẳng để chín mươi chín con lại trên núi,
mà đi kiếm con đã lạc mất sao?
13 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu người kiếm lại được, thì lấy
làm vui mừng về con đó hơn chín mươi chín con không lạc.
14 Cũng thể ấy, Cha các ngươi ở trên trời không muốn cho một đứa
nào trong những đứa trẻ nầy phải hư mất.
15 Nếu anh em ngươi phạm tội cùng ngươi, thì hãy trách người khi
chỉ có ngươi với một mình người; như người nghe lời, thì ngươi được
anh em lại.
16 Ví bằng không nghe, hãy mời một hai người đi với ngươi, hầu cứ
lời hai ba người làm chứng mà mọi việc được chắc chắn.
17 Nếu người không chịu nghe các người đó, thì hãy cáo cùng Hội
thánh, lại nếu người không chịu nghe Hội thánh, thì hãy coi người
như kẻ ngoại và kẻ thâu thuế vậy.
18 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ điều gì mà các ngươi buộc ở
dưới đất thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà các ngươi mở ở
dưới đất thì cũng sẽ mở ở trên trời.
19 Quả thật, ta lại nói cùng các ngươi, nếu hai người trong các ngươi
thuận nhau ở dưới đất mà cầu xin không cứ việc chi, thì Cha ta ở trên
trời sẽ cho họ.
20 Vì nơi nào có hai ba người nhân danh ta nhóm nhau lại, thì ta ở
giữa họ.

21 Phi-e-rơ bèn đến gần Đức Chúa Jêsus mà hỏi rằng: Thưa Chúa,
nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải
đến bảy lần chăng?
22 Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng ngươi rằng: đến bảy lần đâu,
nhưng đến bảy mươi lần bảy.
23 Vậy nên, nước thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ với
các đầy tớ mình.
24 Khi vua khởi soát sổ, thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ
vua một vạn ta-lâng.
25 Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và
gia tài người, đặng trả nợ.
26 Kẻ đầy tớ nầy bèn sấp mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng:
Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết!
27 Chủ bèn động lòng thương xót, thả người về, và tha nợ cho.
28 Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp một người trong bạn làm việc, có
thiếu mình một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói rằng: Hãy
trả nợ cho ta!
29 Người bạn sấp mình xuống mà nài xin rằng: Xin giãn cho tôi, thì
tôi sẽ trả cho anh.
30 Song người chẳng khứng, cứ việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết
nợ.
31 Các bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ mình mọi
điều đã xảy ra.
32 Chủ bèn đòi đầy tớ ấy đến mà nói rằng: Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta
đã tha hết nợ cho ngươi, vì ngươi cầu xin ta;
33 ngươi há lại chẳng nên thương xót bạn làm việc ngươi như ta đã
thương xót ngươi sao?
34 Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho đến khi nào trả xong
hết nợ.
35 Nếu mỗi người trong các ngươi không hết lòng tha lỗi cho anh
em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các ngươi như vậy.

19

1 Đức Chúa Jêsus phán lời ấy xong rồi, thì từ xứ Ga-li-lê mà đi đến
bờ cõi xứ Giu-đê, bên kia sông Giô-đanh.
2 Có nhiều đoàn dân đông theo Ngài, và Ngài chữa lành các kẻ bịnh
ở đó.
3 Người Pha-ri-si bèn đến gần để thử Ngài, mà rằng: Không cứ vì cớ
gì người ta có phép để vợ mình chăng?
4 Ngài trả lời rằng: Các ngươi há chưa đọc lời chép về Đấng Tạo
Hóa, hồi ban đầu, dựng nên một người nam, một người nữ,
5 và có phán rằng: Vì cớ đó người nam sẽ lìa cha mẹ, mà dính díu
với vợ mình; hai người sẽ cùng nên một thịt hay sao?
6 Thế thì, vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi.
Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã
phối hiệp!
7 Họ lại hỏi Ngài rằng: Vậy chớ sao Môi-se đã dạy lập tờ để đặng để
vợ đi?

8 Ngài phán rằng: Vì cớ lòng các ngươi cứng cỏi, nên Môi-se cho
phép để vợ; nhưng, lúc ban đầu không có như vậy đâu.
9 Vả, ta phán cùng các ngươi, nếu ai để vợ mình không phải vì cớ
ngoại tình, và cưới vợ khác, thì người ấy phạm tội tà dâm; và hễ ai
cưới người bị để, thì phạm tội ngoại tình.
10 Môn đồ thưa rằng: nếu phận người nam phải xử với vợ mình như
vậy thì thà không cưới vợ là hơn.
11 Ngài đáp rằng: Chẳng phải mọi người đều có thể lãnh được lời
nầy, chỉ người sẵn có ban cho như vậy mà thôi.
12 Vì có người hoạn từ trong lòng mẹ; có người hoạn vì tay người ta,
và có người tự mình làm nên hoạn vì cớ nước thiên đàng. Người nào
lãnh nổi lời ấy thì hãy lãnh lấy.
13 Khi ấy, người ta đem các con trẻ đến, đặng Ngài đặt tay trên
mình và cầu nguyện cho chúng nó; môn đồ quở trách những người
đem đến.
14 Song Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để con trẻ đến cùng ta,
đừng ngăn trở; vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con
trẻ ấy.
15 Ngài bèn đặt tay trên chúng nó, rồi từ đó mà đi.
16 Nầy, có một người đến hỏi Ngài rằng: Thưa thầy, tôi phải làm việc
lành chi cho được sự sống đời đời?
17 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Sao ngươi hỏi ta về việc lành? Chỉ có
một Đấng lành mà thôi. Nếu ngươi muốn vào sự sống, thì phải giữ
các điều răn.
18 Người hỏi: Những điều răn gì? Đức Chúa Jêsus phán rằng: Những
điều răn nầy: Đừng giết người; đừng phạm tội tà dâm; đừng ăn trộm
cắp; đừng làm chứng dối;
19 Hãy thảo kính cha mẹ; và: Hãy yêu kẻ lân cận như mình.
20 Người trẻ đó thưa rằng: Tôi đã giữ đủ các điều nầy; còn thiếu chi
cho tôi nữa?
21 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu ngươi muốn được trọn vẹn, hãy
đi bán hết gia tài mà bố thí cho kẻ nghèo nàn, thì ngươi sẽ có của quí
ở trên trời; rồi hãy đến mà theo ta.
22 Nhưng khi người trẻ nghe xong lời nầy, thì đi, bộ buồn bực; vì
chàng có của cải nhiều lắm.
23 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Quả thật, ta nói
cùng các ngươi, người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm.
24 Ta lại nói cùng các ngươi, lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một
người giàu vào nước Đức Chúa Trời.
25 Môn đồ nghe lời ấy, thì lấy làm lạ lắm mà nói rằng: Vậy thì ai
được rỗi?
26 Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà phán rằng: Điều đó loài người
không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được.
27 Phi-e-rơ bèn thưa rằng: Nầy chúng tôi đã bỏ mọi sự mà theo thầy;
vậy thì chúng tôi sẽ được chi?
28 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đến
k” muôn vật đổi mới, là khi Con người sẽ ngự trên ngôi vinh hiển của

Ngài, thì các ngươi là kẻ đã theo ta, cũng sẽ ngồi trên mười hai ngôi,
mà xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.
29 Hễ ai vì danh ta mà bỏ anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng,
nhà cửa, thì người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng sự sống
đời đời.
30 Song có nhiều kẻ ở đầu sẽ nên rốt, và nhiều kẻ ở rốt sẽ nên đầu.

20

1 Vả, nước thiên đàng, giống như người chủ nhà kia, tảng sáng đi
ra, để mướn người làm công cho vườn nho mình.
2 Khi người chủ đã định giá với người làm công, mỗi ngày một đơ-
ni-ê, thì sai họ vào vườn nho mình.
3 Ước chừng giờ thứ ba, người chủ lại ra, thấy những kẻ khác rảnh
việc đứng trong chợ,
4 thì nói cùng họ rằng: Các ngươi hãy đi vào vườn nho ta, và ta sẽ
trả tiền công phải cho.
5 Họ liền đi. Ước chừng giờ thứ sáu và giờ thứ chín, người chủ lại
ra, cũng làm như vậy.
6 Ước chừng giờ thứ mười một, chủ ra, lại thấy những kẻ khác đứng
trong chợ, thì hỏi rằng: Sao các ngươi đứng đây cả ngày không làm
gì hết?
7 Họ trả lời rằng: Vì không ai mướn chúng tôi. Người chủ nói với
họ rằng: Các ngươi cũng hãy đi vào vườn nho ta.
8 Đến tối, chủ vườn nho nói với người giữ việc rằng: Hãy gọi những
người làm công mà trả tiền công cho họ, khởi từ người rốt cho đến
người đầu.
9 Những người làm công mướn từ giờ thứ mười một đến, lãnh mỗi
người được một đơ-ni-ê.
10 Rồi tới phiên những người đầu đến, tưởng lãnh được nhiều hơn;
song họ cũng lãnh mỗi người một đơ-ni-ê.
11 Khi lãnh rồi, lằm bằm cùng chủ nhà,
12 mà rằng: Những người rốt ấy chỉ làm một giờ, mà chủ đãi cũng
như chúng tôi, là kẻ đã chịu mệt nhọc cả ngày và giang nắng.
13 Song chủ trả lời cho một người trong bọn rằng: Bạn ơi, ta không
xử tệ với ngươi đâu; ngươi há chẳng đã định với ta một đơ-ni-ê sao?
14 Hãy lấy của ngươi mà đi đi; ta muốn trả cho kẻ rốt nầy bằng như
đã trả cho ngươi vậy.
15 Ta há không có phép dùng của cải ta theo ý muốn ta sao? Hay là
ngươi thấy ta ở tử tế mà lấy mắt ganh sao?
16 Đó, những kẻ rốt sẽ nên đầu và kẻ đầu sẽ nên rốt là như vậy.
17 Trong khi Đức Chúa Jêsus đi lên thành Giê-ru-sa-lem, Ngài đem
riêng theo mười hai môn đồ, dọc đường, phán cùng họ rằng:
18 Nầy, chúng ta đi lên thành Giê-ru-sa-lem, và Con người sẽ bị bắt
nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết
Ngài.
19 Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và
đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.

20 Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến
gần Đức Chúa Jêsus, lạy Ngài đặng hỏi một chuyện.
21 Ngài phán rằng: Ngươi muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con
trai tôi đây ngồi một đứa bên hữu Ngài, một đứa bên tả, ở trong nước
Ngài.
22 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi không hiểu điều của mình
xin. Các ngươi uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người
thưa rằng: Chúng tôi uống được.
23 Ngài phán rằng: Thật các ngươi sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi
bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những
người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho.
24 Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em.
25 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi đến mà phán rằng: Các ngươi biết
rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn
thì lấy quyền thế mà trị dân.
26 Trong các ngươi thì không như vậy; trái lại, trong các ngươi, kẻ
nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các ngươi;
27 còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các ngươi.
28 Aáy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình,
song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc
nhiều người.
29 Đang khi Đức Chúa Jêsus và môn đồ ra khỏi thành Giê-ri-cô, thì
có một đoàn dân đông theo Ngài.
30 Nầy, có hai người mù ngồi bên đường, nghe nói Đức Chúa Jêsus
qua đó, thì kêu lên rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương
xót chúng tôi!
31 Chúng rầy hai người ấy, biểu nín đi; nhưng họ kêu lớn hơn nữa,
rằng: Lạy Chúa, con cháu vua Đa-vít, xin thương xót chúng tôi!
32 Đức Chúa Jêsus dừng lại, gọi hai người mù đến, mà phán rằng:
Các ngươi muốn ta làm chi cho?
33 Họ thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho mắt chúng tôi được mở ra.
34 Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, bèn rờ đến mắt họ; tức
thì hai người thấy được và đi theo Ngài.

21

1 Vừa khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-
lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai
môn đồ,
2 mà phán rằng: Hãy đi đến làng ở trước mặt các ngươi, tức thì sẽ
gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến
cho ta.
3 Nếu có ai nói chi với các ngươi, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng
hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gởi lừa đi.
4 Vả, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng:
5 Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Nầy, vua ngươi đến cùng
ngươi, Nhu mì, cỡi lừa Và lừa con, là con của lừa cái mang ách.
6 Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo lời Đức Chúa Jêsus đã dạy.

7 Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và
nâng Ngài cỡi lên.
8 Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường;
kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường.
9 Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua
Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến! Hô-sa-na
ở trên nơi rất cao!
10 Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xôn xao,
nói rằng: Người nầy là ai?
11 Chúng trả lời rằng: Aáy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét,
xứ Ga-li-lê.
12 Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ
bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bò câu.
13 Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu
nguyện; nhưng các ngươi thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp.
14 Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì
Ngài chữa cho họ được lành.
15 Nhưng các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo thấy sự lạ Ngài đã
làm, và nghe con trẻ reo lên trong đền thờ rằng: Hô-sa-na con vua
Đa-vít! thì họ tức giận,
16 và nói với Ngài rằng: Thầy có nghe điều những đứa trẻ nầy nói
không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có. Vậy chớ các ngươi chưa hề đọc
lời nầy: Chúa đã được ngợi khen bởi miệng con trẻ và con đang bú,
hay sao?
17 Đoạn, Ngài bỏ họ, đi ra khỏi thành mà đến làng Bê-tha-ni và nghỉ
đêm ở đó.
18 Sáng mai, khi trở lại thành thì Ngài đói.
19 Thấy một cây vả ở bên đường, Ngài bèn lại gần, song chỉ thấy
những lá mà thôi, thì Ngài phán cùng cây vả rằng: Mầy chẳng khi
nào sanh ra trái nữa! Cây vả tức thì khô đi.
20 Môn đồ thấy điều đó, lấy làm k”, nói rằng: Cớ sao trong giây phút
mà cây vả liền khô đi vậy?
21 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu
các ngươi có đức tin, và không nghi ngờ chi hết, thì chẳng những các
ngươi làm được điều đã làm cho cây vả mà thôi, song dầu các ngươi
biểu hòn núi nầy rằng: Hãy cất mình lên và quăng xuống biển, điều
đó cũng sẽ làm được.
22 Trong khi cầu nguyện, các ngươi lấy đức tin xin việc gì bất k”,
thảy đều được cả.
23 Đức Chúa Jêsus vào đền thờ rồi, đang giảng đạo, có các thầy tế
lễ cả và các trưởng lão trong dân đến mà hỏi rằng: Bởi quyền phép
nào mà thầy làm những sự nầy, và ai đã cho thầy quyền phép ấy?
24 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta cũng sẽ hỏi các ngươi một điều; nếu
trả lời được, thì ta cũng sẽ nói cho các ngươi bởi quyền phép nào mà
ta đã làm những việc đó.
25 Phép báp-tem của Giăng bởi đâu? Bởi trên trời hay là bởi người
ta? Vả, họ bàn riêng với nhau như vầy: Nếu chúng ta đáp rằng: Bởi
trên trời, thì người sẽ nói với ta rằng: Vậy sao không tin lời người ấy?

26 Còn nếu đáp rằng: Bởi người ta, thì chúng ta sợ thiên hạ, vì thiên
hạ đều cho Giăng là đấng tiên tri.
27 Vậy, họ trả lời Đức Chúa Jêsus rằng: Chúng tôi không biết. Ngài
bèn phán cùng họ rằng: Ta cũng không bảo cho các ngươi bởi quyền
phép nào mà ta làm những điều nầy.
28 Các ngươi nghĩ làm sao? Một người kia có hai đứa con trai; nói
cùng đứa thứ nhất, mà rằng: Con ơi, bữa nay con hãy ra làm vườn
nho.
29 Đứa ấy thưa rằng: Vâng; rồi không đi.
30 Đoạn, người cha đi đến đứa thứ hai, cũng bảo như vậy. Đứa nầy
thưa rằng: Tôi không muốn đi. Nhưng sau ăn năn, rồi đi.
31 Trong hai con trai đó, đứa nào làm theo ý muốn của cha? Họ đáp
rằng: Đứa thứ hai. Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Quả thật, ta
nói cùng các ngươi, những kẻ thâu thuế và phường đĩ điếm sẽ được
vào nước Đức Chúa Trời trước các ngươi.
32 Vì Giăng đã theo đường công bình đến cùng các ngươi, nhưng
các ngươi không tin, còn những kẻ thâu thuế và phường đĩ điếm đã
tin người; và các ngươi, khi đã thấy điều ấy, sau cũng không ăn năn
đặng tin người.
33 Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn
nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một
cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác.
34 Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho,
đặng thâu hoa lợi.
35 Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người nầy, giết người kia, và
ném đá người nọ.
36 Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối
đãi một cách.
37 Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói
rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta.
38 Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng:
Người nầy là kẻ kế tự đây; hè! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia
tài nó.
39 Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi.
40 Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy
thể nào?
41 Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở,
và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc
đến mùa.
42 Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các ngươi há chưa hề đọc
lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, Trở nên đá
đầu góc nhà; Aáy là việc Chúa làm, Và là một sự lạ trước mắt chúng
ta, hay sao?
43 Bởi vậy, ta phán cùng các ngươi, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi
các ngươi, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.
44 Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt
nhằm thì sẽ tan tành như bụi.
45 Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nghe những lời ví dụ đó, thì
biết Ngài nói về mình.

46 Họ bèn tìm cách để bắt Ngài; song sợ thiên hạ vì thiên hạ tôn Ngài
là đấng tiên tri.

22

1 Đức Chúa Jêsus lại phán ví dụ cùng chúng nữa, rằng:
2 Nước thiên đàng giống như một vua kia làm tiệc cưới cho con
mình.
3 vua sai đầy tớ đi nhắc những người đã được mời đến dự tiệc;
nhưng họ không chịu đến.
4 Vua lại sai đầy tớ khác mà dặn rằng: Hãy nói với người được mời
như vầy: Nầy, ta đã sửa soạn tiệc rồi; bò và thú béo đã giết xong, mọi
việc đã sẵn cả, hãy đến mà dự tiệc cưới.
5 Nhưng họ không đếm xỉa đến, cứ việc đi đường mình; kẻ nầy đi
ra ruộng, kẻ kia đi buôn bán;
6 còn những kẻ khác bắt đầy tớ của vua, mắng chửi và giết đi.
7 Vua nổi giận, bèn sai quân lính diệt những kẻ giết người đó, và
đốt phá thành của họ.
8 Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong
rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó.
9 Vậy, các ngươi hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời
cả đến dự tiệc.
10 Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ
gặp, bất luận dữ lành, đến nỗi trong phòng đầy những người dự tiệc.
11 Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo
lễ,
12 thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không
mặc áo lễ? Người đó làm thinh.
13 Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và
quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.
14 Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.
15 Bấy giờ người Pha-ri-si đi ra bàn luận với nhau, để kiếm cách bắt
lỗi Đức Chúa Jêsus về lời nói.
16 Họ sai môn đồ mình với đảng vua Hê-rốt đến thưa cùng Ngài
rằng: Lạy thầy, chúng tôi biết thầy là thật, và theo cách thật mà dạy
đạo của Đức Chúa Trời, không tư vị ai; vì thầy không xem bề ngoài
của người ta.
17 Vậy, xin thầy nói cho chúng tôi, thầy nghĩ thế nào: có nên nộp
thuế cho Sê-sa hay không?
18 Đức Chúa Jêsus biết ý xấu của họ, bèn đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình,
sao các ngươi thử ta?
19 Hãy đưa cho ta xem đồng tiền nộp thuế. Họ đưa cho Ngài một
đơ-ni-ê.
20 Ngài bèn phán rằng: Hình và hiệu nầy của ai?
21 Họ trả lời rằng: Của Sê-sa. Ngài bèn phán rằng: Vậy, hãy trả cho
Sê-sa vật gì của Sê-sa; và trả cho Đức Chúa Trời vật gì của Đức Chúa
Trời.
22 Họ nghe lời ấy, đều bợ ngợ, liền bỏ Ngài mà đi.

23 Trong ngày đó, có người Sa-đu-sê, là kẻ nói rằng không có sự sống
lại, đến gần Ngài mà hỏi rằng:
24 Thưa thầy, Môi-se có nói: Nếu người nào chết mà không có con,
thì em sẽ lấy vợ góa anh để nối dòng cho anh.
25 Vả, trong chúng tôi có bảy anh em. Người anh lấy vợ và chết đi,
nhưng vì chưa có con nên để vợ lại cho em.
26 Người thứ hai, thứ ba, cho đến thứ bảy cũng vậy.
27 Rốt lại, người đàn bà cũng chết.
28 Vậy, lúc sống lại, đàn bà đó sẽ làm vợ ai trong bảy người? vì cả
thảy đều đã lấy người làm vợ.
29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi lầm, vì không hiểu Kinh
Thánh, và cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời thể nào.
30 Vì đến khi sống lại, người ta không cưới vợ, cũng không lấy
chồng, song những kẻ sống lại là như thiên sứ trên trời vậy.
31 Các ngươi há không đọc lời Đức Chúa Trời phán về sự sống lại
của kẻ chết rằng:
32 Ta là Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác,
Đức Chúa Trời của Gia-cốp, hay sao? Đức Chúa Trời không phải là
Chúa của kẻ chết, nhưng của kẻ sống.
33 Chúng nghe lời ấy, thì lấy làm lạ về sự dạy dỗ của Ngài.
34 Người Pha-ri-si nghe nói Đức Chúa Jêsus đã làm cho bọn Sa-đu-sê
cứng miệng, thì nhóm hiệp nhau lại.
35 Có một thầy dạy luật trong bọn họ hỏi câu nầy để thử Ngài:
36 Thưa thầy, trong luật pháp, điều răn nào là lớn hơn hết?
37 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi hãy hết lòng, hết linh hồn, hết
ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.
38 Aáy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết.
39 Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Ngươi hãy yêu kẻ lân
cận như mình.
40 Hết thảy luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.
41 Khi người Pha-ri-si nhóm nhau lại, thì Đức Chúa Jêsus hỏi họ rằng:
42 Về Đấng Christ, các ngươi nghĩ thể nào? Ngài là con ai? Họ đáp
rằng: Con vua Đa-vít.
43 Ngài đáp rằng: Vậy, vì cớ nào vua Đa-vít được Đức Thánh Linh
cảm động, gọi Đấng Christ là Chúa, mà rằng:
44 Chúa phán cùng Chúa tôi: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến khi nào
ta để kẻ thù nghịch ngươi dưới chân ngươi?
45 Vậy, nếu vua Đa-vít xưng Ngài là Chúa, thì Ngài làm con vua ấy
là thể nào?
46 Không ai thưa lại được một lời, và từ ngày đó, chẳng ai dám hỏi
Ngài nữa.

23

1 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng và môn đồ Ngài
rằng:
2 Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đều ngồi trên ngôi của Môi-
se;
3 Vậy, hãy làm và giữ theo mọi điều họ đã bảo các ngươi; nhưng
đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói mà không làm.

4 Bọn ấy buộc những gánh nặng khó chịu, để trên vai người ta, còn
mình thì không muốn động ngón tay vào.
5 Họ làm việc gì cũng cố để cho người ta thấy, mang cái thẻ bài da
cho rộng, xủ cái tua áo cho dài;
6 ưa ngồi đầu trong đám tiệc, thích ngôi cao nhất trong nhà hội;
7 muốn người ta chào mình giữa chợ, và ưng người ta gọi mình bằng
thầy!
8 Nhưng các ngươi đừng chịu người ta gọi mình bằng thầy; vì các
ngươi chỉ có một Thầy, và các ngươi hết thảy đều là anh em.
9 Cũng đừng gọi người nào ở thế gian là cha mình; vì các ngươi chỉ
có một Cha, là Đấng ở trên trời.
10 Cũng đừng chịu ai gọi mình là chủ; vì các ngươi chỉ có một Chủ,
là Đấng Christ.
11 Song ai lớn hơn hết trong các ngươi, thì sẽ làm đầy tớ các ngươi.
12 Kẻ nào tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn kẻ nào hạ mình xuống
thì sẽ được tôn lên.
13 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi đóng nước thiên đàng trước mặt người ta; các
ngươi không vào đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn trở.
14 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi làm bộ đọc lời cầu nguyện cho dài mà nuốt nhà
đàn bà góa; vì cớ đó, các ngươi sẽ bị đoán phạt nặng hơn.
15 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người
vào đạo mình; và khi đã khuyên được rồi, thì các ngươi làm cho họ
trở nên người địa ngục gấp hai các ngươi.
16 Khốn cho các ngươi, là kẻ mù dẫn đường, các ngươi nói rằng:
Nếu người nào chỉ đền thờ mà thề, thì không can chi; song chỉ vàng
của đền thờ mà thề, thì phải mắc lời thề ấy.
17 Hỡi kẻ dại và mù, vàng, và đền thờ làm cho vàng nên thánh, cái
nào trọng hơn?
18 Lại các ngươi nói rằng: Nếu người nào chỉ bàn thờ mà thề, thì
không can chi; song chỉ của lễ trên bàn thờ mà thề, thì phải mắc lời
thề ấy.
19 Hỡi kẻ mù kia, của lễ, và bàn thờ làm cho của lễ nên thánh, cái
nào trọng hơn?
20 Vậy thì người nào chỉ bàn thờ mà thề, là chỉ bàn thờ và cả của lễ
trên bàn thờ mà thề;
21 người nào chỉ đền thờ mà thề, là chỉ đền thờ và Đấng ngự nơi
đền thờ mà thề
22 còn ai chỉ trời mà thề, là chỉ ngôi của Đức Chúa Trời và Đấng ngự
trên ngôi mà thề vậy.
23 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi nộp một phần mười bạc hà, hồi hương, và rau
cần, mà bỏ điều hệ trọng hơn hết trong luật pháp, là sự công bình,
thương xót và trung tín; đó là những điều các ngươi phải làm, mà
cũng không nên bỏ sót những điều kia.

24 Hỡi kẻ mù dẫn đường, các ngươi lọc con ruồi nhỏ mà nuốt con
lạc đà!
25 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi rửa bề ngoài chén và mâm, nhưng ở trong thì đầy
dẫy sự ăn cướp cùng sự quá độ.
26 Hỡi người Pha-ri-si mù kia, trước hết phải lau bề trong chén và
mâm, hầu cho bề ngoài cũng được sạch sẽ.
27 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi giống như mồ mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà
bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy.
28 Các ngươi cũng vậy, bề ngoài ra dáng công bình, nhưng ở trong
thì chan chứa sự giả hình và tội lỗi.
29 Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả
hình! vì các ngươi xây đắp mồ mả của đấng tiên tri, trau giồi mồ mả
của người công bình,
30 và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không
hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy.
31 Aáy đó, các ngươi tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu
những người giết các đấng tiên tri.
32 Vậy thì hãy làm cho đầy dẫy cái lường của tổ phụ các ngươi!
33 Hỡi loài rắn, dòng dõi rắn lục kia, thế nào mà tránh khỏi sự đoán
phạt nơi địa ngục được?
34 Vậy nên, nầy, ta sai những đấng tiên tri, kẻ khôn ngoan, và thầy
thông giáo đến cùng các ngươi; trong những người ấy, kẻ thì các ngươi
sẽ giết và đóng đinh trên cây thập tự, kẻ thì các ngươi sẽ đánh đập
trong nhà hội mình, và các ngươi sẽ đuổi bắt họ từ thành nầy qua
thành kia,
35 hầu cho hết thảy máu vô tội bị tràn ra trên mặt đất, đổ về các
ngươi, từ máu A-bên là người công bình cho đến máu Xa-cha-ri là con
của Ba-ra-chi, mà các ngươi đã giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ.
36 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mọi điều đó sẽ xảy đến cho dòng
dõi nầy.
37 Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các đấng tiên tri và
ném đá những kẻ chịu sai đến cùng ngươi, bao nhiêu lần ta muốn
nhóm họp các con ngươi như gà mái túc con mình lại ấp trong cánh,
mà các ngươi chẳng khứng!
38 Nầy, nhà các ngươi sẽ bỏ hoang!
39 Vì, ta bảo, các ngươi sẽ không thấy ta nữa, cho đến lúc các ngươi
sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!

24

1 Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần
để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ.
2 Ngài phán rằng: Các ngươi có thấy mọi điều đó chăng? Quả thật,
ta nói cùng các ngươi, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên
một hòn khác mà không bị đổ xuống.

3 Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và
nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ
xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế.
4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi.
5 Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ;
và sẽ dỗ dành nhiều người.
6 Các ngươi sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình,
đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu.
7 Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng
nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất.
8 Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại.
9 Bấy giờ, người ta sẽ nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi;
các ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta.
10 Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch
nhau, và ghen ghét nhau.
11 Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ.
12 Lại vì cớ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều
người sẽ nguội lần.
13 Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu.
14 Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất,
để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.
15 Khi các ngươi sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh,
mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý),
16 thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi;
17 ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà;
18 và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình.
19 Đang lúc đó, khốn khó thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho
con bú!
20 Hãy cầu nguyện cho các ngươi khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa
đông hay là ngày Sa-bát;
21 vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho
đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau nầy cũng không hề có nữa.
22 Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào
được cứu; song vì cớ các ngươi được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm
bớt.
23 Khi ấy, nếu có ai nói với các ngươi rằng: Kìa Đấng Christ ở đây
hay là: ỳ đó, thì đừng tin.
24 Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn,
phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người
được chọn.
25 Nầy, ta đã bảo trước cho các ngươi.
26 Vậy nếu người ta nói với các ngươi rằng: Nầy, Ngài ở trong đồng
vắng, thì đừng đi đến; nầy, Ngài ở trong nhà thì đừng tin.
27 Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì
sự Con người đến sẽ cũng thể ấy.
28 Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó.

29 Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối
tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế
lực của các từng trời rúng động.
30 Khi ấy, điềm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới
đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên
mây trời mà xuống.
31 Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại
những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối
phương trời nầy cho đến tận phương kia.
32 Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì
các ngươi biết mùa hạ gần tới.
33 Cũng vậy, khi các ngươi thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người
gần đến, Ngài đang ở trước cửa.
34 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, dòng dõi nầy chẳng qua trước
khi điều kia chưa xảy đến.
35 Trời đất sẽ qua, nhưng lời ta nói chẳng bao giờ qua đi.
36 Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay
là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi.
37 Trong đời Nô-ê thể nào, khi Con người đến cũng thể ấy.
38 Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả
như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, -
39 và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa
đem đi hết thảy, -khi Con người đến cũng như vậy.
40 Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người
được đem đi, còn một người bị để lại;
41 và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một
người bị để lại.
42 Vậy hãy tỉnh thức, vì các ngươi không biết ngày nào Chúa mình
sẽ đến.
43 Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến,
thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình.
44 Vậy thì các ngươi cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến
trong giờ các ngươi không ngờ.
45 Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy
tớ mình, đặng cho đồ ăn đúng giờ?
46 Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy!
47 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài
mình.
48 Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến
chậm,
49 bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say
rượu,
50 thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết.
51 Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó
là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.

25

1 Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh

kia cầm đèn đi rước chàng rể.
2 Trong các nàng đó, có năm người dại và năm người khôn.
3 Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình.
4 Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu theo trong bình mình.
5 Vì chàng rể đến trễ, nên các nàng thảy đều buồn ngủ và ngủ gục.
6 Đến khuya, có tiếng kêu rằng: Kìa, chàng rể đến, hãy đi ra rước người!
7 Các nữ đồng trinh bèn thức dậy cả, sửa soạn đèn mình.
8 Các người dại nói với các người khôn rằng: Xin bớt dầu của các chị cho chúng tôi, vì đèn chúng tôi gần tắt.
9 Nhưng các người khôn trả lời rằng: Không, e chẳng đủ cho chúng tôi và các chị; thà các chị hãy đi đến người bán dầu mà mua.
10 Song trong khi họ đang đi mua, thì chàng rể đến; kẻ nào chực sẵn, thì đi với người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại.
11 Chặp lâu, những người nữ đồng trinh khác cũng đến và xin rằng: Hỡi Chúa, hỡi Chúa, xin mở cho chúng tôi!
12 Nhưng người đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta không biết các ngươi đâu.
13 Vậy, hãy tỉnh thức, vì các ngươi không biết ngày, cũng không biết giờ.
14 Vả, nước thiên đàng sẽ giống như một người kia, khi đi đường xa, gọi các đầy tớ mà giao của cải mình.
15 Chủ đó cho người nầy năm ta-lâng, người kia hai, người khác một, tùy theo tài mỗi người; đoạn, chủ lên đường.
16 Tức thì, người đã nhận năm ta-lâng đi làm lợi ra, và được năm ta-lâng khác.
17 Người đã nhận hai ta-lâng cũng vậy, làm lợi ra được hai ta-lâng nữa.
18 Song người chỉ nhận một thì đi đào lỗ dưới đất mà giấu tiền của chủ.
19 Cách lâu ngày, chủ của những đầy tớ ấy trở về khiến họ tính sổ.
20 Người đã nhận năm ta-lâng bèn đến, đem năm ta-lâng khác nữa, và thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi năm ta-lâng; đây nầy, tôi làm lợi ra được năm ta-lâng nữa.
21 Chủ nói với người rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập ngươi coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa ngươi.
22 Người đã nhận hai ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, chúa đã cho tôi hai ta-lâng; đây nầy, tôi đã làm lợi ra được hai ta-lâng nữa.
23 Chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lắm; ngươi đã trung tín trong việc nhỏ, ta sẽ lập ngươi coi sóc nhiều; hãy đến hưởng sự vui mừng của chúa ngươi.
24 Người chỉ nhận một ta-lâng cũng đến mà thưa rằng: Lạy chúa, tôi biết chúa là người nghiêm nhặt, gặt trong chỗ mình không gieo, lượm lặt trong chỗ mình không rải ra,
25 nên tôi sợ mà đi giấu ta-lâng của chúa ở dưới đất; đây nầy, vật của chúa xin trả cho chúa.

26 Song chủ đáp rằng: Hỡi đầy tớ dữ và biếng nhác kia, ngươi biết
ta gặt trong chỗ ta không gieo, và lượm lặt trong chỗ ta không rải ra;
27 vậy thì ngươi phải đưa bạc của ta lại cho người buôn bạc, rồi khi
ta trở về, sẽ lấy vốn và lời.
28 Vậy, các ngươi hãy lấy ta-lâng của người nầy mà cho kẻ có mười
ta-lâng.
29 Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ dư dật; nhưng kẻ nào không
có, thì cũng cất luôn điều họ đã có nữa.
30 Còn tên đầy tớ vô ích đó, hãy quăng nó ra ngoài là chỗ tối tăm, ở
đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng.
31 Khi Con người ngự trong sự vinh hiển mình mà đến với các thiên
sứ thánh, thì Ngài sẽ ngồi trên ngôi vinh hiển của Ngài.
32 Muôn dân nhóm lại trước mặt Ngài, rồi Ngài sẽ chia người nầy
với người khác ra, như kẻ chăn chiên chia chiên với dê ra;
33 để chiên ở bên hữu và dê ở bên tả.
34 Bấy giờ, vua sẽ phán cùng những kẻ ở bên hữu rằng: Hỡi các
ngươi được Cha ta ban phước, hãy đến mà nhận lấy nước thiên đàng
đã sắm sẵn cho các ngươi từ khi dựng nên trời đất.
35 Vì ta đói, các ngươi đã cho ta ăn; ta khát, các ngươi đã cho ta
uống; ta là khách lạ, các ngươi tiếp rước ta;
36 ta trần truồng, các ngươi mặc cho ta; ta đau, các ngươi thăm ta;
ta bị tù, các ngươi viếng ta.
37 Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng
tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống?
38 Lại khi nào chúng tôi đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc
trần truồng mà mặc cho?
39 Hay là khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đau, hoặc bị tù, mà đi thăm
viếng Chúa?
40 Vua sẽ trả lời rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi
đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn nầy
của anh em ta, ấy là đã làm cho chính mình ta vậy.
41 Kế đó, Ngài sẽ phán cùng những người ở bên tả rằng: Hỡi kẻ bị
rủa, hãy lui ra khỏi ta; đi vào lửa đời đời đã sắm sẵn cho ma quỉ và
những quỉ sứ nó.
42 Vì ta đã đói, các ngươi không cho ăn; ta khát, các ngươi không
cho uống;
43 ta là khách lạ, các ngươi không tiếp rước; ta trần truồng, các
ngươi không mặc cho ta; ta đau và bị tù, các ngươi không thăm viếng.
44 Đến phiên các người nầy bèn thưa lại rằng: Lạy Chúa, khi nào
chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc
trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư?
45 Ngài sẽ đáp lại rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ các
ngươi không làm việc đó cho một người trong những người rất hèn
mọn nầy, ấy là các ngươi cũng không làm cho ta nữa.
46 Rồi những kẻ nầy sẽ vào hình phạt đời đời, còn những người công
bình sẽ vào sự sống đời đời.

26

1 Vả, Đức Chúa Jêsus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng
môn đồ rằng:
2 Các ngươi biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con
người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự.
3 Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong
tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe;
4 và bàn với nhau dùng mưu chước gì đặng bắt Đức Chúa Jêsus mà
giết.
5 Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng
sanh ra điều xào xạc chăng.
6 Khi Đức Chúa Jêsus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người
phung,
7 có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm
quí giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn.
8 Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy?
9 Dầu nầy có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo
nàn.
10 Đức Chúa Jêsus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao
các ngươi làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta;
11 vì các ngươi thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có
ta ở cùng luôn luôn.
12 Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó.
13 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin
Lành nầy được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để
nhớ đến người.
14 Bấy giờ có một người trong mười hai sứ đồ, tên là Giu-đa ỗch-ca-
ri-ốt, đến tìm các thầy tế lễ cả,
15 mà nói rằng: Các thầy bằng lòng trả cho tôi bao nhiêu đặng tôi
sẽ nộp người cho? Họ bèn trả cho nó ba chục bạc.
16 Từ lúc đó, nó tìm dịp tiện để nộp Đức Chúa Jêsus.
17 Trong ngày thứ nhất ăn bánh không men, môn đồ đến gần Đức
Chúa Jêsus mà thưa rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn cho thầy ăn lễ
Vượt qua tại đâu?
18 Ngài đáp rằng: Hãy vào thành, đến nhà một người kia, mà nói
rằng: Thầy nói: Giờ ta gần đến; ta và môn đồ ta sẽ giữ lễ Vượt qua
trong nhà ngươi.
19 Môn đồ làm y như lời Đức Chúa Jêsus đã dạy mà dọn lễ Vượt qua.
20 Đến tối, Ngài ngồi ăn với mười hai sứ đồ.
21 Khi đang ăn, Ngài phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi
rằng có một người trong các ngươi sẽ phản ta.
22 Các môn đồ lấy làm buồn bực lắm, và lần lượt hỏi Ngài rằng: Lạy
Chúa, có phải tôi không? Ngài đáp rằng:
23 Kẻ nào để tay vào mâm với ta, ấy là kẻ sẽ phản ta.
24 Con người đi, y theo lời đã chép về Ngài; song khốn nạn thay cho
kẻ phản Con người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn!

25 Giu-đa là kẻ phản Ngài cất tiếng hỏi rằng: Thưa thầy, có phải tôi
chăng? Ngài phán rằng: Thật như ngươi đã nói.
26 Khi đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bẻ ra đưa cho
môn đồ mà rằng: Hãy lấy ăn đi, nầy là thân thể ta.
27 Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà rằng: Hết thảy
hãy uống đi;
28 vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người
được tha tội.
29 Ta phán cùng các ngươi, từ rày về sau, ta không uống trái nho
nầy nữa, cho đến ngày mà ta sẽ uống trái nho mới cùng các ngươi ở
trong nước của Cha ta.
30 Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên
núi Ô-li-ve.
31 Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các ngươi sẽ đều vấp phạm vì cớ
ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy
sẽ bị tan lạc.
32 Song sau khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các
ngươi.
33 Phi-e-rơ cất tiếng thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cớ thầy,
song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy.
34 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, chính
đêm nay, trước khi gà gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần.
35 Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng
chối thầy đâu. Hết thảy môn đồ đều nói y như vậy.
36 Rồi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là Ghết-
sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây đợi ta đi cầu nguyện đằng
kia.
37 Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-đê đi với
mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm.
38 Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các ngươi
hãy ở đây và tỉnh thức với ta.
39 Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng:
Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén nầy lìa khỏi Con! Song không
theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha.
40 Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng
Phi-e-rơ rằng: Thế thì các ngươi không tỉnh thức với ta trong một giờ
được!
41 Hãy thức canh và cầu nguyện, kẻo các ngươi sa vào chước cám
dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối.
42 Ngài lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu chén
nầy không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được
nên.
43 Ngài trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ đã đừ quá
rồi.
44 Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu nguyện lần thứ ba, và lặp xin như lời
trước.
45 Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây giờ các ngươi
ngủ và nghỉ ngơi ư! Nầy, giờ đã gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay
kẻ có tội.

46 Hãy chờ dậy, đi hè, kìa kẻ phản ta đến kia.
47 Khi Ngài còn đang phán, xảy thấy Giu-đa là một người trong mười
hai sứ đồ đến với một bọn đông người cầm gươm và gậy, mà các thầy
tế lễ cả và các trưởng lão trong dân đã sai đến.
48 Đứa phản Ngài đã trao cho bọn đó dấu nầy: Người nào mà tôi sẽ
hôn, ấy là người đó, hãy bắt lấy.
49 Tức thì Giu-đa đến gần Đức Chúa Jêsus mà rằng: Chào thầy! Rồi
hôn Ngài.
50 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán cùng nó rằng: Bạn ơi! vậy thì vì
việc nầy mà ngươi đến đây sao? Rồi chúng nó đến gần tra tay bắt
Đức Chúa Jêsus.
51 Và nầy, có một người trong những người ở với Đức Chúa Jêsus
giơ tay rút gươm ra, đánh đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt
một cái tai của người.
52 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hãy nạp gươm vào vỏ; vì hễ ai
cầm gươm thì sẽ bị chết về gươm.
53 Ngươi tưởng ta không có thể xin Cha ta lập tức cho ta hơn mười
hai đạo thiên sứ sao?
54 Nếu vậy, thế nào cho ứng nghiệm lời Kinh Thánh đã chép rằng
việc nầy tất phải xảy đến?
55 Lúc bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Các ngươi
đem gươm và gậy đến mà bắt ta, khác nào như ta là kẻ cướp. Ta
thường ngày ngồi trong đền thờ và giảng dạy tại đó, mà các ngươi
không bắt ta.
56 Nhưng mọi điều ấy phải xảy đến, hầu cho những lời các đấng
tiên tri đã chép được ứng nghiệm. Khi ấy, hết thảy môn đồ bỏ Ngài
mà trốn đi.
57 Những kẻ đã bắt Đức Chúa Jêsus đem Ngài đến nhà thầy cả
thượng phẩm Cai-phe, tại đó các thầy thông giáo và các trưởng lão
đã nhóm lại.
58 Phi-e-rơ theo Ngài xa xa cho đến sân của thầy cả thượng phẩm,
vào ngồi với các kẻ canh giữ đặng coi việc ấy ra làm sao.
59 Bấy giờ các thầy tế lễ cả và cả tòa công luận kiếm chứng dối về
Ngài, cho được giết Ngài.
60 Dầu có nhiều người làm chứng dối có mặt tại đó, song tìm không
được chứng nào cả. Sau hết, có hai người đến,
61 nói như vầy: Người nầy đã nói Ta có thể phá đền thờ của Đức
Chúa Trời, rồi dựng lại trong ba ngày.
62 Thầy cả thượng phẩm bèn đứng dậy mà nói với Ngài rằng: Những
người nầy làm chứng mà kiện ngươi, ngươi không thưa lại gì sao?
63 Nhưng Đức Chúa Jêsus cứ làm thinh. Thầy cả thượng phẩm lại
nói với Ngài rằng: Ta khiến ngươi chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà
thề, hãy nói cho chúng ta, ngươi có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa
Trời chăng?
64 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời; vả lại, ta nói cùng các
ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép
Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống.

65 Thầy cả thượng phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói
phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm chứng nữa sao? Các
ngươi vừa nghe lời phạm thượng đó, thì nghĩ làm sao?
66 Chúng trả lời rằng: Nó đáng chết!
67 Họ bèn nhổ trên mặt Ngài, đấm Ngài, lại có kẻ vả Ngài,
68 mà nói rằng: Hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri đi; cho chúng ta
biết ai đánh ngươi.
69 Bấy giờ Phi-e-rơ vẫn ngồi ngoài sân. Có một người đầy tớ gái đến
gần, mà nói cùng người rằng: Ngươi cũng là kẻ ở với Jêsus, người
Ga-li-lê.
70 Song Phi-e-rơ chối trước mặt chúng mà rằng: Ta không hiểu ngươi
nói chi.
71 Khi đi ra ngoài cửa, lại có một đầy tớ gái khác thấy người, bèn
nói cùng kẻ ở đó rằng: Người nầy cũng ở với Jêsus, người Na-xa-rét.
72 Song Phi-e-rơ lại chối và thề rằng: Ta chẳng hề biết người ấy.
73 Một chặp nữa, những kẻ ở gần đó đến gần nói với Phi-e-rơ rằng:
Chắc thật, ngươi cũng thuộc về đảng ấy, vì tiếng nói của ngươi khai
ngươi ra.
74 Người bèn rủa mà thề rằng: Ta không biết người đó đâu! Tức thì
gà gáy.
75 Phi-e-rơ nhớ lại lời Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: Trước khi gà
gáy, ngươi sẽ chối ta ba lần. Đoạn, người đi ra và khóc lóc cách đắng
cay.

27

1 Đến sáng mai, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân hội
nghị nghịch cùng Đức Chúa Jêsus để giết Ngài.
2 Khi đã trói Ngài rồi, họ đem nộp cho Phi-lát, là quan tổng đốc.
3 Khi ấy, Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy Ngài bị án, thì ăn năn, bèn
đem ba chục miếng bạc trả cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão,
4 mà nói rằng: Tôi đã phạm tội vì nộp huyết vô tội! Song họ đáp
rằng: Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc kệ ngươi.
5 Giu-đa bèn ném bạc vào đền thờ, liền trở ra, đi thắt cổ.
6 Nhưng các thầy tế lễ cả lượm bạc và nói rằng: Không có phép để
bạc nầy trong kho thánh, vì là giá của huyết.
7 Rồi họ bàn với nhau dùng bạc đó mua ruộng của kẻ làm đồ gốm
để chôn những khách lạ.
8 Nhân đó, ruộng ấy đến nay còn gọi là “ruộng huyết.”
9 Bấy giờ được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng:
Họ lấy ba chục bạc, là giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên,
10 và đưa bạc ấy mà mua ruộng của kẻ làm đồ gốm y như lời Chúa
đã truyền cho ta.
11 Đức Chúa Jêsus đứng trước quan tổng đốc, quan hỏi rằng: Có
phải ngươi là Vua của dân Giu-đa không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng:
Thật như lời.
12 Trong lúc các thầy tế lễ cả và các trưởng lão kiện Ngài, Ngài không
đối đáp gì hết.

13 Phi-lát bèn nói cùng Ngài rằng: Họ có nhiều điều làm chứng kiện
ngươi, ngươi há không nghe đến sao?
14 Song Đức Chúa Jêsus không đáp lại một lời gì, đến nỗi làm cho
quan tổng đốc lấy làm lạ lắm.
15 Phàm đến ngày lễ Vượt qua, quan tổng đốc thường có lệ tha một
tên tù tùy ý dân muốn.
16 Đang lúc ấy, có một tên phạm nổi tiếng, tên là Ba-ra-ba.
17 Khi chúng đã nhóm lại, thì Phi-lát hỏi rằng: Các ngươi muốn ta
tha người nào, Ba-ra-ba hay là Jêsus gọi là Christ?
18 Vì quan ấy biết bởi lòng ghen ghét nên chúng đã nộp Ngài.
19 Quan tổng đốc đang ngồi trên tòa án, vợ người sai thưa cùng
người rằng: Đừng làm gì đến người công bình đó; vì hôm nay tôi đã
bởi cớ người mà đau đớn nhiều trong chiêm bao.
20 Song các thầy tế lễ cả và các trưởng lão dỗ chúng hãy xin tha
Ba-ra-ba và giết Đức Chúa Jêsus
21 Quan tổng đốc cất tiếng hỏi rằng: Trong hai người nầy, các ngươi
muốn ta tha ai? Chúng thưa rằng: Ba-ra-ba.
22 Phi-lát nói rằng: Vậy, còn Jêsus gọi là Christ, thì ta sẽ xử thế nào?
Chúng đều trả lời rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự!
23 Quan hỏi: Song người nầy đã làm việc dữ gì? Chúng lại kêu la
lớn hơn rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự!
24 Phi-lát thấy mình không thắng nổi chi hết, mà sự ồn ào càng
thêm, thì lấy nước rửa tay trước mặt thiên hạ, mà nói rằng: Ta không
có tội về huyết của người nầy; điều đó mặc kệ các ngươi.
25 Hết thảy dân chúng đều đáp rằng: Xin huyết người lại đổ trên
chúng tôi và con cái chúng tôi!
26 Phi-lát bèn tha tên Ba-ra-ba cho chúng; và khiến đánh đòn Đức
Chúa Jêsus, đoạn giao Ngài ra để đóng đinh trên cây thập tự.
27 Lính của quan tổng đốc bèn đem Đức Chúa Jêsus vào công đường,
và nhóm cả cơ binh vây lấy Ngài.
28 Họ cổi áo Ngài ra, lấy áo điều mà khoác cho Ngài.
29 Đoạn, họ đương một cái mão gai mà đội trên đầu, và để một cây
sậy trong tay hữu Ngài; rồi quì xuống trước mặt Ngài mà nhạo báng
rằng: Lạy Vua của dân Giu-đa.
30 Họ nhổ trên Ngài, và lấy cây sậy đánh đầu Ngài.
31 Khi đã nhạo báng Ngài rồi, thì họ cổi áo điều ra mà mặc áo của
Ngài lại, rồi đem Ngài đi đóng đinh trên cây thập tự.
32 Khi họ đi ra, gặp một người ở thành Sy-ren tên là Si-môn; thì bắt
người vác cây thập tự của Đức Chúa Giê-xu.
33 Đã đi tới một chỗ gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là chỗ cái Sọ,
34 họ cho Ngài uống rượu trộn với mật đắng; song Ngài nếm, thì
không chịu uống.
35 Họ đã đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, thì bắt thăm mà chia
nhau áo xống của Ngài.
36 Rồi họ ngồi đó mà canh giữ Ngài.
37 Phía trên đầu Ngài họ để cái bảng đề chữ chỉ về án Ngài, rằng:
Người Nầy Là Jêsus, Vua Dân Giu-đa.

38 Cũng lúc đó, họ đóng đinh hai tên trộm cướp với Ngài, một tên ở
cây thập tự bên hữu, một tên ở cây thập tự bên tả.
39 Những kẻ đi ngang qua đó chê cười Ngài, lắc đầu,
40 mà nói rằng: Ngươi là kẻ phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày,
hãy cứu lấy mình đi! Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống
khỏi cây thập tự!
41 Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão cũng nhạo
Ngài rằng:
42 Nó đã cứu kẻ khác mà cứu mình không được. Nếu phải Vua dân
Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự đi, thì chúng ta mới
tin.
43 Nó nhờ cậy Đức Chúa Trời; nếu Đức Chúa Trời yêu nó thì bây giờ
Ngài phải giải cứu cho, vì nó đã nói rằng: Ta là Con Đức Chúa Trời.
44 Hai tên trộm cướp bị đóng đinh trên cây thập tự với Ngài cũng
nhiếc móc Ngài như vậy.
45 Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt.
46 Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu tiếng lớn lên rằng:
Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức
Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi?
47 Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li.
48 Liền có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và
thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống.
49 Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến
giải cứu nó chăng.
50 Đức Chúa Jêsus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn.
51 Và nầy, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới,
đất thì rúng động, đá lớn bể ra,
52 mồ mả mở ra, và nhiều thây của các thánh qua đời được sống lại.
53 Sau khi Đức Chúa Jêsus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả,
đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy.
54 Thầy đội và những lính cùng với người canh giữ Đức Chúa Jêsus,
thấy đất rúng động và những điều xảy đến, thì sợ hãi lắm, mà nói
rằng: Thật người nầy là Con Đức Chúa Trời.
55 Vả, có nhiều người đàn bà đứng coi ở đàng xa, là người đã đi theo
Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê để hầu việc Ngài.
56 Trong những đàn bà đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri, mẹ của Gia-cơ
và Giô-sép, và mẹ hai con trai của Xê-bê-đê.
57 Đến chiều tối, có một người giàu, ở thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-
sép, chính là một môn đồ của Đức Chúa Jêsus,
58 đến nơi Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jêsus. Phi-lát bèn truyền
cho.
59 Giô-sép lấy xác Ngài mà bọc trong tấm vải liệm trắng,
60 và đưa để trong một cái huyệt mới mà người đã khiến đục cho
mình trong hòn đá; đoạn, lăn một hòn đá lớn đến trước cửa mồ, rồi
đi.
61 Có Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác ở đó, ngồi đối ngang huyệt.
62 Đến ngày mai (là ngày sau ngày sắm sửa), các thầy tế lễ cả và
người Pha-ri-si cùng nhau đến Phi-lát

63 mà nói rằng: Thưa chúa, chúng tôi nhớ người gian dối nầy, khi
còn sống, có nói rằng: Khỏi ba ngày thì ta sẽ sống lại.
64 Vậy, xin hãy cắt người canh mả cẩn thận cho đến ngày thứ ba, kẻo
môn đồ nó đến lấy trộm xác đi, rồi nói với chúng rằng: Ngài đã từ kẻ
chết sống lại. Sự gian dối sau đó sẽ tệ hơn sự gian dối trước.
65 Phi-lát nói với họ rằng: Các ngươi có lính canh; hãy đi canh giữ
theo ý các ngươi.
66 Vậy, họ đi, niêm phong mả Ngài lại, cắt lính canh giữ, lấy làm
chắc chắn lắm.

28

1 Sau ngày Sa-bát, ngày thứ nhất trong tuần lễ, lúc tưng tưng sáng,
có Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri khác đến thăm mộ.
2 Và nầy, đất rúng động dữ dội, vì có thiên sứ của Chúa ở trên trời
xuống, đến lăn hòn đá ra mà ngồi ở trên.
3 Hình dong của thiên sứ giống như chớp nháng, và áo trắng như
tuyết.
4 Vì đó, những lính canh sợ hãi run rẩy, trở nên như người chết.
5 Song thiên sứ nói cùng các người đàn bà đó rằng: Các ngươi đừng
sợ chi cả; vì ta biết các ngươi tìm Đức Chúa Jêsus, là Đấng bị đóng
đinh trên thập tự giá.
6 Ngài không ở đây đâu; Ngài sống lại rồi, như lời Ngài đã phán.
Hãy đến xem chỗ Ngài đã nằm;
7 và hãy đi mau nói cho môn đồ Ngài hay rằng Ngài đã từ kẻ chết
sống lại. Đây nầy, Ngài đi trước các ngươi qua xứ Ga-li-lê; ở đó, các
ngươi sẽ thấy Ngài. Aáy, ta đã bảo các ngươi.
8 Hai người đàn bà đó bèn vội vàng ra khỏi mộ, vừa sợ vừa cả mừng,
chạy báo tin cho các môn đồ.
9 Nầy, Đức Chúa Jêsus gặp hai người đàn bà đó, thì phán rằng: Mừng
các ngươi! Hai người cùng đến gần ôm chân Ngài, và thờ lạy Ngài.
10 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Đừng sợ chi cả; hãy đi bảo cho
anh em ta đi qua xứ Ga-li-lê, ở đó sẽ thấy ta.
11 Trong khi hai người đàn bà đó đi đường, thì có mấy tên lính canh
vào thành thuật lại cho các thầy tế lễ cả biết mọi việc đã xảy đến.
12 Các thầy bèn nhóm lại cùng các trưởng lão đặng bàn luận, xong
rồi, thì họ cho những lính đó nhiều tiền bạc,
13 mà dặn rằng: Các ngươi hãy nói rằng: Môn đồ nó đã đến lúc ban
đêm, khi chúng tôi đang ngủ, mà lấy trộm nó đi.
14 Nếu điều ấy thấu tai quan tổng đốc, thì chúng ta sẽ khuyên giải
người, và làm cho các ngươi khỏi lo sợ.
15 Mấy tên lính đó lấy bạc, và làm theo như lời. Tiếng ấy đã đồn ra
trong dân Giu-đa cho đến ngày nay.
16 Mười một môn đồ, đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa
Jêsus đã chỉ cho.
17 Khi môn đồ thấy Ngài, thì thờ lạy Ngài; nhưng có một vài người
nghi ngờ.
18 Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vầy: Hết cả
quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.

19 Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con,
và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ,
20 và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và
nầy, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.

Tin mừng theo Mác

1 Đầu Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, là Con Đức Chúa Trời.
2 Như đã chép trong sách tiên tri Ê-sai rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến
trước mặt ngươi, Người sẽ dọn đường cho ngươi.
3 Có tiếng kêu trong đồng vắng rằng: Hãy dọn đường Chúa, Ban
bằng các nẻo Ngài;
4 Giăng đã tới, trong đồng vắng vừa làm vừa giảng phép báp-tem
ăn năn, cho được tha tội.
5 Cả xứ Giu-đê và hết thảy dân sự thành Giê-ru-sa-lem đều đến cùng
người, xưng tội mình và chịu người làm phép báp tem dưới sông Giô-
đanh.
6 Giăng mặc áo lông lạc đà, buộc dây lưng da ngang hông; ăn những
châu chấu và mật ong rừng.
7 Người giảng dạy rằng: Có Đấng quyền phép hơn ta đến sau ta; ta
không đáng cúi xuống mở dây giày Ngài.
8 Ta làm phép báp-tem cho các ngươi bằng nước; nhưng Ngài sẽ
làm phép báp-tem cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh.
9 Vả, trong những ngày đó, Đức Chúa Jêsus đến từ Na-xa-rét là thành
xứ Ga-li-lê, và chịu Giăng làm phép báp-tem dưới sông Giô-đanh.
10 Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy các từng trời mở ra, và Đức
Thánh Linh ngự xuống trên mình Ngài như chim bò câu.
11 Lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta,
đẹp lòng ta mọi đường.
12 Tức thì Đức Thánh Linh giục Ngài đến nơi đồng vắng.
13 Ngài ở nơi đồng vắng chịu quỉ Sa-tan cám dỗ bốn mươi ngày, ở
chung với thú rừng, và có thiên sứ hầu việc Ngài.
14 Sau khi Giăng bị tù, Đức Chúa Jêsus đến xứ Ga-li-lê, giảng Tin
Lành của Đức Chúa Trời,
15 mà rằng: K” đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các ngươi
hãy ăn năn và tin đạo Tin Lành.
16 Ngài đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy Si-môn với Anh-rê, em
người, đang thả lưới dưới biển; vì hai người vốn làm nghề chài.
17 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Hãy theo ta, và ta sẽ
khiến các ngươi trở nên tay đánh lưới người.
18 Tức thì hai người bỏ chài lưới mà theo Ngài.
19 Đi một đỗi xa xa, Ngài thấy Gia-cơ, con Xê-bê-đê, với em là Giăng,
đang vá lưới trong thuyền.
20 Ngài liền kêu hai người; thì họ để Xê-bê-đê, cha mình, ở lại trong
thuyền với mấy người làm thuê, mà theo Ngài.
21 Kế đó, đi đến thành Ca-bê-na-um; nhằm ngày Sa-bát, tức thì Đức
Chúa Jêsus vào nhà hội, khởi dạy dỗ tại đó.
22 Chúng đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài, vì Ngài dạy như có
quyền phép, chớ chẳng phải như các thầy thông giáo đâu.
23 Vả, cũng một lúc ấy, trong nhà hội có người bị tà ma ám,

24 kêu lên rằng: Hỡi Jêsus, người Na-xa-rét, chúng tôi với Ngài có
sự gì chăng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là
Đấng Thánh của Đức Chúa Trời.
25 Nhưng Đức Chúa Jêsus nghiêm trách nó rằng: Hãy nín đi, ra khỏi
người nầy.
26 Tà ma bèn vật mạnh người ấy, cất tiếng kêu lớn, và ra khỏi người.
27 Ai nấy đều lấy làm lạ, đến nỗi hỏi nhau rằng: Cái gì vậy? Sự dạy
mới sao! Người nầy lấy quyền phép sai khiến đến tà ma, mà nó cũng
phải vâng lời!
28 Danh tiếng Đức Chúa Jêsus tức thì đồn ra khắp cả miền xung
quanh xứ Ga-li-lê.
29 Vừa ở nhà hội ra, Chúa và môn đồ đi với Gia-cơ cùng Giăng vào
nhà Si-môn và Anh-rê.
30 Vả, bà gia Si-môn đang nằm trên giường, đau rét; tức thì chúng
thưa với Ngài về chuyện người.
31 Ngài bèn lại gần, cầm tay người đỡ dậy; bịnh rét dứt đi, và người
bắt tay hầu hạ.
32 Đến chiều, mặt trời đã lặn, người ta đem mọi kẻ bịnh và kẻ bị quỉ
ám đến cùng Ngài.
33 Cả thành nhóm lại trước cửa.
34 Ngài chữa lành nhiều kẻ đau các thứ bịnh, và đuổi nhiều quỉ,
chẳng cho phép các quỉ nói ra, vì chúng nó biết Ngài.
35 Sáng hôm sau trời còn mờ mờ, Ngài chờ dậy, bước ra, đi vào nơi
vắng vẻ, và cầu nguyện tại đó.
36 Si-môn cùng đồng bạn đi tìm Ngài.
37 Khi kiếm được thì thưa rằng: Hết thảy đang tìm thầy.
38 Ngài phán: Chúng ta hãy đi nơi khác, trong những làng xung
quanh đây, để ta cũng giảng đạo ở đó nữa; vì ấy là cốt tại việc đó mà
ta đã đến.
39 Ngài trải khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy trong các nhà hội và đuổi
quỉ.
40 Có một người phung đến cùng Ngài, quì xuống cầu xin rằng: Nếu
Chúa khứng, có thể khiến tôi sạch được.
41 Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, giơ tay rờ người, mà phán
rằng: Ta khứng, hãy sạch đi.
42 Liền khi đó, phung lặn mất, người trở nên sạch.
43 Tức thì Đức Chúa Jêsus cho người ra, lấy giọng nghiêm phán rằng:
44 Hãy giữ chớ tỏ điều đó cùng ai; song khá đi tỏ mình cùng thầy tế
lễ, và vì ngươi được sạch, hãy dâng của lễ theo như Môi-se dạy, để
điều đó làm chứng cho họ.
45 Nhưng người ấy đi, đồn việc đó ra, tới đâu cũng thuật chuyện,
đến nỗi Chúa Giê-xu không vào thành cách rõ ràng được nữa; song
Ngài ở ngoài, tại nơi vắng vẻ; và người ta từ bốn phương đều đến
cùng Ngài.

2

1 Khỏi một vài ngày, Đức Chúa Jêsus trở vào thành Ca-bê-na-um, và
chúng nghe nói Ngài ở trong nhà.

2 Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ
trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe.
3 Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn
người khiêng.
4 Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dở mái nhà
ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dòng giường người bại nằm xuống.
5 Đức Chúa Jêsus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi
con ta, tội lỗi ngươi đã được tha.
6 Vả, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng:
7 Sao người nầy nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài
một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng?
8 Đức Chúa Jêsus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán
rằng: Sao các ngươi bàn luận trong lòng thể ấy?
9 Nay bảo kẻ bại rằng: Tội ngươi đã được tha; hay là bảo người rằng:
Hãy đứng dậy vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn?
10 Vả, để cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội,
thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng:
11 Ta biểu ngươi, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà.
12 Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến
nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng
tôi chưa hề thấy việc thể nầy.
13 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus trở lại về phía mé biển; cả dân chúng
đến cùng Ngài, rồi Ngài dạy dỗ họ.
14 Ngài vừa đi qua thấy Lê-vi, con A-phê, đang ngồi tại sở thâu thuế,
thì phán cùng người rằng: Hãy theo ta. Người đứng dậy theo Ngài.
15 Đức Chúa Jêsus đang ngồi ăn tại nhà Lê-vi, có nhiều người thâu
thuế và kẻ có tội đồng bàn với Ngài và môn đồ Ngài; vì trong bọn đó
có nhiều kẻ theo Ngài rồi.
16 Các thầy thông giáo thuộc phe người Pha-ri-si thấy Ngài ăn với
bọn thâu thuế và kẻ phạm tội, thì nói với môn đồ Ngài rằng: Người
cùng ăn với kẻ thâu thuế và kẻ có tội sao!
17 Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán cùng họ rằng: Chẳng phải kẻ
mạnh khỏe cần thầy thuốc đâu, nhưng là kẻ có bịnh; ta chẳng phải
đến gọi người công bình, nhưng gọi kẻ có tội.
18 Vả, môn đồ của Giăng và người Pha-ri-si đều kiêng ăn. Có người
đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Bởi cớ nào môn đồ của Giăng và
môn đồ của người Pha-ri-si đều kiêng ăn, còn môn đồ của thầy không
kiêng ăn?
19 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Bạn hữu của chàng rể có kiêng ăn
được trong khi chàng rể còn ở cùng mình chăng? Hễ chàng rể còn
ở với họ đến chừng nào, thì họ không thể kiêng ăn được đến chừng
nấy.
20 Song tới k” chàng rể phải đem đi khỏi họ, trong ngày đó họ sẽ
kiêng ăn.
21 Không ai vá miếng nỉ mới vào cái áo cũ; nếu vậy thì miếng nỉ
mới chằng rách áo cũ, mà đàng rách càng xấu thêm.

22 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ; nếu vậy, rượu làm vỡ
bầu, rượu mất và bầu cũng chẳng còn.
23 Nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus đi qua đồng lúa mì; đang đi
đường, môn đồ Ngài bứt bông lúa mì.
24 Các người Pha-ri-si bèn nói cùng Ngài rằng: Coi kìa, sao môn đồ
thầy làm điều không nên làm trong ngày Sa-bát?
25 Ngài đáp rằng: Các ngươi chưa đọc đến sự vua Đa-vít làm trong
khi vua cùng những người đi theo bị túng đói hay sao?
26 Thể nào trong đời A-bi-tha làm thầy cả thượng phẩm, vua ấy vào
đền Đức Chúa Trời, ăn bánh bày ra, lại cũng cho những người đi theo
ăn nữa, dầu bánh ấy chỉ những thầy tế lễ mới được phép ăn thôi?
27 Đoạn, Ngài lại phán: Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng
phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người.
28 Vậy thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát.

3

1 Lần khác, Đức Chúa Jêsus vào nhà hội, ở đó có một người nam teo
bàn tay.
2 Chúng rình xem thử Ngài có chữa người đó trong ngày Sa-bát
chăng, đặng cáo Ngài.
3 Ngài phán cùng người teo tay rằng: hãy dậy, đứng chính giữa đây.
4 rồi Ngài hỏi họ rằng: trong ngày Sa-bát, nên làm việc lành hay
việc dữ, cứu người hay giết người? Nhưng họ đều nín lặng.
5 Bấy giờ, Ngài lấy mắt liếc họ, vừa giận vừa buồn vì lòng họ cứng
cỏi, rồi phán cùng người nam rằng: hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì
tay được lành.
6 Các người Pha-ri-si đi ra, tức thì bàn luận với phe Hê-rốt nghịch
cùng Ngài, đặng giết Ngài đi.
7 Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ Ngài lánh ra nơi bờ biển, có đoàn
dân đông lắm từ xứ Ga-li-lê đến theo Ngài. Từ xứ Giu-đê,
8 thành Giê-ru-sa-lem, xứ Y-đu-mê, xứ bên kia sông Giô-đanh, miền
xung quanh thành Ty-rơ và thành Si-đôn cũng vậy, dân đông lắm,
nghe nói mọi việc Ngài làm, thì đều đến cùng Ngài.
9 Bởi cớ dân đông, nên Ngài biểu môn đồ sắm cho mình một chiếc
thuyền nhỏ sẵn sàng, đặng cho khỏi bị chúng lấn ép Ngài quá.
10 Vì Ngài đã chữa lành nhiều kẻ bịnh, nên nỗi ai nấy có bịnh chi
cũng đều áp đến gần để rờ Ngài.
11 Khi tà ma thấy Ngài, bèn sấp mình xuống nơi chân Ngài mà kêu
lên rằng: Thầy là Con Đức Chúa Trời!
12 Song Ngài nghiêm cấm chúng nó chớ tỏ cho ai biết mình.
13 Kế đó, Đức Chúa Jêsus lên trên núi, đòi những người Ngài muốn,
thì những người ấy đến kề Ngài.
14 Ngài bèn lập mười hai người, gọi là sứ đồ, để ở cùng Ngài và sai
đi giảng đạo,
15 lại ban cho quyền phép đuổi quỉ.
16 Nầy là mười hai sứ đồ Ngài đã lập: Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-
rơ;

17 Gia-cơ con Xê-bê-đê, và Giăng em Gia-cơ, Ngài đặt tên hai người
là Bô-a-nẹt, nghĩa là con trai của sấm sét;
18 Anh-rê, Phi-líp, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Thô-ma, Gia-cơ con A-phê,
Tha-đê, Si-môn người Ca-na-an,
19 và Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, chính tên nầy đã phản Ngài.
20 Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ vào trong một cái nhà; đoàn dân
lại nhóm họp tại đó, đến nỗi Ngài và môn đồ không ăn được.
21 Những bạn hữu Ngài nghe vậy, bèn đến để cầm giữ Ngài; vì người
ta nói Ngài đã mất trí khôn.
22 Có các thầy thông giáo ở thành Giê-ru-sa-lem xuống, nói rằng:
Người bị quỉ Bê-ên-xê-bun ám, và nhờờờờờ chúa quỉ mà ttttttrừ quỉ.
23 Song Đức Chúa Jêsus kêu họ đến, dùng lời thí dụ mà phán rằng:
Sao quỉ Sa-tan đuổi được quỉ Sa-tan?
24 Nếu một nước tự chia nhau, thì nước ấy không thể còn được;
25 lại nếu một nhà tự chia nhau, thì nhà ấy không thể còn được.
26 Vậy, nếu quỉ Sa-tan tự dấy lên nghịch cùng mình, tất nó bị chia
xé ra, không thể còn được; song nó đã gần đến cùng rồi.
27 Chẳng ai có thể vào nhà một người mạnh sức cướp lấy của người,
mà trước hết không trói người lại; phải trói người lại, rồi mới cướp
nhà người được.
28 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mọi tội lỗi sẽ tha cho con cái loài
người, và hết thảy những lời phạm thượng họ sẽ nói ra cũng vậy;
29 nhưng ai sẽ nói phạm đến Đức Thánh Linh thì chẳng hề được tha,
phải mắc tội đời đời.
30 Ngài phán như vậy, vì họ nói rằng: Người bị tà ma ám.
31 Mẹ và anh em Ngài đến, đứng ngoài sai kêu Ngài. Đoàn dân vẫn
ngồi chung quanh Ngài.
32 Có kẻ thưa rằng: Nầy, mẹ và anh em thầy ở ngoài kia đang tìm
thầy.
33 Song Ngài phán cùng họ rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta?
34 Ngài lại đưa mắt liếc những kẻ ngồi chung quanh mình mà phán
rằng: Kìa là mẹ ta và anh em ta!
35 Ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em, và mẹ
ta vậy.

4

1 Đức Chúa Jêsus lại khởi sự giảng dạy nơi bờ biển; có một đoàn dân
đông lắm nhóm lại xung quanh Ngài, Ngài bước lên trong một chiếc
thuyền và ngồi đó, còn cả đoàn dân thì ở trên đất nơi mé biển.
2 Ngài lấy thí dụ dạy dỗ họ nhiều điều, và trong khi dạy, Ngài phán
rằng:
3 Hãy nghe. Có người gieo giống đi ra đặng gieo.
4 Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim đến ăn hết.
5 Một phần khác rơi nhằm nơi đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, tức thì
mọc lên, vì bị lấp không sâu;
6 nhưng khi mặt trời đã mọc, thì bị đốt, và bởi không có rễ, nên
phải héo.

7 Một phần khác rơi nhằm bụi gai; gai mọc rậm lên làm cho nghẹt
ngòi, và không kết quả.
8 Một phần khác nữa rơi nhằm nơi đất tốt, thì kết quả, lớn lên và
nẩy nở ra; một hột ra ba chục, hột khác sáu chục, hột khác một trăm.
9 Ngài lại phán rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe.
10 Khi Đức Chúa Jêsus ở một mình, những kẻ xung quanh Ngài cùng
mười hai sứ đồ hỏi Ngài về các lời thí dụ.
11 Ngài phán rằng: Sự mầu nhiệm của nước Đức Chúa Trời đã tỏ ra
cho các ngươi; nhưng về phần người ngoài, thì dùng cách thí dụ để
dạy mọi sự,
12 hầu cho họ xem thì xem mà không thấy, nghe thì nghe mà không
hiểu; e họ hối cải mà được tha tội chăng.
13 Đoạn, Ngài phán rằng: Các ngươi không hiểu thí dụ ấy sao? Vậy
thì thế nào hiểu mọi thí dụ được?
14 Người gieo giống ấy là gieo đạo.
15 Những kẻ ở dọc đường là kẻ đã chịu đạo gieo nơi mình; nhưng
vừa mới nghe đạo, tức thì quỉ Sa-tan đến, cướp lấy đạo đã gieo trong
lòng họ đi.
16 Cũng vậy, những người chịu giống gieo nơi đất đá sỏi, là những
kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy;
17 song vì trong lòng họ không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, nên nỗi
gặp khi vì cớ đạo mà xảy ra sự cực khổ, bắt bớ, thì liền vấp phạm.
18 Còn những kẻ chịu giống gieo nơi bụi gai, là kẻ đã nghe đạo;
19 song sự lo lắng về đời nầy, sự mê đắm về giàu sang, và các sự
tham muốn khác thấu vào lòng họ, làm cho nghẹt ngòi đạo, và trở
nên không trái.
20 Nhưng, những người chịu giống gieo vào nơi đất tốt, là kẻ nghe
đạo, chịu lấy và kết quả, một hột ra ba chục, hột khác sáu chục, hột
khác một trăm.
21 Ngài lại phán cùng họ rằng: Có ai đem đèn để dưới cái thùng
hoặc dưới cái giường chăng? Há chẳng phải để trên chân đèn sao?
22 Vì chẳng có điều chi kín mà không phải lộ ra, chẳng có điều chi
giấu mà không phải rõ ràng.
23 Nếu ai có tai mà nghe, hãy nghe!
24 Ngài lại phán rằng: Hãy cẩn thận về điều mình nghe. Người ta sẽ
đong cho các ngươi bằng lường các ngươi đã đong cho, và thêm vào
đó nữa.
25 Vì sẽ ban thêm cho kẻ nào có; nhưng kẻ nào không có, sẽ bị cất
lấy điều mình đã có.
26 Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vải
giống xuống đất;
27 người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nẩy chồi mọc lên, mà
người không biết thể nào.
28 Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông
kết thành hột.
29 Khi hột đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.
30 Ngài lại phán rằng: Chúng ta sánh nước Đức Chúa Trời với chi,
hay lấy thí dụ nào mà tỏ ra?

31 Nước ấy giống như một hột cải: khi người ta gieo, nó nhỏ hơn hết
các hột giống trên đất;
32 song khi gieo rồi, nó mọc lên, trở lớn hơn mọi thứ rau, và nứt ra
nhành lớn, đến nỗi chim trời núp dưới bóng nó được.
33 Aáy bởi nhiều lời thí dụ như cách ấy mà Ngài giảng đạo cho họ,
tùy theo sức họ nghe được.
34 Ngài chẳng hề giảng cho chúng mà không dùng thí dụ; nhưng,
khi ở riêng, Ngài cắt nghĩa hết cho môn đồ mình.
35 Đến chiều ngày ấy, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy
qua bờ bên kia.
36 Khi cho dân chúng tan về rồi, Đức Chúa Jêsus cứ ở trong thuyền,
và môn đồ đưa Ngài đi; cũng có các thuyền khác cùng đi nữa.
37 Vả, có cơn bão lớn nổi lên, sóng tạt vào thuyền, đến nỗi gần đầy
nước;
38 nhưng Ngài đang ở đằng sau lái, dựa gối mà ngủ. Môn đồ thức
Ngài dậy mà thưa rằng: Thầy ôi, thầy không lo chúng ta chết sao?
39 Ngài bèn thức dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi,
lặng đi! Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ.
40 Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Sao các ngươi sợ? Chưa có
đức tin sao?
41 Môn đồ kinh hãi lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người nầy là ai,
mà gió và biển cũng đều vâng lịnh người?

5

1 Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ qua đến bờ biển bên kia, trong miền
Giê-ra-sê.
2 Ngài mới ở trên thuyền bước xuống, tức thì có một người bị tà ma
ám từ nơi mồ mả đi ra đến trước mặt Ngài.
3 Người thường ở nơi mồ mả, dẫu dùng xiềng sắt cũng chẳng ai cột
trói được nữa;
4 vì nhiều lần người bị cùm chân hoặc bị xiềng, rồi bẻ xiềng tháo
cùm, không ai có sức trị được.
5 Người cứ ở nơi mồ mả và trên núi, ngày đêm kêu la và lấy đá đánh
bầm mình.
6 Người thấy Đức Chúa Jêsus ở đằng xa, chạy lại sấp mình xuống
trước mặt Ngài,
7 mà kêu lớn rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời rất cao,
tôi với Ngài có sự gì chăng? Tôi nhân danh Đức Chúa Trời mà khẩn
cầu Ngài, xin đừng làm khổ tôi.
8 Vì Đức Chúa Jêsus vừa phán cùng nó rằng: Hỡi tà ma, phải ra khỏi
người nầy.
9 Ngài lại hỏi rằng: Mầy tên gì? Thưa rằng: Tên tôi là Quân đội; vì
chúng tôi đông.
10 Nó lại van xin Ngài đừng đuổi chúng nó ra khỏi miền đó.
11 Vả, chỗ đó, tại trên núi, có một bầy heo đông đang ăn.
12 Các quỉ cầu xin Ngài rằng: Xin khiến chúng tôi đến với bầy heo
ấy, để chúng tôi nhập vào chúng nó. Đức Chúa Jêsus cho phép.

13 Các tà ma ra khỏi người đó, bèn nhập vào bầy heo, bầy heo từ
trên bực cao vụt đâm đầu xuống biển. Có độ hai ngàn con heo chết
chìm cả dưới biển.
14 Những kẻ chăn heo trốn, đồn tin nầy ra khắp trong thành và trong
nhà quê;
15 dân sự đổ ra đặng xem điều đã xảy đến. Vậy, chúng đến cùng
Đức Chúa Jêsus, thấy người đã bị nhiều quỉ ám, đang ngồi, mặc quần
áo, trí khôn bình tĩnh, thì sợ hãi lắm.
16 Những người đã thấy việc đó, thuật cho họ nghe chuyện đã xảy
đến cho kẻ bị quỉ ám và bầy heo.
17 Chúng bèn xin Ngài ra khỏi địa phận mình.
18 Lúc Ngài đang bước vào thuyền, người trước đã bị quỉ ám xin ở
lại với Ngài.
19 Nhưng Đức Chúa Jêsus không cho, phán rằng: Hãy về nhà ngươi,
nơi bạn hữu ngươi, mà thuật lại cho họ điều lớn lao thể nào Chúa đã
làm cho ngươi, và Ngài đã thương xót ngươi cách nào.
20 Vậy, người đi, đồn ra trong xứ Đê-ca-bô-lơ những điều lớn lao thể
nào mà Đức Chúa Jêsus đã làm cho mình; ai nấy đều lấy làm lạ.
21 Khi Đức Chúa Jêsus lại xuống thuyền qua bờ bên kia, có đoàn dân
đông nhóm họp chung quanh Ngài. Ngài đứng trên bờ biển.
22 Bấy giờ, có một người trong những người cai nhà hội, tên là Giai
ru, đến, thấy Đức Chúa Jêsus, bèn gieo mình nơi chân Ngài;
23 nài xin mà rằng: Con gái nhỏ tôi gần chết; xin Chúa đến, đặt tay
trên nó, đặng nó lành mạnh và sống.
24 Đức Chúa Jêsus đi với người; đoàn dân đông cùng đi theo và lấn
ép Ngài.
25 Vả, tại đó có một người đàn bà bị bịnh mất huyết đã mười hai
năm,
26 bấy lâu chịu khổ sở trong tay nhiều thầy thuốc, hao tốn hết tiền
của, mà không thấy đỡ gì; bịnh lại càng nặng thêm.
27 Người đã nghe tin về Đức Chúa Jêsus, bèn lẩn vào đằng sau giữa
đám đông, mà rờ áo Ngài.
28 Vì người nói rằng: Nếu ta chỉ rờ đến áo Ngài mà thôi, thì ta sẽ
được lành.
29 Cùng một lúc ấy, huyết lậu liền cầm lại; người nghe trong mình
đã được lành bịnh.
30 Tức thì Đức Chúa Jêsus tự biết có sức mạnh đã ra từ mình, bèn
xây lại giữa đám đông mà hỏi rằng: Ai đã rờ áo ta?
31 Môn đồ thưa rằng: Thầy thấy đám đông lấn ép thầy, thầy còn hỏi
rằng: Ai rờ đến ta?
32 Ngài nhìn chung quanh mình để xem người đã làm điều đó.
33 Người đàn bà biết sự đã xảy đến cho mình, bèn run sợ đến gieo
mình dưới chân Ngài, tỏ hết tình thật.
34 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi con gái ta, đức tin con đã cứu
con; hãy đi cho bình an và được lành bịnh.
35 Đang khi Ngài còn phán, có kẻ đến từ nhà người cai nhà hội mà
nói với người rằng: Con gái ông đã chết rồi; còn phiền Thầy làm chi?

36 Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng màng đến lời ấy, phán cùng cai
nhà hội rằng: Đừng sợ, chỉ tin mà thôi.
37 Ngài chẳng cho ai theo mình, trừ ra Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng là
em là Gia-cơ.
38 Khi đã đến nhà người cai nhà hội, Ngài thấy chúng làm om sòm,
kẻ khóc người kêu lớn tiếng.
39 Vào nhà rồi, Ngài phán cùng chúng rằng: Sao các ngươi làm ồn
ào và khóc lóc vậy? Đứa trẻ chẳng phải chết, song nó ngủ.
40 Chúng nhạo báng Ngài. Ngài bèn đuổi chúng ra hết, đem cha mẹ
đứa trẻ với những kẻ theo Ngài, cùng vào chỗ nó nằm.
41 Ngài nắm tay nó mà phán rằng: Ta-li-tha Cu-mi; nghĩa là: Hỡi con
gái nhỏ, ta truyền cho mầy, hãy chờ dậy.
42 Tức thì đứa gái chờ dậy mà bước đi, vì đã lên mười hai tuổi.
Chúng rất lấy làm lạ.
43 Ngài cấm ngặt chúng đừng cho ai biết sự ấy, và truyền cho đứa
trẻ ăn.

6

1 Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó, đến quê hương mình, có các môn đồ
cùng đi theo.
2 Đến ngày Sa-bát, Ngài bắt đầu dạy dỗ trong nhà hội; thiên hạ nghe
Ngài, lấy làm lạ mà nói rằng: Người bởi đâu được những điều nầy?
Sự khôn sáng mà người được ban cho là gì, và thể nào tay người làm
được những phép lạ dường ấy?
3 Có phải người là thợ mộc, con trai Ma-ri, anh em với Gia-cơ, Giô-sê,
Giu-đê, và Si-môn chăng? Chị em người há chẳng phải ở giữa chúng
ta đây ư? Chúng bèn vấp phạm vì cớ Ngài.
4 Song Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Đấng tiên tri chỉ bị quê
hương mình, bà con mình và trong nhà mình khinh dể mà thôi.
5 ỳ đó, Ngài không làm phép lạ nào được, chỉ đặt tay chữa lành một
vài người đau ốm;
6 và Ngài lấy làm lạ vì chúng chẳng tin. Rồi Ngài đi khắp các làng
gần đó mà giảng dạy.
7 Ngài bèn kêu mười hai sứ đồ, bắt đầu sai đi từng đôi, ban quyền
phép trừ tà ma.
8 Ngài truyền cho sứ đồ đi đường đừng đem chi theo hết, hoặc bánh,
hoặc bao, hoặc tiền bạc trong dây lưng, chỉ đem một cây gậy mà thôi;
9 chỉ mang dép, đừng mặc hai áo.
10 Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hễ nhà nào các ngươi sẽ vào, hãy cứ
ở đó, cho đến khi đi.
11 Nếu có chỗ nào, người ta không chịu tiếp các ngươi, và cũng
không nghe các ngươi nữa, thì hãy đi khỏi đó, và phủi bụi đã dính
chân mình, để làm chứng cho họ.
12 Vậy, các sứ đồ đi ra, giảng cho người ta phải ăn năn;
13 đuổi nhiều ma quỉ, xức dầu cho nhiều kẻ bịnh và chữa cho được
lành.

14 Vả, vua Hê-rốt nghe nói về Đức Chúa Jêsus (vì danh tiếng Ngài đã
trở nên lừng lẫy), thì nói rằng: Giăng, là người làm phép báp-tem, đã
từ kẻ chết sống lại; cho nên tự người làm ra các phép lạ.
15 Người thì nói: Aáy là Ê-li; kẻ thì nói: Aáy là đấng tiên tri, như
một trong các đấng tiên tri đời xưa.
16 Nhưng Hê-rốt nghe vậy, thì nói rằng: Aáy là Giăng mà ta đã truyền
chém, người đã sống lại.
17 Số là, Hê-rốt đã sai người bắt Giăng, và truyền xiềng lại cầm trong
ngục, bởi cớ Hê-rô-đia, vợ Phi-líp em vua, vì vua đã cưới nàng,
18 và Giăng có can vua rằng: Vua không nên lấy vợ em mình.
19 Nhân đó, Hê-rô-đia căm Giăng, muốn giết đi.
20 Nhưng không thể giết, vì Hê-rốt sợ Giăng, biết là một người công
bình và thánh. Vua vẫn gìn giữ người, khi nghe lời người rồi, lòng
hằng bối rối, mà vua bằng lòng nghe.
21 Nhưng, vừa gặp dịp tiện, là ngày sanh nhựt Hê-rốt, vua đãi tiệc
các quan lớn trong triều, các quan võ, cùng các người tôn trưởng
trong xứ Ga-li-lê.
22 Chính con gái Hê-rô-đia vào, nhảy múa, đẹp lòng Hê-rốt và các
ngươi dự tiệc nữa. Vua nói cùng người con gái ấy rằng: Hãy xin ta
điều chi ngươi muốn, ta sẽ cho.
23 Vua lại thề cùng nàng rằng: Bất k” ngươi xin điều chi, ta cũng sẽ
cho, dầu xin phân nửa nước ta cũng vậy.
24 Nàng ra khỏi đó, nói với mẹ rằng: Tôi nên xin điều chi? Mẹ rằng:
Cái đầu của Giăng Báp-tít.
25 Tức thì nàng vội trở vào nơi vua mà xin rằng: Tôi muốn vua lập
tức cho tôi cái đầu Giăng Báp-tít để trên mâm.
26 Vua lấy làm buồn rầu lắm; nhưng vì cớ lời thề mình và khách dự
yến, thì không muốn từ chối nàng.
27 Vua liền sai một người lính thị vệ truyền đem đầu Giăng đến.
28 Người ấy đi chém Giăng trong ngục; rồi để đầu trên mâm đem
cho người con gái, và người con gái đem cho mẹ mình.
29 Môn đồ Giăng nghe tin, đến lấy xác người chôn trong mả.
30 Các sứ đồ nhóm lại cùng Đức Chúa Jêsus, thuật cho Ngài mọi điều
mình đã làm và dạy.
31 Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hãy đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ, nghỉ
ngơi một chút. Vì có kẻ đi người lại đông lắm, đến nỗi Ngài và sứ đồ
không có thì giờ mà ăn.
32 Vậy, Ngài và sứ đồ xuống thuyền đặng đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ.
33 Nhưng nhiều người thấy đi, thì nhìn biết; dân chúng từ khắp các
thành đều chạy bộ đến nơi Chúa cùng sứ đồ vừa đi, và đã tới đó trước.
34 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông
lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người
chăn; Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều.
35 Trời đã chiều, môn đồ tới gần Ngài mà thưa rằng: Chỗ nầy là
vắng vẻ, và trời đã chiều rồi;
36 xin cho dân chúng về, để họ đi các nơi nhà quê và các làng gần
đây đặng mua đồ ăn.

37 Ngài đáp rằng: Chính các ngươi phải cho họ ăn. Môn đồ thưa
rằng: chúng tôi sẽ đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh để cho họ ăn
hay sao?
38 Ngài hỏi rằng: Các ngươi có bao nhiêu bánh? Hãy đi xem thử.
Môn đồ xem xét rồi, thưa rằng: Năm cái bánh và hai con cá.
39 Ngài bèn truyền cho môn đồ biểu chúng ngồi xuống hết thảy từng
chòm trên cỏ xanh.
40 Chúng ngồi xuống từng hàng, hàng thì một trăm, hàng thì năm
chục.
41 Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên
trời, tạ ơn, rồi bẻ bánh ra mà trao cho môn đồ, đặng phát cho đoàn
dân; lại cũng chia hai con cá cho họ nữa.
42 Ai nấy ăn no nê rồi;
43 người ta lượm được mười hai giỏ đầy những miếng bánh và cá
còn thừa lại.
44 Vả, số những kẻ đã ăn chừng năm ngàn người.
45 Rồi Ngài liền giục môn đồ vào thuyền, qua bờ bên kia trước mình,
hướng đến thành Bết-sai-đa, trong khi Ngài cho dân chúng về.
46 Ngài lìa khỏi chúng rồi, thì lên núi mà cầu nguyện.
47 Đến tối, chiếc thuyền đang ở giữa biển, còn Ngài thì ở một mình
trên đất.
48 Ngài thấy môn đồ chèo khó nhọc lắm, vì gió ngược. Lối canh tư
đêm ấy, Ngài đi bộ trên biển mà đến cùng môn đồ; và muốn đi trước.
49 Môn đồ thấy Ngài đi bộ trên mặt biển ngỡ là ma, nên la lên;
50 vì ai nấy đều thấy Ngài và sợ hoảng. nhưng Ngài liền nói chuyện
với môn đồ và phán rằng: Hãy yên lòng, ta đây đừng sợ chi.
51 Ngài bèn bước lên thuyền với môn đồ, thì gió lặng. Môn đồ càng
lấy làm lạ hơn nữa;
52 vì chẳng hiểu phép lạ về mấy cái bánh, bởi lòng cứng cỏi.
53 Khi Ngài và môn đồ đã qua khỏi biển, đến xứ Ghê-nê-xa-rết, thì
ghé thuyền vào bờ.
54 Vừa ở trong thuyền bước ra, có dân chúng nhận biết Ngài,
55 chạy khắp cả miền đó, khiêng những người đau nằm trên giường,
hễ nghe Ngài ở đâu thì đem đến đó.
56 Ngài đến nơi nào, hoặc làng, thành, hay chốn nhà quê, người ta
đem người đau để tại các chợ, và xin Ngài cho phép mình ít nữa được
rờ đến trôn áo Ngài; những kẻ đã rờ đều được lành bịnh cả.

7

1 Bấy giờ các người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-
ru-sa-lem đến, nhóm lại cùng Đức Chúa Jêsus,
2 thấy một vài môn đồ Ngài dùng tay chưa tinh sạch mà ăn, nghĩa
là không rửa tay.
3 Vả, người Pha-ri-si và người Giu-đa thường giữ lời truyền khẩu của
người xưa, nếu không rửa tay cẩn thận thì không ăn;
4 khi họ ở chợ về, nếu không rửa cũng không ăn. Họ lại còn theo lời
truyền khẩu mà giữ nhiều sự khác nữa, như rửa chén và bình bằng
đất hoặc bằng đồng.

5 Vậy, các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo hỏi Ngài rằng: Sao
môn đồ thầy không giữ lời truyền khẩu của người xưa, dùng tay chưa
tinh sạch mà ăn như vậy?
6 Ngài đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, Ê-sai đã nói tiên tri về việc các
ngươi phải lắm, như có chép rằng: Dân nầy lấy môi miếng tôn kính
ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm.
7 Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, Vì chúng nó dạy theo những điều
răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.
8 Các ngươi bỏ điều răn của Đức Chúa Trời, mà giữ lời truyền khẩu
của loài người!
9 Ngài cũng phán cùng họ rằng: Các ngươi bỏ hẳn điều răn của Đức
Chúa Trời, đặng giữ theo lời truyền khẩu của mình.
10 Vì Môi-se có nói: Hãy tôn kính cha mẹ ngươi; lại nói: Ai rủa sả
cha mẹ, thì phải bị giết.
11 Nhưng các ngươi nói rằng: Nếu ai nói với cha hay mẹ mình rằng:
Mọi điều tôi sẽ giúp cha mẹ được, thì đã là co-ban (nghĩa là sự dâng
cho Đức Chúa Trời),
12 vậy người ấy không được phép giúp cha mẹ mình sự gì nữa;
13 dường ấy, các ngươi lấy lời truyền khẩu mình lập ra mà bỏ mất
lời Đức Chúa Trời. Các ngươi còn làm nhiều việc khác nữa giống như
vậy.
14 Bấy giờ, Ngài lại kêu đoàn dân mà phán rằng: Các ngươi ai nấy
hãy nghe ta và hiểu:
15 Chẳng sự gì từ ngoài người vào trong cơ thể làm dơ dáy người
được; nhưng sự gì từ trong người ra, đó là sự làm dơ dáy người.
16 Nếu ai có tai mà nghe, hãy nghe.
17 Khi Ngài vào trong nhà, cách xa đoàn dân rồi, môn đồ hỏi Ngài
về lời thí dụ ấy.
18 Ngài phán rằng: Vậy chớ các ngươi cũng không có trí khôn sao?
Chưa hiểu chẳng có sự gì ở ngoài vào trong người mà làm dơ dáy người
được sao?
19 Vả, sự đó không vào lòng người, nhưng vào bụng, rồi bị bỏ ra nơi
kín đáo, như vậy làm cho mọi đồ ăn được sạch.
20 Vậy, Ngài phán: Hễ sự gì từ người ra, đó là sự làm dơ dáy người!
21 Vì thật là tự trong, tự lòng người mà ra những ác tưởng, sự dâm
dục, trộm cướp, giết người,
22 tà dâm, tham lam, hung ác, gian dối, hoang đàng, con mắt ganh
đố, lộng ngôn, kiêu ngạo, điên cuồng.
23 Hết thảy những điều xấu ấy ra từ trong lòng thì làm cho dơ dáy
người.
24 Đoạn, Ngài từ đó đi đến bờ cõi thành Ty-rơ và thành Si-đôn. Ngài
vào một cái nhà, không muốn cho ai biết mình, song không thể ẩn
được.
25 Vì có một người đàn bà, con gái người bị tà ma ám, đã nghe nói
về Ngài, tức thì vào gieo mình dưới chân Ngài.
26 Đàn bà ấy là người Gờ-réc, dân Sy-rô-phê-ni-xi. Người xin Ngài
đuổi quỉ ra khỏi con gái mình.

27 Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hãy để con cái ăn no nê
trước đã; vì không lẽ lấy bánh của con cái quăng cho chó.
28 Song người đáp lại rằng: Lạy Chúa, hẳn vậy rồi; nhưng mà chó
dưới bàn ăn mấy miếng bánh vụn của con cái.
29 Ngài bèn phán: Hãy đi, vì lời ấy, quỉ đã ra khỏi con gái ngươi rồi.
30 Khi người trở về nhà, thấy đứa trẻ nằm trên giường, và quỉ đã bị
đuổi khỏi.
31 Đức Chúa Jêsus lìa bờ cõi thành Ty-rơ, qua thành Si-đôn và trải
địa phận Đê-ca-bô-lơ, đến biển Ga-li-lê.
32 Người ta đem một người điếc và ngọng đến cùng Ngài, xin Ngài
đặt tay trên người.
33 Ngài đem riêng người ra, cách xa đám đông, rồi để ngón tay vào
lỗ tai người, và thấm nước miếng xức lưỡi người.
34 Đoạn Ngài ngửa mặt lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng:
Eùp-pha-ta! nghĩa là: Hãy mở ra!
35 Tức thì tai được mở ra, lưỡi được thong thả, người nói rõ ràng.
36 Đức Chúa Jêsus cấm chúng chớ nói điều đó cùng ai; song Ngài
càng cấm người ta lại càng nói đến nữa.
37 Chúng lại lấy làm lạ quá đỗi mà rằng: Ngài làm mọi việc được tốt
lành: khiến kẻ điếc nghe, kẻ câm nói vậy!

8

1 Những ngày đó, lại có một đoàn dân đông theo Đức Chúa Jêsus.
Vì chúng không có chi ăn, nên Ngài kêu các môn đồ mà phán rằng:
2 Ta thương xót đoàn dân nầy: vì đã ba ngày nay, không rời bỏ ta,
và chẳng có gì ăn.
3 Nếu ta truyền cho nhịn đói trở về nơi họ ở, dọc đường chắc sẽ kém
sức, vì có mấy người đã đến từ nơi xa.
4 Môn đồ thưa rằng: Có thể kiếm bánh đâu được trong đồng vắng
nầy cho chúng ăn no ư?
5 Ngài hỏi: Các ngươi có bao nhiêu bánh? Thưa: Có bảy cái.
6 Ngài bèn biểu đoàn dân ngồi xuống đất; đoạn lấy bảy cái bánh,
tạ ơn, rồi bẻ ra trao cho môn đồ để phân phát, thì môn đồ phân phát
cho đoàn dân.
7 Môn đồ cũng có mấy con cá nhỏ; Đức Chúa Jêsus tạ ơn rồi, cũng
khiến đem phân phát như vậy.
8 Ai nấy ăn no nê; rồi người ta thâu được bảy giỏ những miếng thừa.
9 Vả, những người ăn đó ước chừng bốn ngàn người. Đức Chúa
Jêsus cho chúng về;
10 rồi liền vào thuyền với môn đồ, sang xứ Đa-ma-nu-tha.
11 Có mấy người Pha-ri-si đến đó, cãi lẽ với Ngài, muốn thử Ngài, thì
xin một dấu lạ từ trên trời.
12 Đức Chúa Jêsus than thở trong lòng mà rằng: Làm sao dòng dõi
nầy xin dấu lạ? Quả thật, ta nói cùng các ngươi, họ chẳng được ban
cho một dấu lạ nào.
13 Ngài bèn bỏ họ, trở vào thuyền mà qua bờ bên kia.
14 Vả, môn đồ quên đem bánh theo, trong thuyền chỉ có một cái bánh
mà thôi.

15 Ngài răn môn đồ rằng: Hãy giữ mình cẩn thận về men người
Pha-ri-si, và men đãng Hê-rốt.
16 Môn-đồ nói cùng nhau rằng: Aáy là vì chúng ta không có bánh.
17 Nhưng Đức Chúa Jêsus biết điều đó, thì phán rằng: Sao các ngươi
nói cùng nhau rằng đó là tại các ngươi không có bánh? Chớ các ngươi
còn chưa nghe, chưa hiểu sao? Các ngươi có lòng cứng cỏi luôn ư?
18 Các ngươi có mắt mà sao không thấy? Có tai mà sao không nghe?
Các ngươi lại không nhớ hay sao?
19 Khi ta bẻ năm cái bánh cho năm ngàn người, các ngươi thâu được
mấy giỏ đầy bánh vụn? Thưa: Mười hai giỏ.
20 Còn khi ta bẻ bảy cái bánh cho bốn ngàn người, các ngươi thâu
được mấy giỏ đầy bánh vụn? Thưa: Bảy giỏ.
21 Ngài phán: Các ngươi còn chưa hiểu sao?
22 Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi đến làng Bết-sai-đa. Người
ta đem cho Ngài một người mù và cầu xin Ngài rờ đến người.
23 Ngài bèn nắm tay người mù, dắt ra ngoài làng, thấm nước miếng
trên mắt người, đặt tay trên người, và hỏi, có thấy chi không?
24 Người mù ngó lên rồi thưa rằng: Tôi thấy người ta, và nhìn họ đi
giống như cây.
25 Rồi Đức Chúa Jêsus lại đặt tay trên mắt người; người nhìn xem,
được sáng mắt, thấy rõ ràng cả thảy.
26 Đức Chúa Jêsus khiến người về nhà, và truyền rằng: Đừng trở
vào trong làng.
27 Đức Chúa Jêsus đi khỏi đó với môn đồ mình, đến trong các làng
gần thành Sê-sa-rê Phi-líp. Dọc đường, Ngài hỏi môn đồ rằng: Người
ta nói ta là ai?
28 Thưa rằng: Kẻ thì nói là Giăng Báp-tít; người thì nói là Ê-li; kẻ
khác thì nói là một trong các đấng tiên tri.
29 Ngài hỏi: Nhưng các ngươi thì nói ta là ai? Phi-e-rơ thưa rằng:
Thầy là Đấng Christ.
30 Đức Chúa Jêsus bèn cấm ngặt môn đồ chớ nói sự mình cùng ai
hết.
31 Bấy giờ, Ngài khởi sự dạy môn đồ rằng Con người phải chịu khổ
nhiều, phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo
loại ra, phải chịu giết, sau ba ngày phải sống lại.
32 Ngài nói tỏ tường điều đó với môn đồ. Phi-e-rơ đem Ngài riêng
ra, mà can gián Ngài.
33 Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại ngó môn đồ, và quở Phi-e-rơ rằng:
Hỡi quỉ Sa-tan, hãy lui ra đằng sau ta; vì ngươi chẳng nghĩ đến việc
Đức Chúa Trời, song nghĩ đến việc người ta.
34 Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai
muốn theo ta, phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta.
35 Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất; còn ai vì cớ ta và đạo
Tin Lành mà mất sự sống, thì sẽ cứu.
36 Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích
gì?
37 Hay là có người nào lấy chi mà đổi linh hồn mình ư?

38 Vì giữa dòng dõi gian dâm tội lỗi nầy, hễ ai hổ thẹn về ta và đạo
ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về kẻ ấy, khi ngự trong sự vinh hiển của
Cha Ngài mà đến với các thiên sứ thánh.

9

1 Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi,
trong những người đứng đây, có mấy kẻ chẳng chết trước khi chưa
thấy nước Đức Chúa Trời lấy quyền phép mà đến.
2 Khỏi sáu ngày, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng đi
tẻ với Ngài lên núi cao; và Ngài hóa hình trước mặt ba người.
3 Aùo xống Ngài trở nên sáng rực và trắng tinh chói lòa, đến nỗi
chẳng có thợ phiếu nào ở thế gian phiếu được trắng như vậy.
4 Ê-li và Môi-se hiện ra, nói chuyện cùng Đức Chúa Jêsus.
5 Phi-e-rơ bèn cất tiếng thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy thầy,
chúng ta ở đây tốt lắm; hãy đóng ba trại, một cái cho thầy, một cái
cho Môi-se, và một cái cho Ê-li.
6 Vì Phi-e-rơ không biết mình nói chi, tại cả ba đều sợ hãi.
7 Lại có một đám mây bao phủ lấy; và từ đám mây có tiếng phán
rằng: Người nầy là Con rất yêu dấu của ta, hãy vâng nghe người.
8 Thình lình, các môn đồ ngó quanh quất, chẳng thấy ai nữa, chỉ
còn một mình Đức Chúa Jêsus ở với mình mà thôi.
9 Khi từ trên núi xuống, Ngài cấm môn đồ đừng nói lại với ai những
điều mình đã thấy, cho đến chừng nào Con người từ kẻ chết sống lại.
10 Vậy, môn đồ ghi nhớ lời ấy, và hỏi nhau sự từ kẻ chết sống lại là
gì.
11 Lại hỏi Ngài rằng: Sao các thầy thông giáo nói rằng: Ê-li phải đến
trước?
12 Ngài đáp rằng: Thật Ê-li phải đến trước sửa lại mọi việc. Vậy thì
sao có chép về Con người rằng Ngài phải chịu khổ nhiều và bị khinh
dể ư?
13 Vả, ta nói cùng các ngươi, Ê-li đã đến rồi, người ta đãi người theo
ý muốn mình, y như lời đã chép về việc người vậy.
14 Đức Chúa Jêsus với ba người đến cùng các môn đồ khác, thì thấy
đoàn dân rất đông vây chung quanh, và mấy thầy thông giáo đang
cãi lẽ với các môn đồ ấy.
15 Cả đoàn dân nầy vừa thấy Ngài, liền lấy làm lạ, thảy đều chạy
đến chào Ngài.
16 Ngài bèn hỏi rằng: Các ngươi cãi lẽ với môn đồ về việc gì?
17 Một người trong đám đông thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã đem con
trai tôi tới cho thầy; nó bị quỉ câm ám,
18 không cứ chỗ nào quỉ ám vào thì làm cho nổi kinh phong, sôi bọt
mồm, nghiến răng, rồi nó mòn mỏi đi; tôi đã xin môn đồ thầy đuổi
quỉ ấy, song đuổi không được.
19 Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Hỡi dòng dõi chẳng tin kia, ta sẽ
ở cùng các ngươi cho đến chừng nào? Ta sẽ chịu các ngươi cho đến
khi nào? Hãy đem con đến cho ta.

20 Chúng bèn đem đứa trẻ cho Ngài. Đứa trẻ vừa thấy Đức Chúa
Jêsus, tức thì quỉ vật mạnh nó, nó ngã xuống đất, rồi lăn lóc sôi bọt
miếng ra.
21 Đức Chúa Jêsus hỏi cha nó rằng: Điều đó xảy đến cho nó đã bao
lâu? Người cha thưa rằng: Từ khi nó còn nhỏ.
22 Quỉ đã lắm phen quăng nó trong lửa và dưới nước, để giết nó đi;
nhưng nếu thầy làm được việc gì, xin thương xót chúng tôi và giúp
cho!
23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Sao ngươi nói: Nếu thầy làm được? Kẻ
nào tin thì mọi việc đều được cả.
24 Tức thì cha đứa trẻ la lên rằng: Tôi tin; xin Chúa giúp đỡ trong sự
không tin của tôi!
25 Khi Đức Chúa Jêsus thấy dân chúng chạy đến đông, thì Ngài quở
trách tà ma và phán cùng nó rằng: Hỡi quỉ câm và điếc, ta biểu mầy
phải ra khỏi đứa trẻ nầy, đừng ám nó nữa.
26 Quỉ bèn la lớn tiếng lên, vật đứa trẻ mạnh lắm mà ra khỏi; đứa
trẻ trở như chết vậy, nên nỗi nhiều người nói rằng: Nó chết rồi.
27 Nhưng Đức Chúa Jêsus nắm tay nó, nâng lên; thì nó đứng dậy.
28 Khi Đức Chúa Jêsus vào nhà rồi, môn đồ hỏi riêng Ngài rằng: Sao
chúng tôi đuổi quỉ ấy không được?
29 Ngài đáp rằng: Nếu không cầu nguyện, thì chẳng ai đuổi thứ quỉ
ấy ra được.
30 Đoạn, đi khỏi đó, trải qua xứ Ga-li-lê, Đức Chúa Jêsus không muốn
cho ai biết.
31 Vì Ngài dạy các môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người
ta, họ sẽ giết đi; Ngài bị giết đã ba ngày rồi, thì sẽ sống lại.
32 Nhưng môn đồ không hiểu lời ấy, lại sợ không dám hỏi Ngài.
33 Đến thành Ca-bê-na-um, đang ở trong nhà, Ngài hỏi môn đồ rằng:
Lúc đi đường, các ngươi nói chi với nhau?
34 Môn đồ đều làm thinh; vì dọc đường đã cãi nhau cho biết ai là
lớn hơn trong bọn mình.
35 Ngài bèn ngồi, kêu mười hai sứ đồ mà phán rằng: Nếu ai muốn
làm đầu, thì phải làm rốt hết và làm tôi tớ mọi người.
36 Đoạn, Ngài bắt một đứa trẻ để ở giữa môn đồ; rồi ẵm nó trong
tay, mà phán rằng:
37 Hễ ai vì danh ta tiếp một đứa trong những đứa trẻ nầy, tức là tiếp
ta; còn ai tiếp ta, thì chẳng phải tiếp ta, bèn là tiếp Đấng đã sai ta vậy.
38 Giăng thưa cùng Ngài rằng: Lạy thầy, chúng tôi từng thấy có
người lấy danh thầy mà trừ quỉ, thì chúng tôi đã cấm, vì họ không
theo chúng ta.
39 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đừng cấm làm chi; vì chẳng ai cùng
trong một lúc, vừa nhân danh ta làm phép lạ, vừa nói xấu ta được.
40 Hễ ai không nghịch cùng ta là thuộc về ta.
41 Còn ai nhân danh ta mà cho các ngươi một chén nước, vì các
ngươi thuộc về Đấng Christ, quả thật, ta nói cùng các ngươi, người ấy
sẽ không mất phần thưởng mình đâu.
42 Nhưng hễ ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ nầy đã tin,
phải sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà bỏ xuống biển

còn hơn.
43 Nếu tay ngươi làm cho ngươi phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng
một tay mà vào sự sống, còn hơn đủ hai tay mà sa xuống địa ngục,
trong lửa chẳng hề tắt.
44 Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng
hề tắt.
45 Lại nếu chân ngươi làm cho ngươi phạm tội, hãy chặt nó đi; thà
rằng què chân mà vào sự sống, còn hơn đủ hai chân mà bị quăng vào
địa ngục.
46 Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng
hề tắt.
47 Còn nếu mắt ngươi làm cho ngươi phạm tội, hãy móc nó đi; thà
rằng chỉ một mắt mà vào nước Đức Chúa Trời, còn hơn đủ hai mắt
mà bị quăng vào địa ngục,
48 đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết và là nơi lửa chẳng
hề tắt.
49 Vì mỗi người sẽ bị muối bằng lửa.
50 Muối là vật tốt, nhưng nếu muối mất mặn đi, thì lấy chi làm cho
mặn lại được? 9-51 Các ngươi phải có muối trong lòng mình, lại phải
hòa thuận cùng nhau.

10

1 Đức Chúa Jêsus từ đó mà đi, qua bờ cõi xứ Giu-đê, bên kia sông
Giô-đanh. Đoàn dân đông lại nhóm họp cùng Ngài, Ngài dạy dỗ chúng
y như lệ thường.
2 Các người Pha-ri-si bèn đến gần hỏi để thử Ngài rằng: Người nam
có phép để vợ mình chăng?
3 Ngài trả lời rằng: Vậy chớ Môi-se dạy các ngươi điều chi?
4 Họ thưa rằng: Môi-se có cho phép viết tờ để và cho phép để vợ.
5 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Aáy vì cớ lòng các ngươi cứng cỏi, nên
người đã truyền mạng nầy cho.
6 Nhưng từ lúc đầu sáng thế, Đức Chúa Trời làm ra một người nam
và một người nữ.
7 Vì cớ đó, người nam lìa cha mẹ mình mà dính díu với vợ;
8 và hai người cùng nên một thịt mà thôi. Như thế, vợ chồng chẳng
phải là hai nữa, mà chỉ một thịt.
9 Vậy, người ta không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã
phối hiệp.
10 Khi ở trong nhà, môn đồ lại hỏi Ngài về việc ấy;
11 Ngài phán rằng: Ai để vợ mình mà cưới vợ khác, thì phạm tội tà
dâm với người;
12 còn nếu người đàn bà bỏ chồng mình mà lấy chồng khác, thì cũng
phạm tội tà dâm.
13 Người ta đem những con trẻ đến cùng Ngài, đặng Ngài rờ chúng
nó; nhưng môn đồ trách những kẻ đem đến.
14 Đức Chúa Jêsus thấy vậy, bèn giận mà phán cùng môn đồ rằng:
Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng cấm chúng nó; vì nước Đức Chúa
Trời thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy.

15 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai chẳng nhận lấy nước Đức Chúa
Trời như một đứa trẻ, thì chẳng được vào đó bao giờ.
16 Ngài lại bồng những đứa trẻ ấy, đặt tay trên chúng nó mà chúc
phước cho.
17 Ngài đang ra đi, có một người chạy lại, quì trước mặt Ngài, mà
hỏi rằng: Thưa thầy nhân lành, tôi phải làm chi cho được hưởng sự
sống đời đời?
18 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao ngươi gọi ta là nhân lành? Chỉ có
một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời.
19 Ngươi biết các điều răn: Đừng phạm tội tà dâm; đừng giết người;
đừng trộm cướp; đừng làm chứng dối; đừng làm gian; hãy hiếu kính
cha mẹ.
20 Người thưa rằng: Lạy thầy, tôi đã giữ mọi điều đó từ khi còn nhỏ.
21 Đức Chúa Jêsus ngó người mà yêu, nên phán rằng: Nhưng ngươi
còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, đem thí cho kẻ nghèo
khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo ta.
22 Song nét mặt người nầy rầu rĩ về lời đó, đi ra rất buồn bã, vì có
nhiều của lắm.
23 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus ngó xung quanh mình, mà phán cùng
môn đồ rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời khó là dường nào!
24 Môn đồ lấy mấy lời đó làm lạ. Nhưng Đức Chúa Jêsus lại phán
rằng: Hỡi các con, những kẻ cậy sự giàu có vào nước Đức Chúa Trời
khó là dường nào!
25 Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức
Chúa Trời.
26 Môn đồ lại càng lấy làm lạ, nói cùng nhau rằng: Vậy thì ai được
cứu?
27 Đức Chúa Jêsus ngó môn đồ mà rằng: Sự đó loài người không thể
làm được, nhưng Đức Chúa Trời thì chẳng thế; vì Đức Chúa Trời làm
mọi sự được cả.
28 Phi-e-rơ liền thưa cùng Ngài rằng: Nầy, chúng tôi đã bỏ hết mà
đi theo thầy.
29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi chẳng
một người nào vì ta và Tin Lành từ bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha
mẹ, con cái, đất ruộng,
30 mà chẳng lãnh được đang bây giờ, trong đời nầy, trăm lần hơn
về những nhà cửa, anh em, chị em, mẹ con, đất ruộng, với sự bắt bớ,
và sự sống đời đời trong đời sau.
31 Nhưng có nhiều kẻ đầu sẽ nên rốt; có kẻ rốt sẽ nên đầu.
32 Đức Jêsus và môn đồ đang đi đường lên thành Giê-ru-sa-lem,
Ngài thì đi trước; các môn đồ thất kinh, và những người đi theo đều
sợ hãi. Ngài lại kèm mười hai sứ đồ đi cùng mình mà phán về những
việc phải xảy đến cho mình, rằng:
33 Nầy, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem, Con người sẽ bị nộp cho
các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo; họ sẽ định Ngài phải bị tử
hình và giao Ngài cho dân ngoại.
34 Người ta sẽ nhạo báng Ngài, nhổ trên Ngài, đánh đập Ngài mà
giết đi; sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại.

35 Bấy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến gần Ngài mà
thưa rằng: Lạy thầy, chúng tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi
sẽ xin.
36 Ngài hỏi rằng: Các ngươi muốn ta làm chi cho?
37 Thưa rằng: Khi thầy được vinh hiển, xin cho chúng tôi một đứa
ngồi bên hữu, một đứa bên tả.
38 Nhưng Đức Jêsus phán rằng: Các ngươi không biết điều mình xin.
Các ngươi có uống được chén ta uống, và chịu được phép báp-tem ta
chịu chăng?
39 Thưa rằng: Được. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Các ngươi sẽ uống
chén ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem ta chịu;
40 nhưng chí như ngồi bên hữu và bên tả ta thì không phải tự ta cho
được: ấy là thuộc về người nào mà điều đó đã dành cho.
41 Mười sứ đồ kia nghe sự xin đó, thì giận Gia-cơ và Giăng.
42 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng: Các ngươi biết
những người được tôn làm đầu cai trị các dân ngoại, thì bắt dân phải
phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế trị dân.
43 Song trong các ngươi không như vậy; trái lại hễ ai muốn làm lớn
trong các ngươi, thì sẽ làm đầy tớ;
44 còn ai trong các ngươi muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi mọi
người.
45 Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song
để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều
người.
46 Kế đó, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đến thành Giê-ri-cô. Ngài và
môn đồ cùng một đoàn dân đông đang từ đó lại đi, thì có một người
ăn mày mù tên là Ba-ti-mê, con trai của Ti-mê, ngồi bên đường.
47 Vì đã nghe nói ấy là Đức Chúa Jêsus, người Na-xa-rét, người vùng
la lên mà rằng: Hỡi Đức Chúa Jêsus, con vua Đa-vít, xin thương tôi
cùng!
48 Có nhiều kẻ rầy người, biểu nín đi; song người lại kêu lớn hơn
nữa rằng: Hỡi con vua Đa-vít, xin thương tôi cùng!
49 Đức Chúa Jêsus dừng lại, phán rằng: Hãy kêu người đến. Chúng
kêu người mù đến, mà nói rằng: Hãy vững lòng, đứng dậy, Ngài gọi
ngươi.
50 Người mù bỏ áo ngoài, bước tới đến cùng Đức Chúa Jêsus.
51 Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Ngươi muốn ta làm chi
cho ngươi? Người mù thưa rằng: Lạy thầy, xin cho tôi được sáng mắt.
52 Đức Chúa Jêsus phán: Đi đi, đức tin ngươi đã chữa lành ngươi
rồi. (10-53) Tức thì người mù được sáng mắt, và đi theo Đức Chúa
Jêsus trên đường.

11

1 Khi tới gần thành Giê-ru-sa-lem, bên làng Bê-pha-giê và làng Bê-
tha-ni, ngang núi ô-li-ve, Đức Chúa Jêsus sai hai môn đồ đi,
2 và phán rằng: Hãy đi đến làng ngay trước mặt các ngươi; vừa khi
vào đó, thấy một con lừa con đang buộc, chưa có ai cỡi; hãy mở nó
ra, dắt về cho ta.

3 Hoặc có ai hỏi các ngươi rằng: Vì sao làm điều đó? hãy đáp lại:
Chúa cần dùng nó, tức thì họ sẽ cho dắt lừa về đây.
4 Hai người đi, thì thấy lừa con đang buộc ở ngoài trước cửa, chỗ
đường quẹo, bèn mở ra.
5 Có mấy kẻ trong những người ở đó hỏi rằng: Các ngươi mở lừa
con đó làm chi?
6 Hai người trả lời theo Đức Chúa Jêsus đã dặn; thì họ để cho đi.
7 Hai người dắt lừa con về cho Đức Chúa Jêsus, lấy áo mình trải trên
nó; rồi Ngài cỡi lên.
8 Nhiều người trải áo mình trên đường; lại có kẻ rải nhánh cây chặt
trong đồng ruộng.
9 Người đi trước kẻ theo sau đều la lên rằng: Hô-sa-na! Đáng khen
ngợi cho Đấng nhân danh Chúa mà đến!
10 Phước cho nước đến, là nước vua Đa-vít, tổ phụ chúng ta! Hô-
sa-na ở trên nơi rất cao!
11 Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ru-sa-lem, đến nơi đền thờ; đoạn,
liếc mắt xem mọi sự chung quanh, thì trời đã tối, Ngài bèn ra, đặng
đi tới làng Bê-tha-ni với mười hai sứ đồ.
12 Sáng ngày, khi đã lìa làng Bê-tha-ni rồi, thì Ngài đói.
13 Vừa thấy đàng xa một cây vả có lá, Ngài đến đó xem hoặc có chi
chăng; song, tới gần rồi, chỉ thấy có lá mà thôi, vì bấy giờ không phải
mùa vả.
14 Ngài bèn cất tiếng phán cùng cây vả rằng: Chẳng hề có ai ăn trái
của mầy nữa! Các môn đồ đều nghe lời ấy.
15 Đoạn, đến thành Giê-ru-sa-lem; Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi
những kẻ buôn bán ở đó, lại lật đổ bàn những người đổi bạc, và ghế
những kẻ bán bò câu.
16 Ngài cấm không cho ai được đem đồ gì đi ngang qua đền thờ.
17 Rồi Ngài dạy dỗ chúng mà rằng: há chẳng có lời chép: Nhà ta sẽ
gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân hay sao? Nhưng các ngươi đã
làm thành cái hang trộm cướp.
18 Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo nghe mấy lời, bèn kiếm
cách diệt Ngài; vì họ sợ Ngài, tại cả đoàn dân cảm động sự dạy dỗ của
Ngài lắm.
19 Đến chiều, Ngài và môn đồ ra khỏi thành.
20 Sáng hôm sau, khi đi ngang qua, thấy cây vả đã khô cho tới rễ;
21 bấy giờ Phi-e-rơ nhớ lại chuyện đã qua, thưa cùng Ngài rằng:
Thầy, coi kìa! Cây vả thầy đã rủa nay khô đi rồi.
22 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Hãy có đức tin đến Đức
Chúa Trời.
23 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai sẽ biểu hòn núi nầy rằng: Phải
cất mình lên, và quăng xuống biển, nếu người chẳng nghi ngại trong
lòng, nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì điều đó sẽ thành
cho.
24 Bởi vậy ta nói cùng các ngươi: Mọi điều các ngươi xin trong lúc
cầu nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các ngươi.
25 Khi các ngươi đứng cầu nguyện, nếu có sự gì bất bình cùng ai, thì
hãy tha thứ, để Cha các ngươi ở trên trời cũng tha lỗi cho các ngươi.

26 Song nếu không tha lỗi cho người ta, thì Cha các ngươi ở trên trời
cũng sẽ không tha lỗi cho các ngươi.
27 Chúa và môn đồ trở lại thành Giê-ru-sa-lem. Ngài đang đi dạo
trong đền thờ, thì các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng
lão tới gần Ngài,
28 mà hỏi rằng: Thầy lấy quyền phép nào làm những điều nầy, hoặc
ai đã cho thầy quyền phép làm những điều ấy?
29 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta cũng hỏi các ngươi một câu; hãy
trả lời cho ta, thì ta sẽ nói cho các ngươi biết ta làm những điều đó
bởi quyền phép nào.
30 Phép báp-tem của Giăng đến bởi trên trời hay là bởi người ta?
Hãy trả lời cho ta đi.
31 Vả, họ bàn với nhau như vầy: Nếu chúng ta nói: Bởi trên trời, thì
người sẽ nói rằng: Vậy, sao các ngươi không tin lời Giăng?
32 Bằng chúng ta nói trái lại: Bởi người ta? Họ sợ dân chúng, vì ai
nấy đều tin Giăng thật là Đấng tiên tri.
33 Nên họ thưa lại cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Chúng tôi không biết.
Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Ta cũng không nói cho các
ngươi biết ta nhờ quyền phép nào mà làm những điều nầy.

12

1 Đức Chúa Jêsus khởi phán thí dụ cùng họ rằng: Một người kia
trồng vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu,
và dựng một cái tháp; đoạn cho mấy người làm nghề trồng nho thuê,
mà lìa bổn xứ.
2 Tới mùa, chủ vườn sai một đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng
thâu lấy phần hoa lợi vườn nho nơi tay họ.
3 Nhưng họ bắt đầy tớ mà đánh rồi đuổi về tay không.
4 Người lại sai một đầy tớ khác đến; nhưng họ đánh đầu nó và chưởi
rủa nữa.
5 Người còn sai đứa khác đến, thì họ giết đi; lại sai nhiều đứa khác
nữa, đứa thì bị họ đánh, đứa thì bị họ giết.
6 Chủ vườn còn đứa con trai một rất yêu dấu, bèn sai đi lần cuối
cùng mà nói rằng: Chúng nó sẽ kính vì con ta!
7 Nhưng bọn trồng nho đó bàn với nhau rằng: Thằng nầy là con kế
tự; hè, ta hãy giết nó, thì phần gia tài nó sẽ về chúng ta.
8 Họ bắt con trai ấy giết đi, ném ra ngoài vườn nho.
9 Vậy thì chủ vườn nho sẽ làm thế nào? Người sẽ đến giết bọn trồng
nho đó, rồi lấy vườn nho lại mà cho người khác.
10 Các ngươi há chưa đọc lời Kinh Thánh nầy: Hòn đá bị thợ xây
nhà bỏ ra, Đã trở nên đá góc nhà;
11 Aáy là công việc của Chúa, Và là việc rất lạ trước mắt chúng ta,
hay sao?
12 Những người đó bèn tìm cách bắt Ngài, vì biết rõ rằng Ngài phán
thí dụ ấy chỉ về mình; song sợ dân chúng, nên bỏ Ngài mà đi.
13 Kế đó, họ sai mấy người thuộc về phe Pha-ri-si và đảng Hê-rốt
đến, để bắt lỗi Ngài trong lời nói.

14 Vậy, mấy người ấy đến, thưa Ngài rằng: Lạy thầy, chúng tôi biết
thầy là người thật, không lo sợ gì ai; vì thầy không xem bề ngoài người
ta, nhưng dạy đạo Đức Chúa Trời theo mọi lẽ thật. Có nên nộp thuế
cho Sê-sa hay không? Chúng tôi phải nộp hay là không nộp?
15 Nhưng Ngài biết sự giả hình của họ thì phán rằng: Các ngươi thử
ta làm chi? Hãy đem cho ta xem một đồng đơ-ni-ê.
16 Họ đem cho Ngài một đồng, Ngài bèn phán rằng: Hình và hiệu
nầy của ai? Họ trả lời rằng: Của Sê-sa.
17 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vật chi của Sê-sa hãy trả lại cho Sê-sa,
còn vật chi của Đức Chúa Trời hãy trả lại cho Đức Chúa Trời. Họ đều
lấy làm lạ về Ngài.
18 Các người Sa-đu-sê, là những kẻ vẫn nói rằng không có sự sống
lại, đến gần mà hỏi Ngài rằng:
19 Thưa thầy, Môi-se đã ban cho chúng tôi luật nầy: Nếu một người
kia có anh em qua đời, để vợ lại, không con, thì người kia phải lấy vợ
góa đó đặng nối dòng dõi cho anh em mình.
20 Vả, có bảy anh em. Người thứ nhất cưới vợ, rồi chết, không có
con.
21 Người thứ hai lấy vợ góa ấy, sau chết, cũng không có con; rồi đến
người thứ ba cũng vậy.
22 Trong bảy người, chẳng ai để con lại. Sau hết, người đàn bà cũng
chết.
23 Lúc sống lại, đàn bà đó là vợ ai trong bảy anh em? vì hết thảy
đều đã lấy người làm vợ.
24 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Há chẳng phải các ngươi lầm, vì không
biết Kinh Thánh, cũng không hiểu quyền phép Đức Chúa Trời sao?
25 Vì đến lúc người ta từ kẻ chết sống lại, thì chẳng cưới vợ, chẳng
lấy chồng; nhưng các người sống lại đó ở như thiên sứ trên trời vậy.
26 Còn về những người chết được sống lại, thì trong sách Môi-se có
chép lời Đức Chúa Trời phán cùng người trong bụi gai rằng: Ta là Đức
Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời
của Gia-cốp, các ngươi há chưa đọc đến sao?
27 Ngài chẳng phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, mà là của kẻ sống!
Thật các ngươi lầm to.
28 Bấy giờ, có một thầy thông giáo nghe Chúa và người Sa-đu-sê biện
luận với nhau, biết Đức Chúa Jêsus đã khéo đáp, bèn đến gần hỏi Ngài
rằng: Trong các điều răn, điều nào là đầu hết?
29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nầy là điều đầu nhất: Hỡi Y-sơ-ra-ên,
hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một.
30 Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính
mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.
31 Nầy là điều thứ hai: Ngươi phải yêu kẻ lân cận như mình. Chẳng
có điều răn nào lớn hơn hai điều đó.
32 Thầy thông giáo trả lời rằng: Thưa thầy, thầy nói phải, hiệp lý
lắm, thật Đức Chúa Trời là có một, ngoài Ngài chẳng có Chúa nào
khác nữa;
33 thật phải kính mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức và yêu kẻ lân
cận như mình, ấy là hơn mọi của lễ thiêu cùng hết thảy các của lễ.

34 Đức Chúa Jêsus thấy người trả lời như người khôn, thì phán rằng:
Ngươi chẳng cách xa nước Đức Chúa Trời đâu. Rồi không ai dám hỏi
Ngài nữa.
35 Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ trong đền thờ, bèn cất tiếng phán
những lời nầy: Sao các thầy thông giáo nói Đấng Christ là con Đa-vít?
36 Chính Đa-vít đã cảm Đức Thánh Linh mà nói rằng: Chúa phán
cùng Chúa tôi; Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng nào ta để kẻ thù
nghịch ngươi làm bệ dưới chân ngươi.
37 Vì chính Đa-vít xưng Ngài bằng Chúa, thì lẽ nào Ngài là con vua
ấy? Đoàn dân đông vui lòng mà nghe Ngài.
38 Trong lúc dạy dỗ, Ngài lại phán rằng: Hãy giữ mình về các thầy
thông giáo, là kẻ ưa mặc áo dài đi chơi, thích người ta chào mình giữa
chợ
39 muốn ngôi cao nhất trong các nhà hội cùng trong các đám tiệc,
40 nuốt các nhà đàn bà góa, mà làm bộ đọc lời cầu nguyện dài. Họ
sẽ bị phạt càng nặng hơn nữa.
41 Đức Chúa Jêsus ngồi đối ngang cái rương đựng tiền dâng, coi dân
chúng bỏ tiền vào thể nào.
42 Có lắm người giàu bỏ nhiều tiền; cũng có một mụ góa nghèo kia
đến bỏ hai đồng tiền ăn một phần tư xu.
43 Ngài bèn kêu môn đồ mà phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các
ngươi, mụ góa nghèo nầy đã bỏ tiền vào rương nhiều hơn hết thảy
những người đã bỏ vào.
44 Vì mọi kẻ khác lấy của dư mình bỏ vào, còn mụ nầy nghèo cực
lắm, đã bỏ hết của mình có, là hết của có để nuôi mình.

13

1 Đức Chúa Jêsus vừa ra khỏi đền thờ, có một người môn đồ thưa
cùng Ngài rằng: Thưa thầy, hãy xem đá và các nhà nầy là dường nào!
2 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi thấy các nhà lớn nầy ư? Rồi ra
sẽ không còn một hòn đá sót lại trên một hòn khác nữa; cả thảy đều
đổ xuống.
3 Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, đối ngang đền thờ, thì Phi-e-rơ,
Gia-cơ, Giăng và Anh-rê hỏi riêng Ngài rằng:
4 Xin thầy nói cho chúng tôi biết lúc nào các điều đó xảy đến, và có
điềm chi cho người ta biết các sự đó sẽ hoàn thành?
5 Đức Chúa Jêsus khởi phán rằng: Hãy giữ mình kẻo có ai lừa dối
các ngươi chăng.
6 Có nhiều kẻ sẽ lấy danh ta mà đến, xưng rằng: Chính ta là Đấng
Christ! Họ sẽ dỗ dành nhiều người.
7 Khi các ngươi nghe nói về giặc và nghe tiếng đồn về giặc, thì đừng
bối rối: những sự ấy phải xảy đến; nhưng chưa là cuối cùng.
8 Vì dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng
nước kia; cũng sẽ có động đất nhiều nơi, và đói kém. Đó chỉ là đầu
sự khốn khổ mà thôi.
9 Còn các ngươi, phải giữ mình; họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án;
các ngươi sẽ bị đánh trong các nhà hội, và vì cớ ta, sẽ đứng trước mặt
các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ.

10 Nhưng trước hết Tin Lành phải được giảng ra cho khắp muôn
dân đã.
11 Vả, khi họ điệu các ngươi đi nộp, chớ có ngại trước về điều mình
sẽ nói, nhưng đến giờ đó, hãy nói theo lời sẽ ban cho; vì ấy không
phải các ngươi nói, bèn là Đức Thánh Linh vậy.
12 Bấy giờ, anh sẽ nộp em cho phải chết, cha sẽ nộp con; con cái sẽ
dấy lên nghịch cùng cha mẹ mình mà làm cho phải chết.
13 Các ngươi sẽ bị mọi người ghen ghét vì danh ta; song ai cứ bền
lòng đến cuối cùng, người ấy sẽ được cứu.
14 Khi các ngươi sẽ xem thấy sự tàn nát gớm ghiếc lập ra nơi không
nên lập (ai đọc phải để ý), bấy giờ những kẻ ở trong xứ Giu-đê hãy
trốn lên núi;
15 ai ở trên mái nhà chớ xuống, và chớ vào trong nhà mà chuyên
bất luận vật gì;
16 ai ở ngoài đồng chớ trở về lấy áo xống mình.
17 Trong những ngày đó, khốn cho đàn bà có thai cùng đàn bà cho
con bú!
18 Hãy cầu nguyện cho điều đó chớ xảy ra lúc mùa đông.
19 Vì trong những ngày ấy có tai nạn, đến nỗi từ ban đầu Đức Chúa
Trời dựng nên trời đất cho đến bây giờ chưa hề có như vậy, và về sau
cũng sẽ chẳng hề có nữa.
20 Nếu Chúa chẳng giảm bớt các ngày ấy, thì không có sanh vật nào
được cứu; song vì cớ những kẻ Ngài đã chọn, nên Ngài đã giảm bớt
các ngày ấy.
21 Khi ấy, dầu có ai bảo các ngươi rằng: Kìa, Đấng Christ ở đây, hay
là Ngài ở đó, thì chớ tin.
22 Những christ giả, tiên tri giả sẽ nổi lên, làm những dấu lạ phép lạ,
nếu có thể được thì họ cũng dỗ dành chính những người được chọn.
23 Hãy giữ lấy, ta đã nói trước cho các ngươi cả.
24 Trong những ngày ấy, sau k” tai nạn, mặt trời sẽ tối tăm, mặt
trăng chẳng chiếu sáng nữa,
25 các ngôi sao sẽ tự trên trời rớt xuống, và thế lực các từng trời sẽ
rúng động.
26 Bấy giờ người ta sẽ thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự
đến trên đám mây;
27 Ngài sẽ sai các thiên sứ đặng nhóm những kẻ được chọn ở bốn
phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu cùng trời.
28 Hãy nghe lời thí dụ về cây vả. Vừa khi nhánh nó trở nên non và
nứt lộc, thì biết mùa hạ gần tới.
29 Cũng một lẽ ấy, khi các ngươi thấy các điều đó xảy đến, hãy biết
Con người đã tới gần, ở nơi cửa.
30 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, dòng dõi nầy chẳng qua trước
khi mọi sự kia xảy tới.
31 Trời đất sẽ qua đi, song lời ta không bao giờ qua đâu.
32 về ngày và giờ đó, chẳng ai biết chi hết, các thiên sứ trên trời,
hay là Con cũng chẳng biết nữa; song chỉ Cha mà thôi.
33 Hãy giữ mình, tỉnh thức; vì các ngươi chẳng biết k” đó đến khi
nào.

34 Aáy cũng như một người kia đi đường xa, bỏ nhà, giao cho đầy
tớ mỗi đứa cai quản một việc, và cũng biểu đứa canh cửa thức canh.
35 Vậy, các ngươi hãy thức canh, vì không biết chủ nhà về lúc nào,
hoặc chiều tối, nửa đêm, lúc gà gáy, hay là sớm mai,
36 e cho người về thình lình, gặp các ngươi ngủ chăng.
37 Điều mà ta nói cùng các ngươi, ta cũng nói cho mọi người: Hãy
tỉnh thức!

14

1 Hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ ăn bánh không men, các thầy tế
lễ cả cùng các thầy thông giáo tìm mưu đặng bắt Đức Chúa Jêsus và
giết đi.
2 Vì họ nói rằng: Chẳng nên làm việc nầy trong này lễ, sợ sanh sự
xôn xao trong dân chúng.
3 Đức Chúa Jêsus ở tại làng Bê-tha-ni, trong nhà Si-môn là kẻ phung.
Ngài đang ngồi bàn ăn, có một người đàn bà vào, đem một cái bình
bằng ngọc, đựng đầy dầu cam tòng thật rất quí giá, đập bể ra mà đổ
dầu thơm trên đầu Đức Chúa Jêsus.
4 Có vài người nổi giận nói cùng nhau rằng: Sao xài phí dầu thơm
ấy như vậy?
5 Vì có thể bán dầu đó được hơn ba trăm đơ-ni-ê, mà bố thí cho kẻ
khó khăn. Vậy, họ oán trách người.
6 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để mặc người; sao các
ngươi làm rầy người mà chi? Người đã làm một việc tốt cho ta.
7 Vì các ngươi hằng có kẻ khó khăn ở cùng mình, khi nào muốn làm
phước cho họ cũng được; nhưng các ngươi chẳng có ta ở luôn với
đâu.
8 Người đã làm điều mình có thể làm được, đã xức xác cho ta trước
để chôn.
9 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong khắp cả thế gian, hễ nơi nào
Tin Lành nầy được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại
để nhớ đến người.
10 Bấy giờ, Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt là một trong mười hai sứ đồ, đến nơi
các thầy tế lễ cả, để nộp Đức Chúa Jêsus cho.
11 họ vui lòng mà nghe và hứa cho nó tiền bạc; rồi Giu-đa tìm dịp
tiện để nộp Ngài.
12 Ngày thứ nhất về lễ ăn bánh không men, là ngày giết chiên con
làm lễ Vượt Qua, các môn đồ thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thầy
muốn chúng tôi đi dọn cho thầy ăn lễ Vượt Qua tại đâu?
13 Ngài sai hai môn đồ đi, và dặn rằng: Hãy vào thành, sẽ gặp một
người xách vò nước; cứ theo sau,
14 hễ người vào nhà nào, các ngươi sẽ nói cùng chủ nhà ấy rằng:
Thầy phán: Cái phòng ta sẽ dùng ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu?
15 Chính kẻ đó sẽ chỉ cho các ngươi một cái phòng lớn trên lầu có
đồ đạc sẵn sàng, hãy dọn tại đó cho chúng ta.
16 Vậy, hai môn đồ đi ra mà vào thành, gặp mọi điều như lời Ngài
đã phán, rồi dọn lễ Vượt Qua.
17 Buổi chiều, Ngài đến với mười hai sứ đồ.

18 Đang ngồi ăn, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng
các ngươi, trong vòng các ngươi có một kẻ ngồi ăn cùng ta, sẽ phản
ta.
19 Các môn đồ bèn buồn rầu lắm, cứ lần lượt mà thưa cùng Ngài
rằng: Có phải tôi chăng?
20 Ngài đáp rằng: Aáy là một trong mười hai người, là người thò tay
vào mâm cùng ta.
21 Vì Con người đi, y như lời đã chép về Ngài; song khốn cho kẻ phản
Con người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn.
22 Khi đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn, đoạn bẻ ra trao cho
các môn đồ, mà phán rằng: Hãy lấy, nầy là thân thể ta.
23 Ngài lại cầm chén, tạ ơn, rồi trao cho các môn đồ, và ai nấy đều
uống.
24 Ngài phán rằng: Nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đổ ra cho
nhiều người.
25 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta không uống trái nho nầy nữa,
cho đến ngày ta sẽ uống trái nho mới trong nước Đức Chúa Trời.
26 Khi đã hát thơ thánh rồi, Chúa và môn đồ đi ra đặng lên núi
ô-li-ve.
27 Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: Hết thảy các ngươi sẽ
gặp dịp vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì bầy
chiên sẽ tan lạc.
28 Nhưng khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi.
29 Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cớ thầy, nhưng
tôi chẳng hề làm vậy.
30 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, hôm nay,
cũng trong đêm nay, trước khi gà gáy hai lượt, ngươi sẽ chối ta ba lần.
31 Nhưng Phi-e-rơ lại thưa cách quả quyết hơn rằng: Dầu tôi phải
chết cùng thầy, tôi cũng chẳng chối thầy đâu. Hết thảy các môn đồ
khác cũng đều nói như vậy.
32 Kế đó, đi đến một nơi kia, gọi là Ghết-sê-ma-nê, Đức Chúa Jêsus
phán cùng môn đồ rằng: Các ngươi hãy ngồi đây, đợi ta cầu nguyện.
33 Ngài bèn đem Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đi, thì Ngài khởi sự kinh
hãi và sầu não.
34 Ngài phán cùng ba người rằng: Linh-hồn ta buồn rầu lắm cho
đến chết; các ngươi hãy ở đây, và tỉnh thức.
35 Rồi Ngài đi một đỗi xa hơn, sấp mình xuống đất mà cầu nguyện
rằng: nếu có thể được, xin giờ nầy qua khỏi mình.
36 Ngài rằng: A-ba lạy Cha, mọi việc Cha làm được cả; xin Cha cất
chén nầy khỏi con; nhưng không theo điều con muốn, mà theo điều
Cha muốn.
37 Rồi Ngài trở lại, thấy ba người ngủ; bèn phán cùng Phi-e-rơ rằng:
Si-môn, ngủ ư! Ngươi không thức được một giờ sao?
38 Hãy tỉnh thức và cầu nguyện, để các ngươi khỏi sa vào chước cám
dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối.
39 Ngài lại đi lần nữa, và cầu nguyện, y như lời trước.
40 Ngài trở lại, thấy môn đồ còn ngủ, vì con mắt đã đừ quá; và không
biết trả lời cùng Ngài thể nào.

41 Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn đồ rằng: Bây giờ các ngươi
ngủ và nghỉ ngơi ư! thôi, giờ đã tới rồi; nầy, Con người hầu bị nộp
trong tay kẻ có tội.
42 Hãy chờ dậy, đi hè; kìa, đứa phản ta đã đến gần.
43 Ngài đang còn phán, tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ
thoạt đến với một toán đông cầm gươm và gậy, bởi các thầy tế lễ cả,
các thầy thông giáo, và các trưởng lão phái đến.
44 Vả, đứa phản Ngài đã cho chúng dấu hiệu nầy: Hễ tôi hôn ai, ấy
là người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận.
45 Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà nói rằng: Lạy thầy!
Rồi nó hôn Ngài.
46 Chúng bèn tra tay bắt Đức Chúa Jêsus.
47 Có một người trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một đứa
đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai đi.
48 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng chúng rằng: Các ngươi đem
gươm và gậy đến bắt ta như ta là kẻ trộm cướp.
49 Ta hằng ngày ở giữa các ngươi, giảng dạy trong đền thờ, mà các
ngươi không bắt ta; nhưng điều ấy xảy đến, để lời Kinh Thánh được
ứng nghiệm.
50 Bấy giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả.
51 Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái khăn bằng gai trùm
mình; chúng bắt người.
52 Nhưng người bỏ khăn lại, ở truồng chạy trốn khỏi tay chúng.
53 Chúng điệu Đức Chúa Jêsus đến nơi thầy cả thượng phẩm, có hết
thảy thầy tế lễ cả, trưởng lão, và thầy thông giáo nhóm họp tại đó.
54 Phi-e-rơ theo sau Ngài xa xa, cho đến nơi sân trong của thầy cả
thượng phẩm; rồi ngồi với quân lính gần đống lửa mà sưởi.
55 Vả, các thầy tế lễ cả, cùng cả tòa công luận đều tìm chứng gì để
nghịch cùng Đức Chúa Jêsus đặng giết Ngài, song không kiếm được
chi hết.
56 Vì có nhiều kẻ làm chứng dối nghịch cùng Ngài; nhưng lời họ
khai chẳng hiệp nhau.
57 Bấy giờ có mấy người đứng lên làm chứng dối nghịch cùng Ngài
rằng:
58 Chúng tôi có nghe người nói: Ta sẽ phá đền thờ nầy bởi tay người
ta cất lên, khỏi ba ngày, ta sẽ cất một đền thờ khác không phải bởi
tay người ta cất.
59 Song về điều nầy, lời chứng của họ cũng chẳng hiệp nhau nữa.
60 Khi ấy, thầy cả thượng phẩm đứng dậy giữa hội đồng, tra hỏi Đức
Chúa Jêsus mà rằng: Ngươi chẳng đối đáp chi hết về những điều các
kẻ nầy cáo ngươi sao?
61 Nhưng Đức Chúa Jêsus làm thinh, không trả lời chi hết. Thầy cả
thượng phẩm lại hỏi: Aáy chính ngươi là Đấng Christ, Con Đức Chúa
Trời đáng ngợi khen phải không?
62 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta chính phải đó; các ngươi sẽ thấy
Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám
mây trên trời mà đến.

63 Bấy giờ thầy cả thượng phẩm xé áo mình ra mà rằng: Chúng ta
có cần kiếm chứng cớ khác nữa làm chi?
64 Các ngươi có nghe lời lộng ngôn chăng? Các ngươi nghĩ thế nào:
Ai nấy đều đoán Ngài đáng chết.
65 Có kẻ nhổ trên Ngài, đậy mặt Ngài lại, đấm Ngài, và nói với Ngài
rằng: Hãy nói tiên tri đi! Các lính canh lấy gậy đánh Ngài.
66 Phi-e-rơ đang ở dưới nơi sân, có một đầy tớ gái của thầy cả thượng
phẩm đến,
67 thấy Phi-e-rơ đang sưởi, ngó người mà rằng: ngươi trước cũng ở
với Jêsus Na-xa-rét!
68 Nhưng người chối rằng: Ta không biết, ta không hiểu ngươi nói
chi. Đoạn, người bước ra tiền đường, thì gà gáy.
69 Đầy tớ gái đó thấy người, lại nói cùng những người ở đó rằng:
Người nầy cũng là bọn đó.
70 Nhưng người lại chối một lần nữa. Khỏi một chặp, những kẻ
đứng đó nói cùng Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, ngươi cũng là bọn đó, vì
ngươi là người Ga-li-lê.
71 Người bèn rủa mà thề rằng: Ta chẳng hề quen biết với người mà
các ngươi nói đó!
72 Tức thì gà gáy lần thứ hai; Phi-e-rơ bèn nhớ lại lời Đức Chúa Jêsus
đã phán rằng: Trước khi gà gáy hai lượt, ngươi sẽ chối ta ba lần.
Người tưởng đến thì khóc.

15

1 Vừa lúc ban mai, các thầy tế lễ cả bàn luận với các trưởng lão, các
thầy thông giáo cùng cả tòa công luận; khi đã trói Đức Chúa Jêsus rồi,
thì giải nộp cho Phi-lát.
2 Phi-lát hỏi Ngài rằng: Aáy chính ngươi là Vua dân Giu-đa phải
không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời.
3 Các thầy tế lễ cả cáo Ngài nhiều điều.
4 Phi-lát lại tra gạn Ngài, mà rằng: Ngươi chẳng đối đáp chi hết sao?
Hãy coi họ cáo tội ngươi biết bao nhiêu!
5 Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng trả lời chi nữa, nên nỗi Phi-lát lấy
làm lạ.
6 Vả, hễ đến ngày lễ Vượt Qua, quan vốn quen thói tha cho dân một
tên tù, tùy theo dân xin.
7 Bấy giờ có một đứa tên là Ba-ra-ba bị tù với kẻ làm loạn, vì trong
khi nổi loạn, chúng nó phạm tội giết người.
8 Đoàn dân đã lên, bèn xin Phi-lát làm cho mình theo như lệ thường.
9 Phi-lát trả lời rằng: Các ngươi muốn ta tha Vua dân Giu-đa cho
chăng?
10 Vì người biết rõ các thầy tế lễ cả đã nộp Ngài bởi lòng ghen ghét.
11 Nhưng các thầy tế lễ cả xui dân xin người tha tên Ba-ra-ba cho
mình thì hơn.
12 Phi-lát lại cất tiếng hỏi rằng: Vậy thì các ngươi muốn ta dùng
cách nào xử người mà các ngươi gọi là Vua dân Giu-đa?
13 Chúng lại kêu lên rằng: Hãy đóng đinh nó vào thập tự giá!

14 Phi-lát nói cùng chúng rằng: Song người nầy đã làm điều ác gì?
Chúng lại kêu lớn tiếng hơn rằng: Hãy đóng đinh nó vào thập tự giá!
15 Phi-lát muốn cho đẹp lòng dân, bèn tha tên Ba-ra-ba; và sai đánh
đòn Đức Chúa Jêsus, rồi giao Ngài cho chúng đem đóng đinh trên cây
thập tự.
16 Lính điệu Đức Chúa Jêsus vào sân trong, tức là trong chỗ trường
án; và nhóm cả cơ binh lại đó.
17 Họ choàng cho Ngài một cái áo điều, và đội trên đầu Ngài một cái
mão bằng gai họ đã đương,
18 rồi chào Ngài rằng: Kính lạy Vua dân Giu-đa!
19 Lại lấy cây sậy đánh đầu Ngài, nhổ trên Ngài, và quì xuống trước
mặt Ngài mà lạy.
20 Khi họ đã nhạo cười Ngài như vậy rồi, thì cổi áo điều ra, mặc áo
của Ngài lại cho Ngài, và đem ra để đóng đinh trên cây thập tự.
21 Có một tên Si-môn kia, người thành Sy-ren, là cha A-léc-xan-đơ và
Ru-phu, ở ngoài ruộng về, đi ngang qua đó; họ bắt phải vác cây thập
tự.
22 Họ đem Đức Chúa Jêsus đến nơi kia, gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là
chỗ Sọ.
23 Họ cho Ngài uống rượu hòa với một dược; song Ngài không uống.
24 Khi đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, họ chia áo xống Ngài cho
nhau, bắt thăm để biết ai được gì.
25 Lúc đóng đinh Ngài, là giờ thứ ba.
26 Aùn Ngài có ghi vào cái bảng rằng: Vua dân Giu-đa.
27 Cũng có hai đứa ăn cướp bị đóng đinh với Ngài, một đứa tại cây
thập tự bên hữu Ngài, một đứa tại cây thập tự bên tả.
28 Như vậy được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Ngài đã bị kể
vào hàng kẻ dữ.
29 Những kẻ đi ngang qua đó chế báng Ngài, lắc đầu mà nói rằng:
Ê! ngươi là kẻ phá đền thờ, và cất lại trong ba ngày,
30 hãy cứu lấy mình, xuống khỏi cây thập tự đi!
31 Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo cũng nói với nhau như
vậy, mà nhạo cười Ngài rằng: Hắn đã cứu kẻ khác; mà cứu mình
không được!
32 Hỡi Đấng Christ, Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây
thập tự, để cho chúng ta thấy và tin! Hai đứa bị đóng đinh cùng Ngài
cũng nhiếc móc Ngài nữa.
33 Đến giờ thứ sáu, khắp đất đều tối tăm mù mịt cho tới giờ thứ
chín.
34 Đến giờ thứ chín, Đức Chúa Jêsus kêu lớn tiếng rằng: Ê-lô-i, Ê-
lô-i, lam-ma-sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa
Trời tôi ơi, sao Ngài lìa bỏ tôi?
35 Có mấy người đứng đó nghe vậy, thì nói rằng: Coi kìa, hắn kêu
Ê-li.
36 Có một người trong bọn họ chạy lấy bông đá thấm đầy giấm, để
trên đầu cây sậy, đưa cho Ngài uống, mà nói rằng: Hãy để, chúng ta
coi thử Ê-li có đến đem hắn xuống chăng!
37 Nhưng Đức Chúa Jêsus kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn.

38 Màn trong đền thờ xé ra làm đôi từ trên chí dưới.
39 Thầy đội đứng đối ngang Ngài, thấy Ngài trút linh hồn như vậy,
thì nói rằng: Người nầy quả thật là Con Đức Chúa Trời.
40 Lại có những đàn bà đứng xa xa mà xem. Trong số ấy có Ma-ri,
Ma-đơ-len, Ma-ri là mẹ Gia-cơ nhỏ, và Giô-sê, cùng Sa-lô-mê,
41 là ba người đã theo hầu việc Ngài khi Ngài ở xứ Ga-li-lê; cũng
có nhiều đàn bà khác nữa, là những người đã theo Ngài lên thành
Giê-ru-sa-lem.
42 Bấy giờ là ngày sắm sửa, nghĩa là hôm trước ngày Sa-bát; khi đã
chiều tối,
43 có một người tên là Giô-sép, ỳ thành A-ri-ma-thê, là nghị viên tòa
công luận có danh vọng, cũng trông đợi nước Đức Chúa Trời. Người
bạo gan đến Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jêsus.
44 Phi-lát lấy làm lạ về Ngài chết mau như vậy, bèn đòi thầy đội đến
mà hỏi thử Ngài chết đã lâu chưa.
45 Vừa nghe tin thầy đội trình, thì giao xác cho Giô-sép.
46 Người đã mua vải liệm, cất xác Đức Chúa Jêsus xuống khỏi cây
thập tự, dùng vải liệm vấn lấy Ngài, rồi để xác trong huyệt đã đục
trong hòn đá lớn, đoạn, lăn một hòn đá chận cửa huyệt lại.
47 Vả, Ma-ri Ma-đơ-len cùng Ma-ri mẹ Giô-sê, đều thấy chỗ táng
Ngài.

16

1 Ngày Sa-bát qua rồi, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri mẹ Gia-cơ, cùng Sa-
lô-mê mua thuốc thơm đặng đi xức xác Đức Chúa Jêsus.
2 Ngày thứ nhất trong tuần lễ, sáng sớm, mặt trời mới mọc, ba người
đến nơi mộ,
3 nói cùng nhau rằng: Ai sẽ lăn hòn đá lấp cửa mộ ra cho chúng ta?
4 Khi ngó xem, thấy hòn đá đã lăn ra rồi; vả, hòn đá lớn lắm.
5 Đoạn, họ vào nơi mộ, thấy một người trẻ tuổi ngồi bên hữu, mặc
áo dài trắng, thì thất kinh.
6 Song người nói cùng họ rằng: Đừng sợ chi, các ngươi tìm Đức Chúa
Jêsus Na-xa-rét, là Đấng đã chịu đóng đinh; Ngài sống lại rồi, chẳng
còn ở đây; hãy xem nơi đã táng xác Ngài.
7 Nhưng hãy đi nói cho các môn đồ Ngài và cho Phi-e-rơ rằng: Ngài
đi đến xứ Ga-li-lê trước các ngươi; các ngươi sẽ thấy Ngài tại đó, như
Ngài đã phán cùng các ngươi vậy.
8 Các bà ấy ra khỏi mồ, trốn đi, vì run sợ sửng sốt; chẳng dám nói
cùng ai hết, bởi kinh khiếp lắm.
9 Vả, Đức Chúa Jêsus đã sống lại buổi sớm mai ngày thứ nhất trong
tuần lễ, thì trước hết hiện ra cho Ma-ri Ma-đơ-len, là người mà Ngài
đã trừ cho khỏi bảy quỉ dữ.
10 Người đi đem tin cho những kẻ theo Ngài khi trước, và nay đang
tang chế khóc lóc.
11 Nhưng các người ấy vừa nghe nói Ngài sống, và người từng thấy
Ngài, thì không tin.
12 Kế đó, Đức Chúa Jêsus lấy hình khác hiện ra cho hai người trong
bọn môn đồ đang đi đường về nhà quê.

13 Hai người nầy đi báo tin cho các môn đồ khác, nhưng ai nấy cũng
không tin.
14 Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà
quở trách về sự không tin và lòng cứng cỏi, vì chẳng tin những kẻ
từng thấy Ngài đã sống lại.
15 Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin
Lành cho mọi người.
16 Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ
bị đoán phạt.
17 Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỉ;
dùng tiếng mới mà nói;
18 bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ
đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.
19 Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên
hữu Đức Chúa Trời.
20 Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng
làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho
v????

Tin mừng theo
Lu-ca

1 Hỡi Thê-ô-phi-lơ quí nhân, vì có nhiều kẻ dốc lòng chép sử về
những sự đã làm nên trong chúng ta,
2 theo như các người chứng kiến từ lúc ban đầu và trở nên người
giảng đạo đã truyền lại cho chúng ta,
3 vậy, sau khi đã xét kỹ càng từ đầu mọi sự ấy, tôi cũng tưởng nên
theo thứ tự viết mà tỏ ra cho ông,
4 để ông biết những điều mình đã học là chắc chắn.
5 Trong đời Hê-rốt, vua nước Giu-đê, có một thầy tế lễ, về ban A-bi-a,
tên là Xa-cha-ri; vợ người là Ê-li-sa-bét, thuộc về chi phái A-rôn.
6 Cả hai đều là công bình trước mặt Đức Chúa Trời, vâng giữ mọi
điều răn và lễ nghi của Chúa một cách không chỗ trách được.
7 Hai người không có con, vì Ê-li-sa-bét son sẻ, và cả hai đều cao
tuổi.
8 Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ
trước mặt Đức Chúa Trời.
9 Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi
vào nơi thánh của Chúa để dâng hương.
10 Đang giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện.
11 Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng
bên hữu bàn thờ xông hương.
12 Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi.
13 Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì
lời cầu nguyện ngươi đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ ngươi, sẽ sanh
một con trai, ngươi khá đặt tên là Giăng.
14 Con trai đó sẽ làm cho ngươi vui mừng hớn hở, và nhiều kẻ sẽ
mừng rỡ về sự sanh người ra.
15 Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay
là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn
trong lòng mẹ.
16 Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là
Đức Chúa Trời của họ;
17 chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt
Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn
ngoan của người công bình, đặng sửa soạn cho Chúa một dân sẵn
lòng.
18 Xa-cha-ri thưa rằng: Bởi sao tôi biết được điều đó? Vì tôi đã già,
vợ tôi đã cao tuổi rồi.
19 Thiên sứ trả lời rằng: Ta là Gáp-ri-ên, đứng trước mặt Đức Chúa
Trời; Ngài đã sai ta đến truyền cho ngươi và báo tin mừng nầy.
20 Nầy, ngươi sẽ câm, không nói được cho đến ngày nào các điều ấy
xảy ra, vì ngươi không tin lời ta, là lời đến k” sẽ ứng nghiệm.
21 Bấy giờ, dân chúng đợi Xa-cha-ri, và lấy làm lạ, vì người ở lâu
trong nơi thánh.

22 Khi Xa-cha-ri ra, không nói với chúng được, thì họ mới hiểu rằng
người đã thấy sự hiện thấy gì trong đền thánh; người ra dấu cho họ,
mà vẫn còn câm.
23 Khi những ngày về phần việc mình đã trọn, người trở về nhà.
24 Khỏi ít lâu, vợ người là Ê-li-sa-bét chịu thai, ẩn mình đi trong năm
tháng, mà nói rằng:
25 Aáy là ơn Chúa đã làm cho tôi, khi Ngài đã đoái đến tôi, để cất sự
xấu hổ tôi giữa mọi người.
26 Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến
thành Na-xa- rét, xứ Ga-li-lê,
27 tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một
người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít.
28 Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng
cho ngươi; Chúa ở cùng ngươi.
29 Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì.
30 Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì ngươi đã được ơn
trước mặt Đức Chúa Trời.
31 Nầy, ngươi sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus.
32 Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao;
và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài.
33 Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng.
34 Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì
làm sao có được sự đó?
35 Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và
quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên
con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.
36 Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong
lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cưu mang được sáu
tháng rồi.
37 Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được.
38 Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi
như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.
39 Trong những ngày đó, Ma-ri chờ dậy, lật đật đi trong miền núi,
đến một thành về xứ Giu-đa,
40 vào nhà Xa-cha-ri mà chào Ê-li-sa-bét.
41 Vả, Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng Ma-ri chào, con nhỏ ở trong lòng
liền nhảy nhót; và Ê-li-sa-bét được đầy Đức Thánh Linh,
42 bèn cất tiếng kêu rằng: Ngươi có phước trong đám đàn bà, thai
trong lòng ngươi cũng được phước.
43 Nhân đâu ta được sự vẻ vang nầy, là mẹ Chúa ta đến thăm ta?
44 Bởi vì tai ta mới nghe tiếng ngươi chào, thì con nhỏ ở trong lòng
ta liền nhảy mừng.
45 Phước cho người đã tin, vì lời Chúa truyền cho sẽ được ứng
nghiệm!
46 Ma-ri bèn nói rằng: Linh hồn tôi ngợi khen Chúa,
47 Tâm thần tôi mừng rỡ trong Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa tôi.
48 Vì Ngài đã đoái đến sự hèn hạ của tôi tớ Ngài. Nầy, từ rày về sau,
muôn đời sẽ khen tôi là kẻ có phước;

49 Bởi Đấng Toàn Năng đã làm các việc lớn cho tôi. Danh Ngài là thánh,
50 Và Ngài thương xót kẻ kính sợ Ngài từ đời nầy sang đời kia.
51 Ngài đã dùng cánh tay mình để tỏ ra quyền phép; Và phá tan mưu của kẻ kiêu ngạo toan trong lòng.
52 Ngài đã cách người có quyền khỏi ngôi họ, Và nhắc kẻ khiêm nhượng lên.
53 Ngài đã làm cho kẻ đói được đầy thức ngon, Và đuổi kẻ giàu về tay không.
54 Ngài đã vùa giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, Và nhớ lại sự thương xót mình. Đối với Aùp-ra-ham cùng con cháu người luôn luôn,
55 Như Ngài đã phán cùng tổ phụ chúng ta vậy.
56 Ma-ri ở với Ê-li-sa-bét chừng ba tháng, rồi trở về nhà mình.
57 Bấy giờ, đến ngày mãn nguyệt, Ê-li-sa-bét sanh được một trai.
58 Xóm riềng bà con nghe Chúa tỏ ra sự thương xót cả thể cho Ê-li-sa-bét, thì chia vui cùng người.
59 Qua ngày thứ tám, họ đều đến để làm lễ cắt bì cho con trẻ; và đặt tên là Xa-cha-ri theo tên của cha.
60 Nhưng mẹ nói rằng: Không! phải đặt tên con là Giăng.
61 Họ nói: Trong bà con ngươi không ai có tên đó.
62 Họ bèn ra dấu hỏi cha muốn đặt tên gì cho con.
63 Xa-cha-ri biểu lấy bảng nhỏ, và viết rằng: Giăng là tên nó. Ai nấy đều lấy làm lạ.
64 Tức thì miệng người mở ra, lưỡi được thong thả, nói và ngợi khen Đức Chúa Trời.
65 Hết thảy xóm giềng đều kinh sợ, và người ta nói chuyện với nhau về mọi sự ấy khắp miền núi xứ Giu-đê.
66 Ai nghe cũng ghi vào lòng mà nói rằng: Aáy vậy, con trẻ đó sẽ ra thể nào? Vì tay Chúa ở cùng con trẻ ấy.
67 Bấy giờ, Xa-cha-ri, cha con trẻ ấy, được đầy dẫy Đức Thánh Linh, thì nói tiên tri rằng:
68 Ngợi khen Chúa, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Vì đã thăm viếng và chuộc dân Ngài,
69 Cùng sanh ra cho chúng tôi trong nhà Đa-vít, tôi tớ Ngài, Một Đấng Cứu thế có quyền phép!
70 Như lời Ngài đã dùng miệng các thánh tiên tri phán từ thuở trước,
71 Ngài cứu chúng tôi khỏi kẻ thù và tay mọi người ghen ghét chúng tôi;
72 Ngài tỏ lòng thương xót đến tổ tông chúng tôi, Và nhớ lại lời giao ước thánh của Ngài,
73 Theo như Ngài đã thề với Aùp-ra-ham là tổ phụ chúng tôi,
74 Mà hứa rằng khi chúng tôi đã được cứu khỏi tay kẻ nghịch thù, Ngài sẽ ban ơn lành cho chúng tôi, trước mặt Ngài,
75 Lấy sự thánh khiết và công bình mà hầu việc Ngài, trọn đời mình không sợ hãi gì hết.
76 Hỡi con trẻ, người ta sẽ kêu con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài,
77 Để cho dân Ngài bởi sự tha tội họ mà biết sự rỗi.

78 Vì Đức Chúa Trời chúng tôi động lòng thương xót, Và mặt trời
mọc lên từ nơi cao thăm viếng chúng tôi,
79 Để soi những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết, Cùng
đưa chân chúng tôi đi đường bình an.
80 Vả, con trẻ ấy lớn lên, tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho
đến ngày tỏ mình ra cùng dân Y-sơ-ra-ên.

2

1 Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên
hạ.
2 Việc lập sổ dân nầy là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan
tổng đốc xứ Sy-ri.
3 Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ.
4 Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét,
xứ Ga- li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê,
5 để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình
đang có thai.
6 Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến.
7 Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm
trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở.
8 Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức
đêm canh giữ bầy chiên.
9 Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói
lòa xung quanh, họ rất sợ hãi.
10 Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì nầy, ta báo cho các ngươi
một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân;
11 ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các ngươi một Đấng
Cứu thế, là Christ, là Chúa.
12 Nầy là dấu cho các ngươi nhìn nhận Ngài: Các ngươi sẽ gặp một
con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.
13 Bỗng chúc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức
Chúa Trời rằng:
14 Sáng danh Chúa trên các từng trời rất cao, Bình an dưới đất, ân
trạch cho loài người!
15 Sau khi các thiên sứ lìa họ lên trời rồi, bọn chăn nói với nhau
rằng: Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà
Chúa cho chúng ta hay.
16 Vậy, họ vội vàng đi đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ
đang nằm trong máng cỏ.
17 Đã thấy vậy, họ bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ đó.
18 Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói, đều lấy làm lạ.
19 Còn Ma-ri thì ghi nhớ mọi lời ấy và suy nghĩ trong lòng.
20 Bọn chăn chiên trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa Trời
về mọi điều mình đã nghe và thấy y như lời đã bảo trước cùng mình.
21 Đến ngày thứ tám, là ngày phải làm phép cắt bì cho con trẻ, thì họ
đặt tên là Jêsus, là tên thiên sứ đã đặt cho, trước khi chịu cưu mang
trong lòng mẹ.

22 Khi đã hết những ngày tinh sạch rồi, theo luật pháp Môi-se, Giô-
sép và Ma-ri đem con trẻ lên thành Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa,
23 như đã chép trong luật pháp Chúa rằng: Hễ con trai đầu lòng,
phải dâng cho Chúa,
24 lại dâng một cặp chim cu, hoặc chim bò câu con, như luật pháp
Chúa đã truyền.
25 Vả, trong thành Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức,
tên là Si- mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh
Linh ngự trên người.
26 Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết mình sẽ không chết
trước khi thấy Đấng Christ của Chúa.
27 Vậy người cảm bởi Đức Thánh Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ
đem con trẻ là Jêsus đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ mà luật
pháp đã định,
28 thì người bồng ẵm con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:
29 Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an,
theo như lời Ngài;
30 Vì con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài,
31 Mà Ngài đã sắm sửa đặng làm ánh sáng trước mặt muôn dân,
32 Soi khắp thiên hạ, Và làm vinh hiển cho dân Y-sơ-ra-ên là dân
Ngài.
33 Cha mẹ con trẻ lấy làm lạ về mấy lời người ta nói về con.
34 Si-mê-ôn bèn chúc phước cho hai vợ chồng, nói với Ma-ri, mẹ con
trẻ rằng: Đây, con trẻ nầy đã định làm một cớ cho nhiều người trong
Y-sơ-ra-ên vấp ngã hoặc dấy lên, và định làm một dấu gây nên sự cãi
trả;
35 còn phần ngươi, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng ngươi.
Aáy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.
36 Lại có bà tiên tri An-ne, con gái của Pha-nu-ên, về chi phái A-se,
đã cao tuổi lắm. Từ lúc còn đồng trinh đã ở với chồng được bảy năm;
37 rồi thì ở góa. Bấy giờ đã tám mươi bốn tuổi, chẳng hề ra khỏi đền
thờ, cứ đêm ngày hầu việc Đức Chúa Trời, kiêng ăn và cầu nguyện.
38 Một lúc ấy, người cũng thình lình đến đó, ngợi khen Đức Chúa
Trời, và nói chuyện về con trẻ với mọi người trông đợi sự giải cứu của
thành Giê-ru-sa-lem.
39 Khi Giô-sép và Ma-ri đã làm trọn mọi việc theo luật pháp Chúa
rồi, thì trở về thành của mình là Na-xa-rét trong xứ Ga-li-lê.
40 Con trẻ lớn lên, và mạnh mẽ, được đầy dẫy sự khôn ngoan, và ơn
Đức Chúa Trời ngự trên Ngài.
41 Vả, hằng năm đến ngày lễ Vượt qua, cha mẹ Đức Chúa Jêsus
thường đến thành Giê-ru-sa-lem.
42 Khi Ngài lên mười hai tuổi, theo lệ thường ngày lễ, cùng lên thành
Giê- ru-sa-lem.
43 Các ngày lễ qua rồi, cha mẹ trở về, con trẻ là Jêsus ở lại thành
Giê-ru-sa-lem, mà cha mẹ không hay chi hết.
44 Hai người tưởng rằng Ngài cũng đồng đi với bạn đi đường, đi trót
một ngày, rồi mới tìm hỏi trong đám bà con quen biết;
45 nhưng không thấy Ngài, bèn trở lại thành Giê-ru-sa-lem mà tìm.

46 Khỏi ba ngày, gặp Ngài tại trong đền thờ đang ngồi giữa mấy thầy
thông thái, vừa nghe vừa hỏi.
47 Ai nấy nghe, đều lạ khen về sự khôn ngoan và lời đối đáp của
Ngài.
48 Khi cha mẹ thấy Ngài, thì lấy làm lạ, và mẹ hỏi rằng: Hỡi con, sao
con làm cho hai ta thể nầy? Nầy, cha và mẹ đã khó nhọc lắm mà tìm
con.
49 Ngài thưa rằng: Cha mẹ kiếm tôi làm chi? Há chẳng biết tôi phải
lo việc Cha tôi sao?
50 Nhưng hai người không hiểu lời Ngài nói chi hết.
51 Đoạn, Ngài theo về thành Na-xa-rét và chịu lụy cha mẹ. Mẹ Ngài
ghi các lời ấy vào lòng.
52 Đức Chúa Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng
được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta.

3

1 Năm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan
tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em
vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm
vua chư hầu xứ A-by-len,
2 An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm, thì có lời Đức Chúa
Trời truyền cho Giăng, con Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng.
3 Giăng bèn dạo qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng
dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha tội,
4 như lời đã chép trong sách đấng tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu
la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài.
5 Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, Các núi các gò thì bị hạ xuống;
Đường quanh quẹo thì làm cho ngay, Đường gập ghềnh thì làm cho
bằng;
6 Và mọi loài xác thịt sẽ thấy sự cứu của Đức Chúa Trời.
7 Vậy, Giăng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem
rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục, ai đã dạy các ngươi tránh khỏi cơn thạnh
nộ ngày sau?
8 Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng:
Aùp-ra- ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các ngươi, Đức Chúa
Trời có thể khiến từ những đá nầy sanh ra con cái cho Aùp-ra-ham
được.
9 Cái búa đã để kề gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị
đốn và chụm.
10 Chúng bèn hỏi Giăng rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm gì?
11 Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không
có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy.
12 Cũng có những người thâu thuế đến để chịu phép báp-tem; họ
hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?
13 Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định.
14 Quân lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì? Người nói
rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, nhưng hãy bằng lòng về
lương hướng mình.

15 Bởi dân chúng vẫn trông đợi, và ai nấy đều tự hỏi trong lòng nếu
Giăng phải là Đấng Christ chăng,
16 nên Giăng cất tiếng nói cùng mọi người rằng: Phần ta làm phép
báp-tem cho các ngươi bằng nước; song có một Đấng quyền phép hơn
ta sẽ đến, ta không đáng mở dây giày Ngài. Chính Ngài sẽ làm phép
báp-tem cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.
17 Tay Ngài sẽ cầm nia mà giê thật sạch sân lúa mình, và thâu lúa
mì vào kho; nhưng đốt trấu trong lửa chẳng hề tắt.
18 Trong khi Giăng rao truyền Tin Lành, thì cũng khuyên bảo dân
chúng nhiều điều nữa.
19 Song Hê-rốt, vua chư hầu, đã bị Giăng can gián về việc Hê-rô-đia
vợ của em mình, cùng về các điều ác vua đã làm,
20 thì lại thêm một điều ác nữa, là bắt Giăng bỏ tù.
21 Vả, khi hết thảy dân chúng đều chịu phép báp-tem, Đức Chúa
Jêsus cũng chịu phép báp-tem. Ngài đang cầu nguyện thì trời mở ra,
22 Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài; lại có
tiếng từ trên trời phán rằng: Ngươi là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng
ta mọi đường.
23 Khi Đức Chúa Jêsus khởi sự làm chức vụ mình thì Ngài có độ ba
mươi tuổi. Theo ý người ta tin, thì Ngài là con Giô-sép, Giô-sép con
Hê-li,
24 Hê-li con Mát-tát, Mát-tát con Lê-vi, Lê-vi con Mên-chi, Mên-chi
con Gia- nê, Gia-nê con Giô-sép,
25 Giô-sép con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con A-mốt, A-mốt con Na-hum,
Na-hum con Eách-li, Eách-li con Na-ghê,
26 Na-ghê con Ma-át, Ma-át con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con Sê-mê-in,
Sê-mê-in con Giô-sếch, Giô-sếch con Giô-đa,
27 Giô-đa con Giô-a-nan, Giô-a-nan, con Rê-sa, Rê-sa con Xô-rô-ba-
bên, Xô- rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên con Nê-ri,
28 Nê-ri con Mên-chi, Mên-chi con A-đi, A-đi con Cô-sam, Cô-sam
con Eân-ma- đan, Eân-ma-đan con Ê-rơ,
29 Ê-rơ con Giê-su, Giê-su con Ê-li-ê-se, Ê-li-ê-se con Giô-rim, Giô-rim
con Mát-thát, Mát-thát con Lê-vi,
30 Lê-vi con Si-mê-ôn, Si-mê-ôn con Giu-đa, Giu-đa con Giô-sép, Giô-
sép con Giô-nam, Giô-nam con Ê-li-a-kim, Ê-li-a-kim con Mê-lê-a,
31 Mê-lê-a con Men-na, Men-na con Mát-ta-tha, Mát-ta-tha con Na-
than, Na- than con Đa-vít,
32 Đa-vít con Gie-sê, Gie-sê con Giô-bết, Giô-bết con Bô-ô, Bô-ô con
Sa-la, Sa-la con Na-ách-son, Na-ách son con A-mi-na-đáp,
33 A-mi-na-đáp con Aùt-min, Aùt-min con A-rơ-ni, A-rơ-ni con Eách-
rôm, Eách-rôn con Pha-rê, Pha-rê con Giu-đa,
34 Giu-đa con Gia-cốp, Gia-cốp con Y-sác, Y-sác con Aùp-ra-ham,
Aùp-ra-ham con Tha-rê, Tha-rê con Na-cô,
35 Na-cô con Sê-rúc, Sê-rúc con Ra-gao, Ra-gao con Pha-léc, Pha-léc
con Hê- be, Hê-be con Sa-la,
36 Sa-la con Cai-nam, Cai-nam con A-bác-sát, A-bác-sát con Sem, Sem
con Nô- ê, Nô-ê con La-méc,
37 La-méc con Ma-tu-sê-la, Ma-tu-sê-la con Hê-nóc, Hê-nóc con Gia-
rết, Gia- rết con Mê-lê-lê-ên, Mê-lê-lê-ên con Cai-nam,

38 Cai-nam con Ê-nót, Ê-nót con Sết, Sết con A-đam, A-đam con Đức
Chúa Trời.

4

1 Đức Chúa Jêsus đầy dẫy Đức Thánh Linh, ở bờ sông Giô-đanh về,
thì được Đức Thánh Linh đưa đến trong đồng vắng,
2 tại đó, Ngài bị ma quỉ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Trong những
ngày ấy, Ngài không ăn chi hết, k" đã mãn thì Ngài đói.
3 Ma quỉ bèn nói với Ngài rằng: Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời,
thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi.
4 Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Loài người được sống chẳng
phải chỉ nhờ bánh mà thôi.
5 Ma quỉ đem Ngài lên, cho xem mọi nước thế gian trong giây phút;
6 và nói rằng: Ta sẽ cho ngươi hết thảy quyền phép và sự vinh hiển
của các nước đó; vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý ta.
7 Vậy, nếu ngươi sấp mình xuống trước mặt ta, mọi sự đó sẽ thuộc
về ngươi cả.
8 Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa,
là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.
9 Ma quỉ cũng đem Ngài đến thành Giê-ru-sa-lem, để Ngài trên nóc
đền thờ, mà nói rằng: Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy gieo mình
xuống đi;
10 vì có chép rằng: Chúa sẽ truyền cho thiên sứ gìn giữ ngươi,
11 Các đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, Kẻo ngươi vấp chân nhằm
đá nào chăng.
12 Đức Chúa Jêsus đáp: Có phán rằng: Ngươi đừng thử Chúa, là Đức
Chúa Trời ngươi.
13 Ma quỉ dùng hết cách cám dỗ Ngài rồi, bèn tạm lìa Ngài.
14 Đức Chúa Jêsus được quyền phép Đức Thánh Linh, trở về xứ Ga-
li-lê, và danh tiếng Ngài đồn khắp các xứ chung quanh.
15 Ngài dạy dỗ trong các nhà hội, ai nấy đều khen ngợi Ngài.
16 Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo
thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc.
17 Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài dở ra, gặp chỗ có
chép rằng:
18 Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho ta đặng truyền
Tin Lành cho kẻ nghèo;
19 Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng,
Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.
20 Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi
người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài.
21 Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó.
22 Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành
từ miệng Ngài ra, và nói rằng: Có phải con Giô-sép chăng?
23 Ngài phán rằng: Chắc các ngươi lấy lời tục ngữ nầy mà nói cùng
ta rằng: Hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa lấy mình; mọi điều chúng ta

nghe ngươi đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại đây, là quê
hương ngươi.
24 Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, không có
một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình.
25 Ta nói thật cùng các ngươi, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong
ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều
đàn bà góa;
26 dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám
họ, nhưng được sai đến cùng một đàn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn.
27 Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ
mắc tật phung; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người
xứ Sy-ri mà thôi.
28 Ai nấy ở trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận lắm.
29 Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành, đưa Ngài lên đến chót núi,
là nơi họ xây thành ở trên, để quăng Ngài xuống;
30 song Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi.
31 Ngài xuống thành Ca-bê-na-um, thuộc xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong
ngày Sa- bát.
32 Mọi người đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài; vì Ngài dùng
quyền phép mà phán.
33 Vả, trong nhà hội có một người bị tà ma ám, cất tiếng kêu lớn lên
rằng: Hỡi Jêsus Na-xa-rét!
34 Chúng tôi với Ngài có sự gì chăng? Ngài đến để diệt chúng tôi
sao? Tôi biết Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!
35 Song Đức Chúa Jêsus quở nặng nó, mà rằng: Hãy nín đi, và ra
khỏi người nầy. Quỉ bèn vật ngã người giữa đám đông, rồi ra khỏi
không làm hại chi đến người.
36 Mọi người đều sững sờ, nói cùng nhau rằng: Aáy là đạo gì đó?
Người lấy phép và quyền đuổi tà ma, và chúng nó liền ra!
37 Vậy danh tiếng Ngài đồn khắp các nơi xung quanh.
38 Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà hội, vào nhà Si-môn. Bà gia Si-môn
đang đau rét nặng lắm. Người ta xin Ngài chữa cho,
39 Ngài bèn nghiêng mình trên người, truyền cho cơn rét, rét liền
lìa khỏi. Tức thì người chờ dậy hầu việc.
40 Khi mặt trời lặn rồi, ai nấy có người đau, bất k” bịnh gì, đều đem
đến cùng Ngài; Ngài đặt tay lên từng người mà chữa cho họ.
41 Cũng có các quỉ ra khỏi nhiều kẻ, mà kêu lên rằng: Ngài là Đấng
Christ, Con Đức Chúa Trời! Nhưng Ngài quở nặng chúng nó, cấm
không cho nói mình biết Ngài là Đấng Christ.
42 Vừa rạng ngày, Ngài ra đi đến nơi vắng vẻ, một đoàn dân đông
kéo đi tìm Ngài. Họ theo kịp, giữ Ngài ở lại, không muốn để Ngài đi.
43 Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Ta cũng phải rao Tin Lành của
nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác; vì cốt tại việc đó mà ta được
sai đến.
44 Vậy Ngài giảng dạy trong các nhà hội xứ Ga-li-lê.

5

1 Khi Đức Chúa Jêsus, trên bờ hồ Ghê-nê-xa-rết, đoàn dân đông chen

lấn nhau xung quanh Ngài đặng nghe đạo Đức Chúa Trời.
2 Ngài thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, người đánh cá đã xuống
khỏi thuyền giặt lưới,
3 thì Ngài lên một chiếc thuyền trong hai chiếc, là chiếc của Si-môn,
biểu người đem ra khỏi bờ một chút; rồi Ngài ngồi mà dạy dỗ dân
chúng.
4 Khi Ngài phán xong thì biểu Si-môn rằng: Hãy chèo ra ngoài sâu,
thả lưới mà đánh cá.
5 Si-môn thưa rằng: Thưa thầy, chúng tôi đã làm suốt đêm không
bắt được chi hết; dầu vậy, tôi cũng theo lời thầy mà thả lưới.
6 Họ thả lưới xuống, được nhiều cá lắm, đến nỗi lưới phải đứt ra.
7 Họ bèn ra vọi gọi đồng bạn mình ở thuyền khác đến giúp; bạn kia
đến chở cá đầy hai chiếc thuyền, đến nỗi gần chìm.
8 Si-môn Phi-e-rơ thấy vậy, liền sấp mình xuống ngang đầu gối Đức
Chúa Jêsus, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin ra khỏi tôi, vì tôi là người
có tội.
9 Số là, vì đánh cá dường ấy, nên Si-môn cùng mọi người ở với mình
đều thất kinh; Gia-cơ và Giăng con Xê-bê-đê, là những kẻ đồng bạn
với Si-môn cũng đồng một thể ấy.
10 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng Si-môn rằng: Đừng sợ chi, từ nay
trở đi, ngươi sẽ nên tay đánh lưới người.
11 Đoạn, họ đem thuyền vào bờ, bỏ hết thảy mà theo Ngài.
12 Đức Chúa Jêsus đang ở trong thành kia, có một người mắc bịnh
phung đầy mình, thấy Ngài thì sấp mặt xuống đất, mà nài xin rằng:
Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi được sạch!
13 Đức Chúa Jêsus giơ tay rờ đến người ấy, mà phán rằng: Ta khứng,
hãy sạch đi. Tức thì, bịnh phung liền hết.
14 Đức Chúa Jêsus cấm người đó học chuyện lại với ai; nhưng dặn
rằng: Hãy đi tỏ mình cùng thầy tế lễ; và dâng của lễ về sự ngươi được
sạch, theo như Môi-se dạy, để điều đó làm chứng cho họ.
15 Danh tiếng Ngài càng ngày càng vang ra, và một đoàn dân đông
nhóm họp để nghe Ngài và để được chữa lành bịnh.
16 Song Ngài lánh đi nơi đồng vắng mà cầu nguyện.
17 Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ, có người Pha-ri-si và
mấy thầy dạy luật từ các làng xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và thành Giê-ru-
sa-lem đều đến, ngồi tại đó, quyền phép Chúa ở trong Ngài để chữa
lành các bịnh.
18 Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại trên giường, kiếm
cách đem vào để trước mặt Đức Chúa Jêsus.
19 Nhân vì người ta đông lắm, không biết bởi đâu mà qua, họ bèn
trèo lên mái nhà, dỡ ngói ra, dòng người và giường nhỏ xuống trước
mặt Ngài, giữa đám đô hội.
20 Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của họ, bèn phán rằng: Hỡi người,
tội lỗi ngươi đã được tha.
21 Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si bèn nghị luận rằng: Người
nầy là ai mà nói phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha
tội được sao?

22 Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, cất tiếng phán rằng: Các
ngươi nghị luận gì trong lòng?
23 Nay nói rằng: Tội ngươi đã được tha, hoặc rằng: Ngươi hãy đứng
dậy mà đi, thì bên nào dễ hơn?
24 Vả, hầu cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội:
Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi đứng dậy, vác giường trở
về nhà.
25 Tức thì kẻ bại đứng dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã
nằm, và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời.
26 Ai nấy đều sững sờ, ngợi khen Đức Chúa Trời; và sợ sệt lắm mà
nói rằng: Hôm nay chúng ta đã thấy những việc dị thường.
27 Kế đó, Đức Chúa Jêsus ra ngoài, thấy một người thâu thuế, tên là
Lê-vi, đang ngồi tại sở thâu thuế. Ngài phán cùng người rằng: Hãy
theo ta!
28 Lê-vi bỏ hết mọi sự, đứng dậy đi theo Ngài.
29 Lê-vi dọn tiệc trọng thể đãi Ngài tại nhà mình, có nhiều người
thâu thuế và kẻ khác cùng ngồi ăn đồng bàn.
30 Các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo họ lằm bằm, nói cùng
môn đồ Ngài rằng: Sao các ngươi ăn uống với người thâu thuế và kẻ
phạm tội?
31 Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Không phải người khỏe mạnh
cần thầy thuốc, song là người đau ốm.
32 Ta không phải đến gọi kẻ công bình hối cải, song gọi kẻ có tội.
33 Họ thưa Ngài rằng: môn đồ của Giăng thường kiêng ăn cầu
nguyện, cũng như môn đồ của người Pha-ri-si, chẳng như môn đồ
của thầy ăn và uống.
34 Ngài đáp rằng: Trong khi chàng rể còn ở cùng bạn mừng cưới
mình, các ngươi dễ bắt họ phải kiêng ăn được sao?
35 Song đến ngày nào chàng rể phải đem đi khỏi họ, thì trong những
ngày ấy họ mới kiêng ăn vậy.
36 Ngài lại lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Không ai xé một miếng
áo mới mà vá áo cũ. Nếu vậy, áo mới phải rách, và miếng giẻ mới cũng
không xứng với áo cũ.
37 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, nếu vậy, rượu mới
làm nứt bầu ra; rượu chảy mất và bầu cũng phải hư đi.
38 Song rượu mới phải đổ vào bầu mới.
39 Lại cũng không ai uống rượu cũ lại đòi rượu mới; vì người nói
rằng: Rượu cũ ngon hơn.

6

1 Nhằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus đi qua giữa đồng lúa mì, môn
đồ bứt bông lúa, lấy tay vò đi và ăn.
2 Có mấy người Pha-ri-si nói rằng: Sao các ngươi làm điều không
nên làm trong ngày Sa-bát?
3 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vậy các ngươi chưa đọc chuyện vua
Đa-vít làm trong khi vua cùng kẻ đi theo bị đói sao?

4 Thể nào vua vào đền Đức Chúa Trời, lấy bánh bày ra mà ăn, và
cho kẻ đi theo ăn nữa, dầu là bánh chỉ các thầy tế lễ mới được phép
ăn thôi?
5 Ngài lại phán rằng: Con người cũng là Chúa ngày Sa-bát.
6 Một ngày Sa-bát khác, Đức Chúa Jêsus vào nhà hội dạy dỗ. Tại đó,
có một người bàn tay hữu bị teo.
7 Vả, các thầy thông giáo và người Pha-ri-si chăm chỉ xem Ngài, coi
thử Ngài có chữa bịnh trong ngày Sa-bát chăng, để tìm dịp mà cáo
Ngài.
8 Nhưng Ngài biết ý tưởng họ, nên phán cùng người teo tay rằng:
Hãy chờ dậy, đứng giữa chúng ta. Người ấy chờ dậy, và đứng lên.
9 Đức Chúa Jêsus liền phán cùng họ rằng: Ta hỏi các ngươi: Trong
ngày Sa-bát, nên làm điều lành hay là làm điều dữ, nên cứu người hay
là giết người?
10 Đoạn, Ngài lấy mắt liếc khắp mọi người xung quanh mình, rồi
phán cùng người bịnh rằng: Hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì tay được
lành.
11 Nhưng họ giận lắm, bèn bàn cùng nhau về việc mình có thể xử
với Đức Chúa Jêsus cách nào.
12 Trong lúc đó, Đức Chúa Jêsus đi lên núi để cầu nguyện; và thức
thâu đêm cầu nguyện Đức Chúa Trời.
13 Đến sáng ngày, Ngài đòi môn đồ đến, chọn mười hai người, gọi là
sứ đồ:
14 Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-rơ, Anh-rê em ruột của Phi-e-rơ, Gia-
cơ và Giăng, Phi-líp và Ba-thê-lê-my,
15 Ma-thi-ơ và Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Si-môn gọi là Xê-lốt,
16 Giu-đê con của Gia-cơ và Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt là kẻ phản Ngài.
17 Kế đó, Ngài cùng môn đồ xuống, dừng lại nơi đồng bằng. ỳ đó, có
nhiều môn đồ Ngài cùng đoàn dân rất đông từ khắp xứ Giu-đê, thành
Giê-ru-sa-lem, và miền biển Ty-rơ, Si-đôn mà đến, để nghe Ngài dạy
và cho được chữa lành bịnh mình.
18 Những kẻ mắc tà ma khuấy hại cũng đều được lành.
19 Cả đoàn dân đến kiếm cách rờ Ngài, vì từ Ngài có quyền phép ra,
chữa lành hết mọi người.
20 Đức Chúa Jêsus bèn ngước mắt ngó môn đồ, mà phán rằng: Phước
cho các ngươi nghèo khó, vì nước Đức Chúa Trời thuộc về các ngươi!
21 Phước cho các ngươi hiện đang đói, vì sẽ được no đủ! Phước cho
các ngươi hiện đang khóc lóc, vì sẽ được vui mừng!
22 Phước cho các ngươi khi vì cớ Con người, thiên hạ sẽ ghét, đuổi,
mắng nhiếc các ngươi, bỏ tên các ngươi như đồ ô uế!
23 Ngày đó, hãy vui vẻ, nhảy nhót và mừng rỡ, vì phần thưởng các
ngươi trên trời sẽ lớn lắm; bởi tổ phụ họ cũng đối đãi các đấng tiên
tri dường ấy.
24 Song, khốn cho các ngươi và người giàu có, vì đã được sự yên ủi
của mình rồi!
25 Khốn cho các ngươi là kẻ hiện đang no, vì sẽ đói! Khốn cho các
ngươi là kẻ hiện đang cười, vì sẽ để tang và khóc lóc!

26 Khốn cho các ngươi, khi mọi người sẽ khen các ngươi, vì tổ phụ
họ cũng xử với các tiên tri giả như vậy!
27 Nhưng ta phán cùng các ngươi, là người nghe ta: Hãy yêu kẻ thù
mình, làm ơn cho kẻ ghét mình,
28 chúc phước cho kẻ rủa mình, và cầu nguyện cho kẻ sỉ nhục mình.
29 Ai vả ngươi má bên nầy, hãy đưa luôn má bên kia cho họ; còn nếu
ai dựt áo ngoài của ngươi, thì cũng đừng ngăn họ lấy luôn áo trong.
30 Hễ ai xin, hãy cho, và nếu có ai đoạt lấy của các ngươi, thì đừng
đòi lại.
31 Các ngươi muốn người ta làm cho mình thể nào, hãy làm cho
người ta thể ấy.
32 Nếu các ngươi yêu kẻ yêu mình, thì có ơn chi? Người có tội cũng
yêu kẻ yêu mình.
33 Nếu các ngươi làm ơn cho kẻ làm ơn mình, thì có ơn chi? Người
có tội cũng làm như vậy.
34 Nếu các ngươi cho ai mượn mà mong họ trả, thì có ơn chi? Người
có tội cũng cho người có tội mượn, để được thâu lại y số.
35 Song các ngươi hãy yêu kẻ thù mình; hãy làm ơn, hãy cho mượn,
mà đừng ngã lòng. Vậy, phần thưởng của các ngươi sẽ lớn, và các
ngươi sẽ làm con của Đấng Rất Cao, vì Ngài lấy nhân từ đối đãi kẻ bạc
và kẻ dữ.
36 Hãy thương xót như Cha các ngươi hay thương xót.
37 Đừng đoán xét ai, thì các ngươi khỏi bị đoán xét; đừng lên án ai,
thì các ngươi khỏi bị lên án; hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình.
38 Hãy cho, người sẽ cho mình; họ sẽ lấy đấu lớn, nhận, lắc cho đầy
tràn, mà nộp trong lòng các ngươi; vì các ngươi lường mực nào, thì
họ cũng lường lại cho các ngươi mực ấy.
39 Ngài cũng phán cùng họ một thí dụ rằng: Kẻ mù có thể dắt kẻ
mù được chăng? Cả hai há chẳng cùng té xuống hố sao?
40 Môn đồ không hơn thầy; nhưng hễ môn đồ được trọn vẹn thì sẽ
bằng thầy mình.
41 Sao ngươi nhìn thấy cái rác trong mắt anh em mình, mà không
thấy cây đà trong mắt ngươi?
42 Sao ngươi nói được với anh em rằng: Anh ơi, để tôi lấy cái rác
trong mắt anh ra, còn ngươi, thì không thấy cây đà trong mắt mình?
Hỡi kẻ giả hình, hãy lấy cây đà ra khỏi mắt mình trước đã, rồi mới
thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em.
43 Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không
phải là cây xấu;
44 vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi
bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước.
45 Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ
bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng
mà miệng nói ra.
46 Sao các ngươi gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán?
47 Ta sẽ chỉ cho các ngươi biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và
làm theo, thì giống ai.

48 Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền
trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó,
nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn.
49 Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một
người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô
vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

7

1 Khi Đức Chúa Jêsus rao giảng xong mọi lời ấy trước mặt dân chúng
nghe rồi, thì Ngài vào thành Ca-bê-na-um.
2 Vả, một thầy đội kia có đứa đầy tớ rất thiết nghĩa đau gần chết,
3 nghe nói Đức Chúa Jêsus, bèn sai mấy trưởng lão trong dân Giu-đa
xin Ngài đến chữa cho đầy tớ mình.
4 Mấy người đó đến cùng Đức Chúa Jêsus, mà nài xin rằng: Thầy
đội thật đáng cho thầy nhậm điều nầy;
5 vì người yêu dân ta, và đã cất nhà hội cho chúng tôi.
6 Đức Chúa Jêsus bèn đi với họ. Khi Ngài gần tới nhà, thầy đội sai
bạn hữu mình đi thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin đừng tự phiền đến
thế, vì tôi không đáng rước Chúa vào nhà tôi.
7 Tôi cũng nghĩ mình không đáng đến cùng Chúa; song xin phán
một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành.
8 Vì chính mình tôi là người thuộc dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có
quân lính dưới quyền tôi; tôi biểu tên nầy rằng: Hãy đi! thì nó đi;
biểu tên khác rằng: Hãy đến! thì nó đến; và biểu đầy tớ tôi rằng:
Hãy làm việc nầy! thì nó làm.
9 Đức Chúa Jêsus nghe những lời ấy, lấy làm lạ cho thầy đội, bèn xây
lại cùng đoàn dân theo mình, mà phán rằng: Ta nói cùng các ngươi,
dầu trong dân Y-sơ-ra-ên, ta cũng chưa thấy một đức tin lớn dường
ấy.
10 Những kẻ sai đến trở về nhà, thấy đầy tớ lành mạnh.
11 Bữa sau, Đức Chúa Jêsus đi đến một thành, gọi là Na-in có nhiều
môn đồ và một đoàn dân đông cùng đi với Ngài.
12 Khi Ngài đến gần cửa thành, họ vừa khiêng ra một người chết, là
con trai một của mẹ góa kia; có nhiều người ở thành đó đi đưa với bà
góa ấy.
13 Chúa thấy, động lòng thương xót người, mà phán rằng: Đừng
khóc!
14 Đoạn, Ngài lại gần, rờ quan tài, thì kẻ khiêng dừng lại. Ngài bèn
phán rằng: Hỡi người trẻ kia, ta biểu ngươi chờ dậy.
15 Người chết vùng ngồi dậy và khởi sự nói. Đức Chúa Jêsus giao
người lại cho mẹ.
16 Ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Có đấng tiên
tri lớn đã dấy lên giữa chúng tôi, và Đức Chúa Trời đã thăm viếng dân
Ngài.
17 Tin nầy đồn ra khắp xứ Giu-đê, và khắp xứ xung quanh nơi đó
nữa.
18 Môn đồ của Giăng trình lại hết cả chuyện đó với người.
19 Người bèn gọi hai môn đồ mình, sai đến thưa cùng Chúa rằng:
Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác?

20 Hai người đã đến cùng Đức Chúa Jêsus, thưa rằng: Giăng Báp-tít
sai chúng tôi đến hỏi thầy: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng
tôi còn phải đợi Đấng khác?
21 Vả, chính giờ đó, Đức Chúa Jêsus chữa lành nhiều kẻ bịnh, kẻ tàn
tật, kẻ mắc quỉ dữ, và làm cho nhiều người đui được sáng.
22 Đoạn, Ngài đáp rằng: hãy về báo cho Giăng sự các ngươi đã thấy
và đã nghe: kẻ đui được sáng, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch,
kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, Tin Lành đã rao giảng cho
kẻ nghèo.
23 Phước cho kẻ không vấp phạm vì cớ ta!
24 Hai người của Giăng sai đến đã đi rồi, Đức Chúa Jêsus mới phán
cùng đoàn dân về việc Giăng rằng: Các ngươi đã đi xem chi nơi đồng
vắng? Xem cây sậy bị gió rung chăng?
25 Lại các ngươi còn đi xem gì? Xem người ăn mặc tốt đẹp chăng?
Kìa, những người mặc áo sang trọng, và ăn ở sung sướng, thì ở trong
đền đài các vua!
26 Song, rốt lại, các ngươi đi xem gì? Xem một đấng tiên tri ư? Phải,
ta nói, một đấng trọng hơn tiên tri nữa.
27 Aáy về đấng đó mà có lời chép rằng: Nầy, ta sẽ sai sứ ta đến trước
mặt ngươi, Người sẽ dọn đường trước ngươi.
28 Ta nói cùng các ngươi, trong những người bởi đàn bà sanh ra,
không có ai lớn hơn Giăng Báp-tít đâu; nhưng trong nước Đức Chúa
Trời, kẻ rất nhỏ còn lớn hơn Giăng vậy.
29 Cả dân chúng cùng kẻ thâu thuế chịu Giăng làm phép báp-tem,
đều xưng Đức Chúa Trời là công bình.
30 Song người Pha-ri-si cùng các thầy dạy luật không chịu Giăng làm
phép báp-tem, nên chê bỏ ý Đức Chúa Trời định về mình.
31 Vậy, ta sẽ sánh người đời nầy với gì, họ giống như ai?
32 Họ giống như con trẻ ngồi ngoài chợ, nói cùng nhau rằng: Ta
đã thổi sáo, mà bay không nhảy múa; ta đã than vãn, mà bay không
khóc.
33 Vả, Giăng Báp-tít đã đến, không ăn bánh, không uống rượu; thì
các ngươi nói rằng: Người mắc quỉ dữ.
34 Con người đến, ăn và uống, thì các ngươi nói rằng: Aáy đó là
người ham ăn mê uống, bạn với người thâu thuế và kẻ có tội.
35 Song sự khôn ngoan được xưng công bình nhờ những việc làm
của nó.
36 Có một người Pha-ri-si mời Đức Chúa Jêsus ăn tại nhà mình. Vậy,
khi đã vào nhà người Pha-ri-si thì Ngài ngồi bàn.
37 Vả, có một người đàn bà xấu nết ở thành đó, nghe nói Đức Chúa
Jêsus đang ngồi bàn tại nhà người Pha-ri-si, bèn đem đến một bình
ngọc trắng đựng đầy dầu thơm.
38 Người đứng đằng sau, nơi chân Đức Chúa Jêsus, khóc, sa nước
mắt trên chân Ngài, rồi lấy tóc mình mà chùi; lại hôn chân Ngài, và
xức dầu thơm cho.
39 Người Pha-ri-si đã mời Ngài, thấy vậy, tự nghĩ rằng: Nếu người
nầy là đấng tiên tri, chắc biết người đàn bà rờ đến mình đó là ai, cùng
biết ấy là người đàn bà xấu nết.

40 Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn,
ta có vài lời nói cùng ngươi. Người thưa rằng: Thưa thầy, xin cứ nói.
41 Một chủ nợ có hai người mắc nợ: một người mắc năm trăm đơ-
ni-ê, một người mắc năm chục.
42 Vì hai người đều không có chi mà trả, nên chủ nợ tha cả hai.
Trong hai người đó, ai yêu chủ nợ hơn?
43 Si-môn thưa rằng: Tôi tưởng là người mà chủ nợ đã tha nhiều nợ
hơn. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đoán phải lắm.
44 Đoạn, Ngài xây lại người đàn bà mà phán cùng Si-môn rằng:
Ngươi thấy đàn bà nầy không? Ta vào nhà ngươi, ngươi không cho
nước rửa chân; nhưng người đã lấy nước mắt thấm ướt chân ta, rồi
lấy tóc mình mà chùi.
45 Ngươi không hôn ta; nhưng người từ khi vào nhà ngươi, thì hôn
chân ta hoài.
46 Ngươi không xức dầu đầu ta; nhưng người lấy dầu thơm xức chân
ta.
47 Vậy nên ta nói cùng ngươi, tội lỗi đàn bà nầy nhiều lắm, đã được
tha hết, vì người đã yêu mến nhiều; song kẻ được tha ít thì yêu mến
ít.
48 Ngài bèn phán cùng người đàn bà rằng: Tội lỗi ngươi đã được tha
rồi.
49 Các người ngồi bàn với Ngài nghĩ thầm rằng: Người nầy là ai, mà
cũng tha tội?
50 Nhưng Ngài phán cùng người đàn bà rằng: Đức tin của ngươi đã
cứu ngươi; hãy đi cho bình an.

8

1 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi thành nầy đến thành kia, làng nầy đến
làng khác, giảng dạy và rao truyền tin lành của nước Đức Chúa Trời.
Có mười hai sứ đồ ở với Ngài.
2 Cũng có mấy người đàn bà đi theo Ngài, là những người đã được
cứu khỏi quỉ dữ và chữa khỏi bịnh: Ma-ri, gọi là Ma-đơ-len, từ người
bảy quỉ dữ đã ra,
3 Gian-nơ vợ Chu-xa, là quan nội vụ của vua Hê-rốt, Su-xan-nơ và
nhiều người khác nữa giúp của cải cho Ngài.
4 Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thảy các thành đều
đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng:
5 Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vải giống, một phần
giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết.
6 Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi,
vì không có hơi ẩm.
7 Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hột giống, làm cho
nghẹt ngòi.
8 Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết
quả, một thành trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai
có tai mà nghe, hãy nghe.
9 Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì.

10 Ngài đáp rằng: Đã ban cho các ngươi được biết những sự mầu
nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói,
để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu.
11 Nầy, lời thí dụ đó nghĩa như vầy: Hột giống là đạo Đức Chúa Trời.
12 Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma
quỉ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu
chăng.
13 Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy;
nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến,
thì họ tháo lui.
14 Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để
cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời nầy làm cho đạo phải nghẹt
ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín.
15 Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe
đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng.
16 Không ai đã thắp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường;
nhưng để trên chân đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng.
17 Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì
giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra.
18 Vậy, hãy coi chừng về cách các ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho
thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.
19 Mẹ và anh em Đức Chúa Jêsus đến tìm Ngài; song vì người ta đông
lắm, nên không đến gần Ngài được.
20 Vậy có kẻ báo cho Ngài biết rằng: Mẹ và anh em thầy ở ngoài,
muốn thấy thầy.
21 Nhưng Ngài đáp rằng: Mẹ ta và anh em ta là kẻ nghe đạo Đức
Chúa Trời và làm theo đạo ấy.
22 Một ngày kia, Ngài xuống thuyền với môn đồ, mà phán rằng: Hãy
qua bên kia hồ; rồi đi.
23 Khi thuyền đang chạy, thì Ngài ngủ. Có cơn bão nổi lên trong hồ,
nước vào đầy thuyền, đang nguy hiểm lắm.
24 Môn đồ bèn đến thức Ngài dậy, rằng: Thầy ôi, Thầy ôi, chúng ta
chết! Nhưng Ngài, vừa thức dậy, khiến gió và sóng phải bình tịnh thì
liền bình tịnh và yên lặng như tờ.
25 Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Đức tin các ngươi ở đâu? Môn
đồ sợ hãi và bỡ ngỡ, nói với nhau rằng: Người nầy là ai, khiến đến
gió và nước, mà cũng phải vâng lời người?
26 Kế đó, ghé vào đất của dân Giê-ra-sê, ngang xứ Ga-li-lê.
27 Khi Đức Chúa Jêsus lên bờ, có một người ở thành ấy bị nhiều quỉ
ám đi gặp Ngài. Đã lâu nay, người không mặc áo, không ở nhà, song
ở nơi mồ mả.
28 Người ấy vừa thấy Đức Chúa Jêsus thì la lên inh ỏi, và đến gieo
mình nơi chân Ngài, nói lớn tiếng rằng: Lạy Đức Chúa Jêsus, Con Đức
Chúa Trời Rất Cao, tôi với Ngài có sự chi chăng? Tôi cầu xin Ngài,
đừng làm khổ tôi.
29 Vì Đức Chúa Jêsus đang truyền cho tà ma phải ra khỏi người đó
mà nó đã ám từ lâu; dầu họ giữ người, xiềng và còng chân lại, người
cứ bẻ xiềng tháo còng, và bị quỉ dữ đem vào nơi đồng vắng.

30 Đức Chúa Jêsus hỏi người rằng: Mầy tên gì? Người thưa rằng:
Quân đội; vì nhiều quỉ đã ám vào người.
31 Chúng nó bèn cầu xin Đức Chúa Jêsus đừng khiến mình xuống
vực sâu.
32 Vả, ở đó có một bầy heo đông đang ăn trên núi. Các quỉ xin Đức
Chúa Jêsus cho chúng nó nhập vào những heo ấy, Ngài bèn cho phép.
33 Vậy, các quỉ ra khỏi người đó, nhập vào bầy heo, bầy heo từ trên
bực cao đâm đầu xuống hồ và chết chìm.
34 Các kẻ chăn heo thấy vậy chạy trốn, đồn tin ấy ra trong thành và
trong nhà quê.
35 Thiên hạ bèn đổ ra xem việc mới xảy ra; khi họ đến cùng Đức
Chúa Jêsus, thấy người mà các quỉ mới ra khỏi ngồi dưới chân Đức
Chúa Jêsus, mặc áo quần, bộ tỉnh táo, thì sợ hãi lắm.
36 Những người đã xem thấy sự lạ đó, thuật lại cho thiên hạ biết
người bị quỉ ám được cứu khỏi thế nào.
37 Hết thảy dân ở miền người Giê-ra-sê xin Đức Chúa Jêsus lìa khỏi
xứ họ, vì họ sợ hãi lắm. Ngài bèn xuống thuyền trở về.
38 Người đã khỏi những quỉ ám xin phép ở với Ngài, nhưng Đức
Chúa Jêsus biểu về, mà rằng:
39 Hãy về nhà ngươi, thuật lại mọi điều Đức Chúa Trời đã làm cho
ngươi. Vậy, người ấy đi, đồn khắp cả thành mọi điều Đức Chúa Jêsus
đã làm cho mình.
40 Khi trở về, có đoàn dân đông rước Ngài; vì ai nấy cũng trông đợi
Ngài.
41 Có người cai nhà hội tên là Giai-ru đến sấp mình xuống nơi chân
Đức Chúa Jêsus, xin Ngài vào nhà mình.
42 Vì người có con gái một, mười hai tuổi, gần chết. Khi Đức Chúa
Jêsus đang đi, dân chúng lấn ép Ngài tứ phía.
43 Bấy giờ, có một người đàn bà đau bịnh mất huyết mười hai năm
rồi, cũng đã tốn hết tiền của về thầy thuốc, không ai chữa lành được,
44 đến đằng sau Ngài rờ trôn áo; tức thì huyết cầm lại.
45 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ai sờ đến ta? Ai nấy đều chối;
Phi-e-rơ và những người đồng bạn thưa rằng: Thưa thầy, đoàn dân
vây lấy và ép thầy.
46 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Có người đã rờ đến ta, vì ta nhận biết
có quyền phép từ ta mà ra.
47 Người đàn bà thấy mình không thể giấu được nữa, thì run sợ, đến
sấp mình xuống nơi chân Ngài, tỏ thật trước mặt dân chúng vì cớ nào
mình đã rờ đến, và liền được lành làm sao.
48 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi con gái ta, đức tin ngươi
đã chữa lành ngươi; hãy đi cho bình an.
49 Ngài còn đang phán, có kẻ ở nhà người cai nhà hội đến nói với
người rằng: Con gái ông chết rồi; đừng làm phiền thầy chi nữa.
50 Song Đức Chúa Jêsus nghe vậy, phán cùng Giai-ru rằng: Đừng sợ,
hãy tin mà thôi, thì con ngươi sẽ được cứu.
51 Khi đến nhà, Ngài chỉ cho Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng, và cha mẹ con
ấy vào cùng Ngài.

52 Ai nấy đều khóc lóc than vãn về con đó. Nhưng Ngài phán rằng:
Đừng khóc, con nầy không phải chết, song nó ngủ.
53 Họ biết nó thật chết rồi, bèn nhạo báng Ngài.
54 nhưng Đức Chúa Jêsus cầm lấy tay con ấy, gọi lớn tiếng lên rằng:
Con ơi, hãy chờ dậy!
55 Thần linh bèn hoàn lại, con ấy chờ dậy liền; rồi Ngài truyền cho
nó ăn.
56 Cha mẹ nó lấy làm lạ; nhưng Ngài cấm nói lại sự xảy ra đó với ai.

9

1 Đức Chúa Jêsus nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép
tắc để trị quỉ chữa bịnh.
2 Rồi Ngài sai đi rao giảng về nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành
kẻ có bịnh.
3 Ngài dạy rằng: Đi đường chớ đem gì theo hết, hoặc gậy, hoặc bao,
hoặc bánh, hoặc tiền bạc; cũng đừng đem hai áo.
4 Hễ các ngươi vào nhà nào, hãy ở đó cho đến khi đi.
5 Còn ai không tiếp rước các ngươi, hãy ra khỏi thành họ, và phủi
bụi chân mình để làm chứng nghịch cùng họ.
6 Vậy, các sứ đồ ra đi, từ làng nầy tới làng kia, rao giảng Tin Lành
khắp nơi và chữa lành người có bịnh.
7 Bấy giờ, Hê rốt là vua chư hầu, nghe nói về các việc xảy ra, thì
không biết nghĩ làm sao; vì kẻ nầy nói rằng: Giăng đã từ kẻ chết sống
lại;
8 kẻ khác nói rằng: Ê-li đã hiện ra; và kẻ khác nữa thì rằng: Một
trong các đấng tiên tri đời xưa đã sống lại.
9 Song Hê-rốt thì nói: Ta đã truyền chém Giăng rồi: vậy người nầy
là ai, mà ta nghe làm những việc dường ấy? Vua bèn tìm cách thấy
Đức Chúa Jêsus.
10 Các sứ đồ trở về trình cùng Đức Chúa Jêsus mọi việc mình đã
làm. Ngài bèn đem các sứ đồ đi tẻ ra với mình đến gần thành kia gọi
là Bết-sai-đa.
11 Nhưng dân chúng nghe vậy, thì đi theo Ngài. Đức Chúa Jêsus
tiếp đãi dân chúng, giảng cho họ về nước Đức Chúa Trời, và chữa cho
những kẻ cần được lành bịnh.
12 Khi gần tối, mười hai sứ đồ đến gần Ngài mà thưa rằng: Xin
truyền cho dân chúng về, để họ đến các làng các ấp xung quanh mà
trọ và kiếm chi ăn; vì chúng ta ở đây là nơi vắng vẻ.
13 Song Ngài phán rằng: Chính các ngươi hãy cho họ ăn. Các sứ đồ
thưa rằng: Ví thử chính mình chúng tôi không đi mua đồ ăn cho hết
thảy dân nầy, thì chỉ có năm cái bánh và hai con cá mà thôi.
14 Vả, bấy giờ có độ năm ngàn người nam ở đó. Ngài bèn phán cùng
môn đồ rằng: Hãy biểu chúng ngồi từng hàng năm mươi người.
15 Môn đồ làm theo lời; chúng ngồi xuống hết thảy.
16 Đoạn, Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt
lên trời, chúc tạ, rồi bẻ ra trao cho môn đồ, đặng phát cho đoàn dân.
17 Ai nấy ăn no rồi, người ta thâu được mười hai giỏ đầy những
miếng thừa.

18 Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus đang cầu nguyện riêng, môn đồ
nhóm lại xung quanh Ngài, Ngài hỏi rằng: Trong dân chúng, họ nói
ta là ai?
19 Thưa rằng: Người nầy nói là Giăng Báp-tít, người kia nói là Ê-li;
kẻ khác nói là một trong các đấng tiên tri đời xưa sống lại.
20 Ngài lại hỏi rằng: Còn về phần các ngươi thì nói ta là ai? Phi-e-rơ
thưa rằng: Thầy là Đấng Christ của Đức Chúa Trời.
21 Đức Chúa Jêsus nghiêm cấm môn đồ nói sự ấy với ai,
22 và phán thêm rằng: Con người phải chịu nhiều điều khốn khổ,
phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo bỏ ra,
phải bị giết, ngày thứ ba phải sống lại.
23 Đoạn, Ngài phán cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải
tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta.
24 Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cớ ta mất sự
sống, thì sẽ cứu.
25 Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính mình phải mất hoặc hư đi, thì
có ích gì?
26 Vì nếu ai hổ thẹn về ta và lời ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về họ,
khi Ngài ngự trong sự vinh hiển của mình, của Cha, và của thiên sứ
thánh mà đến.
27 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, một vài người trong các ngươi
đang đứng đây sẽ không chết trước khi chưa thấy nước Đức Chúa
Trời.
28 Độ tám ngày sau khi phán các lời đó, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-
rơ, Giăng và Gia-cơ đi với mình lên trên núi để cầu nguyện.
29 Đang khi cầu nguyện, diện mạo Ngài khác thường, áo Ngài trở
nên sắc trắng chói lòa.
30 Và nầy, có hai người nói chuyện cùng Ngài; ấy là Môi-se và Ê-li,
31 hiện ra trong sự vinh hiển, và nói về sự Ngài qua đời, là sự sẽ phải
ứng nghiệm tại thành Giê-ru-sa-lem.
32 Phi-e-rơ cùng đồng bạn mình buồn ngủ lắm, nhưng vừa tỉnh thức
ra, thấy vinh hiển của Đức Chúa Jêsus và hai đấng ấy đứng gần Ngài.
33 Lúc hai đấng ấy lìa khỏi Đức Chúa Jêsus, Phi-e-rơ thưa Ngài rằng:
Thưa thầy, chúng ta ở đây tốt lắm, hãy đóng ba trại, một cái cho thầy,
một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Vì Phi-e-rơ không biết mình
nói chi.
34 Khi người còn đang nói, có một đám mây kéo đến, bao phủ lấy;
và khi vào trong đám mây, các môn đồ đều sợ hãi.
35 Bấy giờ, nghe có tiếng từ trong đám mây phán ra rằng: Nầy là
Con ta, Người được lựa chọn của ta, hãy nghe Người.
36 Khi tiếng ấy phát ra, thì Đức Chúa Jêsus ở một mình. Các môn
đồ nín lặng, không nói cùng ai về sự mình đã thấy.
37 Bữa sau, khi Chúa cùng môn đồ từ núi xuống, có đoàn dân đông
đến đón rước Ngài.
38 Một người trong đám đông kêu lên rằng: Lạy thầy, xin thầy đoái
đến con trai tôi, vì là con một tôi.
39 Một quỉ ám nó, thình lình kêu la; quỉ vật vã nó dữ tợn, làm cho
sôi bọt miếng, mình mẩy nát hết, rồi mới ra khỏi.

40 Tôi đã xin môn đồ thầy đuổi quỉ đó, nhưng họ đuổi không được.
41 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi dòng dõi không tin và bội nghịch
kia, ta ở với các ngươi và nhịn các ngươi cho đến chừng nào? Hãy
đem con của ngươi lại đây.
42 Đứa con trai vừa lại gần, quỉ xô nó nhào xuống đất, và vật vã dữ
tợn. Song Đức Chúa Jêsus quở nặng tà ma, chữa lành con trẻ ấy, và
giao lại cho cha nó.
43 Ai nấy đều lấy làm lạ về quyền phép cao trọng của Đức Chúa Trời.
Khi mọi người đang khen lạ các việc Đức Chúa Jêsus làm, Ngài phán
cùng môn đồ rằng:
44 Về phần các ngươi, hãy nghe kỹ điều ta sẽ nói cùng: Con người
sẽ bị nộp trong tay người ta.
45 Nhưng các môn đồ không hiểu lời ấy, vì đã che khuất cho mình
để chẳng rõ nghĩa làm sao; và sợ không dám hỏi Ngài về lời ấy.
46 Các môn đồ biện luận cùng nhau cho biết ai là lớn hơn hết trong
hàng mình.
47 Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng trong lòng môn đồ, thì lấy
một đứa con trẻ để gần mình,
48 mà phán rằng: Hễ ai vì danh ta mà tiếp con trẻ nầy, tức là tiếp
ta; còn ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta. Vì kẻ nào hèn mọn hơn
hết trong vòng các ngươi, ấy chính người đó là kẻ cao trọng.
49 Giăng cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi từng thấy có kẻ
nhân danh thầy mà trừ quỉ; chúng tôi đã cấm họ, vì không cùng chúng
tôi theo thầy.
50 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đừng cấm họ, vì ai không
nghịch cùng các ngươi, là thuận với các ngươi.
51 Khi gần đến k” Đức Chúa Jêsus được đem lên khỏi thế gian, Ngài
quyết định đi thành Giê-ru-sa-lem.
52 Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của
người Sa- ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài;
53 song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên
thành Giê- ru-sa-lem.
54 Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thưa Chúa,
Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng?
55 Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các ngươi
không biết tâm thần nào xui giục mình.
56 Rồi Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác.
57 Đang khi đi đường, có kẻ thưa Ngài rằng: Chúa đi đâu tôi sẽ theo
đó.
58 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song
Con người không có chỗ mà gối đầu.
59 Ngài phán cùng kẻ khác rằng: Ngươi hãy theo ta. Kẻ ấy thưa
rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi trước đã.
60 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết;
còn ngươi, hãy đi rao giảng nước Đức Chúa Trời.
61 Có kẻ khác nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song xin
cho phép tôi trước về từ giã người trong nhà tôi.

62 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra tay cầm cày, còn ngó lại
đằng sau, thì không xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.

10

1 Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước
Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi.
2 Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trúng, song con gặt thì
ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình.
3 Hãy đi; nầy, ta sai các ngươi đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy
muông sói.
4 Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường.
5 Hễ các ngươi vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình
an cho nhà nầy!
6 Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các
ngươi sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các ngươi.
7 Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các ngươi, vì người làm
công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà nầy sang nhà khác.
8 Hễ các ngươi vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ
sẽ dọn cho.
9 Hãy chữa kẻ bịnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời
đến gần các ngươi.
10 Song hễ các ngươi vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra
ngoài chợ, mà nói rằng:
11 Đối với các ngươi, chúng ta cũng phủi bụi của thành các ngươi
đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến
gần các ngươi rồi.
12 Ta phán cùng các ngươi, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ
chịu nhẹ hơn thành nầy.
13 Khốn cho mầy, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mầy, thành Bết-sai-đa!
Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và
thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ
lâu rồi.
14 Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ
hơn bay.
15 Còn mầy, thành Ca-bê-na-um, mầy sẽ được nhắc lên tận trời sao?
Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ!
16 Ai nghe các ngươi, ấy là nghe ta; ai bỏ các ngươi, ấy là bỏ ta; còn
ai bỏ ta, ấy là bỏ Đấng đã sai ta.
17 Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì
danh Chúa, các quỉ cũng phục chúng tôi.
18 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỉ Sa-tan từ trời sa
xuống như chớp.
19 Nầy, ta đã ban quyền cho các ngươi giày đạp rắn, bò cạp, và mọi
quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các ngươi được.
20 Dầu vậy, chớ mừng vì các quỉ phục các ngươi; nhưng hãy mừng
vì tên các ngươi đã ghi trên thiên đàng.
21 Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn
nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu

những sự nầy với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ
hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành.
22 Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai;
ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có
ai biết Cha là ai.
23 Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng rằng: Phước cho
mắt nào được thấy điều các ngươi thấy!
24 Vì ta nói cùng các ngươi, có nhiều đấng tiên tri và vua chúa ước
ao thấy điều các ngươi thấy, mà chẳng từng thấy, ước ao nghe điều
các ngươi nghe, mà chẳng từng nghe.
25 Bấy giờ, một thầy dạy luật đứng dậy hỏi đặng thử Đức Chúa Jêsus
rằng: Thưa thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?
26 Ngài phán rằng: Trong luật pháp có chép điều gì? Ngươi đọc gì
trong đó?
27 Thưa rằng: Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí
mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi; và yêu người lân cận như
mình.
28 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đáp phải lắm; hãy làm điều đó,
thì được sống.
29 Song thầy ấy muốn xưng mình là công bình, nên thưa cùng Đức
Chúa Jêsus rằng: Ai là người lân cận tôi?
30 Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán rằng: Có một người từ thành
Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, lâm vào kẻ cướp, nó giựt lột hết,
đánh cho mình mẩy bị thương rồi đi, để người đó nửa sống nửa chết.
31 Vả, gặp một thầy tế lễ đi xuống đường đó, thấy người ấy, thì đi
qua khỏi.
32 Lại có một người Lê-vi cũng đến nơi, lại gần, thấy, rồi đi qua khỏi.
33 Song có một người Sa-ma-ri đi đường, đến gần người đó, ngó thấy
thì động lòng thương;
34 bèn áp lại, lấy dầu và rượu xức chỗ bị thương, rồi rịt lại; đoạn,
cho cỡi con vật mình đem đến nhà quán, mà săn sóc cho.
35 Đến bữa sau, lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ quán, dặn rằng: Hãy
săn sóc người nầy, nếu tốn hơn nữa, khi tôi trở về sẽ trả.
36 Trong ba người đó, ngươi tưởng ai là lân cận với kẻ bị cướp?
37 Thầy dạy luật thưa rằng: Aáy là người đã lấy lòng thương xót đãi
người. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, làm theo như vậy.
38 Khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đường, đến một làng kia, có
người đàn bà, tên là Ma-thê, rước Ngài vào nhà mình.
39 Người có một em gái, tên là Ma-ri, ngồi dưới chân Chúa mà nghe
lời Ngài.
40 Vả, Ma-thê mảng lo việc vặt, đến thưa Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy
Chúa, em tôi để một mình tôi hầu việc, Chúa há không nghĩ đến sao?
Xin biểu nó giúp tôi.
41 Chúa đáp rằng: Hỡi Ma-thê, Ma-thê, ngươi chịu khó và bối rối về
nhiều việc;
42 nhưng có một việc cần mà thôi. Ma-ri đã lựa phần tốt, là phần
không có ai cất lấy được.

11

1 Có một ngày, Đức Chúa Jêsus cầu nguyện ở nơi kia. Khi cầu nguyện
xong, một môn đồ thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu
nguyện, cũng như Giăng đã dạy môn đồ mình.
2 Ngài phán rằng: Khi các ngươi cầu nguyện, hãy nói: Lạy Cha!
danh Cha được thánh; nước Cha được đến;
3 xin cho chúng tôi ngày nào đủ bánh ngày ấy;
4 xin tha tội chúng tôi, vì chúng tôi cũng tha kẻ mích lòng mình; và
xin chớ đem chúng tôi vào sự cám dỗ!
5 Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Nếu một người trong các
ngươi có bạn hữu, nửa đêm đến nói rằng: Bạn ơi, cho tôi mượn ba
cái bánh,
6 vì người bạn tôi đi đường mới tới, tôi không có chi đãi người.
7 Nếu người kia ở trong nhà trả lời rằng: Đừng khuấy rối tôi, cửa
đóng rồi, con cái và tôi đã đi ngủ, không dậy được mà lấy bánh cho
anh;
8 ta nói cùng các ngươi, dầu người ấy không chịu dậy cho bánh vì
là bạn mình, nhưng vì cớ người kia làm rộn, sẽ dậy và cho người đủ
sự cần dùng.
9 Ta lại nói cùng các ngươi: Hãy xin, sẽ ban cho; hãy tìm, sẽ gặp;
hãy gõ cửa, sẽ mở cho.
10 Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ.
11 Trong các ngươi có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho đá
chăng? Hay là xin cá, mà cho rắn thay vì cá chăng?
12 Hay là xin trứng, mà cho bò cạp chăng?
13 Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt
thay, huống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh
Linh cho người xin Ngài!
14 Đức Chúa Jêsus đuổi một quỉ câm; khi quỉ ra khỏi, người câm liền
nói được. Dân chúng đều lấy làm lạ;
15 song có mấy kẻ nói rằng: Người nầy nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa
quỉ mà trừ quỉ.
16 Kẻ khác muốn thử Ngài, thì xin Ngài một dấu lạ từ trời xuống.
17 Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, bèn phán rằng: Nước nào tự chia
rẽ nhau thì tan hoang, nhà nào tự chia rẽ nhau thì đổ xuống.
18 Vậy, nếu quỉ Sa-tan tự chia rẽ nhau, thì nước nó còn sao được, vì
các ngươi nói ta nhờ Bê-ê-xê-bun mà trừ quỉ?
19 Nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỉ, thì con các ngươi nhờ ai mà
trừ quỉ? Bởi vậy, chính con các ngươi sẽ làm quan án các ngươi.
20 Nhưng nếu ta cậy ngón tay Đức Chúa Trời mà trừ quỉ, thì nước
Đức Chúa Trời đã đến nơi các ngươi rồi.
21 Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của
cải nó vững vàng.
22 Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí
giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải.
23 Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thâu hiệp với
ta, thì tan lạc.

24 Khi tà ma đã ra khỏi một người, thì đi dông dài các nơi khô khan
để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà
ta là nơi ta mới ra khỏi.
25 Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế,
26 bèn đi rủ bảy quỉ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận
người nầy lại khốn khổ hơn phen trước.
27 Đức Chúa Jêsus đang phán những điều ấy, có một người đàn bà ở
giữa dân chúng cất tiếng thưa rằng: Phước cho dạ đã mang Ngài và
vú đã cho Ngài bú!
28 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Những kẻ nghe và giữ lời Đức Chúa
Trời còn có phước hơn!
29 Khi dân chúng nhóm lại đông lắm, Đức Chúa Jêsus phán rằng:
Dòng dõi nầy là dòng dõi độc ác; họ xin một dấu lạ, song sẽ không
cho dấu lạ nào khác hơn dấu lạ của Giô-na.
30 Vì Giô-na là dấu lạ cho dân thành Ni-ni-ve, thì cũng một thể ấy,
Con người sẽ là dấu lạ cho dòng dõi nầy.
31 Đến ngày phán xét, nữ hoàng Nam phương sẽ đứng dậy với người
của dòng dõi nầy và lên án họ, vì người từ nơi đầu cùng đất đến nghe
lời khôn ngoan vua Sa-lô-môn, mà nầy, ở đây có Đấng hơn vua Sa-lô-
môn!
32 Đến ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với người của
dòng dõi nầy và lên án họ, vì dân ấy đã nghe lời Giô-na giảng dạy và
ăn năn; mà nầy, ở đây có Đấng hơn Giô-na.
33 Không ai thắp đèn mà để chỗ khuất hay là dưới thùng, nhưng để
trên chân đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng.
34 Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt ngươi sõi sàng, cả thân thể
ngươi được sáng láng; song nếu mắt ngươi xấu, thân thể ngươi phải
tối tăm.
35 Aáy vậy, hãy coi chừng kẻo sự sáng trong mình ngươi hóa ra sự
tối chăng.
36 Nếu cả thân thể ngươi sáng láng, không có phần nào tối tăm, thì
sẽ được sáng hết thảy, cũng như khi có cái đèn soi sáng cho ngươi
vậy.
37 Đức Chúa Jêsus đang phán, có một người Pha-ri-si mời Ngài về
nhà dùng bữa. Ngài vào ngồi bàn.
38 Người Pha-ri-si thấy Ngài không rửa trước bữa ăn, thì lấy làm lạ.
39 Nhưng Chúa phán rằng: Hỡi các ngươi là người Pha-ri-si, các
ngươi rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm
cướp và điều dữ.
40 Hỡi kẻ dại dột! Đấng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên bề
trong nữa sao?
41 Thà các ngươi lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho
các ngươi.
42 Song khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi nộp một
phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình
và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các ngươi bỏ qua! Aáy là các việc
phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác.
43 Khốn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi ưa ngôi cao nhất
trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ!

44 Khốn cho các ngươi, vì các ngươi giống như mả loạn, người ta
bước lên trên mà không biết!
45 Một thầy dạy luật bèn cất tiếng nói rằng: Thưa thầy, thầy nói vậy
cũng làm sỉ nhục chúng tôi.
46 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Khốn cho các ngươi nữa, là thầy dạy
luật, vì các ngươi chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình
thì không động ngón tay đến!
47 Khốn cho các ngươi, vì các ngươi xây mồ mả các đấng tiên tri mà
tổ phụ mình đã giết!
48 Như vậy, các ngươi làm chứng và ưng thuận việc tổ phụ mình đã
làm; vì họ đã giết các đấng tiên tri, còn các ngươi lại xây mồ cho.
49 Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ
sai đấng tiên tri và sứ đồ đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ nầy,
bắt bớ kẻ kia,
50 hầu cho huyết mọi đấng tiên tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng
dõi nầy mà đòi,
51 là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-ri đã bị giết giữa khoảng
bàn thờ và đền thờ; phải, ta nói cùng các ngươi, sẽ cứ dòng dõi nầy
mà đòi huyết ấy.
52 Khốn cho các ngươi, là thầy dạy luật, vì các ngươi đã đoạt lấy
chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn
vào, lại ngăn cấm không cho!
53 Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đó rồi, các thầy thông giáo và người
Pha-ri-si bèn ra sức ép Ngài dữ tợn, lấy nhiều câu hỏi khêu chọc Ngài,
54 và lập mưu để bắt bẻ lời nào từ miệng Ngài nói ra.

12

1 Khi ấy, dân chúng nhóm lại kể hàng ngàn người, đến nỗi giày đạp
nhau, Đức Chúa Jêsus mới trước hết phán cùng môn đồ rằng: Hãy
giữ mình về men của người Pha-ri-si, là sự giả hình.
2 Chẳng có sự gì giấu mà không phải lộ ra, chẳng có sự gì kín mà
không được biết.
3 Vậy nên mọi điều mà các ngươi đã nói nơi tối, sẽ nghe ra nơi sáng;
mọi điều mà các ngươi đã nói vào lỗ tai trong buồng kín, sẽ giảng ra
trên mái nhà.
4 Ta nói cùng các ngươi, là bạn hữu ta: Đừng sợ kẻ giết xác rồi sau
không làm gì được nữa.
5 Song ta chỉ cho các ngươi biết phải sợ ai: phải sợ Đấng khi đã giết
rồi, có quyền bỏ xuống địa ngục; phải ta nói cùng các ngươi, ấy là
Đấng các ngươi phải sợ!
6 Người ta há chẳng bán năm con chim sẻ giá hai đồng tiền sao?
Nhưng Đức Chúa Trời không quên một con nào hết.
7 Dầu đến tóc trên đầu các ngươi cũng đã đếm cả rồi. Đừng sợ chi,
vì các ngươi trọng hơn nhiều chim sẻ.
8 Ta nói cùng các ngươi, ai sẽ xưng ta trước mặt thiên hạ, thì Con
người cũng sẽ xưng họ trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời.
9 Nhưng ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì họ sẽ bị chối trước mặt
thiên sứ của Đức Chúa Trời.

10 Ai nói nghịch cùng Con người, thì sẽ được tha; song kẻ nói lộng
ngôn phạm đến Đức Thánh Linh, thì không được tha đâu.
11 Khi người ta đem các ngươi đến nhà hội, trước mặt quan án và
quan cai trị, thì chớ lo về nói cách nào để binh vực mình, hoặc nói
lời gì;
12 bởi vì chính giờ đó Đức Thánh Linh sẽ dạy các ngươi những lời
phải nói.
13 Bấy giờ, một người giữa dân chúng thưa rằng: Thưa thầy, xin
biểu anh tôi chia gia tài cho tôi.
14 Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi người kia, ai đặt ta làm
quan xử kiện hay là chia của cho các ngươi?
15 Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện
gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật
đâu.
16 Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ nầy: Ruộng của một người
giàu kia sinh lợi nhiều lắm,
17 người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thể nào? Vì không có đủ chỗ
chứa hết sản vật.
18 Lại nói: Nầy, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác
lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó;
19 rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mầy đã được nhiều
của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ.
20 Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính
đêm nay linh hồn ngươi sẽ bị đòi lại; vậy những của cải ngươi đã sắm
sẵn sẽ thuộc về ai?
21 Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời
thì cũng như vậy.
22 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Aáy vậy, ta nói cùng
các ngươi, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể
mà lo đồ mình mặc.
23 Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc.
24 Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm
vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các ngươi
quí hơn chim chóc là dường nào!
25 Có ai trong các ngươi lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một
khắc không?
26 Vậy nếu đến việc rất nhỏ các ngươi cũng không có thể được sao
các ngươi lo việc khác?
27 Hãy xem hoa huệ mọc lên thể nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng
không kéo chỉ; song ta phán cùng các ngươi, dầu vua Sa-lô-môn sang
trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống
ấy.
28 Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ
vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các ngươi!
29 Vậy các ngươi đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo
lắng.
30 Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha
các ngươi biết các ngươi cần dùng mọi sự đó rồi.

31 Nhưng thà các ngươi hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi
sự đó sẽ được cho thêm.
32 Hỡi bầy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các ngươi đã bằng lòng cho các
ngươi nước thiên đàng.
33 Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư,
và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến
gần, sâu mọt không làm hư nát.
34 Vì của báu các ngươi ở đâu, thì lòng cũng ở đó.
35 Lưng các ngươi phải thắt lại, đèn các ngươi phải thắp lên.
36 Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ
đến gõ cửa thì liền mở.
37 Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả
thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi
bàn mình, và đến hầu việc họ.
38 Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì
phước cho họ!
39 Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh
thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu.
40 Các ngươi cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến
trong giờ các ngươi không ngờ.
41 Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ nầy Chúa phán cho
chúng tôi, hay là cũng cho mọi người?
42 Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ
nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho
họ?
43 Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy!
44 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài
mình.
45 Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh
đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa,
46 thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết;
lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung.
47 Đầy tớ nầy đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không
theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều.
48 Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn
ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao
cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.
49 Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao
chi nữa!
50 Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho
đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!
51 Các ngươi tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói
cùng các ngươi, không, nhưng thà đem sự phân rẽ.
52 Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân li
nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba;
53 cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch
cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng dâu, dâu
nghịch cùng bà gia.

54 Ngài lại phán cùng đoàn dân rằng: Khi các ngươi thấy đám mây
nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ có mưa; thì quả có vậy.
55 Lại khi gió nam thổi, các ngươi nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có
vậy.
56 Hỡi kẻ giả hình! các ngươi biết phân biệt khí sắc của trời đất;
vậy sao không biết phân biệt thời nầy?
57 Lại sao các ngươi cũng không tự mình xét đoán điều gì là công
bình?
58 Vậy, khi ngươi đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan tòa, dọc
đường hãy gắng sức giải hòa cùng họ, e họ kéo ngươi đến trước mặt
quan án, quan án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù ngươi chăng.
59 Ta nói cùng ngươi, ngươi trả còn thiếu một đồng tiền, thì không
ra khỏi tù được.

13

1 Cũng lúc ấy, có mấy người ở đó thuật cho Đức Chúa Jêsus nghe về
việc Phi-lát giết mấy người Ga-li-lê, lấy huyết trộn lộn với của lễ họ.
2 Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Các ngươi tưởng mấy người
đó vì chịu khốn nạn dường ấy, có tội lỗi trọng hơn mọi người Ga-li-lê
khác sao?
3 Ta nói cùng các ngươi, không phải; song nếu các ngươi chẳng ăn
năn, thì hết thảy sẽ bị hư mất như vậy.
4 Hay là mười tám người bị tháp Si-lô-ê ngã xuống đè chết kia, các
ngươi tưởng họ có tội lỗi trọng hơn mọi kẻ khác ở thành Giê-ru-sa-lem
sao?
5 Ta nói cùng các ngươi, không phải; nhưng nếu các ngươi chẳng
ăn năn, thì hết thảy cũng sẽ bị hư mất như vậy.
6 Ngài lại phán thí dụ nầy: Người kia có một cây vả trồng trong vườn
nho mình, đến hái trái mà không thấy;
7 bèn nói cùng kẻ trồng nho rằng: Kìa đã ba năm nay ta đến hái
trái nơi cây vả nầy mà không thấy: hãy đốn nó đi; cớ sao nó choán
đất vô ích?
8 Kẻ trồng nho rằng: Thưa chúa, xin để lại năm nầy nữa, tôi sẽ đào
đất xung quanh nó rồi đổ phân vào.
9 Có lẽ về sau nó sẽ ra trái; bằng không, chúa sẽ đốn.
10 Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus giảng dạy trong nhà hội kia.
11 Vả, tại đó, có người đàn bà mắc quỉ ám, phải đau liệt đã mười
tám năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được.
12 Đức Chúa Jêsus vừa thấy, gọi mà phán rằng: Hỡi đàn bà kia, ngươi
đã được cứu khỏi bịnh;
13 Ngài bèn đặt tay trên mình người. Tức thì, người đứng thẳng lên
được, và ngợi khen Đức Chúa Trời.
14 Bấy giờ người cai nhà hội nhân Đức Chúa Jêsus đã chữa bịnh
trong ngày Sa-bát, thì giận mà cất tiếng nói cùng đoàn dân rằng: Có
sáu ngày phải làm việc, vậy hãy đến trong những ngày ấy để được
chữa cho, đừng đến trong ngày Sa-bát.
15 Nhưng Chúa đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, mỗi người trong các
ngươi, đang ngày Sa-bát, há không mở bò hoặc lừa mình ra khỏi
máng cỏ, dắt đi uống nước hay sao?

16 Con gái của Aùp-ra-ham nầy, quỉ Sa-tan đã cầm buộc mười tám
năm, há chẳng nên mở trói cho nó trong ngày Sa-bát sao?
17 Ngài phán như vậy, thì các kẻ thù nghịch cùng Ngài đều hổ thẹn,
và cả dân chúng vui mừng về mọi việc vinh hiển Ngài đã làm.
18 Vậy, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nước Đức Chúa Trời giống như
gì, ta lấy chi mà sánh với?
19 Nước ấy giống như một hột cải, người kia lấy gieo trong vườn; nó
mọc lên trở nên cây cối, và chim trời làm ổ trên nhành.
20 Ngài lại phán rằng: Ta sẽ sánh nước Đức Chúa Trời với gì?
21 Nước ấy giống như men, người đàn bà kia lấy trộn vào ba đấu
bột, cho đến chừng bột dậy cả lên.
22 Đức Chúa Jêsus trải qua các thành các làng, vừa dạy dỗ vừa đi
thẳng tới thành Giê-ru-sa-lem.
23 Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải chỉ ít kẻ được cứu
chăng?
24 Ngài đáp rằng: Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì, ta nói cùng các
ngươi, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không vào được.
25 Khi chủ nhà chờ dậy, đóng cửa lại rồi, các ngươi ở ngoài gõ cửa
kêu rằng: Lạy Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng: Ta
không biết các ngươi đến từ đâu.
26 Bấy giờ các ngươi sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống trước mặt
Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các chợ chúng tôi.
27 Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói cùng các ngươi, không biết các
ngươi đến từ đâu; hết thảy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra khỏi ta!
28 Khi ấy, các ngươi thấy Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết
thảy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các ngươi
sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc và nghiến răng.
29 Lại từ Đông Tây Nam Bắc, người ta sẽ đến mà ngồi bàn ở trong
nước Đức Chúa Trời.
30 Nầy, khi ấy có kẻ rốt sẽ nên đầu, kẻ đầu sẽ là rốt.
31 Cũng trong lúc đó, có mấy người Pha-ri-si đến thưa Ngài rằng:
Thầy nên bỏ chỗ nầy mà đi, vì vua Hê-rốt muốn giết thầy.
32 Ngài đáp rằng: Hãy đi nói với con chồn cáo ấy rằng: Ngày nay,
ngày mai, ta đuổi quỉ chữa bịnh, đến ngày thứ ba, thì đời ta sẽ xong
rồi.
33 Nhưng ngày nay, ngày mai, và ngày kia ta phải đi, vì không có lẽ
một đấng tiên tri phải chết ngoài thành Giê-ru-sa-lem.
34 Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các tiên tri, và quăng
đá các đấng chịu sai đến cùng ngươi, bao phen ta muốn nhóm họp
con cái ngươi, như gà mái túc và ấp con mình dưới cánh, mà các ngươi
chẳng muốn!
35 Nầy, nhà các ngươi sẽ bỏ hoang. Ta nói cùng các ngươi, các ngươi
không còn thấy ta nữa cho đến chừng nào sẽ nói rằng: Phước cho
Đấng nhân danh Chúa mà đến!

14

1 Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus vào nhà một người kẻ cả dòng
Pha-ri-si để dùng bữa, những người ở đó dòm hành Ngài.

2 Số là có một người mắc bịnh thủy thũng ở trước mặt Ngài.
3 Đức Chúa Jêsus cất tiếng hỏi thầy dạy luật và người Pha-ri-si rằng:
Trong ngày Sa-bát, có nên chữa bịnh hay không?
4 Họ đều làm thinh. Ngài bèn đem người bịnh chữa lành, rồi cho
về.
5 Đoạn, Ngài phán cùng họ rằng: Nào có ai trong các ngươi, đang
ngày Sa- bát, nếu có con trai hay là bò mình té xuống giếng mà không
kéo liền lên sao?
6 Họ không đối đáp gì về điều đó được.
7 Ngài thấy những kẻ được mời đều lựa chỗ ngồi trên, nên phán
cùng họ thí dụ nầy:
8 Khi người ta mời ngươi dự tiệc cưới, chớ ngồi chỗ cao nhất, vì e
rằng trong những khách mời có ai tôn trọng hơn ngươi,
9 người đứng mời sẽ đến nói cùng ngươi rằng: Hãy nhường chỗ cho
người nầy ngồi, mà ngươi xấu hổ vì phải xuống chỗ chót chăng.
10 Nhưng khi ngươi được mời, hãy ngồi chỗ chót, người đứng mời sẽ
đến nói cùng ngươi rằng: Hỡi bạn, xin ngồi lên cao hơn. Vậy thì điều
đó sẽ làm cho ngươi được kính trọng trước mặt những người đồng
bàn mình.
11 Bởi vì ai tự nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, còn ai tự hạ mình
xuống, sẽ được nhắc lên.
12 Ngài cũng phán với người mời Ngài rằng: Khi ngươi đãi bữa trưa
hoặc bữa tối, đừng mời bạn hữu, anh em, bà con và láng giềng giàu,
e rằng họ cũng mời lại mà trả cho ngươi chăng.
13 Song khi ngươi đãi tiệc, hãy mời những kẻ nghèo khó, tàn tật,
què, đui,
14 thì ngươi sẽ được phước, vì họ không có thể trả lại cho ngươi;
đến k” kẻ công bình sống lại, ngươi sẽ được trả.
15 Một người đồng tiệc nghe lời đó, thì thưa Ngài rằng: Phước cho
kẻ sẽ được ăn bánh trong nước Đức Chúa Trời!
16 Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có người kia dọn tiệc lớn, mời
nhiều người ăn.
17 Khi đến giờ ăn, sai đầy tớ mình đi nói với những kẻ được mời
rằng: Hãy đến, mọi sự đã sẵn rồi.
18 Song họ đồng tình xin kiếu hết. Người thứ nhất nói rằng: Tôi có
mua một đám ruộng, cần phải đi coi; xin cho tôi kiếu.
19 Kẻ khác rằng: Tôi có mua năm cặp bò, phải đi xem thử; xin cho
tôi kiếu.
20 Kẻ khác nữa rằng: Tôi mới cưới vợ, vậy tôi đi không được.
21 Đầy tớ trở về, trình việc đó cho chủ mình. Chủ bèn nổi giận, biểu
đầy tớ rằng: Hãy đi mau ra ngoài chợ, và các đường phố, đem những
kẻ nghèo khó, tàn tật, đui, què vào đây.
22 Sau lại đầy tớ trình rằng: Thưa chủ, điều chủ dạy, đã làm rồi, mà
hãy còn thừa chỗ.
23 Chủ nhà lại biểu rằng: Hãy ra ngoài đường và dọc hàng rào, gặp
ai thì ép mời vào, cho được đầy nhà ta.
24 Vì, ta nói cùng các ngươi, trong những kẻ đã mời trước, không
có ai được nếm bữa tiệc của ta đâu.

25 Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng
họ mà phán rằng:
26 Nếu có ai đến theo ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị
em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ ta.
27 Còn ai không vác thập tự giá mình mà theo ta, cũng không được
làm môn đồ ta.
28 Vả, trong các ngươi có ai là người muốn xây một cái tháp, mà
trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của đặng làm xong
việc cùng chăng sao?
29 e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy
liền chê cười,
30 và rằng: Người nầy khởi công xây, mà không thể làm xong được!
31 Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không
ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua
kia đem hai muôn cùng chăng sao?
32 Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa.
33 Như vậy, nếu ai trong các ngươi không bỏ mọi sự mình có, thì
không được làm môn đồ ta.
34 Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho
nó mặn lại được?
35 Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ
nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

15

1 Hết thảy các người thâu thuế và người có tội đến gần Đức Chúa
Jêsus đặng nghe Ngài giảng.
2 Các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo lằm bằm mà nói rằng:
Người nầy tiếp những kẻ tội lỗi, và cùng ăn với họ!
3 Ngài bèn phán cho họ lời thí dụ nầy:
4 Trong các ngươi ai là người có một trăm con chiên, nếu mất một
con, mà không để chín mươi chín con nơi đồng vắng, đặng đi tìm con
đã mất cho k” được sao?
5 Khi đã kiếm được, thì vui mừng vác nó lên vai;
6 đoạn, về đến nhà, kêu bạn hữu và kẻ lân cận, mà rằng: Hãy chung
vui với ta, vì ta đã tìm được con chiên bị mất.
7 Ta nói cùng các ngươi, trên trời cũng như vậy, sẽ vui mừng cho
một kẻ có tội ăn năn hơn là chín mươi chín kẻ công bình không cần
phải ăn năn.
8 Hay là, có người đàn bà nào có mười đồng bạc, mất một đồng, mà
không thắp đèn, quét nhà, kiếm kỹ càng cho k” được sao?
9 Khi tìm được rồi, gọi bầu bạn và người lân cận mình, mà rằng:
Hãy chung vui với ta, vì ta đã tìm được đồng bạc bị mất.
10 Ta nói cùng các ngươi, trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời
cũng như vậy, sẽ mừng rỡ cho một kẻ có tội ăn năn.
11 Ngài lại phán rằng: Một người kia có hai con trai.
12 Người em nói với cha rằng: Thưa cha, xin chia cho tôi phần của
mà tôi sẽ được. Người cha liền chia của mình cho hai con.
13 Cách ít ngày, người em tóm thâu hết, đi phương xa, ở đó, ăn chơi
hoang đàng, tiêu sạch gia tài mình.

14 Khi đã xài hết của rồi, trong xứ xảy có cơn đói lớn; nó mới bị
nghèo thiếu,
15 bèn đi làm mướn cho một người bổn xứ, thì họ sai ra đồng chăn
heo.
16 Nó muốn lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no, nhưng chẳng ai
cho.
17 Vậy nó mới tỉnh ngộ, mà rằng: Tại nhà cha ta, biết bao người làm
mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải chết đói!
18 Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha, mà rằng: Thưa cha, tôi đã đặng
tội với trời và với cha,
19 không đáng gọi là con của cha nữa; xin cha đãi tôi như đứa làm
mướn của cha vậy.
20 Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn ở đàng xa, cha
nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn.
21 Con thưa cùng cha rằng: Cha ơi, tôi đã đặng tội với trời và với
cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa.
22 nhưng người cha bảo đầy tớ rằng: Hãy mau mau lấy áo tốt nhất
mặc cho nó; đeo nhẫn vào ngón tay, mang giày vào chân.
23 Hãy bắt bò con mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng,
24 vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ lại
thấy được. Đoạn, họ khởi sự vui mừng.
25 Vả, con trai cả đang ở ngoài đồng. Khi trở về gần đến nhà, nghe
tiếng đàn ca nhảy múa,
26 bèn gọi một đầy tớ mà hỏi cớ gì.
27 Đầy tớ thưa rằng: Em cậu bây giờ trở về, nên cha cậu đã làm thịt
bò con mập, vì thấy em về được mạnh khỏe.
28 Con cả liền nổi giận, không muốn vào nhà. Vậy cha nó ra khuyên
nó vào.
29 Nhưng nó thưa cha rằng: Nầy, tôi giúp việc cha đã bấy nhiêu
năm, chưa từng trái phép, mà cha chẳng hề cho tôi một con dê con
đặng ăn chơi với bạn hữu tôi.
30 Nhưng nay con của cha kia, là đứa đã ăn hết gia tài cha với phường
điếm đĩ rồi trở về, thì cha vì nó làm thịt bò con mập!
31 Người cha nói rằng: Con ơi, con ở cùng cha luôn, hết thảy của
cha là của con.
32 Nhưng thật nên dọn tiệc và vui mừng, vì em con đây đã chết mà
lại sống, đã mất mà lại thấy được.

16

1 Đức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ rằng: người giàu kia có một
quản gia bị cáo với chủ rằng người tiêu phá của chủ.
2 Vậy, chủ đòi người đó mà nói rằng: Ta nghe nói về ngươi nỗi chi?
Hãy khai ra việc quản trị của ngươi, vì từ nay ngươi không được cai
quản gia tài ta nữa.
3 Người quản gia tự nghĩ rằng: Chủ cách chức ta, ta sẽ làm gì? Làm
ruộng thì ta không có sức làm nổi, còn đi ăn mày thì hổ ngươi.
4 Ta biết điều ta sẽ làm, để khi bị cách chức, có kẻ tiếp rước ta về
nhà.

5 Người ấy bèn gọi riêng từng người mắc nợ chủ mình đến, và hỏi
người thứ nhất rằng: Ngươi mắc nợ chủ ta bao nhiêu?
6 Trả lời rằng: Một trăm thùng dầu. Quản gia nói rằng: Hãy cầm
lấy tờ khế, ngồi xuống đó, viết mau: Năm chục.
7 Rồi hỏi người kia rằng: Còn ngươi, mắc bao nhiêu? Trả lời rằng:
Một trăm hộc lúa mì. Quản gia rằng: Hãy cầm lấy tờ khế và viết: Tám
chục.
8 Chủ bèn khen quản gia bất nghĩa ấy về việc người đã làm khôn
khéo như vậy. Vì con đời nầy trong việc thông công với người đồng
đời mình thì khôn khéo hơn con sáng láng.
9 Còn ta nói cho các ngươi: Hãy dùng của bất nghĩa mà kết bạn, để
khi của ấy hết đi, họ tiếp các ngươi vào nhà đời đời.
10 Ai trung tín trong việc rất nhỏ, cũng trung tín trong việc lớn; ai
bất nghĩa trong việc rất nhỏ, cũng bất nghĩa trong việc lớn.
11 Vậy nếu các ngươi không trung tín về của bất nghĩa, có ai đem
của thật giao cho các ngươi?
12 Nếu các ngươi không trung tín về của người khác, ai sẽ cho các
ngươi được của riêng mình?
13 Không có đầy tớ nào làm tôi hai chủ được; vì sẽ ghét chủ nầy mà
yêu chủ kia, hay là hiệp với chủ nầy mà khinh dể chủ kia. Các ngươi
không có thể đã làm tôi Đức Chúa Trời, lại làm tôi Ma-môn nữa.
14 Người Pha-ri-si là kẻ ham tiền tài, nghe mọi điều đó, bèn chê cười
Ngài.
15 Ngài phán cùng họ rằng: Các ngươi làm bộ công bình qua mặt
người ta, song Đức Chúa Trời biết lòng các ngươi; vì sự người ta tôn
trọng là gớm ghiếc trước mặt Đức Chúa Trời.
16 Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin
lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức
mạnh mà vào đó.
17 Trời đất qua đi còn dễ hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ
đi.
18 Ai bỏ vợ mình mà cưới vợ khác, thì phạm tội tà dâm, ai cưới đàn
bà bị chồng để, thì cũng phạm tội tà dâm.
19 Có một người giàu mặc áo tía và áo bằng vải gai mịn, hằng ngày
ăn ở rất là sung sướng.
20 Lại có một người nghèo, tên là La-xa-rơ, nằm ngoài cửa người
giàu đó, mình đầy những ghẻ.
21 Người ước ao được ăn những đồ ở trên bàn người giàu rớt xuống;
cũng có chó đến liếm ghẻ người.
22 Vả, người nghèo chết, thiên sứ đem để vào lòng Aùp-ra-ham;
người giàu cũng chết, người ta đem chôn.
23 Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn, ngước mắt lên, xa thấy
Aùp-ra- ham, và La-xa-rơ trong lòng người;
24 bèn kêu lên rằng: Hỡi Aùp-ra-ham tổ tôi, xin thương lấy tôi, sai
La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước đặng làm cho mát lưỡi tôi; vì
tôi bị khổ trong lửa nầy quá đỗi.
25 Nhưng Aùp-ra-ham trả lời rằng: Con ơi, hãy nhớ lại lúc ngươi
còn sống đã được hưởng những sự lành của mình rồi, còn La-xa-rơ

phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây được yên ủi, còn ngươi phải bị
khổ hình.
26 Vả lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với ngươi, đến nỗi ai muốn
từ đây qua đó không được, mà ai muốn từ đó qua đây cũng không
được.
27 Người giàu nói rằng: Tổ tôi ơi! vậy thì xin sai La-xa-rơ đến nhà
cha tôi,
28 vì tôi có năm anh em, đặng người làm chứng cho họ về những
điều nầy, kẻo họ cũng xuống nơi đau đớn nầy chăng.
29 Aùp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã có Môi-se và các đấng tiên
tri; chúng nó phải nghe lời các đấng ấy!
30 Người giàu nói rằng: Thưa Aùp-ra-ham tổ tôi, không phải vậy
đâu; nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì họ sẽ ăn năn.
31 Song Aùp-ra-ham rằng: Nếu không nghe Môi-se và các đấng tiên
tri, thì dầu có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng tin vậy.

17

1 Đức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ rằng: Không có thể khỏi
xảy đến sự gây nên phạm tội được; song khốn thay cho ai là kẻ làm
ra sự ấy!
2 Nếu ai gây cho chỉ một kẻ nhỏ nầy phạm tội, thì thà rằng buộc cối
đá vào cổ nó mà quăng xuống biển còn hơn.
3 Các ngươi hãy giữ lấy mình. Nếu anh em ngươi đã phạm tội, hãy
quở trách họ; và nếu họ ăn năn, thì hãy tha thứ.
4 Dầu trong một ngày, họ phạm tội cùng ngươi bảy lần và bảy lần
trở lại cùng ngươi mà nói rằng: Tôi ăn năn, thì hãy tha tội cho họ.
5 Các sứ đồ thưa Chúa rằng: Xin thêm đức tin cho chúng tôi!
6 Chúa đáp rằng: Nếu các ngươi có đức tin trộng bằng hột cải, các
ngươi khiến cây dâu nầy rằng: Hãy nhổ đi mà trồng dưới biển, thì nó
sẽ vâng lời.
7 Ai trong các ngươi có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng
về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao?
8 Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thắt lưng hầu
ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau ngươi sẽ ăn uống sao?
9 Đầy tớ vâng lịnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chăng?
10 Các ngươi cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy
nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều
chắc phải làm.
11 Đức Chúa Jêsus đang lên thành Giê-ru-sa-lem, trải qua bờ cõi xứ
Sa-ma- ri và Ga-li-lê.
12 Nhằm khi vào làng kia, có mười người phung đến đón rước Ngài,
đứng đằng xa,
13 lên tiếng rằng: Lạy Jêsus, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi
cùng!
14 Khi Ngài thấy họ liền phán rằng: Hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế lễ.
Họ đang đi thì phung lành hết thảy.
15 Có một người trong bọn họ thấy mình đã được sạch, bèn trở lại,
lớn tiếng khen ngợi Đức Chúa Trời;

16 lại đến sấp mặt xuống đất, nơi chân Đức Chúa Jêsus, mà tạ ơn
Ngài. Vả, người đó là người Sa-ma-ri.
17 Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Không phải mười người
đều được sạch cả sao? Còn chín người kia ở đâu?
18 Chỉ có người ngoại quốc nầy trở lại ngợi khen Đức Chúa Trời ư!
19 Ngài lại phán rằng: Đứng dậy đi; đức tin ngươi đã cứu ngươi.
20 Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng
nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ
ràng,
21 và người ta sẽ không nói: ỳ đây, hay là: ỳ đó; vì nầy, nước Đức
Chúa Trời ở trong các ngươi.
22 Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Sẽ có k" các ngươi ước ao thấy
chỉ một ngày của Con người, mà không thấy được.
23 Người ta sẽ nói cùng các ngươi rằng: Ngài ở đây, hay là: Ngài ở
đó; nhưng đừng đi, đừng theo họ.
24 Vì như chớp nháng lòe từ dưới phương trời nầy đến dưới phương
trời kia, thì Con người trong ngày Ngài cũng như vậy.
25 Nhưng Ngài trước phải chịu đau đớn nhiều, và bị dòng dõi nầy
bỏ ra.
26 Việc đã xảy đến trong đời Nô-ê, thì cũng sẽ xảy đến trong ngày
Con người:
27 người ta ăn, uống, cưới, gả, cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và nước
lụt đến hủy diệt thiên hạ hết.
28 Việc đã xảy ra trong đời Lót cũng vậy, người ta ăn, uống, mua,
bán, trồng tỉa, cất dựng;
29 đến này Lót ra khỏi thành Sô-đôm, thì trời mưa lửa và diêm sinh,
giết hết dân thành ấy.
30 Ngày Con người hiện ra cũng một thể nầy.
31 Trong ngày đó, ai ở trên mái nhà, có của để trong nhà, đừng
xuống mà chuyên đi; ai ở ngoài đồng, cũng đừng trở về nữa.
32 Hãy nhớ lại vợ của Lót.
33 Ai kiếm cách cứu sự sống mình, thì sẽ mất; ai mất sự sống mình,
thì sẽ được lại.
34 Ta phán cùng các ngươi, trong đêm đó, hai người nằm chung
giường, một người sẽ được rước đi, còn một bị để lại.
35 Hai người đàn bà xay chung cối, một người được rước đi, còn một
bị để lại.
36 Hai người ở ngoài đồng, một người được rước đi, còn một bị để
lại.
37 Các môn đồ bèn thưa Ngài rằng: Thưa Chúa, sự ấy sẽ ở tại đâu?
Ngài đáp rằng: Xác chết ở đâu, chim ó nhóm tại đó.

18

1 Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí dụ, để tỏ ra rằng phải
cầu nguyện luôn, chớ hề mỏi mệt:
2 Trong thành kia, có một quan án không kính sợ Đức Chúa Trời,
không vị nể ai hết.

3 Trong thành đó cũng có một người đàn bà góa, đến thưa quan
rằng: Xin xét lẽ công bình cho tôi về kẻ nghịch cùng tôi.
4 Quan ấy từ chối đã lâu. Nhưng kế đó, người tự nghĩ rằng: Dầu ta
không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết,
5 song vì đàn bà góa nầy khuấy rầy ta, ta sẽ xét lẽ công bình cho nó,
để nó không tới luôn làm nhức đầu ta.
6 Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các ngươi có nghe lời quan án không
công bình đó đã nói chăng?
7 Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ công bình cho những
người đã được chọn, là kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp
đến cứu họ sao!
8 Ta nói cùng các ngươi, Ngài sẽ vội vàng xét lẽ công bình cho họ.
Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chăng?
9 Ngài lại phán thí dụ nầy về kẻ cậy mình là người công bình và
khinh dể kẻ khác:
10 Có hai người lên đền thờ cầu nguyện: một người Pha-ri-si và một
người thâu thuế.
11 Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện thầm như vầy: Lạy Đức Chúa
Trời, tôi tạ ơn Ngài, vì tôi không phải như người khác, tham lam, bất
nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thâu thuế nầy.
12 Tôi kiêng ăn một tuần lễ hai lần, và nộp một phần mười về mọi
món lợi của tôi.
13 Người thâu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm
ngực mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là kẻ
có tội!
14 Ta nói cùng các ngươi, người nầy trở về nhà mình, được xưng
công bình hơn người kia; vì ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai
tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên.
15 Người ta cũng đem con trẻ đến cùng Đức Chúa Jêsus, cho được
Ngài rờ đến chúng nó. Môn đồ thấy vậy, trách những người đem đến.
16 Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng: hãy để con trẻ đến
cùng ta, đừng ngăn cấm; vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những người
giống như con trẻ ấy.
17 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai không nhận lãnh nước Đức
Chúa Trời như một đứa trẻ, thì sẽ không được vào đó.
18 Bấy giờ có một quan hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy nhân
lành, tôi phải làm gì cho được hưởng sự sống đời đời?
19 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao ngươi gọi ta là nhân lành? Chỉ có
một Đấng nhân lành, là Đức Chúa Trời.
20 Ngươi đã biết các điều răn nầy: Ngươi chớ phạm tội tà dâm; chớ
giết người; chớ trộm cướp; chớ nói chứng dối; hãy hiếu kính cha mẹ.
21 Người ấy thưa rằng: Tôi đã giữ các điều ấy từ thuở nhỏ.
22 Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán rằng: Còn thiếu cho ngươi
một điều; hãy bán hết gia tài mình, phân phát cho kẻ nghèo, thì ngươi
sẽ có của cải ở trên trời; bấy giờ hãy đến mà theo ta.
23 Nhưng người ấy nghe mấy lời thì trở nên buồn rầu, vì giàu có
lắm.

24 Đức Chúa Jêsus thấy người buồn rầu, bèn phán rằng: Kẻ giàu vào
nước Đức Chúa Trời là khó dường nào!
25 Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa
Trời!
26 Những người nghe điều đó, nói rằng: Vậy thì ai được cứu?
27 Ngài đáp rằng: Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa
Trời làm được.
28 Phi-e-rơ bèn thưa rằng: nầy chúng tôi đã bỏ sự mình có mà theo
thầy.
29 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, người
nào vì cớ nước Đức Chúa Trời mà bỏ nhà cửa, cha mẹ, anh em, vợ
con,
30 thì trong đời nầy được lãnh nhiều hơn, và đời sau được sự sống
đời đời.
31 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đem mười hai sứ đồ riêng ra mà phán
rằng: Nầy, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem, mọi điều mà các đấng
tiên tri đã chép về Con người sẽ ứng nghiệm.
32 Vì Ngài sẽ bị nộp cho dân ngoại; họ sẽ nhạo báng Ngài, mắng
nhiếc Ngài, nhổ trên Ngài,
33 sau khi đánh đòn rồi, thì giết Ngài đi; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ
sống lại.
34 Song các môn đồ không hiểu chi hết; vì nghĩa những lời đó kín
giấu cho môn đồ nên không rõ ý Đức Chúa Jêsus nói là gì.
35 Đức Chúa Jêsus đến gần thành Giê-ri-cô, có một người đui ngồi
xin ở bên đường,
36 nghe đoàn dân đi qua, bèn hỏi việc gì đó.
37 Người ta trả lời rằng: Aáy là Jêsus, người Na-xa-rét đi qua.
38 Người đui bèn kêu lên rằng: Lạy Jêsus, con vua Đa-vít, xin thương
xót tôi cùng!
39 Những kẻ đi trước rầy người cho nín đi; song người càng kêu lớn
hơn nữa rằng: Lạy con vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng!
40 Đức Chúa Jêsus dừng lại, truyền đem người đến. Khi người đui
lại gần, thì Ngài hỏi rằng:
41 Ngươi muốn ta làm gì cho? Thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho tôi được
sáng mắt lại.
42 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy sáng mắt lại; đức tin của ngươi
đã chữa lành ngươi.
43 Tức thì, người sáng mắt, đi theo Đức Chúa Jêsus, ngợi khen Đức
Chúa Trời. Hết thảy dân chúng thấy vậy, đều ngợi khen Đức Chúa
Trời.

19

1 Đức Chúa Jêsus vào thành Giê-ri-cô, đi ngang qua phố.
2 Tại đó, có một người tên là Xa-chê, làm đầu bọn thâu thuế, và giàu
có.
3 Người đó tìm xem Đức Chúa Jêsus là ai, nhưng không thấy được,
vì đoàn dân đông lắm, mà mình lại thấp.
4 Vậy, Xa-chê chạy trước, trèo lên cây sung, để ngó thấy Đức Chúa
Jêsus, vì Ngài phải đi qua đó.

5 Đức Chúa Jêsus đến chỗ ấy, ngước mắt lên mà phán rằng: Hỡi
Xa-chê, hãy xuống cho mau, vì hôm nay ta phải ở nhà ngươi.
6 Xa-chê vội vàng xuống và mừng rước Ngài.
7 Ai nấy thấy vậy, đều lằm bằm rằng: Người nầy vào nhà kẻ có tội
mà trọ!
8 Song Xa-chê đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: Lạy Chúa, nầy, tôi
lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt hại ai, bất
k" việc gì, tôi sẽ đền gấp tư.
9 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hôm nay sự cứu đã vào nhà nầy,
vì người nầy cũng là con cháu Aùp-ra-ham.
10 Bởi Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.
11 Họ nghe những lời ấy, thì Đức Chúa Jêsus thêm một thí dụ nữa, vì
Ngài gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và người ta tưởng rằng nước Đức
Chúa Trời sẽ hiện ra ngay.
12 Vậy, Ngài phán rằng: Có một vị thế tử đi phương xa, đặng chịu
phong chức làm vua rồi trở về;
13 bèn gọi mười người trong đám đầy tớ mình, giao cho mười nén
bạc, và dạy rằng: Hãy dùng bạc nầy sanh lợi cho đến khi ta trở về.
14 Song dân xứ ấy ghét người, thì sai sứ theo đặng nói rằng: Chúng
tôi không muốn người nầy cai trị chúng tôi!
15 Khi người đã chịu phong chức làm vua rồi, trở về, đòi các đầy tớ
đã lãnh bạc đến, đặng cho biết mỗi người làm lợi được bao nhiêu.
16 Đầy tớ thứ nhất đến trình rằng: Lạy Chúa, nén bạn của chúa sanh
lợi được mười nén.
17 Chủ rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành kia, được lắm; vì ngươi trung tín
trong sự nhỏ mọn, ngươi sẽ được cai trị mười thành.
18 Người thứ hai đến thưa rằng: Lạy chúa, nén bạc của Chúa sanh
lợi ra được năm nén.
19 Chủ rằng: Ngươi được cai trị năm thành.
20 Người khác đến thưa rằng: Lạy chúa, đây nầy, nén bạc của chúa
tôi đã gói giữ trong khăn;
21 bởi tôi sợ chúa, vì chúa là người nghiêm nhặt, hay lấy trong nơi
không để, gặt trong chỗ không gieo.
22 Chủ rằng: Hỡi đầy tớ gian ác kia, ta cứ lời ngươi nói ra mà xét
ngươi. Ngươi biết ta là người nghiêm nhặt, hay lấy trong chỗ không
để, gặt trong chỗ không gieo;
23 cớ sao ngươi không giao bạc ta cho hàng bạc? Khi ta về, sẽ lấy
lại vốn và lời.
24 Chủ lại nói cùng các người đứng đó rằng: Hãy lấy nén bạc nó đi,
cho người có mười nén.
25 Họ bèn thưa rằng: Lạy chúa, người ấy có mười nén rồi.
26 Ta nói cùng các ngươi, ai có, thì sẽ cho thêm; song ai không có,
thì sẽ cất luôn của họ đã có nữa.
27 Còn như những kẻ nghịch cùng ta, không muốn ta cai trị họ, hãy
kéo họ đến đây, và chém đi trước mặt ta.
28 Sau khi Đức Chúa Jêsus phán điều đó, thì đi trước mặt dân chúng
lên thành Giê-ru-sa-lem.

29 Đức Chúa Jêsus gần đến thành Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, ngang núi
gọi là ô-li-ve, sai hai môn đồ đi,
30 và dặn rằng: Hãy đi đến làng trước mặt các ngươi; khi vào làng,
sẽ thấy một lừa con buộc đó, chưa hề có ai cỡi; hãy mở và dắt về cho
ta.
31 Hoặc có ai hỏi sao các ngươi mở nó ra, hãy trả lời rằng: Chúa cần
dùng lừa nầy.
32 Hai người được sai ra đi, quả gặp mọi điều y như Đức Chúa Jêsus
đã phán.
33 Đang mở lừa con, các chủ lừa hỏi rằng: Sao mở lừa con nầy ra:
34 Hai người trả lời rằng: Chúa cần dùng nó.
35 Hai người bèn dắt lừa về cho Đức Chúa Jêsus; rồi lấy áo mình trải
trên con lừa, nâng Ngài lên cỡi.
36 Khi Đức Chúa Jêsus đang đi tới, có nhiều kẻ trải áo trên đường.
37 Lúc đến gần dốc núi ô-li-ve, cả đám môn đồ lấy làm mừng rỡ, và
cả tiếng ngợi khen Đức Chúa Trời về những phép lạ mình đã thấy,
38 mà nói rằng: Đáng ngợi khen Vua nhân danh Chúa mà đến! Bình
an ở trên trời, và vinh hiển trên các nơi rất cao!
39 Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si ở trong đám dân đông nói cùng
Ngài rằng: Thưa thầy, xin quở trách môn đồ thầy!
40 Ngài đáp rằng: Ta phán cùng các ngươi, nếu họ nín lặng thì đá
sẽ kêu lên.
41 Khi Đức Chúa Jêsus gần đến thành, thấy thì khóc về thành, và
phán rằng:
42 Ước gì, ít nữa là ngày nay, mầy đã hiểu biết sự làm cho mầy được
bình an! Song hiện nay những sự ấy kín giấu nơi mắt mầy.
43 Vì sẽ có ngày xảy đến cho mầy, khi quân nghịch đào hố xung
quanh mầy, vây mầy chặt bốn bề.
44 Họ sẽ hủy hết thảy, mầy và con cái ở giữa mầy nữa. Không để
cho mầy hòn đá nầy trên hòn đá kia, vì mầy không biết lúc mình đã
được thăm viếng.
45 Đức Chúa Jêsus vào đền thờ rồi, bèn đuổi những kẻ bán ở đó ra,
46 mà phán rằng: Có lời chép rằng: Nhà ta sẽ là nhà cầu nguyện;
song các ngươi làm thành ra một cái hang trộm cướp.
47 Hằng ngày Ngài giảng dạy trong đền thờ. Các thầy tế lễ cả, các
thầy thông giáo, cùng người tôn trưởng trong dân tìm phương giết
Ngài;
48 nhưng họ không biết dùng chước chi, vì dân sự đều chăm chỉ mà
nghe Ngài nói.

20

1 Một ngày trong những ngày đó, Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ dân
chúng trong đền thờ và rao truyền Tin Lành, thì các thầy tế lễ cả, các
thầy thông giáo, và các trưởng lão đến thình lình,
2 hỏi Ngài như vầy: Hãy nói cho chúng tôi, bởi quyền phép nào mà
thầy làm những điều nầy, hay là ai đã ban cho thầy quyền phép ấy?
3 Ngài đáp rằng: Ta cũng hỏi các ngươi một câu. Hãy nói cho ta:
4 Phép báp-tem của Giăng đến bởi trên trời, hay là bởi người ta?

5 Vả, những người ấy bàn cùng nhau rằng: Nếu chúng ta nói: Bởi
trời, thì người sẽ nói với ta rằng: Vậy sao các ngươi không tin lời
người?
6 Lại nếu chúng ta nói: Bởi người ta, thì cả dân sự sẽ ném đá chúng
ta; vì họ đã tin chắc Giăng là một đấng tiên tri.
7 Vậy nên họ trả lời rằng không biết phép ấy bởi đâu mà đến.
8 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta cũng không nói cho các ngươi
bởi quyền phép nào ta làm những điều nầy.
9 Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng lời thí dụ nầy: Người kia
trồng một vườn nho, đã cho kẻ trồng nho mướn, rồi bỏ xứ đi lâu ngày.
10 Đến mùa nho, chủ sai một đầy tớ tới cùng những kẻ trồng nho
đặng nhận một phần hoa lợi; song bọn trồng nho đánh đầy tớ, đuổi
về tay không.
11 Chủ lại sai một đầy tớ khác nữa; song họ cũng đánh, chưởi, và
đuổi về tay không.
12 Chủ lại sai đầy tớ thứ ba; song họ cũng đánh cho bị thương và
đuổi đi.
13 Chủ vườn nho bèn nói rằng: Ta làm thể nào? Ta sẽ sai con trai
yêu dấu ta đến; có lẽ chúng nó sẽ kính nể!
14 Song khi bọn trồng nho thấy con trai ấy, thì bàn với nhau như
vầy: Kìa, ấy là con kế tự; hãy giết nó, hầu cho gia tài nó sẽ về chúng
ta.
15 Họ bèn liệng con trai ấy ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy chủ
vườn sẽ xử họ làm sao?
16 Chủ ấy chắc sẽ đến diệt những kẻ trồng nho nầy, rồi lấy vườn
giao cho người khác. Ai nấy nghe những lời đó, thì nói rằng: Đức
Chúa Trời nào nỡ vậy!
17 Đức Chúa Jêsus bèn ngó họ mà rằng: Vậy thì lời chép: Hòn đá
thợ xây nhà bỏ ra, Trở nên đá góc nhà, nghĩa là gì?
18 Hễ ai ngã nhằm đá nầy, thì sẽ bị giập nát, còn đá nầy ngã nhằm
ai, thì sẽ giập người ấy.
19 Chính giờ đó, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo tìm cách
giết Ngài, vì hiểu Ngài phán thí dụ ấy chỉ về mình; nhưng lại sợ dân
chúng.
20 Họ bèn dòm hành Ngài, sai mấy kẻ do thám giả làm người hiền
lành, để bắt bẻ Ngài trong lời nói, hầu để nộp Ngài cho kẻ cầm quyền
và trong tay quan tổng đốc.
21 Những người đó hỏi Đức Chúa Jêsus câu nầy: Thưa thầy, chúng
tôi biết thầy nói và dạy dỗ theo lẽ ngay thẳng, không tây vị ai, lấy lẽ
thật mà dạy đạo Đức Chúa Trời.
22 Chúng tôi có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không?
23 Song Đức Chúa Jêsus biết mưu họ, thì đáp rằng:
24 Hãy cho ta xem một đơ-ni-ê. Đơ-ni-ê nầy mang hình và hiệu của
ai? Họ thưa rằng: Của Sê-sa.
25 Ngài bèn phán rằng: Vậy thì của Sê-sa hãy trả lại cho Sê-sa, của
Đức Chúa Trời hãy trả lại cho Đức Chúa Trời.
26 Trước mặt dân chúng, họ không bắt lỗi lời Ngài phán chi được;
và lấy lời đáp của Ngài làm lạ, thì nín lặng.

27 Có mấy người Sa-đu-sê, là người vẫn quyết rằng không có sự sống
lại, đến gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi rằng:
28 Thưa thầy, Môi-se đã truyền lại luật nầy cho chúng tôi: Nếu người
kia có anh, cưới vợ rồi chết, không con, thì người phải cưới lấy vợ góa
đó để nối dòng cho anh mình.
29 Vậy, có bảy anh em. Người thứ nhất cưới vợ, rồi chết, không con.
30 Người thứ hai cũng lấy vợ đó,
31 rồi đến người thứ ba; hết thảy bảy người cũng vậy, đều chết đi
không có con.
32 Rốt lại, người đàn bà cũng chết.
33 Vậy thì đến ngày sống lại, đàn bà đó sẽ là vợ ai? vì bảy người đều
đã lấy làm vợ.
34 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Con cái của đời nầy lấy vợ gả chồng;
35 song những kẻ đã được kể đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ
chết sống lại, thì không lấy vợ gả chồng.
36 Bởi họ sẽ không chết được nữa, vì giống như các thiên sứ, và là
con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự sống lại.
37 Còn về sự kẻ chết sống lại, Môi-se đã cho biết trong câu chuyện
về Bụi gai, khi người gọi Chúa là Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Đức
Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
38 Vậy, Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết,
nhưng của kẻ sống; vì ai nấy đều sống cho Ngài.
39 Có mấy thầy thông giáo cất tiếng thưa Ngài rằng: Lạy thầy, thầy
nói phải lắm.
40 Họ không dám hỏi Ngài câu nào nữa.
41 Đức Chúa Jêsus hỏi họ rằng: Làm sao người ta nói được rằng
Đấng Christ là con vua Đa-vít?
42 vì chính vua Đa-vít đã nói trong sách Thi thiên rằng: Chúa phán
cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta,
43 Cho đến khi ta bắt kẻ nghịch ngươi làm bệ chân ngươi.
44 Vậy, vua Đa-vít gọi Ngài bằng Chúa; có lẽ nào Ngài là con vua ấy
được?
45 Khi dân chúng đang nghe, thì Ngài phán cùng môn đồ rằng:
46 Hãy giữ mình về các thầy thông giáo, là người ưa mặc áo dài đi
dạo, và thích những sự chào hỏi giữa chợ, muốn ngôi cao trong nhà
hội, ngồi đầu trong tiệc lớn,
47 làm bộ đọc lời cầu nguyện dài, mà nuốt gia tài của đàn bà góa.
Họ sẽ bị đoán phạt nặng hơn.

21

1 Đức Chúa Jêsus vừa ngó lên, thấy những kẻ giàu bỏ tiền lễ vào
rương,
2 lại thấy một mụ góa nghèo bỏ vào hai đồng tiền.
3 Ngài phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, mụ góa nghèo
nầy đã bỏ vào nhiều hơn hết mọi người khác.
4 Vì mọi người kia đều lấy của dư mình mà làm của dâng; nhưng
mụ nầy thiếu thốn, mà đã dâng hết của mình có để nuôi mình.

5 Có mấy người nói về đền thờ, về đá đẹp và đồ dâng làm rực rỡ
trong đền thờ. Đức Chúa Jêsus phán rằng:
6 Những ngày sẽ đến, mọi điều các ngươi ngó thấy đây, sẽ không
còn một hòn đá nào chồng trên hòn khác mà không đổ xuống.
7 Họ bèn hỏi Ngài rằng: Lạy thầy, vậy việc đó chừng nào sẽ xảy đến,
và có điềm gì cho người ta biết rằng việc gần xảy đến không?
8 Ngài đáp rằng: Các ngươi hãy giữ, kẻo bị cám dỗ; vì có nhiều người
sẽ mạo danh ta mà đến, và nói rằng: Aáy chính ta là Đấng Christ, thì
giờ đã đến gần. Các ngươi đừng theo họ.
9 Lại khi các ngươi nghe nói về giặc giã loạn lạc, thì đừng kinh khiếp,
vì các điều đó phải đến trước; nhưng chưa phải cuối cùng liền đâu.
10 Ngài cũng phán cùng họ rằng: Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng
dân khác, nước nó nghịch cùng nước kia;
11 sẽ có sự động đất lớn, có đói kém và dịch lệ trong nhiều nơi, có
những điềm lạ kinh khiếp và dấu lớn ở trên trời.
12 Song trước những điều đó thiên hạ sẽ vì cớ danh ta mà tra tay bắt
bớ các ngươi, nộp tại các nhà hội, bỏ vào ngục, kéo đến trước mặt
các vua và các quan tổng đốc.
13 Điều ấy xảy ra cho các ngươi để làm chứng cớ.
14 Vậy các ngươi hãy nhớ kỹ trong trí, đừng lo trước về sự binh vực
mình thể nào.
15 Vì ta sẽ ban cho các ngươi lời lẽ và sự khôn ngoan, mà kẻ nghịch
không chống cự và bẻ bác được.
16 Các ngươi cũng sẽ bị cha, mẹ, anh, em, bà con, bạn hữu mình nộp
mình; và họ sẽ làm cho nhiều người trong các ngươi phải chết.
17 Các ngươi sẽ vì cớ danh ta bị mọi người ghen ghét.
18 Nhưng một sợi tóc trên đầu các ngươi cũng không mất đâu.
19 Nhờ sự nhịn nhục của các ngươi mà giữ được linh hồn mình.
20 Vả, khi các ngươi sẽ thấy quân lính vây thành Giê-ru-sa-lem, hãy
biết sự tàn phá thành ấy gần đến.
21 Lúc đó, ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trong thành
phải đi ra ngoài, ai ở ngoài đồng đừng trở vào thành.
22 Vì những ngày đó là ngày báo thù, hầu cho mọi lời đã chép được
ứng nghiệm.
23 Trong những ngày ấy, khốn cho đàn bà có thai, và đàn bà cho con
bú! Vì sẽ có tai nạn lớn trong xứ, và cơn thạnh nộ nghịch cùng dân
nầy.
24 Họ sẽ bị ngã dưới lưỡi gươm, sẽ bị đem đi làm phu tù giữa các dân
ngoại, thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại giày đạp, cho đến chừng
nào các k” dân ngoại được trọn.
25 Sẽ có các điềm lạ trong mặt trời, mặt trăng, cùng các ngôi sao;
còn dưới đất, dân các nước sầu não rối loạn vì biển nổi tiếng om sòm
và sóng đào.
26 Người ta nhân trong khi đợi việc hung dữ xảy ra cho thế gian, thì
thất kinh mất vía, vì các thế lực trên trời sẽ rúng động.
27 Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con người dùng đại quyền đại vinh mà
ngự đến trên đám mây.

28 Chừng nào các việc đó khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngước
đầu lên, vì sự giải cứu của các ngươi gần tới.
29 Đoạn, Ngài phán cùng họ một lời ví dụ rằng: Hãy xem cây vả và
các cây khác;
30 khi nó mới nứt lộc, các ngươi thấy thì tự biết rằng mùa hạ đã gần
đến.
31 Cũng vậy, khi các ngươi thấy những điều ấy xảy ra, hãy biết nước
Đức Chúa Trời gần đến.
32 Quả thật, ta nói cùng các ngươi, dòng dõi nầy chẳng qua trước
khi mọi sự kia chưa xảy đến.
33 Trời đất sẽ qua, song lời ta nói sẽ không qua đâu.
34 Vậy, hãy tự giữ lấy mình, e rằng vì sự ăn uống quá độ, sự say
sưa và sự lo lắng đời nầy làm cho lòng các ngươi mê mẩn chăng, và
e ngày ấy đến thình lình trên các ngươi như lưới bủa;
35 vì ngày đó sẽ đến cho mọi người ở khắp trên mặt đất cũng vậy.
36 Vậy, hãy tỉnh thức luôn và cầu nguyện, để các ngươi được tránh
khỏi các tai nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con người.
37 Vả, ban ngày, Đức Chúa Jêsus dạy dỗ trong đền thờ; còn đến chiều,
Ngài đi lên núi, gọi là núi Ô-li-ve, mà ở đêm tại đó.
38 Vừa tảng sáng, cả dân sự đến cùng Ngài trong đền thờ, đặng nghe
Ngài dạy.

22

1 Ngày lễ ăn bánh không men tức là lễ Vượt Qua đến gần.
2 Các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo tìm phương đặng giết
Đức Chúa Jêsus; vì họ sợ dân.
3 Vả, quỉ Sa-tan ám vào Giu-đa, gọi là ỗch-ca-ri-ốt, là người trong số
mười hai sứ đồ,
4 nó đi kiếm các thầy tế lễ cả và các thầy đội, để đồng mưu dùng
cách nào nộp Ngài cho họ.
5 Các người kia mừng lắm, hứa sẽ cho nó tiền bạc.
6 Nó đã ưng thuận với họ, bèn kiếm dịp tiện đặng nộp Đức Chúa
Jêsus trong khi dân chúng không biết.
7 Đến ngày lễ ăn bánh không men, là ngày người ta phải giết con
sinh làm lễ Vượt Qua,
8 Đức Chúa Jêsus sai Phi-e-rơ và Giăng đi, mà phán rằng: Hãy đi
dọn lễ Vượt Qua cho chúng ta ăn.
9 Hai người thưa rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn lễ ấy tại đâu?
10 Ngài đáp rằng: Khi các ngươi vào thành, sẽ gặp một người mang
vò nước; hãy theo người vào nhà.
11 và nói cùng chủ nhà rằng: Thầy phán cùng ngươi rằng: Phòng
khách là chỗ ta sẽ ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu?
12 Chủ nhà sẽ chỉ cho một cái phòng rộng và cao, đồ đạc sẵn sàng;
các ngươi hãy dọn ở đó.
13 Hai môn đồ đi, quả gặp những điều như Ngài đã phán, bèn dọn
lễ Vượt Qua.
14 Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài.

15 Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua nầy với các ngươi
trước khi ta chịu đau đớn.
16 Vì, ta nói cùng các ngươi, ta sẽ không ăn lễ nầy nữa cho đến khi
lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời.
17 Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái nầy phân
phát cho nhau.
18 Vì, ta nói cùng các ngươi, từ nay ta sẽ không uống trái nho nữa,
cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi.
19 Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn
đồ, mà phán rằng: Nầy là thân thể ta, đã vì các ngươi mà phó cho;
hãy làm sự nầy để nhớ đến ta.
20 Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ,
mà phán rằng: Chén nầy là giao ước mới trong huyết ta vì các ngươi
mà đổ ra.
21 Vả lại, nầy, bàn tay kẻ phản ta ở gần ta, nơi bàn nầy.
22 Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người
nầy phản Ngài!
23 Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó.
24 Môn đồ lại cãi lẫy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết
trong đám mình.
25 Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại
lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được
xưng là người làm ơn.
26 Về phần các ngươi, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các
ngươi phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc.
27 Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có
phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng ta ở giữa các ngươi như kẻ hầu việc
vậy.
28 Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách
ta,
29 nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta
vậy,
30 để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được
ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.
31 Hỡi Si-môn, Si-môn, nầy quỉ Sa-tan đã đòi sàng sảy ngươi như lúa
mì.
32 Song ta đã cầu nguyện cho ngươi, hầu cho đức tin ngươi không
thiếu thốn. Vậy, đến khi ngươi đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh
em mình.
33 Phi-e-rơ thưa rằng: Thưa Chúa, tôi sẵn lòng đi theo Chúa, đồng
tù đồng chết.
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-e-rơ, ta nói cùng ngươi, hôm
nay khi gà chưa gáy, ngươi sẽ ba lần chối không biết ta.
35 Đoạn, Ngài lại phán rằng: Khi ta đã sai các ngươi đi, không đem
túi, bao, giày chi hết, các ngươi có thiếu gì không? Môn đồ thưa rằng:
Không thiếu chi hết.
36 Ngài phán rằng: Nhưng bây giờ, ai có túi bạc, hãy lấy đi, ai có
bao, cũng vậy; ai không có gươm, hãy bán áo ngoài đi mà mua.

37 Vì ta rao cho các ngươi, có lời chép rằng: Ngài đã bị kể vào hàng
kẻ dữ. Lời ấy phải ứng nghiệm về chính mình ta. Thật vậy, sự đã chỉ
về ta hầu được trọn.
38 Các sứ đồ thưa rằng: Thưa Chúa, có hai thanh gươm đây. Ngài
phán rằng: Aáy là đủ.
39 Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi Ô-li-ve theo như thói quen;
các môn đồ cùng đi theo Ngài.
40 Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện,
hầu cho các ngươi khỏi sa vào sự cám dỗ.
41 Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quì
xuống mà cầu nguyện
42 rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén nầy khỏi tôi! Dầu vậy,
xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi!
43 Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức
cho Ngài.
44 Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi
trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất.
45 Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy
đang ngủ mê vì buồn rầu.
46 Ngài phán rằng: Sao các ngươi ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện,
để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.
47 Khi Ngài còn đang phán, một lũ đông kéo đến. Tên Giu-đa, một
trong mười hai sứ đồ, đi trước hết, lại gần Đức Chúa Jêsus đặng hôn
Ngài.
48 Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Hỡi Giu-đa, ngươi lấy cái hôn để phản
Con người sao?
49 Những người ở với Ngài thấy sự sắp xảy đến, bèn nói rằng: Thưa
Chúa, chúng tôi nên dùng gươm đánh chăng:
50 Một người trong các sứ đồ đánh đầy tớ của thầy cả thượng phẩm
và chém đứt tai bên hữu.
51 Nhưng Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Hãy để cho họ đến
thế! Ngài bèn rờ tai đầy tớ ấy, làm cho nó được lành.
52 Đoạn, Đức Chúa Jêsus phán cùng các thầy tế lễ cả, các thầy đội
coi đền thờ, và các trưởng lão đã đến bắt Ngài, rằng: Các ngươi cầm
gươm và gậy đến bắt ta như bắt kẻ trộm cướp.
53 Hằng ngày ta ở trong đền thờ với các ngươi, mà các ngươi không
ra tay bắt ta. Nhưng nầy là giờ của các người, và quyền của sự tối
tăm vậy.
54 Bấy giờ họ bắt Đức Chúa Jêsus đem đi, giải Ngài đến nhà thầy cả
thượng phẩm. Phi-e-rơ đi theo Ngài xa xa.
55 Họ nhúm lửa giữa sân, rồi ngồi với nhau; Phi-e-rơ cũng ngồi giữa
đám họ.
56 Một con đòi kia thấy Phi-e-rơ ngồi gần lửa, thì ngó chăm chỉ, mà
nói rằng: Người nầy vốn cũng ở với người ấy.
57 Song Phi-e-rơ chối Đức Chúa Jêsus, nói rằng: Hỡi đàn bà kia, ta
không biết người đó.
58 Một lát, có người khác thấy Phi-e-rơ, nói rằng: Ngươi cũng thuộc
về bọn đó! Phi-e-rơ đáp rằng: Hỡi người, ta không phải thuộc về bọn

đó đâu.
59 Độ cách một giờ, có kẻ khác đề quyết như vậy mà rằng: Thật
người nầy cũng ở với Jêsus, vì người là dân Ga-li-lê.
60 Nhưng Phi-e-rơ cãi rằng: Hỡi người, ta không biết ngươi nói chi!
Đang lúc Phi-e-rơ còn nói, thì gà liền gáy;
61 Chúa xây mặt lại ngó Phi-e-rơ. Phi-e-rơ nhớ lại lời Chúa đã phán
cùng mình rằng: Hôm nay trước khi gà chưa gáy, ngươi sẽ chối ta ba
lần;
62 rồi đi ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.
63 Vả, những kẻ canh Đức Chúa Jêsus nhạo báng và đánh Ngài;
64 che mặt Ngài lại rồi nói rằng: Hãy nói tiên tri đi, hãy đoán xem
ai đánh ngươi!
65 Họ lại nhiếc móc Ngài nhiều lời khác nữa.
66 Đến sáng ngày, các trưởng lão trong dân, các thầy tế lễ cả, và
các thầy thông giáo nhóm lại, rồi sai đem Đức Chúa Jêsus đến nơi tòa
công luận.
67 Họ hỏi Ngài rằng: Nếu ngươi phải là Đấng Christ, hãy xưng ra
cho chúng ta. Ngài đáp rằng: Nếu ta nói, thì các ngươi không tin;
68 nếu ta tra gạn các ngươi, thì các ngươi không trả lời.
69 Nhưng từ nay về sau, Con người sẽ ngồi bên hữu quyền phép Đức
Chúa Trời.
70 ai nấy đều hỏi rằng: Vậy, ngươi là Con Đức Chúa Trời sao? Ngài
đáp rằng: Chính các ngươi nói ta là Con Ngài.
71 Họ bèn nói rằng: Chúng ta nào có cần chứng cớ nữa làm chi?
Chính chúng ta đã nghe từ miệng nó nói ra rồi.

23

1 Đoạn, cả hội đồng đứng dậy, điệu Ngài đến trước mặt Phi-lát
2 Họ bèn khởi cáo Ngài rằng: Chúng tôi đã thấy người nầy xui dân
ta làm loạn, cấm nộp thuế cho Sê-sa, và xưng mình là Đấng Christ, là
Vua.
3 Phi-lát gạn Ngài rằng: Chính ngươi là Vua dân Giu-đa phải không?
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời.
4 Phi-lát bèn nói với các thầy tế lễ cả và dân chúng rằng: Ta không
thấy người nầy có tội gì.
5 Nhưng họ cố nài rằng: Người nầy xui giục dân sự, truyền giáo
khắp đất Giu-đê, bắt đầu từ xứ Ga-li-lê rồi đến đây.
6 Khi Phi-lát nghe điều đó, thì hỏi nếu người nầy thật là dân Ga-li-lê
chăng.
7 Biết Ngài thuộc quyền cai trị của vua Hê-rốt, bèn giải đến cho vua
Hê-rốt, vua ấy ở tại thành Giê-ru-sa-lem trong mấy ngày đó.
8 Vua Hê-rốt thấy Đức Chúa Jêsus thì mừng lắm; vì lâu nay vua
muốn gặp Ngài, nhân đã nghe nói về chuyện Ngài, và mong xem Ngài
làm phép lạ.
9 Vậy, vua hỏi Ngài nhiều câu, song Ngài không trả lời gì hết.
10 Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo ở đó, cáo Ngài dữ lắm.
11 Bấy giờ vua Hê-rốt và quân lính hầu vua đều đãi Ngài cách khinh
dể và nhạo báng Ngài; đoạn, họ mặc áo hoa hòe cho Ngài, rồi giao
Ngài về cho Phi-lát.

12 Trước kia Phi-lát với vua Hê-rốt thù hiềm nhau, nhưng nội ngày
ấy trở nên bạn hữu.
13 Phi-lát hiệp các thầy tế lễ cả, các quan đề hình và dân chúng lại,
mà nói rằng:
14 Các ngươi đã đem nộp người nầy cho ta, về việc xui dân làm loạn;
nhưng đã tra hỏi trước mặt các ngươi đây, thì ta không thấy người mắc
một tội nào mà các ngươi đã cáo;
15 vua Hê-rốt cũng vậy, vì đã giao người về cho ta. Vậy, người nầy
đã không làm điều gì đáng chết,
16 nên ta sẽ đánh đòn rồi tha đi.
17 (Số là đến ngày lễ, quan phải tha một tên tù cho dân.)
18 Chúng bèn đồng thanh kêu lên rằng: Hãy giết người nầy đi, mà
tha Ba-ra- ba cho chúng tôi!
19 Vả, tên nầy bị tù vì dấy loạn trong thành, và vì tội giết người.
20 Phi-lát có ý muốn tha Đức Chúa Jêsus, nên lại nói cùng dân chúng
nữa.
21 Song chúng kêu lên rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Đóng
đinh nó trên cây thập tự đi!
22 Phi-lát lại nói đến lần thứ ba, rằng: Vậy người nầy đã làm điều ác
gì? Ta không tìm thấy người có sự gì đáng chết. Vậy, đánh đòn xong,
ta sẽ tha.
23 Nhưng chúng cố nài, kêu lớn tiếng rằng phải đóng đinh Ngài trên
cây thập tự; tiếng kêu của họ được thắng.
24 Phi-lát truyền làm y như lời chúng xin.
25 Bèn tha tên tù vì tội dấy loạn và giết người, là người chúng đã xin
tha; rồi phó Đức Chúa Jêsus cho mặc ý họ.
26 Khi chúng điệu Đức Chúa Jêsus đi, bắt một người xứ Sy-ren, tên
là Si- môn, từ ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo sau Ngài.
27 Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức Chúa Jêsus, và có mấy người
đàn bà đấm ngực khóc về Ngài.
28 Nhưng Đức Chúa Jêsus xây mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con
gái thành Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về ta, song khóc về chính mình
các ngươi và về con cái các ngươi.
29 Vì nầy, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng: Phước cho đàn bà
son, phước cho dạ không sanh đẻ và vú không cho con bú!
30 Bấy giờ, người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng
ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta!
31 Vì nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh, thì cây khô sẽ xảy
ra sao?
32 Chúng cũng đem hai người đi nữa, là kẻ trộm cướp, để giết cùng
với Ngài.
33 Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập
tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một tên bên
tả.
34 Song Đức Chúa Jêsus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ
không biết mình làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống
của Ngài.
35 Dân chúng đứng đó mà ngó. Các người coi việc nhạo cười Ngài,
rằng: Nó đã cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức Chúa Trời

đã lựa, thì hãy cứu mình đi!
36 Quân lính cũng giỡn cợt Ngài, lại gần đưa giấm cho Ngài uống,
37 mà rằng: Nếu ngươi là Vua dân Giu-đa, hãy tự cứu lấy mình đi!
38 Phía trên đầu Ngài, có đề rằng: Người Nầy Là Vua Dân Giu-đa.
39 Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: Ngươi không phải là Đấng Christ sao? Hãy tự cứu lấy mình ngươi cùng chúng ta nữa!
40 Nhưng tên kia trách nó rằng: Ngươi cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao?
41 Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người nầy không hề làm một điều gì ác.
42 Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jêsus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi!
43 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, hôm nay ngươi sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi.
44 Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín.
45 Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai.
46 Đức Chúa Jêsus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi.
47 Thầy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Thật người nầy là người công bình.
48 Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi làm vậy, đấm ngực mà trở về.
49 Song những kẻ quen biết Đức Chúa Jêsus và các người đàn bà theo Ngài từ xứ Ga-li-lê, đều đứng đằng xa mà ngó.
50 Có một người, tên là Giô-sép, làm nghị viên tòa công luận, là người chánh trực công bình,
51 không đồng ý và cũng không dự việc các người kia đã làm. Người ở A-ri- ma-thê, là thành thuộc về xứ Giu-đê, vẫn trông đợi nước Đức Chúa Trời.
52 Người bèn đi đến Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jêsus.
53 Khi đã đem xác Ngài xuống khỏi cây thập tự, người lấy vải liệm mà bọc, rồi chôn trong huyệt đã đục nơi hòn đá, là huyệt chưa chôn ai hết.
54 Bấy giờ là ngày sắm sửa, và ngày Sa-bát gần tới.
55 Các người đàn bà đã từ xứ Ga-li-lê đến với Đức Chúa Jêsus, theo Giô-sép, xem mả và cũng xem xác Ngài đặt thể nào. Khi trở về, họ sắm sửa những thuốc thơm và sáp thơm.
56 Ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.

24

1 Ngày thứ nhất trong tuần lễ, khi mờ sáng, các người đàn bà ấy lấy thuốc thơm đã sửa soạn đem đến mồ Ngài.
2 Họ thấy hòn đá đã lăn ra khỏi cửa mồ;
3 nhưng bước vào, không thấy xác Đức Chúa Jêsus.
4 Đang khi không biết nghĩ làm sao, xảy có hai người nam mặt áo sáng như chớp, hiện ra trước mặt họ.

5 Họ đang thất kinh, úp mặt xuống đất; thì hai người ấy nói rằng:
Sao các ngươi tìm người sống trong vòng kẻ chết?
6 Ngài không ở đây đâu, song Ngài đã sống lại. Hãy nhớ khi Ngài
còn ở xứ Ga-li-lê, phán cùng các ngươi thể nào,
7 Ngài đã phán rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội, phải
bị đóng đinh trên cây thập tự, và ngày thứ ba phải sống lại.
8 Họ bèn nhớ lại những lời Đức Chúa Jêsus đã phán.
9 Họ ở mồ trở về, rao truyền mọi sự ấy cho mười một sứ đồ và những
người khác.
10 Aáy là Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, và Ma-ri mẹ của Gia-cơ, cùng
các đàn bà khác đi với họ đã rao truyền như vậy cho các sứ đồ.
11 Song các sứ đồ không tin, cho lời ấy như là hư không.
12 Dầu vậy, Phi-e-rơ đứng dậy, chạy đến mồ, cúi xuống mà dòm, chỉ
thấy vải liệm ở trên đất, đoạn về nhà, lạ lùng cho việc đã xảy ra.
13 Cũng trong ngày ấy, có hai môn đồ đi đến làng kia, gọi là Em-ma-
út, cách thành Giê-ru-sa-lem sáu mươi ếch-ta-đơ;
14 họ đàm luận về những sự đã xảy ra.
15 Đang khi nói và cãi lẽ nhau, chính Đức Chúa Jêsus đến gần cùng
đi đường với họ.
16 nhưng mắt hai người ấy bị che khuất không nhìn biết Ngài được.
17 Ngài phán cùng họ rằng: Các ngươi đang đi đường, nói chuyện
gì cùng nhau vậy? Họ dừng lại, buồn bực lắm.
18 Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-ba, trả lời rằng: Có phải chỉ
ngươi là khách lạ ở thành Giê-ru-sa-lem, không hay việc đã xảy đến
tại đó cách mấy bữa rày sao?
19 Ngài hỏi rằng: Việc gì vậy? Họ trả lời rằng: Aáy là việc đã xảy ra
cho Jêsus Na-xa-rét, một đấng tiên tri, có quyền phép trong việc làm
và trong lời nói, trước mặt Đức Chúa Trời và cả chúng dân;
20 làm sao mà các thầy tế lễ cả cùng các quan đề hình ta đã nộp
Ngài để xử tử, và đã đóng đinh trên cây thập tự.
21 Chúng tôi trông mong Ngài sẽ cứu lấy dân Y-sơ-ra-ên; dầu thế ấy,
việc xảy ra đã được ba ngày rồi.
22 Thật có mấy người đàn bà trong vòng chúng tôi đã làm cho chúng
tôi lấy làm lạ lắm: khi mờ sáng, họ đến mồ,
23 không thấy xác Ngài, thì về báo rằng có thiên sứ hiện đến, nói
Ngài đang sống.
24 Có mấy người trong vòng chúng tôi cũng đi thăm mồ, thấy mọi
điều y như lời họ nói; còn Ngài thì không thấy.
25 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hỡi những kẻ dại dột, có lòng
chậm tin lời các đấng tiên tri nói!
26 Há chẳng phải Đấng Christ chịu thương khó thế ấy, mới được vào
sự vinh hiển mình sao?
27 Đoạn, Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kế đến mọi đấng tiên tri mà cắt
nghĩa cho hai người đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh.
28 Khi hai người đi gần đến làng mình định đi, thì Đức Chúa Jêsus
dường như muốn đi xa hơn nữa.
29 Nhưng họ ép Ngài dừng lại, mà thưa rằng: Xin ở lại với chúng
tôi; vì trời đã xế chiều hầu tối. Vậy, Ngài vào ở lại cùng họ.

30 Đang khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn,
bẻ ra cho họ.
31 Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoạt biến đi
không thấy.
32 hai người nói cùng nhau rằng: Khi nãy đi đường, Ngài nói cùng
chúng ta và cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nảy
sao?
33 Nội giờ đó, họ liền đứng dậy, trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười
một sứ đồ cùng các môn đồ khác đang nhóm lại,
34 nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện ra với Si-môn.
35 Rồi hai người thuật lại sự đã xảy đến khi đi đường, và nhìn biết
Ngài lúc bẻ bánh ra là thể nào.
36 Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra
giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các ngươi!
37 Nhưng môn đồ đều sửng sốt rụng rời, tưởng thấy thần.
38 Ngài phán rằng: Sao các ngươi bối rối, và sao trong lòng các ngươi
nghi làm vậy?
39 Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rờ đến ta, và hãy xem;
thần thì không có thịt xương, mà các ngươi thấy ta có.
40 Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem.
41 Nhưng vì cớ môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ,
thì Ngài phán rằng: ỳ đây các ngươi có gì ăn không?
42 Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng.
43 Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ.
44 Đoạn, Ngài phán rằng: Aáy đó là điều mà khi ta còn ở với các
ngươi, ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp
Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.
45 Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.
46 Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường
ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại,
47 và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự
ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.
48 Các ngươi làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các ngươi
điều Cha ta đã hứa,
49 còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc
lấy quyền phép từ trên cao.
50 Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni,
giơ tay lên mà ban phước cho.
51 Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.
52 Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm.
53 Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

Tin mừng theo
Giăng

1 Ban đầu có Ngôi Lời, Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời
là Đức Chúa Trời.
2 Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời.
3 Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không
bởi Ngài.
4 Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.
5 Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.
6 Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giăng.
7 Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi
người ai nấy đều tin.
8 Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về
sự sáng.
9 Sự sáng nầy là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người.
10 Ngôi Lời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế
gian chẳng từng nhìn biết Ngài.
11 Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy.
12 Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên
con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài,
13 là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi
ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.
14 Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật;
chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của
Con một đến từ nơi Cha.
15 Giăng làm chứng về Ngài khi kêu lên rằng: Aáy là về Ngài mà ta
đã nói: Đấng đến sau ta trổi hơn ta, vì Ngài vốn trước ta.
16 Vả, bởi sự đầy dẫy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và
ơn càng thêm ơn.
17 Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lẽ thật bởi Đức
Chúa Jêsus Christ mà đến.
18 Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là
Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.
19 Nầy là lời chứng của Giăng, khi dân Giu-đa sai mấy thầy tế lễ,
mấy người Lê-vi từ thành Giê-ru-sa-lem đến hỏi người rằng: Oâng là
ai?
20 Người xưng ra, chẳng chối chi hết, xưng rằng mình không phải
là Đấng Christ.
21 Họ lại hỏi: Vậy thì ông là ai? phải là Ê-li chăng? Người trả lời:
Không phải. Oâng phải là đấng tiên tri chăng: Người trả lời: Không
phải.
22 Họ bèn nói: Vậy thì ông là ai? hầu cho chúng tôi trả lời cùng
những người đã sai chúng tôi đến. Oâng tự xưng mình là ai:

23 Người trả lời: Ta là tiếng của người kêu trong đồng vắng rằng:
Hãy ban đường của Chúa cho bằng, như đấng tiên tri Ê-sai đã nói.
24 Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là người Pha-ri-si.
25 Họ lại hỏi rằng: Nếu ông chẳng phải Đấng Christ, chẳng phải Ê-li,
chẳng phải đấng tiên tri, thì cớ sao ông làm phép báp têm?
26 Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép báp têm bằng nước; nhưng
có một Đấng ở giữa các ngươi mà các ngươi không nhận biết.
27 Aáy là Đấng đến sau ta, ta chẳng đáng mở dây giày Ngài.
28 Những việc đó đã xảy ra tại thành Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-
đanh, là nơi Giăng làm phép báp têm.
29 Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Jêsus đến cùng mình, thì nói
rằng: Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian
đi.
30 Aáy về Đấng đó mà ta đã nói: Có một người đến sau ta, trổi hơn
ta, vì người vốn trước ta.
31 Về phần ta, ta vốn chẳng biết Ngài; nhưng ta đã đến làm phép
báp-tem bằng nước, để Ngài được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên.
32 Giăng lại còn làm chứng nầy nữa: Ta đã thấy Thánh Linh từ trời
giáng xuống như chim bò câu, đậu trên mình Ngài.
33 Về phần ta, ta vốn không biết Ngài; nhưng Đấng sai ta làm phép
báp-tem bằng nước có phán cùng ta rằng: Đấng mà ngươi sẽ thấy
Thánh Linh ngự xuống đậu lên trên, ấy là Đấng làm phép báp-tem
bằng Đức Thánh Linh.
34 Ta đã thấy, nên ta làm chứng rằng: Aáy chính Ngài là Con Đức
Chúa Trời.
35 Ngày mai, Giăng lại ở đó với hai môn đồ mình;
36 nhìn Đức Chúa Jêsus đi ngang qua, bèn nói rằng: Kìa, Chiên con
của Đức Chúa Trời!
37 Hai môn đồ nghe lời đó, bèn đi theo Đức Chúa Jêsus.
38 Đức Chúa Jêsus vừa xây lại, thấy hai người đi theo mình, thì phán
rằng: Các ngươi tìm chi? Thưa rằng: Ra-bi (nghĩa là Thầy), Thầy ở
đâu?
39 Ngài phán rằng: Hãy đến xem. Vậy, hai người đi, thấy nơi Ngài ở,
và ở lại cùng Ngài trong ngày đó; lúc bấy giờ độ chừng giờ thứ mười.
40 Trong hai người đã nghe điều Giăng nói và đi theo Đức Chúa Jêsus
đó, một là Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-rơ.
41 Trước hết người gặp anh mình là Si-môn, thì nói rằng: Chúng ta
đã gặp Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ).
42 Người bèn dẫn Si-môn đến cùng Đức Chúa Jêsus. Ngài vừa ngó
thấy Si-môn, liền phán rằng: Ngươi là Si-môn, con của Giô-na; ngươi
sẽ được gọi là Sê-pha (nghĩa là Phi-e-rơ).
43 Qua ngày sau, Đức Chúa Jêsus muốn qua xứ Ga-li-lê, tìm Phi-líp,
mà phán rằng: Hãy theo ta.
44 Vả, Phi-líp là người Bết-sai-đa, đồng thành với Anh-rê và Phi-e-rơ.
45 Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, nói với người rằng: Chúng ta đã gặp
Đấng mà Môi-se có chép trong luật pháp, và các đấng tiên tri cũng
có nói đến; ấy là Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, con của Giô-sép.

46 Na-tha-na-ên nói rằng: Há có vật gì tốt ra từ Na-xa-rét được sao?
Phi-líp nói: Hãy đến xem.
47 Đức Chúa Jêsus thấy Na-tha-na-ên đến cùng mình, bèn phán về
người rằng: Nầy, một người Y-sơ-ra-ên thật, trong người không có
điều dối trá chi hết.
48 Na-tha-na-ên thưa rằng: Bởi đâu thầy biết tôi? Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Trước khi Phi-líp gọi ngươi, ta đã thấy ngươi lúc ở dưới cây
vả.
49 Na-tha-na-ên lại nói: Lạy thầy, thầy là Con Đức Chúa Trời, thầy là
Vua dân Y-sơ-ra-ên!
50 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Vì ta đã phán cùng ngươi rằng ta thấy
ngươi dưới cây vả, thì ngươi tin; ngươi sẽ thấy việc lớn hơn điều đó!
51 Ngài lại phán: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi
sẽ thấy trời mở ra, và thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con
người.

2

1 Cách ba ngày sau, có đám cưới tại thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê,
và mẹ Đức Chúa Jêsus có tại đó.
2 Đức Chúa Jêsus cũng được mời đến dự đám với môn đồ Ngài.
3 Vừa khi thiếu rượu, mẹ Đức Chúa Jêsus nói với Ngài rằng: Người
ta không có rượu nữa.
4 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi đàn bà kia, ta với ngươi có sự gì
chăng? Giờ ta chưa đến.
5 Mẹ Ngài nói với những kẻ hầu bàn rằng: Người biểu chi, hãy vâng
theo cả.
6 Vả, tại đó có sáu cái ché đá, định dùng về sự rửa sạch cho người
Giu-đa, mỗi cái chứa hai ba lường nước.
7 Đức Chúa Jêsus biểu họ rằng: Hãy đổ nước đầy những ché nầy;
thì họ đổ đầy tới miệng.
8 Ngài bèn phán rằng: Bây giờ hãy múc đi, đem cho kẻ coi tiệc. Họ
bèn đem cho.
9 Lúc kẻ coi tiệc nếm nước đã biến thành rượu (vả, người không
biết rượu nầy đến bởi đâu, còn những kẻ hầu bàn có múc nước thì
biết rõ), bèn gọi chàng rể,
10 mà nói rằng: Mọi người đều đãi rượu ngon trước, sau khi người
ta uống nhiều rồi, thì kế đến rượu vừa vừa. Còn ngươi, ngươi lại giữ
rượu ngon đến bây giờ.
11 Aáy là tại Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, mà Đức Chúa Jêsus làm phép
lạ thứ nhất, và tỏ bày sự vinh hiển của mình như vậy; môn đồ bèn tin
Ngài.
12 Sau việc đó, Ngài với mẹ, anh em, và môn đồ Ngài đều xuống
thành Ca-bê-na-um; và chỉ ở tại đó ít ngày thôi.
13 Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa hầu đến; Đức Chúa Jêsus lên thành
Giê-ru-sa-lem.
14 Trong đền thờ, Ngài thấy có người buôn bán bò, chiên, bò câu, và
có người đổi bạc dọn hàng ở đó.
15 Ngài bện một cái roi bằng dây, bèn đuổi hết thảy khỏi đền thờ,
chiên và bò nữa; vãi tiền người đổi bạc và đổ bàn của họ.

16 Ngài phán cùng kẻ bán bò câu rằng: Hãy cất bỏ đồ đó khỏi đây,
đừng làm cho nhà Cha ta thành ra nhà buôn bán.
17 Môn đồ Ngài bèn nhớ lại lời đã chép rằng: Sự sốt sắng về nhà
Chúa tiêu nuốt tôi.
18 Các người Giu-đa cất tiếng thưa cùng Ngài rằng: Thầy làm như
vậy thì cho chúng tôi xem thấy phép lạ chi?
19 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy phá đền thờ nầy đi, trong ba ngày
ta sẽ dựng lại!
20 Người Giu-đa lại nói: Người ta xây đền thờ nầy mất bốn mươi sáu
năm, mà thầy thì sẽ dựng lại trong ba ngày!
21 Nhưng Ngài nói về đền thờ của thân thể mình.
22 Vậy, sau khi Ngài được từ kẻ chết sống lại rồi, môn đồ gẫm Ngài
có nói lời đó, thì tin Kinh Thánh và lời Đức Chúa Jêsus đã phán.
23 Đang lúc Ngài ở thành Giê-ru-sa-lem để giữ lễ Vượt Qua, có nhiều
người thấy phép lạ Ngài làm, thì tin danh Ngài.
24 Nhưng Đức Chúa Jêsus chẳng phó thác mình cho họ, vì Ngài nhận
biết mọi người,
25 và không cần ai làm chứng về người nào, bởi Ngài tự hiểu thấu
mọi điều trong lòng người ta.

3

1 Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người
trong những kẻ cai trị dân Giu-đa.
2 Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa
thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những
phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không
ai làm được.
3 Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng
ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước
Đức Chúa Trời.
4 Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có
thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?
5 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi,
nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không
được vào nước Đức Chúa Trời.
6 Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là
thần.
7 Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh
lại.
8 Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng
biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi
Thánh Linh thì cũng như vậy.
9 Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thể nào được?
10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên,
mà không hiểu biết những điều đó sao!
11 Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, chúng ta nói điều mình
biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy
lời chứng của chúng ta.

12 Ví bằng ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất, các ngươi
còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các
ngươi tin sao được?
13 Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người
vốn ở trên trời.
14 Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thể nào, thì Con người
cũng phải bị treo lên dường ấy,
15 hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.
16 Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một
của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống
đời đời.
17 Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để
đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được
cứu.
18 Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán
xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.
19 Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người
ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa.
20 Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự
sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chăng.
21 Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các
việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.
22 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi với môn đồ đến đất Giu-đê; Ngài ở với
môn đồ tại đó, và làm phép báp têm.
23 Giăng cũng làm phép báp têm tại Ê-nôn, gần Sa-lim, vì ở đó có
nhiều nước, và người ta đến đặng chịu phép báp têm.
24 Bấy giờ Giăng chưa bị bỏ vào ngục.
25 Vả, môn đồ của Giăng có cãi lẫy với một người Giu-đa về lễ tinh
sạch.
26 Họ đến cùng Giăng và nói rằng: Thưa thầy, kìa, người ở cùng
thầy bên kia sông Giô-đanh, mà thầy đã làm chứng cho, bây giờ đang
làm phép báp têm, và ai nấy đều đến cùng người.
27 Giăng trả lời rằng: Ví chẳng từ trên trời ban cho, thì không một
người nào có thể lãnh chi được.
28 Chính các ngươi làm chứng cho ta rằng ta đã nói: Aáy không phải
ta là Đấng Christ, nhưng ta đã được sai đến trước Ngài.
29 Ai mới cưới vợ, nấy là chàng rể, nhưng bạn của chàng rể đứng
gần và nghe người, khi nghe tiếng của chàng rể thì rất đỗi vui mừng;
ấy là sự vui mừng trọn vẹn của ta đó.
30 Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống.
31 Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài. Kẻ từ đất đến là thuộc
về đất, và nói ra cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì
trên hết mọi loài.
32 Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và nghe; song không có ai
nhận lấy lời chứng của Ngài.
33 Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức
Chúa Trời là thật.

34 Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức
Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng
mực.
35 Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con.
36 Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì
chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn
ở trên người đó.

4

1 Khi Chúa đã hay rằng người Pha-ri-si có nghe đồn Ngài gọi và làm
phép báp têm được nhiều môn đồ hơn Giăng,
2 (k" thiệt không phải chính Đức Chúa Jêsus làm phép báp têm,
nhưng là môn đồ Ngài),
3 thì Ngài lìa xứ Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê.
4 Vả, Ngài phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri.
5 Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần
đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình.
6 Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỏi mệt, Đức Chúa
Jêsus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu.
7 Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Hãy cho ta uống.
8 Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố đặng mua đồ ăn.
9 Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Uûa kìa! ông là người Giu-đa,
mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số
là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.)
10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng ngươi biết sự ban cho của Đức
Chúa Trời, và biết người nói: "Hãy cho ta uống" là ai, thì chắc ngươi
sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho ngươi nước sống.
11 Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng
thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy?
12 Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại cho chúng tôi, chính
người uống giếng nầy, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa,
vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao?
13 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát
mãi;
14 nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho
sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời
đời.
15 Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi
không khát và không đến đây múc nước nữa.
16 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại
đây.
17 Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jêsus lại
phán: Ngươi nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm;
18 vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà ngươi hiện có, chẳng
phải là chồng ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy.
19 Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một
đấng tiên tri.

20 Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại
nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem.
21 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến,
khi các ngươi thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại
thành Giê-ru-sa-lem.
22 Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự
chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến.
23 Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật
lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ
phượng mà Cha ưa thích vậy.
24 Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần
và lẽ thật mà thờ lạy.
25 Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng
Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng
ta.
26 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với ngươi đây,
chính là Đấng đó.
27 Khi đó, môn đồ tới, đều sững sờ về Ngài nói với một người đàn
bà; nhưng chẳng ai hỏi rằng: Thầy hỏi người ấy điều chi? hay là: Sao
thầy nói với người?
28 Người đàn bà bèn bỏ cái vò của mình lại và vào thành, nói với
người tại đó rằng:
29 Hãy đến xem một người đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm; ấy chẳng
phải là Đấng Christ sao?
30 Chúng bèn từ trong thành ra và đến cùng Đức Chúa Jêsus.
31 Song le, môn đồ nài nỉ một bên Ngài mà rằng: Thưa thầy, xin hãy
ăn.
32 Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các
ngươi không biết.
33 Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn
chăng?
34 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn
của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài.
35 Các ngươi há chẳng nói rằng còn bốn tháng nữa thì tới mùa gặt
sao? Song ta nói với các ngươi: Hãy nhướng mắt lên và xem đồng
ruộng, đã vàng sẵn cho mùa gặt.
36 Con gặt đã lãnh tiền công mình và thâu chứa hoa lợi cho sự sống
đời đời, hầu cho người gieo giống và con gặt được cùng nhau vui vẻ.
37 Vì đây người ta có thể nói rằng: Người nầy thì gieo, người kia thì
gặt, là rất phải.
38 Ta đã sai các ngươi gặt nơi mình không làm; kẻ khác đã làm, còn
các ngươi thì đã vào tiếp lấy công lao của họ.
39 Có nhiều người Sa-ma-ri ở thành đó tin Ngài, vì cớ lời đàn bà đã
làm chứng về Ngài mà rằng: Ngài đã bảo tôi mọi điều tôi đã làm.
40 Vậy, các người Sa-ma-ri đã đến cùng Ngài, xin Ngài vào trọ nơi
mình; Ngài bèn ở lại đó hai ngày.
41 Khi đã nghe lời Ngài rồi, người tin Ngài càng đông hơn nữa.

42 Họ nói với người đàn bà rằng: Aáy không còn phải vì điều ngươi
đã nói với chúng ta mà chúng ta tin đâu; vì chính chúng ta đã nghe
Ngài, và biết rằng chính Ngài thật là Cứu Chúa của thế gian.
43 Khỏi hai ngày ấy, Đức Chúa Jêsus từ đó đi qua xứ Ga-li-lê
44 (vì chính Ngài đã phán rằng một người tiên tri chẳng bao giờ được
tôn kính trong quê hương mình).
45 Khi đã đến xứ Ga-li-lê, Ngài được dân xứ ấy tiếp rước tử tế, bởi
dân đó đã thấy mọi điều Ngài làm tại thành Giê-ru-sa-lem trong ngày
lễ; vì họ cũng có đi dự lễ.
46 Vậy, Ngài lại đến thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, là nơi Ngài đã hóa
nước thành rượu. Nguyên ở tại thành Ca-bê-na-um, có một quan thị
vệ kia, con trai người mắc bịnh.
47 Quan đó nghe Đức Chúa Jêsus đã từ xứ Giu-đê đến xứ Ga-li-lê,
bèn tìm đến và xin Ngài xuống đặng chữa cho con mình gần chết.
48 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi không thấy phép lạ và
điềm lạ, thì các ngươi chẳng tin!
49 Quan thị vệ trả lời rằng: Lạy Chúa, xin Chúa xuống trước khi con
tôi chưa chết!
50 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, con của ngươi sống. Người
đó tin lời Đức Chúa Jêsus đã phán cho mình, bèn đi.
51 Người đang đi dọc đường, các đầy tớ người đến đón mà rằng:
Con trai chủ sống.
52 Người bèn hỏi họ con trai mình đã thấy khá nhằm giờ nào. Họ trả
lời rằng: Bữa qua, hồi giờ thứ bảy, cơn rét lui khỏi.
53 Người cha nhận biết rằng ấy là chính giờ đó Đức Chúa Jêsus đã
phán cùng mình rằng: Con của ngươi sống; thì người với cả nhà đều
tin.
54 Aáy là phép lạ thứ hai mà Đức Chúa Jêsus đã làm, khi Ngài từ xứ
Giu-đê trở về xứ Ga-li-lê.

5

1 Kế đó, có một ngày lễ của dân Giu-đa, Đức Chúa Jêsus lên thành
Giê-ru-sa-lem.
2 Số là, tại thành Giê-ru-sa-lem, gần cửa Chiên, có một cái ao, tiếng
Hê-bơ-rơ gọi là Bê-tết-đa, xung quanh ao có năm cái vòm cửa.
3 Những kẻ đau ốm, mù quáng, tàn tật, bại xuội nằm tại đó rất
đông, chờ khi nước động;
4 vì một thiên sứ thỉnh thoảng giáng xuống trong ao, làm cho nước
động; lúc nước đã động rồi, ai xuống ao trước hết, bất k” mắc bịnh
gì, cũng được lành.
5 Nơi đó, có một người bị bịnh đã được ba mươi tám năm.
6 Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì
phán: Ngươi có muốn lành chăng?
7 Người bịnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi
xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống
ao trước tôi rồi.
8 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường ngươi và
đi.

9 Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Vả, bấy giờ là
ngày Sa-bát.
10 Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là
ngày Sa-bát, ngươi không phép mang giường mình đi.
11 Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi
rằng: Hãy vác giường ngươi và đi.
12 Họ hỏi rằng: Người đã biểu ngươi: Hãy vác giường và đi, là ai?
13 Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa
Jêsus đã lẫn trong đám đông tại chỗ đó.
14 Sau lại, Đức Chúa Jêsus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán
rằng: Kìa, ngươi đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu
xa xảy đến cho ngươi chăng.
15 Người đó đi nói với các người Giu-đa rằng ấy là Đức Chúa Jêsus
đã chữa lành cho mình.
16 Nhân đó dân Giu-đa bắt bớ Đức Chúa Jêsus, vì cớ Ngài làm những
sự ấy trong ngày Sa-bát.
17 Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Cha ta làm việc cho đến bây giờ,
ta đây cũng làm việc như vậy.
18 Bởi cớ đó, dân Giu-đa càng kiếm cách nữa để giết Ngài, chẳng
những vì Ngài phạm ngày Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa
Trời là Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức Chúa Trời.
19 Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả
thật, ta nói cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ
làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm
y như vậy.
20 Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công
việc lớn lao hơn những việc nầy nữa, để các ngươi lấy làm lạ lùng.
21 Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể
nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy.
22 Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán
xét cho Con,
23 đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai
không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con
đến.
24 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin
Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét,
song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.
25 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, giờ đến, và đã đến rồi,
khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ
nghe sẽ được sống.
26 Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con
có sự sống trong mình vậy.
27 Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người.
28 Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả
nghe tiếng Ngài và ra khỏi:
29 ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống
lại để bị xét đoán.

30 Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; ta xét đoán theo điều ta
nghe, và sự xét đoán ta là công bình, vì ta chẳng tìm ý muốn của ta,
nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai ta.
31 Nếu ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng
tin.
32 Có người khác làm chứng cho ta, và ta biết rằng chứng người đó
làm cho ta là đáng tin.
33 Các ngươi có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho
lẽ thật.
34 Còn ta, lời chứng mà ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng
ta nói vậy, đặng các ngươi được cứu.
35 Giăng là đuốc đã thắp và sáng, các ngươi bằng lòng vui tạm nơi
ánh sáng của người.
36 Nhưng ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha
đã giao cho ta làm trọn, tức là các việc ta làm đó, làm chứng cho ta
rằng Cha đã sai ta.
37 Chính Cha, là Đấng đã sai ta, cũng làm chứng về ta. Các ngươi
chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài,
38 và đạo Ngài không ở trong các ngươi, vì các ngươi không tin Đấng
mà Ngài đã sai đến.
39 Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời
đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về ta vậy.
40 Các ngươi không muốn đến cùng ta để được sự sống!
41 Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người ta mà đến đâu;
42 nhưng ta biết rằng các ngươi chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời
ở trong các ngươi.
43 Ta đã nhân danh Cha ta mà đến, các ngươi không nhận lấy ta.
Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các ngươi sẽ nhận
lấy.
44 Các ngươi vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh
hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thể nào các ngươi tin được?
45 Chớ ngờ rằng ấy là ta sẽ tố cáo các ngươi trước mặt Cha, người sẽ
tố cáo các ngươi, là Môi-se, là người mà các ngươi đã trông cậy.
46 Vì nếu các ngươi tin Môi-se, cũng sẽ tin ta; bởi ấy là về ta mà
người đã chép.
47 Nhưng nếu các ngươi chẳng tin những lời người chép, các ngươi
há lại tin lời ta sao?

6

1 Rồi đó, Đức Chúa Jêsus qua bờ bên kia biển Ga-li-lê, là biển Ti-bê-
ri-át.
2 Một đoàn dân đông theo Ngài, vì từng thấy các phép lạ Ngài làm
cho những kẻ bịnh.
3 Nhưng Đức Chúa Jêsus lên trên núi, ngồi đó với môn đồ.
4 Vả, lễ Vượt Qua, là lễ của dân Giu-đa gần tới.
5 Đức Chúa Jêsus ngước mắt lên, thấy một đoàn dân đông đến cùng
mình, bèn phán với Phi-líp rằng: Chúng ta sẽ mua bánh ở đâu, để cho
dân nầy có mà ăn?

6 Ngài phán điều đó đặng thử Phi-líp, chớ Ngài đã biết điều Ngài sẽ
làm rồi.
7 Phi-líp thưa rằng: Hai trăm đơ-ni-ê bánh không đủ phát cho mỗi
người một ít.
8 Một môn đồ, là Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-rơ, thưa rằng:
9 Đây có một đứa con trai, có năm cái bánh mạch nha và hai con cá;
nhưng đông người dường nầy, thì ngần ấy có thấm vào đâu?
10 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hãy truyền cho chúng ngồi
xuống. Vả, trong nơi đó có nhiều cỏ. Vậy, chúng ngồi xuống, số người
ước được năm ngàn.
11 Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bèn phân phát cho những
kẻ đã ngồi; Ngài cũng lấy cá phát cho chúng nữa, ai muốn bao nhiêu
mặc ý.
12 Khi chúng đã ăn được no nê, Ngài phán với môn đồ rằng: Hãy
lượm những miếng còn thừa, hầu cho không mất chút nào.
13 Vậy, môn đồ lượm những miếng thừa của năm cái bánh mạch
nha, sau khi người ta đã ăn rồi, chứa đầy mười hai giỏ.
14 Những người đó thấy phép lạ Đức Chúa Jêsus đã làm, thì nói rằng:
Người nầy thật là Đấng tiên tri phải đến thế gian.
15 Bấy giờ Đức Chúa Jêsus biết chúng có ý đến ép Ngài để tôn làm
vua, bèn lui ở một mình trên núi.
16 Đến chiều, môn đồ xuống nơi bờ biển,
17 và vào trong một chiếc thuyền, sang thẳng bờ bên kia, hướng về
thành Ca-bê-na-um. Trời chợt tối, mà Đức Chúa Jêsus còn chưa đến
cùng các môn đồ.
18 Gió thổi ào ào, đến nỗi biển động dữ dội.
19 Khi các môn đồ đã chèo ra độ chừng hai mươi lăm hay là ba mươi
ếch-ta-đơ, thấy Đức Chúa Jêsus đi trên mặt biển, gần tới chiếc thuyền,
thì sợ hãi.
20 Nhưng Ngài phán rằng: Aáy là ta đây, đừng sợ chi!
21 Bấy giờ, môn đồ muốn rước Ngài vào thuyền; tức thì chiếc thuyền
đậu vào bờ, là nơi định đi.
22 Đoàn dân ở bờ biển bên kia, đã nhận rằng ở đó chỉ có một chiếc
thuyền, và Đức Chúa Jêsus không vào thuyền với môn đồ Ngài, chỉ
một mình môn đồ đi mà thôi.
23 Qua ngày sau, có mấy chiếc thuyền khác từ thành Ti-bê-ri-át lại
gần nơi chúng đã ăn bánh khi Chúa tạ ơn rồi,
24 đoàn dân thấy Đức Chúa Jêsus không ở đó, môn đồ cũng không,
bèn vào mấy thuyền kia mà đi qua thành Ca-bê-na-um để tìm Đức
Chúa Jêsus.
25 Chúng vừa tìm được Ngài tại bờ bên kia biển, bèn thưa rằng: Lạy
thầy, thầy đến đây bao giờ?
26 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các
ngươi, các ngươi tìm ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì
các ngươi đã ăn bánh và được no.
27 Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại
đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các ngươi; vì ấy là
Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình.

28 Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc
Đức Chúa Trời?
29 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi tin Đấng mà Đức Chúa Trời
đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài.
30 Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng
tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì?
31 Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như lời chép
rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống.
32 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các
ngươi, Môi-se chưa hề cho các ngươi bánh từ trên trời đâu; nhưng
Cha ta ban cho các ngươi bánh thật, là bánh từ trên trời xuống.
33 Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống,
ban sự sống cho thế gian.
34 Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn
luôn!
35 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng
ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát.
36 Nhưng ta đã nói: Các ngươi đã thấy ta, mà chẳng tin.
37 Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta
không bỏ ra ngoài đâu.
38 Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm
theo ý Đấng đã sai ta đến.
39 Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta,
thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt.
40 Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được
sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.
41 Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các
người Giu-đa lằm bằm về Ngài,
42 mà rằng: Aáy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta
đều biết cha mẹ người chăng? Vậy, thể nào người nói được rằng: Ta
đã từ trên trời mà xuống?
43 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các ngươi chớ lằm bằm với nhau.
44 Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được
đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt.
45 Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời
dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta.
46 Aáy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa
Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha.
47 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, hễ ai tin thì được sự
sống đời đời.
48 Ta là bánh của sự sống.
49 Tổ phụ các ngươi đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết.
50 Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết.
51 Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ
sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức
là thịt ta.
52 Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người
nầy lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao?

53 Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta
nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng
không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu.
54 Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau
rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại.
55 Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống.
56 Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong
người.
57 Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha;
cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy.
58 Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na
mà tổ phụ các ngươi đã ăn,... rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh nầy sẽ
sống đời đời.
59 Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại
thành Ca-bê-na-um.
60 Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời nầy thật khó; ai
nghe được?
61 Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lằm bằm về việc đó,
bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao?
62 Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước
thì thể nào?
63 Aáy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời
ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống.
64 Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus
biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài.
65 Ngài lại phán rằng: Chính vì cớ đó, mà ta đã nói cùng các ngươi
rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được.
66 Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa.
67 Đức Chúa Jêsus phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các ngươi,
cũng muốn lui chăng?
68 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa
có những lời của sự sống đời đời;
69 chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức
Chúa Trời.
70 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta há chẳng đã chọn các ngươi là mười
hai sứ đồ sao? Mà một người trong các ngươi là quỉ!
71 Vả, Ngài nói về Giu-đa con Si-môn ỗch-ca-ri-ốt; vì chính hắn là
một trong mười hai sứ đồ, sau sẽ phản Ngài.

7

1 Kế đó, Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê. Ngài không ưng đi trong
xứ Giu-đê, bởi dân Giu-đa vẫn tìm phương giết Ngài.
2 Vả, ngày lễ của dân Giu-đa, gọi là lễ Lều Tạm gần đến.
3 Anh em Ngài nói rằng: Hãy đi khỏi đây, và qua xứ Giu-đê, để cho
các môn đồ cũng được xem công việc thầy làm.
4 Khi nào người ta muốn tỏ mình ra, thì không ai làm kín giấu việc
gì. Vì thầy làm những sự đó, hãy tỏ mình cho thiên hạ.
5 Bởi chưng chính các anh em Ngài không tin Ngài.

6 Đức Chúa Jêsus phán cùng anh em rằng: Thì giờ ta chưa đến; còn
về các ngươi, thì giờ được tiện luôn luôn.
7 Thế gian chẳng ghét các ngươi được; nhưng ghét ta, vì ta làm
chứng nầy về họ rằng công việc họ là ác.
8 Các ngươi hãy lên dự lễ nầy, còn ta chưa lên dự lễ đó, vì thì giờ ta
chưa trọn.
9 Ngài nói xong, cứ ở lại xứ Ga-li-lê.
10 Lúc anh em Ngài đã lên dự lễ rồi, thì Ngài cũng lên, nhưng đi
cách kín giấu, không tố lộ.
11 Vậy, các người Giu-đa tìm Ngài trong ngày lễ, và nói rằng: Nào
người ở đâu?
12 Trong đám đông có tiếng xôn xao bàn về Ngài. Người thì nói: Aáy
là một người lành; kẻ thì nói: Không phải; người phỉnh dỗ dân chúng!
13 Song chẳng ai dám nói về Ngài tỏ tường, vì sợ dân Giu-đa.
14 Giữa k" lễ, Đức Chúa Jêsus lên đền thờ dạy dỗ.
15 Các người Giu-đa sững sờ mà nói rằng: Người nầy chưa từng học,
làm sao biết được Kinh Thánh?
16 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đạo lý của ta chẳng phải bởi ta, nhưng
bởi Đấng đã sai ta đến.
17 Nếu ai khứng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì sẽ biết đạo
lý ta có phải là bởi Đức Chúa Trời, hay là ta nói theo ý ta.
18 Kẻ nói theo ý mình, thì tìm vinh hiển riêng mình; nhưng kẻ tìm
vinh hiển của Đấng đã sai mình đến, mới là chân thật, và chắc trong
mình không có điều gì không công bình đâu.
19 Môi-se há chẳng ban luật pháp cho các ngươi sao? Mà trong các
ngươi không có một ai tuân theo luật pháp! Cớ sao các ngươi kiếm
thế giết ta?
20 Dân chúng trả lời rằng: Ngươi bị quỉ ám, nào ai là người tìm thế
giết ngươi?
21 Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Ta đã làm một việc, các ngươi thảy
đều lấy làm lạ.
22 Môi-se đã truyền phép cắt bì cho các ngươi (phép đó không phải
bởi Môi-se, nhưng bởi tổ tông), và các ngươi làm phép cắt bì cho
người đàn ông trong ngày Sa-bát!
23 Nếu người đàn ông chịu phép cắt bì ngày Sa-bát, cho khỏi phạm
luật pháp Môi-se, thì sao ta chữa cho cả mình người bịnh được lành
trong ngày Sa-bát, mà các ngươi lại nổi giận?
24 Đừng cứ bề ngoài mà xét đoán, nhưng phải xét đoán theo lẽ công
bình.
25 Có mấy kẻ trong dân thành Giê-ru-sa-lem nói rằng: Đó có phải là
người mà người ta tìm giết chăng?
26 Kìa, người nói tự do, mà không ai nói chi người hết. Dễ thường
các quan đã nhận thật người là Đấng Christ?
27 Thế mà, chúng ta biết người nầy từ đâu lại; song khi Đấng Christ
sẽ đến, thì không ai biết Ngài từ đâu đến.
28 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus đang dạy trong đền thờ, thì kêu lên rằng:
Các ngươi quen ta, các ngươi biết ta từ đâu lại! Ta đã đến chẳng phải

tự ta, nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, mà các ngươi không biết Ngài.
29 Ta thì biết Ngài; vì ta từ Ngài đến, và Ngài là Đấng đã sai ta đến.
30 Vậy, họ kiếm thế bắt Ngài; nhưng không ai tra tay trên Ngài, vì
giờ Ngài chưa đến.
31 Song trong vòng dân chúng nhiều kẻ tin Ngài, nói rằng: Khi Đấng
Christ đến, sẽ có làm nhiều phép lạ hơn người nầy đã làm chăng?
32 Người Pha-ri-si nghe lời đoàn dân nghị luận về Ngài, thì mấy thầy
tế lễ cả đồng tình với họ, cắt lính đi bắt Ngài.
33 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta còn ở với các ngươi ít lâu nữa;
rồi ta đi về cùng Đấng sai ta đến.
34 Các ngươi sẽ kiếm ta mà chẳng thấy, và nơi ta ở, các ngươi không
thể đến được.
35 Các người Giu-đa nói với nhau rằng: Thế thì người sẽ đi đâu mà
ta không tìm được? Có phải người sẽ đi đến cùng những kẻ lưu lạc
trong dân Gờ-réc và dạy dân Gờ-réc chăng?
36 Người đã nói rằng: Các ngươi sẽ tìm ta, mà chẳng thấy, và nơi ta
ở, các ngươi không thể đến được, ấy là nghĩa làm sao?
37 Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong k” lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó,
đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống.
38 Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình,
y như Kinh Thánh đã chép vậy.
39 Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài
sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa
Jêsus chưa được vinh hiển.
40 Trong đoàn dân có nhiều người nghe những lời đó, thì nói: Người
nầy thật là đấng tiên tri. Người khác thì nói: Aáy là Đấng Christ.
41 Người khác nữa lại nói: Đấng Christ há từ Ga-li-lê mà đến sao?
42 Kinh Thánh há chẳng nói rằng Đấng Christ phải ra từ dòng dõi
vua Đa-vít, làng Bết-lê-hem, là làng vua Đa-vít sao?
43 Vậy, dân chúng cãi lẽ nhau về Ngài.
44 Có mấy kẻ trong đám dân muốn bắt Ngài, nhưng không ai đặt tay
trên mình Ngài.
45 Vậy bọn lính trở về cùng các thầy tế lễ cả và các người Pha-ri-si.
Những người nầy hỏi họ rằng: Sao các ngươi không điệu người đến?
46 Bọn lính thưa rằng: Chẳng hề có người nào đã nói như người nầy!
47 Những người Pha-ri-si nói rằng: Các ngươi cũng đã bị phỉnh dỗ
sao?
48 Có một người nào trong các quan hay là trong những người Pha-
ri-si tin đến người đó chăng?
49 Song lũ dân nầy không biết luật chi cả, thật là dân đáng rủa!
50 Ni-cô-đem (là người trước có đến cùng Đức Chúa Jêsus và là một
người trong đám họ) nói rằng:
51 Luật chúng ta há bắt tội một người nào chưa tra hỏi đến, và chưa
biết điều người ấy đã làm, hay sao?
52 Họ trả lời rằng: Ngươi cũng là người Ga-li-lê sao? Ngươi hãy tra
xét, sẽ thấy rằng chẳng có tiên tri nào từ xứ Ga-li-lê mà ra hết.
53 Ai nấy đều trở về nhà mình.

8

1 Đức Chúa Jêsus lên trên núi Ô-li-ve.

2 Nhưng đến tảng sáng, Ngài trở lại đền thờ; cả dân sự đều đến
cùng Ngài, Ngài bèn ngồi dạy dỗ họ.

3 Bấy giờ, các thầy thông giáo và các người Pha-ri-si dẫn lại cho Ngài
một người đàn bà đã bị bắt đang khi phạm tội tà dâm; họ để người
giữa đám đông,

4 mà nói cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy, người đàn bà nầy
bị bắt quả tang về tội tà dâm.

5 Vả, trong luật pháp Môi-se có truyền cho chúng ta rằng nên ném
đá những hạng người như vậy; -còn thầy, thì nghĩ sao?

6 Họ nói vậy để thử Ngài, hầu cho có thể kiện Ngài. Nhưng Đức
Chúa Jêsus cúi xuống, lấy ngón tay viết trên đất.

7 Vì họ cứ hỏi nữa, thì Ngài ngước lên và phán rằng: Ai trong các
ngươi là người vô tội, hãy trước nhất ném đá vào người.

8 Rồi Ngài lại cúi xuống cứ viết trên mặt đất.

9 Khi chúng nghe lời đó, thì kế nhau mà đi ra, những người có tuổi
đi trước; Đức Chúa Jêsus ở lại một mình với người đàn bà, người vẫn
đang đứng chính giữa đó.

10 Đức Chúa Jêsus bấy giờ lại ngước lên, không thấy ai hết, chỉ có
người đàn bà, bèn phán rằng: Hỡi mụ kia, những kẻ cáo ngươi ở đâu?
Không ai định tội ngươi sao?

11 Người thưa rằng: Lạy Chúa, không ai hết. Đức Chúa Jêsus phán
rằng: Ta cũng không định tội ngươi; hãy đi, đừng phạm tội nữa.

12 Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng
của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có
ánh sáng của sự sống.

13 Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì lời
chứng thầy không đáng tin.

14 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dẫu ta tự làm chứng về mình, nhưng
lời chứng ta là đáng tin, vì ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu;
song các ngươi không biết ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay ta đi
đâu.

15 Các ngươi xét đoán theo xác thịt; ta thì không xét đoán người nào
hết.

16 Nếu ta xét đoán ai, sự xét đoán của ta đúng với lẽ thật; vì ta không
ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta.

17 Vả, có chép trong luật pháp của các ngươi rằng lời chứng hai
người là đáng tin:

18 ta tự làm chứng cho ta, và Cha là Đấng đã sai ta đến cũng làm
chứng cho ta.

19 Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Các ngươi chẳng biết ta, và cũng chẳng biết Cha ta. Nếu
các ngươi biết ta, thì cũng biết Cha ta nữa.

20 Đức Chúa Jêsus phán mọi lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong
đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến.

21 Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các ngươi sẽ tìm ta, và các
ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình. Các ngươi không thể đến được nơi
ta đi.
22 Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói: Các ngươi không thể
đến được nơi ta đi, vậy người sẽ tự tử sao?
23 Ngài phán rằng: Các ngươi bởi dưới mà có; còn ta bởi trên mà có.
Các ngươi thuộc về thế gian nầy; còn ta không thuộc về thế gian nầy.
24 Nên ta đã bảo rằng các ngươi sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu
các ngươi chẳng tin ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các
ngươi.
25 Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Jêsus đáp
rằng: Như lời ta đã nói với các ngươi từ ban đầu.
26 Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các ngươi; nhưng Đấng đã sai
ta đến là thật, và điều chi ta nghe bởi Ngài, ta truyền lại cho thế gian.
27 Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha.
28 Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các ngươi treo Con người lên,
bấy giờ sẽ biết ta là ai, và biết ta không tự mình làm điều gì, nhưng
nói điều Cha ta đã dạy ta.
29 Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta
hằng làm sự đẹp lòng Ngài.
30 Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài.
31 Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng:
Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta;
32 các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.
33 Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Aùp-ra-ham, chưa
hề làm tôi mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do?
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các
ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi.
35 Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn.
36 Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do.
37 Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Aùp-ra-ham, nhưng các ngươi
tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các
ngươi.
38 Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã
học nơi cha mình.
39 Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Aùp-ra-ham, Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Aùp-ra-ham, thì chắc sẽ làm
công việc của Aùp-ra-ham.
40 Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật
đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Aùp-ra-ham chưa
hề làm điều đó!
41 Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng
tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức
Chúa Trời.
42 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các
ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ
Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy
chính Ngài đã sai ta đến.

43 Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Aáy là bởi các ngươi chẳng
có thể nghe được đạo của ta.
44 Các ngươi bởi cha mình, là ma quỉ, mà sanh ra; và các ngươi
muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là
kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong
nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ
nói dối và là cha sự nói dối.
45 Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin ta.
46 Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chăng?… Nếu ta nói lẽ
thật, sao các ngươi không tin ta?
47 Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các
ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời.
48 Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và
bị quỉ ám, há không phải sao?
49 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỉ ám, nhưng ta tôn
kính Cha ta, còn các ngươi làm nhục ta.
50 Ta chẳng tìm sự vinh hiển ta, có một Đấng tìm và đoán xét.
51 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu kẻ nào giữ lời ta,
sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ.
52 Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỉ ám;
Aùp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ
nào giữ lời ta sẽ chẳng hề chết!
53 Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Aùp-ra-ham, là người đã chết
sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai?
54 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển ta
chẳng ra gì; ấy là Cha ta làm vinh hiển ta, là Đấng các ngươi xưng là
Đức Chúa Trời của mình.
55 Dầu vậy, các ngươi chưa biết Ngài đâu; còn ta thì biết. Và nếu
ta nói rằng ta không biết Ngài, ta sẽ cũng nói dối như các ngươi vậy;
song ta biết Ngài, và ta giữ lời Ngài.
56 Cha các ngươi là Aùp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của ta;
người đã thấy rồi, và mừng rỡ.
57 Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy
Aùp-ra-ham!
58 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các
ngươi, trước khi chưa có Aùp-ra-ham, đã có ta.
59 Bấy giờ chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài; nhưng Đức Chúa
Jêsus đi lén trong chúng, ra khỏi đền thờ.

9

1 Đức Chúa Jêsus vừa đi qua, thấy một người mù từ thuở sanh ra.
2 Môn đồ hỏi Ngài rằng: Thưa thầy ai đã phạm tội, người hay là cha
mẹ người, mà người sanh ra thì mù như vậy?
3 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Đó chẳng phải tại người hay tại cha mẹ
đã phạm tội; nhưng ấy để cho những việc Đức Chúa Trời được tỏ ra
trong người.
4 Trong khi còn ban ngày, ta phải làm trọn những việc của Đấng đã
sai ta đến; tối lại, thì không ai làm việc được.

5 Đang khi ta còn ở thế gian, ta là sự sáng của thế gian.
6 Nói xong, Ngài nhổ xuống đất, lấy nước miếng trộn thành bùn, và
đem xức trên mắt người mù.
7 Đoạn, Ngài phán cùng người rằng: Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê (nghĩa
là chịu sai đi). Vậy, người đi đến ao đó, rửa, và trở lại, thì được thấy
rõ.
8 Xóm giềng người mù và những kẻ trước kia từng thấy người đi ăn
mày đều nói rằng: Nầy có phải là người vẫn ngồi ăn xin đó chăng?
9 Người thì nói: Aáy là hắn; kẻ lại nói: Không phải, song một người
nào giống hắn. Người mù nói rằng: Chính tôi đây.
10 Chúng bèn hỏi người rằng: Tại sao mắt ngươi đã mở được?
11 Người trả lời rằng: Người tên gọi là Jêsus kia đã hòa bùn, xức mắt
tôi, và nói rằng: Hãy đi đến rửa nơi ao Si-lô-ê. Vậy, tôi đi đến, rửa tại
đó, rồi thấy được.
12 Chúng hỏi rằng: Người ấy ở đâu? Người trả lời rằng: Tôi không
biết.
13 Chúng dẫn người trước đã mù đó đến cùng người Pha-ri-si.
14 Vả, ấy là ngày Sa-bát mà Đức Chúa Jêsus đã hòa bùn và mở mắt
cho người đó.
15 Người Pha-ri-si lại hỏi người thế nào được sáng mắt lại. Người
rằng: Người ấy rà bùn vào mắt tôi, tôi rửa rồi thấy được.
16 Có mấy kẻ trong những người Pha-ri-si bèn nói rằng: Người nầy
không phải từ Đức Chúa Trời đến đâu, vì không giữ ngày Sa-bát.
Nhưng kẻ khác rằng: Một kẻ có tội làm phép lạ như vậy thể nào
được? Rồi họ bèn chia phe ra.
17 Bấy giờ chúng hỏi người mù nữa rằng: Còn ngươi, về người đã
làm sáng mắt ngươi đó thì ngươi nói làm sao? Người trả lời rằng: Aáy
là một đấng tiên tri.
18 Song le, người Giu-đa không tin rằng người ấy trước đã mù mà
được sáng lại, cho đến khi gọi cha mẹ người đến.
19 Họ gạn hỏi rằng: Đây có quả thật là con trai các ngươi mà các
ngươi nói rằng nó mù từ thuở sanh ra chăng? Thế thì, sao bây giờ nó
sáng vậy?
20 Cha mẹ người trả lời rằng: Chúng tôi nhìn biết là con trai chúng
tôi đó đã mù từ thuở sanh ra;
21 nhưng hiện nay tại làm sao thấy được, thì chúng tôi không rõ.
Chúng tôi cũng không biết ai mở mắt nó nữa. Hãy hỏi nó, nó đã đủ
tuổi, chính nó sẽ nói cho.
22 Cha mẹ người nói vậy, vì sợ dân Giu-đa; bởi dân Giu-đa đã định
rằng hễ ai xưng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì phải bị đuổi ra
khỏi nhà hội.
23 Aáy vì cớ đó nên cha mẹ người nói rằng: Nó đã đủ tuổi, hãy hỏi
nói.
24 Vậy, người Pha-ri-si gọi người trước đã mù một lần nữa, mà nói
rằng: Hãy ngợi khen Đức Chúa Trời, chúng ta biết người đó là kẻ có
tội.
25 Người trả lời rằng: Tôi chẳng biết người có phải là kẻ có tội chăng,
chỉ biết một điều, là tôi đã mù mà bây giờ lại sáng.

26 Họ lại hỏi rằng: Người đã làm điều gì cho ngươi? mở mắt ngươi
thể nào?
27 Người trả lời rằng: Tôi đã nói với các ông rồi, mà các ông chẳng
nghe tôi. Cớ sao các ông muốn nghe lại lần nữa? Há cũng muốn làm
môn đồ người chăng?
28 Họ bèn mắng nhiếc người, mà rằng: Aáy, chính ngươi là môn đồ
người; còn chúng ta là môn đồ của Môi-se.
29 Chúng ta biết Đức Chúa Trời đã phán cùng Môi-se, nhưng người
nầy, thì chúng ta chẳng biết bởi đâu đến.
30 Người trả lời rằng: Người đã mở mắt tôi, mà các ông chẳng biết
người bởi đâu đến, ấy là sự lạ lắm!
31 Chúng ta vẫn biết Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, mà
nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm
lời.
32 Người ta chẳng bao giờ nghe nói có ai mở mắt kẻ mù từ thuở sanh
ra.
33 Nếu người này chẳng phải đến từ Đức Chúa Trời, thì không làm
gì được hết.
34 Chúng trả lời rằng: Cả mình ngươi sanh ra trong tội lỗi, lại muốn
dạy dỗ chúng ta sao! Đoạn, họ đuổi người ra ngoài.
35 Đức Chúa Jêsus nghe họ đã đuổi người ra, và Ngài có gặp người,
bèn phán hỏi rằng: Ngươi có tin đến Con Đức Chúa Trời chăng?
36 Người thưa rằng: Thưa Chúa, người là ai hầu cho tôi tin đến?
37 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ngươi đã thấy người, và ấy là chính
người đang nói cùng ngươi.
38 Người thưa rằng: Lạy Chúa, tôi tin; bèn sấp mình xuống trước
mặt Ngài.
39 Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã đến thế gian đặng làm sự
phán xét nầy: Hễ ai chẳng thấy, thì thấy; còn ai thấy, lại hóa mù.
40 Mấy người Pha-ri-si bên cạnh Ngài nghe điều đó, thì nói với Ngài
rằng: Còn chúng ta cũng là kẻ mù chăng?
41 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu các ngươi là kẻ mù, thì không có
tội lỗi chi hết; nhưng vì các ngươi nói rằng: Chúng ta thấy, nên tội lỗi
các ngươi vẫn còn lại.

10

1 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào chẳng bởi cửa
mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là
trộm cướp.
2 Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên.
3 Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn; người chăn
kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài.
4 Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì
chiên quen tiếng người.
5 Nhưng chiên chẳng theo người lạ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng
quen tiếng người lạ.
6 Đức Chúa Jêsus phán lời ví dụ đó, nhưng chúng không hiểu Ngài
muốn nói chi.

7 Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói
cùng các ngươi, ta là cửa của chiên.
8 Hết thảy những kẻ đã đến trước ta đều là quân trộm cướp; nhưng
chiên không nghe chúng nó.
9 Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào
ra và gặp đồng cỏ.
10 Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho
chiên được sự sống và được sự sống dư dật.
11 Ta là người chăn hiền lành; người chăn hiền lành vì chiên mình
phó sự sống mình.
12 Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc
về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói
cướp lấy chiên và làm cho tản lạc.
13 Aáy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên.
14 Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta,
15 cũng như Cha biết ta và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống
mình.
16 Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải
dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một
người chăn mà thôi.
17 Nầy, tại sao Cha yêu ta: Aáy vì ta phó sự sống mình để được lấy
lại.
18 Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho; ta có quyền
phó sự sống, và có quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng lịnh nầy nơi Cha ta.
19 Nhân những lời đó, người Giu-đa lại chia phe ra nữa.
20 Phần nhiều trong đám họ nói rằng: Người bị quỉ ám, người là
điên; sao các ngươi nghe làm chi?
21 Kẻ khác nói rằng: Aáy đó chẳng phải là lời nói của một kẻ bị quỉ
ám. Quỉ há có thể mở mắt kẻ mù được sao?
22 Tại thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh Thành đền thờ. Bấy giờ
là mùa đông;
23 Đức Chúa Jêsus đi dạo trong đền thờ, dưới hiên cửa Sa-lô-môn.
24 Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng
tôi nghĩ vơ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy
nói rõ cho chúng tôi.
25 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi
không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng
cho ta.
26 Nhưng các ngươi không tin ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên
của ta.
27 Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta.
28 Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và
chẳng ai cướp nó khỏi tay ta.
29 Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp
nổi chiên đó khỏi tay Cha.
30 Ta với Cha là một.
31 Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài

32 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm
việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá ta?
33 Người Giu-đa trả lời rằng: Aáy chẳng phải vì một việc lành mà
chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà
tự xưng là Đức Chúa Trời.
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há
chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao?
35 Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là
các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được,
36 thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói:
Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?
37 Ví bằng ta không làm những việc của Cha ta, thì các ngươi chớ
tin ta.
38 Còn nếu ta làm, thì, dầu các ngươi chẳng tin ta, hãy tin những
việc ta, để các ngươi hiểu và biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong
Cha.
39 Chúng còn kiếm cách để bắt Ngài nữa; nhưng Ngài tránh khỏi tay
họ.
40 Đoạn, Ngài lại sang bên kia sông Giô-đanh, đến nơi Giăng đã làm
phép báp têm trước hết, và trú tại đó.
41 Có nhiều kẻ đến cùng Ngài, mà nói rằng: Giăng chưa làm một
phép lạ nào, nhưng mọi điều Giăng đã nói về người nầy là thật.
42 Tại đó có nhiều người tin Ngài.

11

1 Có một người đau, tên là La-xa-rơ, ở Bê-tha-ni, là làng của Ma-ri
và chị người là Ma-thê.
2 Ma-ri là người đã xức dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc mình lau chân
Ngài; chính anh người là La-xa-rơ đang đau.
3 Vậy, hai chị em sai người đến thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy
Chúa, nầy, kẻ Chúa yêu mắc bịnh.
4 Đức Chúa Jêsus vừa nghe lời đó, bèn phán rằng: Bịnh nầy không
đến chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con
Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh.
5 Vả, Đức Chúa Jêsus yêu Ma-thê, em người, và La-xa-rơ.
6 Khi Ngài nghe người nầy đau, bèn ở lại hai ngày nữa trong nơi
Ngài đang ở.
7 Rồi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy trở về xứ
Giu-đê.
8 Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước dân Giu-đa tìm ném đá
thầy, thầy còn trở lại nơi họ sao!
9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong ban ngày há chẳng phải có mười
hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của
thế gian nầy.
10 Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không có sự sáng.
11 Ngài phán như vậy, rồi tiếp rằng: La-xa-rơ, bạn ta, đang ngủ;
nhưng ta đi đánh thức người.
12 Môn đồ thưa rằng: Thưa Chúa, nếu người ngủ, chắc sẽ được lành.

13 Vả, Đức Chúa Jêsus phán lời đó chỉ về sự chết của La-xa-rơ; song
môn đồ tưởng nói về giấc ngủ thường.
14 Đức Chúa Jêsus bèn nói tỏ tường cùng môn đồ rằng: La-xa-rơ
chết rồi.
15 Ta vì các ngươi mừng không có ta tại đó, để cho các ngươi tin;
nhưng chúng ta hãy đi đến cùng người.
16 Nhân đó, Thô-ma, gọi là Đi-đim, nói với môn đồ khác rằng: Chúng
ta cũng hãy đi tới đó đặng chết với Ngài!
17 Khi Đức Chúa Jêsus đến nơi, thấy đã chôn La-xa-rơ trong mộ bốn
ngày rồi.
18 Vả, thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-lem chỉ độ mười lăm
ếch-ta-đơ.
19 Có nhiều người Giu-đa đã đến đó đặng yên ủi Ma-thê và Ma-ri về
sự anh chết.
20 Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi đón Ngài; nhưng
Ma-ri thì ngồi tại nhà.
21 Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có
đây, thì anh tôi không chết;
22 mà bây giờ tôi cụng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức
Chúa Trời ắt ban cho.
23 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Anh ngươi sẽ sống lại.
24 Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối
cùng, anh tôi sẽ sống lại.
25 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào
tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.
26 Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Ngươi tin điều đó chăng?
27 Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con
Đức Chúa Trời, là Đấng phải đến thế gian.
28 Người nói xong, liền về, lén kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở
đằng kia, đang gọi em lại.
29 Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy đến cùng Ngài.
30 Vả, Đức Chúa Jêsus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng nơi
Ma-thê đến đón Ngài.
31 Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi
người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ
rằng người đến mộ đặng khóc.
32 Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jêsus đứng, vừa thấy Ngài,
thì sấp mình xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa
đây, thì anh tôi không chết!
33 Đức Chúa Jêsus thấy người khóc, và những người Giu-đa đi với
người cũng khóc, bèn đau lòng cảm động mà phán rằng: Các ngươi
đã chôn người ở đâu?
34 Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi.
35 Đức Chúa Jêsus khóc.
36 Người Giu-đa bèn nói rằng: Kìa, người yêu La-xa-rơ là dường nào!
37 Có một vài người trong chúng nói: Người đã mở mắt kẻ mù được,
há chẳng có thể cũng làm cho người nầy không chết sao?

38 Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ
bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chận lại.
39 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái
kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày
rồi.
40 Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng nói với ngươi rằng
nếu ngươi tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao?
41 Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn nhướng mắt lên trời
mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi.
42 Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cớ
đoàn dân nầy đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính
Cha là Đấng đã sai tôi đến.
43 Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rơ,
hãy ra!
44 Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ
khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và
để người đi.
45 Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa
Jêsus làm, bèn tin Ngài.
46 Nhưng một vài người trong bọn đó đi tìm người Pha-ri-si, mách
cho họ sự Đức Chúa Jêsus đã làm.
47 Các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si nhóm tòa công luận, bàn rằng:
Người nầy làm phép lạ nhiều lắm, chúng ta tính thế nào?
48 Nếu chúng ta để cho người làm, thì thiên hạ tin người, rồi dân
Rô-ma sẽ đến diệt nơi nầy và cả nước chúng ta nữa.
49 Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng
phẩm đang niên, nói rằng: Các ngươi chẳng biết gì hết!
50 Các ngươi chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn
hơn cả nước bị hư mất.
51 Vả, người nói điều đó chẳng phải tự mình, nhưng bởi làm thầy
cả thượng phẩm đang niên, người nói tiên tri về Đức Chúa Jêsus sẽ vì
dân mà chết;
52 và không những vì dân thôi, mà cũng để nhóm con cái Đức Chúa
Trời đã tản lạc lại làm một đoàn.
53 Từ ngày đó, chúng lập mưu giết Ngài.
54 Cho nên Đức Chúa Jêsus không tỏ mình rõ ràng trong vòng dân
Giu-đa nữa, song Ngài đi trong miền gần đồng vắng, nơi một thành
gọi là Eùp-ra-im; và ở lại đó với môn đồ.
55 Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa gần đến, có lắm người trong xứ lên
thành Giê-ru-sa-lem trước ngày lễ để tẩy uế.
56 Vậy, chúng kiếm Đức Chúa Jêsus, và đứng trong đền thờ, nói với
nhau rằng: Các ngươi tưởng thế nào? Người không đến giữ lễ hay
sao?
57 Vả, các thầy tế lễ cả và người Pha-ri-si đã ra lịnh, nếu ai biết Đức
Chúa Jêsus ở đâu, thì phải mách với họ, để họ bắt Ngài.

12

1 Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus đến thành Bê-tha-ni,

nơi La-xa-rơ ở, là người Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết.
2 Người ta đãi tiệc Ngài tại đó, và Ma-thê hầu hạ; La-xa-rơ là một
người trong đám ngồi đồng bàn với Ngài.
3 Bấy giờ, Ma-ri lấy một cân dầu cam tùng hương thật, rất quí giá,
xức chân Đức Chúa Jêsus, và lấy tóc mình mà lau; cả nhà thơm nức
mùi dầu đó.
4 Nhưng Giu-đa ỗch-ca-ri-ốt, là một môn đồ về sau phản Ngài, nói
rằng:
5 Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm đơ-ni-ê đặng bố thí cho
kẻ nghèo?
6 -Người nói vậy, chẳng phải lo cho kẻ nghèo đâu, song vì người vốn
là tay trộm cắp, và giữ túi bạc, trộm lấy của người ta để ở trong. -
7 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy để mặc người, người đã để dành
dầu thơm nầy cho ngày chôn xác ta.
8 Vì các ngươi thường có kẻ nghèo ở với mình, còn ta, các ngươi
không có ta luôn luôn.
9 Một bọn người Giu-đa nghe Đức Chúa Jêsus có tại đó, bèn đến,
chẳng những vì Ngài thôi, lại cũng để xem La-xa-rơ, là người Ngài đã
khiến từ kẻ chết sống lại.
10 Các thầy tế lễ cả bèn định giết luôn La-xa-rơ nữa,
11 vì có nhiều người Giu-đa nhân cớ người mà chia rẽ họ và tin theo
Đức Chúa Jêsus.
12 Qua ngày sau, có một đám dân đông đến đặng dự lễ, biết Đức
Chúa Jêsus lên thành Giê-ru-sa-lem,
13 bèn lấy những lá kè ra đón Ngài, và reo lên rằng: Hô-sa-na! Chúc
phước cho Đấng nhân danh Chúa mà đến, là Vua của Y-sơ-ra-ên!
14 Đức Chúa Jêsus gặp một con lừa con, bèn lên cỡi, y như lời chép
rằng:
15 Hỡi con gái thành Si-ôn, chớ sợ chi, nầy, Vua ngươi đến, cỡi trên
lừa con của lừa cái.
16 Môn đồ trước vốn không hiểu điều đó; nhưng đến khi Đức Chúa
Jêsus đã được vinh hiển, mới nhớ lại những sự đó đã chép về Ngài,
và người ta đã làm thành cho Ngài.
17 Đoàn dân ở cùng Ngài, khi Ngài kêu La-xa-rơ ra khỏi mộ và khiến
từ kẻ chết sống lại, đều làm chứng về Ngài.
18 Aáy cũng tại điều đó mà đoàn dân đi đón Ngài, vì có nghe rằng
Ngài đã làm phép lạ ấy.
19 Nhân đó, người Pha-ri-si nói với nhau rằng: Các ngươi thấy mình
chẳng làm nổi chi hết; kìa, cả thiên hạ đều chạy theo người!
20 Vả, trong đám đã lên đặng thờ lạy trong k” lễ, có mấy người Gờ-
réc,
21 đến tìm Phi-líp, là người ở thành Bết-sai-đa, thuộc xứ Ga-li-lê, mà
xin rằng: Thưa chúa, chúng tôi muốn ra mắt Đức Chúa Jêsus.
22 Phi-líp đi nói với Anh-rê; rồi Anh-rê với Phi-líp đến thưa cùng Đức
Chúa Jêsus.
23 Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được
vinh hiển.

24 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu hột giống lúa mì
kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu
chết đi, thì kết quả được nhiều.
25 Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời
nầy thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.
26 Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta
cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quí người…
27 Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì?… Lạy Cha, xin cứu Con
khỏi giờ nầy! nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ nầy!
28 Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán
xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa!
29 Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ
khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài.
30 Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Aáy chẳng phải vì ta mà
tiếng nầy vang ra, nhưng vì các ngươi.
31 Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian nầy, và hiện nay vua chúa
của thế gian nầy phải bị xua đuổi.
32 Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến
cùng ta.
33 Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào.
34 Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong luật pháp rằng Đấng
Christ còn đời đời, vậy sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con
người đó là ai?
35 Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các ngươi ít
lâu; hãy đi trong khi các ngươi còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến
thình lình cùng các ngươi chăng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng
biết mình đi đâu.
36 Các ngươi đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con
cái của sự sáng. Đức Chúa Jêsus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình
cách xa họ.
37 Vả, dẫu Ngài đã làm bấy nhiêu phép lạ trước mặt chúng, họ cũng
không tin Ngài,
38 để được ứng nghiệm lời nầy của đấng tiên tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai
đã tin lời giảng chúng tôi, Và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai?
39 Vả lại, chúng không thể tin, vì Ê-sai lại có nói rằng:
40 Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng họ cứng, Hầu cho mắt chẳng thấy,
lòng chẳng hiểu, Không tự hối cải, Và ta chẳng chữa lành cho.
41 Ê-sai nói điều đó, khi thấy sự vinh hiển của Ngài và nói về Ngài.
42 Nhưng, trong hàng quan trưởng cũng có nhiều người tin Đức
Chúa Jêsus; song vì cớ người Pha-ri-si, nên không xưng Ngài ra, sợ bị
đuổi khỏi nhà hội chăng.
43 Vì họ chuộng danh vọng bởi người ta đến hơn là danh vọng bởi
Đức Chúa Trời đến.
44 Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ai tin ta, chẳng
phải tin ta, nhưng tin Đấng đã sai ta đến.
45 Còn ai thấy ta, là thấy Đấng đã sai ta đến.
46 Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm
nữa.

47 Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta
xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu
chuộc.
48 Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán
rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng.
49 Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền
lịnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thể nào.
50 Ta biết mạng lịnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta
nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

13

1 Trước ngày lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus biết giờ mình phải lìa thế
gian đặng trở về cùng Đức Chúa Cha đến rồi; Ngài đã yêu kẻ thuộc về
mình trong thế gian, thì cứ yêu cho đến cuối cùng.
2 Đang bữa ăn tối (ma quỉ đã để mưu phản Ngài vào lòng Giu-đa
ỗch-ca-ri-ốt con trai Si-môn),
3 Đức Chúa Jêsus biết rằng Cha đã giao phó mọi sự trong tay mình,
và mình đã từ Đức Chúa Trời đến, cũng sẽ về với Đức Chúa Trời,
4 nên đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vấn ngang lưng mình.
5 Kế đó, Ngài đổ nước vào chậu, và rửa chân cho môn đồ, lại lấy
khăn mình đã vấn mà lau chân cho.
6 Vậy, Ngài đến cùng Si-môn Phi-e-rơ, thì người thưa rằng: Chúa ôi,
chính Chúa lại rửa chân cho tôi sao!
7 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hiện nay ngươi chẳng biết sự ta làm;
nhưng về sau sẽ biết.
8 Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa sẽ chẳng rửa chân tôi bao giờ! Đức Chúa
Jêsus đáp rằng: Nếu ta không rửa cho ngươi, ngươi chẳng có phần
chi với ta hết.
9 Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng những rửa chân mà
thôi, lại cũng rửa tay và đầu nữa!
10 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ai đã tắm rồi, chỉ cần rửa chân, thì
được sạch cả. Vả, các ngươi đã được tinh sạch, nhưng chưa được
tinh sạch đều.
11 Vì Ngài đã biết ai sẽ phản Ngài; tại thế cho nên Ngài phán rằng:
Các ngươi chẳng phải hết thảy đều được tinh sạch.
12 Sau khi đã rửa chân cho môn đồ, Ngài mặc áo lại; đoạn ngồi vào
bàn mà phán rằng: Các ngươi có hiểu điều ta đã làm cho các ngươi
chăng?
13 Các ngươi gọi ta bằng Thầy bằng Chúa; các ngươi nói phải, vì ta
thật vậy.
14 Vậy, nếu ta là Chúa là Thầy, mà đã rửa chân cho các ngươi, thì
các ngươi cũng nên rửa chân lẫn cho nhau.
15 Vì ta đã làm gương cho các ngươi, để các ngươi cũng làm như ta
đã làm cho các ngươi.
16 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, đầy tớ chẳng lớn hơn
chủ mình, sứ giả cũng chẳng lớn hơn kẻ sai mình.
17 Ví bằng các ngươi biết những sự nầy, thì có phước, miễn là các
ngươi làm theo.

18 Ta không nói về các ngươi hết thảy, ta biết những kẻ ta đã lựa
chọn; nhưng lời nầy trong Kinh Thánh phải được ứng nghiệm: Người
ăn bánh ta, dở gót nghịch cùng ta.
19 Hiện bây giờ, ta nói điều nầy cùng các ngươi trước việc chưa xảy
đến; để khi việc xảy đến rồi, các ngươi sẽ tin ta là Đấng đó.
20 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai tiếp người mà ta đã
sai, tức là tiếp ta; hễ ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta đến.
21 Khi Đức Chúa Jêsus đã phán như vậy rồi, thì tâm thần Ngài bối
rối, bèn tỏ ra rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, một
người trong các ngươi sẽ phản ta.
22 Các môn đồ ngó nhau, không biết Ngài nói về ai đó.
23 Vả, có một môn đồ dựa vào ngực Đức Chúa Jêsus, tức là người
mà Ngài yêu.
24 Si-môn Phi-e-rơ ra dấu cho người đó rằng: Hãy nói cho chúng ta
biết thầy phán về ai.
25 Vậy, người nghiêng mình trên ngực Đức Chúa Jêsus, hỏi rằng:
Lạy Chúa, ấy là ai?
26 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Aáy là kẻ mà ta trao cho miếng bánh
ta sẽ nhúng đây. Đoạn, Ngài nhúng một miếng, rồi lấy cho Giu-đa
ỗch-ca-ri-ốt, con trai của Si-môn.
27 Liền khi Giu-đa đã lấy miếng bánh, thì quỉ Sa-tan vào lòng người.
Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng người rằng: Sự ngươi làm hãy làm
mau đi.
28 Nhưng các người ngồi đồng bàn đó chẳng ai hiểu vì sao Ngài phán
cùng người như vậy.
29 Có kẻ tưởng rằng tại Giu-đa có túi bạc, nên Đức Chúa Jêsus biểu
người: Hãy mua đồ chúng ta cần dùng về k” lễ; hay là: Hãy bố thí
cho kẻ nghèo.
30 Còn Giu-đa, khi lãnh lấy miếng bánh rồi, liền đi ra. Khi ấy đã tối.
31 Khi Giu-đa đã ra rồi, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hiện bây giờ
Con người được vinh hiển, và Đức Chúa Trời được vinh hiển nơi Con
người.
32 Đức Chúa Trời cũng sẽ làm cho Con người vinh hiển nơi chính
mình Ngài, và Ngài sẽ kíp làm cho vinh hiển.
33 Hỡi các con trẻ ta, ta còn tạm ở với các ngươi; các ngươi sẽ tìm
ta, và như ta đã nói với người Giu-đa rằng: Các ngươi không thể đến
nơi ta đi, thì bây giờ ta cũng nói với các ngươi như vậy.
34 Ta ban cho các ngươi một điều răn mới, nghĩa là các ngươi phải
yêu nhau; như ta đã yêu các ngươi thể nào, thì các ngươi cũng hãy
yêu nhau thể ấy.
35 Nếu các ngươi yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận
biết các ngươi là môn đồ ta.
36 Si-môn Phi-e-rơ thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, Chúa đi đâu?
Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nơi ta đi, bây giờ ngươi chẳng có thể theo
ta được; nhưng rồi sau ngươi sẽ theo ta.
37 Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, sao hiện bây giờ tôi không thể theo
Chúa được? Tôi liều sự sống tôi vì Chúa!

38 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi liều sự sống ngươi vì ta sao! Quả
thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, khi gà chưa gáy, ngươi đã chối ta ba
lần!

14

1 Lòng các ngươi chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy
tin ta nữa.
2 Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho
các ngươi rồi. Ta đi sắm sẵn cho các ngươi một chỗ.
3 Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các ngươi một chỗ rồi, ta sẽ trở lại
đem các ngươi đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó.
4 Các ngươi biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa.
5 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu;
làm sao biết đường được?
6 Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống;
chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.
7 Ví bằng các ngươi biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các
ngươi biết và đã thấy Ngài.
8 Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi.
9 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các ngươi đã lâu
thay, mà ngươi chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao
ngươi lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi?
10 Ngươi há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay
sao? Những lời ta nói với các ngươi, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở
trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.
11 Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta;
bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta.
12 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ
làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.
13 Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm
cho, để Cha được sáng danh nơi Con.
14 Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho.
15 Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta.
16 Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi
khác, để ở với các ngươi đời đời,
17 tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì
chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài
vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi.
18 Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi.
19 Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy
ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống.
20 Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các
ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi.
21 Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta;
người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và
tỏ cho người biết ta.
22 Giu-đe, chớ không phải là ỗch-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa,
vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian?

23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta,
Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong
người.
24 Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời
các ngươi nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai
ta đến.
25 Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang khi ta còn ở cùng
các ngươi.
26 Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh
ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các
ngươi nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi.
27 Ta để sự bình an lại cho các ngươi; ta ban sự bình an ta cho các
ngươi; ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng
các ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi.
28 Các ngươi từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các
ngươi. Nếu các ngươi yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến
cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn ta.
29 Hiện nay ta đã nói những điều đó với các ngươi trước khi xảy
đến, để khi những điều đó xảy đến thì các ngươi tin.
30 Ta sẽ chẳng nói chi với các ngươi nữa, vì vua chúa thế gian nầy
hầu đến; người chẳng có chi hết nơi ta.
31 Nhưng thế gian phải biết rằng ta yêu mến Cha, và làm theo điều
Cha đã phán dặn. Hãy đứng dậy, chúng ta phải đi khỏi đây…

15

1 Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho.
2 Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài
tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn.
3 Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho.
4 Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho,
nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng
một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả
được.
5 Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ
thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được.
6 Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh
nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.
7 Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các ngươi,
hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.
8 Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các ngươi được
kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.
9 Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các ngươi
thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta.
10 Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu
thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và
cứ ở trong sự yêu thương Ngài.
11 Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của
ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.

12 Điều răn của ta đây nầy: Các ngươi hãy yêu nhau, cũng như ta
đã yêu các ngươi.
13 Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự
sống mình.
14 Ví thử các ngươi làm theo điều ta dạy, thì các ngươi là bạn hữu ta.
15 Ta chẳng gọi các ngươi là đầy tớ nữa, vì đầy tớ chẳng biết điều
chủ mình làm; nhưng ta đã gọi các ngươi là bạn hữu ta, vì ta từng tỏ
cho các ngươi biết mọi điều ta đã nghe nơi Cha ta.
16 Aáy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các
ngươi, để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu
luôn: lại cũng cho mọi điều các ngươi sẽ nhân danh ta cầu xin Cha,
thì Ngài ban cho các ngươi.
17 Ta truyền cho các ngươi những điều răn đó, đặng các ngươi yêu
mến lẫn nhau vậy.
18 Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta
trước các ngươi.
19 Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về
mình; nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn
các ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các ngươi.
20 Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các ngươi: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ
mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ
lời ta, ắt cũng giữ lời các ngươi.
21 Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các ngươi, bởi họ
không biết Đấng đã sai ta đến.
22 Nếu ta không đến và không phán dạy họ, thì họ chẳng có tội lỗi
gì; song bây giờ họ không có thể chữa chối được tội lỗi mình.
23 Kẻ nào ghét ta cũng ghét Cha ta nữa.
24 Ví thử ta không làm giữa họ những việc mà chưa có người khác
làm, thì họ vô tội, nhưng bây giờ họ đã thấy các việc ấy, và lại ghét ta
cùng Cha ta.
25 Dường ấy, để cho ứng nghiệm lời đã chép trong luật pháp họ
rằng: Họ ghét ta vô cớ.
26 Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức
là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta.
27 Còn các ngươi cũng sẽ làm chứng về ta, vì các ngươi đã ở cùng ta
từ lúc ban đầu vậy.

16

1 Ta bảo các ngươi những điều đó, để cho các ngươi khỏi vấp phạm.
2 Họ sẽ đuổi các ngươi ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết
các ngươi, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời.
3 Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa.
4 Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các ngươi, để khi giờ sẽ đến,
các ngươi nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu
ta chưa nói cho các ngươi, vì ta đang ở cùng các ngươi.
5 Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các ngươi chẳng
một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu?

6 Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các ngươi, thì lòng các ngươi
chứa chan sự phiền não.
7 Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi;
vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu;
song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến.
8 Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình
và về sự phán xét.
9 Về tội lỗi, vì họ không tin ta;
10 về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy
ta nữa;
11 về sự phán xét, vì vua chúa thế gian nầy đã bị đoán xét.
12 Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ
những điều đó cao quá sức các ngươi.
13 Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ
thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe,
và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến.
14 Aáy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về
ta mà rao bảo cho các ngươi.
15 Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều
thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.
16 Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại
thấy ta, vì ta đi về cùng Cha.
17 Bấy giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu
các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta; và
rằng: Vì ta về cùng Cha; thế là làm sao?
18 Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: ỗt lâu, là nghĩa gì? Chúng ta
không hiểu Ngài nói về việc chi.
19 Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa
nói: Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại
thấy ta; các ngươi đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi.
20 Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, các ngươi sẽ khóc lóc,
than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các ngươi sẽ ở trong sự lo buồn,
nhưng sự lo buồn các ngươi sẽ đổi làm vui vẻ.
21 Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song
khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng
rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian.
22 Khác nào như các ngươi hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ
lại thấy các ngươi, thì lòng các ngươi vui mừng, và chẳng ai cướp lấy
sự vui mừng các ngươi được.
23 Trong ngày đó, các ngươi không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả
thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, điều chi các ngươi sẽ cầu xin
nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các ngươi.
24 Đến bây giờ, các ngươi chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều
chi hết. Hãy cầu xin đi, các ngươi sẽ được, hầu cho sự vui mừng các
ngươi được trọn vẹn.
25 Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các ngươi mọi điều đó. Giờ đến, là
khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các ngươi nữa, nhưng khi

ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các ngươi.
26 Trong ngày đó, các ngươi sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng
nói rằng ta vì các ngươi sẽ cầu xin Cha đâu;
27 vì chính Cha yêu thương các ngươi, nhân các ngươi đã yêu mến
ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến.
28 Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay ta lìa bỏ thế gian mà về cùng
Cha.
29 Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán
bằng lời ví dụ.
30 Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải
có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời.
31 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các ngươi tin chăng?
32 Nầy, giờ đến, đã đến rồi, là khi các ngươi sẽ tản lạc, ai đi đường
nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở
cùng ta.
33 Ta đã bảo các ngươi những điều đó, hầu cho các ngươi có lòng
bình yên trong ta. Các ngươi sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng
hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!

17

1 Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng:
Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm
vinh hiển Cha,
2 và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con
được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con.
3 Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một
và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.
4 Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho
làm.
5 Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi
chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha.
6 Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa
thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời
Cha.
7 Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha
mà đến.
8 Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ
đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng
ấy là Cha sai Con đến.
9 Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện,
nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha.
10 Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc
về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.
11 Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về
cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha
đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy.
12 Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư
mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời
Kinh Thánh được ứng nghiệm.

13 Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con
nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng
của Con.
14 Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ
không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy.
15 Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ
họ cho khỏi điều ác.
16 Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế
gian.
17 Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật.
18 Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế
gian.
19 Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được
nên thánh vậy.
20 Aáy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì
kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa,
21 để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong
Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính
Cha đã sai Con đến.
22 Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp
làm một cũng như chúng ta vẫn là một:
23 Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm
một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu
thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con.
24 Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con
cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển
Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.
25 Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con
đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con
đến.
26 Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình
yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình
Con cũng ở trong họ nữa.

18

1 Sau khi phán những điều ấy, Đức Chúa Jêsus đi với môn đồ mình
sang bên kia khe Xết-rôn; tại đó có một cái vườn, Ngài bèn vào, môn
đồ cũng vậy.
2 Vả, Giu-đa là kẻ phản Ngài, cũng biết chỗ nầy, vì Đức Chúa Jêsus
thường cùng môn đồ nhóm họp tại đó.
3 Vậy, Giu-đa lãnh một cơ binh cùng những kẻ bởi các thầy tế lễ cả
và người Pha-ri-si sai đến, cầm đèn đuốc khí giới vào nơi đó.
4 Đức Chúa Jêsus biết mọi điều sẽ xảy đến cho mình, bèn bước tới
mà hỏi rằng: Các ngươi tìm ai?
5 Chúng trả lời rằng: Tìm Jêsus người Na-xa-rét. Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Chính ta đây! Giu-đa là kẻ phản Ngài cũng đứng đó với
họ.

6 Vừa khi Đức Chúa Jêsus phán: Chính ta đây, chúng bèn thối lui và
té xuống đất.
7 Ngài lại hỏi một lần nữa: Các ngươi tìm ai? Chúng trả lời rằng:
Tìm Jêsus người Na-xa-rét.
8 Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta đã nói với các ngươi rằng chính ta
đây; vậy nếu các ngươi tìm bắt ta, thì hãy để cho những kẻ nầy đi.
9 Aáy để được ứng nghiệm lời Ngài đã phán: Con chẳng làm mất
một người nào trong những kẻ mà Cha đã giao cho Con.
10 Bấy giờ, Si-môn Phi-e-rơ có một thanh gươm, bèn rút ra, đánh đầy
tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai bên hữu. Đầy tớ đó tên là
Man-chu.
11 Nhưng Đức Chúa Jêsus phán cùng Phi-e-rơ rằng: Hãy nạp gươm
ngươi vào vỏ; ta há chẳng uống chén mà Cha đã ban cho ta uống sao?
12 Bấy giờ, cả cơ binh, người quản cơ và những kẻ sai của dân Giu-đa
bắt Đức Chúa Jêsus trói lại.
13 Trước hết chúng giải Ngài đến An-ne; vì người nầy là ông gia
Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm đương niên.
14 Vả, Cai-phe là người đã bàn với dân Giu-đa rằng: Thà một người
chết vì dân thì ích hơn.
15 Si-môn Phi-e-rơ với một môn đồ khác theo sau Đức Chúa Jêsus.
Môn đồ đó có quen với thầy cả thượng phẩm, nên vào với Đức Chúa
Jêsus trong sân thầy cả thượng phẩm.
16 Song Phi-e-rơ đứng ngoài, gần bên cửa. Môn đồ kia, tức là người
quen với thầy cả thượng phẩm, đi ra nói cùng người đàn bà canh cửa,
rồi đem Phi-e-rơ vào.
17 Bấy giờ, con đòi đó, tức là người canh cửa, nói cùng Phi-e-rơ rằng:
Còn ngươi, cũng là môn đồ của người đó, phải chăng? Người trả lời
rằng: Ta chẳng phải.
18 Các đầy tớ và kẻ sai vì trời lạnh, nhúm một đống lửa, rồi đứng
gần một bên mà sưởi. Phi-e-rơ đứng với họ, và cũng sưởi.
19 Vậy, thầy cả thượng phẩm gạn hỏi Đức Chúa Jêsus về môn đồ Ngài
và đạo giáo Ngài.
20 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta từng nói rõ ràng cùng thiên hạ; ta
thường dạy dỗ trong nhà hội và đền thờ, là nơi hết thảy dân Giu-đa
nhóm lại, chớ ta chẳng từng nói kín giấu điều gì.
21 Cớ sao ngươi gạn hỏi ta? Hãy hỏi những kẻ đã nghe ta nói điều
chi với họ; những kẻ đó biết điều ta đã nói.
22 Ngài đang phán như vậy, có một người trong những kẻ sai có mặt
tại đó, cho Ngài một vả, mà rằng: Ngươi dám đối đáp cùng thầy cả
thượng phẩm dường ấy sao?
23 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví thử ta nói quấy, hãy chỉ chỗ quấy
cho ta xem; nhược bằng ta nói phải, làm sao ngươi đánh ta?
24 An-ne bèn sai giải Đức Chúa Jêsus vẫn bị trói đến Cai-phe là thầy
cả thượng phẩm.
25 Vả lại, Si-môn Phi-e-rơ đang đứng sưởi đằng kia, thì có kẻ hỏi
người rằng: Còn ngươi, ngươi cũng là môn đồ người phải không?
Người chối đi mà trả lời rằng: Ta không phải.

26 Một người đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, bà con với người mà
Phi-e-rơ chém đứt tai, nói rằng: Ta há chẳng từng thấy ngươi ở trong
vườn với người sao?
27 Phi-e-rơ lại chối một lần nữa; tức thì gà gáy.
28 Kế đó, chúng điệu Đức Chúa Jêsus từ nhà Cai-phe đến trường
án; bấy giờ đang sớm mai. Nhưng chính mình chúng không vào nơi
trường án, cho khỏi bị ô uế, và cho được ăn lễ Vượt Qua.
29 Vậy, Phi-lát bước ra, đi đến cùng chúng mà hỏi rằng: Các ngươi
kiện người nầy về khoản gì?
30 Thưa rằng: Ví chẳng phải là tay gian ác, chúng tôi không nộp cho
quan.
31 Phi-lát bèn truyền cho chúng rằng: Các ngươi hãy tự bắt lấy
người, và xử theo luật mình. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi
chẳng có phép giết ai cả.
32 Aáy là cho được ứng nghiệm lời Đức Chúa Jêsus đã phán, để chỉ
về mình phải chết cách nào.
33 Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà
hỏi rằng: Chính ngươi là Vua dân Giu-đa, phải chăng?
34 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi nói điều đó tự ý mình, hay là có
người đã nói điều đó với ngươi về ta?
35 Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân
ngươi cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp ngươi cho ta; vậy ngươi đã làm
điều gì?
36 Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về
thế gian nầy. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta
sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay
nước ta chẳng thuộc về hạ giới.
37 Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus
đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta
đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật
thì nghe lấy tiếng ta.
38 Phi-lát hỏi rằng: Lẽ thật là cái gì? Khi người đã nói vậy, rồi lại đi
ra đến cùng dân Giu-đa, mà rằng: Ta chẳng thấy người có tội lỗi gì
cả.
39 Nhưng các ngươi có lệ thường, hễ đến ngày lễ Vượt Qua, thì ta
tha cho các ngươi một tên tù, vậy các ngươi có muốn ta tha Vua dân
Giu-đa cho chăng?
40 Chúng bèn kêu lên nữa rằng: Đừng tha nó, nhưng tha Ba-ra-ba!
Vả, Ba-ra-ba là một kẻ trộm cướp.

19

1 Bấy giờ, Phi-lát bắt Đức Chúa Jêsus và sai đánh đòn Ngài.
2 Bọn lính đương một cái mão triều bằng gai, đội trên đầu Ngài, và
mặc cho Ngài một cái áo điều.
3 Đoạn, họ đến gần, nói với Ngài rằng: Lạy Vua dân Giu-đa! Họ lại
cho Ngài mấy cái vả.

4 Phi-lát lại ra một lần nữa, mà nói với chúng rằng: Đây nầy, ta dẫn
người ra ngoài, để các ngươi biết rằng ta không tìm thấy người có tội
lỗi chi.
5 Vậy, Đức Chúa Jêsus đi ra, đầu đội mão triều gai, mình mặc áo
điều; và Phi-lát nói cùng chúng rằng: Kìa, xem người nầy!
6 Nhưng khi các thầy tế lễ cả và các kẻ sai thấy Ngài, thì kêu lên
rằng: Hãy đóng đinh hắn trên cây thập tự, hãy đóng đinh hắn trên
cây thập tự! Phi-lát nói cùng chúng rằng: Chính mình các ngươi hãy
bắt mà đóng đinh người; bởi vì về phần ta không thấy người có tội lỗi
chi hết.
7 Dân Giu-đa lại nói rằng: Chúng tôi có luật, chiếu luật đó hắn phải
chết; vì hắn tự xưng là Con Đức Chúa Trời.
8 Khi Phi-lát đã nghe lời đó, lại càng thêm sợ hãi nữa.
9 Người lại trở vào nơi trường án mà nói với Đức Chúa Jêsus rằng:
Ngươi từ đâu? Nhưng Đức Chúa Jêsus không đáp gì hết.
10 Phi-lát hỏi Ngài rằng: Ngươi chẳng nói chi với ta hết sao? Ngươi
há chẳng biết rằng ta có quyền buông tha ngươi và quyền đóng đinh
ngươi sao?
11 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu chẳng phải từ trên cao đã ban cho
ngươi, thì ngươi không có quyền gì trên ta; vậy nên, kẻ nộp ta cho
ngươi là có tội trọng hơn nữa.
12 Từ lúc đó, Phi-lát kiếm cách để tha Ngài; nhưng dân Giu-đa kêu
lên rằng: Ví bằng quan tha người nầy, thì quan không phải là trung
thần của Sê-sa; vì hễ ai tự xưng là vua, ấy là xướng lên nghịch cùng
Sê-sa vậy!
13 Phi-lát nghe lời đó, bèn dẫn Đức Chúa Jêsus ra ngoài, rồi ngồi trên
tòa án, tại nơi gọi là Ba-vê, mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha.
14 Vả, bấy giờ là ngày sắm sửa về lễ Vượt Qua, độ chừng giờ thứ sáu.
Phi-lát nói cùng dân Giu-đa rằng: Vua các ngươi kia kìa!
15 Những người đó bèn kêu lên rằng: Hãy trừ hắn đi, trừ hắn đi!
Đóng đinh hắn trên cây thập tự đi! Phi-lát nói với chúng rằng: Ta sẽ
đóng đinh Vua các ngươi lên thập tự giá hay sao? Các thầy tế lễ cả
thưa rằng: Chúng tôi không có vua khác, chỉ Sê-sa mà thôi.
16 Người bèn giao Ngài cho chúng đặng đóng đinh trên thập tự giá.
Vậy, chúng bắt Ngài và dẫn đi.
17 Đức Chúa Jêsus vác thập tự giá mình, đi đến ngoài thành, tại nơi
gọi là cái Sọ, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha.
18 Aáy đó là chỗ họ đóng đinh Ngài, lại có hai người khác với Ngài,
mỗi bên một người, còn Đức Chúa Jêsus ở chính giữa.
19 Phi-lát cũng sai làm một tấm bảng, rồi treo lên trên thập tự giá.
Trên bảng đó có đề chữ rằng: JÊSUS NGƯùI NA-XA-RăT, Là VUA DÂN
GIU-ĐA.
20 Vì nơi Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh ở gần thành, và chữ đề trên
bảng đó viết bằng chữ Hê-bơ-rơ, chữ La-tinh và chữ Gờ-réc, nên có
nhiều người Giu-đa đọc đến.
21 Các thầy tế lễ cả của dân Giu-đa bèn nói với Phi-lát rằng: Xin
đừng viết: Vua dân Giu-đa; nhưng viết rằng, người nói: Ta là Vua
dân Giu-đa.

22 Phi-lát trả lời rằng: Lời ta đã viết, thì ta đã viết rồi.
23 Quân lính đã đóng đinh Đức Chúa Jêsus trên thập tự giá rồi, bèn
lấy áo xống của Ngài chia làm bốn phần, mỗi tên lính chiếm một phần.
Họ cũng lấy áo dài của Ngài, nhưng áo dài đó không có đường may,
nguyên một tấm vải dệt ra, từ trên chí dưới.
24 Vậy, họ nói với nhau rằng: Đừng xé áo nầy ra, song chúng ta hãy
bắt thăm, ai trúng nấy được. Aáy để cho được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh nầy: Chúng đã chia nhau áo xống của ta, Lại bắt thăm lấy áo
dài ta. Đó là việc quân lính làm.
25 Tại một bên thập tự giá của Đức Chúa Jêsus, có mẹ Ngài đứng đó,
với chị mẹ Ngài là Ma-ri vợ Cơ-lê-ô-ba, và Ma-ri Ma-đơ-len nữa.
26 Đức Chúa Jêsus thấy mẹ mình, và một môn đồ Ngài yêu đứng gần
người, thì nói cùng mẹ rằng: Hỡi đàn bà kia, đó là con của ngươi!
27 Đoạn, Ngài lại phán cùng người môn đồ rằng: Đó là mẹ ngươi!
Bắt đầu từ bấy giờ, môn đồ ấy rước người về nhà mình.
28 Sau đó, Đức Chúa Jêsus biết mọi việc đã được trọn rồi, hầu cho
lời Kinh Thánh được ứng nghiệm, thì phán rằng: Ta khát.
29 Tại đó, có một cái bình đựng đầy giấm. Vậy, họ lấy một miếng
bông đá thấm đầy giấm, buộc vào cây ngưu tất đưa kề miệng Ngài.
30 Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc
đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.
31 Vì bấy giờ là ngày sắm sửa về ngày Sa-bát, mà Sa-bát nầy là rất
trọng thể, nên dân Giu-đa ngại rằng những thây còn treo lại trên thập
tự giá trong ngày Sa-bát chăng, bèn xin Phi-lát cho đánh gãy ống chân
những người đó và cất xuống.
32 Vậy, quân lính lại, đánh gãy ống chân người thứ nhất, rồi đến
người kia, tức là kẻ cùng bị đóng đinh với Ngài.
33 Khi quân lính đến nơi Đức Chúa Jêsus, thấy Ngài đã chết rồi, thì
không đánh gãy ống chân Ngài;
34 nhưng có một tên lính lấy giáo đâm ngang sườn Ngài, tức thì máu
và nước chảy ra.
35 Kẻ đã thấy thì làm chứng về việc đó, (lời chứng của người là thật,
và người vẫn biết mình nói thật vậy), hầu cho các ngươi cũng tin.
36 Vì điều đó xảy ra, cho được ứng nghiệm lời Kinh Thánh nầy:
Chẳng một cái xương nào của Ngài sẽ bị gãy.
37 Lại có lời Kinh Thánh nầy nữa: Chúng sẽ ngó thấy người mà mình
đã đâm.
38 Sau đó, Giô-sép người A-ri-ma-thê, làm môn đồ Đức Chúa Jêsus
một cách kín giấu, vì sợ dân Giu-đa, xin phép Phi-lát cho lấy xác Đức
Chúa Jêsus; thì Phi-lát cho phép. Vậy, người đến và lấy xác Ngài.
39 Ni-cô-đem, là người khi trước đã tới cùng Đức Chúa Jêsus trong
ban đêm, bấy giờ cũng đến, đem theo độ một trăm cân một dược hòa
với lư hội.
40 Vậy, hai người lấy xác Đức Chúa Jêsus, dùng vải gai và thuốc thơm
gói lại, theo như tục khâm liệm của dân Giu-đa.
41 Vả, tại nơi Ngài bị đóng đinh, có một cái vườn, trong vườn đó có
một cái huyệt mới, chưa chôn ai.

42 Aáy là nơi hai người chôn Đức Chúa Jêsus, vì bấy giờ là ngày sắm
sửa của dân Giu-đa, và mộ ấy ở gần.

20

1 Ngày thứ nhất trong tuần lễ, lúc rạng đông, trời còn mờ mờ, Ma-ri
Ma-đơ-len tới mộ, thấy hòn đá lấp cửa mộ đã dời đi.
2 Vậy, người chạy tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn đồ khác, là người Đức
Chúa Jêsus yêu, mà nói rằng: Người ta đã dời Chúa khỏi mộ, chẳng
hay để Ngài tại đâu.
3 Phi-e-rơ với môn đồ khác bèn bước ra, đi đến mồ.
4 Cả hai đều chạy, nhưng môn đồ kia chạy mau hơn Phi-e-rơ, và đến
mồ trước.
5 Người cúi xuống, thấy vải bỏ dưới đất; nhưng không vào.
6 Si-môn Phi-e-rơ theo đến, vào trong mộ, thấy vải bỏ dưới đất,
7 và cái khăn liệm trùm đầu Đức Chúa Jêsus chẳng ở cùng một chỗ
với vải, nhưng cuốn lại để riêng ra một nơi khác.
8 Bấy giờ, môn đồ kia đã đến mộ trước, cũng bước vào, thì thấy và
tin.
9 Vì chưng hai người chưa hiểu lời Kinh Thánh rằng Đức Chúa Jêsus
phải từ kẻ chết sống lại.
10 Đoạn, hai môn đồ trở về nhà mình.
11 Song Ma-ri đứng bên ngoài, gần mộ, mà khóc. Người vừa khóc,
vừa cúi xuống dòm trong mộ,
12 thấy hai vị thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi đằng đầu, một vị
ngồi đằng chân, chỗ xác Đức Chúa Jêsus đã nằm.
13 Hai thiên sứ hỏi: Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc? Người thưa
rằng: Vì người ta đã dời Chúa tôi đi, không biết để Ngài ở đâu.
14 Vừa nói xong, người xây lại thấy Đức Chúa Jêsus tại đó; nhưng
chẳng biết ấy là Đức Chúa Jêsus.
15 Đức Chúa Jêsus hỏi người rằng: Hỡi đàn bà kia, sao ngươi khóc?
Ngươi tìm ai? Người ngỡ rằng đó là kẻ làm vườn, bèn nói rằng: Hỡi
chúa, ví thật ngươi là kẻ đã đem Ngài đi, xin nói cho ta biết ngươi để
Ngài đâu, thì ta sẽ đến mà lấy.
16 Đức Chúa Trời phán rằng: Hỡi Ma-ri! Ma-ri bèn xây lại, lấy tiếng
Hê-bơ-rơ mà thưa rằng: Ra-bu-ni (nghĩa là thầy)!
17 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Chớ rờ đến ta; vì ta chưa lên cùng
Cha! Nhưng hãy đi đến cùng anh em ta, nói rằng ta lên cùng Cha ta
và Cha các ngươi, cùng Đức Chúa Trời ta và Đức Chúa Trời các ngươi.
18 Ma-ri Ma-đơ-len đi rao bảo cho môn đồ rằng mình đã thấy Chúa,
và Ngài đã phán cùng mình những điều đó.
19 Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ nhất trong tuần lễ, những
cửa nơi các môn đồ ở đều đang đóng lại, vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa
Jêsus đến đứng chính giữa các môn đồ mà phán rằng: Bình an cho
các ngươi!
20 Nói đoạn, Ngài giơ tay và sườn mình cho môn đồ xem. Các môn
đồ vừa thấy Chúa thì đầy sự mừng rỡ.
21 Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Bình an cho các ngươi! Cha đã
sai ta thể nào, ta cũng sai các ngươi thể ấy.

22 Khi Ngài phán điều đó rồi, thì hà hơi trên môn đồ mà rằng: Hãy
nhận lãnh Đức Thánh Linh.
23 Kẻ nào mà các ngươi tha tội cho, thì tội sẽ được tha; còn kẻ nào
các ngươi cầm tội lại, thì sẽ bị cầm cho kẻ đó.
24 Vả, lúc Đức Chúa Jêsus đến, thì Thô-ma, tức Đi-đim, là một người
trong mười hai sứ đồ, không có ở đó với các môn đồ.
25 Các môn đồ khác nói với người rằng: Chúng ta đã thấy Chúa.
Nhưng người trả lời rằng: Nếu ta không thấy dấu đinh trong bàn tay
Ngài, nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu đinh, và nếu ta không
đặt bàn tay nơi sườn Ngài, thì ta không tin.
26 Cách tám ngày, các môn đồ lại nhóm nhau trong nhà, có Thô-ma
ở với. Khi cửa đang đóng, Đức Chúa Jêsus đến, đứng chính giữa môn
đồ mà phán rằng: Bình an cho các ngươi!
27 Đoạn, Ngài phán cùng Thô-ma rằng: Hãy đặt ngón tay ngươi vào
đây, và xem bàn tay ta; cũng hãy giơ bàn tay ngươi ra và đặt vào sườn
ta, chớ cứng lòng, song hãy tin!
28 Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!
29 Đức Chúa Jêsus phán: Vì ngươi đã thấy ta, nên ngươi tin. Phước
cho những kẻ chẳng từng thấy mà đã tin vậy!
30 Đức Chúa Jêsus đã làm trước mặt môn đồ Ngài nhiều phép lạ
khác nữa, mà không chép trong sách nầy.
31 Nhưng các việc nầy đã chép, để cho các ngươi tin rằng Đức Chúa
Jêsus là Đấng Christ, tức là Con Đức Chúa Trời, và để khi các ngươi
tin, thì nhờ danh Ngài mà được sự sống.

21

1 Rồi đó, Đức Chúa Jêsus lại hiện ra cùng môn đồ Ngài nơi gần biển
Ti-bê-ri-át. Việc Ngài hiện ra như vầy:
2 Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma gọi là Đi-đim, Na-tha-na-ên nguyên ở
thành Ca-na, trong xứ Ga-li-lê, các con trai của Xê-bê-đê và hai người
môn đồ khác nữa nhóm lại cùng nhau.
3 Si-môn Phi-e-rơ nói rằng: Tôi đi đánh cá. Các người kia trả lời
rằng: Chúng tôi đi với anh. Các người ấy ra đi xuống thuyền, nhưng
trong đêm đó, chẳng được chi hết.
4 Đến sáng, Đức Chúa Jêsus đứng trên bờ, nhưng môn đồ không
biết đó là Đức Chúa Jêsus.
5 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi các con, không có chi ăn hết sao?
Thưa rằng: Không.
6 Ngài phán rằng: Hãy thả lưới bên hữu thuyền, thì các ngươi sẽ
được. Vậy, các người ấy thả lưới xuống, được nhiều cá đến nổi không
thể kéo lên nữa.
7 Môn đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu bèn nói với Phi-e-rơ rằng: Aáy là
Chúa! Khi Si-môn Phi-e-rơ đã nghe rằng ấy là Chúa, bèn lấy áo dài
quấn mình (vì đang ở trần) và nhảy xuống nước.
8 Các môn đồ khác đem thuyền trở lại, kéo tay lưới đầy cá, vì cách
bờ chỉ chừng hai trăm cu-đê mà thôi.
9 Lúc môn đồ đã lên bờ, thấy tại đó có lửa than, ở trên để cá, và có
bánh.

10 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đem cá các ngươi mới đánh được
đó lại đây.
11 Si-môn Phi-e-rơ xuống thuyền, kéo tay lưới đầy một trăm năm
mươi ba con cá lớn lên bờ; và, dầu nhiều cá dường ấy, lưới vẫn không
đứt.
12 Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy lại mà ăn. Nhưng không một
người môn đồ nào dám hỏi rằng: Ngươi là ai? Vì biết quả rằng ấy là
Chúa.
13 Đức Chúa Jêsus lại gần, lấy bánh cho môn đồ, và cho luôn cá nữa.
14 Aáy là lần thứ ba mà Đức Chúa Jêsus hiện ra cùng môn đồ Ngài,
sau khi Ngài từ kẻ chết sống lại.
15 Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi
Si-môn, con Giô-na, ngươi yêu ta hơn những kẻ nầy chăng? Phi-e-rơ
thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa
Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con ta.
16 Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-
na, ngươi yêu ta chăng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa
biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên
ta.
17 Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-
na, ngươi yêu ta chăng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình
đến ba lần: Ngươi yêu ta chăng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa,
Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus
phán rằng: Hãy chăn chiên ta.
18 Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, khi ngươi còn trẻ, ngươi tự
mình thắt lưng lấy, muốn đi đâu thì đi; nhưng khi ngươi già, sẽ giơ
bàn tay ra, người khác thắt lưng cho và dẫn ngươi đi đến nơi mình
không muốn.
19 Ngài nói điều đó để chỉ về Phi-e-rơ sẽ chết cách nào đặng sáng
danh Đức Chúa Trời. Và sau khi đã phán như vậy, Ngài lại rằng: Hãy
theo ta.
20 Phi-e-rơ xây lại, thấy môn đồ mà Đức Chúa Jêsus yêu đến sau
mình, tức là người đang bữa ăn tối, nghiêng mình trên ngực Đức
Chúa Jêsus mà hỏi rằng: Lạy Chúa, ai là kẻ phản Chúa?
21 Khi thấy người đó, Phi-e-rơ hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa,
còn người nầy, về sau sẽ ra thế nào?
22 Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ta muốn người cứ ở cho tới khi ta
đến, thì can hệ gì với ngươi? Còn ngươi, hãy theo ta.
23 Vậy, có tiếng đồn ra trong vòng các anh em rằng người môn đồ
đó sẽ không chết. Nhưng Đức Chúa Jêsus vốn chẳng phải nói rằng:
Người đó sẽ không chết; song nói rằng: Nếu ta muốn người cứ ở cho
tới khi ta đến, thì can hệ gì với ngươi? đó thôi.
24 Aáy chính là môn đồ đó làm chứng về những việc nầy và đã chép
lấy; chúng ta biết lời chứng của người là thật.
25 Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Jêsus đã làm; ví bằng người
ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể
chứa hết các sách người ta chép vậy.

Công Vụ
các Sứ đồ

1 Hỡi Thê-ô-phi-lơ, trong sách thứ nhất ta, ta từng nói về mọi điều
Đức Chúa Jêsus đã làm và dạy từ ban đầu,
2 cho đến ngày Ngài được cất lên trời, sau khi Ngài cậy Đức Thánh
Linh mà răn dạy các sứ đồ Ngài đã chọn.
3 Sau khi chịu đau đớn rồi, thì trước mặt các sứ đồ, Ngài lấy nhiều
chứng cớ tỏ ra mình là sống, và hiện đến với các sứ đồ trong bốn
mươi ngày, phán bảo những sự về nước Đức Chúa Trời.
4 Lúc ở với các sứ đồ, Ngài dặn rằng đừng ra khỏi thành Giê-ru-sa-
lem, nhưng phải ở đó chờ điều Cha đã hứa, là điều các ngươi đã nghe
ta nói.
5 Vì chưng Giăng đã làm phép báp-tem bằng nước, nhưng trong ít
ngày, các ngươi sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh.
6 Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng: Lạy Chúa, có
phải trong lúc nầy Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng?
7 Ngài đáp rằng: Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy,
ấy là việc các ngươi chẳng nên biết.
8 Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ
nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả
xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.
9 Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc các người
đó nhìn xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy
nữa.
10 Các người đó đang ngó chăm trên trời trong lúc Ngài ngự lên, xảy
có hai người nam mặc áo trắng hiện đến trước mặt,
11 và nói rằng: Hỡi người Ga-li-lê, sao các ngươi đứng ngóng lên trời
làm chi? Jêsus nầy đã được cất lên trời khỏi giữa các ngươi, cũng sẽ
trở lại như cách các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy.
12 Bấy giờ, các người đó từ núi gọi là Ô-li-ve trở về thành Giê-ru-sa-
lem; núi ấy cách thành Giê-ru-sa-lem một quãng đường ước đi một
ngày Sa-bát.
13 Khi đã về đến, bèn lên một cái phòng cao kia, là nơi Phi-e-rơ,
Giăng, Gia-cơ, Anh-rê, Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ
con của A-phê, Si-môn Xê-lốt, và Giu-đe con của Gia-cơ thường ở.
14 Hết thảy những người đó bền lòng đồng một ý mà cầu nguyện
với các người đàn bà, và Ma-ri là mẹ Đức Chúa Jêsus cùng anh em
Ngài.
15 Trong những ngày đó, Phi-e-rơ đứng dậy giữa các anh em, -số
người nhóm lại ước được một trăm hai mươi người, -mà nói rằng:
16 Hỡi anh em ta, lời Đức Thánh Linh đã nhờ miệng vua Đa-vít mà
nói tiên tri trong Kinh Thánh về tên Giu-đa, là đứa đã dẫn đường cho
chúng bắt Đức Chúa Jêsus, thì phải được ứng nghiệm.
17 Vì nó vốn thuộc về bọn ta, và đã nhận phần trong chức vụ nầy.

18 Tên đó lấy tiền thưởng của tội ác mình mà mua một đám ruộng,
rồi thì nhào xuống, nứt bụng và ruột đổ ra hết.
19 Sự đó cả dân thành Giê-ru-sa-lem đều biết chán, đến nỗi chúng
gọi ruộng đó theo thổ âm mình là Hác-en-đa-ma, nghĩa là ruộng
huyết. -
20 Trong sách Thi thiên cũng có chép rằng: Nguyền cho chỗ ở nó trở
nên hoang loạn, Chớ có ai ở đó; lại rằng: Nguyền cho có một người
khác nhận lấy chức nó.
21 Vậy, nội những kẻ đã theo cùng chúng ta trọn lúc Đức Chúa Jêsus
đi lại giữa chúng ta,
22 từ khi Giăng làm phép báp-tem cho đến ngày Ngài được cất lên
khỏi giữa chúng ta, phải có một người làm chứng cùng chúng ta về
sự Ngài sống lại.
23 Môn đồ cử ra hai người: Giô-sép tức là Ba-sa-ba, cũng gọi là Giúc-
tu, và Ma-thia,
24 rồi cầu nguyện rằng: Lạy Chúa, Ngài biết lòng mọi người, xin tỏ
ra cho chúng tôi nội hai người nầy ai là người Chúa đã chọn,
25 đặng dự vào chức vụ sứ đồ, thay vì Giu-đa đã bỏ đặng đi nơi của
nó.
26 Đoạn, bắt thăm, trúng nhằm Ma-thia; người bèn được bổ vào
mười một sứ đồ.

2

1 Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ.
2 Thình lình, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp
nhà môn đồ ngồi.
3 Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện
ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình.
4 Hết thảy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ
tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói.
5 Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến,
ở tại thành Giê-ru-sa-lem.
6 Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì
mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình.
7 Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thảy người nói đó,
há chẳng phải là người Ga-li-lê sao?
8 Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng
ta sanh đẻ?
9 Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê,
Cáp-ba-đốc, Bông, A-si,
10 Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-
ma đến,
11 cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rết và
A rạp nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự
cao trọng của Đức Chúa Trời.
12 Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng:
Việc nầy là nghĩa làm sao?
13 Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó.

14 Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với
dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-
sa-lem, hãy biết rõ điều nầy, và lắng tai nghe lời ta.
15 Những người nầy chẳng phải say như các ngươi ngờ đâu, vì bây
giờ mới là giờ thứ ba ban ngày.
16 Nhưng ấy là điều đấng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng:
17 Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần
ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các ngươi đều sẽ nói lời
tiên tri, Bọn trai trẻ sẽ thấy điềm lạ, Và các người già cả sẽ có chiêm
bao.
18 Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ
trai và gái ta, Chúng nó đều nói lời tiên tri;
19 Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, Và dấu lạ ở dưới đất; Tức là
máu, lửa, và luồng khói;
20 Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, Mặt trăng hóa ra máu, Trước ngày
lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến;
21 Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu.
22 Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời nầy: Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-
rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự
lạ và dấu lạ ở giữa các ngươi, để làm chứng cho Người trong vòng các
ngươi, như chính các ngươi đều biết.
23 Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa
Trời, các ngươi đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự
giá và giết đi.
24 Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói
của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó.
25 Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở
trước mặt tôi luôn, Vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng
động chút nào.
26 Bởi cớ đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, Và xác thịt tôi cũng
sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy;
27 Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi Âm phủ, Và chẳng cho Đấng
Thánh của Ngài hư nát đâu.
28 Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui
mừng trước mặt Ngài.
29 Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ
Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở
giữa chúng ta.
30 Nhưng, vì người là đấng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề
hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình,
31 thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ
rằng: Ngài chẳng bị để nơi Âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự
hư nát.
32 Đức Chúa Jêsus nầy, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng
ta thảy đều làm chứng về sự đó.
33 Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ
nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài
đổ Đức Thánh Linh ra, như các ngươi đang thấy và nghe.

34 Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa
đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta,
35 Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch ngươi dưới chân ngươi,
đặng làm bệ cho ngươi.
36 Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn
Jêsus nầy, mà các ngươi đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và
Đấng Christ.
37 Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ
và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?
38 Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa
Jêsus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự
ban cho Đức Thánh Linh.
39 Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết
thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa
Trời chúng ta sẽ gọi.
40 Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lơn
chúng rằng: Các ngươi khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi gian
tà nầy!
41 Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày
ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.
42 Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ, sự thông
công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu nguyện.
43 Mọi người đều kính sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các
sứ đồ.
44 Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật
làm của chung.
45 Bán hết gia tài điền sản mình mà phân phát cho nhau, tùy sự cần
dùng của từng người.
46 Ngày nào cũng vậy, cứ chăm chỉ đến đền thờ; còn ở nhà, thì bẻ
bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui vẻ thật thà,
47 ngợi khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân chúng. Mỗi
ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội thánh.

3

1 Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-rơ với Giăng cùng lên đền thờ.
2 Vả, có một người què từ lúc sanh ra, cứ hằng ngày người ta đem
đặt tại cửa đền, gọi là Cửa Đẹp, đặng ăn mày những người vào đền.
3 Người thấy Phi-e-rơ và Giăng vào, thì xin hai người bố thí.
4 Phi-e-rơ với Giăng ngó chăm người, rồi nói rằng: Hãy nhìn xem
chúng ta.
5 Vậy, người bèn nhìn chăm chăm hai người, tưởng sẽ được chút gì.
6 Nhưng Phi-e-rơ nói với người rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết,
song điều ta có thì ta cho ngươi: nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ ở
Na-xa-rét, hãy bước đi!
7 Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chân và mắt cá
người trở nên cứng vững;
8 người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ,
vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời.

9 Cả dân chúng đều thấy người bước đi và ngợi khen Đức Chúa Trời.
10 Người ta nhận là chính người đó đã ngồi tại Cửa Đẹp đền thờ đặng
xin bố thí; nên đều bỡ ngỡ và sững sờ về việc đã xảy đến cho người.
11 Người ấy đang cầm tay Phi-e-rơ và Giăng, thì cả dân chúng lấy
làm lạ, chạy đến cùng các người đó ở nơi hiên cửa gọi là Sa-lô-môn.
12 Phi-e-rơ thấy vậy, bèn nói với dân chúng rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-
ên, sao các ngươi lấy làm lạ về việc vừa xảy đến? Sao các ngươi ngó
sững chúng ta, dường như chúng ta đã nhờ quyền phép hay là nhân
đức riêng của mình mà khiến người nầy đi được vậy?
13 Đức Chúa Trời của Aùp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, Đức Chúa Trời
của tổ phụ chúng ta đã làm vinh hiển đầy tớ Ngài là Đức Chúa Jêsus,
là Đấng mà các ngươi đã bắt nộp và chối bỏ trước mặt Phi-lát, trong
khi người có ý tha Ngài ra.
14 Các ngươi đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công bình mà xin tha
một kẻ giết người cho mình;
15 các ngươi đã giết Chúa của sự sống mà Đức Chúa Trời đã khiến
từ kẻ chết sống lại, và chúng ta là người làm chứng về điều đó.
16 Aáy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vững
người nầy là người các ngươi thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài
mà ra, đã ban cho người nầy sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt
hết thảy các ngươi.
17 Hỡi anh em, bây giờ ta biết anh em và các quan của anh em, vì
lòng ngu dốt nên đã làm điều đó.
18 Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng cách đó mà làm cho ứng nghiệm
lời Ngài phán tiên tri bởi miệng các đấng tiên tri rằng Đấng Christ
của Ngài phải chịu đau đớn.
19 Vậy, các ngươi hãy ăn năn và trở lại, đặng cho tội lỗi mình được
xóa đi,
20 hầu cho kỳ thơ thái đến từ Chúa, và Chúa sai Đấng Christ đã định
cho các ngươi, tức là Jêsus,
21 mà trời phải rước về cho đến kỳ muôn vật đổi mới, là kỳ mà Đức
Chúa Trời thuở xưa đã phán trước bởi miệng các thánh tiên tri.
22 Môi-se có nói rằng: Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên
trong anh em các ngươi một Đấng tiên tri như ta; các ngươi phải nghe
theo mọi điều Ngài sẽ phán dặn.
23 Hễ ai không nghe Đấng tiên tri ấy sẽ bị truất khỏi dân sự.
24 Hết thảy các tiên tri đã phán, từ Sa-mu-ên và các đấng nối theo
người, cũng đều có rao truyền những ngày nầy nữa.
25 Các ngươi là dòng dõi của các đấng tiên tri, và của giao ước Đức
Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Ngài phán cùng Aùp-ra-ham
rằng: Các dân thiên hạ sẽ nhờ dòng dõi ngươi mà được phước.
26 Đức Chúa Trời đã dấy Đầy tớ Ngài lên, rồi trước hết sai Người
xuống ban phước cho các ngươi, mà dắt ai nấy trong bọn các ngươi
xây lại khỏi tội ác mình.

4

1 Phi-e-rơ và Giăng đang nói với dân chúng, thì các thầy tế lễ, quan
coi đền thờ, và người Sa-đu-sê thoạt đến,

2 tức mình vì hai người dạy dân chúng và rao truyền, nhân Đức
Chúa Jêsus, sự từ kẻ chết sống lại.
3 Họ bắt hai người giam vào ngục cho đến bữa sau, vì bấy giờ đã tối
rồi.
4 Dầu vậy, có nhiều người đã nghe đạo thì tin, số tín đồ lên đến độ
năm ngàn.
5 Bữa sau, các quan, các trưởng lão, các thầy thông giáo nhóm tại
thành Giê-ru-sa-lem,
6 với An-ne, là thầy cả thượng phẩm, Cai phe, Giăng, A-léc-xan-đơ
và hết thảy mọi người thuộc về họ thầy cả thượng phẩm.
7 Họ bắt Phi-e-rơ và Giăng đến hầu trước mặt mình, và hỏi rằng:
Bởi quyền phép nào hay là nhân danh ai mà các ngươi làm điều nầy?
8 Bấy giờ Phi-e-rơ, đầy dẫy Đức Thánh Linh, nói rằng: Hỡi các quan
và các trưởng lão,
9 nếu ngày nay chúng tôi bị tra hỏi vì đã làm phước cho một người
tàn tật, lại hỏi chúng tôi thể nào người đó được lành,
10 thì hết thảy các ông, và cả dân Y-sơ-ra-ên đều khá biết, ấy là nhân
danh Đức Chúa Jêsus Christ ở Na-xa-rét, Đấng mà các ông đã đóng
đinh trên thập tự giá, và Đức Chúa Trời đã khiến từ kẻ chết sống lại,
ấy là nhờ Ngài mà người nầy được lành mạnh hiện đứng trước mặt
các ông.
11 Jêsus nầy là hòn đá bị các ông xây nhà bỏ ra, rồi trở nên hòn đá
góc nhà.
12 Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng
có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà
được cứu.
13 Khi chúng thấy sự dạn dĩ của Phi-e-rơ và Giăng, biết rõ rằng ấy là
người dốt nát không học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người
từng ở với Đức Chúa Jêsus.
14 Nhưng vì thấy người được chữa lành đứng bên hai người, nên
chúng không có lời gì để bẻ bác được hết.
15 Chúng biểu hai người ra khỏi tòa công luận rồi, bèn bàn luận
cùng nhau,
16 rằng: Chúng ta xử với hai người nầy làm sao? Vì cả dân thành
Giê-ru-sa-lem đều biết rõ thật họ đã làm ra một phép lạ sờ sờ; chúng
ta chối không nổi.
17 Dầu vậy, hầu cho việc khỏi đồn ra trong dân nữa, chúng ta nên
lấy lời ngăm dọa, cấm họ, từ rày về sau, chớ lấy danh đó dạy dỗ không
cứ là ai.
18 Họ bèn đòi hai người vào, rồi cấm tiệt, chẳng cho nhân danh Đức
Chúa Jêsus mà nói hay là dạy.
19 Nhưng Phi-e-rơ và Giăng trả lời rằng: Chính các ông hãy suy xét,
trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức
Chúa Trời chăng?
20 Vì, về phần chúng tôi, không có thể chẳng nói về những điều
mình đã thấy và nghe.
21 Vậy, họ lại ngăm dọa hai người nữa, rồi tha ra, không tìm phương
bắt tội, vì cớ dân chúng, bởi ai nấy đều ngợi khen Đức Chúa Trời về

việc đã xảy ra.
22 Vả, người đã nhờ phép lạ cho được chữa bịnh đó, là người đã hơn
bốn mươi tuổi.
23 Khi chúng đã tha ra, hai người đến cùng anh em mình, thuật lại
mọi điều các thầy tế lễ cả và các trưởng lão đã nói.
24 Mọi người nghe đoạn, thì một lòng cất tiếng lên cầu Đức Chúa
Trời rằng: Lạy Chúa, là Đấng dựng nên trời, đất, biển, cùng muôn
vật trong đó,
25 và đã dùng Đức Thánh Linh, phán bởi miệng tổ phụ chúng tôi,
tức là đầy tớ Ngài, là vua Đa-vít, rằng: Vì sao các dân nổi giận, Lại vì
sao các nước lập mưu vô ích?
26 Các vua trên mặt đất dấy lên, Các quan hiệp lại, Mà nghịch cùng
Chúa và Đấng chịu xức dầu của Ngài...
27 Vả, Hê-rốt và Bôn-xơ Phi-lát, với các dân ngoại, cùng dân Y-sơ-ra-
ên thật đã nhóm họp tại thành nầy đặng nghịch cùng Đầy tớ thánh
Ngài là Đức Chúa Jêsus mà Ngài đã xức dầu cho,
28 để làm mọi việc tay Ngài và ý Ngài đã định trước.
29 Nầy, xin Chúa xem xét sự họ ngăm dọa, và ban cho các đầy tớ
Ngài rao giảng đạo Ngài một cách dạn dĩ,
30 giơ tay Ngài ra, để nhờ danh Đầy tớ thánh của Ngài là Đức Chúa
Jêsus, mà làm những phép chữa lành bịnh, phép lạ và dấu kỳ.
31 Khi đã cầu nguyện, thì nơi nhóm lại rúng động; ai nấy đều được
đầy dẫy Đức Thánh Linh, giảng đạo Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.
32 Vả, người tin theo đông lắm, cứ một lòng một ý cùng nhau. Chẳng
ai kể của mình là của riêng; nhưng kể mọi vật là của chung cho nhau.
33 Các sứ đồ lại lấy quyền phép rất lớn mà làm chứng về sự sống lại
của Đức Chúa Jêsus Christ; và hết thảy đều được phước lớn.
34 Vì trong tín đồ không ai thiếu thốn cả, bởi những người có ruộng
hay nhà, đều bán đi, bán được bao nhiêu tiền cũng đem đến
35 đặt dưới chân các sứ đồ; rồi tùy theo sự cần dùng của mỗi người
mà phát cho.
36 Vậy có Giô-sép mà các sứ đồ đặt tên là Ba-na-ba, nghĩa là con trai
của sự yên ủi, về họ Lê-vi, quê hương tại Chíp-rơ,
37 có một đám ruộng, bán đi, đem tiền đặt nơi chân các sứ đồ.

5

1 Nhưng có một người tên là A-na-nia, thuận với vợ là Sa-phi-ra, bán
gia sản mình,
2 và đồng mưu với vợ, giữ lại một phần tiền giá bán; rồi mới đem
phần còn lại đặt dưới chân các sứ đồ.
3 Phi-e-rơ bèn nói với người rằng: Hỡi A-na-nia, sao quỉ Sa-tan đã
đầy dẫy lòng ngươi, đến nỗi ngươi nói dối cùng Đức Thánh Linh, mà
bớt lại một phần giá ruộng đó?
4 Nếu ngươi chưa bán ruộng đó, há chẳng phải là của ngươi sao?
Khi bán rồi, giữ giá đó há chẳng được sao? Điều đó nhập vào lòng
ngươi thế nào? Aáy chẳng phải ngươi nói dối loài người, bèn là nói
dối Đức Chúa Trời.

5 A-na-nia nghe nói bấy nhiêu lời, thì ngã xuống và tắt hơi; phàm
người nào hay điều đó đều sợ hãi quá đỗi.
6 Nhưng các gã trẻ tuổi đứng dậy khâm liệm thây người và đem đi
chôn.
7 Khỏi đó độ ba giờ, vợ người bước vào, vốn chưa hề biết việc mới
xảy đến.
8 Phi-e-rơ cất tiếng nói rằng: Hãy khai cho ta, ngươi đã bán đám
ruộng giá có ngần ấy phải không? Thưa rằng: Phải, giá ngần ấy đó.
9 Phi-e-rơ bèn nói rằng: Sao các ngươi dám đồng mưu để thử Thánh
Linh của Chúa? Kìa, chân những kẻ chôn chồng ngươi đang ở ngoài
cửa, họ sẽ đem ngươi đi luôn.
10 Chính lúc đó, nàng té xuống nơi chân Phi-e-rơ và tắt hơi. Các
gã tuổi trẻ trở về, thấy nàng đã chết, bèn khiêng đi chôn bên chồng
nàng.
11 Cả Hội thánh đều rất sợ hãi, cho đến người nào nghe tin cũng
vậy.
12 Bấy giờ, có nhiều phép lạ dấu kỳ được làm ra trong dân bởi tay
các sứ đồ; và các môn đồ đều hiệp một lòng nhóm nhau dưới hiên
cửa Sa-lô-môn.
13 Dầu vậy, chẳng một kẻ nào khác dám nhập bọn với môn đồ,
nhưng dân chúng thì cả tiếng ngợi khen.
14 Số những người tin Chúa cùng ngày càng thêm lên, nam nữ đều
đông lắm,
15 đến nỗi người ta đem kẻ bịnh để ngoài đường, cho nằm trên
giường nhỏ hoặc trên chõng, để khi Phi-e-rơ đi ngang qua, bóng của
người ít nữa cũng che được một vài người.
16 Dân sự ở các thành lân cận cũng lũ lượt kéo tới thành Giê-ru-sa-
lem, đem đến những người đau ốm và kẻ bị tà ma khuấy hại, thì hết
thảy đều được chữa lành.
17 Bấy giờ thầy cả thượng phẩm và những kẻ theo người (ấy là phe
Sa-đu-sê) đều đứng dậy, đầy lòng ghen tương,
18 bắt các sứ đồ bỏ vào khám công.
19 Nhưng đang ban đêm, có một thiên sứ của Chúa mở cửa khám
cho sứ đồ ra, và dặn rằng:
20 Đi đi, hãy chường mặt nơi đền thờ, mà rao giảng cho dân chúng
mọi lời nầy của sự sống.
21 sứ đồ nghe bấy nhiêu lời, vừa lúc rạng ngày, vào đền thờ, khởi
sự dạy dỗ. Nhưng thầy cả thượng phẩm và những kẻ ở với người
đến thình lình, nhóm tòa công luận và hết thảy trưởng lão của dân
Y-sơ-ra-ên lại, sai người vào khám đặng điệu các Sứ đồ đến.
22 Các kẻ sai đến khám, không thấy sứ đồ tại đó, bèn trở về trình
23 rằng: Chúng tôi thấy khám đóng kĩ, lính canh đứng ngoài trước
cửa; nhưng lúc mở ra chẳng thấy một người nào ở trong.
24 Quan coi đền thờ và các thầy tế lễ cả nghe vậy, đều bức tức về
việc các sứ đồ và về manh mối của việc ấy.
25 Nhưng có người thoạt đến, báo với họ rằng: Kìa, những người
mà các quan đã bỏ tù, nay đang ở trong đền thờ dạy dỗ dân sự!

26 Kế đó, quan coi đền thờ với các kẻ sai cùng đi đến nơi bắt và dẫn
các sứ đồ đi, nhưng không dùng cách dữ tợn, vì sợ bị dân chúng ném
đá;
27 và khi điệu các sứ đồ đi rồi, thì đem đến tòa công luận. Thầy cả
thượng phẩm tra hỏi các sứ đồ, rằng:
28 Chúng ta đã cấm nhặt các ngươi, không cho lấy danh đó mà dạy
dỗ, song các ngươi lại làm cho thành Giê-ru-sa-lem đầy dẫy đạo giáo
mình. Vậy, các ngươi muốn khiến máu người ấy đổ lại trên chúng ta
sao!
29 Phi-e-rơ và các sứ đồ trả lời rằng: Thà phải vâng lời Đức Chúa
Trời còn hơn là vâng lời người ta.
30 Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta đã khiến Đức Chúa Jêsus sống
lại, là Đấng mà các ông đã treo trên cây gỗ và giết đi.
31 Đức Chúa Trời đã đem Đấng ấy lên bên hữu Ngài, làm Vua và
Cứu Chúa, để ban lòng ăn năn và sự tha tội cho dân Y-sơ-ra-ên.
32 Còn Chúng ta đây là kẻ làm chứng mọi việc đó, cũng như Đức
Thánh Linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho kẻ vâng lời Ngài vậy.
33 Họ nghe mấy lời thì nghiến ngầm, giận hoảng, bàn mưu giết các
sứ đồ.
34 Nhưng một người Pha-ri-si, tên là Ga-ma-li-ên, làm luật sư, được
dân sự tôn kính, đứng lên giữa tòa công luận, truyền lịnh đem các sứ
đồ ra ngoài một lát.
35 Kế đó, người nói rằng: Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy cẩn thận về điều
các ngươi sẽ xử với những người nầy.
36 Trước đây, Thêu-đa dấy lên, xưng mình là kẻ tôn trọng, có độ bốn
trăm người theo hắn: hắn bị giết, và cả thảy những kẻ theo hắn đều
tan lạc, rút lại chẳng qua là hư không.
37 Kế hắn thì có Giu-đa, người Ga-li-lê, dấy lên, về thời kỳ tu sổ dân,
rủ nhiều người theo mình; nhưng rồi cũng chết, bao nhiêu kẻ theo
phải tan tành.
38 Nay ta khuyên các ngươi: Hãy lánh xa những người đó, để mặc
họ đi. Vì nếu mưu luận và công cuộc nầy ra bởi người ta, thì sẽ tự hư
đi;
39 nhưng nếu bởi Đức Chúa Trời ra, thì các ngươi phá diệt những
người đó chẳng nổi, và lại là liều mình đánh giặc cùng Đức Chúa Trời.
Chúng nghe theo lời người:
40 thì đòi các sứ đồ trở vào, sai đánh đòn, rồi cấm không được lấy
danh Đức Chúa Jêsus mà giảng dạy; đoạn, tha ra.
41 Vậy, các sứ đồ từ tòa công luận ra, đều hớn hở về mình đã được
kể là xứng đáng chịu nhục vì danh Đức Chúa Jêsus.
42 Ngày nào cũng vậy, tại trong đền thờ hoặc từng nhà, sứ đồ cứ
dạy dỗ rao truyền mãi về Tin Lành của Đức Chúa Jêsus, tức là Đấng
Christ.

6

1 Trong lúc đó, bởi số môn đồ càng thêm lên, nên người Hê-lê-nít
phàn nàn nghịch cùng người Hê-bơ-rơ, vì những người góa bụa của
họ đã bị bỏ bê trong sự cấp phát hằng ngày.

2 Mười hai sứ đồ bèn gọi hết thảy môn đồ nhóm lại, mà nói rằng:
Bỏ sự dạy đạo Đức Chúa Trời mà giúp việc bàn tiệc thật chẳng xứng
hợp.
3 Vậy, anh em hãy chọn trong bọn mình bảy người có danh tốt, đầy
dẫy Đức Thánh Linh và trí khôn, rồi chúng ta sẽ giao việc nầy cho.
4 Còn chúng ta sẽ cứ chuyên lo về sự cầu nguyện và chức vụ giảng
đạo.
5 Cả hội đều lấy lời đó làm đẹp lòng, bèn cử Ê-tiên, là người đầy đức
tin và Đức Thánh Linh, Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-no, Ti-môn, Ba-mê-na
và Ni-cô-la, là người An-ti-ốt mới theo đạo Giu-đa;
6 và trình bảy người đó cho các sứ đồ; các sứ đồ cầu nguyện rồi, thì
đặt tay lên.
7 Đạo Đức Chúa Trời càng ngày càng tràn ra, số môn đồ tại thành
Giê-ru-sa-lem thêm lên nhiều lắm. Cũng có rất nhiều thầy tế lễ vâng
theo đạo nữa.
8 Ê-tiên được đầy ơn và quyền, làm dấu kỳ phép lạ rất lớn trong
dân.
9 Nhưng có mấy hội viên của nhà hội gọi là nhà hội của bọn được
tự do, với những người quê ở Sy-ren, người quê ở A-léc-xan-đơ, cùng
người Giu-đa ở xứ Si-li-si và xứ A-si, nổi lên mà cãi lẫy cùng Ê-tiên.
10 Song chúng không chống lại nổi với trí khôn người cùng với Đức
Thánh Linh, là Đấng người nhờ mà nói,
11 bèn xui xiểm mấy người đặng nói rằng: Chúng ta đã nghe người
nói ra những lời phạm đến Môi-se và Đức Chúa Trời.
12 Chúng xúi dân sự, các trưởng lão và các thầy thông giáo, rồi xông
vào người, dùng sức mạnh bắt và điệu đến trước tòa công luận.
13 Chúng đặt ra những kẻ chứng dối, nói rằng: Người nầy hằng nói
những lời phạm đến nơi thánh và luật pháp.
14 Vì chưng chúng ta đã nghe người nói rằng Jêsus ở Na-xa-rét nầy
sẽ phá nơi đây và đổi tục lệ mà Môi-se đã truyền lại cho chúng ta.
15 Bấy giờ, phàm những người ngồi tại tòa công luận đều ngó chăm
Ê-tiên, thấy mặt người như mặt thiên sứ vậy.

7

1 Thầy cả thượng phẩm bèn hỏi Ê-tiên rằng: Có phải thật như vậy
chăng?
2 Ê-tiên trả lời rằng: Hỡi các anh, các cha, xin nghe lời tôi! Đức
Chúa Trời vinh hiển đã hiện ra cùng tổ chúng ta là Aùp-ra-ham, khi
người còn ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, chưa đến ở tại Cha-ran,
3 mà phán rằng: Hãy ra khỏi quê hương và bà con ngươi, mà đi đến
xứ ta sẽ chỉ cho.
4 Bấy giờ người ra khỏi xứ Canh-đê, rồi đến thành Cha-ran. Từ đó,
lúc cha người qua đời rồi, Đức Chúa Trời khiến người từ nơi đó qua
xứ các ông hiện đang ở;
5 Ngài chẳng ban cho người sản nghiệp gì trong xứ nầy, dầu một
thẻo đất lọt bàn chân cũng không, nhưng Ngài hứa ban xứ nầy làm
kỷ vật cho người và dòng dõi người nữa, dẫu bấy giờ người chưa có
con cái mặc lòng.

6 Đức Chúa Trời phán như vầy: Dòng dõi ngươi sẽ ở ngụ nơi đất
khách, người ta sẽ bắt chúng nó làm tôi và hà hiếp trong bốn trăm
năm.
7 Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nhưng ta sẽ đoán xét dân đã bắt
chúng nó làm tôi, kế đó, chúng nó sẽ ra khỏi, và thờ phượng ta trong
nơi nầy.
8 Đoạn, Đức Chúa Trời ban cho người sự giao ước về phép cắt bì.
Aáy vậy, khi Aùp-ra-ham đã sanh một con trai là Y-sác, thì làm phép
cắt bì cho, trong ngày thứ tám; Y-sác làm phép cắt bì cho Gia-cốp, và
Gia-cốp làm phép ấy cho mười hai tổ phụ.
9 Mười hai tổ phụ ghen ghét Giô-sép, nên bán qua xứ Ê-díp-tô;
nhưng Đức Chúa Trời ở cùng người.
10 Ngài giải cứu người khỏi cảnh khó khăn, và cho đầy ơn và trí
trước mặt Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, vua ấy lập người làm tể tướng cai
quản xứ Ê-díp-tô và cả nhà vua nữa.
11 Bấy giờ, xảy có cơn đói kém trong cả xứ Ê-díp-tô và xứ Ca-na-an;
sự túng ngặt lớn lắm, tổ phụ chúng ta chẳng tìm được đồ ăn.
12 Gia-cốp nghe bên Ê-díp-tô có lúa mì, thì sai tổ phụ ta qua đó lần
thứ nhất.
13 Đến lần thứ hai, anh em Giô-sép nhận biết người, và Pha-ra-ôn
mới biết dòng họ người.
14 Giô-sép bèn sai rước Gia-cốp là cha mình và cả nhà, cộng là bảy
mươi lăm người.
15 Vậy, Gia-cốp xuống xứ Ê-díp-tô, rồi chết tại đó, và tổ phụ chúng
ta cũng vậy;
16 sau được đem về Si-chem, chôn nơi mộ mà Aùp-ra-ham đã lấy
bạc mua của con cháu Hê-mô quê ở Si-chem.
17 Nhưng, gần đến kỳ phải ứng nghiệm lời hứa Đức Chúa Trời đã thề
với Aùp-ra-ham, dân cứ sanh sản và thêm nhiều lên trong xứ Ê-díp-tô,
18 cho đến khi trong xứ đó có một vua khác dấy lên, chẳng nhìn biết
Giô-sép.
19 Vua nầy dùng mưu hại dòng giống và hà hiếp tổ phụ chúng ta,
ép phải bỏ con mới sanh, hầu cho sống chẳng được.
20 Trong lúc đó, Môi-se sanh ra; người xinh tốt khác thường, được
nuôi trong ba tháng tại nhà cha mình.
21 Khi người bị bỏ, thì con gái Pha-ra-ôn vớt lấy, nuôi làm con mình.
22 Môi-se được học cả sự khôn ngoan của người Ê-díp-tô; lời nói và
việc làm đều có tài năng.
23 Nhưng lúc người được đầy bốn mươi tuổi rồi, trong lòng nhớ đến,
muốn đi thăm anh em mình là con cái Y-sơ-ra-ên.
24 Môi-se thấy có người hà hiếp một người trong đám họ, nên binh
vực kẻ bị hà hiếp và đánh người Ê-díp-tô để báo thù cho.
25 Người ngờ anh em mình chắc hiểu rằng Đức Chúa Trời dùng tay
mình giải cứu họ; nhưng họ chẳng hiểu.
26 Đến ngày sau, chúng đang đánh lộn với nhau, thì người đến gần
mà giải hòa, rằng: Hỡi các ngươi, đã là anh em, sao lại làm hại nhau
vậy?

27 Kẻ đang ức hiếp người lân cận mình xô Môi se ra, mà rằng: Ai đã
lập ngươi lên làm quan cai trị và quan xử đoán chúng ta?
28 Há ngươi muốn giết ta như hôm qua đã giết người Ê-díp-tô sao?
29 Môi-se vừa nghe lời đó thì trốn đi ở trong xứ Ma-đi-an, nơi đó
người sanh được hai con trai.
30 Cách bốn mươi năm, một thiên sứ hiện ra cùng người, tại đồng
vắng núi Si-na-i, trong ngọn lửa nơi bụi gai đang cháy.
31 Môi-se thấy vậy, lấy làm lạ về sự hiện ra đó, đang áp lại để xem
cho gần hơn, thì nghe tiếng Chúa phán rằng:
32 Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi, Đức Chúa Trời của Aùp-
ra-ham, của Y-sác và của Gia-cốp. Môi-se run sợ, chẳng dám nhìn
xem.
33 Chúa bèn phán rằng: Hãy cổi giày ở chân ngươi ra; vì chỗ mà
ngươi đứng đó là một nơi đất thánh.
34 Ta đã đoái xem và thấy cảnh khó khăn của dân ta trong xứ Ê-díp-
tô, ta đã nghe tiếng than thở của chúng nó, và xuống đặng giải cứu.
Bây giờ hãy đến, đặng ta sai ngươi qua xứ Ê-díp-tô.
35 Môi-se nầy là người họ đã bỏ ra, và rằng: Ai đã lập ngươi lên làm
quan cai trị và quan đoán xét chúng ta? Aáy là người mà Đức Chúa
Trời đã sai làm quan cai trị và đấng giải cứu, cậy tay một thiên sứ đã
hiện ra với người trong bụi gai.
36 Aáy là người đã đem họ ra khỏi, làm những dấu kỳ phép lạ trong
xứ Ê-díp-tô, trên Biển-đỏ, và nơi đồng vắng trong bốn mươi năm.
37 Aáy là Môi-se nầy đã nói cùng con cái Y-sơ-ra-ên rằng: Đức Chúa
Trời sẽ dấy lên trong hàng anh em các ngươi một đấng tiên tri giống
như ta.
38 Aáy là người, trong dân hội tại nơi đồng vắng, đã ở với thiên sứ, là
đấng phán cùng người trên núi Si-na-i, và với tổ phụ chúng ta, người
lại nhận lấy những lời sự sống đặng trao lại cho các ngươi.
39 Aáy là người mà tổ phụ chúng ta không chịu vâng lời, đã bỏ người
đặng nghiêng lòng về xứ Ê-díp-tô,
40 và nói với A-rôn rằng: Hãy làm các thần đi trước chúng ta; vì về
phần Môi-se nầy, là người đã dẫn chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chẳng
biết có điều chi xảy đến cho người rồi.
41 Trong những ngày đó, họ đúc một tượng bò con, dâng tế lễ cho
tượng và vui mừng về việc tay mình làm nên.
42 Đức Chúa Trời bèn lìa bỏ họ, phú họ thờ lạy cơ binh trên trời, như
có chép trong sách các đấng tiên tri rằng: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, vậy có
phải các ngươi từng dâng con sinh và của lễ cho ta, Trong bốn mươi
năm ở nơi đồng vắng,
43 Khi các ngươi khiêng nhà trại của Mo-lóc Và ngôi sao của thần
Rom-phan, Tức là những hình tượng mà các ngươi làm ra để thờ lạy
chăng? Ta cũng sẽ đày các ngươi qua bên kia Ba-by-lôn.
44 Đền tạm chứng cớ vốn ở giữa tổ phụ chúng ta trong đồng vắng,
như Chúa đã truyền lịnh cho Môi-se phải làm y theo kiểu mẫu người
đã thấy.
45 Tổ phụ chúng ta đã nhận lấy đền tạm ấy, rồi đồng đi với Giô-suê

đem vào xứ họ đã chiếm lấy của các dân mà Đức Chúa Trời đã đuổi
khỏi trước mặt họ; đền tạm cứ ở đó cho đến đời vua Đa-vít,
46 là người được ơn trước mặt Đức Chúa Trời, và xin ban một chỗ ở
cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
47 Kế đó, vua Sa-lô-môn cất cho Chúa một cái nhà.
48 Nhưng Đấng Rất Cao chẳng ở trong nhà bởi tay người ta làm ra,
như đấng tiên tri đã nói:
49 Chúa phán: Trời là ngai ta, Đất là bệ chân ta. Nào có nhà nào các
ngươi cất cho ta, Có nơi nào cho ta yên nghỉ chăng?
50 Há chẳng phải tay ta đã dựng nên mọi vật nầy chăng?
51 Hỡi những người cứng cổ, lòng và tai chẳng cắt bì kia! Các ngươi
cứ nghịch với Đức Thánh Linh hoài; tổ-phụ các ngươi thế nào, thì các
ngươi cũng thế ấy!
52 Há có đấng tiên tri nào mà tổ phụ các ngươi chẳng bắt bớ ư? Họ
cũng đã giết những người nói tiên tri về sự đến của Đấng Công bình;
và hiện bây giờ chính các ngươi lại đã nộp và giết Đấng đó;
53 các ngươi đã nhận luật pháp truyền bởi các thiên sứ, nhưng không
giữ lấy!...
54 Chúng nghe những lời đó, thì giận trong lòng, và nghiến răng với
Ê-tiên.
55 Nhưng người, được đầy dẫy Đức Thánh Linh, mắt ngó chăm lên
trời, thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Jêsus đứng
bên hữu Đức Chúa Trời;
56 thì người nói rằng: Kìa, ta thấy các từng trời mở ra, và Con người
đứng bên hữu Đức Chúa Trời.
57 Bấy giờ, chúng kêu lớn tiếng lên, bịt lỗ tai lại, cùng nhau chạy a
lại,
58 kéo người ra ngoài thành, rồi ném đá người. Các kẻ làm chứng
lấy áo xống mình để nơi chân một người trẻ tuổi kia tên là Sau-lơ.
59 Chúng đang ném đá, thì Ê-tiên cầu nguyện rằng: Lạy Đức Chúa
Jêsus, xin tiếp lấy linh hồn tôi.
60 Đoạn, người quì xuống, kêu lớn tiếng rằng: Lạy Chúa, xin đừng
đổ tội nầy cho họ! Người vừa nói lời đó rồi, thì ngủ.

8

1 Sau-lơ vốn ưng thuận về sự Ê-tiên bị giết. Trong lúc đó, Hội thánh
ở thành Giê-ru-sa-lem gặp cơn bắt bớ dữ tợn; trừ ra các sứ đồ, còn
hết thảy tín đồ đều phải chạy tan lạc trong các miền Giu-đê và xứ
Sa-ma-ri.
2 Dầu vậy, có mấy người tin kính chôn xác Ê-tiên và than khóc người
quá bội.
3 Nhưng Sau-lơ làm tàn hại Hội thánh: sấn vào các nhà, dùng sức
mạnh bắt đàn ông đàn bà mà bỏ tù.
4 Vậy, những kẻ đã bị tan lạc đi từ nơi nầy đến nơi khác, truyền
giảng đạo Tin Lành.
5 Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng
Christ tại đó.

6 Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì
đồng lòng lắng tai nghe người nói;
7 vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám,
cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều.
8 Tại cớ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết.
9 Bấy giờ trong thành đó có một người tên là Si-môn, làm nghề phù
phép, tự khoe mình là một người danh tiếng, khiến cho dân Sa-ma-ri
rất lấy làm lạ lùng.
10 Hết thảy từ trẻ đến già đều nghe theo người, mà nói rằng: Chính
người là quyền phép của Đức Chúa Trời, tức là quyền phép lớn như
thường gọi vậy.
11 Nhân đó chúng nghe theo người, vì đã lâu nay người lấy phù phép
giục họ thảy đều phải khen lạ.
12 Nhưng khi chúng đã tin Phi-líp, là người rao giảng Tin Lành của
nước Đức Chúa Trời và danh Đức Chúa Jêsus Christ cho mình, thì cả
đàn ông, đàn bà đều chịu phép báp-tem.
13 Chính Si-môn cũng tin, và khi đã chịu phép báp-tem, thì ở luôn
với Phi-líp; người thấy những dấu lạ phép kỳ đã làm ra, thì lấy làm lạ
lắm.
14 Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem, nghe tin xứ Sa-ma-ri đã
nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rơ và Giăng đến đó.
15 Hai người tới nơi, cầu nguyện cho các môn đồ mới, để cho được
nhận lấy Đức Thánh Linh.
16 Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn đó;
họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp-tem thôi.
17 Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận
lấy Đức Thánh Linh.
18 Si-môn thấy bởi các sứ đồ đặt tay lên thì có ban Đức Thánh Linh
xuống, bèn lấy bạc dâng cho, mà nói rằng:
19 Cũng hãy cho tôi quyền phép ấy, để tôi đặt tay trên ai thì nấy
được nhận lấy Đức Thánh Linh.
20 Nhưng Phi-e-rơ trả lời rằng: Tiền bạc ngươi hãy hư mất với ngươi,
vì ngươi tưởng lấy tiền bạc mua được sự ban cho của Đức Chúa Trời!
21 Ngươi chẳng có phần hoặc số trong việc nầy; vì lòng ngươi chẳng
ngay thẳng trước mặt Đức Chúa Trời.
22 Vậy, hãy ăn năn điều ác mình, và cầu nguyện Chúa, hầu cho ý
tưởng của lòng ngươi đó họa may được tha cho.
23 Vì ta thấy ngươi đang ở trong mật đắng và trong xiềng tội ác.
24 Si-môn trả lời rằng: Xin chính mình các ông hãy cầu nguyện Chúa
cho tôi, hầu cho tôi chẳng mắc phải điều ông nói đó.
25 Sau khi Phi-e-rơ và Giăng đã làm chứng và giảng đạo Chúa như
thế, thì trở về thành Giê-ru-sa-lem, vừa đi vừa giảng Tin Lành trong
nhiều làng của người Sa-ma-ri.
26 Bấy giờ, có một thiên sứ của Chúa phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chờ
dậy đi qua phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-lem xuống
thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ.
27 Người chờ dậy và đi. Kìa, có một hoạn quan Ê-thi-ô-bi, làm quan
hầu của Can-đác, nữ vương nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng

bà, đã đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng,
28 khi trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai.
29 Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: Hãy lại gần và theo kịp
xe đó.
30 Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì
nói rằng: Oâng hiểu lời mình đọc đó chăng?
31 Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho tôi, thể nào tôi hiểu
được? Người bèn mời Phi-líp lên xe ngồi kề bên.
32 Vả, chỗ người đọc trong Kinh Thánh là đoạn nầy: Người đã bị kéo
đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như chiên con câm trước mặt
kẻ hớt lông, Người chẳng mở miệng.
33 Trong khi người hèn hạ thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai
sẽ kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút khỏi đất rồi.
34 Hoạn quan cất tiếng nói cùng Phi-líp rằng: Tôi xin hỏi ông, đấng
tiên tri đã nói điều đó về ai? Có phải nói về chính mình người chăng,
hay là về người nào khác?
35 Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh đó mà rao giảng
Đức Chúa Jêsus cho người.
36 Hai người đang đi dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói
rằng: Nầy, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-tem chăng?
37 Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng tin, điều đó có thể được. Hoạn quan
trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời.
38 Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm
phép báp-tem cho hoạn quan.
39 Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi;
hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hớn hở đi đường.
40 Còn Phi-líp thì người ta thấy ở trong thành A-xốt; từ đó người đi
đến thành Sê-sa-rê, cũng giảng Tin Lành khắp những thành nào mình
đã ghé qua.

9

1 Bấy giờ, Sau-lơ chỉ hằng ngăm đe và chém giết môn đồ của Chúa
không thôi, đến cùng thầy cả thượng phẩm,
2 xin người những bức thơ để gởi cho các nhà hội thành Đa-mách,
hầu cho hễ gặp người nào thuộc về đạo bất kỳ đàn ông đàn bà, thì
trói giải về thành Giê-ru-sa-lem.
3 Nhưng Sau-lơ đang đi đường gần đến thành Đa-mách, thình lình
có ánh sáng từ trời soi sáng chung quanh người.
4 Người té xuống đất, và nghe có tiếng phán cùng mình rằng: Hỡi
Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt bớ ta?
5 Người thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa phán rằng: Ta là
Jêsus mà ngươi bắt bớ;
6 nhưng hãy đứng dậy, vào trong thành, người ta sẽ nói cho ngươi
mọi điều phải làm.
7 Những kẻ cùng đi với người đều đứng lại sững sờ, nghe tiếng nói,
mà chẳng thấy ai hết.
8 Sau-lơ chờ dậy khỏi đất, mắt dẫu mở, nhưng không thấy chi cả;
người ta bèn cầm tay dắt người đến thành Đa-mách;

9 người ở đó trong ba ngày chẳng thấy, chẳng ăn và cũng chẳng
uống.
10 Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng
người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy
Chúa, có tôi đây.
11 Chúa phán rằng: Hãy chờ dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay
thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu
nguyện,
12 và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình,
để cho người được sáng mắt lại.
13 A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người nầy
đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-
lem.
14 Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho,
đặng bắt trói hết thảy mọi người cầu khẩn đến danh Ngài.
15 Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì ta đã chọn người nầy làm một
đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua,
và con cái Y-sơ-ra-ên;
16 ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì danh ta là bao
nả.
17 A-na-nia bèn đi, vào nhà, rồi đặt tay trên mình Sau-lơ mà nói
rằng: Hỡi anh Sau-lơ, Chúa là Jêsus nầy, đã hiện ra cùng anh trên con
đường anh đi tới đây, đã sai tôi đến, hầu cho anh được sáng mắt lại
và đầy Đức Thánh Linh.
18 Tức thì có cái chi như cái vảy từ mắt người rớt xuống, thì người
được sáng mắt; rồi chờ dậy và chịu phép báp-tem.
19 Khi người ăn uống rồi, thì được mạnh khỏe lại. Sau-lơ ở lại một
vài ngày với các môn đồ tại thành Đa-mách.
20 Người liền giảng dạy trong các nhà hội rằng Đức Chúa Jêsus là
Con Đức Chúa Trời.
21 Phàm những người nghe đều lấy làm lạ, mà nói rằng: Há chẳng
phải chính người đó đã bắt bớ tại thành Giê-ru-sa-lem những kẻ cầu
khẩn danh nầy, lại đến đây để trói họ điệu về cho các thầy tế lễ cả hay
sao?
22 Còn Sau-lơ lần lần càng thêm vững chí, bắt bẻ những người Giu-đa
ở tại thành Đa-mách, mà nói rõ rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ.
23 Cách lâu ngày, người Giu-đa mưu với nhau để giết Sau-lơ.
24 Nhưng có người báo tin cho Sau-lơ về cơ mưu chúng nó. Người
ta lại giữ các cửa cả ngày và đêm đặng giết Sau-lơ.
25 Song lúc ban đêm, các môn đồ lấy thúng dòng người xuống ngoài
vách thành.
26 Sau-lơ tới thành Giê-ru-sa-lem rồi, muốn hiệp với các môn đồ;
nhưng hết thảy đều nghi sợ người, không tin là môn đồ.
27 Ba-na-ba bèn đem người đi, đưa đến các sứ đồ và thuật lại cho
biết thể nào dọc đường Chúa đã hiện ra và phán cùng người, lại thể
nào người đã giảng dạy cách bạo dạn về danh Đức Chúa Jêsus tại
thành Đa-mách.
28 Từ đó, Sau-lơ tới lui với môn đồ tại thành Giê-ru-sa-lem,

29 và nhân danh Chúa mà nói cách dạn dĩ. Người cũng nói và cãi với
những người Hê-lê-nít; nhưng bọn nầy tìm thế để hại mạng người.
30 Các anh em hay điều đó, thì đem người đến thành Sê-sa-rê, và sai
đi đất Tạt-sơ.
31 Aáy vậy, Hội-thánh trong cả xứ Giu-đê, xứ Ga-li-lê và xứ Sa-ma-ri
được hưởng sự bình an, gây dựng và đi trong đường kính sợ Chúa,
lại nhờ Đức Thánh Linh vùa giúp, thì số của hội được thêm lên.
32 Vả, Phi-e-rơ đi khắp các xứ, cũng đến cùng các thánh đồ ở tại
thành Ly-đa.
33 Tại đó, Phi-e-rơ gặp một người đau bại tên là Ê-nê, nằm trên
giường đã tám năm rồi.
34 Phi-e-rơ nói với người rằng: Hỡi Ê-nê, Đức Chúa Jêsus-Christ chữa
cho ngươi được lành, hãy chờ dậy, dọn dẹp lấy giường ngươi. Tức thì,
người vùng chờ dậy.
35 Hết thảy dân ở Ly-đa và Sa-rôn thấy vậy đều trở về cùng Chúa.
36 Tại thành Giốp-bê, trong đám môn đồ, có một người đàn bà tên
là Ta-bi-tha, nghĩa là Đô-ca; người làm nhiều việc lành và hay bố thí.
37 Trong lúc đó, người đau và chết. Người ta tắm rửa xác người, rồi
để yên trong một phòng cao.
38 Môn đồ nghe Phi-e-rơ đang ở tại Ly-đa, gần thành Giốp-bê, bèn
sai hai người đi mời người đến chớ chậm trễ.
39 Phi-e-rơ đứng dậy đi với hai người. Khi tới nơi, người ta dẫn Phi-
e-rơ đến chỗ phòng cao; hết thảy các đàn bà góa đều đến cùng người
mà khóc, và giơ cho người xem bao nhiêu áo xống và áo ngoài, lúc
Đô-ca còn sống ở với mình đã may cho.
40 Phi-e-rơ biểu người ta ra ngoài hết, rồi quì gối mà cầu nguyện;
đoạn, xây lại với xác, mà rằng: Hỡi Ta-bi-tha, hãy chờ dậy! Người mở
mắt, thấy Phi-e-rơ, bèn ngồi dậy liền.
41 Phi-e-rơ đưa tay ra đỡ cho đứng dậy; đoạn, gọi các thánh đồ và
đàn bà góa đến, cho họ thấy người sống.
42 Việc đó đồn ra khắp thành Giốp-bê; nên có nhiều người tin theo
Chúa.
43 Còn Phi-e-rơ ở lại thành Giốp-bê nhiều ngày, tại nhà người thợ
thuộc da, tên là Si-môn.

10

1 Trong thành Sê-sa-rê, có một người tên là Cọt-nây, làm đội trưởng
của đội binh gọi là Y-ta-li.
2 Người vẫn là đạo đức, cùng cả nhà mình đều kính sợ Đức Chúa
Trời, người hay bố thí cho dân, và cầu nguyện Đức Chúa Trời luôn
không thôi.
3 Đang ban ngày, nhằm giờ thứ chín, người thấy rõ ràng trong sự
hiện thấy có một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời vào nhà mình, và
truyền rằng: Hỡi Cọt-nây!
4 Đôi mắt người ngó chăm thiên sứ và run sợ lắm, thưa rằng: Lạy
Chúa, có việc chi? Thiên sứ nói: Lời cầu nguyện cùng sự bố thí ngươi
đã lên thấu Đức Chúa Trời, và Ngài đã ghi nhớ lấy.

5 Vậy, bây giờ hãy sai người đến thành Giốp-bê, mời Si-môn nào đó,
cũng gọi là Phi-e-rơ.
6 Người hiện trọ nơi Si-môn, là thợ thuộc da, nhà ở gần biển.
7 Khi thiên sứ, là đấng truyền cho người, đã trở lui, thì Cọt-nây gọi
hai người trong đám đầy tớ mình và một tên lính tin kính trong những
lính thuộc về mình,
8 mà thuật lại mọi điều cho họ nghe, rồi sai đến thành Giốp-bê.
9 Bữa sau, trong lúc ba người ấy đang đi đường và đã đến gần thành,
vừa nhằm giờ thứ sáu Phi-e-rơ leo lên mái nhà để cầu nguyện.
10 Người đói và thèm ăn; khi người ta đang dọn cho ăn, thì người bị
ngất trí đi.
11 Người thấy trời mở ra, và có vật chi giống như một bức khăn lớn
níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa đến đất:
12 thấy trong đó có những thú bốn cẳng, đủ mọi loài, côn trùng bò
trên đất, và chim trên trời.
13 Lại có tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm
thịt và ăn.
14 Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì tôi chẳng ăn
giống gì dơ dáy chẳng sạch bao giờ.
15 Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ hai rằng: Phàm vật chi Đức
Chúa Trời đã làm cho sạch, thì chớ cầm bằng dơ dáy.
16 Lời đó lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên trời.
17 Phi-e-rơ đang nghi ngờ về ý nghĩa của sự hiện thấy mình đã thấy,
thì các người mà Cọt-nây sai đi đã hỏi thăm được nhà Si-môn, và tới
đứng tận cửa.
18 Họ kêu và hỏi đây có phải là nơi Si-môn tức Phi-e-rơ ở chăng.
19 Phi-e-rơ còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh
Linh phán cùng người rằng: Kìa, có ba người đang tìm ngươi.
20 Vậy, hãy đứng dậy, xuống mà đi với họ, chớ hồ nghi, vì ta đã sai
họ đó.
21 Phi-e-rơ bèn xuống cùng họ mà nói rằng: Ta đây, là người các
ngươi đang tìm; các ngươi đến đây có việc gì?
22 Họ trả lời rằng: Đội trưởng Cọt-nây là người công bình, kính sợ
Đức Chúa Trời, cả dân Giu-đa đều làm chứng tốt về người, người đó
đã bởi một vị thiên sứ thánh mà chịu mạng lịnh từ nơi cao rằng phải
mời ông về nhà và nghe lời ông.
23 Phi-e-rơ bèn mời họ vào nhà và cho trọ tại đó. Ngày mai, Phi-e-rơ
chờ dậy đi với họ, có một vài người trong hàng anh em từ Giốp-bê
cùng đi với.
24 Bữa sau, đến thành Sê-sa-rê. Cọt-nây với bà con và bạn thiết mà
người đã nhóm lại tại nhà mình đang chờ đợi.
25 Phi-e-rơ vừa vào, thì Cọt-nây ra rước, phục xuống dưới chân người
mà lạy.
26 Nhưng Phi-e-rơ đỡ người dậy, nói rằng: Ngươi hãy đứng dậy,
chính ta cũng chỉ là người mà thôi.
27 Phi-e-rơ đang nói chuyện với Cọt-nây, bước vào, thấy có nhiều
người nhóm lại.

28 Người nói cùng chúng rằng: Người Giu-đa vốn không được phép
giao thông với người ngoại quốc hay là tới nhà họ; nhưng Đức Chúa
Trời đã tỏ cho ta biết chẳng nên coi một người nào là ô uế hay chẳng
sạch.
29 Nên khi các ngươi đã sai tìm, thì ta chẳng ngại gì mà đến đây. Vậy
ta hỏi vì việc chi mà các ngươi mời ta đến.
30 Cọt-nây trả lời rằng: Đã bốn ngày nay, nhằm giờ thứ chín, tôi đang
ở nhà cầu nguyện, thình lình có một người mặc áo sáng lòa, hiện ra
trước mặt tôi,
31 mà phán rằng: Hỡi Cọt-nây, lời cầu nguyện ngươi đã được nhậm,
Đức Chúa Trời đã ghi nhớ việc bố thí của ngươi.
32 Vậy, ngươi hãy sai đến thành Giốp-bê, mời Si-môn, là Phi-e-rơ đến
đây: người đang ở tại nhà Si-môn, thợ thuộc da, gần biển.
33 Tức thì tôi sai tìm ông, mà ông đến đây là rất phải. Vậy, bây giờ,
thay thảy chúng tôi đang ở trước mặt Đức Chúa Trời, để nghe mọi
điều Chúa đã dặn ông nói cho chúng tôi.
34 Phi-e-rơ bèn mở miệng nói rằng: Quả thật, ta biết Đức Chúa Trời
chẳng hề vị nể ai,
35 nhưng trong các dân, hễ ai kính sợ Ngài và làm sự công bình, thì
nấy được đẹp lòng Chúa.
36 Aáy là lời Ngài đã phán cùng con cái Y-sơ-ra-ên, khi rao giảng tin
lành về sự bình an bởi Đức Chúa Jêsus-Christ, tức là Chúa của loài
người.
37 Việc đã bắt đầu từ xứ Ga-li-lê rồi tràn ra trong cả xứ Giu-đê, kế
sau Giăng đã giảng ra phép báp-tem, thì các ngươi biết rồi;
38 thể nào Đức Chúa Trời đã xức cho Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét
bằng Đức Thánh Linh và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ
kia làm phước và chữa lành hết thảy những người bị ma quỉ ức hiếp;
vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài.
39 Chúng ta từng chứng kiến về mọi điều Ngài đã làm trong xứ người
Giu-đa và tại thành Giê-ru-sa-lem. Chúng đã treo Ngài trên cây gỗ mà
giết đi.
40 Nhưng ngày thứ ba, Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại, lại cho
Ngài được tỏ ra,
41 chẳng hiện ra với cả dân chúng, nhưng với những kẻ làm chứng
mà Đức Chúa Trời đã chọn trước, tức là với chúng ta, là kẻ đã ăn uống
cùng Ngài, sau khi Ngài từ trong kẻ chết sống lại.
42 Lại Ngài đã biểu chúng ta khá giảng dạy cho dân chúng, và chứng
quyết chính Ngài là Đấng Đức Chúa Trời đã lập lên để đoán xét kẻ sống
và kẻ chết.
43 Hết thảy các đấng tiên tri đều làm chứng nầy về Ngài rằng hễ ai
tin Ngài thì được sự tha tội vì danh Ngài.
44 Khi Phi-e-rơ đang nói, thì Đức Thánh Linh giáng trên mọi người
nghe đạo.
45 Các tín đồ đã chịu phép cắt bì, là những kẻ đồng đến với Phi-e-rơ,
đều lấy làm lạ, vì thấy sự ban cho Đức Thánh Linh cũng đổ ra trên
người ngoại nữa.

46 Vì các tín đồ đó nghe họ nói tiếng ngoại quốc và khen ngợi Đức
Chúa Trời.
47 Bấy giờ Phi-e-rơ lại cất tiếng nói rằng: Người ta có thể từ chối
nước về phép báp-tem cho những kẻ đã nhận lấy Đức Thánh Linh
cũng như chúng ta chăng?
48 Người lại truyền làm phép báp-tem cho họ nhân danh Đức Chúa
Jêsus Christ. Họ bèn nài người ở lại với mình một vài ngày.

11

1 Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe tin người ngoại cũng đã
nhận lấy đạo Đức Chúa Trời.
2 Khi Phi-e-rơ đã trở lên thành Giê-ru-sa-lem, có người tín đồ vốn
chịu phép cắt bì trách móc người,
3 rằng: Ngươi đã vào nhà kẻ chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với
họ!
4 Nhưng Phi-e-rơ đem mọi sự đã qua thuật cho họ theo thứ tự và
từng điều,
5 rằng: Ta đang cầu nguyện trong thành Giốp-bê, lúc đó ta bị ngất
trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống như cái khăn lớn, níu bốn
chéo lên, từ trên trời sa xuống đến tận ta.
6 Ta xem xét kỹ càng, thấy trong đó có các loài thú bốn cẳng trên
đất, các thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên trời.
7 Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy chờ dậy, giết thịt
và ăn.
8 Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi
dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu.
9 Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa
đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy.
10 Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thảy đều thâu lại lên trời.
11 Kìa, cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng
ta, đã tới tận cửa nhà ta ở.
12 Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghi
ngại gì. Nầy, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều
vào trong nhà Cọt-nây.
13 Người nầy thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên
sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Giốp-bê, mời Si-môn
cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây.
14 Người ấy sẽ nói cho ngươi những lời, mà nhờ đó, ngươi và cả nhà
mình sẽ được cứu rỗi.
15 Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng
như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta.
16 Ta bèn nhớ lại lời Chúa đã truyền rằng: Giăng đã làm phép báp-
tem bằng nước; nhưng các ngươi sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức
Thánh Linh.
17 Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng
ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức
Chúa Trời được?

18 Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức
Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người
ngoại để họ được sự sống!
19 Những kẻ bị tản lạc bởi sự bắt bớ xảy đến về dịp Ê-tiên, bèn đi
đến xứ Phê-ni-xi, đảo Chíp-rơ và thành An-ti-ốt, chỉ giảng đạo cho
người Giu-đa thôi.
20 Nhưng trong đám những người ấy có một vài người quê ở Chíp-rơ
và Sy-ren đến thành An-ti-ốt, cũng giảng dạy cho người Gờ-réc nữa,
truyền Tin Lành của Đức Chúa Jêsus cho họ.
21 Tay Chúa ở cùng mấy người đó, nên số người tin và trở lại cùng
Chúa rất nhiều.
22 Tiếng đồn thấu tai Hội thánh Giê-ru-sa-lem, hội bèn sai Ba-na-ba
sang đến thành An-ti-ốt.
23 Khi người đến nơi và thấy ơn Đức Chúa Trời, bèn vui mừng và
khuyên mọi người phải cứ vững lòng theo Chúa;
24 vì Ba-na-ba thật là người lành, đầy dẫy Thánh Linh và đức tin.
Bấy giờ rất đông người tin theo Chúa.
25 Kế đó, Ba-na-ba đi đến thành Tạt-sơ, để tìm Sau-lơ,
26 tìm gặp rồi, bèn đưa đến thành An-ti-ốt. Trọn một năm, hai người
cùng nhóm với Hội-thánh và dạy dỗ nhiều người. Aáy là ở thành An-
ti-ốt, người ta bắt đầu xưng môn đồ là Cơ-rê-tiên.
27 Trong những ngày đó, có mấy người tiên tri từ thành Giê-ru-sa-
lem xuống thành An-ti-ốt.
28 Trong bọn có một người tên là A-ga-bút đứng dậy, bởi Đức Thánh
Linh nói tiên tri rằng sẽ có sự đói kém trên khắp đất; thật vậy, sự đói
kém nầy xảy đến trong đời Cơ-lốt trị vì.
29 Các môn đồ bèn định, mỗi người tùy sức riêng mình, gởi một món
tiền bố thí cho anh em ở trong xứ Giu-đê;
30 môn đồ cũng làm thành việc đó, nhờ tay Ba-na-ba và Sau-lơ, gởi
tiền ấy cho các trưởng lão.

12

1 Đang thuở đó, vua Hê-rốt hà hiếp một vài người trong Hội thánh.
2 Vua dùng gươm giết Gia-cơ là anh của Giăng;
3 thấy điều đó vừa ý người Giu-đa, nên cũng sai bắt Phi-e-rơ nữa.
4 Bấy giờ nhằm ngày ăn bánh không men. Vậy, vua bắt người và hạ
ngục, phó cho bốn ngũ binh canh giữ, mỗi ngũ có bốn tên lính. Vua
toan đợi lúc xong lễ Vượt Qua, thì bắt người ra hầu trước mặt dân
chúng.
5 Vậy, Phi-e-rơ bị cầm trong khám, còn Hội thánh cứ cầu nguyện Đức
Chúa Trời cho người luôn.
6 Vả, đêm rạng ngày mà Hê-rốt định bắt Phi-e-rơ ra hầu, người đang
mang hai xiềng, ngủ giữa hai tên lính, và trước cửa có quân canh giữ
ngục.
7 Thình lình, một thiên sứ của Chúa đến, và có ánh sáng soi trong
ngục tối. Thiên sứ đập vào sường Phi-e-rơ, đánh thức người, mà rằng:
Hãy mau chờ dậy. Xiềng bèn rớt ra khỏi tay người.

8 Kế đó, thiên sứ nói rằng: Hãy nịt lưng và mang dép vào đi. Phi-e-rơ
làm theo. Thiên sứ lại tiếp: Hãy mặc áo ngoài và theo ta.
9 Phi-e-rơ ra theo; chẳng biết điều thiên sứ làm đó là thật, song tưởng
mình thấy sự hiện thấy.
10 Khi qua khỏi vọng canh thứ nhất, rồi vọng thứ nhì, thì đến nơi
cửa sắt, là cửa thông vào thành; cửa đó tự mở ra trước mặt hai người,
rồi hai người vượt ra khỏi, đi lên đàng cái, tức thì thiên sứ lìa Phi-e-rơ.
11 Phi-e-rơ bèn tỉnh lại và nói rằng: Bây giờ ta nhận biết thật Đức
Chúa Trời đã sai thiên sứ Ngài giải cứu ta ra khỏi tay Hê-rốt cùng khỏi
điều dân Giu-đa đang mong đợi.
12 Người suy nghĩ lại điều đó, rồi đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng, cũng
gọi là Mác, là nơi có nhiều người đang nhóm lại cầu nguyện.
13 Người gõ cửa nhà ngoài, một con đòi tên là Rô-đơ đến nghe,
14 nhận biết tiếng Phi-e-rơ nên mừng rỡ lắm, đến nỗi chẳng mở cửa,
nhưng trở chạy vào báo tin rằng Phi-e-rơ đang đứng trước cửa.
15 Người ta nói rằng: Mầy sảng. Song nàng quyết là quả thật. Họ
bèn nói: Aáy là thiên sứ của người.
16 Nhưng Phi-e-rơ cứ gõ cửa hoài. Khi mở cửa, thấy Phi-e-rơ, hết
thảy đều kinh hãi.
17 Nhưng người lấy tay ra dấu biểu chúng làm thinh, rồi thuật lại
cho biết Chúa đã dùng cách nào cứu mình khỏi ngục; đoạn, người
lại dặn rằng: Hãy cho Gia-cơ và anh em biết điều nầy. Rồi đó, người
bước ra sang nơi khác.
18 Đến sáng, trong bọn lính có sự xôn xao rất lớn: vì chúng nó chẳng
hay Phi-e-rơ đi đâu.
19 Vua Hê-rốt sai tìm người, nhưng tìm chẳng được, bèn tra hỏi bọn
lính, rồi truyền lịnh dẫn chúng nó đi giết. Đoạn, người từ xứ Giu-đê
xuống thành Sê-sa-rê, ở lại tại đó.
20 Vả, vua Hê-rốt căm giận dân thành Ty-rơ và dân thành Si-đôn.
Chúng đã được lòng quan hầu của vua là Ba-la-tút rồi, bèn đồng lòng
đến cùng vua mà xin hòa, vì xứ họ ăn nhờ lương thực trong xứ vua.
21 Đến kỳ, vua Hê-rốt mặc áo chầu, ngồi trên ngai, truyền phán giữa
công chúng.
22 Dân chúng kêu lên rằng: Aáy là tiếng của một thần, chẳng phải
tiếng người ta đâu!
23 Liền lúc đó, có thiên sứ của Chúa đánh vua Hê-rốt, bởi cớ chẳng
nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời; và vua bị trùng đục mà chết.
24 Bấy giờ, đạo Đức Chúa Trời tấn tới rất nhiều, càng ngày càng tràn
thêm ra.
25 Ba-na-ba và Sau-lơ làm chức vụ mình xong rồi, bèn từ thành Giê-
ru-sa-lem trở về thành An-ti-ốt, dẫn theo Giăng, cũng gọi là Mác.

13

1 Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy
thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-
ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng
Sau-lơ.

2 Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh
Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ đặng làm công việc
ta đã gọi làm.
3 Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai
người, rồi để cho đi.
4 Vậy, Sau-lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi, bèn xuống
thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền đến đảo Chíp-rơ.
5 Đến thành Sa-la-min, hai người giảng đạo Đức Chúa Trời trong các
nhà hội của người Giu-đa; cũng có Giăng cùng đi để giúp cho.
6 Trải qua cả đảo cho đến thành Ba-phô rồi, gặp một người Giu-đa
kia, là tay thuật sĩ và tiên tri giả, tên là Ba-Giê-su,
7 vốn ở với quan trấn thủ tên là Sê-giúp Phau-lút là người khôn
ngoan. Người nầy đã sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến, và xin nghe đạo
Đức Chúa Trời.
8 Nhưng Ê-ly-ma, tức là thuật sĩ (ấy là ý-nghĩa tên người), ngăn hai
người đó, ráng sức tìm phương làm cho quan trấn thủ không tin.
9 Bấy giờ, Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, đầy dẫy Đức Thánh Linh, đối
mặt nhìn người, nói rằng:
10 Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác, con của ma quỉ, thù
nghịch cùng cả sự công bình, ngươi cứ làm hư đường thẳng của Chúa
không thôi sao?
11 Nầy, bây giờ tay Chúa giá trên ngươi; ngươi sẽ bị mù, không thấy
mặt trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mù mịt tối tăm phủ trên
người, người xây quanh bốn phía, tìm kẻ để dắt mình.
12 Quan trấn thủ thấy sự đã xảy đến, bèn tin, lấy làm lạ về đạo Chúa.
13 Phao-lô với đồng bạn mình xuống thuyền tại Ba-phô, sang thành
Bẹt-giê trong xứ Bam-phi-ly. Nhưng Giăng lìa hai người, trở về thành
Giê-ru-sa-lem.
14 Về phần hai người, thì lìa thành Bẹt-giê, cứ đi đường đến thành
An-ti-ốt xứ Bi-si-đi; rồi nhằm ngày Sa-bát, vào trong nhà hội mà ngồi.
15 Vừa đọc sách luật và sách các tiên tri xong, các chủ nhà hội sai
sứ nói cùng hai người rằng: Hỡi anh em, nếu có mấy lời khuyên bảo
dân chúng, hãy giảng đi.
16 Phao-lô bèn đứng dậy, lấy tay làm hiệu, rồi nói rằng: Hỡi người
Y-sơ-ra-ên và các người kính sợ Đức Chúa Trời, hãy nghe:
17 Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên nầy đã chọn tổ phụ chúng ta;
làm cho dân ấy thạnh vượng lúc ở ngụ nơi ngoại quốc, tức là trong
xứ Ê-díp-tô, và Ngài dùng cánh tay cao dẫn họ ra khỏi xứ đó.
18 Ước chừng bốn mươi năm, Ngài chịu tính nết họ trong nơi đồng
vắng.
19 Lại khi đã phá bảy dân trong xứ Ca-na-an, Ngài khiến họ nhận lấy
đất của các dân đó,
20 độ trong bốn trăm năm mươi năm; kế đó Ngài lập cho họ các quan
đoán xét cho đến đời tiên tri Sa-mu-ên.
21 Bấy giờ, dân đó xin một vì vua, nên Đức Chúa Trời ban Sau-lơ,
con của Ki-sơ, về chi phái Bên-gia-min, trị họ trong bốn mươi năm;
22 đoạn, Ngài bỏ vua đó, lại lập Đa-vít làm vua, mà làm chứng về
người rằng: Ta đã tìm thấy Đa-vít con của Gie-sê, là người vừa lòng

ta, người sẽ tuân theo mọi ý chỉ ta.
23 Theo lời hứa, Đức Chúa Trời bèn bởi dòng dõi người mà dấy lên
cho dân Y-sơ-ra-ên một Cứu Chúa, tức là Đức Chúa Jêsus.
24 Trước khi Đức Chúa Jêsus chưa đến, Giăng đã giảng dạy phép
báp-tem về sự ăn năn cho cả dân Y-sơ-ra-ên.
25 Giăng đang lo làm trọn công việc mình, thì nói rằng: Ta chẳng
phải là Đấng mà các ngươi tưởng; nhưng có Đấng đến sau ta, ta chẳng
xứng đáng mở dây giày Ngài.
26 Hỡi anh em, là con cháu dòng Aùp-ra-ham, và kẻ kính sợ Đức
Chúa Trời, lời rao truyền sự cứu chuộc nầy đã phán cho chúng ta vậy.
27 Vì dân và các quan ở thành Giê-ru-sa-lem chẳng nhìn biết Đức
Chúa Jêsus nầy, nên lúc xử tội Ngài, chúng đã ứng nghiệm lời của các
đấng tiên tri mà người ta thường đọc trong mỗi ngày Sa-bát.
28 Dầu trong Ngài chẳng tìm thấy cớ gì đáng chết, họ cứ xin Phi-lát
giết Ngài đi.
29 Họ đã làm cho ứng nghiệm mọi điều chép về Ngài rồi, thì hạ Ngài
xuống khỏi thập tự giá mà chôn trong mả.
30 Song Đức Chúa Trời đã làm cho Ngài từ kẻ chết sống lại.
31 Những kẻ theo Ngài từ xứ Ga-li-lê lên thành Giê-ru-sa-lem đã được
thấy Ngài lâu ngày, và hiện nay đều làm chứng về Ngài giữa dân
chúng.
32 Còn chúng tôi, thì rao truyền cho các anh em tin lành nầy về lời
hứa ban cho tổ phụ chúng ta,
33 rằng Đức Chúa Trời bởi khiến Đức Chúa Jêsus sống lại thì đã làm
ứng nghiệm lời hứa đó cho chúng ta là con cháu của tổ phụ, y như đã
chép trong sách Thi thiên đoạn thứ hai rằng: Con là Con trai ta, ngày
nay ta đã sanh Con.
34 Ngài đã làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại, đặng nay khỏi trở về
sự hư nát nữa, ấy về điều đó mà Ngài đã phán rằng: Ta sẽ thành tín
giữ cùng các ngươi lời hứa thánh đã phán với Đa-vít.
35 Lại trong câu khác, cũng có phán rằng: Chúa chẳng cho Đấng
Thánh Ngài thấy sự hư nát đâu.
36 Vả, vua Đa-vít lúc còn sống, làm theo ý chỉ Đức Chúa Trời, đoạn
qua đời; người đã được trở về cùng các tổ phụ mình, và đã thấy sự
hư nát;
37 nhưng Đấng mà Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, chẳng có thấy
sự hư nát đâu.
38 Vậy, hỡi anh em, khá biết rằng nhờ Đấng đó mà sự tha tội được
rao truyền cho anh em;
39 lại nhờ Ngài mà hễ ai tin thì được xưng công bình về mọi điều
theo luật pháp Môi-se chẳng có thể được xưng công bình.
40 Nên, hãy giữ lấy cho khỏi mắc đều đã chép trong sách tiên tri
rằng:
41 Hỡi kẻ hay khinh dể kia, khá xem xét, sợ hãi và biến mất đi; Vì
trong đời các ngươi, ta sẽ làm một việc, Nếu có ai thuật lại cho, các
ngươi cũng chẳng tin.
42 Khi hai người bước ra, chúng xin đến ngày Sa-bát sau cũng giảng
luận các lời đó.

43 Lúc hội đã tan, có nhiều người Giu-đa và người mới theo đạo Giu-
đa, đi theo Phao-lô và Ba-na-ba, hai người nói chuyện với họ và khuyên
cứ vững lòng theo ơn Đức Chúa Trời.
44 Ngày Sa-bát sau, gần hết cả thành đều nhóm lại để nghe đạo Chúa.
45 Song những người Giu-đa thấy đoàn dân đó thì đầy lòng ghen
ghét, nghịch cùng lời Phao-lô nói và mắng nhiếc người.
46 Phao-lô và Ba-na-ba bèn nói cùng họ cách dạn dĩ rằng: Aáy cần
phải truyền đạo Đức Chúa Trời trước nhất cho các ngươi; nhưng vì
các ngươi đã từ chối, và tự xét mình không xứng đáng nhận sự sống
đời đời, nên đây nầy, chúng ta mới xây qua người ngoại.
47 Vì Chúa có phán dặn chúng ta như vầy: Ta lập ngươi lên đặng
làm sự sáng cho các dân, Hầu cho ngươi đem sự cứu-rỗi cho đến cùng
cõi đất.
48 Những người ngoại nghe lời đó thì vui mừng, ngợi khen đạo Chúa,
và phàm những kẻ đã được định sẵn cho sự sống đời đời, đều tin theo.
49 Đạo Chúa tràn ra khắp trong xứ đó.
50 Nhưng các người Giu-đa xui giục những đàn bà sang trọng sốt
sắng và dân đàn anh trong thành; gây sự bắt bớ Phao-lô và Ba-na-ba,
mà đuổi ra khỏi phần đất mình.
51 Hai người đối cùng họ phủi bụi nơi chân mình, rồi đi đến thành
Y-cô-ni.
52 Còn các môn đồ thì được đầy dẫy sự vui vẻ và Đức Thánh Linh
vậy.

14

1 Tại thành Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba cùng vào nhà hội của người
Giu-đa, và giảng một cách đến nỗi có rất nhiều người Giu-đa và người
Gờ-réc tin theo.
2 Song những người Giu-đa chưa chịu tin thì xui giục và khêu chọc
lòng người ngoại nghịch cùng anh em.
3 Dầu vậy, Phao-lô và Ba-na-ba ở lại đó cũng khá lâu, đầy dẫy sự
bạo dạn và đức tin trong Chúa, và Chúa dùng tay của hai sứ đồ làm
những phép lạ dấu kỳ, mà chứng về đạo ân điển của Ngài.
4 Nhưng dân chúng trong thành chia phe ra: kẻ thì theo bên Giu-đa,
người thì theo bên hai sứ đồ.
5 Lại khi những người ngoại và người Giu-đa cùng các quan mình
nổi lên đặng hà hiếp và ném đá hai sứ đồ,
6 thì hai sứ đồ đã biết trước, bèn trốn tránh trong các thành xứ
Ly-cao-ni, là thành Lít-trơ, thành Đẹt-bơ, và miền chung quanh đó,
7 mà giảng Tin Lành.
8 Nơi thành Lít-trơ có một người liệt chân, què từ lúc mới sanh ra,
chẳng hề đi được.
9 Người ngồi và nghe Phao-lô giảng. Phao-lô chăm mắt trên người,
thấy có đức tin để chữa lành được,
10 bèn nói lớn tiếng rằng: Ngươi hãy chờ dậy, đứng thẳng chân lên.
Người nhảy một cái, rồi đi.
11 Dân chúng thấy sự Phao-lô đã làm, thì kêu lên bằng tiếng Li-cao-ni
rằng: Các thần đã lấy hình loài người mà xuống cùng chúng ta.

12 Chúng bèn xưng Ba-na-ba là thần Giu-bi-tê, còn Phao-lô là thần
Mẹt-cu-rơ, vì là người đứng đầu giảng đạo.
13 Thầy cả của thần Giu-bi-tê có miếu nơi cửa thành, đem bò đực và
tràng hoa đến trước cửa, muốn đồng lòng với đoàn dân dâng một tế
lễ.
14 Nhưng hai sứ đồ là Ba-na-ba và Phao-lô hay điều đó, bèn xé áo
mình, sấn vào giữa đám đông, mà kêu lên rằng:
15 Hỡi các bạn, sao làm điều đó? Chúng ta chỉ là loài người giống
như các ngươi; chúng ta giảng Tin Lành cho các ngươi, hầu cho xây
bỏ các thần hư không kia, mà trở về cùng Đức Chúa Trời hằng sống,
là Đấng đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật trong đó.
16 Trong các đời trước đây, Ngài để cho mọi dân theo đường riêng
mình,
17 dầu vậy, Ngài cứ làm chứng luôn về mình, tức là giáng phước
cho, làm mưa từ trời xuống, ban cho các ngươi mùa màng nhiều hoa
quả, đồ ăn dư dật, và lòng đầy vui mừng.
18 Tuy sứ đồ nói như vậy, chỉ vừa đủ ngăn trở dân chúng dâng cho
mình một tế lễ.
19 Bấy giờ có mấy người Giu-đa từ thành An-ti-ốt và thành Y-cô-ni
đến dỗ dành dân chúng; chúng ném đá Phao-lô, tưởng người đã chết,
nên kéo ra ngoài thành.
20 Nhưng các môn đồ đang nhóm chung quanh người, thì người
vùng đứng dậy và vào trong thành. Bữa sau, người đi với Ba-na-ba
đến thành Đẹt-bơ.
21 Khi hai sứ đồ đã rao truyền Tin Lành trong thành đó, và làm cho
khá nhiều người trở nên môn đồ, thì trở về thành Lít-trơ, thành Y-cô-ni
và thành An-ti-ốt,
22 giục các môn đồ vững lòng, khuyên phải bền đỗ trong đức tin, và
bảo trước rằng phải trải qua nhiều nỗi khó khăn mới vào được nước
Đức Chúa Trời.
23 Khi hai sứ đồ khiến lựa chọn những trưởng lão trong mỗi Hội
thánh, cầu nguyện và kiêng ăn xong, thì dâng các người đó cho Chúa
là Đấng mình đã tin đến.
24 Kế đó, hai sứ đồ vượt qua đất Bi-si-đi, đến trong xứ Bam-phi-ly.
25 Sau khi đã truyền đạo tại thành Bẹt-giê rồi, thì xuống thành Aùt-
ta-li.
26 Từ nơi đó, hai người chạy buồm về thành An-ti-ốt, là chỗ mình
đã ra đi, được giao phó cho ân điển Đức Chúa Trời, để làm công việc
mình vừa mới làm xong.
27 Hai người đến nơi, nhóm họp Hội thánh rồi, bèn thuật lại mọi việc
Đức Chúa Trời đã cậy mình làm, và Ngài mở cửa đức tin cho người
ngoại là thể nào.
28 Hai người ở tại đó lâu ngày với các môn đồ.

15

1 Vả, có mấy người từ xứ Giu-đê đến, dạy các anh em rằng: Nếu các
ngươi chẳng chịu phép cắt bì theo lễ Môi-se, thì không thể được cứu
rỗi.

2 Nhân đó, có sự khác ý và cuộc cãi lẽ dữ dội giữa Phao-lô và Ba-na-
ba với mấy người đó, người ta nhất định Phao-lô và Ba-na-ba với mấy
người trong bọn kia đi lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng các sứ đồ
và trưởng lão đặng hỏi về việc nầy.
3 Vậy, sau khi các người ấy được Hội thánh đưa đường rồi, thì trải
qua xứ Phê-ni-xi và xứ Sa-ma-ri, thuật lại sự người ngoại trở về đạo,
và như vậy làm cho anh em thay thảy được vui mừng lắm.
4 Vừa tới thành Giê-ru-sa-lem, được Hội thánh, các sứ đồ và trưởng
lão tiếp rước, rồi thuật lại mọi điều Đức Chúa Trời đã cậy mình làm.
5 Nhưng có mấy kẻ về đảng Pha-ri-si đã tin đạo, đứng dậy nói rằng
phải làm phép cắt bì cho những người ngoại, và truyền họ phải tuân
theo luật pháp Môi-se.
6 Các sứ đồ và các trưởng lão bèn họp lại để xem xét về việc đó.
7 Sau một cuộc bàn luận dài rồi, Phi-e-rơ đứng dậy nói cùng chúng
rằng: Hỡi anh em, hãy biết rằng từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã
chọn tôi trong các anh em, để cho người ngoại được nghe Tin Lành
bởi miệng tôi và tin theo.
8 Đức Chúa Trời là Đấng biết lòng người, đã làm chứng cho người
ngoại, mà ban Đức Thánh Linh cho họ cũng như cho chúng ta;
9 Ngài chẳng phân biệt chúng ta với người ngoại đâu, vì đã lấy đức
tin khiến cho lòng họ tinh sạch.
10 Vậy bây giờ, cớ sao anh em thử Đức Chúa Trời, gán cho môn đồ
một cái ách mà tổ phụ chúng ta hoặc chính chúng ta cũng chưa từng
mang nổi?
11 Trái lại, chúng ta tin rằng nhờ ơn Đức Chúa Jêsus, chúng ta được
cứu cũng như người ngoại vậy.
12 Cả hội đồng đều lẳng lặng, nghe Ba-na-ba và Phao-lô thuật lại
những phép lạ dấu kỳ mà Đức Chúa Trời đã cậy mình làm ra giữa
người ngoại.
13 Nói xong, Gia-cơ cất tiếng lên rằng: Hỡi anh em, hãy nghe tôi!
14 Si-môn có thuật thế nào lần thứ nhất, Đức Chúa Trời đã đoái
thương người ngoại, đặng từ đó lấy ra một dân để dâng cho danh
Ngài.
15 Điều đó phù hiệp với lời các đấng tiên tri, vì có chép rằng:
16 Rồi đó, ta sẽ trở lại, Dựng lại đền tạm của vua Đa-vít bị đổ nát;
Ta sẽ sửa sự hư nát đền đó lại Mà gây dựng lên;
17 Hầu cho những người sót lại Và mọi dân cầu khẩn danh ta đều
tìm Chúa. Chúa là Đấng làm nên những việc nầy có phán như vậy;
18 từ trước vô cùng Ngài đã thông biết những việc đó.
19 Vậy, theo ý tôi, thật chẳng nên khuấy rối những người ngoại trở
về cùng Đức Chúa Trời;
20 song khá viết thơ dặn họ kiêng giữ cho khỏi sự ô uế của thần
tượng, sự tà dâm, sự ăn thịt thú vật chết ngột và huyết.
21 Vì trải bao nhiêu đời nay, trong mỗi thành vẫn có người giảng luật
pháp Môi-se, bởi mọi ngày Sa-bát, trong các nhà hội người ta có đọc
luật ấy.
22 Kế đó, các sứ đồ và trưởng lão cùng cả Hội thánh bèn quyết định

sai những người được chọn ở nơi mình đi với Phao-lô và Ba-na-ba
đến thành An-ti-ốt. Aáy là Giu-đe, cũng gọi là Ba-sa-ba, và Si-la, là hai
người đứng đầu trong hàng anh em;
23 rồi giao cho hai người bức thơ như sau nầy: Các sứ đồ, trưởng
lão và anh em gởi lời chào thăm anh em trong những người ngoại tại
thành An-ti-ốt, trong xứ Sy-ri và xứ Si-li-si!
24 Bởi từng nghe có một vài người trong vòng chúng ta, chẳng lãnh
mạng lịnh nào nơi chúng ta, tự lấy lời mình khuấy rối, và biến loạn
lòng các ngươi nữa,
25 nên chúng ta đồng lòng quyết ý chọn những người thay mặt sai
đi cùng kẻ rất yêu dấu của chúng ta là Ba-na-ba và Phao-lô, mà đến
nơi các ngươi;
26 hai người nầy vốn đã liều thân vì danh Đức Chúa Jêsus Christ là
Chúa chúng ta.
27 Vậy chúng ta đã sai Giu-đe và Si-la đến, để nói miệng với anh em
về việc đó:
28 ấy là Đức Thánh Linh và chúng ta đã ưng rằng chẳng gán gánh
nặng nào khác cho anh em ngoài những điều cần dùng,
29 tức là anh em phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết, thú vật
chết ngột, và chớ tà dâm; ấy là mọi điều mà anh em khá kiêng giữ lấy
vậy. Kính chúc bình an!
30 Vậy, khi các người đó đã từ giã Hội thánh, xuống thành An-ti-ốt,
nhóm hết thảy anh em lại, và trao thơ cho.
31 Người ta đọc thơ, thảy đều mừng rỡ vì được lời yên ủi.
32 Giu-đe và Si-la chính là kẻ tiên tri, cũng lấy nhiều lời giảng mà
khuyên bảo, và giục lòng anh em mạnh mẽ.
33 Khỏi ít lâu, anh em chúc các người đó bình an mà cho về cùng
những người đã sai đến.
34 Nhưng mà Si-la thì quyết ở lại thành An-ti-ốt.
35 Nhưng Phao-lô và Ba-na-ba ở lại tại thành An-ti-ốt, giảng Tin Lành
và dạy đạo Chúa với nhiều người khác.
36 Sau ít lâu, Phao-lô nói với Ba-na-ba rằng: Chúng ta hãy trở lại
thăm hết thảy anh em trong các thành mà chúng ta trước đã giảng
đạo Chúa, xem thử ra thể nào.
37 Ba-na-ba muốn đem theo Giăng cũng gọi là Mác.
38 Nhưng Phao-lô không có ý đem Mác đi với, vì người đã lìa hai
người trong xứ Bam-phi-ly, chẳng cùng đi làm việc với.
39 Nhân đó có sự cãi lẫy nhau dữ dội, đến nỗi hai người phân rẽ nhau,
và Ba-na-ba đem Mác cùng xuống thuyền vượt qua đảo Chíp-rơ.
40 Còn Phao-lô sau khi đã chọn Si-la, và nhờ anh em giao phó mình
cho ân điển Chúa, thì khởi đi.
41 Người trải qua xứ Sy-ri và xứ Si-li-si, làm cho các Hội thánh được
vững bền.

16

1 Phao-lô tới thành Đẹt-bơ và thành Lít-trơ. Nơi đó, có một môn đồ
tên là Ti-mô-thê, con của một người đàn bà Giu-đa đã tin, còn cha thì
người Gờ-réc.

2 Anh em ở thành Lít-trơ và thành Y-cô-ni đều làm chứng tốt về người.
3 Phao-lô muốn đem người theo; bởi cớ những người Giu-đa ở trong các nơi đó, nên Phao-lô lấy người và làm phép cắt bì cho, vì hết thảy đều biết cha Ti-mô-thê là người Gờ-réc.
4 Hễ ghé qua thành nào, hai người cũng dặn biểu phải giữ mấy lề luật mà sứ đồ và trưởng lão tại thành Giê-ru-sa-lem lập ra.
5 Aáy vậy, các Hội thánh được vững vàng trong đức tin, và số người càng ngày càng thêm lên.
6 Đoạn, trải qua xứ Phi-ri-gi và đất Ga-la-ti, vì Đức Thánh Linh đã cấm truyền đạo trong cõi A-si.
7 Tới gần xứ My-si rồi, hai người sắm sửa vào xứ Bi-thi-ni; nhưng Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus không cho phép,
8 bèn kíp qua khỏi xứ My-si, và xuống thành Trô-ách.
9 Đang ban đêm, Phao-lô thấy sự hiện thấy; có một người Ma-xê-đoan đứng trước mặt mình, nài xin rằng: Hãy qua xứ Ma-xê-đoan mà cứu giúp chúng tôi.
10 Phao-lô vừa thấy sự hiện thấy đó rồi, chúng ta liền tìm cách qua xứ Ma-xê-đoan, vì đã định rằng Đức Chúa Trời gọi chúng ta rao truyền Tin Lành ở đó.
11 Vậy, chúng ta từ thành Trô-ách đi thuyền thẳng đến đảo Sa-mô-tra-xơ; bữa sau, đến thành Nê-a-bô-li;
12 từ nơi đó, chúng ta tới thành Phi-líp, là thành thứ nhất của tỉnh Ma-xê-đoan, và là thuộc địa nước Rô-ma. Chúng ta ở tạm đó vài ngày.
13 Đến ngày Sa-bát, chúng ta ra ngoài cửa thành, đến gần bên sông, là nơi chúng ta tưởng rằng người ta nhóm lại đặng cầu nguyện; chúng ta ngồi xong, giảng cho những đàn bà đã nhóm lại.
14 Có một người trong bọn đó nghe chúng ta, tên là Ly-đi, quê ở thành Thi-a-ti-rơ, làm nghề buôn hàng sắc tía, vẫn kính sợ Đức Chúa Trời. Chúa mở lòng cho người, đặng chăm chỉ nghe lời Phao-lô nói.
15 Khi người đã chịu phép báp-tem với người nhà mình rồi, thì xin chúng ta rằng: Nếu các ông đã đoán tôi là trung thành với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại đó; rồi người ép mời vào.
16 Một ngày kia, chúng ta đi cầu nguyện, gặp một đứa đầy tớ gái bị quỉ Phi-tôn ám vào, hay bói khoa, làm lợi lớn cho chủ nó.
17 Nó theo Phao-lô và chúng ta, mà kêu la rằng: Những người đó là đầy tớ của Đức Chúa Trời Rất Cao, rao truyền cho các ngươi đạo cứu rỗi.
18 Trong nhiều ngày nó cứ làm vậy, nhưng Phao-lô lấy làm cực lòng, xây lại nói cùng quỉ rằng: Ta nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà truyền mầy ra khỏi người đàn bà nầy. Chính giờ đó, quỉ liền ra khỏi.
19 Song le các chủ nàng thấy mình chẳng còn trông được lợi lộc nữa, bèn bắt Phao-lô và Si-la, kéo đến nơi công sở, trước mặt các quan,
20 rồi điệu đến các thượng quan, mà thưa rằng: Những người nầy làm rối loạn thành ta; ấy là người Giu-đa,
21 dạy dỗ các thói tục mà chúng ta chẳng nên nhận lấy, hoặc vâng theo, vì chúng ta là người Rô-ma.

22 Đoàn dân cũng nổi lên nghịch cùng hai người, và khi các thượng
quan khiến xé áo hai người ra rồi, bèn truyền đánh đòn.
23 Sau khi người ta đánh nhiều đòn rồi, thì bỏ vào ngục, dặn người
đề lao phải canh giờ cho nghiêm nhặt.
24 Được lịnh đó, đề lao bỏ hai người vào ngục tối và tra chân vào
cùm.
25 Lối nửa đêm, Phao-lô và Si-la đang cầu nguyện, hát ngợi khen
Đức Chúa Trời; và những tù phạm đều nghe.
26 Thình lình, có cơn động đất rất lớn, đến nỗi nền ngục rúng động;
cùng một lúc, các cửa mở ra, xiềng tù phạm thảy đều tháo cả.
27 Người đề lao giựt mình thức dậy, thấy các cửa ngục đều mở,
tưởng tù đã trốn hết, bèn rút gươm, toan giết mình.
28 Nhưng Phao-lô kêu người lớn tiếng rằng: Chớ làm hại mình:
Chúng ta đều còn cả đây.
29 Người đề lao bèn kêu lấy đèn, chạy lại, run sợ lắm, gieo mình nơi
chân Phao-lô và Si-la.
30 Đoạn, đưa hai người ra ngoài, mà hỏi rằng: Các chúa ơi, tôi phải
làm chi cho được cứu rỗi?
31 Hai người trả lời rằng: Hãy tin Đức Chúa Jêsus, thì ngươi và cả
nhà đều sẽ được cứu rỗi.
32 Hai người truyền đạo Đức Chúa Trời cho người, và cho những kẻ
ở nhà người nữa.
33 Trong ban đêm, chính giờ đó, người đề lao đem hai người ra rửa
các thương tích cho; rồi tức thì người và mọi kẻ thuộc về mình đều
chịu phép báp-tem.
34 Đoạn, người đề lao mời hai người lên nhà mình, đặt bàn, và người
với cả nhà mình đều mừng rỡ vì đã tin Đức Chúa Trời.
35 Đến sáng, thượng quan sai lính nói cùng người đề lao rằng: Hãy
thả các người ấy đi.
36 Người trình lời đó cùng Phao-lô rằng: Các thượng quan đã khiến
truyền cho tôi thả các ông; vậy, hãy ra, và xin đi cho bình yên.
37 Nhưng Phao-lô nói cùng lính rằng: Chúng ta vốn là quốc dân Rô-
ma, khi chưa định tội, họ đã đánh đòn chúng ta giữa thiên hạ, rồi bỏ
vào ngục; nay họ lại thả lén chúng ta ư! Điều đó không được. Chính
các quan phải tới đây mà thả chúng ta mới phải!
38 Các thượng quan nghe lính trình lại bấy nhiêu lời, biết hai người
đó là người Rô-ma, thì sợ hãi.
39 Họ bèn đến nói với hai người, thả đi, và xin lìa khỏi thành.
40 Khi ra ngục rồi, hai sứ đồ vào nhà Ly-đi, thăm và khuyên bảo anh
em, rồi đi.

17

1 Phao-lô và Si-la đi ngang qua thành Am-phi-bô-lít và thành A-bô-
lô-ni, rồi tới thành Tê-sa-lô-ni-ca; ở đó người Giu-đa có một nhà hội.
2 Phao-lô tới nhà hội theo thói quen mình, và trong ba ngày Sa-bát
biện luận với họ,
3 lấy Kinh Thánh cắt nghĩa và giải tỏ tường về Đấng Christ phải chịu
thương khó, rồi từ kẻ chết sống lại. Người nói rằng Đấng Christ nầy,
tức là Đức Chúa Jêsus mà ta rao truyền cho các ngươi.

4 Trong bọn họ có một vài người được khuyên dỗ nối theo Phao-lô và
Si-la, lại cũng có rất nhiều người Gờ-réc vẫn kính sợ Đức Chúa Trời,
và mấy người đàn bà sang trọng trong thành nữa.
5 Nhưng người Giu-đa đầy lòng ghen ghét, rủ mấy đứa hoang đàng
nơi đường phố, xui giục đoàn dân gây loạn trong thành. Chúng nó
xông vào nhà của Gia-sôn, tìm bắt Phao-lô và Si-la đặng điệu đến cho
dân chúng.
6 Tìm không được, bèn kéo Gia-sôn và mấy người anh em đến trước
mặt các quan án trong thành, mà la lên rằng: Kìa những tên nầy đã
gây thiên hạ nên loạn lạc, nay có đây,
7 và Gia-sôn đã chứa chúng! Chúng nó hết thảy đều là đồ nghịch
mạng Sê-sa, vì nói rằng có một vua khác, là Jêsus.
8 Bấy nhiêu lời đó làm rối động đoàn dân và các quan án.
9 Song khi các quan án đòi Gia-sôn và các người khác bảo lãnh rồi,
thì tha cho ra.
10 Tức thì, trong ban đêm, anh em khiến Phao-lô và Si-la đi đến
thành Bê-rê. Đến nơi rồi, thì vào nhà hội người Giu-đa.
11 Những người nầy có ý hẳn hoi hơn người Tê-sa-lô-ni-ca, đều sẵn
lòng chịu lấy đạo, ngày nào cũng tra xem Kinh Thánh, để xét lời giảng
có thật chăng.
12 Trong bọn họ có nhiều người tin theo, với mấy người đàn bà Gờ-
réc sang trọng, và đàn ông cũng khá đông.
13 Nhưng khi người Giu-đa ở thành Tê-sa-lô-ni-ca hay Phao-lô cũng
truyền đạo Đức Chúa Trời tại thành Bê-rê, bèn đến đó để rải sự xao
xuyến rối loạn trong dân chúng.
14 Tức thì, anh em khiến Phao-lô đi phía biển, còn Si-la với Ti-mô-thê
ở lại thành Bê-rê.
15 Những người dẫn Phao-lô đưa người đến thành A-thên; rồi trở về,
đem lịnh cho Si-la và Ti-mô-thê phải đến cùng người cho gấp.
16 Phao-lô đang đợi hai người tại thành A-thên, động lòng tức giận,
vì thấy thành đều đầy những thần tượng.
17 Vậy, người biện luận trong nhà hội với người Giu-đa và người mới
theo đạo Giu-đa; lại mỗi ngày, với những kẻ nào mình gặp tại nơi chợ.
18 Có mấy nhà triết học về phái Epicuriens và phái Stociens cũng cãi
lẽ với người. Kẻ thì hỏi: Người già mép nầy muốn nói gì đó? Người
thì nói: Người dường như giảng về các thần ngoại quốc (vì Phao-lô
truyền cho chúng về Đức Chúa Jêsus và sự sống lại).
19 Chúng bắt người, đem đến nơi A-rê-ô-ba, mà hỏi rằng: Chúng tôi
có thể biết được đạo mới nào mà ông dạy đó chăng?
20 Vì chưng ông giảng cho chúng tôi nghe sự lạ. Chúng tôi muốn
biết ý nghĩa điều đó là gì.
21 Vả, hết thảy người A-thên và người ngoại quốc ngụ tại thành A-
thên chỉ lo nói và nghe việc mới lạ mà thôi.
22 Bấy giờ, Phao-lô đứng giữa A-rê-ô-ba, nói rằng: Hỡi người A-thên,
phàm việc gì ta cũng thấy các ngươi sốt sắng quá chừng.
23 Vì khi ta trải khắp thành các ngươi, xem xét khí vật các ngươi
dùng thờ phượng, thì thấy một bàn thờ có chạm chữ rằng: THù CHúA

KHÔNG BIôT. Vậy, Đấng các ngươi thờ mà không biết đó, là Đấng ta
đang rao truyền cho.
24 Đức Chúa Trời đã dựng nên thế giới và mọi vật trong đó, là Chúa
của trời đất, chẳng ngự tại đền thờ bởi tay người ta dựng nên đâu.
25 Ngài cũng chẳng dùng tay người ta hầu việc Ngài dường như có
cần đến sự gì, vì Ngài là Đấng ban sự sống, hơi sống, muôn vật cho
mọi loài.
26 Ngài đã làm cho muôn dân sanh ra bởi chỉ một người, và khiến ở
khắp trên mặt đất, định trước thì giờ đời người ta cùng giới hạn chỗ
ở,
27 hầu cho tìm kiếm Đức Chúa Trời, và hết sức rờ tìm cho được, dẫu
Ngài chẳng ở xa mỗi một người trong chúng ta.
28 Vì tại trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có, y như xưa
một vài thi nhân của các ngươi có nói rằng: Chúng ta cũng là dòng
dõi của Ngài.
29 Vậy, bởi chúng ta là dòng dõi Đức Chúa Trời, thì chớ nên ngờ rằng
Chúa giống như vàng, bạc, hay là đá, bởi công nghệ và tài xảo của
người ta chạm trổ nên.
30 Vậy thì, Đức Chúa Trời đã bỏ qua các đời ngu muội đó, mà nay
biểu hết thảy các người trong mọi nơi đều phải ăn năn,
31 vì Ngài đã chỉ định một ngày, khi Ngài sẽ lấy sự công bình đoán
xét thế gian, bởi Người Ngài đã lập, và Đức Chúa Trời đã khiến Người
từ kẻ chết sống lại, để làm chứng chắc về điều đó cho thiên hạ.
32 Khi chúng nghe nói về sự sống lại của kẻ chết, kẻ thì nhạo báng,
người thì nói rằng: Lúc khác chúng ta sẽ nghe ngươi nói về việc đó.
33 Vì vậy, Phao-lô từ giữa đám họ bước ra.
34 Nhưng có mấy kẻ theo người và tin; trong số đó có Đê-ni, là một
quan tòa nơi A-rê-ô-ba, và một người đàn bà tên là Đa-ma-ri, cùng
các người khác.

18

1 Rồi đó, Phao-lô đi khỏi thành A-thên, mà tới thành Cô-rinh-tô.
2 Tại đó, người gặp một người Giu-đa, tên là A-qui-la, quê ở xứ Bông,
mới từ nước Y-ta-li đến đây với vợ mình là Bê-rít-sin, bởi vì vua Cơ-lốt
có chỉ truyền mọi người Giu-đa phải lánh khỏi thành Rô-ma; Phao-lô
bèn hiệp với hai người.
3 Vì đồng nghề, nên Phao-lô ở nhà hai người mà làm việc chung
nhau; vả, nghề các người đó là may trại.
4 Hễ đến ngày Sa-bát, thì Phao-lô giảng luận trong nhà hội, khuyên
dỗ người Giu-đa và người Gờ-réc.
5 Khi Si-la và Ti-mô-thê từ xứ Ma-xê-đoan đến, thì Phao-lô hết lòng
chuyên lo về sự giảng dạy, làm chứng với người Giu-đa rằng Đức Chúa
Jêsus là Đấng Christ.
6 Nhưng, vì chúng chống cự và khinh dể người, nên người giũ áo
mình mà nói rằng: Ước gì máu các ngươi đổ lại trên đầu các ngươi!
Còn ta thì tinh sạch; từ đây, ta sẽ đi đến cùng người ngoại.
7 Phao-lô ra khỏi đó, vào nhà một người tên là Ti-ti-u Giút-tu, là kẻ
kính sợ Đức Chúa Trời, nhà người giáp với nhà hội.

8 Bấy giờ Cơ-rít-bu, chủ nhà hội, với cả nhà mình đều tin Chúa; lại
có nhiều người Cô-rinh-tô từng nghe Phao-lô giảng, cũng tin và chịu
phép báp-tem.
9 Ban đêm, Chúa phán cùng Phao-lô trong sự hiện thấy rằng: Đừng
sợ chi; song hãy nói và chớ làm thinh;
10 ta ở cùng ngươi, chẳng ai tra tay trên ngươi đặng làm hại đâu; vì
ta có nhiều người trong thành nầy.
11 Phao-lô ở lại đó một năm sáu tháng, dạy đạo Đức Chúa Trời trong
đám họ.
12 Lúc Ga-li-ôn đang làm quan trấn thủ xứ A-chai, người Giu-đa đồng
lòng nổi lên nghịch cùng Phao-lô và kéo người đến tòa án,
13 mà nói rằng: Người nầy xui dân thờ Đức Chúa Trời một cách trái
luật pháp.
14 Phao-lô vừa toan mở miệng trả lời, thì Ga-li-ôn nói cùng dân Giu-
đa rằng: Hỡi người Giu-đa, giá như về nỗi trái phép hay tội lỗi gì, thì
theo lẽ phải, ta nên nhịn nhục nghe các ngươi.
15 Song nếu biện luận về đạo lý, danh hiệu, hay là luật pháp riêng
của các ngươi, thì hãy tự xử lấy; ta chẳng khứng xử đoán những việc
đó đâu.
16 Người bèn đuổi chúng ra khỏi tòa án.
17 Bấy giờ, chúng bắt Sốt-then, chủ nhà hội, đánh đòn trước tòa án,
nhưng Ga-li-ôn chẳng lo đến việc đó.
18 Phao-lô ở lại thành Cô-rinh-tô ít lâu nữa, rồi từ giã anh em, xuống
thuyền đi với Bê-rít-sin và A-qui-la qua xứ Sy-ri, sau khi đã chịu cạo
đầu tại thành Sen-cơ-rê, vì người có lời thề nguyện.
19 Kế đó, ba người tới thành Ê-phê-sô, Phao-lô để đồng bạn mình lại
đó. Còn người, thì vào nhà hội, nói chuyện với những người Giu-đa;
20 song khi chúng xin ở lại lâu hơn nữa, thì người chẳng khứng.
21 Người từ giã các người đó mà rằng: Ví Đức Chúa Trời khứng, thì
chuyến khác ta sẽ đến nơi các ngươi; rồi người từ thành Ê-phê-sô mà
đi.
22 Khi đổ bộ tại thành Sê-sa-rê rồi, người đi lên thành Giê-ru-sa-lem,
chào mừng Hội thánh, đoạn lại xuống thành An-ti-ốt.
23 Người ở đó ít lâu, rồi lại đi, trải lần lần khắp trong xứ Ga-la-ti và
xứ Phi-ri-gi, làm cho hết thảy môn đồ đều vững lòng.
24 Bấy giờ có một người Giu-đa tên là A-bô-lô, quê tại thành A-léc-
xan-tri, là tay khéo nói và hiểu Kinh Thánh, đến thành Ê-phê-sô.
25 Người đã học đạo Chúa; nên lấy lòng rất sốt sắng mà giảng và
dạy kĩ càng những điều về Đức Chúa Jêsus, dẫu người chỉ biết phép
báp-tem của Giăng mà thôi.
26 Vậy, người khởi sự giảng cách dạn-dĩ trong nhà hội. Bê-rít-sin và
A-qui-la nghe giảng, bèn đem người về với mình, giải bày đạo Đức
Chúa Trời cho càng kĩ lưỡng hơn nữa.
27 Người toan sang xứ A-chai, thì anh em giục lòng cho và viết thơ
gởi dặn môn đồ phải tiếp đãi người tử tế. Khi tới rồi, người được nhờ
ơn Đức Chúa Trời mà bổ ích cho kẻ đã tin theo.
28 Vì người hết sức bẻ bác người Giu-đa giữa thiên hạ, lấy Kinh
Thánh mà bày tỏ rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ.

19

1 Trong khi A-bô-lô ở thành Cô-rinh-tô, Phao-lô đã đi khắp những
miền trên, rồi xuống thành Ê-phê-sô, gặp một vài người môn đồ ở đó.
2 Người hỏi rằng: Từ khi anh em tin, có lãnh được Đức Thánh Linh
chăng! Trả lời rằng: Chúng tôi cũng chưa nghe có Đức Thánh Linh
nào. Người lại hỏi: Vậy thì anh em đã chịu phép báp-tem nào?
3 Trả lời rằng: Phép báp-tem của Giăng.
4 Phao-lô bèn nói rằng: Giăng đã làm phép báp-tem về sự ăn năn
tội, mà truyền dân phải tin Đấng sẽ đến sau mình, nghĩa là tin Đức
Chúa Jêsus.
5 Chúng nghe bấy nhiêu lời, bèn chịu phép báp-tem nhân danh Đức
Chúa Jêsus.
6 Sau khi Phao-lô đã đặt tay lên, thì có Đức Thánh Linh giáng trên
chúng, cho nói tiếng ngoại quốc và lời tiên tri.
7 Cộng hết thảy độ mười hai người.
8 Phao-lô vào nhà hội, và trong ba tháng giảng luận một cách dạn
dĩ ở đó; giải bày những điều về nước Đức Chúa Trời mà khuyên dỗ
các kẻ nghe mình.
9 Song vì có mấy người cứng lòng, từ chối không tin, gièm chê đạo
Chúa trước mặt dân chúng, thì người phân rẽ họ mà nhóm các môn
đồ riêng ra, và dạy dỗ hằng ngày trong trường học Ti-ra-nu.
10 Việc đó cứ luôn hai năm, đến nỗi mọi người ở trong cõi A-si, hoặc
người Giu-đa hay là người Gờ-réc, đều nghe đạo Chúa.
11 Đức Chúa Trời lại dùng tay Phao-lô làm các phép lạ khác thường,
12 đến nỗi người ta lấy khăn và áo đã bận vào mình người mà để
trên các kẻ đau yếu; thì họ được lành bịnh, và được cứu khỏi quỉ dữ.
13 Bấy giờ có mấy thầy trừ quỉ là người Giu-đa đi từ nơi nầy sang chỗ
kia, mạo kêu danh Đức Chúa Jêsus trên những kẻ bị quỉ dữ ám, rằng:
Ta nhân Đức Chúa Jêsus nầy, là Đấng mà Phao-lô giảng, để truyền
khiến chúng bay.
14 Các kẻ làm việc đó là bảy con trai của Sê-va, tức là một người
trong bọn thầy tế lễ cả Giu-đa.
15 Song quỉ dữ đáp lại rằng: Ta biết Đức Chúa Jêsus, và rõ Phao-lô
là ai; nhưng các ngươi là kẻ nào?
16 Người bị quỉ dữ ám bèn sấn vào chúng, thắng được hai người
trong bọn và hành hạ dữ lắm, đến nỗi phải trần truồng và bị thương,
trốn ra khỏi nhà.
17 Phàm người Giu-đa và người Gờ-réc nào ở tại thành Ê-phê-sô đều
biết việc đó, thì sợ hãi, và danh Đức Chúa Jêsus được tôn trọng.
18 Phần nhiều kẻ đã tin, đến xưng tội và tỏ ra việc mình đã làm.
19 Có lắm người trước theo nghề phù phép đem sách vở mình đốt
trước mặt thiên hạ; người ta tính giá sách đó, cộng là năm muôn đồng
bạc.
20 Aáy vậy, nhờ quyền phép của Chúa, đạo bèn đồn ra, càng ngày
càng được thắng.
21 Các việc đó rồi, Phao-lô toan đi ngang qua xứ Ma-xê-đoan và xứ A-
chai, đặng đến thành Giê-ru-sa-lem. Người nói rằng: Khi ta đã thăm
thành đó rồi, cũng phải thăm thành Rô-ma nữa.

22 Người bèn sai hai người giúp đỡ mình là Ti-mô-thê và Ê-rát sang
xứ Ma-xê-đoan, song chính người còn ở lại trong cõi A-si ít lâu nữa.
23 Lúc đó, có sự loạn lớn sanh ra vì cớ đạo Tin Lành.
24 Một người thợ bạc kia, tên là Đê-mê-triu, vốn dùng bạc làm khám
nữ thần Đi-anh, sinh nhiều lợi cho thợ làm công,
25 bèn nhóm những thợ đó và kẻ đồng nghiệp lại, mà nói rằng: Hỡi
bạn ta, các ngươi biết sự thạnh lợi chúng ta sanh bởi nghề nầy:
26 các ngươi lại thấy và nghe nói, không những tại thành Ê-phê-sô
thôi, gần suốt hết cõi A-si nữa, rằng tên Phao-lô nầy đã khuyên dỗ và
trở lòng nhiều người, mà nói rằng các thần bởi tay người ta làm ra
chẳng phải là chúa.
27 Chúng ta chẳng những sợ nghề nghiệp mình phải bị gièm chê, lại
cũng e rằng đền thờ của đại nữ thần Đi-anh bị khinh dể nữa, và nữ
thần ta bị tiêu diệt về sự vinh hiển mà cõi A-si cùng cả thế giới đều
tôn kính chăng.
28 Chúng nghe bấy nhiêu lời, bèn nỗi giận lắm, cất tiếng kêu rằng:
Lớn thay là nữ thần Đi-anh của người Ê-phê-sô!
29 Cả thành thảy đều rối loạn; chúng đồng lòng đến rạp hát, kéo theo
mình Gai-út, A-ri-tạc, là người Ma-xê-đoan, bạn đồng đi với Phao-lô.
30 Phao-lô muốn chính mình ra mặt trước dân chúng, nhưng môn
đồ chẳng cho.
31 Cũng có mấy quan lớn ở xứ A-si, là bạn hữu người, sai đến xin
người chớ đi tới rạp hát.
32 Người thì reo lên thể nầy, kẻ thì la lên thể khác; vì trong hội om
sòm, phần nhiều người cũng không biết vì cớ nào mình nhóm lại.
33 Chúng bèn kéo A-léc-xan-đơ từ trong đám đông ra, và người Giu-
đa xô người ra đứng trước; người bèn lấy tay ra dấu, muốn nói cùng
dân chúng để binh vực bọn mình.
34 Nhưng vừa khi đoàn dân nhận người là người Giu-đa, thì kêu rập
lên ước trong hai giờ, rằng: Lớn thay là nữ thần Đi-anh của người
Ê-phê-sô.
35 Bấy giờ, có người thơ ký thành phố dẹp yên đoàn dân, nói rằng:
Hỡi người Ê-phê-sô, há có ai chẳng biết thành Ê-phê-sô là kẻ canh giữ
đền thờ nữ thần lớn Đi-anh và tượng thần ấy đã từ trên trời giáng
xuống sao?
36 Bởi điều đó thật chối cãi chẳng nỗi, nên các ngươi khá ở yên,
đừng làm sự gì vội vã.
37 Vì những tên mà các ngươi đã kéo đến đây, chẳng phải mắc tội
hoặc phạm đến của thánh, hay là lộng ngôn với nữ thần chúng ta đâu.
38 Vậy, nếu Đê-mê-triu và các thợ làm công ở với người có cần kiện
cáo ai, thì đã có ngày xử đoán và quan trấn thủ; mặc họ kiện cáo nhau.
39 Ví bằng các ngươi có nài việc khác nữa, thì khá quyết định việc
đó trong hội đồng theo phép.
40 Vì e cho chúng ta bị hạch về sự dấy loạn xảy ra ngày hôm nay,
không thể tìm lẽ nào để binh vực sự nhóm họp nầy.
41 Người nói bấy nhiêu lời, bèn cho chúng về.

20

1 Khi sự rối loạn yên rồi, Phao-lô vời các môn đồ đến, khuyên bảo
xong, thì từ giã mà đi đến xứ Ma-xê-đoan.
2 Người trải khắp trong miền nầy, dùng nhiều lời khuyên bảo các
tín đồ; rồi tới nước Gờ-réc,
3 ở đó ba tháng. Lúc gần xuống thuyền qua xứ Sy-ri, thì người Giu-
đa lập kế hại người, nên người định trải qua xứ Ma-xê-đoan mà trở
về.
4 Sô-ba-tê, con Bi-ru, quê thành Bê-rê, cùng đi với người, lại có A-
ri-tạc và Xê-cun-đu quê thành Tê-sa-lô-ni-ca, Gai-út quê thành Đẹt-bơ
và Ti-mô-thê; Ti-chi-cơ và Trô-phim đều quê ở cõi A-si.
5 Những người nầy đi trước, đợi chúng ta tại thành Trô-ách.
6 Còn chúng ta, khi những ngày ăn bánh không men qua rồi, thì
xuống thuyền tại thành Phi-líp, trong năm ngày gặp nhau tại thành
Trô-ách, rồi chúng ta ở lại đó bảy ngày.
7 Ngày thứ nhất trong tuần lễ, chúng ta đang nhóm lại để bẻ bánh;
Phao-lô phải đi ngày mai, nên người nói chuyện với các môn đồ, và
cứ giảng luôn cho đến nửa đêm,
8 có nhiều đèn trong phòng cao mà chúng ta đang nhóm lại.
9 Một gã tuổi trẻ tên là Ơ-tích, ngồi trên cửa sổ, ngủ gục trong khi
Phao-lô giảng rất dài; và bị ngủ mê quá, nên từ tầng lầu thứ ba té
xuống, lúc đỡ dậy đã thấy chết rồi.
10 Nhưng, Phao-lô bước xuống, nghiêng mình trên người, ôm lấy
mà nói rằng: Chớ bối rối, linh hồn còn ở trong người.
11 Phao-lô lại trở lên, bẻ bánh mà ăn; giảng luận lâu cho đến sáng
mới đi.
12 Còn gã tuổi trẻ người ta đem đi, thì được sống, sự ấy làm cho mọi
người đều được yên ủi lắm.
13 Còn chúng ta, thì đi trước, chạy thuyền đến thành A-sốt, là nơi
chúng ta phải gặp Phao-lô; người đã định vậy, vì muốn đi bộ.
14 Chúng ta gặp người tại thành A-sốt, bèn đem người đi với, cùng
đến thành Mi-ti-len.
15 Rồi đi từ nơi đó, vẫn theo đường biển, ngày mai đến ngang đảo
Chi-ô. Qua ngày sau, chúng ta ghé vào thành Sa-mốt, cách một ngày
nữa, thì tới thành Mi-lê.
16 Vì Phao-lô đã quyết định đi qua trước thành Ê-phê-sô, xong không
dừng lại tại đó, e cho chậm trễ trong cõi A-si. Người vội đi đặng có
thể đến thành Giê-ru-sa-lem kịp ngày lễ Ngũ tuần.
17 Bấy giờ, Phao-lô sai người ở thành Mi-lê đi tới thành Ê-phê-sô, mời
các trưởng lão trong Hội thánh đến.
18 Khi các người ấy đã nhóm cùng người, người nói rằng: Từ ngày
tôi mới đến cõi A-si, hằng ăn ở luôn với anh em cách nào, anh em vẫn
biết,
19 tôi hầu việc Chúa cách khiêm nhường, phải nhiều nước mắt, và
ở giữa sự thử thách mà người Giu-đa đã lập mưu hại tôi.
20 Anh em biết tôi chẳng trễ nải rao truyền mọi điều ích lợi cho anh
em, chẳng dấu điều chi hết, lại biết tôi đã dạy anh em hoặc giữa công
chúng, hoặc từ nhà nầy sang nhà kia,

21 giảng cho người Giu-đa như cho người Gờ-réc về sự ăn năn đối
với Đức Chúa Trời, và đức tin trong Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta.
22 Kìa, nay bị Đức Thánh Linh ràng buộc, tôi đi đến thành Giê-ru-
sa-lem, chẳng biết điều chi sẽ xảy đến cho tôi ở đó;
23 duy Đức Thánh Linh đã bảo trước cho tôi rằng từ thành nầy sang
thành khác dây xích và hoạn nạn đang đợi tôi đó.
24 Nhưng tôi chẳng kể sự sống mình làm quí, miễn chạy cho xong
việc đua tôi và chức vụ tôi đã lãnh nơi Đức Chúa Jêsus, để mà làm
chứng về Tin Lành của ơn Đức Chúa Trời.
25 Hiện bây giờ, tôi biết rằng giữa anh em mà tôi đã ghé qua giảng
về nước Đức Chúa Trời, thì chẳng có một ai sẽ thấy mặt tôi nữa.
26 Nên bữa nay tôi nói quyết trước mặt các anh em rằng tôi tinh
sạch về huyết anh em hết thảy.
27 Vì tôi không trễ nải một chút nào để tỏ ra cho biết hết thảy ý
muốn của Đức Chúa Trời.
28 Anh em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bầy mà Đức Thánh Linh đã
lập anh em làm kẻ coi sóc, để chăn Hội thánh của Đức Chúa Trời, mà
Ngài đã mua bằng chính huyết mình.
29 Còn tôi biết rằng sau khi tôi đi, sẽ có muông sói dữ tợn xen vào
trong vòng anh em, chẳng tiếc bầy đâu;
30 lại giữa anh em cũng sẽ có những người nói lời hung ác dấy lên,
ráng sức dỗ môn đồ theo họ.
31 Vậy, hãy tỉnh thức, nhớ lại rằng trong ba năm hằng đêm và ngày,
tôi hằng chảy nước mắt ra mà khuyên bảo cho mọi người luôn.
32 Bây giờ tôi giao phó anh em cho Đức Chúa Trời và cho đạo của
ơn Ngài, là giao phó cho Đấng có thể gây dựng, và ban gia tài cho anh
em chung với hết thảy những người được nên thánh.
33 Tôi chẳng ham bạc, vàng, hay là áo xống của ai hết.
34 Chính anh em biết rằng hai bàn tay nầy đã làm ra sự cần dùng
của tôi và của đồng bạn tôi.
35 Tôi từng bày bảo luôn cho anh em rằng phải chịu khó làm việc
như vậy, để giúp đỡ người yếu đuối, và nhớ lại lời chính Đức Chúa
Jêsus có phán rằng: Ban cho thì có phước hơn là nhận lãnh.
36 Phao-lô nói lời đó xong, bèn quì xuống và cầu nguyện với hết thảy
các người ấy.
37 Ai nấy đều khóc lắm, ôm lấy cổ Phao-lô mà hôn,
38 lấy làm buồn bực nhất là vì nghe người nói rằng anh em sẽ chẳng
thấy mặt mình nữa. Đoạn, đưa người xuống tàu.

21

1 Chúng ta phân rẽ các người đó xong, bèn xuống tàu, đi thẳng đến
thành Cốt, ngày hôm sau tới thành Rô-đơ, và từ đó đến thành Ba-ta-ra.
2 ỳ đó gặp một chiếc tàu, dương buồm chạy qua xứ Phê-ni-xi; chúng
ta bèn xuống đi.
3 Thấy đảo Chíp-rơ, thì tránh bên hữu, cứ theo đường đến xứ Sy-ri,
đậu tại thành Ty-rơ, vì tàu phải cất hàng hóa tại đó.

4 Chúng ta đi tìm được các môn đồ rồi, bèn ở lại với họ bảy ngày. Các
môn đồ chịu Đức Thánh Linh cảm động, dặn Phao-lô chớ lên thành
Giê-ru-sa-lem.
5 Nhưng, khi kỳ tạm trú chúng ta đã qua, thì lại đi; cả môn đồ với
vợ con đều tiễn chúng ta ra đến ngoài thành, ai nấy đều quì xuống
trên bờ, cùng nhau cầu nguyện,
6 rồi từ giã nhau. Đoạn, chúng ta xuống tàu; môn đồ trở về nhà.
7 Còn chúng ta đi hết đường thủy, thì ở thành Ty-rơ sang thành Bê-
tô-lê-mai, chào thăm anh em và ở lại với họ một ngày.
8 Ngày mai, chúng ta ở nơi đó đi, đến thành Sê-sa-rê; vào nhà Phi-líp,
là người giảng Tin Lành, một trong bảy thầy phó tế, rồi ở lại đó.
9 Người có bốn con gái đồng trinh hay nói tiên tri.
10 Chúng ta ở đó đã mấy ngày, có một người tiên tri tên là A-ga-bút
ở xứ Giu-đê xuống.
11 Người đến thăm chúng ta, rồi lấy dây lưng của Phao-lô trói chân
tay mình, mà nói rằng: Nầy là lời Đức Thánh-Linh phán: Tại thành
Giê-ru-sa-lem, dân Giu-đa sẽ trói người có dây lưng nầy như vậy, mà
nộp trong tay người ngoại đạo.
12 Khi đã nghe bấy nhiêu lời, thì các tín đồ nơi đó và chúng ta đều
xin Phao-lô đừng lên thành Giê-ru-sa-lem.
13 Nhưng người trả lời rằng: Anh em làm chi mà khóc lóc cho nao
lòng tôi? Vì phần tôi sẵn lòng chẳng những để bị trói thôi, lại cũng
sẵn lòng vì danh Đức Chúa Jêsus chịu chết tại thành Giê-ru-sa-lem
nữa.
14 Người chẳng khứng chịu khuyên dỗ, thì chúng ta không ép nữa,
mà nói rằng: Xin cho ý muốn của Chúa được nên!
15 Qua những ngày đó, chúng ta sắm sửa, rồi lên thành Giê-ru-sa-
lem.
16 Có mấy người môn đồ ở thành Sê-sa-rê cũng đến đó với chúng ta,
dẫn chúng ta vào nhà tên Ma-na-sôn kia, quê ở Chíp-rơ, là một môn
đồ lâu nay, và người cho chúng ta trọ tại nhà mình.
17 Chúng ta đến thành Giê-ru-sa-lem, thì anh em vui mừng tiếp
rước.
18 Bữa sau, Phao-lô đi với chúng ta tới nhà Gia-cơ; có hết thảy các
trưởng lão nhóm họp tại đó.
19 Phao-lô chào mừng các người đó rồi, bèn thuật lại từng điều mọi
sự Đức Chúa Trời đã bởi chức vụ mình làm ra trong người ngoại.
20 Các người ấy nghe vậy thì ngợi khen Đức Chúa Trời. Đoạn, nói
cùng người rằng: Anh ơi, anh thấy biết mấy vạn người Giu-đa đã tin,
và hết thảy đều sốt sắng về luật pháp.
21 Vả, chúng đã hay rằng anh dạy các người Giu-đa ở trong các dân
ngoại rằng phải từ bỏ Môi-se, chớ nên làm phép cắt bì cho con mình,
hay là ăn ở theo thói tục mình nữa.
22 Vậy, khá lo liệu làm sao? Chắc rằng dân chúng sẽ nhóm lại; vì
hẳn sẽ biết rằng anh đã tới rồi.
23 Nên, hãy làm theo như chúng tôi sẽ nói cho anh: Chúng tôi đây
có bốn người đều mắc lời thề;
24 hãy đem bốn người đó cùng đi, làm lễ tinh sạch cho mình luôn

với họ, và hãy chịu tiền họ phải trả để cạo đầu. Vậy thì ai nấy sẽ biết
mọi tin đồn về anh đều chẳng thật, song rõ anh cũng ăn ở theo luật
pháp vậy.
25 Còn người ngoại đã tin, chúng tôi có viết thơ cho họ về điều chúng
tôi đã định: là chỉ phải kiêng ăn của cúng thần tượng, huyết và thú
vật chết ngột, cùng chớ gian dâm.
26 Phao-lô bèn đem bốn người cùng đi, vừa đến ngày sau, làm lễ
tinh sạch cùng họ, rồi vào trong đền thờ, đặng tỏ ra ngày nào kỳ tinh
sạch sẽ trọn, và dâng của lễ về mỗi người trong bọn mình.
27 Khi bảy ngày gần trọn, thì các người Giu-đa, quê A-si, thấy Phao-lô
trong đền thờ, bèn xui cả đoàn dân dấy loạn, rồi bắt người,
28 mà kêu lên rằng: Hỡi các người Y-sơ-ra-ên, hãy đến giúp với! Kìa,
người nầy giảng dạy khắp thiên hạ, nghịch cùng dân, nghịch cùng luật
pháp, và nghịch cùng chốn nầy nữa, đến đỗi hắn dẫn người Gờ-réc
vào trong đền thờ, và làm cho nơi thánh nầy bị ô uế.
29 Số là, chúng trước đã thấy Trô-phim, người Ê-phê-sô, ở với Phao-
lô tại trong thành phố, nên ngờ rằng Phao-lô đã dẫn người vào đền
thờ.
30 Cả thành đều xôn xao, dân chúng chạy nhóm lại đoàn đông, bắt
Phao-lô, kéo ra khỏi đền thờ, tức thì các cửa đều đóng lại.
31 Chúng đang tìm phương giết người, thì tiếng đồn đến quan quản
cơ rằng cả thành Giê-ru-sa-lem đều xôn xao.
32 Người lập tức bắt quân lính và cai đội kéo đến nơi chúng. Vừa
thấy quản cơ và quân lính thì chúng thôi, không đánh Phao-lô nữa.
33 Quản cơ bèn tới gần, bắt người rồi truyền lấy hai cái xích xích lại;
đoạn, hỏi người là ai, và đã làm việc gì.
34 Trong đoàn dân, kẻ reo lên thể nầy, người la lên thể khác; nhân
sự rối loạn, người không biết được chắc, nên dạy điệu về đồn.
35 Lúc Phao-lô bước lên thềm, quân lính phải khiêng người đi, bởi
cớ đoàn dân hung bạo lắm.
36 Vì có đám dân theo sau đông mà kêu rằng: Hãy giết đi!
37 Lúc Phao-lô vào đồn, thì nói với quản cơ rằng: Tôi có phép nói
với ông đôi điều chăng? Quản cơ trả lời rằng: Ngươi biết nói tiếng
Gờ-réc sao?
38 Vậy thì ngươi hẳn chẳng phải là người Ê-díp-tô kia, ngày trước đã
gây loạn, kéo bốn ngàn kẻ cướp vào nơi đồng vắng hay sao?
39 Phao-lô trả lời rằng: Tôi là người Giu-đa, vốn ở thành Tạt-sơ, công
dân của một thành trong xứ Si-li-si tức là thành có danh tiếng; xin hãy
cho phép tôi nói với chúng dân.
40 Được phép rồi, Phao-lô đứng trên thềm, giơ tay ra dấu cho dân.
Đâu đó yên lặng, người bèn nói tiếng Hê-bơ-rơ mà rằng:

22

1 Hỡi các anh các cha, hãy nghe điều tôi đang nói với để binh vực
mình.
2 Khi chúng nghe người nói tiếng Hê-bơ-rơ, thì càng chăm chỉ bội
phần. Người bèn nói rằng:

3 Tôi là người Giu-đa, sanh tại thành Tạt-sơ, trong xứ Si-li-si, nhưng
nuôi tại đây, trong thành nầy, học nơi chân Ga-ma-li-ên, đúng theo
trong luật pháp của tổ phụ chúng ta. Vốn tôi đầy lòng sốt sắng vì Đức
Chúa Trời, cũng như các ngươi hôm nay vậy.
4 Tôi từng bắt bớ phe nầy cho đến chết, bất kỳ đàn ông đàn bà, đều
xiềng lại và bỏ tù:
5 về điều đó, thầy cả thượng phẩm cùng cả hội đồng trưởng lão đều
làm chứng cho tôi; vì bởi những người đó mà tôi nhận được các thơ
gởi cho anh em thành Đa-mách, là nơi tôi toan đi, đặng bắt trói những
người ở đó dẫn về thành Giê-ru-sa-lem để xử phạt.
6 Vả, lúc tôi đang đi đường, gần đến thành Đa-mách, độ ban trưa,
thình lình có ánh sáng lớn, từ trên trời giáng xuống, soi sáng chung
quanh mình tôi.
7 Tôi té xuống đất, và nghe có tiếng phán cùng tôi rằng: Hỡi Sau-lơ,
Sau-lơ, làm sao ngươi bắt bớ ta?
8 Tôi trả lời rằng: Lạy Chúa, Chúa là ai? Ngài phán: Ta là Jêsus ở
Na-xa-rét mà ngươi đang bắt bớ đây.
9 Những kẻ đi với tôi thấy ánh sáng rõ ràng, nhưng chẳng nghe
tiếng của Đấng phán cùng tôi.
10 Tôi bèn thưa: Lạy Chúa, tôi phải làm chi? Chúa đáp rằng: Hãy chờ
dậy, đi đến thành Đa-mách, ở đó người ta sẽ nói mọi điều đã truyền
cho ngươi làm.
11 Bởi cớ sự chói lói của ánh sáng đó, thì tôi chẳng thấy được, nên
những kẻ cùng đi nắm tay dắt tôi đến thành Đa-mách.
12 Tên A-na-nia kia, là người nhân đức theo luật pháp, được các
người Giu-đa trú tại Đa-mách đều làm chứng tốt, có đến tìm tôi;
13 người đứng trước mặt tôi mà nói rằng: Hỡi Sau-lơ, anh tôi, hãy
sáng mắt lại. Liền một lúc, tôi được sáng mắt, và xem thấy A-na-nia.
14 Đoạn, người nói với tôi rằng: Đức Chúa Trời của tổ phụ chúng ta
đã định cho anh được biết ý muốn Chúa, được thấy Đấng Công bình
và nghe lời nói từ miệng Ngài.
15 Vì anh sẽ làm chứng cho Ngài trước mặt mọi người, về những
việc anh đã thấy và nghe.
16 Bây giờ, anh còn trễ nải làm chi? Hãy chờ dậy, cầu khẩn danh
Chúa mà chịu phép báp-tem và làm sạch tội lỗi mình đi.
17 Đến lúc trở về thành Giê-ru-sa-lem, tôi đang cầu nguyện trong
đền thờ, thì bị ngất trí;
18 thấy Đức Chúa Jêsus phán cùng tôi rằng: Hãy vội vàng, lập tức
ra khỏi thành Giê-ru-sa-lem; vì họ sẽ chẳng nhận lời ngươi làm chứng
về ta đâu.
19 Tôi thưa rằng: Lạy Chúa, chính họ biết tôi từng bỏ tù những người
tin Chúa và đánh đòn trong các nhà hội nữa.
20 Lại khi Ê-tiên là kẻ làm chứng cho Chúa bị đổ máu, tôi ở đó đành
lòng và giữ áo xống những kẻ giết người.
21 Chúa bèn phán cùng tôi rằng: Hãy đi, vì ta toan sai ngươi đi đến
cùng dân ngoại ở nơi xa...
22 Chúng chịu nghe người nói đến đó, song đến câu ấy, thì vùng kêu

lên rằng: Hãy cất người dường ấy khỏi thế gian! Nó chẳng đáng sống đâu!
23 Chúng kêu la, cổi áo, hất bụi bay lên giữa khoảng không.
24 Quản cơ bèn truyền điệu người vào trong đồn, dùng roi mà tra
người, để biết vì cớ gì chúng kêu la nghịch cùng người.
25 Họ đang căng người ra để đánh đòn, thì Phao-lô nói cùng thầy
đội đang đứng đó rằng: Ngươi được phép đánh đòn một người quốc
dân Rô-ma, mặc dầu người đó chưa thành án, hay sao?
26 Vừa nghe mấy lời đó, thầy đội đi thưa cùng quản cơ rằng: Oâng
toan làm chi? vì người nầy là quốc dân Rô-ma.
27 Quản cơ đến, hỏi Phao-lô rằng: Hãy nói cho ta biết, ngươi có phải
là quốc dân Rô-ma chăng? Người trả lời rằng: Phải.
28 Quản cơ lại nói: Ta đã mua được quyền lợi quốc dân đó cao giá
lắm. Phao-lô nói: Còn phần tôi thì có quyền lợi đó từ lúc mới sinh ra
rồi.
29 Tức thì, những kẻ tra khảo người đều tránh xa ra; và khi quản cơ
biết người mình đã biểu trói lại đó là quốc dân Rô-ma, thì sợ hãi.
30 Hôm sau, quản cơ muốn biết cho đúng vì cớ nào Phao-lô bị người
Giu-đa cáo, bèn sai mở trói, truyền cho các thầy tế lễ cả và cả tòa công
luận nhóm lại, rồi dẫn Phao-lô ra, bắt đứng trước mặt họ.

23

1 Phao-lô mắt chăm chỉ trên tòa công luận, nói rằng: Hỡi các anh
em, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi đã ăn ở trọn lương tâm tử tế cho
đến ngày nay.
2 Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm là A-na-nia biểu mấy kẻ đứng gần
Phao-lô vả miệng người.
3 Phao-lô bèn nói cùng người rằng: Hỡi bức tường tô trắng kia, Đức
Chúa Trời sẽ đánh ông; ông ngồi để xử đoán tôi theo luật pháp, mà
lại không kể luật pháp, biểu người đánh tôi!
4 Những kẻ đứng đó nói rằng: Ngươi nhiếc móc thầy cả thượng
phẩm của Đức Chúa Trời sao!
5 Phao-lô trả lời rằng: Hỡi anh em, tôi chẳng biết là thầy cả thượng
phẩm; vì có chép rằng: Chớ sỉ nhục người cai trị dân mình.
6 Phao-lô biết trong bọn họ phần thì người Sa-đu-sê, phần thì người
Pha-ri-si, bèn kêu lên trước tòa công luận rằng: Hỡi anh em, tôi là
người Pha-ri-si, con của dòng Pha-ri-si. Aáy là vì sự trông cậy của
chúng ta và sự sống lại của những kẻ chết mà tôi phải chịu xử đoán.
7 Người vừa nói xong như vậy, thì sự cãi lẫy nổi lên giữa người Pha-
ri-si với người Sa-đu-sê, và hội đồng chia phe ra.
8 Vì chưng người Sa-đu-sê quyết rằng không có sự sống lại, cũng
không có thiên sứ, thần chi hết, còn người Pha-ri-si lại nhận cả hai
điều tin ấy.
9 Tiếng kêu la lớn liền dậy lên. Có mấy thầy thông giáo về dòng
Pha-ri-si đứng dậy cãi lẫy cùng kẻ khác rằng: Chúng ta chẳng thấy
trong người nầy có điều ác gì. Nào ai biết chẳng phải thần hoặc thiên
sứ đã nói cùng người?

10 Vì sự rối loạn càng thêm, quản cơ e Phao-lô bị chúng phân thây
chăng, nên truyền quân kéo xuống, đặng cướp người ra khỏi giữa
đám họ và đem về trong đồn.
11 Qua đêm sau, Chúa hiện đến cùng người mà phán rằng: Hãy giục
lòng mạnh mẽ, ngươi đã làm chứng cho ta tại thành Giê-ru-sa-lem thể
nào, thì cũng phải làm chứng cho ta tại thành Rô-ma thể ấy.
12 Đến sáng, người Giu-đa họp đảng lập mưu, mà thề nguyện rằng
chẳng ăn chẳng uống cho đến giết được Phao-lô.
13 Có hơn bốn mươi người đã lập mưu đó.
14 Họ đến kiếm các thầy tế lễ cả và các trưởng lão mà rằng: Chúng
tôi đã thề với nhau rằng chẳng ăn chi hết cho đến lúc giết được Phao-
lô.
15 Vậy bây giờ các ông với tòa công luận hãy xin quản cơ bắt nó đến
đứng trước mặt các ông, như là muốn tra xét việc nó cho kỹ càng hơn
nữa; còn chúng tôi sửa soạn sẵn để khi nó chưa đến đây thì giết đi.
16 Nhưng có con trai của chị Phao-lô biết được mưu gian ấy, đến nơi
đồn, vào nói trước cho Phao-lô.
17 Phao-lô bèn gọi một đội trưởng mà nói rằng: Hãy đem gã trai trẻ
nầy đến cùng quan quản cơ, chàng có việc muốn báo tin.
18 Vậy, đội trưởng đem chàng đi, dẫn đến nhà quản cơ, và thưa
rằng: Tên tù Phao-lô có gọi tôi biểu đem gã trai trẻ nầy đến cùng
quan, chàng có việc muốn nói.
19 Quản cơ nắm tay người trai trẻ, kéo xê ra, hỏi rằng: Ngươi có việc
gì báo tin cùng ta?
20 Thưa rằng: Người Giu-đa đã định xin quan, đến ngày mai, bắt
Phao-lô đứng trước tòa công luận, như là họ muốn tra xét việc của
người cho kỹ càng hơn.
21 Nhưng xin quan chớ tin họ, vì có hơn bốn mươi người trong bọn
họ lập kế hại Phao-lô, đã thề nguyện với nhau chẳng ăn uống chi hết
trước khi chưa giết được người; hiện bây giờ, họ đã sắm sẵn, chỉ đợi
quan trả lời đó thôi.
22 Quản cơ cho gã trai trẻ ấy về, cấm không cho nói với ai về điều
người đã tỏ ra cùng mình.
23 Đoạn, quản cơ đòi hai viên đội trưởng, dặn rằng: Vừa giờ thứ ba
đêm nay, hãy sắm sẵn hai trăm quân, bảy mươi lính kỵ, hai trăm lính
cầm giáo, đặng đi đến thành Sê-sa-rê.
24 Lại cũng phải sắm ngựa nữa, để đưa Phao-lô vô sự đến nơi quan
tổng đốc Phê-lít.
25 Người lại viết cho quan đó một bức thơ như sau nầy:
26 Cơ-lốt Ly-sia chúc bình an cho quan lớn tổng đốc Phê-lít!
27 Dân Giu-đa đã bắt người nầy, toan giết đi, khi tôi đã đem quân
đến thình lình mà cướp người ra khỏi, vì đã nghe người là quốc dân
Rô-ma.
28 Bởi tôi muốn biết vì cớ nào họ cáo người, nên giải người đến tòa
công luận.
29 Tôi thấy người bị cáo mấy việc về luật pháp họ, nhưng họ không
kiện người về một tội nào đáng chết hay đáng tù cả.

30 Song tôi có nghe người ta tính kế hại người nầy, nên lập tức sai
người đến nơi quan, và cũng cho các kẻ cáo người biết rằng phải đến
trước mặt quan mà đối nại.
31 Vậy, quân lính đem Phao-lô đi, theo như mạng lịnh mình đã lãnh,
và đang ban đêm, điệu đến thành An-ti-ba-tri.
32 Sáng ngày, lính kỵ đi với người, còn quân khác trở về đồn.
33 Những người nầy tới thành Sê-sa-rê, đưa thơ cho quan tổng đốc
và đem nộp Phao-lô.
34 Quan tổng đốc đọc thơ rồi, bèn hỏi Phao-lô vốn ở tỉnh nào, vừa
biết người quê tỉnh Si-li-si,
35 thì rằng: Lúc nào bọn nguyên cáo đến đây, ta sẽ nghe ngươi.
Đoạn, truyền giữ Phao-lô lại trong nơi công đàng Hê-rốt.

24

1 Sau đó năm ngày, có thầy cả thượng phẩm là A-na-nia đến, với vài
người trưởng lão cùng một nhà diễn thuyết kia tên là Tẹt-tu-lu, trình
đơn kiện Phao-lô trước mặt quan tổng đốc.
2 Phao-lô bị đòi đến rồi, Tẹt-tu-lu khởi sự cáo người như vầy:
3 Bẩm quan lớn Phê-lít, nhờ ơn quan mà chúng tôi được hưởng sự
bình an trọn vẹn, và nhờ sự khôn ngoan của quan đổi được mọi tình
tệ để giúp dân nầy, lúc nào và nơi nào chúng tôi cũng rất cảm tạ biết
ơn quan vậy.
4 Nhưng muốn cho khỏi phiền quan lâu hơn, thì tôi xin quan lấy
lòng khoan nhân mà nghe một vài lời chúng tôi nói đây.
5 Vậy, chúng tôi đã gặp người nầy, như là đồ ôn dịch, đã gây loạn
trong hết thảy người Giu-đa trên cả thế giới: nó làm đầu của phe người
Na-xa-rét,
6 cũng đã toan làm ô uế đền thờ, nên chúng tôi đã bắt nó và chúng
tôi có muốn xử nó theo luật pháp chúng tôi.
7 Nhưng quản cơ Ly-sia đến, bắt nó khỏi tay chúng tôi cách hung
bạo,
8 truyền lịnh cho các người kiện nó hãy đến hầu quan. Xin chính
quan hãy tự tra hỏi hắn, thì sẽ biết được mọi việc chúng tôi đang kiện
cáo.
9 Đến phiên các người Giu-đa cũng hùa theo lời đó, quyết rằng thật
có như vậy.
10 Quan tổng đốc ra dấu biểu Phao-lô nói đi, thì người thưa rằng:
Tôi biết quan làm quan án trong nước nầy đã lâu năm, nên tôi dạn dĩ
mà binh vực duyên cớ mình.
11 Quan tra xét thì sẽ biết tôi vừa lên thành Giê-ru-sa-lem mà thờ
lạy, chưa được mười hai ngày nay.
12 Người ta chẳng từng gặp tôi, hoặc trong đền thờ, hoặc trong nhà
hội, hoặc trong thành phố, cãi lẫy cùng ai hay xui dân làm loạn bao
giờ.
13 Bây giờ họ cũng chẳng biết lấy chi mà làm chứng cớ về điều họ
kiện tôi đó.

14 Trước mặt quan, tôi nhận rằng theo như đạo mà họ gọi là một
phe đảng, tôi thờ phượng Đức Chúa Trời của tổ phụ tôi, tin mọi điều
chép trong sách luật và các sách tiên tri;
15 và tôi có sự trông cậy nầy nơi Đức Chúa Trời, như chính họ cũng
có vậy, tức là sẽ có sự sống lại của người công bình và không công
bình.
16 Cũng vì cớ ấy, nên tôi vẫn gắng sức cho có lương tâm không trách
móc trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt loài người.
17 Vả, đã lâu năm nay tôi đi vắng, rồi mới về bố thí cho bổn quốc tôi
và dâng của lễ.
18 Đang khi ấy, có mấy người Giu-đa quê ở cõi A-si kia gặp tôi ở trong
đền thờ, được tinh sạch, chớ chẳng có dân đông hay rối loạn chi.
19 Nếu họ có điều gì kiện tôi, thì có lẽ đến hầu trước mặt quan mà
cáo đi.
20 Hay là các người ở đây phải nói cho biết đã thấy tôi có sự gì đáng
tội, lúc tôi đứng tại tòa công luận,
21 hoặc có, thì cũng chỉ trách câu tôi nói giữa họ rằng: Aáy vì sự
sống lại của kẻ chết mà hôm nay tôi bị xử đoán trước mặt các ông.
22 Phê-lít vẫn biết rõ ràng về đạo người nói đó, nên giãn việc kiện
ra, mà rằng: khi nào quan quản cơ Ly-sia xuống, ta sẽ xét việc nầy.
23 Đoạn, người truyền cho thầy đội giữ Phao-lô, nhưng phải cho
người hơi được thong thả, có kẻ nào thuộc về người đến hầu việc
người, thì đừng cấm.
24 Qua mấy ngày sau, Phê-lít với vợ mình là Đơ-ru-si, người Giu-đa,
đến, rồi sai gọi Phao-lô, và nghe người nói về đức tin trong Đức Chúa
Jêsus Christ.
25 Nhưng khi Phao-lô nói về sự công bình, sự tiết độ và sự phán xét
ngày sau, thì Phê-lít run sợ, nói rằng: Bây giờ ngươi hãy lui; đợi khi
nào ta rảnh, sẽ gọi lại.
26 Phê-lít cũng trông Phao-lô lót bạc cho mình; nên năng đòi người
đến, và nói chuyện cùng người.
27 Khỏi hai năm, Bốt-tiu Phê-tu đến thay Phê-lít. Bởi cớ Phê-lít muốn
làm cho dân Giu-đa bằng lòng, bèn cứ giam Phao-lô nơi ngục.

25

1 Phê-tu đã đến tỉnh mình được ba ngày rồi, thì ở thành Sê-sa-rê đi
lên thành Giê-ru-sa-lem.
2 Tại đó, có các thầy tế lễ cả và các người sang trọng trong dân Giu-đa
đội đơn kiện Phao-lô trước mặt người;
3 vì có ý nghịch, thì cố nài xin quan làm ơn đòi Phao-lô trở về thành
Giê-ru-sa-lem: họ đặt âm mưu đặng giết người dọc đường.
4 Nhưng Phê-tu trả lời rằng Phao-lô bị giam tại thành Sê-sa-rê, và
chính mình người sẽ kíp trở về thành đó.
5 Lại nói rằng những người tôn trưởng trong các ngươi hãy xuống
với ta, nếu người ấy có phạm tội gì thì hãy cứ kiện.
6 Phê-tu ở cùng họ vừa tám hay là mười ngày mà thôi, đoạn trở
xuống thành Sê-sa-rê; sáng ngày sau, người ngồi nơi tòa án và truyền
dẫn Phao-lô đến.

7 Phao-lô mới đến, thì có các người Giu-đa ở thành Giê-ru-sa-lem
xuống vây bọc người, lấy nhiều cớ nặng mà thưa, nhưng chẳng tìm
được chứng.
8 Còn Phao-lô nói đặng binh vực mình, rằng: Tôi chẳng từng làm
điều dữ chi, hoặc nghịch cùng luật pháp người Giu-đa, hoặc nghịch
cùng đền thờ, hay là nghịch cùng Sê-sa.
9 Nhưng Phê-tu muốn cho đẹp lòng dân Giu-đa, thì trả lời rằng:
Ngươi có muốn lên thành Giê-ru-sa-lem chịu xử tại đó về những việc
nầy trước mặt ta chăng?
10 Phao-lô bèn thưa rằng: Tôi ứng hầu trước mặt tòa án Sê-sa, ấy là
nơi tôi phải chịu xử; tôi chẳng có lỗi chi với người Giu-đa, như chính
mình quan biết rõ ràng.
11 Ví bằng tôi có tội hay là phạm điều gì đáng chết, thì tôi chẳng từ
chối chết đâu; trái lại, nếu trong đơn từ họ kiện tôi không có cớ gì hết,
thì chẳng ai được nộp tôi cho họ. Tôi kêu nài sự đó đến Sê-sa.
12 Kế đó, Phê-tu bàn tán với công hội mình, bèn trả lời rằng: Ngươi
đã kêu nài Sê-sa, chắc sẽ đến nơi Sê-sa.
13 Cách đó mấy ngày, vua Aïc-ríp-ba với Bê-rê-nít đến thành Sê-sa-rê
đặng chào Phê-tu.
14 Vì hai người ở lại đó mấy ngày, nên Phê-tu đem vụ Phao-lô trình
với vua, rằng: Đây có một tên tù mà Phê-lít đã để lại.
15 Lúc tôi ở thành Giê-ru-sa-lem, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão
dân Giu-đa đến kiện người và xin tôi làm án người đi.
16 Tôi đáp lại rằng người Rô-ma chẳng có lệ giải nộp một người nào
mà bên bị cáo chưa đối nại với bên tiên cáo, và người đó chưa có cách
thế để chống cãi lời kiện cáo mình.
17 Họ bèn đến đây, thì vừa ngày sau, tôi ra ngồi nơi tòa án, không
trễ nải mà truyền dẫn người ấy đến.
18 Các người tiên cáo đều đã có mặt, song không kiện nó về một tội
gì như tôi đã dè chừng.
19 Chỉ cáo nó về đạo riêng của họ, và một tên Jêsus đã chết kia, mà
Phao-lô quyết rằng còn sống.
20 Trong sự cãi lẫy đó, tôi không biết theo bên nào, nên hỏi Phao-lô
muốn đi đến thành Giê-ru-sa-lem, để chịu xử mọi điều ấy tại nơi đó
chăng.
21 Nhưng nó đã kêu nài để việc kiện mình lại cho hoàng đế phân
xử. Vậy tôi đã truyền giam nó trong ngục đợi tới khi tôi giải cho Sê-sa.
22 Aïc-ríp-ba bèn nói với Phê-tu rằng: Ta cũng muốn nghe người ấy.
Phê-tu tâu rằng: Đến mai vua sẽ nghe.
23 Vậy, qua bữa sau, vua Aïc-ríp-ba với Bê-rê-nít đến cách long trọng,
vào phòng xử kiện với quan quản cơ và các người tôn trưởng trong
thành. Phê tu bèn truyền lịnh điệu Phao-lô đến.
24 Đoạn, Phê-tu rằng: Tâu vua Aïc-ríp-ba và hết thảy các ông có mặt
tại đây, các ông đều thấy người nầy, vì cớ nó nên thay thảy dân chúng
Giu-đa đến nài xin ơn tôi, tại thành Giê-ru-sa-lem và tôi đây cũng vậy,
mà kêu lên rằng chẳng khá để cho nó sống nữa.

25 Phần tôi, đã xét nó chẳng có làm điều gì đáng tội chết; và vì chính
nó cũng đã kêu nài việc đó đến Sê-sa, nên tôi định giải nộp cho Sê-sa.
26 Nhưng vì tôi không có điều chi quả quyết để làm sớ tâu hoàng đế
về việc nó, nên đòi nó đến trước mặt các ông, nhất là trước mặt vua,
là Aïc-ríp-ba, đặng khi tra hỏi rồi, tôi có điều để viết sớ.
27 Vả, tôi nghĩ rằng giải một tên phạm mà chẳng nói rõ điều người
ta kiện nó, thì là trái lẽ lắm.

26

1 Bấy giờ vua Aïc-ríp-ba biểu Phao-lô rằng: Ngươi được phép nói để
chữa mình. Phao-lô bèn giơ tay ra, chữa cho mình như vầy:
2 Tâu vua Aïc-ríp-ba, tôi lấy làm may mà hôm nay được gỡ mình tôi
trước mặt vua về mọi điều người Giu-đa kiện tôi,
3 nhất là vì vua đã rõ mọi thói tục người Giu-đa, và cũng biết sự cãi
lẫy của họ. Vậy, xin vua hãy nhịn nhục mà nghe tôi.
4 Cách ăn nết ở của tôi từ lúc tuổi trẻ, nơi giữa bổn quốc tôi và tại
thành Giê-ru-sa-lem, thì mọi người Giu-đa đều biết cả.
5 Ví bằng họ muốn làm chứng về việc nầy, thì biết từ lâu ngày rồi,
tôi là người Pha-ri-si, theo phe đó, rất là nghiêm hơn trong đạo chúng
tôi.
6 Hiện nay tôi bị đoán xét, vì trông cậy lời Đức Chúa Trời đã hứa
cùng tổ phụ chúng tôi,
7 lại mười hai chi phái chúng tôi, lấy lòng sốt sắng thờ phượng Đức
Chúa Trời, cả đêm và ngày, mà trông đợi lời hứa ấy được trọn. Muôn
tâu, thật là vì sự trông cậy đó mà tôi bị người Giu-đa kiện cáo.
8 Uûa nào! các ông há lại ngờ chẳng có thể tin được rằng Đức Chúa
Trời khiến những kẻ chết sống lại sao?
9 Thật, chính mình tôi đã tin rằng nên dùng đủ mọi cách thế mà
chống lại danh Jêsus ở Na-xa-rét.
10 Thật tôi đã làm sự nầy tại thành Giê-ru-sa-lem: sau khi đã chịu
quyền của các thầy tế lễ cả, thì tôi bỏ tù nhiều người thánh; và lúc họ
giết các người đó, tôi cũng đồng một ý.
11 Vả lại, tôi thường trảy đi từ nhà hội nầy đến nhà hội kia, hà hiếp
họ, để bắt họ phải nói phạm thượng, tôi lại nổi giận quá bội bắt bớ
họ cho đến các thành ngoại quốc.
12 Aáy vậy, tôi lên thành Đa-mách có trọn quyền và phép bởi các
thầy tế lễ cả, đang đi dọc đường,
13 muôn tâu, lúc giữa trưa, tôi thấy có ánh sáng từ trên trời giáng
xuống, chói lói hơn mặt trời, sáng lòa chung quanh tôi và kẻ cùng đi.
14 Chúng tôi thảy đều té xuống đất, và tôi nghe tiếng phán cùng tôi
bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng: Hỡi Sau-lơ, Sau-lơ, sao ngươi bắt-bớ ta?
ngươi đá đến ghim nhọn thì là khó chịu cho ngươi vậy.
15 Tôi thưa: Lạy Chúa, Chúa là ai? Chúa đáp rằng: Ta là Jêsus mà
ngươi đang bắt bớ.
16 Song hãy chờ dậy, và đứng lên, vì ta đã hiện ra cho ngươi để lập
ngươi làm chức việc và làm chứng về những việc ngươi đã thấy, cùng
những việc ta sẽ hiện đến mách cho ngươi.

17 Ta sẽ bảo hộ ngươi khỏi dân nầy và dân ngoại là nơi ta sai ngươi
đến,
18 đặng mở mắt họ, hầu cho họ từ tối tăm mà qua sáng láng, từ
quyền lực của quỉ Sa-tan mà đến Đức Chúa Trời, và cho họ bởi đức
tin nơi ta được sự tha tội, cùng phần gia tài với các thánh đồ.
19 Tâu vua Aïc-ríp-ba, từ đó, tôi chẳng hề dám chống cự với sự hiện
thấy trên trời;
20 nhưng đầu hết tôi khuyên dỗ người thành Đa-mách, kế đến người
thành Giê-ru-sa-lem và cả xứ Giu-đê, rồi đến các dân ngoại rằng phải
ăn năn và trở lại cùng Đức Chúa Trời, làm công việc xứng đáng với
sự ăn năn.
21 Kìa, vì thế nên người Giu-đa đã bắt tôi trong đền thờ và toan giết
tôi.
22 Song nhờ ơn Đức Chúa Trời bảo hộ, tôi còn sống đến ngày nay,
làm chứng cho các kẻ lớn nhỏ, không nói chi khác hơn là điều các
đấng tiên tri và Môi-se đã nói sẽ đến,
23 tức là Đấng Christ phải chịu thương khó, và bởi sự sống lại trước
nhất từ trong kẻ chết, phải rao truyền ánh sáng ra cho dân sự và người
ngoại.
24 Người đang nói như vậy để binh vực mình, thì Phê-tu nói lớn lên
rằng: Hỡi Phao-lô, ngươi lảng trí rồi; ngươi học biết nhiều quá đến
đỗi ra điên cuồng.
25 Phao-lô lại nói: Bẩm quan lớn Phê-tu, tôi chẳng phải lảng trí đâu;
tôi nói đó là những lời thật và phải lẽ.
26 Vua biết rõ các sự nầy; lại tôi bền lòng tâu vì tin rằng chẳng có
điều nào vua không biết; vì mọi việc đó chẳng làm ra cách chùng
vụng đâu.
27 Tâu vua Aïc-ríp-ba, vua có tin các đấng tiên tri chăng? Tôi biết
thật vua tin đó!
28 Vua Aïc-ríp-ba phán cùng Phao-lô rằng: Thiếu chút nữa ngươi
khuyên ta trở nên tín đồ Đấng Christ!
29 Phao-lô tâu: Cầu xin Đức Chúa Trời, chẳng kíp thì chầy, không
những một mình vua, nhưng hết thảy mọi người nghe tôi hôm nay
đều trở nên như tôi, chỉ trừ bỏ xiềng nầy thôi!
30 Vua bèn đứng dậy, quan tổng đốc và bà Bê-rê-nít cùng những
người đồng ngồi đó cũng vậy.
31 Khi lui ra rồi, các người nói cùng nhau rằng: Trong cách ăn ở
người nầy, thật chẳng có chi đáng chết hoặc đáng bỏ tù cả.
32 Vua Aïc-ríp-ba nói với Phê-tu rằng: Nếu người nầy chưa kêu nài
đến Sê-sa, có thể tha được.

27

1 Khi đã định rằng chúng ta phải đi đàng biển qua nước Y-ta-li, họ
bèn giao Phao-lô và mấy tên phạm khác cho một thầy đội tên là Giu-lơ,
về đội quân Aâu-gu ta.
2 Chúng ta xuống một chiếc tàu ở A-tra-mít phải trảy đi dọc bờ biển
A-si, đoạn thì ra đi. A-ri-tạc, là người Ma-xê-đoan, về thành Tê-sa-lô-
ni-ca, cùng đi với chúng ta.

3 Đến ngày sau, chúng ta tới thành Si-đôn, thì Giu-lơ đãi Phao-lô cách
nhân từ, cho phép người đi thăm bạn hữu mình, và được họ lo việc
mình.
4 Đoạn, từ nơi đó, chúng ta theo mé bờ đảo Chíp-rơ, vì bấy giờ ngược
gió.
5 Sau khi vượt qua biển Si-li-si và Bam-phi-ly, thì chúng ta đến thành
My-ra, trong xứ Ly-si.
6 ỳ đó, thầy đội thấy có một chiếc tàu ở A-léc-xan-tri sẽ đi qua Y-ta-li,
bèn cho chúng ta xuống tàu đó.
7 Tàu chạy chậm lắm, mất nhiều ngày khó nhọc mới tới ngang thành
Cơ-nít. Vì gió quá, tàu không thể ghé bến được, nên chúng ta lại theo
mé bờ đảo Cơ-rết, qua Sa-môn.
8 Khi đã chịu khó đi dọc theo nơi đó, chúng ta mới đến một nơi gọi
là Mỹ-Cảng, gần thành La-sê.
9 Trải lâu ngày, tàu chạy phải nguy hiểm (vì kỳ Kiêng ăn đã qua rồi),
Phao-lô bảo trước cho những người trong tàu,
10 rằng: Tôi thấy sự vượt biển nầy chắc sẽ phải nguy hiểm và hư
hại, chẳng những cho hàng hóa và chiếc tàu mà thôi, lại đến thân
chúng ta nữa.
11 Nhưng thầy đội tin lời người lái tàu và chủ tàu hơn là lời Phao-lô
nói.
12 Vì cảng đó không tiện cho tàu đậu lúc mùa đông, nên phần nhiều
người đều bàn rằng phải lìa khỏi đó và ráng sức đến cảng Phê-nít, là
cảng của đảo Cơ-rết, hướng phía tây nam và phía tây bắc, đặng qua
mùa đông ở đó.
13 Vừa có gió nam non bắt đầu thổi, họ tưởng rằng có thể tới nơi
mình đã định, thì kéo neo mà đi dọc theo gần đảo Cơ-rết.
14 Nhưng cách ít lâu có trận gió dữ tợn gọi là gió Ơ-ra-qui-lôn thổi
lên vật vào đảo.
15 Tàu đã phải bạt đi, chống lại gió chẳng nổi, nên chúng ta để mặc
cho theo chiều gió.
16 Tàu bị bạt đến dưới một hòn đảo nhỏ kia gọi là Cơ-lô-đa, chúng
ta khó nhọc lắm mới cầm được chiếc thuyền.
17 Sau khi trục lên, họ dùng phương thế làm cho chắc chắn: lấy dây
ràng phía dưới chiếc tàu lại; đoạn lại sợ mắc cạn trên bãi Si-rơ-tơ, thì
hạ buồm xuống, để mặc gió đưa trôi đi.
18 Đến ngày mai, vì bão cứ thổi cũng mạnh như vậy luôn, họ bèn
quăng hàng hóa xuống biển.
19 Ngày thứ ba, chúng ta dùng chính tay mình quăng đồ đạc trong
tàu xuống biển.
20 Trong mấy ngày, mặt trời chẳng có, ngôi sao cũng không, mà bão
thì vẫn thổi ào ào luôn, đến nỗi chúng ta chẳng còn trông cậy được
cứu nữa.
21 Vì họ không ăn đã lâu, nên Phao-lô đứng dậy giữa đám họ, mà
nói rằng: Hỡi bạn hữu ta, chớ chi bữa trước tin lời ta mà chẳng dời
khỏi đảo Cơ-rết, thì chúng ta đã chẳng mắc cơn nguy hiểm và tổn hại
nầy.

22 Nhưng bây giờ, ta khuyên các ngươi hãy vững lòng; trong các
ngươi chẳng mất ai hết, chỉ mất chiếc tàu mà thôi.
23 Vì đêm nay, một thiên sứ của Đức Chúa Trời, là Đấng ta thuộc về
và hầu việc, có hiện đến cùng ta mà phán rằng:
24 Hỡi Phao-lô, đừng sợ chi hết; ngươi phải ứng hầu trước mặt Sê-
sa; và nầy, Đức Chúa Trời đã ban cho ngươi hết thảy những kẻ cùng
đi biển với ngươi.
25 Vậy, hỡi các ông, hãy vững lòng, vì ta có lòng tin cậy Đức Chúa
Trời rằng sẽ xảy ra như lời Ngài đã phán vậy;
26 nhưng chúng ta chắc sẽ bị tấp lên một hòn đảo nào.
27 Đã đến đêm thứ mười bốn mà chúng ta cứ trôi nổi trên biển A-
đờ-ria-tích, lúc nửa đêm, các bạn tàu ngờ đang đến gần một đất nào.
28 Họ thả trái dò xuống, thì thấy sâu hai chục sải; hơi xa một ít, lại
thả nữa, thì thấy mười lăm sải.
29 Bấy giờ, sợ đụng rạn, họ bèn từ trên đầu lái tàu quăng bốn neo
xuống, và ước ao đến sáng.
30 Nhưng vì bạn tàu tìm phương lánh khỏi chiếc tàu và thả chiếc
tam bản xuống biển, giả đò đi thả neo đằng trước mũi,
31 thì Phao-lô nói với thầy đội và lính rằng: Nếu những người nầy
chẳng cứ ở trong tàu, thì các ông chẳng được cứu.
32 Bọn lính bèn cắt dây buộc tam bản, làm cho rớt xuống.
33 Đoạn, trong khi đợi trời sáng, Phao-lô khuyên ai nấy hãy ăn.
Người nói: Hôm nay là ngày thứ mười bốn mà các ngươi đang trông
đợi, nhịn đói chẳng ăn chút nào.
34 Vậy, ta khuyên các ngươi hãy ăn, vì thật là rất cần cho sự cứu của
các ngươi, và chẳng ai trong vòng các ngươi sẽ mất một sợi tóc trên
đầu mình.
35 Nói như vậy rồi, người bèn lấy bánh, đứng trước mặt mọi người,
tạ ơn Đức Chúa Trời rồi, thì bẻ ra và ăn.
36 Bấy giờ ai nấy đều giục lòng, và ăn.
37 Vả, số chúng ta hết thảy ở trong tàu được hai trăm bảy mươi sáu
người.
38 Họ đã ăn vừa no nê, bèn quăng đồ lương thực xuống biển, làm
cho nhẹ tàu đi.
39 Đến sáng ngày, họ chẳng nhận biết là đất nào, nhưng thấy có cái
vịnh và bờ, bèn định đỗ tàu đó mà núp xem có thể được chăng.
40 Vậy, họ dứt dây bỏ neo xuống biển, tháo dây bánh lái; đoạn, xổ
buồm sau lái thuận theo gió, tìm lối chạy vào bờ.
41 Song chạy nhằm chỗ hai ngọn nước biển xáp nhau, thì họ làm cho
tàu bị cạn tại đó; đầu mũi cắm xuống không động đậy được, còn đầu
lái bị sóng đánh dữ lắm nên nát hết.
42 Bấy giờ quân lính bàn định giết các tù phạm, e có người nào trong
bọn họ lội thoát khỏi chăng.
43 nhưng thầy đội muốn cứu Phao-lô, nên ngăn trở nghị định đó.
Người truyền cho ai biết lội thì nhảy xuống nước trước đi mà lội vào
bờ,
44 và truyền cho những kẻ còn lại, người thì cỡi trên ván, kẻ thì cỡi
trên miếng vách nát của chiếc tàu. Thế là ai nấy đều được lên bờ vô

sự vậy.

28

1 Đã được cứu như vậy rồi, chúng ta mới biết cù lao đó tên là Man-tơ.
2 Thổ nhân đãi chúng ta một cách nhân từ hiếm có, tiếp rước chúng
ta thay thảy gần kề đống lửa lớn đã đốt, vì đang mưa và trời lạnh lẽo.
3 Phao-lô lượm được một bó củi khô, quăng vào trong lửa, xảy có
con rắn lục từ trong bó củi bị nóng bò ra, quấn trên tay người.
4 Thổ nhân thấy con vật đeo thòng lòng trên tay người, bèn nói với
nhau rằng: Thật người nầy là tay giết người; nên dầu được cứu khỏi
biển rồi, nhưng lẽ công bình chẳng khứng cho sống!
5 Nhưng Phao-lô rảy rắn lục vào lửa, chẳng thấy hề chi hết.
6 Họ ngờ người sẽ bị sưng lên, hoặc ngã xuống chết tức thì; nhưng
đã đợi lâu rồi, chẳng thấy hại chi cho người, bèn đổi ý mà nói rằng
thật là một vì thần.
7 Trong chỗ đó, có mấy đám ruộng thuộc về người tù trưởng của
đảo ấy, tên là Búp-li-u; người nầy đãi đằng chúng ta cách mến khách
lắm trong ba ngày.
8 Vả, cha của Búp-li-u nầy đang nằm trên giường đau bịnh nóng
lạnh và bịnh lỵ. Phao-lô đi thăm người, cầu nguyện xong, đặt tay lên
và chữa lành cho.
9 Nhân đó, ai nấy trong đảo có bịnh, đều đến cùng Phao-lô, và được
chữa lành cả.
10 Họ cũng tôn trọng chúng ta lắm, và lúc chúng ta đi, thì sửa soạn
mọi đồ cần dùng cho chúng ta.
11 Sau đó ba tháng, chúng ta xuống tàu ở A-léc-xan-tri mà đi, là tàu
đã qua mùa đông tại đảo đó, và có hiệu là Đi-ốt-cua.
12 Tới thành Sy-ra-cu-sơ rồi, chúng ta ở lại đây ba ngày.
13 Từ nơi đó, chạy theo mé biển Si-si-lơ, tới thành Rê-ghi-um. Đến
ngày mai, vì gió nam nổi lên, nên sau hai ngày nữa chúng ta tới thành
Bu-xô-lơ.
14 ỳ đó gặp anh em mời chúng ta ở lại bảy với ngày; rồi thì đi đến
thành Rô-ma.
15 Anh em trong thành nầy nghe nói về chúng ta, bèn ra đến Phô-
rum Aùp-bi-u và chỗ Ba Quán mà đón rước chúng ta. Phao-lô thấy
anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời và vững chí.
16 Khi chúng ta đã đến thành Rô-ma, Phao-lô được phép ở riêng với
một người lính canh giữ.
17 Sau ba ngày, người mời các trưởng lão trong dân Giu-đa nhóm lại;
đến rồi, người nói rằng: Hỡi anh em ta, dẫu tôi chẳng từng làm điều
gì nghịch cùng dân chúng hoặc cùng thói tục tổ phụ chúng ta, mà tôi
còn bị bắt tại thành Giê-ru-sa-lem và nộp trong tay người Rô-ma.
18 Những người nầy đã xét việc tôi rồi, thì muốn tha ra, vì tôi chẳng
hề làm điều gì đáng chết.
19 Song người Giu-đa chống cự điều đó, nên buộc tôi kêu nài đến
Sê-sa, nhưng chẳng phải có ý kiện bổn quốc ta đâu.
20 Aáy vì cớ đó mà tôi đã xin gặp anh em và nói chuyện với, vì là bởi
sự trông cậy của dân Y-sơ-ra-ên nên tôi mang lấy xiềng nầy.

21 Các người ấy trả lời rằng: Chúng tôi chẳng tiếp thơ từ xứ Giu-đê
nói về việc anh, và chẳng ai trong anh em đã đến mách cho chúng tôi
hay là nói xấu về anh nữa.
22 Dầu vậy, chúng tôi muốn biết anh nghĩ làm sao; vì về phần đạo
nầy, chúng tôi biết người ta hay chống nghịch khắp mọi nơi.
23 Họ đã hẹn ngày với người, bèn đến thăm tại nơi nhà trọ rất đông;
từ buổi sáng đến chiều, người cứ làm chứng và giảng giải với họ về
nước Đức Chúa Trời, lấy luật pháp Môi-se và các đấng tiên tri mà
gắng sức khuyên bảo họ về Đức Chúa Jêsus.
24 Có người chịu tin lời người nói, có kẻ chẳng tin.
25 Bởi chưng họ không đồng ý với nhau và ra về, nên Phao-lô chỉ
nói thêm một lời nầy: Đức Thánh Linh đã phán phải lắm, khi Ngài
dùng đấng tiên tri Ê-sai mà phán cùng tổ phụ các ngươi rằng:
26 Hãy đến nơi dân nầy và nói rằng: Các ngươi lấy lỗ tai nghe mà
chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà không thấy gì.
27 Vì lòng dân nầy đã nặng nề; Họ bịt lỗ tai, Nhắm mắt lại, E rằng
mắt mình tự thấy, Tai mình tự nghe, Lòng mình tự hiểu, Và họ trở lại
Mà ta chữa cho lành được chăng.
28 Vậy, hãy biết sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời nầy đã sai đến cho
người ngoại; những người đó sẽ nghe theo vậy.
29 Khi người nói xong, thì các người Giu-đa đi ra, cãi lẫy cùng nhau
dữ lắm.
30 Phao-lô ở trọn hai năm tại một nhà trọ đã thuê. Người tiếp rước
mọi người đến thăm mình,
31 giảng về nước Đức Chúa Trời, và dạy dỗ về Đức Chúa Jêsus Christ
cách tự do trọn vẹn, chẳng ai ngăn cấm người hết.

Thư gởi cho người La-mã

1 Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi làm sứ đồ, để
riêng ra đặng giảng Tin Lành Đức Chúa Trời, -
2 là Tin Lành xưa kia Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri Ngài
mà hứa trong Kinh Thánh,
3 về Con Ngài, theo xác thịt thì bởi dòng dõi vua Đa-vít sanh ra,
4 theo thần linh của thánh đức, thì bởi sự sống lại của Ngài từ trong
kẻ chết, được tỏ ra là Con Đức Chúa Trời có quyền phép, tức là Đức
Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta,
5 nhờ Ngài chúng ta đã nhận lãnh ân điển và chức sứ đồ, để đem
mọi dân ngoại đến sự vâng phục của đức tin, vì danh Ngài,
6 trong các dân ấy anh em cũng đã được gọi bởi Đức Chúa Jêsus
Christ; -
7 gởi cho hết thảy những người yêu dấu của Đức Chúa Trời tại thành
Rô-ma, được gọi làm thánh đồ. Nguyền cho anh em được ân điển và
sự bình an từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa
Jêsus Christ!
8 Trước hết, tôi nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, vì hết thảy anh em mà
tạ ơn Đức Chúa Trời tôi về đức tin anh em đã đồn khắp cả thế gian.
9 Vì Đức Chúa Trời mà tôi lấy tâm thần hầu việc, bởi sự giảng Tin
Lành của Con Ngài, làm chứng cho tôi rằng tôi nhắc đến anh em
không thôi
10 trong mọi khi tôi cầu nguyện, thường xin Đức Chúa Trời, bởi ý
muốn Ngài, sau lại có thể gặp dịp tiện đi đến nơi anh em.
11 Thật vậy, tôi rất mong mỏi đến thăm anh em, đặng thông đồng sự
ban cho thiêng liêng cùng anh em, hầu cho anh em được vững vàng,
12 tức là tôi ở giữa anh em, để chúng ta cùng nhau giục lòng mạnh
mẽ bởi đức tin chung của chúng ta, nghĩa là của anh em và của tôi.
13 Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn anh em không biết rằng đã ghe
phen tôi toan đi thăm anh em, đặng hái trái trong anh em cũng như
trong dân ngoại khác; song về sự đó tôi bị ngăn trở cho đến bây giờ.
14 Tôi mắc nợ cả người Gờ-réc lẫn người dã man, cả người thông thái
lẫn người ngu dốt.
15 Aáy vậy, hễ thuộc về tôi, thì tôi cũng sẵn lòng rao Tin Lành cho
anh em, là người ở thành Rô-ma.
16 Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép
của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là
người Gờ-réc;
17 vì trong Tin Lành nầy có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời,
bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng:
Người công bình sẽ sống bởi đức tin.
18 Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi
sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng
sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật.

19 Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra
cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi,
20 bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là
quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ
như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên
họ không thể chữa mình được,
21 vì họ dẫu biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là
Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý
tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm.
22 Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại;
23 họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình
tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điểu, thú, côn trùng.
24 Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham
muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa,
25 vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu
việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen
ngợi đời đời! A-men.
26 Aáy vì cớ đó mà Đức Chúa Trời đã phó họ cho sự tình dục xấu hổ;
vì trong vòng họ, những người đàn bà đã đổi cách dùng tự nhiên ra
cách khác nghịch với tánh tự nhiên.
27 Những người đàn ông cũng vậy, bỏ cách dùng tự nhiên của người
đàn bà mà un đốt tình dục người nầy với kẻ kia, đàn ông cùng đàn
ông phạm sự xấu hổ, và chính mình họ phải chịu báo ứng xứng với
điều lầm lỗi của mình.
28 Tại họ không lo nhìn biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã
phó họ theo lòng hư xấu, đặng phạm những sự chẳng xứng đáng.
29 Họ đầy dẫy mọi sự không công bình, độc ác, tham lam, hung dữ;
chan chứa những điều ghen ghét, giết người, cãi lẫy, dối trá, giận dữ;
30 hay mách, gièm chê, chẳng tin kính, xấc xược, kiêu ngạo, khoe
khoang, khôn khéo về sự làm dữ, không vâng lời cha mẹ;
31 dại dột, trái lời giao ước, không có tình nghĩa tự nhiên, không có
lòng thương xót.
32 Dầu họ biết mạng lịnh Đức Chúa Trời tỏ ra những người phạm
các tội dường ấy là đáng chết, thế mà chẳng những họ tự làm thôi
đâu, lại còn ưng thuận cho kẻ khác phạm các điều ấy nữa.

2

1 Vậy, hỡi người kia, ngươi là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì
không thể chữa mình được; vì trong khi đoán xét họ, ngươi cũng lên
án cho chính mình ngươi nữa, bởi ngươi đoán xét họ, mà cũng làm
các việc như họ.
2 Vả, chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với kẻ
làm những việc như thế, là hiệp với lẽ thật.
3 Hỡi người đoán xét kẻ phạm những việc dường ấy mà mình cũng
phạm kia, vậy ngươi tưởng rằng chính mình ngươi sẽ tránh khỏi sự
phán xét của Đức Chúa Trời sao?

4 Hay là ngươi khinh dể sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục,
khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa
Trời đem ngươi đến sự ăn năn sao?
5 Bởi lòng ngươi cứng cỏi, không ăn năn, thì tự chấp chứa cho mình
sự giận về ngày thạnh nộ, khi sẽ hiện ra sự phán xét công bình của
Đức Chúa Trời,
6 là Đấng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm:
7 ai bền lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng
hề chết, thì báo cho sự sống đời đời;
8 còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục
sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thạnh nộ.
9 Sự hoạn nạn khốn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho
người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc;
10 nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm
lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc.
11 Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu.
12 Phàm những kẻ không luật pháp mà phạm tội, cũng sẽ không
luật pháp mà hư mất; còn những kẻ có luật pháp mà phạm tội, thì sẽ
bị luật pháp đoán xét;
13 Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người công bình trước
mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ làm theo luật pháp được xưng công
bình vậy.
14 Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những
việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp,
cũng tự nên luật pháp cho mình.
15 Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ:
chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình
khi thì cáo giác mình, khi thì binh vực mình.
16 Aáy là điều sẽ hiện ra trong ngày Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa
Jêsus Christ mà xét đoán những việc kín nhiệm của loài người, y theo
Tin Lành tôi.
17 Còn ngươi, mang lấy danh người Giu-đa, yên nghỉ trên luật pháp,
khoe mình về Đức Chúa Trời ngươi,
18 hiểu ý muốn Ngài và biết phân biệt phải trái, vì ngươi đã được
luật pháp dạy;
19 khoe mình làm người dẫn đường cho kẻ mù, làm sự sáng cho kẻ
ở nơi tối tăm,
20 làm thầy kẻ ngu, làm người dạy kẻ tầm thường, trong luật pháp
có mẫu mực của sự thông biết và của lẽ thật,
21 vậy ngươi dạy dỗ kẻ khác mà không dạy dỗ chính mình ngươi
sao! Ngươi giảng rằng chớ nên ăn cắp, mà ngươi ăn cắp!
22 Ngươi nói rằng chớ nên phạm tội tà dâm, mà ngươi phạm tội tà
dâm! Ngươi gớm ghét hình tượng mà cướp lấy đồ vật của hình tượng!
23 Ngươi khoe mình về luật pháp mà bởi phạm luật pháp làm nhục
đến Đức Chúa Trời!
24 Vì bởi cớ các ngươi nên danh Đức Chúa Trời bị nói phạm trong
vòng người ngoại, như lời đã chép.

25 Thật thế, nếu ngươi làm theo luật pháp, thì phép cắt bì có ích;
còn nếu ngươi phạm luật pháp, thì dầu chịu cắt bì cũng như không.
26 Vậy nếu kẻ chưa chịu cắt bì giữ các điều răn của luật pháp thì sự
chưa chịu cắt bì đó há chẳng cầm như đã chịu sao?
27 Kẻ vốn không chịu cắt bì, mà làm trọn luật pháp sẽ đoán xét
ngươi, là kẻ dẫu có chữ của luật pháp và phép cắt bì, lại phạm luật
pháp.
28 Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người
Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép
cắt bì;
29 nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì
bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới
là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng
phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.

3

1 Vậy thì, sự trổi hơn của người Giu-đa là thể nào, hay là phép cắt
bì có ích gì chăng?
2 ỗch lớn đủ mọi đàng. Trước hết là điều nầy: ấy là lời phán của
Đức Chúa Trời đã phó cho dân Giu-đa.
3 Mà làm sao! nếu một vài người trong bọn họ không thành tín, thì
sự không thành tín của họ có làm cho sự thành tín của Đức Chúa Trời
ra hư không sao?
4 Chẳng hề như vậy! Thà xưng Đức Chúa Trời là thật và loài người
là giả dối, như có chép rằng: Aáy vậy Chúa sẽ được xưng công bình
trong lời phán của Ngài, Và sẽ được thắng khi chịu xét đoán.
5 Song nếu sự không công bình của chúng ta tỏ ra sự công bình của
Đức Chúa Trời, thì sẽ nói làm sao? Khi Đức Chúa Trời giáng cơn giận
thì Ngài không công bình sao? (Tôi nói như cách người ta nói). -
6 Chẳng hề như vậy! Nếu vậy thì Đức Chúa Trời đoán xét thế gian
thể nào?
7 Nhưng, nếu lẽ thật Đức Chúa Trời bởi sự nói dối của tôi mà được
sự vinh hiển lớn hơn, thì sao tôi còn bị đoán xét như kẻ có tội? -
8 Vậy thì, sao chúng ta không làm sự dữ cho được sự lành, như kẻ
gièm pha đã cáo và quyết rằng chúng ta dạy điều ấy?... Sự đoán phạt
những người đó là công bình.
9 Thế nào! Chúng ta có điều gì hơn chăng? Chẳng có, vì chúng ta
đã tỏ ra rằng người Giu-đa và người Gờ-réc thảy đều phục dưới quyền
tội lỗi,
10 như có chép rằng: Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu
một người cũng không.
11 Chẳng có một người nào hiểu biết, Chẳng có một người nào tìm
kiếm Đức Chúa Trời.
12 Chúng nó đều sai lạc cả, thảy cùng nhau ra vô ích; Chẳng có một
người làm điều lành, dẫu một người cũng không.
13 Họng chúng nó như huyệt mả mở ra; Dùng lưỡi mình để phỉnh
gạt; Dưới môi chúng nó có nọc rắn hổ mang.
14 Miệng chúng nó đầy những lời nguyền rủa và cay đắng.

15 Chúng nó có chân nhẹ nhàng đặng làm cho đổ máu.
16 Trên đường lối chúng nó rặc những sự tàn hại và khổ nạn,
17 Chúng nó chẳng hề biết con đường bình an.
18 Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trước mặt chúng nó.
19 Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời;
20 vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi.
21 Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp:
22 tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết,
23 vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời,
24 và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ,
25 là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia,
26 trong buổi Ngài nhịn nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.
27 Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin;
28 vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp.
29 Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa;
30 Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa.
31 Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

4

1 Vậy, chúng ta sẽ nói Aùp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, theo xác thịt đã được ích gì?
2 Thật thế, nếu Aùp-ra-ham đã được xưng công bình bởi việc làm, thì có cớ khoe mình; nhưng trước mặt Đức Chúa Trời không có như vậy.
3 Vì Kinh Thánh có dạy chi? Aùp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và điều đó kể là công bình cho người.
4 Vả, đối với kẻ nào làm việc, thì tiền công không kể là ơn, nhưng kể như là nợ,

5 còn kẻ chẳng làm việc chi hết, nhưng tin Đấng xưng người có tội
là công bình, thì đức tin của kẻ ấy kể là công bình cho mình.
6 Aáy vậy, vua Đa-vít cũng tỏ ra cái phước của người mà Đức Chúa
Trời kể cho là công bình chẳng bởi việc làm, mà rằng:
7 Phước thay cho kẻ, lỗi mình được tha thứ, Tội mình được che đậy!
8 Phước thay cho người mà Chúa chẳng kể tội lỗi cho!
9 Vậy, lời luận về phước đó chỉ chuyên về kẻ chịu cắt bì mà thôi sao?
Cũng cho kẻ không chịu cắt bì nữa. Vả, chúng ta nói rằng đức tin của
Aùp-ra-ham được kể là công bình cho người.
10 Nhưng được kể thế nào? Khi người đã chịu cắt bì rồi, hay là khi
người chưa chịu cắt bì? Aáy không phải sau khi người chịu cắt bì, bèn
là trước.
11 Vậy, người đã nhận lấy dấu cắt bì, như dấu ấn của sự công bình
mà người đã được bởi đức tin, khi chưa chịu cắt bì; hầu cho làm cha
hết thảy những kẻ tin mà không chịu cắt bì, đặng họ được kể là công
bình,
12 và cũng làm cha những kẻ chịu cắt bì, tức là cha những kẻ không
những chịu cắt bì thôi, lại cũng noi theo dấu đức tin mà Aùp-ra-ham,
tổ phụ chúng ta, đã có trước khi chưa chịu cắt bì vậy...
13 Vả, ấy chẳng phải bởi luật pháp mà có lời hứa cho Aùp-ra-ham
hoặc dòng dõi người lấy thế gian làm gia nghiệp, bèn là bởi sự công
bình của đức tin.
14 Vì, nếu bởi luật pháp mà được hưởng gia nghiệp, thì đức tin ra
vô ích, lời hứa cũng bỏ rồi,
15 vì luật pháp sanh ra sự giận; song đâu không có luật pháp, thì đó
cũng không có sự phạm luật pháp.
16 Vậy nên, bởi đức tin mà người ta trở nên kẻ ăn gia tài, hầu cho
sự ấy được bởi ân điển, và cho lời hứa được chắc chắn cho cả dòng
dõi Aùp-ra-ham, chẳng những cho dòng dõi dưới quyền luật pháp,
mà cũng cho dòng dõi có đức tin của Aùp-ra-ham, là tổ phụ hết thảy
chúng ta,
17 y như lời chép rằng: Ta đã lập ngươi làm cha nhiều dân tộc, thật
người là cha chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, tức là Đấng người đã
tin, là Đấng ban sự sống cho kẻ chết, gọi những sự không có như có
rồi.
18 Người cậy trông khi chẳng còn lẽ trông cậy, cứ tin, và trở nên cha
của nhiều dân tộc, theo lời đã phán cho người rằng: Dòng dõi ngươi
sẽ như thể ấy.
19 Người thấy thân thể mình hao mòn, vì đã gần đầy trăm tuổi, và
thấy Sa-ra không thể sanh đẻ được nữa, song đức tin chẳng kém.
20 Người chẳng có lưỡng lự hoặc hồ nghi về lời hứa Đức Chúa Trời,
nhưng càng mạnh mẽ trong đức tin, và ngợi khen Đức Chúa Trời,
21 vì tin chắc rằng điều chi Đức Chúa Trời đã hứa, Ngài cũng có
quyền làm trọn được.
22 Cho nên đức tin của người được kể cho là công bình.
23 Vả, ấy chẳng phải chỉ vì một mình người mà có chép rằng đức tin
người đã được kể cho là công bình,

24 nhưng cũng vì chúng ta nữa, đức tin sẽ được kể là công bình cho
chúng ta, là kẻ tin Đấng đã làm cho Đức Chúa Jêsus, Chúa chúng ta,
sống lại từ trong kẻ chết,
25 Ngài đã bị nộp vì tội lỗi chúng ta, và sống lại vì sự xưng công
bình của chúng ta.

5

1 Vậy chúng ta đã được xưng công bình bởi đức tin, thì được hòa
thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
2 là Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức tin vào trong ơn nầy là ơn
chúng ta hiện đang đứng vững; và chúng ta khoe mình trong sự trông
cậy về vinh hiển Đức Chúa Trời.
3 Nào những thế thôi, nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn
nạn nữa, vì biết rằng hoạn nạn sanh sự nhịn nhục,
4 sự nhịn nhục sanh sự rèn tập, sự rèn tập sanh sự trông cậy.
5 Vả, sự trông cậy không làm cho hổ thẹn, vì sự yêu thương của Đức
Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được
ban cho chúng ta.
6 Thật vậy, khi chúng ta còn yếu đuối, Đấng Christ đã theo k" hẹn
chịu chết vì kẻ có tội.
7 Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa; dễ thường cũng có kẻ
bằng lòng chết vì người lành.
8 Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta,
khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.
9 Huống chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình,
thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thạnh nộ là dường nào!
10 Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà
đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi
nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được
cứu là dường nào!
11 Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa
Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện
nay đã được sự hòa thuận.
12 Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi
tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người
như vậy, vì mọi người đều phạm tội.
13 Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song
chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi.
14 Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những
kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng
của Đấng phải đến.
15 Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội
lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn
của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người
là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là
dường nào!
16 Lại sự ban cho nầy chẳng phải như việc xảy đến bởi một người
phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt;

nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng
công bình.
17 Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy,
thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình
cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị
trong sự sống là dường nào!
18 Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi
người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình,
là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy.
19 Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người
khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của
một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình.
20 Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào
tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa,
21 hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng
cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặng ban cho sự sống đời đời bởi Đức
Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

6

1 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu
cho ân điển được dư dật chăng?
2 Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống
trong tội lỗi nữa?
3 Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thảy đều đã chịu phép
báp-têm trong Đức Chúa Jêsus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong
sự chết Ngài sao?
4 Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết
Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống
lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy.
5 Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết
của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại
giống nhau:
6 vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự
giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta
không phục dưới tội lỗi nữa.
7 Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi.
8 Vả, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin
rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài,
9 bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết
nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài.
10 Vì nếu Ngài đã chết, ấy là chết cho tội lỗi một lần đủ cả; nhưng
hiện nay Ngài sống, ấy là sống cho Đức Chúa Trời.
11 Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống
cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.
12 Vậy, chớ để tội lỗi cai trị trong xác hay chết của anh em, và chớ
chiều theo tư dục nó.
13 Chớ nộp chi thể mình cho tội lỗi, như là đồ dùng gian ác, nhưng
hãy phó chính mình anh em cho Đức Chúa Trời, dường như đã chết

mà nay trở nên sống, và dâng chi thể mình cho Đức Chúa Trời như là
đồ dùng về sự công bình.
14 Vì tội lỗi không cai trị trên anh em đâu; bởi anh em chẳng thuộc
dưới luật pháp, mà thuộc dưới ân điển.
15 Vậy thì làm sao! Vì chúng ta không thuộc dưới luật pháp, nhưng
thuộc dưới ân điển, thì chúng ta sẽ phạm tội hay sao? Chẳng hề như
vậy!
16 Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi
đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc
của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình
hay sao?
17 Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tôi mọi tội
lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho
mình!
18 Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tôi mọi của
sự công bình rồi.
19 Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối.
Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tôi sự ô uế gian ác đặng phạm
tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi thể mình làm tôi sự công bình
đặng làm nên thánh cũng thể ấy.
20 Vả, khi anh em còn làm tôi mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình
anh em được tự do.
21 Thế thì anh em đã được kết quả gì? Aáy là quả mà anh em hiện
nay đang hổ thẹn; vì sự cuối cùng của những điều đó tức là sự chết.
22 Nhưng bây giờ đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tôi mọi
của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được lấy sự nên thánh làm kết quả,
và sự sống đời đời làm cuối cùng.
23 Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa
Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

7

1 Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há
chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao?
2 Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật
pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người
vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng.
3 Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì
phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được
buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn
bà ngoại tình vậy.
4 Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ,
anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người
đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa
Trời.
5 Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị
luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho
sự chết.
6 Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc
mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa

Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn
tự.
7 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng
hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật
pháp không nói: Ngươi chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham
lam.
8 Aáy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham
muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi.
9 Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn
đến, thì tội lỗi lại sống,
10 còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống,
đã dắt tôi đến sự chết.
11 Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm
cho tôi chết.
12 Aáy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình
và tốt lành.
13 Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy!
Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm
chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên
cực ác.
14 Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác
thịt đã bị bán cho tội lỗi.
15 Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn,
nhưng làm điều mình ghét.
16 Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật
pháp là tốt lành.
17 Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong
tôi.
18 Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác
thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm
trọn;
19 vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình
không muốn.
20 Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm
điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy.
21 Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì
điều dữ dính dấp theo tôi.
22 Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm
đẹp lòng;
23 nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến
với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi,
tức là luật ở trong chi thể tôi vậy.
24 Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy?
25 Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng
ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức
Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

8

1 Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở

trong Đức Chúa Jêsus Christ;
2 vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ
buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết.
3 Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp
ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai
chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã
đoán phạt tội lỗi trong xác thịt,
4 hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong
chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.
5 Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác
thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh
Linh.
6 Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh
sanh ra sự sống và bình an;
7 vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không
phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được.
8 Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa
Trời.
9 Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong
mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song
nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc
về Ngài.
10 Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cớ tội
lỗi, mà thần linh sống nhân cớ sự công bình.
11 Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại
từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus
Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong
anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.
12 Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống
theo xác thịt.
13 Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu
nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ
sống.
14 Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn,
đều là con của Đức Chúa Trời.
15 Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở
trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và
nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha!
16 Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng
ta là con cái Đức Chúa Trời.
17 Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức
Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều
chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.
18 Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh
với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta.
19 Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức
Chúa Trời được tỏ ra.

20 Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình,
bèn là bởi cớ Đấng bắt phục.
21 Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự
hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa
Trời.
22 Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc
cho đến ngày nay;
23 không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa
của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự
làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.
24 Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã
thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi,
sao còn trông làm chi?
25 Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta
chờ đợi điều đó cách nhịn nhục.
26 Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta.
Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng
đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra
được mà cầu khẩn thay cho chúng ta.
27 Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể
nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ
vậy.
28 Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến
Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định.
29 Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên
giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở
giữa nhiều anh em;
30 còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ
Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã
xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.
31 Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vùa giúp
chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta?
32 Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy
mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với
Con ấy cho chúng ta sao?
33 Ai sẽ kiện kẻ lựa chọn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời là Đấng
xưng công bình những kẻ ấy.
34 Ai sẽ lên án họ ư? Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã chết, và cũng
đã sống lại nữa, Ngài đang ngự bên hữu Đức Chúa Trời, cầu nguyện
thế cho chúng ta.
35 Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương của Đấng Christ? có
phải hoạn nạn, khốn cùng, bắt bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm,
hay là gươm giáo chăng?
36 Như có chép rằng: Vì cớ Ngài, chúng tôi bị giết cả ngày; Họ coi
chúng tôi như chiên định đem đến hàng làm thịt.
37 Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình
mà thắng hơn bội phần.

38 Vì tôi chắc rằng bất k” sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm
quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép,
39 bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ
chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng
ta trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

9

1 Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi
làm chứng cho tôi bởi Đức Thánh Linh:
2 tôi buồn bực lắm, lòng tôi hằng đau đớn.
3 Bởi tôi ước ao có thể chính mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ,
vì anh em bà con tôi theo phần xác,
4 tức là dân Y-sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi, sự vinh
hiển, lời giao ước, luật pháp, sự thờ phượng và lời hứa;
5 là dân sanh hạ bởi các tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh
ra Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức Chúa Trời đáng
ngợi khen đời đời. A-men.
6 Aáy chẳng phải lời Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-
ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thảy đều là người Y-sơ-ra-ên.
7 cũng không phải vì là dòng dõi của Aùp-ra-ham thì hết thảy đều
là con cái người; nhưng có chép rằng: Aáy là bởi Y-sác mà ngươi sẽ
có một dòng dõi gọi theo tên ngươi;
8 nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa
Trời, nhưng con cái thuộc về lời hứa thì được kể là dòng dõi Aùp-ra-
ham vậy.
9 Vả, lời nầy thật là một lời hứa: Cũng k” nầy ta sẽ lại đến, Sa-ra sẽ
có một con trai.
10 Nào những thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ chúng
ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy.
11 Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều chi lành hay dữ-hầu
cho được giữ vững ý chỉ Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn
tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ Đấng kêu gọi-
12 thì có lời phán cho mẹ của hai con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa
nhỏ;
13 như có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau.
14 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự không công bình trong Đức
Chúa Trời sao? Chẳng hề như vậy!
15 Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ ta làm ơn,
ta sẽ thương xót kẻ ta thương xót.
16 Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn
ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót.
17 Trong Kinh Thánh cũng có phán cùng Pha-ra-ôn rằng: Nầy là cớ
vì sao ta đã dấy ngươi lên, ấy là để tỏ quyền phép ta ra trong ngươi,
hầu cho danh ta được truyền ra khắp đất.
18 Như vậy, Ngài muốn thương xót ai thì thương xót, và muốn làm
cứng lòng ai thì làm.
19 Vậy thì ngươi sẽ hỏi ta rằng: Sao Ngài còn quở trách? Vì có ai
chống lại ý muốn Ngài được chăng?…

20 Nhưng, hỡi người, ngươi là ai, mà dám cãi lại cùng Đức Chúa
Trời? Có lẽ nào cái bình bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình
rằng: Sao ngươi đã làm nên ta như vậy?
21 Người thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng trong một
đống mà làm ra hạng bình để dùng việc sang trọng, lại hạng khác để
dùng việc hèn hạ sao?
22 Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn thạnh nộ và làm cho biết quyền
phép Ngài, đã lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng giận
sẵn cho sự hư mất,
23 để cũng làm cho biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những
bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho sự vinh hiển, thì còn
nói chi được ư?
24 Đó tôi nói về chúng ta, là kẻ Ngài đã gọi, chẳng những từ trong
người Giu-đa, mà cũng từ trong dân ngoại nữa.
25 Như Ngài phán trong sách Ô-sê rằng: Ta sẽ gọi kẻ chẳng phải dân
ta là dân ta, Kẻ chẳng được yêu dấu là yêu dấu;
26 Lại xảy ra trong nơi Ngài phán cùng họ rằng: Các ngươi chẳng
phải là dân ta đâu, Cũng tại nơi đó họ sẽ được xưng là con của Đức
Chúa Trời hằng sống.
27 Còn Ê-sai nói về dân Y-sơ-ra-ên mà kêu lên rằng: Dầu số con cái
Y-sơ-ra-ên như cát dưới biển, chỉ một phần sót lại sẽ được cứu mà
thôi;
28 vì Chúa sẽ làm ứng nghiệm lời Ngài cách trọn vẹn và vội vàng
trên đất.
29 Lại như Ê-sai đã nói tiên tri rằng: Nếu Chúa vạn quân chẳng để
lại một cái mầm của dòng giống chúng ta, Thì chúng ta đã trở nên
như thành Sô-đôm và giống như thành Gô-mô-rơ vậy.
30 Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Những dân ngoại chẳng tìm sự công
bình, thì đã được sự công bình, nhưng là sự công bình đến bởi đức
tin;
31 còn như dân Y-sơ-ra-ên tìm luật pháp của sự công bình, thì không
đạt đến luật pháp ấy.
32 Tại sao? Tại họ chẳng bởi đức tin mà tìm, nhưng bởi việc làm.
Họ đã vấp phải hòn đá ngăn trở,
33 như có chép rằng: Nầy ta để tại Si-ôn một hòn đá ngăn trở, tức
là hòn đá lớn làm cho vấp ngã; Hễ ai tin đến thì khỏi bị hổ thẹn.

10

1 Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên
cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu.
2 Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa
Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn.
3 Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm
cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công
bình của Đức Chúa Trời;
4 vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ
tin là công bình.

5 Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai
làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống.
6 Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vầy: Chớ nói trong
lòng ngươi rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống;
7 hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong
kẻ chết lại lên.
8 Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần ngươi, ở trong miệng và trong lòng
ngươi. Aáy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy.
9 Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin
rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ
được cứu;
10 vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm
chứng mà được sự cứu rỗi.
11 Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn.
12 Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết,
vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài.
13 Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.
14 Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về
Ngài thì làm thể nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm
sao?
15 Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thể nào? như có chép
rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao!
16 Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai
có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng?
17 Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là
khi lời của Đấng Christ được rao giảng.
18 Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chăng? Trái lại, Tiếng
của các sứ giả đã vang khắp đất, Và lời của sứ giả đã đạt đến cùng
thế gian.
19 Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se
đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tị các ngươi bởi kẻ chẳng phải là
dân; Ta sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân ngu dốt.
20 Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm ta thì
đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta.
21 Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng
về dân bội nghịch và hay nói trái.

11

1 Vậy tôi nói: Đức Chúa Trời có bỏ dân Ngài chăng? Chẳng hề như
vậy; vì chính tôi là dân Y-sơ-ra-ên, dòng dõi Aùp-ra-ham, về chi phái
Bên-gia-min.
2 Đức Chúa Trời chẳng từng bỏ dân Ngài đã biết trước. Anh em há
chẳng biết Kinh Thánh chép về chuyện Ê-li sao? thể nào người kiện
dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Chúa Trời mà rằng:
3 Lạy Chúa, họ đã giết tiên tri Ngài, hủy phá bàn thờ Ngài; tôi còn
lại một mình, và họ tìm giết tôi.
4 Nhưng Đức Chúa Trời đáp lại thể nào? Ta đã để dành cho ta bảy
ngàn người nam chẳng hề quì gối trước mặt Ba-anh.

5 Ngày nay cũng vậy, có một phần còn sót lại theo sự lựa chọn của
ân điển.
6 Nhưng nếu bởi ơn thì chẳng phải bởi việc làm nữa; bằng chẳng,
thì ơn không còn phải là ơn.
7 Vậy thì làm sao? Aáy là dân Y-sơ-ra-ên chẳng được điều mình tìm;
song những kẻ lựa chọn thì đã được, và những kẻ khác thì bị cứng
lòng,
8 như có chép rằng: Đức Chúa Trời đã cho họ mờ tối, con mắt chẳng
thấy, lỗ tai chẳng nghe, cho đến ngày nay.
9 Lại, Đa vít có nói: Ước gì bàn tiệc của họ trở nên bẫy, Lưới, nên
dịp vấp chân và sự phạt công bình cho họ;
10 Ước gì mắt họ mù không thấy được, Và lưng họ cứ khom luôn!
11 Tôi lại hỏi rằng: Có phải dân Y-sơ-ra-ên vấp chân dường ấy hầu
cho té xuống chăng? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội lỗi họ
mà sự cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng tranh đua của họ.
12 Vả, nếu tội lỗi họ đã làm giàu cho thế gian, sự kém sút họ đã làm
giàu cho dân ngoại, thì huống chi là sự thạnh vượng của họ!
13 Tôi nói cùng anh em là người ngoại: bấy lâu tôi làm sứ đồ cho
dân ngoại, tôi làm vinh hiển chức vụ mình,
14 cố sức để giục lòng tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để
cứu mấy người trong đám họ.
15 Vì nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự
họ trở lại trong ân điển há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết
sao?
16 Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ
là thánh, thì các nhánh cũng thánh.
17 Ví bằng có một hai nhánh bị cắt đi, và ngươi vốn là cây ô-li-ve
hoang được tháp vào chỗ các nhánh ấy để có phần về nhựa và rễ của
cây ô-li-ve,
18 thì chớ khoe mình hơn các nhánh đó. Nhưng nếu ngươi khoe
mình, thì hãy biết rằng ấy chẳng phải là ngươi chịu đựng cái rễ, bèn
là cái rễ chịu đựng ngươi.
19 Ngươi sẽ nói rằng: Các nhánh đã bị cắt đi, để ta được tháp vào
chỗ nó.
20 Phải lắm; các nhánh đó đã bị cắt bởi cớ chẳng tin, và ngươi nhờ
đức tin mà còn; chớ kiêu ngạo, hãy sợ hãi.
21 Vì nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các nhánh nguyên, thì Ngài cũng
chẳng tiếc ngươi nữa.
22 Vậy hãy xem sự nhân từ và sự nghiêm nhặt của Đức Chúa Trời:
sự nghiêm nhặt đối với họ là kẻ đã ngã xuống, còn sự nhân từ đối
với ngươi, miễn là ngươi cầm giữ mình trong sự nhân từ Ngài: bằng
chẳng, ngươi cũng sẽ bị chặt.
23 Về phần họ, nếu không ghì mài trong sự chẳng tin, thì cũng sẽ
được tháp; vì Đức Chúa Trời có quyền lại tháp họ vào.
24 Nếu chính ngươi đã bị cắt khỏi cây ô-li-ve hoang thuận tánh mình,
mà được tháp vào cây ô-li-ve tốt nghịch tánh, thì huống chi những kẻ
ấy là nhánh nguyên sẽ được tháp vào chính cây ô-li-ve mình!

25 Vả, hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết sự mầu nhiệm
nầy, e anh em khoe mình khôn ngoan chăng: ấy là một phần dân Y-sơ-
ra-ên đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số dân ngoại nhập
vào được đầy đủ;
26 vậy thì cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: Đấng
Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, Cất sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp;
27 Aáy là sự giao ước mà ta sẽ lập với họ, Khi ta xóa tội lỗi họ rồi.
28 Nếu luận về Tin Lành thì họ là nghịch thù bởi cớ anh em, còn luận
về sự lựa chọn, thì họ được yêu thương bởi cớ các tổ phụ;
29 vì các sự ban cho và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi
lại được bao giờ.
30 Lại như khi trước anh em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây
giờ được thương xót bởi sự nghịch của họ,
31 thì cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho cũng được
thương xót bởi sự thương xót đã tỏ ra với anh em.
32 Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự bạn nghịch, đặng
thương xót hết thảy.
33 Oâi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của
Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo
của Ngài nào ai hiểu được!
34 Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài?
35 Hay là ai đã cho Chúa trước, đặng nhận lấy điều gì Ngài báo lại?
36 Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh hiển
cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men.

12

1 Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên
anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức
Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em.
2 Đừng làm theo đời nầy, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của
tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn
của Đức Chúa Trời là thể nào.
3 Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ
có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo
lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người.
4 Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể
không làm một việc giống nhau,
5 thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong
Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau.
6 Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho
chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin;
7 ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy
dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ;
8 ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng
rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự
thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.
9 Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy gớm sự dữ mà mến sự
lành.

10 Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy
lấy lẽ kính nhường nhau.
11 Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải
hầu việc Chúa.
12 Hãy vui mừng trong sự trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn,
bền lòng mà cầu nguyện.
13 Hãy cung cấp sự cần dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp
khách.
14 Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy chúc phước, chớ
nguyền rủa.
15 Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc.
16 Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao
sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhượng. Chớ cho mình là khôn
ngoan.
17 Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi
người.
18 Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi
người.
19 Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng
hãy nhường cho cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa
phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng.
20 Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống;
vì làm như vậy, khác nào mình lấy những than lửa đỏ mà chất trên
đầu người.
21 Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng
điều ác.

13

1 Mọi người phải vâng phục các đấng cầm quyền trên mình; vì
chẳng có quyền nào mà không đến bởi Đức Chúa Trời, các quyền đều
bởi Đức Chúa Trời chỉ định.
2 Cho nên ai chống cự quyền phép, tức là đối địch với mạng lịnh
Đức Chúa Trời đã lập; và những kẻ đối địch thì chuốc lấy sự phán xét
vào mình.
3 Vả, các quan quyền không phải để cho người làm lành sợ, mà để
cho người làm dữ sợ. Ngươi muốn không sợ quyền phép chăng? Hãy
làm điều lành, sẽ được khen thưởng;
4 vì quan quyền là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ích cho
ngươi. Song nếu ngươi làm ác, thì hãy sợ, vì người cầm gươm chẳng
phải là vô cớ; người là chức việc của Đức Chúa Trời để làm ra sự công
bình và phạt kẻ làm dữ.
5 Vậy nên cần phải vâng phục, chẳng những vì sợ hình phạt thôi,
nhưng cũng vì cớ lương tâm.
6 Aáy cũng bởi lẽ đó mà anh em nộp thuế, vì các quan quyền là đầy
tớ của Đức Chúa Trời, hằng giữ việc ấy.
7 Phải trả cho mọi người điều mình đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình
phải nộp thuế; đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ mình đáng
sợ; kính kẻ mình đáng kính.

8 Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà
thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp.
9 Vả, những điều răn nầy: Ngươi chớ phạm tội tà dâm, chớ giết
người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất
luận điều nào, đều tóm lại trong một lời nầy: Ngươi phải yêu kẻ lân
cận mình như mình.
10 Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự
làm trọn luật pháp.
11 Hãy ăn ở như vậy, vì biết thời k" đang lúc chúng ta đây: giờ anh
em từ ngủ thức dậy đã đến, bởi sự cứu hiện nay đã gần chúng ta hơn
lúc chúng ta mới tin.
12 Đêm đã khuya, ngày gần đến; vậy chúng ta hãy lột bỏ những việc
tối tăm mà mặc lấy áo giáp sáng láng.
13 Hãy bước đi cách hẳn hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào
sự quá độ và say sưa, buông tuồng và bậy bạ, rầy rà và ghen ghét;
14 nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jêsus Christ, chớ chăm nom về xác
thịt mà làm cho phỉ lòng dục nó.

14

1 Hãy bằng lòng tiếp lấy kẻ kém đức tin, chớ cãi lẫy về sự nghi ngờ.
2 Người nầy tin có thể ăn được cả mọi thứ; người kia là kẻ yếu đuối,
chỉ ăn rau mà thôi.
3 Người ăn chớ khinh dể kẻ không ăn; và người không ăn chớ xét
đoán kẻ ăn, vì Đức Chúa Trời đã tiếp lấy người.
4 Ngươi là ai mà dám xét đoán tôi tớ của kẻ khác? Nó đứng hay ngã,
ấy là việc chủ nó; -song nó sẽ đứng, vì Chúa có quyền cho nó đứng
vững vàng.
5 Người nầy tưởng ngày nầy hơn ngày khác, kẻ kia tưởng mọi ngày
đều bằng nhau; ai nấy hãy tin chắc ở trí mình.
6 Kẻ giữ ngày là giữ vì Chúa; kẻ ăn là ăn vì Chúa, vì họ tạ ơn Đức
Chúa Trời; kẻ chẳng ăn cũng chẳng ăn vì Chúa, họ cũng tạ ơn Đức
Chúa Trời.
7 Vả, chẳng có người nào trong chúng ta vì chính mình mà sống,
cũng chẳng có người nào trong chúng ta vì chính mình mà chết;
8 vì nếu chúng ta sống, là sống cho Chúa, và nếu chúng ta chết, là
chết cho Chúa. Vậy nên chúng ta hoặc sống hoặc chết, đều thuộc về
Chúa cả.
9 Đấng Christ đã chết và sống lại, ấy là để làm Chúa kẻ chết và kẻ
sống.
10 Nhưng ngươi, sao xét đoán anh em mình? Còn ngươi, sao khinh
dể anh em mình? Vì chúng ta hết thảy sẽ ứng hầu trước tòa án Đức
Chúa Trời.
11 Bởi có chép rằng: Chúa phán: Thật như ta hằng sống, mọi đầu
gối sẽ quì trước mặt ta, Và mọi lưỡi sẽ ngợi khen Đức Chúa Trời.
12 Như vậy, mỗi người trong chúng ta sẽ khai trình việc mình với
Đức Chúa Trời.
13 Vậy chúng ta chớ xét đoán nhau; nhưng thà nhất định đừng để
hòn đá vấp chân trước mặt anh em mình, và đừng làm dịp cho người
sa ngã.

14 Tôi biết và tin chắc trong Đức Chúa Jêsus rằng, chẳng có vật gì
vốn là dơ dáy; chỉn có ai tưởng vật nào là dơ dáy, thì nó là dơ dáy cho
người ấy mà thôi.
15 Vả, nếu vì một thức ăn, ngươi làm cho anh em mình lo buồn, thì
ngươi chẳng còn cư xử theo đức yêu thương nữa. Chớ nhân thức ăn
làm hư mất người mà Đấng Christ đã chịu chết cho.
16 Vậy chớ để sự lành mình trở nên cớ gièm chê.
17 Vì nước Đức Chúa Trời chẳng tại sự ăn uống, nhưng tại sự công
bình, bình an, vui vẻ bởi Đức Thánh Linh vậy.
18 Ai dùng cách ấy mà hầu việc Đấng Christ, thì đẹp lòng Đức Chúa
Trời và được người ta khen.
19 Vậy chúng ta hãy tìm cách làm nên hòa thuận và làm gương sáng
cho nhau.
20 Chớ vì một thức ăn mà hủy hoại việc Đức Chúa Trời. Thật mọi
vật là thanh sạch; nhưng ăn lấy mà làm dịp cho kẻ khác vấp phạm,
thì là ác.
21 Điều thiện ấy là đừng ăn thịt, đừng uống rượu, và kiêng cữ mọi
sự chi làm dịp vấp phạm cho anh em mình.
22 Ngươi có đức tin chừng nào, hãy vì chính mình ngươi mà giữ lấy
trước mặt Đức Chúa Trời. Phước thay cho kẻ không định tội cho mình
trong sự mình đã ưng!
23 Nhưng ai có lòng nghi ngại về thức ăn nào, thì bị định tội rồi, vì
chẳng bởi đức tin mà làm; vả, phàm làm điều chi không bởi đức tin
thì điều đó là tội lỗi.

15

1 Vậy chúng ta là kẻ mạnh, phải gánh vác sự yếu đuối cho những kẻ
kém sức, chớ làm cho đẹp lòng mình.
2 Mỗi người trong chúng ta nên làm đẹp lòng kẻ lân cận mình, đặng
làm điều ích và nên gương tốt.
3 Vì Đấng Christ cũng không làm cho đẹp lòng mình, như có chép
rằng: Lời của những kẻ nguyền rủa Chúa đã đổ trên mình tôi.
4 Vả, mọi sự đã chép từ xưa đều để dạy dỗ chúng ta, hầu cho bởi
sự nhịn nhục và sự yên ủi của Kinh Thánh dạy mà chúng ta được sự
trông cậy.
5 Xin Đức Chúa Trời hay nhịn nhục và yên ủi ban cho anh em được
đồng lòng ở với nhau theo Đức Chúa Jêsus Christ;
6 để anh em lấy một lòng một miệng mà ngợi khen Đức Chúa Trời,
là Cha của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.
7 Vậy thì, anh em hãy tiếp lấy nhau, cũng như Đấng Christ đã tiếp
anh em, để Đức Chúa Trời được vinh hiển.
8 Vả, tôi nói rằng Đức Chúa Jêsus Christ đã làm chức vụ mình nơi
người chịu cắt bì, đặng tỏ bày sự thành tín của Đức Chúa Trời, và làm
quả quyết lời hứa cùng các tổ phụ chúng ta,
9 lại khiến dân ngoại khen ngợi Đức Chúa Trời vì sự thương xót của
Ngài, như có chép rằng: Bởi đó tôi sẽ ngợi khen Chúa giữa các dân
ngoại, Và ca tụng danh Ngài.
10 Lại có chép rằng: Hỡi dân ngoại, hãy đồng vui cùng dân Chúa.

11 Lại rằng: Hỡi hết thảy dân ngoại, Hãy khen ngợi Chúa, muôn dân
nên ngợi khen Ngài!
12 Ê-sai cũng nói rằng: Từ cội rễ Gie-sê Sẽ nứt lên cái chồi cai trị
dân ngoại, Dân ngoại sẽ trông cậy chồi ấy.
13 Vậy xin Đức Chúa Trời của sự trông cậy, làm cho anh em đầy dẫy
mọi điều vui vẻ và mọi điều bình an trong đức tin, hầu cho anh em
nhờ quyền phép Đức Thánh Linh được dư dật sự trông cậy!
14 Hỡi anh em, về phần anh em, tôi cũng tin chắc rằng anh em có
đầy lòng nhân từ, đủ điều thông biết trọn vẹn, lại có tài khuyên bảo
nhau.
15 Nếu tôi đã lấy lòng thật dạn dĩ mà viết thơ nói điều nầy điều kia
với anh em, ấy là để nhắc lại cho anh em nhớ, bởi ơn Đức Chúa Trời
đã làm cho tôi
16 nên chức việc của Đức Chúa Jêsus Christ giữa dân ngoại, làm
chức tế lễ của Tin Lành Đức Chúa Trời, hầu cho dân ngoại được làm
của lễ vừa ý Chúa, và nên thánh bởi Đức Thánh Linh.
17 Vậy tôi có cớ khoe mình trong Đức Chúa Jêsus Christ về điều hầu
việc Đức Chúa Trời.
18 Vì tôi chẳng dám nói những sự khác hơn sự mà Đấng Christ cậy
tôi làm ra để khiến dân ngoại vâng phục Ngài, bởi lời nói và bởi việc
làm,
19 bởi quyền phép của dấu k” phép lạ, bởi quyền phép của Thánh
Linh Đức Chúa Trời. Aáy là từ thành Giê-ru-sa-lem và các miền xung
quanh cho đến xứ I-ly-ri, tôi đã đem đạo Tin Lành của Đấng Christ đi
khắp chốn.
20 Nhưng tôi lấy làm vinh mà rao Tin Lành ở nơi nào danh Đấng
Christ chưa được truyền ra, để cho khỏi lập lên trên nền người khác,
21 như có chép rằng: Những kẻ chưa được tin báo về Ngài thì sẽ
thấy Ngài, Những kẻ chưa nghe nói về Ngài thì sẽ biết Ngài.
22 Aáy cũng là điều đã nhiều lần ngăn trở tôi đi đến thăm anh em.
23 Nhưng bây giờ chẳng còn có chi cầm buộc tôi lại trong các miền
nầy nữa; vả lại, đã mấy năm nay, tôi rất ước ao đến cùng anh em;
24 vậy nếu tôi có thể đi xứ Y-pha-nho được, thì mong rằng sẽ tiện
đường ghé thăm anh em; sau khi được chút thỏa lòng ở với anh em
rồi, thì nhờ anh em sai đưa tôi qua xứ ấy.
25 Nay tôi qua thành Giê-ru-sa-lem đặng giúp việc các thánh đồ.
26 Vì người xứ Ma-xê-đoan và xứ A-chai vui lòng quyên tiền để giúp
những thánh đồ ở thành Giê-ru-sa-lem đang nghèo túng.
27 Họ vui lòng làm sự đó, và cũng mắc nợ các người đó nữa; vì nếu
người ngoại đã có phần về của cải thiêng liêng người Giu-đa, thì cũng
phải lấy của cải thuộc về phần đời mà giúp cho người Giu-đa.
28 Vậy khi tôi làm xong việc ấy, và giao quả phước nầy cho họ rồi,
tôi sẽ ghé nơi anh em đặng đi đến xứ Y-pha-nho.
29 Tôi biết khi tôi sang với anh em, thì sẽ đem ơn phước dồi dào của
Đấng Christ cùng đến.
30 Vậy, hỡi anh em, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và nhờ sự
yêu thương sanh bởi Đức Thánh Linh, tôi khuyên anh em phải cùng

tôi chiến đấu trong những lời cầu nguyện mà anh em vì tôi trình cùng
Đức Chúa Trời,
31 hầu để tôi được thoát khỏi những người chẳng tin trong xứ Giu-
đê, và của làm phước mà tôi đem qua thành Giê-ru-sa-lem sẽ được
các thánh đồ vui lòng nhậm lấy.
32 Bấy giờ tôi có thể vui mừng đi đến anh em, và nếu vừa ý Đức
Chúa Trời, cũng nếm mùi an nghỉ với anh em nữa.
33 Nguyền xin Đức Chúa Trời bình an ở với anh em hết thảy! A-men.

16

1 Tôi gởi gắm Phê-bê, người chị em chúng ta cho anh em, người làm
nữ chấp sự của Hội thánh Xen-cơ-rê.
2 Hãy ân cần tiếp rước người trong Chúa chúng ta, một cách xứng
đáng với thánh đồ, và hãy giúp đỡ người trong mọi dịp mà người sẽ
cần đến anh em; vì chính người đã giúp nhiều kẻ, và cũng giúp tôi
nữa.
3 Hãy chào Bê-rít-sin và A-qui-la, kẻ cùng làm việc với tôi trong Đức
Chúa Jêsus Christ,
4 là hai người liều chết để cứu sự sống tôi; ấy chẳng những một
mình tôi tạ ơn hai người, nhưng cả các Hội thánh của dân ngoại nữa.
5 Cũng hãy chào Hội thánh nhóm tại nhà hai người. Hãy chào Ê-bai-
nết, là người rất thiết với tôi, và đã nên trái đầu mùa trong xứ A-si
cho Đấng Christ.
6 Hãy chào Ma-ri, là người có nhiều công khó vì anh em.
7 Hãy chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, tức là bà con và bạn đồng tù
với tôi, là hai người có danh vọng trong các sứ đồ và thuộc về Đấng
Christ trước tôi vậy.
8 Hãy chào Am-li-a, người rất yêu dấu của tôi trong Chúa.
9 Hãy chào U-rơ-banh, bạn cùng làm việc với tôi trong Đấng Christ,
và Eâch-ta-chy, là kẻ rất thiết với tôi.
10 Hãy chào A-be-lơ, người được tiếp nạp trong Đấng Christ. Hãy
chào các người ở nhà A-rích-tô-bu.
11 Hãy chào Hê-rô-đi-ôn, là bà con tôi. Hãy chào các người ở nhà
Nạt-xít, là những kẻ ở trong Chúa.
12 Hãy chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, là hai người làm việc cho
Chúa. Hãy chào Bẹt-si-đơ, người rất thân với tôi, và đã làm việc nhiều
cho Chúa.
13 Hãy chào Ru-phu, người được chọn của Chúa, và chào mẹ người,
cũng là mẹ tôi.
14 Hãy chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Ba-trô-ba, Hẹt-ma,
và các anh em ở với họ.
15 Hãy chào Phi-lô-lô-gơ và Giu-li, Nê-rê và chị người, Ô-lim, và hết
thảy các thánh đồ ở với họ.
16 Anh em hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau. Hết thảy các Hội
thánh của Đấng Christ chào anh em.
17 Hỡi anh em, tôi khuyên anh em coi chừng những kẻ gây nên bè
đảng và làm gương xấu, nghịch cùng sự dạy dỗ mà anh em đã nhận.
Phải tránh xa họ đi.

18 Vì những kẻ đó chẳng hầu việc Đấng Christ, Chúa chúng ta, song
hầu việc cái bụng họ, và lấy những lời ngọt ngào dua nịnh dỗ dành
lòng kẻ thật thà.
19 Sự anh em vâng phục thì ai ai cũng biết rồi, vậy tôi vì anh em vui
mừng, mong rằng anh em khôn ngoan về điều lành, và thanh sạch
đối với điều dữ.
20 Đức Chúa Trời bình an sẽ kíp giày đạp quỉ Sa-tan dưới chân anh
em. Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus chúng ta ở cùng anh em!
21 Ti-mô-thê, kẻ cùng làm việc với tôi chào anh em, Lu-si-út, Gia-sôn
và Sô-xi-ba-tê, là bà con tôi cũng vậy.
22 Tôi là Tẹt-tiu, người chép bức thơ nầy, chào thăm anh em trong
Chúa.
23 Gai-út là người tiếp đãi tôi cùng tiếp đãi cả Hội thánh, chào anh
em.
24 Ê-rát, quan kho bạc thành phố, và Qua-rơ-tu, người anh em chúng
ta, cũng chào anh em nữa.
25 Ngợi khen Đấng có quyền làm cho vững chí anh em theo Tin
Lành của tôi và lời giảng Đức Chúa Jêsus Christ, theo sự tỏ ra về lẽ
mầu nhiệm, là lẽ đã giấu kín từ mọi đời trước,
26 mà bây giờ được bày ra, và theo lịnh Đức Chúa Trời hằng sống,
bởi các sách tiên tri, bày ra cho mọi dân đều biết, đặng đem họ đến
sự vâng phục của đức tin, -
27 nhân Đức Chúa Jêsus Christ, nguyền xin vinh hiển về nơi Đức
Chúa Trời khôn ngoan có một, đời đời vô cùng! A-men.

Thư thứ nhất gởi cho người Cô-rinh

1 Phao-lô, theo ý Đức Chúa Trời, được gọi làm sứ đồ của Đức Chúa
Jêsus Christ, cùng Sốt-then, anh em chúng ta,
2 gởi cho Hội thánh Đức Chúa Trời tại thành Cô-rinh-tô, tức là cho
những người đã được nên thánh trong Đức Chúa Jêsus Christ, được
gọi làm thánh đồ, lại cho mọi người bất luận ở nơi nào, cầu khẩn danh
Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Chúa của những người ấy và của
chúng ta:
3 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
4 Tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, bởi cớ anh em đã được
Đức Chúa Trời ban ơn trong Đức Chúa Jêsus Christ;
5 vì chưng anh em đã được dư dật về mọi điều ban cho, cả lời nói
và sự hiểu biết,
6 như lời chứng về Đấng Christ đã được vững bền ở giữa anh em.
7 Anh em đang trông đợi k" Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta hiện
đến, cũng chẳng thiếu một ơn nào.
8 Ngài sẽ khiến anh em được vững bền đến cuối cùng, để khỏi bị
quở trách trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.
9 Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài đã gọi anh em được thông công
với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.
10 Hỡi anh em, tôi nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
khuyên anh em thảy đều phải đồng một tiếng nói với nhau, chớ phân
rẽ nhau ra, nhưng phải hiệp một ý một lòng cùng nhau.
11 Vì, hỡi anh em, bởi người nhà Cơ-lô-ê, tôi có được tin rằng trong
anh em có sự tranh cạnh.
12 Tôi có ý nói rằng trong anh em mỗi người nói như vầy: Ta là môn
đồ của Phao-lô; -ta là của A-bô-lô, -ta là của Sê-pha, -ta là của Đấng
Christ.
13 Đấng Christ bị phân rẽ ra sao? Có phải Phao-lô đã chịu đóng đinh
trên cây thập tự thế cho anh em, hay là anh em đã nhân danh Phao-lô
mà chịu phép báp tem sao?
14 Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì ngoài Cơ-rít-bu và Gai-út, tôi chưa
từng làm phép báp tem cho ai trong anh em,
15 hầu cho chẳng ai nói rằng anh em đã nhân danh tôi mà chịu phép
báp tem.
16 Tôi cũng đã làm phép báp tem cho người nhà Sê-pha-na; ngoài
nhà đó, tôi chẳng biết mình đã làm phép báp tem cho ai nữa.
17 Thật vậy, Đấng Christ đã sai tôi, chẳng phải để làm phép báp-tem
đâu, nhưng để rao giảng Tin Lành, và chẳng dùng sự khôn khéo mà
giảng, kẻo thập tự giá của Đấng Christ ra vô ích.
18 Bởi vì lời giảng về thập tự giá, thì những người hư mất cho là điên
dại; song về phần chúng ta, là kẻ được cứu chuộc, thì cho là quyền
phép của Đức Chúa Trời.

19 Cũng có lời chép rằng: Ta sẽ hủy phá sự khôn ngoan của người
khôn ngoan, Tiêu trừ sự thạo biết của người thạo biết.
20 Người khôn ngoan ở đâu? Thầy thông giáo ở đâu? Người biện
luận đời nay ở đâu? Có phải Đức Chúa Trời đã làm cho sự khôn ngoan
của thế gian ra dồ dại không?
21 Vì, tại thế gian cậy sự khôn ngoan mình, chẳng nhờ sự khôn ngoan
Đức Chúa Trời mà nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài đành lòng dùng
sự giảng dồ dại của chúng ta mà cứu rỗi những người tin cậy.
22 Vả, đương khi người Giu-đa đòi phép lạ, người Gờ-réc tìm sự khôn
ngoan,
23 thì chúng ta giảng Đấng Christ bị đóng đinh trên cây thập tự, là
sự người Giu-đa lấy làm gương xấu, dân ngoại cho là dồ dại;
24 song le, về những người được gọi, bất luận người Giu-đa hay người
Gờ-réc, thì Đấng Christ là quyền phép của Đức Chúa Trời và sự khôn
ngoan của Đức Chúa Trời.
25 Bởi vì sự dồ dại của Đức Chúa Trời là khôn sáng hơn người ta, và
sự yếu đuối của Đức Chúa Trời là mạnh hơn người ta.
26 Hỡi anh em, hãy suy xét rằng ở giữa anh em là kẻ đã được gọi,
không có nhiều người khôn ngoan theo xác thịt, chẳng nhiều kẻ quyền
thế, chẳng nhiều kẻ sang trọng.
27 Nhưng Đức Chúa Trời đã chọn những sự dại ở thế gian để làm hổ
thẹn những kẻ khôn; Đức Chúa Trời đã chọn những sự yếu ở thế gian
để làm hổ thẹn những sự mạnh;
28 Đức Chúa Trời đã chọn những sự hèn hạ và khinh bỉ ở thế gian,
cùng những sự không có, hầu cho làm những sự có ra không có,
29 để chẳng ai khoe mình trước mặt Đức Chúa Trời.
30 Vả, ấy là nhờ Ngài mà anh em ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, là
Đấng mà Đức Chúa Trời đã làm nên sự khôn ngoan, sự công bình, sự
nên thánh, và sự cứu chuộc cho chúng ta;
31 hầu cho, như có lời chép rằng: Ai khoe mình, hãy khoe mình
trong Chúa.

2

1 Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời
cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cớ của
Đức Chúa Trời.
2 Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác
ngoài Đức Chúa Jêsus Christ, và Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh
trên cây thập tự.
3 Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm.
4 Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo
léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép;
5 hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài
người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời.
6 Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn,
song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời nầy, cũng không phải
của các người cai quản đời nầy, là kẻ sẽ bị hư mất.

7 Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu
nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho
sự vinh hiển chúng ta.
8 Trong những người cai quản đời nầy chẳng ai từng biết sự đó; bởi
chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây
thập tự đâu.
9 Song le, như có chép rằng: Aáy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe,
Và lòng người chưa nghĩ đến, Nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều
ấy cho những người yêu mến Ngài.
10 Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó
cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm
của Đức Chúa Trời nữa.
11 Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự
trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của
Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời.
12 Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng
đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết
những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời;
13 chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của
loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh
đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng để giải bày sự thiêng liêng.
14 Vả, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về
Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là
sự dồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng
liêng.
15 Nhưng người có tánh thiêng liêng xử đoán mọi sự, và chính mình
không bị ai xử đoán.
16 Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta,
thì có ý của Đấng Christ.

3

1 Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với
người thiêng liêng, nhưng như với người xác thịt, như với các con đỏ
trong Đấng Christ vậy.
2 Tôi lấy sữa nuôi anh em, chớ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em
không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn
thuộc về xác thịt.
3 Thật, bởi trong anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há
chẳng phải là tánh xác thịt ăn ở như người thế gian sao?
4 Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của
A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao?
5 Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Aáy là kẻ tôi tớ, mà bởi kẻ
đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người.
6 Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn
lên.
7 Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là
Đấng làm cho lớn lên.

8 Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng
tùy theo việc mình đã làm.
9 Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là
ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây.
10 Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay
thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về
sự mình xây trên nền đó.
11 Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức
Chúa Jêsus Christ.
12 Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây
trên nền ấy,
13 thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường
công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người
đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra.
14 Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ
lãnh phần thưởng mình.
15 Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần
người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.
16 Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và
Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao?
17 Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời
sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh
em là đền thờ.
18 Chớ ai tự dối mình: nếu có ai trong vòng anh em tưởng mình
khôn ngoan theo cách đời nầy, hãy trở nên dại dột, để được nên khôn
ngoan;
19 vì sự khôn ngoan đời nầy trước mặt Đức Chúa Trời là sự dại dột.
Như có chép rằng: Aáy là Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu
kế họ.
20 Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của người khôn ngoan; Ngài
biết ý tưởng họ đều là vô ích.
21 Vậy, chớ ai khoe mình về loài người, vì mọi sự đều thuộc về anh
em:
22 hoặc Phao-lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian, hoặc sự
sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây giờ, hoặc những sự hầu đến.
Hết thảy mọi sự đều thuộc về anh em,
23 anh em thuộc về Đấng Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa
Trời.

4

1 Vậy, ai nấy hãy coi chúng tôi như đầy tớ của Đấng Christ, và kẻ
quản trị những sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời.
2 Vả lại, cái điều người ta trông mong nơi người quản trị là phải
trung thành.
3 Về phần tôi, hoặc bị anh em xử đoán, hoặc bị tòa án nào của loài
người xử đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan hệ gì. Chính tôi chẳng
tự xử đoán mình nữa;
4 vì tôi chẳng thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng không
nhờ sự đó mà được xưng là công bình: Đấng xử đoán tôi, ấy là Chúa.

5 Vậy, chớ xét đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ tỏ
những sự giấu trong nơi tối ra nơi sáng, và bày ra những sự toan
định trong lòng người; bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh
sự khen ngợi mình đáng lãnh.
6 Hỡi anh em, ấy là vì cớ anh em, tôi đã dùng những lẽ thật nầy chỉ
về chính mình tôi và A-bô-lô, hầu cho anh em học đòi hai chúng tôi,
chớ vượt qua lời đã chép, và chớ sanh lòng kiêu ngạo, theo phe người
nầy nghịch cùng kẻ khác.
7 Bởi vì, ai phân biệt ngươi với người khác? Ngươi há có điều chi mà
chẳng đã nhận lãnh sao? Nếu ngươi đã nhận lãnh, thì sao còn khoe
mình như chẳng từng nhận lãnh?
8 Anh em được no đủ, được giàu có rồi, chẳng nhờ chúng tôi, anh
em đã khởi sự cai trị; thật mong cho anh em được cai trị, hầu cho
chúng tôi cũng cai trị với anh em!
9 Vì chưng Đức Chúa Trời dường đã phơi chúng tôi là các sứ đồ ra,
giống như kẻ sau rốt mọi người, giống như tù phải tội chết, làm trò
cho thế gian, thiên sứ, loài người cùng xem vậy.
10 Chúng tôi là kẻ ngu dại vì cớ Đấng Christ, nhưng anh em được
khôn ngoan trong Đấng Christ; chúng tôi yếu đuối, anh em mạnh mẽ;
anh em quí trọng, chúng tôi khinh hèn.
11 Cho đến bây giờ, chúng tôi vẫn chịu đói khát, trần mình, bị người
ta vả trên mặt, lưu lạc rày đây mai đó.
12 Chúng tôi dùng chính tay mình làm việc khó nhọc; khi bị rủa sả,
chúng tôi chúc phước; khi bị bắt bớ, chúng tôi nhịn nhục;
13 khi bị vu oan, chúng tôi khuyên dỗ; chúng tôi giống như rác rến
của thế gian, cặn bã của loài người, cho đến ngày nay.
14 Tôi viết những điều nầy, chẳng phải để làm cho anh em hổ ngươi
đâu; nhưng để khuyên bảo anh em, cũng như con cái yêu dấu của tôi
vậy.
15 Bởi chưng, dẫu anh em có một vạn thầy giáo trong Đấng Christ,
nhưng chẳng có nhiều cha; vì tôi đã dùng Tin Lành mà sanh anh em
ra trong Đức Chúa Jêsus Christ.
16 Vậy, tôi lấy điều đó khuyên anh em: hãy bắt chước tôi.
17 Vì cớ đó, tôi đã sai Ti-mô-thê, là con yêu dấu của tôi, cùng là trung
thành trong Chúa, đến cùng anh em; người sẽ nhắc lại cho anh em
biết đường lối tôi trong Đấng Christ, và tôi dạy dỗ cách nào trong các
Hội thánh khắp các nơi.
18 Có mấy kẻ lên mình kiêu ngạo, ngờ tôi chẳng còn đến cùng anh
em nữa.
19 Nhưng nếu Chúa khứng cho, thì chẳng bao lâu tôi sẽ tới cùng anh
em, và xét cho biết, chẳng phải xét lời nói của những kẻ kiêu ngạo
đó, bèn là năng lực họ thể nào.
20 Vì nước Đức Chúa Trời chẳng ở tại lời nói, mà ở tại năng lực.
21 Anh em muốn điều gì hơn: muốn tôi cầm roi mà đến cùng anh
em, hay là lấy tình yêu thương và ý nhu mì?

5

1 Có tin đồn ra khắp nơi rằng trong anh em có sự dâm loạn, dâm

loạn đến thế, dẫu người ngoại đạo cũng chẳng có giống như vậy: là
đến nỗi trong anh em có kẻ lấy vợ của cha mình.
2 Anh em còn lên mình kiêu ngạo! Anh em chẳng từng buồn rầu,
hầu cho kẻ phạm tội đó bị trừ bỏ khỏi vòng anh em thì hơn!
3 Về phần tôi, thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em và lòng
tôi được hội hiệp với quyền phép của Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng
ta),
4 nên tôi đã dường như có mặt ở đó, nhân danh Đức Chúa Jêsus là
Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội đó
5 rằng, một người như thế phải phó cho quỉ Sa tan, để hủy hoại phần
xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus.
6 Thật anh em chẳng có cớ mà khoe mình đâu! Anh em há chẳng
biết rằng một chút men làm cho cả đống bột dậy lên sao?
7 Hãy làm cho mình sạch men cũ đi, hầu cho anh em trở nên bột
nhồi mới không men, như anh em là bánh không men vậy. Vì Đấng
Christ là con sinh lễ Vượt Qua của chúng ta, đã bị giết rồi.
8 Vậy thì, chúng ta hãy giữ lễ, chớ dùng men cũ, chớ dùng men gian
ác độc dữ, nhưng dùng bánh không men của sự thật thà và của lẽ
thật.
9 Trong thơ tôi viết cho anh em, có dặn đừng làm bạn với kẻ gian
dâm,
10 đó tôi chẳng có ý nói chung về kẻ gian dâm đời nầy, hay là kẻ
tham lam, kẻ chắt bóp, kẻ thờ hình tượng, vì nếu vậy thì anh em phải
lìa khỏi thế gian.
11 Nhưng tôi viết khuyên anh em đừng làm bạn với kẻ nào tự xưng
là anh em, mà là gian dâm, hoặc tham lam, hoặc thờ hình tượng, hoặc
chưởi rủa, hoặc say sưa, hoặc chắt bóp, cũng không nên ăn chung với
người thể ấy.
12 Vì chưng có phải tôi nên đoán xét kẻ ở ngoài sao? Há chẳng phải
anh em nên đoán xét những người ở trong sao?
13 Còn như kẻ ở ngoài, thì Đức Chúa Trời sẽ đoán xét họ. Hãy trừ
bỏ kẻ gian ác khỏi anh em.

6

1 Khi trong anh em ai có sự nghịch cùng người khác, sao dám để
cho kẻ không công bình đoán xét hơn là cho các thánh đồ?
2 Anh em há chẳng biết các thánh đồ sẽ xét đoán thế gian sao? Ví
bằng thế gian sẽ bị anh em xét đoán, thì anh em há chẳng đáng xét
đoán việc nhỏ mọn hơn sao?
3 Anh em chẳng biết chúng ta sẽ xét đoán các thiên sứ sao? Huống
chi việc đời nầy!
4 Vậy khi anh em có sự nghịch cùng nhau về việc đời nầy, sao lấy
những kẻ không kể ra chi trong Hội thánh làm người xét đoán!
5 Tôi nói thế làm cho anh em hổ thẹn. Aáy vậy, trong vòng anh em
chẳng có một kẻ khôn ngoan nào phân xử được giữa anh em mình
hay sao?
6 Nhưng anh em kiện anh em, lại đem đến trước mặt kẻ chẳng tin!

7 Thật vậy, anh em có sự kiện cáo nhau, là phải tội rồi. Sao chẳng
chịu sự trái lẽ là hơn? Sao chẳng đành sự gian lận là hơn!
8 Nhưng chính anh em làm ra sự trái lẽ, chính anh em gian lận, lại
làm thể ấy cho người anh em nữa!
9 Anh em há chẳng biết những kẻ không công bình chẳng bao giờ
hưởng được nước Đức Chúa Trời sao?
10 Chớ tự dối mình: phàm những kẻ tà dâm, kẻ thờ hình tượng, kẻ
ngoại tình, kẻ làm giáng yểu điệu, kẻ đắm nam sắc, kẻ trộm cướp, kẻ
hà tiện, kẻ say sưa, kẻ chưởi rủa, kẻ chắt bóp, đều chẳng hưởng được
nước Đức Chúa Trời đâu.
11 Trước kia anh em ít nữa cũng có một đôi người như thế; nhưng
nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, và nhờ Thánh Linh của Đức Chúa
Trời chúng ta, thì anh em được rửa sạch, được nên thánh, được xưng
công bình rồi.
12 Mọi sự tôi có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều có ích; mọi
sự tôi có phép làm, nhưng chẳng để sự gì bắt phục được tôi.
13 Đồ ăn vì bụng, bụng vì đồ ăn, Đức Chúa Trời sẽ hủy hoại cái nọ
và cái kia. Nhưng thân thể chẳng phải vì sự dâm dục đâu, bèn là vì
Chúa, và Chúa vì thân thể;
14 và Đức Chúa Trời là Đấng đã khiến Chúa sống lại, cũng sẽ lấy
quyền phép mình khiến chúng ta sống lại nữa.
15 Anh em há chẳng biết thân thể mình là chi thể của Đấng Christ
sao? Vậy thì mình có nên lấy chi thể của Đấng Christ mà làm thành
chi thể của điếm đĩ chăng? Đức Chúa Trời nào nỡ vậy!
16 Anh em há chẳng biết người nào kết hiệp với điếm đĩ, thì trở nên
một xác với nó sao? Vì có chép rằng: Hai người sẽ đồng nên một thịt.
17 Còn ai kết hiệp với Chúa thì trở nên một tánh thiêng liêng cùng
Ngài.
18 Hãy tránh sự dâm dục. Mặc dầu người ta phạm tội gì, tội ấy còn
là ngoài thân thể; nhưng kẻ buông mình vào sự dâm dục, thì phạm
đến chính thân thể mình.
19 Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức
Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi
Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao?
20 Vì chưng anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy
thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời.

7

1 Luận đến các điều hỏi trong thơ anh em, tôi tưởng rằng đờn ông
không đụng đến đờn bà là hay hơn.
2 Song, cho được tránh khỏi mọi sự dâm dục, thì mỗi người đờn ông
phải có vợ, mỗi người đờn bà phải có chồng.
3 Chồng phải làm hết bổn phận đối với vợ, và vợ đối với chồng cũng
vậy.
4 Vợ không có quyền tự chủ về thân mình, bèn là chồng; chồng cũng
vậy, không có quyền tự chủ về thân mình bèn là vợ.

5 Đừng từ chối nhau, trừ ra khi hai bên ưng thuận tạm thời, để
chuyên việc cầu nguyện; rồi trở lại hiệp cùng nhau, kẻo quỉ Sa-tan
thừa khi anh em không thìn mình mà cám dỗ chăng.
6 Aáy đó là sự tôi thuận cho phép, chớ chẳng phải sự tôi truyền biểu.
7 Tôi muốn mọi người đều được giống như tôi; song mỗi người đã
được ban riêng cho mình bởi Đức Chúa Trời, người nầy thể nầy, kẻ
kia thể khác.
8 Vậy, tôi nói với những kẻ chưa cưới gả, và kẻ góa bụa rằng ở được
như tôi thì hơn.
9 Song nếu họ chẳng thìn mình được, thì hãy cưới gả; vì thà cưới gả
còn hơn để cho lửa tình un đốt.
10 Về những kẻ đã cưới gả rồi, thì tôi, nhưng chẳng phải tôi, bèn là
Chúa, truyền rằng vợ không nên lìa bỏ chồng,
11 (ví bằng đã phân rẽ nhau, thì nên ở vậy đừng lấy chồng khác; hay
là phải lại hòa thuận với chồng mình), còn chồng cũng không nên để
vợ.
12 Đến như những kẻ khác, chẳng phải Chúa, song là chính tôi bảo
họ rằng: Nếu người anh em nào có vợ ngoại đạo bằng lòng ở đời với
mình, thì không nên để bỏ.
13 Lại nếu một người đờn bà có chồng ngoại đạo bằng lòng ở đời
với mình, thì vợ cũng không nên lìa chồng.
14 Bởi vì, chồng không tin Chúa, nhân vợ mình được nên thánh, vợ
không tin Chúa, nhân chồng mình tin Chúa được nên thánh; bằng
chẳng vậy, con cái anh em nên chẳng sạch, song nay đều là thánh.
15 Nếu kẻ không tin Chúa muốn phân rẽ, thì cho phân rẽ: trong cơn
đó, người anh em hay là người chị em chẳng phải cầm buộc gì. Đức
Chúa Trời đã gọi anh em ăn ở trong sự bình an.
16 Hỡi kẻ làm vợ kia, biết đâu ngươi sẽ cứu được chồng mình? Hỡi
kẻ làm chồng kia, biết đâu ngươi sẽ cứu được vợ mình?
17 Rốt lại, ai nấy phải ăn ở theo ơn Chúa đã ban cho mình, và theo
như Đức Chúa Trời đã gọi. Aáy đó là điều tôi dạy trong hết thảy các
Hội thánh.
18 Có người nào đã chịu phép cắt bì rồi được gọi chăng? nên cứ giữ
cắt bì vậy. Có người nào chưa chịu phép cắt bì mà được gọi chăng?
thì chớ chịu phép cắt bì.
19 Chịu cắt bì chẳng hề gì, không chịu cắt bì cũng chẳng hề gì; sự
quan hệ là giữ các điều răn của Đức Chúa Trời.
20 Ai nấy khi được gọi ở đấng bậc nào, thì phải cứ ở theo đấng bậc
ấy.
21 Ngươi đương làm tôi mọi mà được gọi chăng? Chớ lấy làm lo;
song nếu ngươi có thể được tự do, thì hãy nhân dịp đó là hơn.
22 Vì kẻ tôi mọi được Chúa gọi, ấy là kẻ Chúa đã buông tha; cũng một
lẽ ấy, ai đương tự do mà được gọi, thì làm tôi mọi của Đấng Christ.
23 Anh em đã được chuộc bằng giá cao, chớ trở nên tôi mọi của người
ta làm chi.
24 Hỡi anh em, ai nấy khi được gọi ở đấng bậc nào, thì phải cứ ở
theo đấng bậc ấy trước mặt Đức Chúa Trời.
25 Về những kẻ đồng thân, tôi chẳng có lời Chúa truyền; song nhờ

ơn thương xót của Chúa, tôi được làm người đáng tin, nên tôi ban lời
khuyên bảo.
26 Vậy tôi tưởng vì cớ tai vạ hầu đến, một người nam cứ ở vậy là
nên.
27 Có phải ngươi đã bị vấn vương với vợ chăng? Chớ tìm cách mà
lìa mình ra. Có phải ngươi chưa bị vấn vương với vợ chăng? Đừng
kiếm vợ.
28 Nhưng nếu ngươi lấy vợ, thì chẳng phạm tội gì; và nếu người nữ
đồng trinh lấy chồng, thì cũng chẳng phạm tội gì. Song những người
cưới gả sẽ có sự khó khăn về xác thịt, và tôi muốn cho anh em khỏi
sự đó.
29 Hỡi anh em, vậy thì tôi bảo nầy: thì giờ ngắn ngủi. Từ nay về sau,
kẻ có vợ hãy nên như kẻ không có;
30 kẻ đương khóc, nên như kẻ không khóc; kẻ đương vui, nên như
kẻ chẳng vui; kẻ đương mua, nên như kẻ chẳng được của gì;
31 và kẻ dùng của thế gian, nên như kẻ chẳng dùng vậy; vì hình
trạng thế gian nầy qua đi.
32 Vả, tôi muốn anh em được thong thả chẳng phải lo lắng gì. Ai
không cưới vợ thì chăm lo việc Chúa, tìm phương cho Chúa đẹp lòng.
33 Song ai cưới vợ rồi thì chăm lo việc đời nầy, tìm cách cho vợ mình
thỏa dạ.
34 Người nữ có chồng và đồng trinh cũng khác nhau như vậy: ai
không chồng thì chăm lo việc Chúa, đặng cho thân thể và tinh thần
đều được thánh; nhưng ai có chồng thì chăm lo các việc đời nầy, tìm
cách cho đẹp lòng chồng mình.
35 Tôi nói điều đó vì sự ích lợi cho anh em, chớ chẳng phải để gài
bẫy, song để dắt anh em theo lẽ phải, hầu cho không phân tâm mà
hầu việc Chúa.
36 Nếu có ai tưởng chẳng nên cho con gái đồng trinh mình lỡ thì, và
phải gả đi, thì người đó có thể tùy ý mình mà làm, không phạm tội gì;
trong cơn đó, người con gái nên lấy chồng.
37 Song có ai được tự chủ về việc mình làm, không bị sự gì bắt buộc,
mà trong lòng đã quyết định cách vững vàng giữ con gái mình đồng
trinh, thì nấy làm phải lẽ mà cứ theo như mình đã quyết chí.
38 Thế thì kẻ gả con gái mình làm phải lẽ; song kẻ không gả, còn làm
phải lẽ hơn nữa.
39 Chồng còn sống bao lâu, thì vợ phải buộc chặt với chồng bấy lâu;
nếu chồng chết, vợ được tự do, muốn lấy ai tùy ý, miễn là theo ý Chúa.
40 Nhưng, theo ý tôi, nếu cứ ở vậy, thì có phước hơn. Vả, tôi tưởng
tôi cũng có Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

8

1 Luận đến của cúng các thần tượng thì chúng ta biết mình đều có
sự hay biết cả. -Song sự hay biết sanh kiêu căng, còn sự yêu thương
làm gương tốt.
2 Nếu có ai tưởng mình biết điều gì, thật người ấy chưa biết như
mình nên biết.

3 Nhưng nếu có một người yêu mến Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa
Trời biết người đó. -
4 Vậy, về sự ăn của cúng tế các thần tượng, chúng ta biết thần tượng
trong thế gian thật là hư không, chỉ có một Đức Chúa Trời, chớ không
có thần nào khác.
5 Thật người ta xưng có các thần khác, hoặc ở trên trời, hoặc ở dưới
đất, (bởi đó họ thờ nhiều thần nhiều chúa),
6 về phần chúng ta, chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, là Đức Chúa
Cha, muôn vật bởi Ngài mà ra, và chúng ta hướng về Ngài; lại chỉ có
một Chúa mà thôi, là Đức Chúa Jêsus Christ, muôn vật đều nhờ Ngài
mà có, và chúng ta cũng vậy.
7 Nhưng chẳng phải mọi người đều có sự hay biết đó. Một đôi người
vì nghĩ thường có thần tượng, nên khi ăn của cúng tế đó cho là của
cúng tế thần tượng; thì lương tâm yếu đuối của họ bởi đó ra ô uế.
8 Vả, ấy chẳng phải là đồ ăn làm cho chúng ta được đẹp lòng Đức
Chúa Trời; nếu chúng ta ăn, chẳng được ích gì, bằng không ăn, cũng
chẳng tổn gì.
9 Nhưng hãy giữ lấy, kẻo sự tự do mình làm dịp cho kẻ yếu đuối vấp
phạm.
10 Bởi vì, nếu có kẻ lương tâm yếu đuối thấy ngươi là người có sự
hay biết ngồi ăn trong miếu tà thần, thì há chẳng cũng bắt chước mà
ăn của cúng tế sao?
11 Thế thì ngươi lấy sự hay biết mình mà làm hư mất kẻ yếu đuối,
là người anh em mà Đấng Christ đã chết thế cho!
12 Khi nào mình phạm tội cùng anh em như vậy, làm cho lương tâm
yếu đuối của họ bị thương, thì là phạm tội cùng Đấng Christ.
13 Cho nên, nếu đồ ăn xui anh em tôi vấp phạm, thì tôi sẽ chẳng hề
ăn thịt, hầu cho khỏi làm dịp vấp phạm cho anh em tôi.

9

1 Tôi chẳng được tự do sao? Tôi chẳng phải là sứ đồ sao? Tôi há
chẳng từng thấy Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta sao? Anh em há
chẳng phải là công việc tôi trong Chúa sao?
2 Nếu tôi không phải là sứ đồ cho kẻ khác, ít nữa cũng là sứ đồ cho
anh em; vì chính anh em là ấn tín của chức sứ đồ tôi trong Chúa.
3 Aáy là lẽ binh vực của tôi đối với kẻ kiện cáo mình.
4 Chúng tôi há không có phép ăn uống sao?
5 Há không có phép dắt một người chị em làm vợ đi khắp nơi với
chúng tôi như các sứ đồ khác cùng các anh em Chúa và Sê-pha đã
làm, hay sao?
6 Hay là chỉ một tôi với Ba-na-ba không có phép được khỏi làm việc?
7 Vậy thì có ai ăn lương nhà mà đi đánh giặc? Có ai trồng vườn nho
mà không ăn trái? Hay là có ai chăn bầy vật mà không dùng sữa nó
để nuôi mình?
8 Tôi nói vậy, nào phải chỉ theo thói người ta quen nói đâu? Luật
pháp há chẳng nói như vậy sao?
9 Vì chưng có chép trong luật pháp Môi-se rằng: Ngươi chớ khớp
miệng con bò đang đạp lúa. Há phải Đức Chúa Trời lo cho bò sao?

10 Quả thật Ngài nói câu đó về chúng ta phải không? Phải, ấy là về
chúng ta mà có chép rằng ai cày ruộng phải trông mà cày, ai đạp lúa
phải trông cậy mình sẽ có phần mà đạp lúa.
11 Nếu chúng tôi đã gieo của thiêng liêng cho anh em, mà muốn
thâu lại của vật chất của anh em, thì nào có phải một việc quá lẽ đâu?
12 Người khác còn có quyền ấy trên anh em, huống chi là chúng tôi?
Dầu vậy, chúng tôi chẳng từng dùng quyền ấy; nhưng chúng tôi chịu
mọi sự, hầu cho khỏi làm ngăn trở Tin Lành của Đấng Christ chút nào.
13 Anh em há chẳng biết rằng ai hầu việc thánh thì ăn của dâng
trong đền thờ, còn ai hầu việc nơi bàn thờ thì có phần nơi bàn thờ
sao?
14 Cũng vậy, Chúa có truyền rằng ai rao giảng Tin Lành thì được
nuôi mình bởi Tin Lành.
15 Phần tôi thì chẳng từng dùng quyền ấy chút nào, và viết thơ nầy
chẳng phải để đòi quyền ấy lại; vì tôi đành thà chết còn hơn là chịu
ai cất lấy cớ khoe mình nầy đi.
16 Ví bằng tôi rao truyền Tin Lành, tôi chẳng có cớ gì khoe mình, vì
có lẽ cần buộc tôi; còn không rao truyền Tin Lành, thì khốn khó cho
tôi thay.
17 Nếu tôi vui lòng làm việc đó, thì được thưởng; lại nếu tôi không
vui lòng mà làm, thì cái chức vụ cũng vẫn phó thác cho tôi.
18 Thế thì phần thưởng của tôi là gì? Aáy là khi giảng Tin Lành, thì
giảng nhưng không, chẳng dùng quyền tôi có như người giảng Tin
Lành.
19 Vả, tôi đối với ai vẫn cũng là được tự do, mà tôi đành phục mọi
người, hầu cho tôi được nhiều người hơn.
20 Với người Giu-đa, tôi ở như một người Giu-đa, hầu được những
người Giu-đa; với những người dưới quyền luật pháp, (dầu chính tôi
chẳng ở dưới quyền luật pháp), tôi cũng ở như kẻ dưới quyền luật
pháp, hầu được những người dưới quyền luật pháp;
21 với những người không luật pháp, (dầu đối với Đức Chúa Trời
tôi không phải là không luật pháp, vì tôi ở dưới luật pháp của Đấng
Christ), song tôi cũng ở như người không luật pháp, hầu được những
người không luật pháp.
22 Tôi ở yếu đuối với những người yếu đuối, hầu được những người
yếu đuối; tôi đã trở nên mọi cách cho mọi người, để cứu chuộc được
một vài người không cứ cách nào.
23 Mọi điều tôi làm, thì làm vì cớ Tin Lành, hầu cho tôi cũng có phần
trong đó.
24 Anh em há chẳng biết rằng trong cuộc chạy thi nơi trường đua,
hết thảy đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng sao? Vậy, anh
em hãy chạy cách nào cho được thưởng.
25 Hết thảy những người đua tranh, tự mình chịu lấy mọi sự kiêng
kỵ, họ chịu vậy để được mão triều thiên hay hư nát. Nhưng chúng ta
chịu vậy để được mão triều thiên không hay hư nát.
26 Vậy thì, tôi chạy, chẳng phải là chạy bá vơ; tôi đánh, chẳng phải
là đánh gió;

27 song tôi đãi thân thể tôi cách nghiêm khắc, bắt nó phải phục,
e rằng sau khi tôi đã giảng dạy kẻ khác, mà chính mình phải bị bỏ
chăng.

10

1 Vả, hỡi anh em, tôi chẳng muốn cho anh em không biết tổ phụ
chúng ta đều đã ở dưới đám mây, đi ngang qua biển,
2 chịu Môi-se làm phép báp tem trong đám mây và dưới biển,
3 ăn một thứ ăn thiêng liêng;
4 và uống một thứ uống thiêng liêng; vì họ uống nơi một hòn đá
thiêng liêng theo mình, và đá ấy tức là Đấng Christ.
5 Song phần nhiều trong vòng họ không đẹp lòng Đức Chúa Trời,
nên đã ngã chết nơi đồng vắng.
6 Mọi điều đó đã xảy ra để làm gương cho chúng ta, hầu cho chúng
ta chớ buông mình theo tình dục xấu, như chính tổ phụ chúng ta đã
buông mình.
7 Cũng đừng thờ hình tượng nữa, như mấy người trong họ, theo lời
chép rằng: Dân sự ngồi mà ăn uống, rồi đứng dậy mà chơi giỡn.
8 Chúng ta chớ dâm dục như mấy người trong họ đã dâm dục, mà
trong một ngày có hai vạn ba ngàn người bị bỏ mạng.
9 Cũng chớ thử thách Chúa như mấy người trong họ đã thử thách
mà bị loài rắn hủy diệt.
10 Lại cũng chớ lằm bằm như nấy người trong họ đã lằm bằm mà bị
chết bởi kẻ hủy diệt.
11 Những sự ấy có nghĩa hình bóng, và họ đã lưu truyền để khuyên
bảo chúng ta là kẻ ở gần cuối cùng các đời.
12 Vậy thì, ai tưởng mình đứng, hãy giữ kẻo ngã.
13 Những sự cám dỗ đến cho anh em, chẳng có sự nào quá sức loài
người. Đức Chúa Trời là thành tín, Ngài chẳng hề cho anh em bị cám
dỗ quá sức mình đâu; nhưng trong sự cám dỗ, Ngài cũng mở đàng
cho ra khỏi, để anh em có thể chịu được.
14 Hỡi kẻ yêu dấu của tôi, vậy nên hãy tránh khỏi sự thờ lạy hình
tượng.
15 Tôi nói với anh em cũng như nói với kẻ thông minh; chính anh
em hãy suy xét điều tôi nói.
16 Cái chén phước lành mà chúng ta chúc phước, há chẳng phải là
thông với huyết của Đấng Christ sao? Cái bánh mà chúng ta bẻ, há
chẳng phải là thông với thân thể của Đấng Christ sao?
17 Vì chỉ có một cái bánh, chúng ta dầu nhiều, cũng chỉ một thân
thể; bởi chưng chúng ta đều có phần chung trong một cái bánh.
18 Hãy xem dân Y-sơ-ra-ên theo phần xác: những kẻ ăn thịt con sinh
tế, há không thông đồng với bàn thờ sao?
19 Nói vậy có ý chi? Của cúng thần tượng có giá trị gì và thần tượng
có ra gì chẳng?
20 Chắc là không; nhưng đồ người ngoại đạo cúng tế là cúng tế các
quỉ, chớ không phải cúng tế Đức Chúa Trời. Vậy, tôi không muốn anh
em thông đồng với các quỉ.

21 Anh em chẳng có thể uống chén của Chúa và cũng uống chén của
các quỉ; chẳng có thể dự tiệc của Chúa, lại dự tiệc của các quỉ.
22 Hay là chúng ta muốn trêu lòng Chúa ghen chăng? Chúng ta há
mạnh hơn Ngài sao?
23 Mọi sự đều có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều có ích;
mọi sự đều có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều làm gương
tốt.
24 Chớ ai tìm lợi riêng cho mình, nhưng ai nấy hãy tìm cho kẻ khác.
25 Phàm vật gì bán ở hàng thịt, hãy ăn, đừng vì cớ lương tâm mà
hỏi chi về việc đó;
26 bởi chưng đất và mọi vật chứa trong đất đều thuộc về Chúa.
27 Nếu có người chẳng tin mời anh em, và anh em muốn đi, thì không
cứ họ dọn ra đồ gì, hãy ăn đi hết thảy, đừng vì cớ lương tâm mà hỏi
chi hết.
28 Song nếu có ai nói với anh em rằng: Cái nầy đã dâng làm của
cúng, thì chớ ăn, vì cớ người đã bảo trước mình, lại vì cớ lương tâm:
29 tôi chẳng nói về lương tâm anh em, nhưng về lương tâm người
đó. Vả, vì cớ nào sự tự do tôi phải bị lương tâm kẻ khác đoán xét?
30 Nếu tôi tạ ơn rồi ăn, cớ nào vì một bữa ăn đã cảm ơn mà lại bị
chê bai?
31 Vậy, anh em hoặc ăn, hoặc uống, hay là làm sự chi khác, hãy vì
sự vinh hiển Đức Chúa Trời mà làm.
32 Đừng làm gương xấu cho người Giu-đa, người Gờ-réc, hay là Hội
thánh của Đức Chúa Trời;
33 hãy như tôi gắng sức đẹp lòng mọi người trong mọi việc, chẳng
tìm ích lợi riêng cho mình, nhưng cho phần nhiều người, để họ được
cứu.

11

1 Hãy bắt chước tôi, cũng như chính mình tôi bắt chước Đấng Christ
vậy.
2 Tôi khen anh em vì hay nhớ đến tôi trong mọi dịp, và lấy lòng
trung tín mà giữ những điều tôi đã dạy dỗ anh em.
3 Dầu vậy, tôi muốn anh em biết Đấng Christ là đầu mọi người;
người đờn ông là đầu người đờn bà; và Đức Chúa Trời là đầu của
Đấng Christ.
4 Phàm người đờn ông cầu nguyện hoặc giảng đạo mà trùm đầu lại,
thì làm nhục đầu mình.
5 Nhưng phàm người đờn bà cầu nguyện hoặc giảng đạo mà không
trùm đầu lại, thì làm nhục đầu mình: thật chẳng khác gì đã cạo đầu
vậy.
6 Ví bằng người đờn bà không trùm đầu, thì cũng nên hớt tóc đi.
Song nếu người đờn bà lấy sự hớt tóc hoặc cạo đầu làm xấu hổ, thì
hãy trùm đầu lại.
7 Vả, đờn ông là hình ảnh và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, thì
không nên trùm đầu; nhưng đờn bà là sự vinh hiển của đờn ông.
8 Bởi chưng không phải đờn ông ra từ đờn bà, bèn là đờn bà ra từ
đờn ông;

9 không phải đờn ông vì cớ đờn bà mà được dựng nên, bèn là đờn
bà vì cớ đờn ông vậy.
10 Bởi đó, vì cớ các thiên sứ, đờn bà phải có dấu hiệu trên đầu chỉ
về quyền phép mình nương cậy.
11 Song trong Chúa thì chẳng phải đờn bà ngoại đờn ông, cũng chẳng
phải đờn ông ngoại đờn bà;
12 vì, như đờn bà đã ra từ đờn ông, thì đờn ông cũng sanh bởi đờn
bà, và cả thảy đều ra bởi Đức Chúa Trời.
13 Chính anh em hãy đoán xét điều nầy: đờn bà cầu nguyện Đức
Chúa Trời mà không trùm đầu là hiệp lẽ chăng?
14 Chính lẽ tự nhiên há chẳng dạy cho anh em biết đờn ông để tóc
dài thì lấy làm hổ thẹn sao?
15 Nhưng, nếu đờn bà để tóc dài thì là lịch sự cho mình, vì đã ban
tóc dài cho người, dường như khăn trùm vậy.
16 Bằng có ai muốn cãi lẽ, thì chúng tôi không có thói quen ấy, mà
các Hội thánh Đức Chúa Trời cũng không có nữa.
17 Trong khi tôi truyền lời cáo dụ nầy, chẳng phải khen anh em, vì
sự nhóm lại của anh em không làm cho mình hay hơn mà làm cho
mình dở hơn.
18 Trước hết, tôi nghe rằng khi anh em có sự nhóm họp Hội thánh,
thì sanh ra sự phân rẽ; tôi cũng hơi tin điều đó.
19 Vì chắc trong vòng anh em phải có bè đảng, hầu cho được nhận
biết trong anh em những kẻ nào thật là trung thành.
20 Vậy, khi anh em nhóm nhau lại một chỗ, ấy chẳng còn phải là
Tiệc thánh của Chúa mà anh em ăn;
21 bởi vì lúc ngồi ăn, ai cũng nôn nả mà ăn bữa riêng mình, đến nỗi
người nọ chịu đói, còn kẻ kia thì quá độ.
22 Anh em há chẳng có nhà để ăn uống sao? Hay là anh em khinh
bỉ Hội thánh của Đức Chúa Trời, muốn làm cho những kẻ không có
gì phải hổ thẹn? Tôi nên nói chi với anh em? Có nên khen anh em
không? Trong việc nầy tôi chẳng khen đâu.
23 Vả, tôi có nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức
Chúa Jêsus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh,
24 tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Nầy là thân thể ta, vì các ngươi
mà phó cho; hãy làm điều nầy để nhớ ta.
25 Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa tối rồi, Ngài lấy chén và phán
rằng: Chén nầy là sự giao ước mới trong huyết ta; hễ khi nào các
ngươi uống, hãy làm điều nầy để nhớ ta.
26 Aáy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh nầy, uống chén nầy, thì rao sự
chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.
27 Bởi đó, ai ăn bánh hoặc uống chén của Chúa cách không xứng
đáng, thì sẽ mắc tội với thân và huyết của Chúa.
28 Vậy mỗi người phải tự xét lấy mình, và như thế mới ăn bánh uống
chén ấy;
29 vì người nào không phân biệt thân Chúa mà ăn bánh uống chén
đó, tức là ăn uống sự xét đoán cho mình.

30 Aáy vì cớ đó mà trong anh em có nhiều kẻ tật nguyền, đau ốm,
và có lắm kẻ ngủ.
31 Nếu chúng ta biết xét đoán lấy mình, thì khỏi bị xét đoán.
32 Song khi chúng ta bị Chúa xét đoán, thì bị Ngài sửa phạt, hầu cho
khỏi bị án làm một với người thế gian.
33 Hỡi anh em, vậy thì lúc anh em hội lại để ăn chung với nhau, hãy
chờ đợi nhau.
34 Ví bằng có ai đói, hãy ăn tại nhà mình, hầu cho anh em không
nhóm lại để mà chuốc lấy sự đoán xét. Còn các việc khác, lúc tôi đến
sẽ đoán định.

12

1 Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho
thiêng liêng.
2 Anh em biết khi mình còn là người ngoại đạo, bị khuyên dỗ hướng
về các thần tượng câm, tùy ý người ta dẫn dụ mình.
3 Bởi đó, tôi tỏ cùng anh em, chẳng ai cảm Thánh Linh của Đức Chúa
Trời, mà nói rằng: Đức Chúa Jêsus đáng nguyền rủa! Nếu không cảm
Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jêsus là Chúa!
4 Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh
Linh.
5 Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa.
6 Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là
Đấng làm mọi việc trong mọi người.
7 Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được
sự ích chung.
8 Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ
kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức.
9 Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nầy được đức tin; cũng bởi
một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bịnh;
10 người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì
được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau,
người thì được thông giải các thứ tiếng ấy.
11 Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi,
theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.
12 Vả, như thân là một, mà có nhiều chi thể, và như các chi thể của
thân dầu có nhiều, cũng chỉ hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ
khác nào như vậy.
13 Vì chưng chúng ta hoặc người Giu-đa, hoặc người Gờ-réc, hoặc
tôi mọi, hoặc tự chủ, đều đã chịu phép báp-têm chung một Thánh
Linh để hiệp làm một thân; và chúng ta đều đã chịu uống chung một
Thánh Linh nữa.
14 Thân cũng chẳng phải có một chi thể, bèn là nhiều chi thể.
15 Nếu chơn rằng: vì ta chẳng phải là tay, nên ta không thuộc về
thân, thì chẳng phải bởi đó chơn không có phần trong thân.
16 Và nếu tai rằng: Vì ta chẳng phải là mắt, nên ta không thuộc về
thân, thì tai chẳng phải bởi đó không có phần trong thân.

17 Ví bằng cả thân đều là mắt, thì sự nghe ở đâu? Nếu cả thân đều
là tai, thì sự ngửi ở đâu?
18 Nhưng bây giờ, Đức Chúa Trời đã sắp đặt các chi thể của thân
chúng ta, ban cho mỗi một chi thể cái địa vị theo ý Ngài lấy làm tốt
mà chỉ định.
19 Nếu chỉ có một chi thể mà thôi, thì cái thân ở đâu?
20 Vậy, có nhiều chi thể, song chỉ có một thân.
21 Mắt không được nói với bàn tay rằng: Ta chẳng cần đến mầy;
đầu cũng chẳng được nói với chơn rằng: Ta chẳng cần đến bay.
22 Trái lại, các chi thể của thân xem ra rất yếu đuối lại là cần dùng.
23 Chi thể nào trong thân chúng ta nghĩ là hèn hạ hơn, thì chúng ta
tôn trọng hơn; chi thể nào chẳng đẹp, thì chúng ta lại trau giồi hơn,
24 còn như cái nào đã đẹp rồi, thì không cần trau giồi. Nhưng Đức
Chúa Trời đã sắp đặt thân người, để chi thể nào thiếu thốn thì được
quí trọng hơn,
25 hầu cho trong thân không có sự phân rẽ, mà các chi thể phải đồng
lo tưởng đến nhau.
26 Lại, trong các chi thể, khi có một cái nào chịu đau đớn, thì các
cái khác đều cùng chịu; và khi một cái nào được tôn trọng, thì các
cái khác đều cùng vui mừng.
27 Vả, anh em là thân của Đấng Christ, và là chi thể của thân, ai
riêng phần nấy.
28 Đức Chúa Trời đã lập trong Hội thánh, thứ nhứt là sứ đồ, thứ nhì
là đấng tiên tri, thứ ba là thầy giáo, kế đến kẻ làm phép lạ, rồi kẻ được
ơn chữa bịnh, cứu giúp, cai quản, nói các thứ tiếng.
29 Có phải cả thảy là sứ đồ sao? Cả thảy là tiên tri sao? Cả thảy là
thầy giáo sao? Cả thảy đều làm phép lạ sao?
30 Cả thảy đều được ơn chữa bịnh sao? Cả thảy đều nói tiếng lạ sao?
Cả thảy đều thông giải tiếng lạ sao?
31 Hãy ước ao cho được sự ban cho lớn hơn hết. Bây giờ, tôi sẽ chỉ
dẫn cho anh em con đường tốt lành hơn.

13

1 Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên sứ, nếu không có
tình yêu thương, thì tôi chỉ như đồng kêu lên hay là chập chỏa vang
tiếng.
2 Dầu tôi được ơn nói tiên tri, cùng biết đủ các sự mầu nhiệm, và
mọi sự hay biết; dầu tôi có cả đức tin đến nỗi dời núi được, nhưng
không có tình yêu thương, thì tôi chẳng ra gì.
3 Dầu tôi phân phát gia tài để nuôi kẻ nghèo khó, lại bỏ thân mình
để chịu đốt, song không có tình yêu thương, thì điều đó chẳng ích chi
cho tôi.
4 Tình yêu thương hay nhịn nhục; tình yêu thương hay nhân từ;
tình yêu thương chẳng ghen tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình
kiêu ngạo,
5 chẳng làm điều trái phép, chẳng kiếm tư lợi, chẳng nóng giận,
chẳng nghi ngờ sự dữ,
6 chẳng vui về điều không công bình, nhưng vui trong lẽ thật.

7 Tình yêu thương hay dung thứ mọi sự, tin mọi sự, trông cậy mọi
sự, nín chịu mọi sự.
8 Tình yêu thương chẳng hề hư mất bao giờ. Các lời tiên tri sẽ hết,
sự ban cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông biết hầu bị bỏ.
9 Vì chưng chúng ta hiểu biết chưa trọn vẹn, nói tiên tri cũng chưa
trọn vẹn;
10 song lúc sự trọn lành đã đến, thì sự chưa được trọn lành sẽ bị bỏ.
11 Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư tưởng như con trẻ,
suy xét như con trẻ; khi tôi đã thành nhân, bèn bỏ những điều thuộc
về con trẻ.
12 Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương, cách mập mờ:
đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi biết chưa
hết: đến bấy giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.
13 Nên bây giờ còn có ba điều nầy: đức tin, sự trông cậy, tình yêu
thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu thương.

14

1 Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự
ban cho thiêng liêng, nhứt là sự ban cho nói tiên tri.
2 Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn
là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà
người kia nói lời mầu nhiệm);
3 còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên
bảo và yên ủi.
4 Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây
dựng cho Hội thánh.
5 Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn
nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng
lạ mà không giải nghĩa để cho Hội thánh được gây dựng.
6 Hỡi anh em, ví bằng tôi đến cùng anh em, nói các thứ tiếng lạ, mà
lời nói tôi chẳng tỏ sự kín nhiệm, chẳng có sự thông biết, chẳng có
lời tiên tri, chẳng có sự khuyên dạy, thì ích gì đến anh em?
7 Vậy, dẫu vật không linh tánh phát ra tiếng, như ống tiêu, đờn cầm:
nếu không có âm điệu phân biệt nhau, thể nào nhận biết được ống
tiêu hay là đờn cầm thổi và khảy cái chi?
8 Lại nếu kèn trổi tiếng lộn xộn, thì ai sửa soạn mà ra trận?
9 Anh em cũng vậy, nếu dùng lưỡi nói chẳng rõ ràng cho người ta
nghe, thì làm sao họ được biết điều anh em nói? Vì anh em nói bông
lông.
10 Trong thế gian có lắm thứ tiếng, mỗi thứ đều có nghĩa.
11 Vậy nếu tôi chẳng biết nghĩa của tiếng nói đó, thì người nói tiếng
đó sẽ coi tôi là mọi, và tôi cũng coi họ là mọi nữa.
12 Aáy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thiêng liêng,
hãy tìm cho được dư dật đặng gây dựng Hội thánh.
13 Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng
ấy.
14 Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện,
nhưng trí khôn tôi lơ lửng.

15 Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần,
nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần,
nhưng cũng hát bằng trí khôn.
16 Bằng không, nếu ngươi chỉ lấy tâm thần mà chúc tạ, thì người
tầm thường ngồi nghe, chẳng hiểu ngươi nói gì, thể nào họ theo lời
chúc tạ mình mà đáp lại rằng "A-men" được?
17 Thật vậy, lời chúc tạ của ngươi vẫn tốt lành; song kẻ khác chẳng
nhờ đó mà được gây dựng.
18 Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn hết
thảy anh em;
19 nhưng thà tôi lấy năm lời bằng trí khôn mình mà rao giảng trong
Hội thánh, để được dạy bảo kẻ khác, hơn là lấy một vạn lời bằng tiếng
lạ.
20 Hỡi anh em, về sự khôn sáng, chớ nên như trẻ con; nhưng về sự
gian ác, thật hãy nên như trẻ con vậy. Còn về sự khôn sáng, hãy nên
như kẻ thành nhân.
21 Trong luật pháp có chép rằng: Chúa phán: Ta sẽ nhờ những người
nói tiếng lạ, và môi miệng người ngoại quốc mà phán cho dân nầy;
dầu vậy họ cũng chẳng nghe ta.
22 Thế thì, các thứ tiếng là một dấu, chẳng cho người tin Chúa, song
cho người chẳng tin; còn như lời tiên tri là một dấu, chẳng phải cho
người không tin, song cho người tin Chúa.
23 Vậy, khi cả Hội thánh nhóm lại một nơi, nếu ai nấy đều nói tiếng
lạ, mà có kẻ tầm thường hoặc người chẳng tin vào nghe, họ há chẳng
nói anh em là điên cuồng sao?
24 Song nếu ai nấy đều nói tiên tri, mà có người chẳng tin hoặc kẻ
tầm thường vào nghe, thì họ sẽ bị mọi người bắt phục, và bị mọi người
xét đoán,
25 sự kín giấu trong lòng họ đã tỏ ra; họ bèn sấp mặt xuống đất, thờ
lạy Đức Chúa Trời, và nói rằng thật có Đức Chúa Trời ở giữa anh em.
26 Hỡi anh em, nên nói thể nào? Khi anh em nhóm lại với nhau,
trong anh em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời tỏ sự kín
nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải tiếng lạ chăng? Hãy làm hết thảy
cho được gây dựng.
27 Ví bằng có người nói tiếng lạ, chỉ nên hai hoặc ba người là cùng;
mỗi người phải nói theo lượt mình, và phải có một người thông giải.
28 Nếu không có ai thông giải, thì người đó phải làm thinh ở trong
Hội thánh, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời.
29 Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà thôi,
còn những kẻ khác thì suy xét.
30 Song, nếu một người trong bọn người ngồi, có lời tỏ sự kín nhiệm,
thì người trước nhất phải nín lặng.
31 Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói tiên tri được cả, để ai nấy
đều được dạy bảo, ai nấy đều được khuyên lơn.
32 Tâm thần của các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri.
33 Vả, Đức Chúa Trời chẳng phải là Chúa sự loạn lạc, bèn là Chúa sự
hòa bình. Hãy làm như trong cả Hội thánh của các thánh đồ,

34 đờn bà phải nín lặng trong đám hội của anh em: họ không có
phép nói tại nơi đó, nhưng phải phục tùng cũng như luật pháp dạy.
35 Nhược bằng họ muốn học khôn điều gì, thì mỗi người trong đám
họ phải hỏi chồng mình ở nhà; bởi vì đờn bà nói lên trong Hội thánh
là không hiệp lẽ.
36 Có phải là đạo Đức Chúa Trời ra từ nơi anh em, hoặc chỉ đến cùng
anh em mà thôi chăng?
37 Nếu ai tưởng mình là tiên tri, hay là được Đức Thánh Linh soi
sáng, thì người ấy hãy biết rằng đều tôi viết cho anh em đây là mạng
lịnh của Chúa.
38 Mà nếu ai muốn bỏ qua thì mặc họ bỏ qua!
39 Aáy vậy, hỡi anh em, hãy trông mong ơn nói tiên tri, và đừng ngăn
trở chi về điều nói tiếng lạ.
40 Nhưng mọi sự đều nên làm cho phải phép và theo thứ tự.

15

1 Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng
và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy,
2 và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là anh em giữ lấy y như
tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích.
3 Vả trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh,
ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh;
4 Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh
Thánh;
5 và Ngài đã hiện ra cho Sê-pha, sau lại hiện ra cho mười hai sứ đồ.
6 Rồi đó, cùng trong một lần, Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh
em xem thấy, phần nhiều người trong số ấy hiện bây giờ còn sống,
nhưng có mấy người đã ngủ rồi.
7 Đoạn, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho các sứ đồ.
8 Rốt lại, sau những người ấy, Ngài cũng hiện ra cho tôi xem, như
cho một thai sanh non vậy.
9 Vì tôi là rất hèn mọn trong các sứ đồ, không đáng gọi là sứ đồ, bởi
tôi đã bắt bớ Hội thánh của Đức Chúa Trời.
10 Nhưng tôi nay là người thể nào, là nhờ ơn Đức Chúa Trời, và ơn
Ngài ban cho tôi cũng không phải là uổng vậy. Trái lại, tôi đã làm
nhiều việc hơn các người khác, nhưng nào phải tôi, bèn là ơn Đức
Chúa Trời đã ở cùng tôi.
11 Aáy vậy, dầu tôi, dầu các người khác, đó là điều chúng tôi giảng
dạy, và là điều anh em đã tin.
12 Vả, nếu giảng dạy rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì sao
trong anh em có kẻ nói rằng những kẻ chết chẳng sống lại?
13 Nếu những kẻ chết không sống lại, thì Đấng Christ cũng đã chẳng
sống lại nữa.
14 Lại nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì sự giảng dạy của chúng
tôi ra luống công, và đức tin anh em cũng vô ích.
15 Lại nếu kẻ chết quả thật không sống lại, thì Đức Chúa Trời đã
chẳng khiến Đấng Christ sống lại, mà chúng tôi đã làm chứng trái với

Đức Chúa Trời rằng Ngài đã làm cho Đấng Christ sống lại, té ra chúng
tôi làm chứng dối cho Đức Chúa Trời.
16 Vì nếu kẻ chết chẳng sống lại, thì Đấng Christ cũng đã chẳng sống
lại nữa.
17 Và nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì đức tin anh em cũng
vô ích, anh em còn ở trong tội lỗi mình.
18 Vậy, những kẻ ngủ trong Đấng Christ cũng phải hư mất đời đời.
19 Nếu chúng ta chỉ có sự trông cậy trong Đấng Christ về đời nầy mà
thôi, thì trong cả mọi người, chúng ta là kẻ khốn nạn hơn hết.
20 Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái
đầu mùa của những kẻ ngủ.
21 Vả, vì chưng bởi một người mà có sự chết, thì cũng bởi một người
mà có sự sống lại của những kẻ chết.
22 Như trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong
Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại,
23 nhưng mỗi người theo thứ tự riêng của mình: Đấng Christ là trái
đầu mùa; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ
sống lại.
24 Kế đó, cuối cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa
Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá diệt mọi đế quốc, mọi quyền cai trị,
và mọi thế lực;
25 vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù nghịch
dưới chơn mình. -
26 Kẻ thù bị hủy diệt sau cùng, tức là sự chết. -
27 Vả, Đức Chúa Trời đã để muôn vật dưới chơn Ngài; mà đã nói
rằng muôn vật phục Ngài, thì chắc phải trừ ra Đấng làm cho muôn
vật phục Ngài.
28 Khi muôn vật đã phục Ngài, thì bấy giờ chính mình Con sẽ phục
Đấng đã làm cho muôn vật phục mình, hầu cho Đức Chúa Trời làm
muôn sự trong muôn sự.
29 Bằng chẳng vậy, những người vì kẻ chết chịu phép báp tem sẽ
làm chi? Nếu kẻ chết quả thật không sống lại, thì sao họ vì những kẻ
ấy mà chịu phép báp tem?
30 Lại sao chính mình chúng tôi giờ nào cũng ở trong sự nguy hiểm?
31 Hỡi anh em, tôi chết hằng ngày, thật cũng như anh em là sự vinh
hiển cho tôi trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.
32 Nếu tôi theo cách loài người mà đã đánh cùng các loài thú ở thành
Ê-phê-sô, thì có ích gì cho tôi? Nếu kẻ chết chẳng sống lại, thì hãy ăn,
hãy uống, vì ngày mai chúng ta sẽ chết!
33 Anh em chớ mắc lừa: bạn bè xấu làm hư thói nết tốt.
34 Hãy tỉnh biết, theo cách công bình, và chớ phạm tội; vì có người
không biết Đức Chúa Trời chút nào, tôi nói vậy để anh em hổ thẹn.
35 Nhưng có kẻ sẽ nói rằng: Người chết sống lại thể nào, lấy xác nào
mà trở lại?
36 Hỡi kẻ dại kia, vật gì ngươi gieo, nếu không chết đi trước đã, thì
không sống lại được.
37 Còn như vật ngươi gieo, ấy không phải là chính hình thể sẽ sanh
ra, chẳng qua là một cái hột, như hột lúa mì hay là hột giống nào

khác.
38 Đức Chúa Trời cho nó hình thể tùy ý Ngài lấy làm tốt, mỗi một
hột giống, cho một hình thể riêng.
39 Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài
người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác.
40 Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng
vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể
thuộc về đất thì khác nhau.
41 Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác,
vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao nầy với vinh
quang của ngôi sao kia cũng khác.
42 Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay
hư nát, mà sống lại là không hay hư nát;
43 đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống
lại là mạnh;
44 đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thiêng liêng. Nếu
đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thiêng liêng;
45 ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhứt là A-đam đã nên linh
hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự sống.
46 Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng đến trước, ấy là thể huyết khí;
rồi thể thiêng liêng đến sau.
47 Người thứ nhứt bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi
trời mà ra.
48 Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể
ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể
ấy.
49 Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì
chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời.
50 Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và máu chẳng hưởng nước
Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư
nát được.
51 Nầy là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết,
nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa,
52 trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ
thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ
biến hóa.
53 Vả, thể hay hư nát nầy phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể
hay chết nầy phải mặc lấy sự không hay chết.
54 Khi nào thể hay hư nát nầy mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay
chết nầy mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh
Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.
55 Hỡi sự chết, sự thắng của mầy ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của
mầy ở đâu?
56 Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp.
57 Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức
Chúa Jêsus Christ chúng ta.
58 Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chớ rúng động,
hãy làm công việc Chúa cách dư dật luôn, vì biết rằng công khó của

anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.

16

1 Về việc góp tiền cho thánh đồ, thì anh em cũng hãy theo như tôi
đã định liệu cho các Hội thánh xứ Ga-la-ti.
2 Cứ ngày đầu tuần lễ, mỗi một người trong anh em khá tùy sức
mình chắt lót được bao nhiêu thì để dành tại nhà mình, hầu cho khỏi
đợi khi tôi đến rồi mới góp.
3 Khi tôi đến, tôi sẽ sai những kẻ mà anh em đã chọn cầm thơ tôi đi,
đặng đem tiền bố thí của anh em đến thành Giê-ru-sa-lem.
4 Ví bằng việc đáng chính mình tôi phải đi, thì những kẻ ấy sẽ đi
với tôi.
5 Vậy, tôi sẽ đến cùng anh em sau khi ghé qua xứ Ma-xê-đoan, vì tôi
phải ghé qua xứ Ma-xê-đoan.
6 Có lẽ tôi trú lại nơi anh em, hoặc cũng ở trọn mùa đông tại đó nữa,
để anh em đưa tôi đến nơi tôi muốn đi.
7 Lần nầy tôi chẳng muốn chỉ gặp anh em trong khi ghé qua mà thôi;
nếu Chúa cho phép, thì tôi rất mong ở cùng anh em ít lâu.
8 Nhưng tôi sẽ ở lại thành Ê-phê-sô cho đến lễ Ngũ tuần,
9 vì tại đó có một cái cửa lớn mở toang ra cho công việc tôi, lại có
nhiều kẻ đối địch.
10 Nếu Ti-mô-thê đến thăm anh em, hãy giữ cho người khỏi sợ sệt gì
trong anh em: vì người cũng làm việc cho Chúa như chính mình tôi
vậy.
11 Nên chớ có ai khinh người, hãy đưa người đi về bình an, hầu cho
người đến cùng tôi, vì tôi đương đợi người đồng đến với anh em.
12 Còn như anh em chúng ta là A-bô-lô tôi thường cố khuyên người
đi với anh em đây mà đến cùng các anh em, nhưng hiện nay người
chắc chưa khứng đi; người sẽ đi trong khi có dịp tiện.
13 Anh em hãy tỉnh thức, hãy vững vàng trong đức tin, hãy dốc chí
trượng phu và mạnh mẽ.
14 Mọi điều anh em làm, hãy lấy lòng yêu thương mà làm.
15 Hỡi anh em, còn một lời dặn nữa: anh em biết rằng nhà Sê-pha-
na là trái đầu mùa của xứ A-chai, và biết rằng nhà ấy hết lòng hầu
việc các thánh đồ.
16 Vậy, hãy kính phục những người thể ấy, và kính phục cả mọi người
cùng làm việc, cùng khó nhọc với chúng ta.
17 Sê-pha-na, Phốt-tu-na và A-chai-cơ đến đây, tôi lấy làm vui mừng
lắm; các người ấy đã bù lại sự anh em thiếu thốn,
18 vì các người ấy đã làm cho yên lặng tâm thần của tôi và của anh
em. Hãy biết quí trọng những người dường ấy.
19 Các Hội thánh ở xứ A-si chào thăm anh em. A-qui-la và Bê-rít-sin
gởi lời chào anh em trong Chúa, Hội thánh hiệp trong nhà hai người
ấy cũng vậy.
20 Hết thảy anh em đây chào thăm các anh em. Hãy lấy cái hôn
thánh mà chào nhau.
21 Tôi là Phao-lô, chính tay tôi viết chào thăm anh em.
22 Bằng có ai không kính mến Chúa, thì phải bị a-na-them! Ma-ra-
na-tha.

23 Nguyền xin ơn của Đức Chúa Jêsus Christ ở với anh em!
24 Lòng yêu thương của tôi ở với hết thảy anh em trong Đức Chúa
Jêsus Christ.

Thư thứ hai gởi cho người Cô-rinh

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ Đức Chúa Jêsus
Christ, cùng người anh em chúng ta là Ti-mô-thê, gởi cho Hội thánh
của Đức Chúa Trời ở thành Cô-rinh-tô, và cho hết thảy thánh đồ ở
khắp xứ A-chai:
2 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
3 Chúc tạ Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha
hay thương xót, là Đức Chúa Trời ban mọi sự yên ủi.
4 Ngài yên ủi chúng tôi trong mọi sự khốn nạn, hầu cho nhơn sự yên
ủi mà Ngài đã yên ủi chúng tôi, thì chúng tôi cũng có thể yên ủi kẻ
khác trong sự khốn nạn nào họ gặp!
5 Vì như những sự đau đớn của Đấng Christ chan chứa trong chúng
tôi thể nào, thì sự yên ủi của chúng tôi bởi Đấng Christ mà chứa chan
cũng thể ấy.
6 Như vậy, hoặc chúng tôi gặp hoạn nạn, ấy là cho anh em được yên
ủi và được rỗi; hoặc chúng tôi được yên ủi, ấy là cho anh được em
yên ủi, mà sự yên ủi đó được hiện ra bởi anh em chịu cách nhịn nhục
những sự đau đớn mà chúng tôi cùng chịu.
7 Sự trông cậy của chúng tôi về anh em thật vững vàng; vì biết rằng
bởi anh em có phần trong sự đau đớn, thì cũng có phần trong sự yên
ủi vậy.
8 Vả, hỡi anh em, chúng tôi không muốn để anh em chẳng biết sự
khốn nạn đã xảy đến cho chúng tôi trong xứ A-si, và chúng tôi đã bị
đè nén quá chừng, quá sức mình, đến nỗi mất lòng trông cậy giữ sự
sống.
9 Chúng tôi lại hình như đã nhận án xử tử, hầu cho chúng tôi không
cậy mình, nhưng cậy Đức Chúa Trời là Đấng khiến kẻ chết sống lại.
10 Aáy chính Ngài đã cứu chúng tôi khỏi sự chết lớn dường ấy, và sẽ
cứu chúng tôi; phải, chúng tôi còn mong Ngài sẽ cứu chúng tôi nữa.
11 Chính anh em lấy lời cầu nguyện mà giúp đỡ chúng tôi, hầu cho
chúng tôi nhờ nhiều người cầu nguyện mà được ơn, thì cũng nên dịp
cho nhiều người vì cớ chúng tôi mà tạ ơn nữa.
12 Còn như cái điều làm vẻ vang cho chúng tôi, ấy là lương tâm
chúng tôi làm chứng rằng mình lấy sự thánh sạch và thật thà đến bởi
Đức Chúa Trời mà ăn ở trong thế gian nầy, nhất là đối với anh em,
không cậy sự khôn ngoan theo tánh xác thịt, nhưng cậy ơn của Đức
Chúa Trời.
13 Vì chúng tôi chẳng viết cho anh em sự gì khác hơn những điều
anh em đọc trong thơ chúng tôi và chính mình anh em nhận biết; và
tôi lại mong anh em nhận biết cho đến cuối cùng,
14 cũng như anh em đã nhận biết ít nhiều rồi: ấy là chúng tôi làm
vẻ vang cho anh em, khác nào anh em cũng làm vẻ vang cho chúng
tôi trong ngày Đức Chúa Jêsus chúng ta.

15 Bởi sự trông cậy đó, trước đây tôi có định đi thăm anh em, hầu
giúp cho anh em được ơn bội phần.
16 Tôi định trải qua nơi anh em rồi đi xứ Ma-xê-đoan, lại từ Ma-
xê-đoan trở về nơi anh em, tại nơi đó, anh em cho đưa tôi qua xứ
Giu-đê.
17 Tôi định ý như vậy, nào có phải bởi tôi nhẹ dạ sao? Hãy là tôi theo
xác thịt mà quyết định, đến nỗi nơi tôi khi thì phải khi thì chăng sao?
18 Thật như Đức Chúa Trời là thành tín, lời chúng tôi nói với anh
em cũng chẳng phải khi thì phải khi thì chăng vậy.
19 Con Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Jêsus Christ, mà chúng tôi, tức là
tôi với Sin-vanh và Ti-mô-thê, đã giảng ra trong anh em, chẳng phải
là vừa phải vừa chăng đâu; nhưng trong Ngài chỉ có phải mà thôi.
20 Vì chưng cũng như các lời hứa của Đức Chúa Trời đều là phải
trong Ngài cả, ấy cũng bởi Ngài mà chúng tôi nói "A-men," làm sáng
danh Đức Chúa Trời.
21 Vả, Đấng làm cho bền vững chúng tôi với anh em trong Đấng
Christ, và đã xức dầu cho chúng tôi, ấy là Đức Chúa Trời;
22 Ngài cũng lấy ấn mình mà đóng cho chúng tôi và ban của tin Đức
Thánh Linh trong lòng chúng tôi.
23 Tôi cầu Đức Chúa Trời lấy linh hồn tôi làm chứng rằng, ấy là tại
nể anh em mà tôi chưa đi đến thành Cô-rinh-tô;
24 chớ không phải chúng tôi muốn cai trị đức tin anh em, nhưng
chúng tôi muốn giúp thêm sự vui của anh em, vì anh em đứng vững
vàng trong đức tin.

2

1 Vậy, chính tôi đã quyết định không trở lại cùng anh em để làm cho
anh em buồn rầu;
2 vì nếu tôi làm cho anh em buồn rầu, thì thể nào tôi được trông cậy
sự vui bởi kẻ mà chính tôi đã làm cho buồn rầu?
3 Tôi đã viết cho anh em như thế, hầu cho khi tôi đến nơi, sẽ không
buồn bởi kẻ đáng làm cho tôi vui: tôi tin cậy ở hết thảy anh em rằng,
anh em ai nấy đều lấy sự vui của tôi mà làm vui mình.
4 Vả, ấy là đang trong cơn khốn nạn lớn, tấm lòng quặn thắt, nước
mắt dầm dề, mà tôi đã viết thơ cho anh em, nào phải để cho anh em
âu sầu, nhưng để làm cho anh em biết tình yêu dấu riêng của tôi đối
với anh em vậy.
5 Nếu kẻ nào làm cớ buồn rầu, ấy chẳng phải chỉ làm cho tôi buồn
rầu mà thôi, nhưng đã làm cho anh em thảy đều buồn rầu ít nhiều,
tôi chẳng muốn nói quá làm gì.
6 Kẻ đó đã bị phần nhiều người trong anh em quở trách, ấy là đủ
rồi;
7 thà nay anh em tha thứ yên ủi, hầu cho người khỏi bị sa ngã vì sự
buồn rầu quá lớn.
8 Vậy tôi xin anh em hãy bày tỏ lòng yêu thương đối với người đó.
9 Bởi chưng tôi viết thơ cho anh em, cốt để thử anh em xem có vâng
lời trong cả mọi sự cùng chăng.
10 Nhưng anh em tha thứ ai, thì tôi cũng tha thứ. Vả, nếu tôi đã tha,
là vì anh em mà tha, ở trước mặt Đấng Christ,

11 hầu đừng để cho quỉ Sa-tan thắng chúng ta, vì chúng ta chẳng
phải là không biết mưu chước của nó.
12 Lại khi tôi đã đến thành Trô-ách đặng giảng Tin Lành của Đấng
Christ, dầu Chúa đã mở cửa cho tôi ở đó,
13 mà vì tôi không gặp anh em tôi là Tít, nên chẳng được yên lòng.
Vậy sau khi từ giã các tín đồ, thì tôi qua xứ Ma-xê-đoan.
14 Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng
trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về
sự nhận biết Ngài khắp chốn!
15 Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng
Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất;
16 cho kẻ nầy, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự
sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự nầy?
17 Vả, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ
khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa
Trời đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong
Đấng Christ.

3

1 Chúng tôi há lại bắt đầu tự phô mình, hay là như người khác cần
có thơ gởi gắm cho anh em, hoặc nhờ thơ gởi gắm của anh em sao?
2 Aáy chính anh em là thơ gởi gắm của chúng tôi, viết trong lòng
chúng tôi, mọi người đều biết và đều đọc.
3 Vả, rõ thật rằng anh em là bức thơ của Đấng Christ, bởi chức vụ
chúng tôi viết ra, chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh
của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải viết trên bảng đá, nhưng
trên bảng thịt, tức là trên lòng anh em.
4 Nầy là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức
Chúa Trời:
5 không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi
chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa
Trời;
6 và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước
mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì
chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống.
7 Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển
lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì
cớ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm,
8 phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao!
9 Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ
về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần.
10 Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi
sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì;
11 vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự
bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa!
12 Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do,

13 chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho
con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải
qua.
14 Nhưng lòng họ đã cứng cỏi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước,
cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ
mà màn đó biến đi.
15 Aáy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho
họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ.
16 Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi.
17 Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự
tự do cũng ở đó.
18 Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa
như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển
qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

4

1 Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức
vụ nầy, thì chúng tôi chẳng ngã lòng;
2 nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng
theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt
Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người
cho chúng tôi là đáng chuộng.
3 Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho
những kẻ hư mất,
4 cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời nầy đã làm mù lòng họ, hầu
cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng
Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.
5 Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao
giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức
Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em.
6 Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự
tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng
sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa
Jêsus Christ.
7 Nhưng chúng tôi đựng của quí nầy trong chậu bằng đất, hầu cho
tỏ quyền phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra, chớ chẳng
phải bởi chúng tôi.
8 Chúng tôi bị ép đủ cách, nhưng không đến cùng; bị túng thế
nhưng không ngã lòng;
9 bị bắt bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến
chết mất.
10 Chúng tôi thường mang sự chết của Đức Chúa Jêsus trong thân
thể mình, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jêsus cũng tỏ ra trong thân
thể chúng tôi.
11 Bởi chúng tôi là kẻ sống, vì cớ Đức Chúa Jêsus mà hằng bị nộp
cho sự chết, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jêsus cũng được tỏ ra
trong xác thịt hay chết của chúng tôi;
12 vậy thì sự chết làm trong chúng tôi, còn sự sống trong anh em.

13 Vì chúng tôi có đồng một lòng tin, y như lời Kinh Thánh rằng: Ta
đã tin, cho nên ta nói, cũng vậy, chúng tôi tin, cho nên mới nói,
14 vì biết rằng Đấng đã khiến Đức Chúa Jêsus sống lại, cũng sẽ làm
cho chúng tôi sống lại với Đức Chúa Jêsus, và làm cho chúng tôi ứng
hầu với anh em trước mặt Ngài.
15 Bởi chưng mọi điều đó xảy đến vì cớ anh em, hầu cho ân điển rải
ra cách dư dật, khiến sự tạ ơn nơi nhiều người hơn cũng dư dật, mà
thêm vinh hiển cho Đức Chúa Trời.
16 Vậy nên chúng ta chẳng ngã lòng, dầu người bề ngoài hư nát,
nhưng người bề trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn.
17 Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự
vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô biên,
18 bởi chúng ta chẳng chăm sự thấy được, nhưng chăm sự không
thấy được; vì những sự thấy được chỉ là tạm thời, mà sự không thấy
được là đời đời không cùng vậy.

5

1 Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát,
thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không
phải bởi tay người làm ra.
2 Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm nầy, mà hết sức mong
được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời,
3 miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng.
4 Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm nầy, than thở dưới gánh nặng,
vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để
sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi.
5 Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời,
đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta.
6 Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta
đang ở trong thân thể nầy thì cách xa Chúa
7 vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy.
8 Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể nầy
đặng ở cùng Chúa thì hơn.
9 Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể nầy, dầu ra khỏi, cũng làm
hết sức để được đẹp lòng Chúa.
10 Bởi vì chúng ta thảy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ,
hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã
làm lúc còn trong xác thịt.
11 Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách làm cho người
ta đều tin; Đức Chúa Trời biết chúng tôi, và tôi mong anh em cũng
biết chúng tôi trong lương tâm mình.
12 Chúng tôi chẳng lại phô mình cùng anh em, nhưng muốn trao
cho anh em cái dịp khoe mình về chúng tôi, đặng anh em có thể đối
đáp lại cùng những kẻ chỉ khoe mình về bề ngoài, mà không về sự
trong lòng.
13 Vả, hoặc chúng tôi cuồng, ấy là vì Đức Chúa Trời; hoặc chúng tôi
dè giữ, ấy là vì anh em.

14 Vì tình yêu thương của Đấng Christ cảm động chúng tôi, và chúng
tôi tưởng rằng nếu có một người chết vì mọi người, thì mọi người đều
chết,
15 lại Ngài đã chết vì mọi người, hầu cho những kẻ còn sống không
vì chính mình mà sống nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại
cho mình.
16 Bởi đó, từ rày về sau, chúng tôi không theo xác thịt mà nhận biết
ai nữa; và, dẫu chúng tôi từng theo xác thịt mà nhận biết Đấng Christ,
song cũng chẳng còn nhận biết Ngài cách ấy đâu.
17 Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì nấy là người dựng nên mới;
những sự cũ đã qua đi, nầy mọi sự đều trở nên mới.
18 Mọi điều đó đến bởi Đức Chúa Trời, Ngài đã làm cho chúng ta
nhờ Đấng Christ mà được hòa thuận lại cùng Ngài, và đã giao chức
vụ giảng hòa cho chúng ta.
19 Vì chưng Đức Chúa Trời vốn ở trong Đấng Christ, làm cho thế gian
lại hòa với Ngài, chẳng kể tội lỗi cho loài người, và đã phó đạo giảng
hòa cho chúng tôi.
20 Vậy chúng tôi làm chức khâm sai của Đấng Christ, cũng như Đức
Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên bảo. Chúng tôi nhơn danh Đấng
Christ mà nài xin anh em: hãy hòa thuận lại với Đức Chúa Trời.
21 Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội
lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự
công bình của Đức Chúa Trời.

6

1 Aáy vậy, vì chúng tôi làm việc với Chúa, nên xin anh em chớ chịu
ơn Đức Chúa Trời luống không.
2 Vì Ngài phán rằng: Ta đã nhậm lời ngươi trong thì thuận tiện, Ta
đã phù hộ ngươi trong ngày cứu rỗi. Kìa, hiện nay là thì thuận tiện;
kìa, hiện nay là ngày cứu rỗi!
3 Chúng tôi chẳng làm cho ai vấp phạm, hầu cho chức vụ của mình
khỏi bị một tiếng chê bai nào.
4 Nhưng chúng tôi làm cho mình đáng trượng trong mọi sự, như kẻ
hầu việc Đức Chúa Trời, bởi lòng nhịn nhục lắm trong những sự hoạn
nạn, thiếu thốn, khốn khổ,
5 đòn vọt, lao tù, rối loạn, khó nhọc, tỉnh thức, kiêng ăn;
6 bởi sự thanh sạch, thông biết, khoan nhẫn, nhơn từ, bởi Đức Thánh
Linh, bởi lòng yêu thương thật tình,
7 bởi lời chân thật, bởi quyền phép Đức Chúa Trời, cầm những khí
giới công bình ở tay hữu và tay tả;
8 dầu vinh dầu nhục, dầu mang tiếng xấu, dầu được tiếng tốt;
9 ngó như kẻ phỉnh dỗ, nhưng là kẻ thật thà; ngó như kẻ xa lạ,
nhưng là kẻ quen biết lắm; ngó như gần chết, mà nay vẫn sống; ngó
như bị sửa phạt, mà không đến chịu giết;
10 ngó như buồn rầu, mà thường được vui mừng; ngó như nghèo
ngặt, mà thật làm cho nhiều người được giàu có ngó như không có gì
cả, mà có đủ mọi sự!

11 Hỡi người Cô-rinh-tô, miệng chúng tôi hả ra vì anh em, lòng
chúng tôi mở rộng.
12 Chẳng phải chúng tôi hẹp hòi đãi anh em, nhưng ấy là lòng anh
em tự làm nên hẹp hòi.
13 Hãy báo đáp chúng tôi như vậy, tôi nói với anh em như nói với
con cái mình, cũng hãy mở rộng lòng anh em!
14 Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian
ác có hội hiệp nhau được chăng? Sự sáng với sự tối có thông đồng
nhau được chăng?
15 Đấng Christ và Bê-li-an nào có hòa hiệp chi, hay là kẻ tin có phần
gì với kẻ chẳng tin?
16 Có thể nào hiệp đền thờ Đức Chúa Trời lại với hình tượng tà thần?
Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống, như Đức Chúa
Trời đã phán rằng: Ta sẽ ở và đi lại giữa họ; ta sẽ làm Đức Chúa Trời
của họ, và họ làm dân ta.
17 Bởi vậy Chúa phán rằng: Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân
rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá động đến đồ ô uế, Thì ta sẽ tiếp nhận
các ngươi:
18 Ta sẽ làm Cha các ngươi, Các ngươi làm con trai con gái ta, Chúa
Toàn năng phán như vậy.

7

1 Hỡi những kẻ rất yêu dấu của tôi, chúng ta đã có lời hứa dường
ấy, thì hãy làm cho mình sạch khỏi mọi sự dơ bẩn phần xác thịt và
phần thần linh, lại lấy sự kính sợ Đức Chúa Trời mà làm cho trọn việc
nên thánh của chúng ta.
2 Hãy mở lòng anh em cho chúng tôi: chúng tôi chẳng có làm hại
ai, lừa dối ai; thủ lợi ai.
3 Tôi chẳng nói điều đó để buộc tội anh em; vì tôi đã nói rằng lòng
chúng tôi thuộc về anh em, dầu sống hay chết cũng vậy.
4 Tôi nói với anh em cách bạo dạn; tôi có nhiều lẽ khoe mình vì anh
em; tôi được đầy sự yên ủi, tôi được vui mừng quá bội ở giữa mọi sự
khó khăn.
5 Vả, khi chúng tôi đến trong xứ Ma-xê-đoan, xác thịt chẳng được
yên nghỉ chút nào. Chúng tôi khốn đốn đủ mọi cách: ngoài thì có sự
chiến trận, trong thì có sự lo sợ.
6 Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng yên ủi kẻ ngã lòng, đã yên ủi tôi
bởi Tít đến nơi;
7 không những bởi người đến mà thôi, nhưng lại bởi sự yên ủi người
đã nhận lãnh nơi anh em nữa: người có nói cho chúng tôi biết anh
em rất ao ước, khóc lóc, và có lòng sốt sắng đối với tôi, điều đó làm
cho tôi càng vui mừng thêm.
8 Dầu nhơn bức thơ tôi, đã làm cho anh em buồn rầu, thì tôi chẳng
lấy làm phàn nàn; mà nếu trước đã phàn nàn (vì tôi thấy bức thơ ấy
ít nữa cũng làm cho anh em buồn rầu trong một lúc),
9 nay tôi lại mừng, không phải mừng về sự anh em đã phải buồn
rầu, song mừng về sự buồn rầu làm cho anh em sanh lòng hối cải.
Thật, anh em đã buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời, đến nỗi chưa chịu
thiệt hại bởi chúng tôi chút nào.

10 Vì sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự hối cải, và sự hối
cải dẫn đến sự rỗi linh hồn; về sự đó người ta chẳng hề ăn năn, còn
sự buồn rầu theo thế gian sanh ra sự chết.
11 Vậy, hãy xem, sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời sanh ra sự ân
cần trong anh em là dường nào! Lại có sự chữa chối, buồn giận, răn
sợ, sốt sắng, nông nả, trách phạt là dường nào! Anh em đã tỏ ra cho
ai nấy đều biết rằng mình vốn là thanh sạch trong việc đó.
12 Lại còn, nếu tôi đã viết thơ cho anh em, ấy không phải vì cớ kẻ làm
sự trái nghịch, cũng không phải vì cớ kẻ chịu sự trái nghịch; nhưng
hầu cho lòng anh em yêu chuộng chúng tôi được tỏ ra giữa anh em ở
trước mặt Đức Chúa Trời.
13 Aáy là điều đã yên ủi chúng tôi. Nhơn sự yên ủi đó chúng tôi lại
được sự vui mừng càng lớn hơn nữa, khi thấy sự vui mừng của Tít;
vì anh em thảy đều đã để cho tâm thần người được yên lặng.
14 Nếu tôi đã khoe mình với Tít về anh em trong sự gì, thì tôi cũng
chẳng hổ thẹn; nhưng vì chúng tôi đã thường nói điều thật với anh
em, nên lời khen về anh em mà chúng tôi khoe với Tít cũng thấy là
thật.
15 Khi người nhớ đến sự vâng lời của anh em hết thảy, và anh em
tiếp người cách sợ sệt run rẩy dường nào, thì tình yêu thương của
người đối với anh em càng bội lên.
16 Tôi vui mừng vì có thể tin cậy anh em trong mọi sự.

8

1 Hỡi anh em, chúng tôi muốn anh em biết ơn Đức Chúa Trời đã làm
cho các Hội thánh ở xứ Ma-xê-đoan:
2 đang khi họ chịu nhiều hoạn nạn thử thách, thì lòng quá vui mừng,
và cơn rất nghèo khó của họ đã rải rộng ra sự dư dật của lòng rộng
rãi mình.
3 Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ đã tự ý quyên tiền theo sức mình,
hoặc cũng quá sức nữa,
4 và nài xin chúng tôi làm ơn cho họ có phần vào sự giùm giúp các
thánh đồ.
5 Họ lại làm quá lòng trông cậy của chúng tôi, vì trước hết đã dâng
chính mình cho Chúa, và sau lại cho chúng tôi, theo ý muốn Đức Chúa
Trời.
6 Vậy nên chúng tôi đã khuyên Tít đi đến nơi anh em để làm trọn
việc nhơn đức nầy, như người đã khởi sự làm.
7 Vậy thì, như anh em đều trổi hơn về mọi việc, tức là về đức tin, về
lời giảng, về sự vâng lời, về mọi sự sốt sắng, về tình yêu chúng tôi,
thì cũng hãy chủ ý làm cho trổi hơn về việc nhơn đức nầy.
8 Tôi nói điều đó chẳng phải truyền dạy anh em; nhưng bởi kẻ khác
làm gương sốt sắng, thì tôi cũng muốn thử xem sự thành thực của
lòng yêu thương anh em là thể nào.
9 Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài vốn
giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài,
anh em được nên giàu.

10 Aáy là ý tôi ngỏ cho anh em; ý đó có ích cho anh em, vì từ năm
trước, anh em đã là người thứ nhất, chẳng những ra tay làm việc nầy,
lại vui lòng mà làm nữa.
11 Vậy bây giờ, hãy làm trọn công việc của anh em, hầu cho như anh
em đã sẵn lòng thể nào thì làm cho trọn theo tài năng mình.
12 Vì nếu mình lấy lòng tốt mà làm, thì được đẹp ý theo điều mình
có, chớ chẳng theo điều mình không có.
13 Tôi chẳng khuyên bảo anh em chịu túng tíu để giúp đỡ kẻ khác,
nhưng tôi muốn có sự bằng nhau.
14 Theo cảnh bây giờ, anh em có dư thì bù cho họ lúc túng thiếu,
hầu cho họ có dư cũng bù lại lúc túng thiếu cho anh em, như vậy là
bằng nhau,
15 theo lời chép rằng: Kẻ đã thâu nhiều cũng chẳng dư, kẻ thâu ít
cũng chẳng thiếu chi.
16 Tạ ơn Đức Chúa Trời về sự Ngài đã xui lòng Tít cũng ân cần với
anh em thể ấy;
17 vì người nghe lời tôi khuyên, và cũng bởi lòng sốt sắng, thì người
tự ý đi đến thăm anh em.
18 Chúng tôi có sai một người anh em cùng đi, là người có tiếng khen
đồn khắp trong các Hội thánh, tại những điều người đã làm vì đạo Tin
Lành.
19 Vả lại, người đã được các Hội thánh chọn lựa, để làm bạn đi đường
cùng chúng tôi trong việc nhơn đức nầy, là việc chúng tôi làm trọn để
tỏ vinh hiển chính mình Chúa ra, và để làm chứng về ý tốt của chúng
tôi.
20 Chúng tôi nhờ đó tránh khỏi tiếng trách móc về sự dùng tiền góp
nhiều như vậy;
21 vì chúng tôi tìm tòi điều lành, chẳng những ở trước mặt Chúa,
mà cũng ở trước mặt người ta nữa.
22 Chúng tôi lại sai một người trong anh em chúng tôi đi với họ,
là người có lòng sốt sắng mà đòi phen chúng tôi đã thử thách trong
nhiều dịp; lần nầy, vì cớ người có lòng rất tin cậy anh em, thì chắc là
càng sốt sắng hơn.
23 Aáy vậy, nói về Tít, thì là bạn bè tôi, và là người cùng làm việc
với tôi ở nơi anh em; còn như hai anh em kia, là sứ giả của các Hội
thánh, tức là sự vinh hiển của Đấng Christ.
24 Vậy, anh em ở trước mặt các Hội thánh, hãy tỏ chứng cớ của sự
yêu thương mình, và bày ra cho họ biết chúng tôi có cớ khoe mình
nơi họ vì anh em.

9

1 Vả lại, về sự giúp đỡ thánh đồ, thì không cần viết thêm cho anh
em nữa.
2 Vì tôi biết anh em sẵn lòng, và tôi khoe mình về anh em với người
Ma-xê-đoan, nói rằng người A-chai đã sắm sẵn từ năm ngoái; lòng sốt
sắng của anh em lại đã giục lòng nhiều người khác.
3 Song tôi đã sai các anh em kia đến cùng anh em, hầu cho lời tôi
khen anh em khỏi ra vô ích trong điều nầy, và hầu cho anh em sẵn
sàng như lời tôi đã nói.

4 Tôi e rằng nếu người Ma-xê-đoan đến với tôi, thấy anh em không
sẵn, thì sự tin cậy đó đổi nên điều hổ thẹn cho chúng tôi chăng, còn
anh em không kể đến.
5 Vậy tôi nghĩ cần phải xin các anh em kia đi trước chúng tôi đến
cùng anh em, và cần phải sắm sẵn của bố thí mà anh em đã hứa, hầu
cho của ấy sẵn sàng như một việc bởi lòng thành, chẳng phải bởi ý
gắng gượng.
6 Hãy biết rõ điều đó, hễ ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt
nhiều.
7 Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không
phải phàn nàn hay vì ép uổng; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ thí của cách
vui lòng.
8 Đức Chúa Trời có quyền ban cho anh em đủ mọi thứ ơn đầy dẫy,
hầu cho anh em hằng đủ điều cần dùng trong mọi sự, lại còn có rời
rộng nữa để làm các thứ việc lành,
9 như có chép rằng: Người đã rải ra, đã thí cho kẻ nghèo; Sự công
bình của người còn đời đời.
10 Đấng phát hột giống cho kẻ gieo giống và bánh để nuôi mình,
cũng sẽ phát hột giống cho anh em và làm cho sanh hóa ra nhiều,
Ngài lại sẽ thêm nhiều trái của sự công bình anh em nữa.
11 Như vậy, anh em được giàu trong mọi sự, để làm đủ mọi cách bố
thí, hầu cho người khác bởi chúng tôi mà tạ ơn Đức Chúa Trời.
12 Vì việc phát tiền bố thí dường ấy chẳng những đỡ ngặt cho các
thánh đồ mà thôi, lại xui nhiều người càng thêm lòng tạ ơn Đức Chúa
Trời.
13 Bởi việc đó họ đã biết lòng rộng rãi của anh em, thì ngợi khen
Đức Chúa Trời vì anh em từng vâng phục trong sự làm chứng về đạo
Tin Lành của Đấng Christ, và vì cớ lòng rộng rãi về sự bố thí của anh
em đối với họ cùng với mọi người.
14 Họ lại cầu nguyện cho anh em, yêu anh em cách âu yếm, vì cớ
Đức Chúa Trời đã ban cho anh em ân điển quá đỗi.
15 Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sự ban cho của Ngài không xiết kể!

10

1 Tôi là Phao-lô, bởi sự nhu mì, nhơn từ của Đấng Christ mà xin anh
em, tôi là người hèn hạ lắm trong khi gặp mặt giữa anh em nhưng lúc
vắng mặt, đối với anh em, tỏ ra biết bao là dạn dĩ!
2 tôi nài xin anh em chớ ép tôi, khi tôi sẽ có mặt, phải dùng sự dạn
dĩ mà tôi toan dùng nghịch cùng mấy kẻ kia tưởng chúng tôi ăn ở
theo xác thịt.
3 Vì chúng tôi dầu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo
xác thịt.
4 Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không
phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời,
có sức mạnh để đạp đổ các đồn lũy:
5 nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi
lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng
làm tôi vâng phục Đấng Christ.

6 Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục,
khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.
7 Anh em cứ xem bề ngoài sao? Bằng có ai quyết mình thuộc về
Đấng Christ, hãy ngẫm nghĩ rằng nếu người thuộc về Đấng Christ, thì
chúng tôi cũng thuộc về Ngài.
8 Dầu khi tôi khoe mình khí quá về quyền phép Chúa đã ban cho
chúng tôi, để gây dựng anh em, chớ chẳng phải để hủy diệt, thì tôi sẽ
không hổ thẹn;
9 song tôi chẳng muốn làm bộ dọa anh em bằng thơ từ của tôi.
10 Có người nói rằng các thơ của người nặng lời và bạo mạnh; nhưng
đến khi có mặt thì người yếu đuối và lời nói chẳng có giá gì.
11 Kẻ nói như vậy, hãy nghĩ rằng khi chúng tôi vắng mặt, lời trong
thơ thể nào, thì khi có mặt, việc làm cũng thể ấy.
12 Thật chúng tôi không dám bằng vai hoặc sánh mình với những
người kia, là kẻ hay tự phô mình. Nhưng lấy mình đo mình, lấy mình
so sánh với mình, thì họ tỏ ra ít trí khôn.
13 Về phần chúng tôi, chẳng muốn khoe mình quá mực, chỉ theo
mực về địa phận mà Đức Chúa Trời đã chỉ định cho chúng tôi tới đến
anh em.
14 Bởi chưng chúng tôi chẳng vượt quá mực mình, như thể chúng
tôi không đến cùng anh em, vì thật chúng tôi đã đem Tin Lành của
Đấng Christ mà đến nơi anh em trước hết.
15 Chúng tôi không khoe mình quá mực, cũng không khoe về việc
người khác làm; nhưng mong rằng đức tin của anh em thêm lên, thì
công việc chúng tôi cũng sẽ lớn lên thêm giữa anh em, theo giới hạn
đã định cho chúng tôi, và công việc ấy càng mở mang,
16 cho đến nỗi chúng tôi sẽ có thể truyền Tin Lành ra đến các xứ xa
hơn xứ anh em, song chúng tôi không hề khoe mình về việc đã làm
trong địa phận của người khác.
17 Nhưng ai khoe mình, hãy khoe mình trong Chúa.
18 Vì ấy chẳng phải là kẻ tự phô mình đáng được ưng chịu, bèn là
kẻ mà Chúa gởi gắm.

11

1 Oâi! Chớ chi anh em dung chịu sự rồ dại của tôi một ít! Phải, anh
em nên dung chịu.
2 Vì về anh em, tôi rất sốt sắng như sự sốt sắng của Đức Chúa Trời,
bởi tôi đã gả anh em cho một chồng mà thôi, dâng anh em như người
trinh nữ tinh sạch cho Đấng Christ.
3 Nhưng tôi ngại rằng như xưa Ê-va bị cám dỗ bởi mưu chước con
rắn kia, thì ý tưởng anh em cũng hư đi, mà dời đổi lòng thật thà tinh
sạch đối với Đấng Christ chăng.
4 Vì nếu có người đến giảng cho anh em một Jêsus khác với Jêsus
chúng tôi đã giảng, hoặc anh em nhận một Thánh Linh khác với
Thánh Linh anh em đã nhận, hoặc được một Tin Lành khác với Tin
Lành anh em đã được, thì anh em chắc dung chịu!
5 Nhưng tôi tưởng rằng dầu các sứ đồ ấy tôn trọng đến đâu, tôi
cũng chẳng thua kém chút nào.

6 Về lời nói, tôi dầu là người thường, nhưng về sự thông biết, tôi
chẳng phải là người thường: đối với anh em, chúng tôi đã tỏ điều đó
ra giữa mọi người và trong mọi sự.
7 Tôi đã rao giảng Tin Lành của Đức Chúa Trời cho anh em một cách
nhưng không, hạ mình xuống cho anh em được cao lên, vậy thì tôi có
phạm lỗi gì chăng?
8 Tôi đã nhận lương hướng, vét lấy của Hội thánh khác đặng giúp
việc anh em.
9 Khi tôi ở cùng anh em, gặp phải lúc thiếu thốn, thì không lụy đến
ai cả; vì các anh em ở xứ Ma-xê-đoan đến, đã bù lại sự thiếu thốn cho
tôi. Không cứ việc gì, tôi đã giữ mình cho khỏi lụy đến anh em, tôi lại
cũng sẽ giữ mình như vậy nữa.
10 Như chắc rằng sự chân thật của Đấng Christ ở trong tôi, thì trong
các miền xứ A-chai không ai cất lấy sự tôi khoe mình đó được.
11 Sao vậy? Vì tôi không yêu anh em chăng? Đã có Đức Chúa Trời
biết!
12 Song điều tôi làm, tôi còn làm nữa, để cất mọi mưu của kẻ tìm
mưu, hầu cho trong những sự họ lấy mà khoe mình, chẳng có một sự
nào trổi hơn chúng tôi được.
13 Vì mấy người như vậy là sứ đồ giả, là kẻ làm công lừa dối, mạo
chức sứ đồ của Đấng Christ.
14 Nào có lạ gì, chính quỉ Sa-tan mạo làm thiên sứ sáng láng.
15 Vậy thì những kẻ giúp việc nó mạo làm kẻ giúp việc công bình
cũng chẳng lại gì; nhưng sự cuối cùng họ sẽ y theo việc làm.
16 Tôi lại nói rằng: chớ có ai xem tôi như kẻ dại dột; nếu vậy thì hãy
nhận tôi như kẻ dại dột, hầu cho tôi cũng khoe mình ít nhiều.
17 Điều tôi nói, là khi tôi lấy sự quả quyết dường ấy mà khoe mình,
thì chẳng phải nói theo Chúa song như kẻ dại dột vậy.
18 Bởi có nhiều người khoe mình theo xác thịt, tôi cũng sẽ khoe
mình.
19 Vì anh em là kẻ khôn ngoan lại vui mừng dung chịu kẻ dại dột.
20 Phải, anh em hay chịu người ta bắt mình làm tôi tớ, hay là nuốt
sống, hay là cướp bóc, hay là tự cao mà khinh dể anh em, vả trên mặt
anh em.
21 Tôi làm hổ thẹn cho chúng tôi mà nói lời nầy, chúng tôi đã tỏ mình
ra là yếu đuối. Nhưng, ví bằng có ai dám khoe mình về sự gì tôi nói
như kẻ dại dột thì tôi cũng dám khoe mình.
22 Họ là người Hê-bơ-rơ phải chăng? Tôi cũng vậy. Họ là người Y-
sơ-ra-ên phải chăng? Tôi cũng vậy. Họ là dòng dõi của Aùp-ra-ham
phải chăng? Tôi cũng vậy.
23 Họ là kẻ hầu việc của Đấng Christ phải chăng? ã, tôi nói như kẻ
dại dột, tôi lại là kẻ hầu việc nhiều hơn! Tôi đã chịu khó nhọc nhiều
hơn, tù rạc nhiều hơn, đòn vọt quá chừng. Đòi phen tôi gần phải bị
chết;
24 năm lần bị người Giu-đa đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn
chục;
25 ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị chìm tàu. Tôi đã
ở trong biển sâu một ngày một đêm.

26 Lại nhiều lần tôi đi đường nguy trên sông bến, nguy với trộm cướp, nguy với giữa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy trong các thành, nguy trong các đồng vắng, nguy trên biển, nguy với anh em giả dối;
27 chịu khó chịu nhọc, lắm lúc thức đêm, chịu đói khát, thường khi phải nhịn ăn, chịu lạnh và lõa lồ.
28 Còn chưa kể mọi sự khác, là mỗi ngày tôi phải lo lắng về hết thảy các Hội thánh.
29 Nào có ai yếu đuối mà tôi chẳng yếu đuối ư? Nào có ai vấp ngã mà tôi chẳng như nung như đốt ư?
30 Vì phải khoe mình, thì tôi sẽ khoe mình về sự yếu đuối tôi.
31 Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus, là Đấng đáng ngợi khen đời đời vô cùng, biết rằng tôi không nói dối đâu.
32 ỳ thành Đa-mách, quan tổng đốc của vua A-rê-ta giữ thành của người Đa-mách để bắt tôi.
33 Có người từ cửa sổ dòng tôi xuống, bằng một cái giỏ, dọc theo lưng thành, ấy vậy là tôi thoát khỏi tay họ.

12

1 Tôi cần phải khoe mình, dầu chẳng có ích gì; nhưng tôi sẽ nói đến các sự hiện thấy và sự Chúa đã tỏ ra.
2 Tôi biết một người trong Đấng Christ, cách mười bốn năm trước, đã được đem lên đến từng trời thứ ba (hoặc trong thân thể người, hoặc ngoài thân thể người, tôi chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết).
3 Tôi biết người đó (hoặc trong thân thể người, hoặc ngoài thân thể người, tôi cũng chẳng biết, có Đức Chúa Trời biết)
4 được đem lên đến chốn Ba-ra-đi, ở đó, nghe những lời không thể nói, mà không có phép cho người nào nói ra.
5 Về người đó, tôi sẽ khoe mình; nhưng về chính mình tôi, tôi không khoe, chỉ khoe về sự yếu đuối của tôi mà thôi.
6 Dầu tôi muốn khoe mình, thì cũng không phải là một người dại dột, vì tôi sẽ nói thật; nhưng tôi giữ, không nói, hầu cho chẳng ai nghĩ tôi vượt quá sự họ thấy ở nơi tôi và nghe tôi nói.
7 Vậy nên, e rằng tôi lên mình kiêu ngạo bởi sự cao trọng cả thể của những sự tỏ ra ấy chăng, thì đã cho một cái giằm xóc vào thịt tôi, tức là quỉ sứ của Sa-tan, để vả tôi, và làm cho tôi đừng kiêu ngạo.
8 Đã ba lần tôi cầu nguyện Chúa cho nó lìa xa tôi.
9 Nhưng Chúa phán rằng: Ân điển ta đủ cho ngươi rồi, vì sức mạnh của ta nên trọn vẹn trong sự yếu đuối. Vậy, tôi sẽ rất vui lòng khoe mình về sự yếu đuối tôi, hầu cho sức mạnh của Đấng Christ ở trong tôi.
10 Cho nên tôi vì Đấng Christ mà đành chịu trong sự yếu đuối, nhuốc nhơ, túng ngặt, bắt bớ, khốn khó; vì khi tôi yếu đuối, ấy là lúc tôi mạnh mẽ.
11 Tôi đã nên dại dột bởi anh em ép uổng tôi; lẽ thì anh em khen lao tôi mới phải, vì dầu tôi không ra gì, cũng chẳng kém các sứ đồ rất lớn kia chút nào.

12 Các bằng cớ về chức sứ đồ tôi đã tỏ ra trong anh em bởi sự nhịn
nhục mọi đàng, bởi các dấu lạ, các sự khác thường, và các phép lạ.
13 Vả, nếu trừ ra sự chính tôi không làm lụy cho anh em, thì anh em
có việc gì mà chẳng bằng các Hội thánh khác? Xin tha thứ cho tôi sự
không công bình đó!
14 Nầy là lần thứ ba tôi sẵn sàng đi đến cùng anh em, và tôi sẽ chẳng
làm lụy cho anh em đâu, vì không phải tôi tìm của cải anh em, bèn là
tìm chính anh em vậy; thật, chẳng phải con cái nên chứa của quí cho
cha mẹ, nhưng thà cha mẹ chứa cho con cái thì hơn.
15 Về phần tôi, tôi rất vui lòng phí của và phí trọn cả mình tôi vì linh
hồn anh em, dẫu rằng tôi yêu anh em thêm, mà cần phải bị anh em
yêu tôi kém.
16 Tuy rằng tôi chưa từng làm lụy cho anh em, nhưng tôi là người
khôn khéo, đã dùng mưu kế mà bắt lấy anh em!
17 Vậy tôi há đã dùng một người nào trong những kẻ tôi sai đến cùng
anh em mà lấy lợi của anh em chăng?
18 Tôi đã xin Tít đi thăm anh em, lại đã sai một người trong anh
em chúng tôi cùng đi với người. Có phải là Tít đã lấy lợi của anh em
không? Chúng tôi há chẳng bước đi bởi một Thánh Linh, theo cùng
một dấu chân sao?
19 Đã lâu nay, anh em tưởng rằng chúng tôi tìm cách chữa mình
trước mặt anh em. Aáy là trong Đấng Christ, trước mặt Đức Chúa
Trời mà chúng tôi nói; hỡi những kẻ rất yêu dấu, mọi điều đó thảy vì
sự gây dựng cho anh em.
20 Vì tôi e rằng khi tôi đến, chẳng thấy anh em như tôi ước ao, lại
về phần anh em, chẳng thấy tôi như anh em đã ước ao chăng. Tôi còn
e rằng trong các anh em có những điều rầy rà, ghen ghét, nóng giận,
bất hòa, nói hành, nói gần nói xa, kiêu căng, hỗn loạn chăng.
21 Có lẽ nào khi tôi đến nơi anh em, Đức Chúa Trời lại làm cho tôi
phải hạ mình xuống về việc anh em một lần nữa, và tôi sẽ phải khóc
lóc về nhiều kẻ trước đã phạm tội mà không ăn năn về những sự ô
uế, gian dâm, luông tuồng họ đã phạm, hay sao?

13

1 Nầy là lần thứ ba mà tôi sẽ đi đến nơi anh em. Mọi việc sẽ định cứ
lời khai của hai hoặc ba người làm chứng.
2 Điều đó tôi đã nói rồi, bây giờ lại nói trước nữa, ngày nay tôi dầu
vắng mặt, nhưng không khác lúc tôi ở với anh em lần thứ hai: tôi rao
cho kẻ trước có phạm tội và cho mọi kẻ khác rằng, nếu tôi lại đến, thì
chẳng dung thứ chi hết,
3 vì anh em phải có một bằng cớ rằng Đấng Christ phán bởi tôi, tức
là Đấng đối với anh em chẳng phải là yếu đuối đâu, bèn là mạnh mẽ
ở giữa anh em vậy.
4 Bởi vì, dầu Ngài nhân sự yếu đuối đã bị đóng đinh vào thập tự giá,
nhưng Ngài sống bởi quyền phép Đức Chúa Trời; chúng tôi cũng vậy,
dầu là yếu đuối trong Ngài, nhưng nhờ quyền phép Đức Chúa Trời thì
cũng sẽ sống với Ngài, đặng làm việc giữa anh em.

5 Chính anh em hãy tự xét để xem mình có đức tin chăng. Hãy tự
thử mình: anh em há không nhận biết rằng có Đức Chúa Jêsus Christ
ở trong anh em sao? miễn là anh em không đáng bị bỏ.
6 Song tôi mong anh em nhận biết rằng chúng tôi chẳng đáng bị bỏ.
7 Nhưng chúng ta cầu xin Đức Chúa Trời cho anh em đừng làm việc
ác nào, chẳng phải để tỏ ra chính chúng tôi được ưng chịu, song hầu
cho anh em làm điều thiện, mặt dầu chúng tôi như đáng bị bỏ.
8 Vì chúng tôi chẳng có thể nghịch cùng lẽ thật, nhưng chỉ có thể
thuận theo lẽ thật.
9 Dầu chúng tôi yếu đuối, miễn là anh em được mạnh mẽ thì chúng
tôi cũng vui mừng; và điều chúng tôi cầu xin, ấy là cho anh em được
nên trọn vẹn.
10 Vậy nên khi vắng mặt, tôi viết những điều nầy, để khi tôi có mặt,
không dùng thẳng phép, theo quyền Chúa ban cho tôi, để gây dựng
chớ không phải để hủy diệt.
11 Rốt lại, hỡi anh em, hãy mừng rỡ; khá theo đến sự trọn lành; hãy
yên ủi mình, hiệp một tâm tình, ở cho hòa thuận, thì Đức Chúa Trời
sự yêu thương và sự bình an sẽ ở cùng anh em.
12 Hãy lấy cái hôn thánh mà chào nhau.
13 Hết thảy thánh đồ chào anh em.
14 (13-13) Nguyền xin ơn của Đức Chúa Jêsus Christ, sự yêu thương
của Đức Chúa Trời, và sự giao thông của Đức Thánh Linh ở với anh
em hết thảy!

Thư gởi cho người
Ga-la-ti

1 Phao-lô, làm sứ đồ, chẳng phải bởi loài người, cũng không nhờ
một người nào, bèn là bởi Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Trời,
tức là Cha, Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại,
2 cùng hết thảy anh em ở với tôi, gởi cho các Hội thánh ở xứ Ga-la-ti:
3 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta,
4 là Đấng phó mình vì tội lỗi chúng ta, hầu cho cứu chúng ta khỏi
đời ác nầy, y theo ý muốn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta,
5 nguyền Ngài được vinh hiển đời đời vô cùng! A-men.
6 Tôi lấy làm lạ cho anh em đã vội bỏ Đấng gọi anh em bởi ơn Đức
Chúa Jêsus Christ, đặng theo tin lành khác.
7 Thật chẳng phải có tin lành khác, nhưng có mấy kẻ làm rối trí anh
em, và muốn đánh đổ Tin Lành của Đấng Christ.
8 Nhưng nếu có ai, hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời,
truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành chúng tôi đã
truyền cho anh em, thì người ấy đáng bị a-na-them!
9 Tôi đã nói rồi, nay lại nói lần nữa: Nếu ai truyền cho anh em một
tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị
a-na-them!
10 Còn bây giờ, có phải tôi mong người ta ưng chịu tôi hay là Đức
Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp lòng loài người chăng? Ví bằng tôi
còn làm cho đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đấng
Christ.
11 Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền,
chẳng phải đến từ loài người đâu;
12 vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người
nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ.
13 Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của
tôi là thể nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá
chừng;
14 tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước
với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cựu truyền của tổ phụ tôi.
15 Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn
trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng
16 bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra
trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và máu.
17 Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người
đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành
Đa-mách.
18 Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đặng làm quen
với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày;
19 nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh
em của Chúa.

20 Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi quyết rằng điều tôi viết cho
anh em đây chẳng phải là điều dối.
21 Sau lại, tôi đi qua các miền thuộc xứ Sy-ri và xứ Si-li-si,
22 bấy giờ tôi còn là kẻ lạ mặt trong các Hội thánh tại xứ Giu-đê, là
các hội ở trong Đấng Christ.
23 chỉn các hội đó có nghe rằng: Người đã bắt bớ chúng ta ngày
trước, nay đang truyền đạo mà lúc bấy giờ người cố sức phá.
24 Vậy thì, các hội đó vì cớ tôi khen ngợi Đức Chúa Trời.

2

1 Sau đó mười bốn năm, tôi lại lên thành Giê-ru-sa-lem với Ba-na-ba,
có đem Tít cùng đi nữa.
2 Tôi vâng theo lời tỏ ra mà lên đó, phô bày Tin Lành mà tôi đã giảng
trong người ngoại đạo ra cho anh em; lại phô bày riêng cho những kẻ
có danh vọng hơn hết, kẻo sự chạy của tôi trước kia và bây giờ hóa
ra vô ích chăng.
3 Dầu Tít, kẻ cùng đi với tôi, là người Gờ-réc, cũng không bị ép phải
cắt bì.
4 Chúng tôi đã làm như vậy, vì cớ mấy người anh em giả, lẻn vào
trong vòng chúng tôi, để rình xem sự tự do mà chúng tôi được trong
Đức Chúa Jêsus Christ, đặng bắt chúng tôi làm tôi mọi.
5 Chúng tôi không nhường họ một giây phút nào, chối chẳng chịu
thuộc dưới quyền họ, hầu cho lẽ thật của Tin Lành được vững bền
trong anh em.
6 Còn như những kẻ mà người ta tôn trọng lắm, (trước kia là kẻ thể
nào, thì chẳng can dự gì với tôi, Đức Chúa Trời không tây vị ai hết),
tôi nói, những kẻ đó dầu tôn trọng lắm, cũng chẳng làm cho tôi thêm
ích chút nào.
7 Trái lại, họ thấy sự giảng Tin Lành cho kẻ không chịu phép cắt bì
đã giao cho tôi, cũng như sự giảng Tin Lành cho người chịu phép cắt
bì đã giao cho Phi-e-rơ vậy,
8 vì Đấng đã cảm động trong Phi-e-rơ để sai người làm sứ đồ cho
những kẻ chịu cắt bì, cũng cảm động trong tôi để sai tôi làm sứ đồ
cho dân ngoại,
9 và nhận biết ân điển đã ban cho tôi, thì Gia-cơ, Sê-pha, Giăng là
những người được tôn như cột trụ, trao tay hữu giao kết với chúng
tôi, tức là Ba-na-ba và tôi, hầu cho chúng tôi đi đến cùng dân ngoại,
còn các người ấy thì đến cùng những kẻ chịu phép cắt bì.
10 Các người ấy chỉ dặn dò tôi phải nhớ đến kẻ nghèo nàn, là điều
tôi cũng đã ân cần làm lắm.
11 Nhưng khi Sê-pha đến thành An-ti-ốt, tôi có ngăn can trước mặt
người, vì là đáng trách lắm.
12 Bởi trước lúc mấy kẻ của Gia-cơ sai đi chưa đến, thì người ăn
chung với người ngoại; vừa khi họ đã đến thì người lui đứng riêng ra,
bởi sợ những kẻ chịu phép cắt bì.
13 Các người Giu-đa khác cũng dùng một cách giả dối như vậy, đến
nỗi chính Ba-na-ba cũng bị sự giả hình của họ dẫn dụ.

14 Nhưng khi tôi thấy họ không đi ngay thẳng theo lẽ thật của Tin
Lành, thì nói với Sê-pha trước mặt mọi người rằng: nếu anh là người
Giu-đa, mà ăn ở theo cách dân ngoại, không theo cách người Giu-đa,
thì làm sao anh ép dân ngoại phải theo thói Giu-đa?
15 Về phần chúng tôi, thì sanh ra là người Giu-đa, không phải là kẻ
có tội từ trong dân ngoại.
16 Dầu vậy, đã biết rằng người ta được xưng công bình, chẳng phải
bởi các việc luật pháp đâu, bèn là cậy đức tin trong Đức Chúa Jêsus
Christ, nên chính chúng tôi đã tin Đức Chúa Jêsus Christ, để được
xưng công bình bởi đức tin trong Đấng Christ, chớ chẳng bởi các việc
luật pháp; vì chẳng có ai được xưng công bình bởi các việc luật pháp.
17 Nhưng nếu đang khi chúng tôi tìm cách được xưng công bình
trong Đấng Christ, mà chính chúng tôi bị nhận là kẻ có tội, vậy thì
Đấng Christ chẳng là làm tôi của tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy!
18 Thật thế, nếu tôi lập lại điều tôi đã phá hủy, thì tôi sẽ tỏ ra chính
tôi là người phạm phép.
19 Vả, bởi luật pháp, tôi đã chết cho luật pháp, để sống cho Đức
Chúa Trời.
20 Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống,
không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay
tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức
Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.
21 Tôi không muốn làm cho ân điển Đức Chúa Trời ra vô ích; vì nếu
bởi luật pháp mà được sự công bình, thì Đấng Christ chịu chết là vô
ích.

3

1 Hỡi người Ga-la-ti ngu muội kia, ai bùa ếm anh em là người mà
trước mắt đã được rõ bày ra Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên
thập tự giá?
2 Tôi chỉ hỏi anh em một câu nầy: Aáy là cậy các việc luật pháp hay
là bởi nghe và tin mà anh em đã nhận được Đức Thánh Linh?
3 Sao anh em ngu muội dường ấy? Sau khi đã khởi sự nhờ Đức
Thánh Linh, nay sao lại cậy xác thịt mà làm cho trọn?
4 Anh em há luống công mà chịu sự khốn khó dường ấy sao? nếu
quả là luống công!
5 Đấng ban Đức Thánh Linh cho anh em và làm các phép lạ trong
anh em, thì làm bởi các việc luật pháp, hay là bởi đã nghe mà tin?
6 Như Aùp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, thì đã kể là công bình cho
người,
7 vậy anh em hãy nhận biết rằng những kẻ có đức tin là con cháu
thật của Aùp-ra-ham.
8 Kinh Thánh cũng biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng dân ngoại
là công bình bởi đức tin, nên đã rao truyền trước cho Aùp-ra-ham tin
lành nầy: Các dân sẽ nhờ ngươi mà được phước.
9 Aáy vậy, ai tin thì nấy được phước với Aùp-ra-ham, là người có
lòng tin.

10 Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rủa sả, bởi có chép rằng:
Đáng rủa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật,
đặng làm theo những sự ấy!
11 Vả lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước
mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống
bởi đức tin.
12 Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng
luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ
đó mà sống.
13 Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi
Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ
bị treo trên cây gỗ,
14 hầu cho phước lành ban cho Aùp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus
Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức
tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho.
15 Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người
đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay
thêm vào sự gì.
16 Vả, các lời hứa đã được phán cho Aùp-ra-ham và cho dòng dõi
người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người;
nhưng nói: Và cho dòng dõi ngươi, như chỉ về một người mà thôi, tức
là Đấng Christ.
17 Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã
kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không
có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm
mới có.
18 Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời
hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp
cho Aùp-ra-ham.
19 Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì cớ những
sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà
lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền
ra bởi một người trung bảo.
20 Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà
thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một.
21 Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao?
chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho
sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến.
22 Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho
điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban
cho những kẻ tin.
23 Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ
của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra.
24 Aáy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng
Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.
25 Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo
ấy nữa.

26 Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều
là con trai của Đức Chúa Trời.
27 Vả, anh em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều
mặc lấy Đấng Christ vậy.
28 Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không
còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn
bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thảy đều làm một.
29 Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của
Aùp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.

4

1 Vả, tôi nói rằng người kế tự dầu là chủ của mọi vật, mà đang còn
thơ ấu, thì chẳng khác chi kẻ tôi mọi;
2 phải ở dưới quyền kẻ bảo hộ và kẻ coi giữ, cho đến k” người cha
đã định.
3 Chúng ta cũng như vậy, khi còn thơ ấu, phải phục dưới các lề thói
của thế gian.
4 Nhưng khi k” hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài
bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật pháp,
5 để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, và cho chúng ta được làm
con nuôi Ngài.
6 Lại vì anh em là con, nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của
Con Ngài vào lòng chúng ta, kêu rằng: A-ba! Cha!
7 Dường ấy, ngươi không phải là tôi mọi nữa, bèn là con; và nếu
ngươi là con, thì cũng là kẻ kế tự bởi ơn của Đức Chúa Trời.
8 Xưa kia, anh em chẳng biết Đức Chúa Trời chi hết, thì làm tôi các
thần vốn không phải là thần.
9 Nhưng hiện nay anh em biết Đức Chúa Trời lại được Đức Chúa
Trời biết đến nữa, sao còn trở hướng về lề thói hèn yếu nghèo nàn đó
mà suy phục nữa ư?
10 anh em hãy còn giữ ngày tháng, mùa, năm ư!
11 Tôi lo cho anh em, e tôi đã làm việc luống công giữa anh em.
12 Hỡi anh em, tôi xin anh em hãy giống như tôi; vì tôi cũng như
anh em. Anh em không làm hại gì cho tôi.
13 Anh em biết rằng ấy là đang lúc xác thịt yếu đuối mà tôi truyền
Tin Lành cho anh em lần thứ nhất,
14 vì xác thịt tôi yếu đuối sanh ra sự rèn thử cho anh em mặc dầu,
anh em cũng chẳng khinh tôi, chẳng chối tôi, mà lại tiếp rước tôi như
một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời, thật như chính mình Đức Chúa
Jêsus Christ.
15 Vậy thì sự vui mừng của anh em đã trở nên thể nào? Vì tôi làm
chứng cho anh em rằng, lúc bấy giờ, nếu có thể được thì anh em cũng
móc con mắt mà cho tôi.
16 Tôi lấy lẽ thật bảo anh em, lại trở nên thù nghịch của anh em sao?
17 Những người đó vì anh em mà sốt sắng, thì không phải là ý tốt;
nhưng họ muốn anh em lìa bỏ chúng tôi, hầu cho anh em sốt sắng vì
họ.
18 Có lòng sốt sắng vì điều thiện thì tốt lắm, lúc nào cũng thế, không
những khi tôi có mặt giữa anh em.

19 Hỡi các con, vì các con mà ta lại chịu đau đớn của sự sanh nở,
cho đến chừng nào Đấng Christ thành hình trong các con,
20 ta muốn ở cùng các con và thay đổi cách nói; vì về việc các con,
ta rất là bối rối khó xử.
21 Hãy nói cho tôi, anh em là kẻ ưa phục dưới luật pháp, há không
nghe luật pháp sao?
22 Vì có chép rằng Aùp-ra-ham có hai con trai: một là con của người
nữ tôi mọi, một là con của người nữ tự chủ.
23 Nhưng con của người nữ tôi mọi sanh ra theo xác thịt, con của
người nữ tự chủ sanh ra theo lời hứa.
24 Cả điều đó có một nghĩa bóng: hai người nữ đó tức là hai lời giao
ước, một là lời giao ước tại núi Si-na-i, sanh con ra để làm tôi mọi ấy
là nàng A-ga.
25 Vả, A-ga, ấy là núi Si-na-i, trong xứ A-ra-bi; khác nào như thành
Giê-ru-sa-lem bây giờ, thành đó với con cái mình đều làm tôi mọi.
26 Nhưng thành Giê-ru-sa-lem ở trên cao là tự do, và ấy là mẹ chúng
ta.
27 Vì có lời chép: Hỡi đàn bà son, ngươi là kẻ chẳng sanh nở chi hết,
hãy vui mừng; Ngươi là kẻ chẳng từng chịu đau đớn sanh đẻ, hãy nức
lòng mừng rỡ và bựt tiếng reo cười, Vì con cái của vợ bị để sẽ đông
hơn con cái của người nữ có chồng.
28 Hỡi anh em, về phần chúng ta, chúng ta cũng như Y-sác, là con
của lời hứa.
29 Nhưng, như bấy giờ, kẻ sanh ra theo xác thịt bắt bớ kẻ sanh ra
theo Thánh Linh, thì hiện nay cũng còn là thể ấy.
30 Song Kinh Thánh, có nói gì? Hãy đuổi người nữ tôi mọi và con
trai nó; vì con trai của người nữ tôi mọi sẽ không được kế tự với con
trai của người nữ tự chủ.
31 Aáy vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng phải là con cái của người nữ
tôi mọi, bèn là người nữ tự chủ.

5

1 Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được tự do; vậy hãy đứng
vững, chớ lại để mình dưới ách tôi mọi nữa.
2 Tôi là Phao-lô nói với anh em rằng, nếu anh em chịu làm phép cắt
bì, thì Đấng Christ không bổ ích chi cho anh em hết.
3 Tôi lại rao cho mọi người chịu cắt bì rằng, họ buộc phải vâng giữ
trọn cả luật pháp.
4 Anh em thảy đều muốn cậy luật pháp cho được xưng công bình,
thì đã lìa khỏi Đấng Christ, mất ân điển rồi.
5 Về phần chúng ta, ấy là bởi đức tin và nhờ Thánh Linh mà chúng
ta được nhận lãnh sự trông cậy của sự công bình.
6 Vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, cái điều có giá trị, không phải tại
chịu phép cắt bì hoặc không chịu phép cắt bì, nhưng tại đức tin hay
làm ra bởi sự yêu thương vậy.
7 Anh em chạy giỏi; ai đã ngăn trở anh em đặng không cho vâng
phục lẽ thật?
8 Sự xui giục đó không phải đến từ Đấng gọi anh em.
9 Một ít men làm cho dậy cả đống bột.

10 Trong Chúa, tôi đối với anh em có lòng tin cậy nầy, là anh em
chắc không có ý khác; nhưng kẻ làm rối trí anh em, bất luận người
nào, sẽ chịu hình phạt về điều đó.
11 Hỡi anh em, về phần tôi, nếu tôi còn giảng phép cắt bì, thì sao tôi
còn bị bắt bớ nữa? Sự vấp phạm về thập tự giá há chẳng phải bỏ hết
rồi sao?
12 Nguyền cho kẻ gieo sự rối loạn trong anh em thà họ tự chặt mình
là hơn!
13 Hỡi anh em, anh em đã được gọi đến sự tự do, song chớ lấy sự
tự do đó làm dịp cho anh em ăn ở theo tánh xác thịt, nhưng hãy lấy
lòng yêu thương làm đầy tớ lẫn nhau.
14 Vì cả luật pháp chỉ tóm lại trong một lời nầy: Ngươi hãy yêu kẻ
lân cận như mình.
15 Nhưng nếu anh em cắn nuốt nhau, thì hãy giữ, kẻo kẻ nầy bị diệt
mất bởi kẻ khác.
16 Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn
những điều ưa muốn của xác thịt.
17 Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh
Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai
bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn
làm.
18 Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chỉ dẫn, thì chẳng hề ở
dưới luật pháp.
19 Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế,
luông tuồng,
20 thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn
giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng,
21 ganh gổ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy.
Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc
thể ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời.
22 Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng,
bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ:
23 không có luật pháp nào cấm các sự đó.
24 Vả, những kẻ thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ đã đóng đinh xác
thịt với tình dục và dâm dục mình trên thập tự giá rồi.
25 Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo
Thánh Linh vậy.
26 Chớ tìm kiếm danh vọng giả dối mà trêu chọc nhau và ghen ghét
nhau.

6

1 Hỡi anh em, ví bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là
kẻ có Đức Thánh Linh, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính
mình anh em lại phải giữ, e cũng bị dỗ dành chăng.
2 Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ làm trọn
luật pháp của Đấng Christ.
3 Vì, nếu có ai, dầu mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra
chi ấy là mình dối lấy mình.

4 Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ
tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác.
5 Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần nấy.
6 Kẻ nào mà người ta dạy đạo cho, phải lấy trong hết thảy của cải
mình mà chia cho người dạy đó.
7 Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh dể đâu; vì ai
gieo giống chi, lại gặt giống ấy.
8 Kẻ gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; song kẻ gieo
cho Thánh Linh, sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời.
9 Chớ mệt nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ nải, thì
đến k" chúng ta sẽ gặt.
10 Vậy, đang lúc có dịp tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất
là cho anh em chúng ta trong đức tin.
11 Hãy xem chính tay tôi viết thơ nầy cho anh em, chữ lớn là dường
nào.
12 Hết thảy những kẻ muốn cho mình đẹp lòng người theo phần xác,
ép anh em chịu cắt bì, hầu cho họ khỏi vì thập tự giá của Đấng Christ
mà bị bắt bớ đó thôi.
13 Vì chính những kẻ đó đã chịu cắt bì, không vâng giữ luật pháp
đâu, nhưng họ muốn anh em chịu cắt bì, hầu để khoe mình trong
phần xác của anh em.
14 Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá
của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế gian đối
với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy!
15 Vì điều yếu cần, chẳng phải sự chịu cắt bì, hay là sự chẳng chịu
cắt bì, bèn là trở nên người mới.
16 Nguyền xin sự bình an và sự thương xót giáng trên hết thảy những
kẻ noi theo mẫu mực nầy, lại giáng trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa
Trời nữa!
17 Ước gì từ nay về sau, chẳng ai làm khó cho tôi, vì trong mình tôi
có đốt dấu vết của Đức Chúa Jêsus vậy.
18 Hỡi anh em, nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ chúng
ta ở với tâm thần anh em! A-men.

Thư gởi cho người Ê-phê-sô

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus
Christ, gởi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín
trong Đức Chúa Jêsus Christ:
2 nguyền xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ!
3 Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ
phước thiêng liêng ở các nơi trên trời,
4 trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng
làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời,
5 bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở
nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài,
6 để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta
cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài!
7 Aáy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài,
được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài,
8 mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn
ngoan thông sáng,
9 khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định
mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài
10 để làm sự định trước đó trong khi k” mãn, hội hiệp muôn vật lại
trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất.
11 Aáy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp,
như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng
làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán,
12 hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy
trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen.
13 Aáy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân
thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh
em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã
hứa,
14 Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến k” chuộc
lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.
15 Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa
Jêsus và tình yêu thương đối với các thánh đồ,
16 thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em
trong khi cầu nguyện.
17 Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha
vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em,
để nhận biết Ngài,

18 lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy
về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển
Ngài cho các thánh đồ là làm sao,
19 và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn
dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình,
20 mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ
chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời,
21 cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ
cùng mọi danh vang ra, không những trong đời nầy, mà cũng trong
đời hầu đến nữa.
22 Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho
Đấng Christ làm đầu Hội thánh,
23 Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng
gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

2

1 Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình,
2 đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời nầy,
vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang
hành động trong các con bạn nghịch.
3 Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư
dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng
chúng ta, tự nhiên làm con của sự thạnh nộ, cũng như mọi người
khác.
4 Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cớ lòng
yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta,
5 nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta
sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu,
6 và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các
nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ,
7 hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà
Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus
Christ.
8 Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó
không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời.
9 Aáy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình;
10 vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa
Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho
chúng ta làm theo.
11 Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình
là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người
không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước,
12 trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công
dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian
không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời.
13 Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách
xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi.
14 Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai
lại làm một, phá đổ bức thường ngăn cách,

15 là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà
trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi
làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong
Ngài,
16 và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên
nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa
thuận với Đức Chúa Trời.
17 Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và
sự hòa bình cho kẻ ở gần.
18 Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức
Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh.
19 Dường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là
kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người
nhà của Đức Chúa Trời.
20 Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng
tiên tri, chính Đức Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà,
21 cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẳn hoi, để làm
nên một đền thờ thánh trong Chúa.
22 Aáy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, đặng
trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

3

1 Aáy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm
kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ.
2 Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà
Ngài vì anh em phó cho tôi,
3 thể nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới
bày tỏ cùng anh em mấy lời.
4 Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm
của Đấng Christ,
5 là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái
loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ
thánh và tiên tri của Ngài.
6 Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của
đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin
Lành mà lập trong Đức Chúa Jêsus Christ;
7 còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân
điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền
phép Ngài.
8 Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để
rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ,
9 và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời
thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn
vật.
10 Aáy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời
cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm
quyền trong các nơi trên trời,

11 theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jêsus
Christ, Chúa chúng ta,
12 trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần
Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.
13 Tôi cũng xin anh em chớ nhân sự hoạn nạn tôi chịu vì anh em mà
ngã lòng điều đó là điều vinh hiển của anh em vậy.
14 Aáy là vì cớ đó mà tôi quì gối trước mặt Cha,
15 bởi Cha mà cả nhà trên trời và dưới đất đều được đặt tên,
16 tôi cầu xin Ngài tùy sự giàu có vinh hiển Ngài khiến anh em được
quyền phép bởi Thánh Linh mà nên mạnh mẽ trong lòng;
17 đến nỗi Đấng Christ nhân đức tin mà ngự trong lòng anh em;
18 để anh em khi đã đâm rễ vững nền trong sự yêu thương, được
hiệp cùng các thánh đồ mà hiểu thấu bề rộng, bề dài, bề cao, bề sâu
của nó là thể nào,
19 và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trổi hơn mọi
sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức
Chúa Trời.
20 Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có
thể làm trổi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng,
21 nguyền Ngài được vinh hiển trong Hội thánh, và trong Đức Chúa
Jêsus Christ, trải các thời đại, đời đời vô cùng. A-men.

4

1 Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách
xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em,
2 phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục,
lấy lòng thương yêu mà chìu nhau,
3 dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh.
4 Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận
mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi;
5 chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem;
6 chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên
cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người.
7 Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo
lượng sự ban cho của Đấng Christ.
8 Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu
tù, Và ban các ơn cho loài người.
9 Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài
cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao?
10 Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các từng trời, để làm
cho đầy dẫy mọi sự.
11 Aáy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri,
người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo
sư,
12 để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự
gây dựng thân thể Đấng Christ,

13 cho đến chừng chúng ta thảy đều hiệp một trong đức tin và trong
sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm
thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.
14 Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo,
bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà day động và dời đổi theo
chiều gió của đạo lạc,
15 nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân
thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm
đầu, tức là Đấng Christ.
16 Aáy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái
lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của
từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu
thương.
17 Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra:
ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư
không của ý tưởng mình,
18 bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cỏi nên trí khôn
tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời.
19 Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông
lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế.
20 Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy,
21 vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ
thật trong Đức Chúa Jêsus)
22 rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lốt người cũ
là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành,
23 mà phải làm nên mới trong tâm chí mình,
24 và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như
Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.
25 Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói
thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau.
26 Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận
cho đến khi mặt trời lặn,
27 và đừng cho ma quỉ nhân dịp.
28 Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính
tay mình làm nghề lương thiện, đặng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn
thì hơn.
29 chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói
hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến.
30 Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì
nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc.
31 Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình,
kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác.
32 Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ
nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

5

1 Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái
rất yêu dấu của Ngài;

2 hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu
thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa
Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm.
3 Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng
chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh
đồ.
4 Chớ nói lời tục tỉu, chớ giễu cợt, chớ giả ngộ tầm phào, là những
điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn.
5 Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ
thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước
Đấng Christ và Đức Chúa Trời.
6 Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dỗ anh em; vì ấy là nhân những
điều đó mà cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn
nghịch.
7 Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết.
8 Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên
người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng;
9 vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành
thật.
10 Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa,
11 và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quở trách
chúng nó thì hơn;
12 vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng
đã là hổ thẹn rồi.
13 Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự
sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy.
14 Cho nên có chép rằng: Ngươi đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy
từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng ngươi.
15 Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như
người dại dột, nhưng như người khôn ngoan.
16 Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu.
17 Vậy chớ nên như kẻ dại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa
là thế nào.
18 Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông tuồng; nhưng phải đầy dẫy
Đức Thánh Linh.
19 Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thiêng liêng mà đối đáp
cùng nhau, và hết lòng hát mừng ngợi khen Chúa.
20 Hãy thường thường nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta.
21 Hãy kính sợ Đấng Christ mà vâng phục nhau.
22 Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa,
23 vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội
thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh.
24 Aáy vậy, như Hội thánh phục dưới Đấng Christ, thì đàn bà cũng
phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự.
25 Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu
Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh,
26 để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm
cho Hội tinh sạch,

27 đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn,
không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được
ở trước mặt Ngài.
28 Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu
vợ mình thì yêu chính mình vậy.
29 Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng
săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh,
30 vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài.
31 Vậy nên người đàn ông phải lìa cha mẹ mà dính díu với vợ mình,
hai người cùng nên một thịt.
32 Sự mầu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy.
33 Thế thì mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn
vợ thì phải kính chồng.

6

1 Hỡi kẻ làm con cái, hãy vâng phục cha mẹ mình trong Chúa, vì
điều đó là phải lắm.
2 Hãy tôn kính cha mẹ ngươi (ấy là điều răn thứ nhất, có một lời
hứa nối theo),
3 hầu cho ngươi được phước và sống lâu trên đất.
4 Hỡi các người làm cha, chớ chọc cho con cái mình giận dữ, hãy
dùng sự sửa phạt khuyên bảo của Chúa mà nuôi nấng chúng nó.
5 Hỡi kẻ làm tôi tớ, hãy run sợ, lấy lòng thật thà mà vâng phục kẻ
làm chủ mình theo phần xác, như vâng phục Đấng Christ,
6 không phải vâng phục trước mặt người mà thôi, như các ngươi
kiếm cách làm đẹp lòng người ta, nhưng phải như tôi tớ của Đấng
Christ, lấy lòng tốt làm theo ý muốn Đức Chúa Trời.
7 Hãy đem lòng yêu mến hầu việc chủ, cũng như hầu việc Chúa,
chẳng phải như hầu việc người ta,
8 vì biết rằng bất luận tôi mọi hay tự chủ, mỗi người đều sẽ nhận
lãnh của Chúa tùy việc lành mình đã làm.
9 Hỡi anh em là người làm chủ, hãy đối đãi kẻ tôi tớ mình đồng một
thể ấy, đừng có ngăm dọa chúng nó, vì biết rằng mình với chúng nó
đều có một chủ chung ở trên trời, và trước mặt Ngài chẳng có sự tây
vị ai hết.
10 Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng
của Ngài.
11 Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững
mà địch cùng mưu kế của ma quỉ.
12 Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng
chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng
các thần dữ ở các miền trên trời vậy.
13 Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong
ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự
rồi, anh em được đứng vững vàng.
14 Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp
bằng sự công bình,
15 dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép.

16 Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập
tắt được các tên lửa của kẻ dữ.
17 Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mão trụ, và cầm gươm của Đức
Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời.
18 Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu
nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đổ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều
đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.
19 Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở miệng ra, Chúa ban
cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ lẽ mầu nhiệm của đạo Tin Lành,
20 mà tôi vì đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu cho tôi
nói cách dạn dĩ như tôi phải nói.
21 Vả, muốn cho anh em cũng biết những sự thuộc về tôi và việc tôi
làm, thì có Ti-chi-cơ, anh em rất yêu dấu của chúng ta, là tôi tớ trung
thành của Chúa, sẽ báo tin mọi sự cho anh em.
22 Tôi đã sai người đi, có ý cho anh em biết tình cảnh chúng tôi là
thể nào, để yên ủi lòng anh em.
23 Nguyền xin anh em được sự bình an, sự yêu thương cùng đức tin
ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
24 Nguyền xin ân điển ở với hết thảy những kẻ lấy lòng yêu thương
chẳng phai mà kính mến Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta!

Thư gửi cho người Phi-líp

1 Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho hết
thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Jêsus Christ, ở thành Phi líp, cùng
cho các giám mục và các chấp sự:
2 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
3 Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi,
4 và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hớn
hở,
5 vì cớ từ buổi ban đầu cho đến bây giờ, anh em đã được thông công
trong sự tấn tới của đạo Tin Lành;
6 tôi tin chắc rằng Đấng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm
trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jêsus Christ.
7 Tôi nghĩ đến hết thảy anh em dường ấy, là phải lắm; vì anh em ở
trong lòng tôi, dầu trong vòng xiềng xích tôi, hoặc trong khi binh vực
và làm chứng đạo Tin Lành, thì anh em cũng có dự phần ân điển đã
ban cho tôi.
8 Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: tôi lấy lòng yêu dấu của Đức
Chúa Jêsus Christ mà trìu mến anh em.
9 Lại, điều tôi xin trong khi cầu nguyện, ấy là lòng yêu thương của
anh em càng ngày càng chan chứa hơn, trong sự thông biết và sự suy
hiểu,
10 để nghiệm thử những sự tốt lành hơn, hầu cho anh em được tinh
sạch không chỗ trách được, cho đến ngày Đấng Christ,
11 được đầy trái công bình đến bởi Đức Chúa Jêsus Christ, làm cho
sáng danh và khen ngợi Đức Chúa Trời.
12 Hỡi anh em, tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho tôi đã
giúp thêm sự tấn tới cho đạo Tin Lành,
13 đến nỗi chốn công đường và các nơi khác đều rõ tôi vì Đấng
Christ mà chịu xiềng xích.
14 Phần nhiều trong anh em nhân tôi bị xiềng xích mà có lòng tin
rất lớn trong Đấng Christ, dám truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ
hãi gì.
15 Thật có một đôi người vì lòng ganh tị và cãi lẫy mà rao truyền
Đấng Christ, nhưng cũng có kẻ lấy ý tốt mà rao truyền.
16 Những người nầy làm bởi lòng yêu mến, biết rằng: tôi được lập
lên để binh vực đạo Tin Lành.
17 Còn những người kia, vì ý phe đãng xui giục, có lòng rao truyền
Đấng Christ cách không ngay thật, tưởng thêm khổ não cho sự xiềng
xích tôi.
18 Song có hề gì! Dẫu thế nào đi nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà,
Đấng Christ cũng được rao truyền; ấy vì đó tôi đang mừng rỡ, và sẽ
còn mừng rỡ nữa.

19 Vì tôi biết rằng nhờ anh em cầu nguyện, và nhờ Thánh Linh của
Đức Chúa Jêsus Christ giúp đỡ, thì điều nầy sẽ trở làm ích cho sự rỗi
tôi.
20 Tôi có lòng trông cậy chắc chắn nầy, việc chi tôi cũng chẳng hổ
thẹn cả, nhưng bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi bề, như vậy,
dầu tôi sống hay chết, Đấng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi.
21 Vì Đấng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi
vậy.
22 Ví thử tôi cứ sống trong xác thịt, là ích lợi cho công khó tôi, thì
tôi chẳng biết nên lựa điều chi.
23 Tôi bị ép giữa hai bề muốn đi ở với Đấng Christ, là điều rất tốt
hơn;
24 nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cần hơn cho anh em.
25 Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết
thảy anh em, để giúp đức tin anh em được tấn tới và vui vẻ;
26 hầu cho khi tôi lại đến cùng anh em, anh em sẽ nhân tôi mà có
nhiều cớ khoe mình luôn trong Đức Chúa Jêsus Christ.
27 Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của
Đấng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi
cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì
đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự chẳng để cho kẻ thù nghịch ngăm
dọa mình;
28 điều đó là một chứng nghiệm chúng nó phải hư mất, còn anh em
được cứu rỗi; và ấy là từ nơi Đức Chúa Trời,
29 Ngài nhân Đấng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin
Đấng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa,
30 là phải chịu cùng một cuộc chiến tranh như anh em đã thấy ở nơi
tôi và hiện nay còn nghe nói có nơi tôi.

2

1 Vậy nếu trong Đấng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu
thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công nơi Thánh Linh,
nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót,
2 thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm,
đồng tư tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn.
3 Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy
khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.
4 Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải
chăm về lợi kẻ khác nữa.
5 Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có,
6 Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng
mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ;
7 chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như
loài người;
8 Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho
đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự.
9 Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho
Ngài danh trên hết mọi danh,

10 hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời,
dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quì xuống,
11 và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức
Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.
12 Aáy vậy, hỡi những kẻ rất yêu dấu của tôi, như anh em đã vâng
lời luôn luôn, chẳng những khi tôi có mặt mà thôi, lại bây giờ là lúc
tôi vắng mặt, hãy càng hơn nữa, mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên
sự cứu chuộc mình.
13 Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa
làm theo ý tốt Ngài.
14 Phàm làm việc gì chớ nên lằm bằm và lưỡng lự,
15 hầu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch, được
nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chỗ trách
được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc
trong thế gian;
16 cho đến nỗi tới ngày của Đấng Christ, tôi có thể khoe mình rằng
chẳng đã chạy vô ích và khó nhọc luống công.
17 Ví dầu huyết tôi phải dùng để tưới trên của tế lễ và của dâng đức
tin anh em tôi cũng vui lòng, lại đồng vui với anh em hết thảy.
18 anh em cũng vậy, hãy vui lòng về điều đó, và hãy cùng vui với
tôi.
19 Vả, tôi mong rằng nhờ ơn Đức Chúa Jêsus, kíp sai Ti-mô-thê đến
cùng anh em, để tới phiên tôi, tôi nghe tin anh em, mà được yên lòng.
20 Thật vậy, tôi không có ai như người đồng tình với tôi để thật lòng
lo về việc anh em:
21 ai nấy đều tìm lợi riêng của mình, chớ không tìm của Đức Chúa
Jêsus Christ.
22 Nhưng anh em đã biết sự trung tín từng trải của người; và biết
người là trung thành với tôi về việc Tin Lành, như con ở với cha vậy.
23 Nên tôi mong sai người đến nơi anh em liền, vừa khi tôi sẽ rõ sự
tình tôi ra thể nào;
24 tôi lại có lòng trông cậy nầy trong Chúa, là chính mình tôi không
bao lâu sẽ đến.
25 trong khi chờ đợi, tôi tưởng cần phải sai Eùp-ba-phô-đích, anh
em tôi, bạn cùng làm việc và cùng chiến trận với tôi, đến cùng anh
em, người cũng là ủy viên của anh em ở kề tôi, đặng cung cấp mọi sự
cần dùng cho tôi vậy.
26 Vì người rất ước ao thấy anh em hết thảy, và đã lo về anh em nghe
mình bị đau ốm.
27 Vả, người mắc bịnh gần chết; nhưng Đức Chúa Trời đã thương
xót người, và chẳng những người mà thôi, cả đến tôi nữa, đặng tôi
khỏi buồn rầu càng thêm buồn rầu.
28 Vậy, tôi đã sai người đi rất kíp, hầu cho anh em lại thấy người thì
mừng rỡ, và tôi cũng bớt buồn rầu.
29 Thế thì, hãy lấy sự vui mừng trọn vẹn mà tiếp rước người trong
Chúa, và tôn kính những người như vậy;
30 bởi, ấy là vì công việc của Đấng Christ mà người đã gần chết, liều
sự sống mình để bù lại các việc mà chính anh em không thể giúp tôi.

3

1 Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng
hề sợ phiền mà lại viết những điều nầy cho anh em nữa, vì ấy là có
ích cho anh em.
2 Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy
coi chừng phép cắt bì giả.
3 Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh
Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong
Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ.
4 Aáy chẳng phải tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu. Ví
bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có
thể bội phần nữa,
5 tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái
Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp,
thì thuộc phe Pha-ri-si;
6 về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công
bình của luật pháp, thì không chỗ trách được.
7 Nhưng vì cớ Đấng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy.
8 Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa
Jêsus Christ là quí hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ
mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho
được Đấng Christ
9 và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình
của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được,
tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin;
10 cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của
Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống
như Ngài trong sự chết Ngài,
11 mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết.
12 Aáy không phải tôi đã giựt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành
rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giựt được, vì chính tôi đã được
Đức Chúa Jêsus Christ giựt lấy rồi.
13 Hỡi Anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục
đích,
14 nhưng tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn
theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giựt giải về sự
kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ.
15 Vậy, hễ những người trọn vẹn trong chúng ta, phải có ý tưởng đó;
và nếu anh em tưởng đàng khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi
sáng cho anh em.
16 Duy Chúng ta đã đạt đến bậc nào, thì chúng ta phải đồng đi vậy.
17 Hỡi Anh em, hãy bắt chước tôi, lại xem những kẻ ăn ở theo mẫu
mực mà anh em thấy trong chúng tôi.
18 Vì tôi đã thường nói điều nầy cho anh em, nay tôi lại khóc mà
nói nữa: lắm người có cách ăn ở như là kẻ thù nghịch thập tự giá của
Đấng Christ.
19 Sự cuối cùng của họ là hư mất; họ lấy bụng mình làm chúa mình,
và lấy sự xấu hổ của mình làm vinh hiển, chỉ tư tưởng về các việc thế

gian mà thôi.
20 Nhưng chúng ta là công dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng
ta trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jêsus Christ,
21 Ngài sẽ biến hóa thân thể hèn mạt chúng ta ra giống như thân
thể vinh hiển Ngài, y theo quyền phép Ngài có để phục muôn vật.

4

1 Vậy thì, hỡi anh em rất yêu rất thiết, là sự vui mừng và mão triều
thiên cho tôi, kẻ rất yêu dấu ơi, hãy đứng vững trong Chúa.
2 Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-cơ phải hiệp một ý trong Chúa.
3 Hỡi kẻ đồng liêu trung tín, tôi cũng xin anh giúp hai người đàn bà
ấy, nhân hai bà ấy cùng tôi đã vì đạo Tin Lành mà chiến đấu; Cơ-lê-
măn và các bạn khác đồng làm việc với tôi cũng vậy, có tên những
người đó biên vào sách sự sống rồi.
4 Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui
mừng đi.
5 Hãy cho mọi người đều biết nết nhu mì của anh em. Chúa đã gần
rồi.
6 Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện,
nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa
Trời.
7 Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ giữ
gìn lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ.
8 Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn,
điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng,
điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải
nghĩ đến.
9 Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy
trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh
em.
10 Tôi được rất vui mừng trong Chúa, vì nay anh em lại lo tưởng về
tôi lần nữa; anh em vẫn tưởng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp
tiện.
11 Không phải là tôi muốn nói đến sự cần dùng của tôi; vì tôi đã tập
hễ gặp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy.
12 Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và
mọi nơi, tôi đã tập cả, dầu no hay đói, dầu dư hay thiếu cũng được.
13 Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.
14 Nhưng anh em giúp tôi cơn hoạn nạn, thì đã làm điều thiện.
15 Hỡi người Phi-líp, anh em cũng biết rằng lúc tôi khởi giảng Tin
Lành trong khi lìa xứ Ma-xê-đoan, thì ngoài hội thánh của anh em,
chẳng có hội nào khác hiệp với tôi để lập thành sự trao đổi trong
chúng ta cả;
16 vì tại Tê-sa-lô-ni-ca, anh em đã một hai lần gởi đồ cung cấp về sự
cần dùng cho tôi vậy.
17 Aáy không phải tôi cầu lễ vật, nhưng cầu sự kết quả nhiều bởi lễ
vật đến cho anh em.
18 Vậy, tôi đã nhận được hết, và đang dư dật; tôi được đầy dẫy vì
đã nhận đồ nơi Eùp-ba-phô-đích mà anh em gởi cho tôi, như một thứ

hương có mùi thơm, tức là một của lễ Đức Chúa Trời đáng nhận, và
đẹp lòng Ngài.
19 Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh
em y theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Jêsus
Christ.
20 Nguyền xin sự vinh hiển về nơi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta,
đời đời vô cùng! A-men.
21 Hãy chào hết thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Jêsus Christ; các
anh em ở cùng tôi chào anh em
22 Hết thảy các thánh đồ chào anh em, nhất là về người nhà Sê-sa.
23 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ ở trong lòng anh
em!

Thư gởi cho người Cô-lô-se

1 Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus
Christ, cùng Ti-mô-thê là anh em,
2 gởi cho các anh em chúng ta ở thành Cô-lô-se, là những người
thánh và trung tín trong Đấng Christ: nguyền xin anh em được ân
điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta!
3 Trong khi chúng tôi cầu nguyện cho anh em không thôi, thì cảm
tạ Đức Chúa Trời là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.
4 Vì chúng tôi đã nghe về đức tin của anh em nơi Đức Chúa Jêsus
Christ và về sự yêu thương của anh em đối với mọi thánh đồ,
5 vì cớ sự trông cậy để dành cho anh em ở trên trời là sự trước kia
anh em đã nhờ đạo Tin Lành chân thật mà biết đến.
6 Đạo Tin Lành đó ở giữa anh em cũng như ở trong cả thế gian; lại
kết quả và tấn bộ cũng như trong anh em, từ ngày mà anh em đã nghe
rao truyền ơn Đức Chúa Trời và đã học cho thật biết ơn đó,
7 y như Ê-pháp-ra là bạn đồng sự thiết nghĩa với chúng tôi đã dạy
anh em; người giúp đỡ chúng tôi như một kẻ giúp việc trung thành
của Đấng Christ,
8 và đã tỏ ra cho chúng tôi biết lòng yêu thương mà anh em cảm
chịu bởi Đức Thánh Linh.
9 Cho nên, chúng tôi cũng vậy, từ ngày nhận được tin đó, cứ cầu
nguyện cho anh em không thôi, và xin Đức Chúa Trời ban cho anh
em được đầy dẫy sự hiểu biết về ý muốn của Ngài, với mọi thứ khôn
ngoan và hiểu biết thiêng liêng nữa,
10 hầu cho anh em ăn ở cách xứng đáng với Chúa, đặng đẹp lòng
Ngài mọi đường, nẩy ra đủ các việc lành, càng thêm lên trong sự hiểu
biết Đức Chúa Trời,
11 nhờ quyền phép vinh hiển Ngài, được có sức mạnh mọi bề, để
nhịn nhục vui vẻ mà chịu mọi sự.
12 Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần
cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng:
13 Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho
chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài,
14 trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.
15 Aáy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được,
là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên.
16 Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời,
dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc
quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và
vì Ngài mà được dựng nên cả.
17 Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.
18 Aáy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh.
Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho
trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng.

19 Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của
mình chứa trong Ngài,
20 và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến
muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính
mình Đức Chúa Trời.
21 Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời, và là thù
nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình,
22 nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu
lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đặng làm
cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không
chỗ trách được;
23 miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng
hề dời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em
đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và
chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy.
24 Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì
thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác thịt mình chịu hết
các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài.
25 Tôi làm kẻ giúp việc của Hội thánh đó, bởi sự phân phát của Đức
Chúa Trời, là Đấng giao cho tôi cái phần việc truyền đạo Chúa cho
anh em cách trọn vẹn,
26 tức là sự mầu nhiệm đã giấu kín trải các đời các kiếp, mà nay tỏ
ra cho các thánh đồ Ngài.
27 Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự
mầu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là Đấng Christ ở
trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển.
28 Aáy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn
bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên
trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời.
29 Aáy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ Ngài giúp đỡ mà chiến
đấu, là sức hành động cách có quyền trong tôi.

2

1 Vả, tôi muốn anh em biết dường nào tôi hết sức chiến tranh cho
anh em, cho những người ở Lao-đi-xê, và cho những kẻ không thấy
mặt tôi về phần xác,
2 hầu cho lòng những kẻ ấy được yên ủi, và lấy sự yêu thương mà
liên hiệp, đặng có nhiều sự thông biết đầy dẫy chắc chắn, đến nỗi có
thể hiểu sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, tức là Đấng Christ,
3 mà trong Ngài đã giấu kín mọi sự quí báu về khôn ngoan thông
sáng.
4 Tôi nói như vậy, hầu cho chẳng ai lấy lời dỗ dành mà lừa dối anh
em.
5 Vì dẫu thân tôi xa cách, nhưng tâm thần tôi vẫn ở cùng anh em,
thấy trong anh em có thứ tự hẳn hoi và đức tin vững vàng đến Đấng
Christ, thì tôi mừng rỡ lắm.
6 Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi
trong Ngài thể ấy;

7 hãy châm rễ và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững,
tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dư dật trong sự cảm tạ.
8 Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời
truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng
Christ, mà bắt anh em phục chăng.
9 Vì sự đầy dẫy của bản tánh Đức Chúa Trời thảy đều ở trong Đấng
ấy như có hình.
10 Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu
của mọi quyền cai trị và mọi thế lực.
11 Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi
tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ
tánh xác thịt của chúng ta.
12 Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được
sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng
đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.
13 Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không
chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng
Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta:
14 Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái
với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập
tự;
15 Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự
giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ.
16 Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ,
hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát,
17 ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng
Christ.
18 Chớ để cho những kẻ kia cướp lấy phần thưởng chạy thi, là kẻ giả
đò khiêm nhượng mà muốn thờ lạy các thiên sứ. Họ theo những sự
mình xem thấy, và bởi tình xác thịt nổi lòng kiêu ngạo vô ích,
19 không liên lạc với đầu, là nhờ đầu đó mà cả thân thể xếp đặt kết
hiệp bởi các lắt léo, và được sự sanh trưởng từ Đức Chúa Trời đến.
20 Ví bằng anh em chết với Đấng Christ về sự sơ học của thế gian,
thì làm sao lại để cho những thể lệ nầy ép buột mình, như anh em
còn sống trong thế gian:
21 Chớ lấy, chớ nếm, chớ rờ?
22 Cả sự đó hễ dùng đến thì hư nát, theo qui tắc và đạo lý loài người,
23 dầu bề ngoài có vẻ khôn ngoan, là bởi thờ lạy theo ý riêng, cách
khiêm nhượng và khắc khổ thân thể mình; nhưng không ích gì để
chống cự lòng dục của xác thịt.

3

1 Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở
trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.
2 Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất;
3 vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong
Đức Chúa Trời.

4 Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ
anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển.
5 Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà
dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng
khác gì thờ hình tượng:
6 bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con
không vâng phục;
7 lúc trước anh em sống trong những nết xấu đó, và ăn ở như vậy.
8 Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thạnh
nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tỉu
nào ra từ miệng anh em.
9 Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó,
10 mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng
Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.
11 Tại đây không còn phân biệt người Gờ-réc hoặc người Giu-đa,
người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì, người dã man hoặc
người Sy-the, người tôi mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là
mọi sự và trong mọi sự.
12 Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và
rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân
từ, khiêm nhường, mềm mại, nhịn nhục,
13 nếu một người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác thì
hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em
thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy.
14 Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là
dây liên lạc của sự trọn lành.
15 Nguyền xin sự bình an của Đấng Christ cai trị trong lòng anh em,
là bình an mà anh em đã được gọi đến đặng hiệp nên một thể; lại
phải biết ơn.
16 Nguyền xin lời của Đấng Christ ở đầy trong lòng anh em, và anh
em dư dật mọi sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh, thơ thánh,
bài hát thiêng liêng mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài nên
hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời.
17 Mặc dầu anh em nói hãy làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa
Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức
Chúa Cha.
18 Hỡi người làm vợ, hãy vâng phục chồng mình, y như điều đó theo
Chúa đáng phải nên vậy.
19 Hỡi kẻ làm chồng, hãy yêu vợ mình, chớ hề ở cay nghiệt với người.
20 Hỡi kẻ làm con, mọi sự hãy vâng phục cha mẹ mình, vì điều đó
đẹp lòng Chúa.
21 Hỡi kẻ làm cha, chớ hề chọc giận con cái mình, e chúng nó ngã
lòng chăng.
22 Hỡi kẻ làm tôi tớ, trong mọi sự phải vâng phục kẻ làm chủ mình
về phần xác, không những hầu việc trước mắt họ, như mình tìm cách
cho đẹp lòng người ta, nhưng vì kính sợ Chúa, hãy lấy lòng thật thà
mà hầu việc.

23 Hễ làm việc gì, hãy hết lòng mà làm, như làm cho Chúa, chớ
không phải làm cho người ta,
24 vì biết rằng anh em sẽ bởi Chúa mà được cơ nghiệp làm phần
thưởng. Hãy hầu việc Đấng Christ, tức là Chúa.
25 Vì ai ăn ở bất nghĩa, sẽ lại chịu lấy sự bất nghĩa của mình không
tây vị ai hết.

4

1 Hỡi người làm chủ, hãy lấy điều công bình chánh trực đãi tôi tớ
mình, vì biết rằng anh em cũng có một Chủ mình ở trên trời.
2 Phải bền đổ và tỉnh thức trong sự cầu nguyện, mà thêm sự tạ ơn
vào.
3 Cũng hãy cầu nguyện cho chúng tôi, xin Đức Chúa Trời mở cửa
cho sự giảng đạo, hầu cho tôi được rao truyền lẽ mầu nhiệm của Đấng
Christ, vì lẽ đó mà tôi bị xiềng xích,
4 lại hầu cho tôi được tỏ cho biết lẽ ấy như điều tôi phải nói.
5 Hãy lấy sự khôn ngoan ăn ở với những người ngoại, và lợi dụng
thì giờ.
6 Lời nói anh em phải có ân hậu theo luôn, và nêm thêm muối, hầu
cho anh em biết nên đối đáp mỗi người là thể nào.
7 Ti-chi-cơ là anh em rất yêu của chúng tôi, một người tôi tớ trung
thành của Chúa và bạn cùng làm việc với tôi, sẽ báo tin cho anh em
về các việc của tôi
8 Tôi có ý sai người đến cùng anh em, hầu cho anh em biết tình cảnh
chúng tôi là thể nào, đặng người yên ủi lòng anh em.
9 Kẻ cùng đi với người là Ô-nê-sim, anh em trung tín và rất yêu của
chúng tôi, tức là người đồng xứ với anh em vậy. Hai người đó sẽ nói
cho biết hết mọi điều xảy ra ở đây.
10 A-ri-tạc, là bạn đồng tù với tôi, gởi lời thăm anh em, Mác, anh em
chú bác với Ba-na-ba cũng vậy. Về Mác, anh em đã chịu lấy lời dạy
bảo rồi; nếu người đến nơi anh em, hãy tiếp rước tử tế.
11 Giê-su gọi là Giúc-tu cũng có lời thăm anh em. Trong những người
chịu cắt bì, chỉ ba người đó cùng tôi vì nước Đức Chúa Trời mà làm
việc, và các người ấy là một sự yên ủi lòng tôi.
12 Ê-pháp-ra, người hàng xứ với anh em, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus
Christ, có lời chào anh em; người vì anh em chiến đấu không thôi
trong khi cầu nguyện, để anh em trở nên toàn vẹn và trọn niềm vâng
phục mọi ý muốn của Đức Chúa Trời.
13 Vì tôi làm chứng cho người rằng, người làm việc rất là khó nhọc
vì anh em, lại vì người Lao-đi-xê và người Hi-ê-ra-bô-li nữa.
14 Lu-ca là thầy thuốc rất yêu dấu, chào anh em, Đê-ma cũng vậy.
15 Hãy chào các anh em ở Lao-đi-xê và Nim-pha, cùng Hội thánh
nhóm trong nhà người.
16 Anh em đọc thơ nầy rồi, hãy đưa cho Hội thánh Lao-đi-xê đọc với,
anh em cũng phải đọc thơ ở Lao-đi-xê gởi đến nữa.
17 Rốt lại, hãy nói với A-chíp rằng: Hãy cẩn thận về chức vụ mà
ngươi đã nhân danh Chúa nhận lãnh, để làm cho thật trọn vẹn.

18 Chính tay tôi, Phao-lô, viết chào thăm anh em. Hãy nhớ về xiềng
xích của tôi. Nguyền xin ân điển ở cùng anh em!

Thư thứ nhất gởi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gởi cho Hội-thánh ở thành Tê-sa-
lô-ni-ca, Hội trong Đức Chúa Trời, là Cha, và trong Đức Chúa Jêsus
Christ, Chúa chúng ta: nguyền xin ân điển và sự bình an ban cho anh
em!
2 Chúng tôi hằng vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời, thường nhắc đến
anh em trong khi cầu nguyện;
3 vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công
việc của đức tin anh em, công lao của lòng yêu thương anh em, sự
bền đổ về sự trông cậy của anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ chúng
ta;
4 hỡi anh em được Đức Chúa Trời yêu dấu, chúng tôi biết anh em là
kẻ được lựa chọn.
5 Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những
bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức
mạnh của sự tin quyết nữa. Vì anh em biết rõ cách chúng tôi ở giữa
anh em và lòng yêu thương đối với anh em là thể nào.
6 Anh em cũng đã bắt chước tôi và bắt chước Chúa, lấy sự vui vẻ
của Đức Thánh Linh mà tiếp nhận đạo giữa lúc nhiều sự khốn khó,
7 đến nỗi anh em trở nên gương tốt cho hết thảy tín đồ ở xứ Ma-xê-
đoan và xứ A-chai.
8 Vì đạo Chúa không những từ nơi anh em vang ra trong xứ Ma-xê-
đoan và A-chai thôi đâu, nhưng đức tin mà anh em có trong Đức Chúa
Trời đã đồn khắp mọi nơi, đến nỗi chúng tôi không cần phải nói đến
nữa.
9 Vả, mọi người đều thuật lại thể nào anh em đã tiếp đãi chúng tôi,
và thể nào đã trở lại cùng Đức Chúa Trời, bỏ hình tượng đặng thờ
Đức Chúa Trời hằng sống và chân thật,
10 đặng chờ đợi Con Ngài từ trên trời, là Đức Chúa Jêsus mà Ngài
đã khiến từ kẻ chết sống lại, tức là Đấng giải cứu chúng ta khỏi cơn
thạnh nộ ngày sau.

2

1 Hỡi anh em, chính anh em biết rõ rằng chúng tôi đã đến nơi anh
em, ấy chẳng phải là vô ích đâu;
2 nhưng sau khi bị đau đớn và sỉ nhục tại thành Phi-líp, như anh
em đã biết, thì chúng tôi trông cậy Đức Chúa Trời, cứ rao truyền đạo
Tin Lành của Đức Chúa Trời cách dạn dĩ giữa cơn đại chiến.
3 Vì sự giảng đạo của chúng tôi chẳng phải bởi sự sai lầm, hoặc ý
không thanh sạch, cũng chẳng dùng điều gian dối.
4 Nhưng vì Đức Chúa Trời đã xét chúng tôi là xứng đáng giao cho
việc giảng Tin Lành, nên chúng tôi cứ nói, không phải để đẹp lòng
loài người, nhưng để đẹp lòng Đức Chúa Trời, là Đấng dò xét lòng
chúng tôi.

5 Vả, anh em có biết, chúng tôi không hề dùng những lời dua nịnh,
cũng không hề bởi lòng tư lợi mà làm, có Đức Chúa Trời chứng cho.
6 Dẫu rằng chúng tôi có thể bắt anh em tôn trọng chúng tôi, vì là sứ
đồ của Đấng Christ, song cũng chẳng cầu vinh hiển đến từ loài người,
hoặc từ nơi anh em, hoặc từ nơi kẻ khác.
7 Nhưng chúng tôi đã ăn ở nhu mì giữa anh em, như một người vú
săn sóc chính con mình cách dịu dàng vậy.
8 Vậy, vì lòng rất yêu thương của chúng tôi đối với anh em, nên ước
ao ban cho anh em, không những Tin Lành Đức Chúa Trời thôi đâu,
song cả đến chính sự sống chúng tôi nữa, bởi anh em đã trở nên thiết
nghĩa với chúng tôi là bao.
9 Hỡi anh em, anh em còn nhớ công lao, khó nhọc của chúng tôi; ấy
là trong khi chúng tôi giảng Tin Lành cho anh em, lại cũng làm việc
cả ngày lẫn đêm, để cho khỏi lụy đến một người nào trong anh em
hết.
10 Anh em làm chứng, Đức Chúa Trời cũng làm chứng rằng cách ăn
ở của chúng tôi đối với anh em có lòng tin, thật là thánh sạch, công
bình, không chỗ trách được.
11 Anh em cũng biết rằng chúng tôi đối đãi với mỗi người trong anh
em, như cha đối với con,
12 khuyên lơn, yên ủi, và nài xin anh em ăn ở một cách xứng đáng
với Đức Chúa Trời, là Đấng gọi anh em đến nước Ngài và sự vinh hiển
Ngài.
13 Bởi vậy, chúng tôi tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi về sự anh em
tiếp nhận lời của Đức Chúa Trời mà chúng tôi đã truyền cho, không
coi như lời của loài người, bèn coi như lời của Đức Chúa Trời, vì thật
là lời Đức Chúa Trời, cũng hành động trong anh em có lòng tin.
14 Hỡi anh em, anh em thật đã trở nên người bắt chước các hội
thánh của Đức Chúa Trời tại xứ Giu-đê, là các Hội thánh trong Đức
Chúa Jêsus Christ: anh em đã chịu khổ bởi người đồng xứ mình, cũng
như chính các Hội Thánh ấy chịu khổ bởi người Giu-đa,
15 là người đã giết Đức Chúa Jêsus và các Đấng tiên tri, đã bắt bớ
chúng tôi; làm trái ý Đức Chúa Trời và thù nghịch với mọi người nữa,
16 ngăn trở chúng tôi giảng dạy dân ngoại cho được cứu, lại hằng
đầy dẫy cái lượng tội lỗi mình. Nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa
Trời sau hết đã đến trên họ.
17 Hỡi anh em, về phần chúng tôi, đã xa cách anh em ít lâu nay, thân
tuy cách nhưng lòng không cách, chúng tôi đã nôn nả biết bao, tìm
phương để thỏa lòng ao ước, lại thấy mặt anh em.
18 Vì vậy, đã hai lần, chúng tôi, nhất là tôi, Phao-lô, muốn đi đến
cùng anh em; nhưng quỉ Sa-tan đã ngăn trở chúng tôi.
19 Vì sự trông cậy, vui mừng và mão triều thiên vinh hiển của chúng
tôi là gì, há chẳng phải là anh em cũng được đứng trước mặt Đức Chúa
Jêsus chúng ta trong khi Ngài đến sao?
20 Phải, anh em thật là sự vinh hiển và vui mừng của chúng tôi vậy.

3

1 Vì không thể chờ đợi được nữa, nên chúng tôi thà đành ở lại một

mình tại A-thên,
2 và sai Ti-mô-thê, là anh em chúng tôi, tôi tớ của Đức Chúa Trời, kẻ
giúp việc đạo Tin Lành của Đấng Christ, đến cùng anh em, để khiến
anh em được vững vàng và giục lòng anh em trong đức tin,
3 hầu cho không một người nào trong anh em bị rúng động bởi
những sự khốn khó dường ấy; vì anh em tự biết rằng ấy đó là điều
đã định trước cho chúng ta.
4 Lại khi ở cùng anh em, chúng tôi đã nói trước rằng sẽ có sự khốn
khó phải chịu, điều đó xảy đến rồi, và anh em đã biết rõ.
5 Vậy, không thể đợi lâu hơn nữa, nên tôi đã sai Ti-mô-thê đi, để cho
biết đức tin anh em ra làm sao, e rằng kẻ cám dỗ đã cám dỗ anh em,
mà công phu của chúng tôi trở nên vô ích chăng.
6 Nhưng Ti-mô-thê ở nơi anh em mới trở về đây, có thuật cho chúng
tôi tin tốt về đức tin cùng lòng yêu thương của anh em. Người lại nói
rằng anh em thường tưởng nhớ chúng tôi, và ao ước gặp chúng tôi,
cũng như chính chúng tôi ước ao gặp anh em vậy.
7 Hỡi anh em, như vậy thì ở giữa mọi sự gian nan khốn khó của
chúng tôi, anh em đã lấy đức tin mình mà làm một cớ yên ủi cho
chúng tôi đó.
8 Vì hiện nay chúng tôi sống, là tại anh em đứng vững trong Chúa.
9 Chúng tôi làm thể nào đặng đủ tạ ơn Đức Chúa Trời về anh em, vì
chúng tôi bởi cớ anh em được đầy lòng vui vẻ ở trước mặt Đức Chúa
Trời chúng tôi?
10 Đêm ngày chúng tôi cố sức nài xin Ngài cho phép chúng tôi lại
gặp anh em, và gia thêm cho đức tin anh em điều chi còn kém.
11 Nguyền xin chính Đức Chúa Trời Cha chúng ta, và Đức Chúa Jêsus,
Chúa chúng ta, dẫn chúng tôi đến cùng anh em!
12 Lại nguyền xin Chúa làm cho anh em thêm và đầy lòng yêu thương
đối với nhau cùng đối với mọi người, cũng như lòng yêu thương của
chúng tôi đối với anh em vậy,
13 hầu cho lòng anh em được vững vàng, và thánh sạch không trách
được trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, khi Đức Chúa Jêsus
chúng ta sẽ đến với hết thảy thánh đồ Ngài!

4

1 Vả lại, hỡi anh em, anh em đã học nơi chúng tôi phải ăn ở cách
nào cho đẹp ý Đức Chúa Trời, và điều đó anh em đã làm rồi, thì chúng
tôi nhân Đức Chúa Jêsus xin và cầu anh em phải đi luôn theo đường
ấy càng ngày càng tới.
2 Anh em biết rõ chúng tôi đã bởi Đức Chúa Jêsus mà truyền cho
anh em những điều răn nào.
3 Vì ý muốn Đức Chúa Trời, ấy là khiến anh em nên thánh: tức là
phải lánh sự ô uế,
4 mỗi người phải biết giữ thân mình cho thánh sạch và tôn trọng,
5 chẳng bao giờ sa vào tình dục luông tuồng như người ngoại đạo,
là kẻ không nhìn biết Đức Chúa Trời.

6 Chớ có ai phỉnh phờ anh em mình, hay là làm hại anh em bất k”
việc gì, vì Chúa là Đấng báo oán những sự đó, như chúng tôi đã nói
trước cùng anh em và đã làm chứng.
7 Bởi chưng Đức Chúa Trời chẳng gọi chúng ta đến sự ô uế đâu, bèn
là sự nên thánh vậy.
8 Cho nên ai khinh bỏ điều chúng tôi nói, thì không phải khinh bỏ
người ta đâu bèn là khinh bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban Thánh
Linh của Ngài trong anh em.
9 Còn như sự anh em yêu thương nhau, về điều đó, không cần viết
cho anh em, vì chính anh em đã học nơi Đức Chúa Trời, phải yêu
thương nhau;
10 và đối với mọi anh em khác, trong cả xứ Ma-xê-đoan, cũng làm
như vậy. Nhưng, hỡi anh em, chúng tôi khuyên anh em hằng tỏ lòng
yêu thương đó thêm mãi,
11 ráng tập ăn ở cho yên lặng, săn sóc việc riêng mình, lấy chính
tay mình làm lụng, như chúng tôi đã dặn bảo anh em,
12 hầu cho ăn ở với người ngoại cách ngay thẳng, và không thiếu
chi hết.
13 Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần
người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn rầu như người khác không
có sự trông cậy.
14 Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại, thì cũng
vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng
đến với Ngài.
15 Vả, nầy là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao bảo cho anh em:
chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến k” Chúa đến, thì không lên
trước những người đã ngủ rồi.
16 Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn
của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy
giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết.
17 Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được
cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp
Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.
18 Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.

5

1 Hỡi anh em, về thời và k”, thì không cần viết cho anh em;
2 vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ
trộm trong ban đêm vậy.
3 Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thình lình
vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người
ta chắc không tránh khỏi đâu.
4 Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên nỗi ngày
đó đến thình lình cho anh em như kẻ trộm.
5 Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta
không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối.
6 Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè
giữ.
7 Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm.

8 Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp
bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm
mão trụ.
9 Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thạnh nộ,
nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
10 là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc
ngủ, đều được đồng sống với Ngài.
11 Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như
anh em vẫn thường làm.
12 Hỡi anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó trong vòng
anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà chỉ dẫn và dạy bảo anh em.
13 Hãy lấy lòng rất yêu thương đối với họ vì cớ công việc họ làm.
Hãy ở cho hòa thuận với nhau.
14 Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy
bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhịn
nhục đối với mọi người.
15 Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho kẻ khác; nhưng hãy tìm
điều thiện luôn luôn, hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ.
16 Hãy vui mừng mãi mãi,
17 cầu nguyện không thôi,
18 phàm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa
Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy.
19 Chớ dập tắt Thánh Linh;
20 chớ khinh dể các lời tiên tri;
21 hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy.
22 Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi.
23 Nguyền xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh
trọn vẹn, và nguyền xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em
đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta đến!
24 Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó.
25 Hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi với.
26 Hãy lấy cái hôn thánh mà chào hết thảy anh em.
27 Tôi nhân Chúa nài xin anh em hãy đọc thơ nầy cho hết thảy anh
em đều nghe.
28 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta, ở
với anh em.

Thư thứ hai gởi cho người Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô, Sin-vanh và Ti-mô-thê gởi cho Hội thánh Tê-sa-lô-ni-ca, là
Hội thánh ở trong Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và trong Đức Chúa
Jêsus Christ, là Chúa:
2 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
3 Hỡi anh em, chúng tôi phải vì anh em cảm tạ Đức Chúa Trời luôn
luôn; điều đó là phải lắm, vì đức tin anh em rất tấn tới, và lòng yêu
thương của mỗi người trong hết thảy anh em đối với nhau càng ngày
càng thêm.
4 Chúng tôi cũng vì anh em mà khoe mình cùng các Hội thánh của
Đức Chúa Trời, vì lòng nhịn nhục và đức tin anh em trong mọi sự bắt
bớ khốn khó đang chịu.
5 Đó đủ chứng cớ về sự đoán xét công bình của Đức Chúa Trời, Ngài
muốn khiến anh em nên xứng đáng cho nước Ngài, là vì nước đó mà
anh em chịu khổ.
6 Vả, theo sự công bình Đức Chúa Trời, thì ắt là Ngài lấy điều khổ
báo cho những kẻ làm khổ anh em,
7 và cho anh em, là kẻ chịu khổ, được nghỉ ngơi với chúng tôi, trong
khi Đức Chúa Jêsus từ trời hiện đến với các thiên sứ của quyền phép
Ngài, giữa ngọn lửa hừng,
8 báo thù những kẻ chẳng hề nhận biết Đức Chúa Trời, và không
vâng phục Tin Lành của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta.
9 Họ sẽ bị hình phạt hư mất đời đời, xa cách mặt Chúa và sự vinh
hiển của quyền phép Ngài,
10 tức là khi Ngài sẽ đến trong ngày đó, để được sáng danh trong
các thánh đồ, được khen ngợi trong mọi kẻ tin; vì anh em đã tin lời
chúng tôi làm chứng trước mặt anh em.
11 Cho nên, chúng tôi vì anh em cầu nguyện không thôi, hầu cho
Đức Chúa Trời chúng ta khiến anh em xứng đáng với sự gọi của Ngài,
và cho Ngài lấy quyền phép làm trọn trong anh em mọi ý định thương
xót của lòng nhân Ngài và công việc của đức tin;
12 đến nỗi làm sáng danh Đức Chúa Jêsus chúng ta trong anh em,
và anh em trong Ngài, tùy theo ân điển của Đức Chúa Trời chúng ta
và của Đức Chúa Jêsus Christ.

2

1 Luận về sự đến của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và về sự chúng
ta hội hiệp cùng Ngài,
2 thì, hỡi anh em, xin chớ vội bối rối và kinh hoảng hoặc bởi thần
cảm giả mạo, hoặc bởi lời nói hay là bởi bức thơ nào tựa như chúng
tôi đã gởi mà nói rằng ngày Chúa gần đến.
3 Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có
sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra,

4 tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là
Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất đối ngồi trong đền Đức Chúa
Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời.
5 Anh em há không nhớ khi tôi còn ở với anh em, thì đã nói về những
sự đó sao?
6 Hiện nay anh em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó chỉ hiện
ra đúng k" nó thôi.
7 Vì đã có sự mầu nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi;
song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi.
8 Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Jêsus
sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng
của sự Ngài đến.
9 Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỉ Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ
phép lạ, dấu dị và việc k" dối giả;
10 dùng mọi cách phỉnh dổ không công bình mà dổ những kẻ hư
mất, vì chúng nó đã không nhận lãnh sự yêu thương của lẽ thật để
được cứu rỗi.
11 Aáy vì thế mà Đức Chúa Trời cho chúng nó mắc phải sự lầm lạc,
là sự khiến chúng nó tin điều dối giả,
12 hầu cho hết thảy những người không tin lẽ thật, song chuộng sự
không công bình, điều bị phục dưới sự phán xét của Ngài.
13 Hỡi anh em yêu dấu của Chúa, còn như chúng tôi, phải vì anh
em tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi, vì vừa lúc ban đầu, Ngài đã chọn
anh em bởi sự nên thánh của Thánh Linh, và bởi tin lẽ thật, đặng ban
sự cứu rỗi cho anh em.
14 Aáy cũng là vì đó mà Ngài đã dùng Tin Lành chúng tôi gọi anh
em, đặng anh em hưởng được sự vinh hiển của Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta.
15 Hỡi anh em, vậy thì hãy đứng vững, hãy vâng giữ những điều
dạy dỗ mà chúng tôi đã truyền cho anh em, hoặc bằng lời nói, hoặc
bằng thơ từ của chúng tôi.
16 Nguyền xin chính Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, và Đức Chúa
Trời Cha chúng ta, là Đấng đã yêu thương chúng ta, và đã lấy ân điển
Ngài mà ban cho chúng ta sự yên ủi đời đời và sự trông cậy tốt lành,
17 hãy yên ủi lòng anh em, khiến anh em được bền vững trong mọi
việc lành cùng mọi lời nói lành.

3

1 Vả lại, hỡi anh em, hãy cầu nguyện cho chúng tôi, hầu cho đạo
Chúa được đồn ra và được sáng danh, như thể ở trong anh em vậy,
2 lại hầu cho chúng tôi được giải thoát khỏi kẻ vô lý và người ác; vì
chẳng phải hết thảy đều có đức tin.
3 Chúa là thành tín, sẽ làm cho anh em bền vững và giữ cho khỏi
Aùc giả.
4 Về phần anh em, chúng tôi có lòng tin cậy trong Chúa rằng anh
em đang làm và sẽ làm những việc chúng tôi dặn biểu.
5 Nguyền xin Chúa soi dẫn lòng anh em tới đến sự yêu mến Đức
Chúa Trời, và sự nhịn nhục của Đấng Christ!

6 Hỡi anh em, nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, chúng tôi
khuyên anh em phải lánh người anh em nào không biết tu đức hạnh
mình, và không bước theo các điều dạy dỗ mà anh em đã nhận lãnh
nơi chúng tôi.
7 Chính anh em biết điều mình phải làm để học đòi chúng tôi; vì
chúng tôi không có ăn ở sái bậy giữa anh em,
8 chưa từng ăn dưng của ai, nhưng đêm ngày làm lụng khó nhọc,
để khỏi lụy đến một người nào trong anh em hết.
9 Chẳng phải chúng tôi không có quyền lợi được ăn dưng, nhưng
muốn làm gương cho anh em, để anh em bắt chước.
10 Khi chúng tôi ở cùng anh em, cũng đã rao bảo cho anh em rằng:
nếu ai không khứng làm việc, thì cũng không nên ăn nữa.
11 Vả, chúng tôi nghe trong anh em có kẻ ăn ở bậy bạ, chẳng hề làm
lụng, trở chăm những sự vô ích thôi.
12 Chúng tôi nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ, bảo và khuyên những
kẻ đó phải yên lặng mà làm việc, hầu cho ăn bánh của mình làm ra.
13 Hỡi anh em, phần anh em chớ nên chán mệt làm sự lành.
14 Ví bằng có ai không tuân theo lời chúng tôi nói trong thơ nầy, thì
hãy ghi lấy, chớ giao thông với họ, hầu cho họ nhân đó biết xấu hổ.
15 Tuy vậy, chớ coi người đó như kẻ nghịch thù, nhưng hãy răn bảo
người như anh em vậy.
16 Nguyền xin chính Chúa bình an ban sự bình an cho anh em trong
mọi khi, đủ mọi cách! Lại xin Chúa ở cùng anh em hết thảy!
17 Chính tay tôi, là Phao-lô, viết lời chào thăm nầy cho anh em: ấy
đó là dấu ký của tôi trong mọi thơ từ của tôi, tôi viết như vậy.
18 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta ở cùng
anh em hết thảy!

Thư thứ nhất cho Ti-mô-thê

1 Phao-lô, vâng mạng Đức Chúa Trời là Cứu Chúa chúng ta, và vâng
mạng Đức Chúa Jêsus Christ là sự trông cậy chúng ta, làm sứ đồ của
Đức Chúa Jêsus Christ,
2 gởi cho Ti-mô-thê, là con thật của ta trong đức tin: nguyền xin con
được ân điển, sự thương xót và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời,
Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta!
3 Ta nay nhắc lại mạng lịnh mà ta đã truyền cho con, khi ta đi sang
xứ Ma-xê-đoan, con phải ở lại Ê-phê-sô, để răn bảo những người kia
đừng truyền dạy một đạo giáo khác,
4 đừng nghe phù ngôn và gia phổ vô cùng, là những điều gây nên
sự cãi lẫy, chớ chẳng bổ sự mở mang công việc của Đức Chúa Trời, là
công việc được trọn bởi đức tin.
5 Mục đích của sự răn bảo, ấy là sự yêu thương, bởi lòng tinh sạch,
lương tâm tốt và đức tin thật mà sanh ra.
6 Có vài kẻ xây bỏ mục đích đó, đi tìm những lời vô ích;
7 họ muốn làm thầy dạy luật, mà không hiểu điều mình nói hoặc
điều mình tự quyết.
8 Vả, chúng ta biết luật pháp vẫn tốt lành cho kẻ dùng ra cách chính
đáng,
9 và biết rõ ràng luật pháp không phải lập ra cho người công bình,
bèn là vì những kẻ trái luật pháp, bạn nghịch, vì những kẻ không tin
kính, phạm tội, những kẻ vô đạo, nói phạm thánh thần, những kẻ giết
cha mẹ, giết người,
10 vì những kẻ tà dâm, kẻ đắm nam sắc, ăn cướp người, nói dối, thề
dối, và vì hết thảy sự trái nghịch với đạo lành.
11 Aáy đó là điều đạo Tin Lành vinh hiển của Đức Chúa Trời hạnh
phước dạy dỗ, mà sự truyền đạo đó đã giao phó cho ta.
12 Ta cảm tạ Đấng ban thêm sức cho ta, là Đức Chúa Jêsus Christ,
Chúa chúng ta, về sự Ngài đã xét ta là trung thành, lập ta làm kẻ giúp
việc;
13 ta ngày trước vốn là người phạm thượng, hay bắt bớ, hung bạo,
nhưng ta đã đội ơn thương xót, vì ta đã làm những sự đó đang lúc ta
ngu muội chưa tin.
14 Aân điển của Chúa chúng ta đã dư dật trong ta, với đức tin cùng
sự thương yêu trong Đức Chúa Jêsus Christ.
15 Đức Chúa Jêsus Christ đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội,
ấy là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy; trong
những kẻ có tội đó ta là đầu.
16 Nhưng ta đã đội ơn thương xót, hầu cho Đức Chúa Jêsus Christ tỏ
mọi sự nhịn nhục của Ngài ra trong ta là kẻ làm đầu, để dùng ta làm
gương cho những kẻ sẽ tin Ngài được sự sống đời đời.

17 Nguyền xin sự tôn quí, vinh hiển đời đời vô cùng về nơi Vua muôn
đời, không hề hư nát, không thấy được, tức là Đức Chúa Trời có một
mà thôi! A-men.
18 Hỡi Ti-mô-thê, con ta, sự răn bảo mà ta truyền cho con, theo các
lời tiên tri đã chỉ về con, tức là, phải nhờ những lời đó mà đánh trận
tốt lành,
19 cầm giữ đức tin và lương tâm tốt. Mấy kẻ đã chối bỏ lương tâm
đó, thì đức tin họ bị chìm đắm:
20 trong số ấy có Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ, ta đã phó cho quỉ Sa-tan
rồi, hầu cho họ học biết đừng phạm thượng nữa.

2

1 Vậy, trước hết mọi sự ta dặn rằng, phải khẩn nguyện, cầu xin, kêu
van, tạ ơn cho mọi người,
2 cho các vua, cho hết thảy các bậc cầm quyền, để chúng ta được
lấy điều nhân đức và thành thật mà ở đời cho bình tịnh yên ổn.
3 Aáy là một sự lành và đẹp mắt Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng
ta,
4 Ngài muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật.
5 Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa
Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, là người;
6 Ngài đã phó chính mình Ngài làm giá chuộc mọi người. Aáy là lời
chứng đã làm đúng k”
7 (ta nói thật, không nói dối), vì lời chứng ấy, ta đã được cử làm thầy
giảng, là sứ đồ và giáo sư cho dân ngoại, để dạy họ về đức tin và về
lẽ thật.
8 Vậy, ta muốn những người đàn ông đều giơ tay thánh sạch lên trời,
mà cầu nguyện khắp mọi nơi, chớ có giận dữ và cãi cọ.
9 Ta cũng muốn rằng những người đàn bà ăn mặc một cách gọn
ghẽ, lấy nết na và đức hạnh giồi mình, không dùng những tóc gióc,
vàng, châu ngọc và áo quần quí giá,
10 nhưng dùng việc lành, theo lẽ đang nhiên của người đàn bà tin
kính Chúa.
11 Đàn bà phải yên lặng mà nghe dạy, lại phải vâng phục mọi đàng.
12 Ta không cho phép đàn bà dạy dỗ, cũng không được cầm quyền
trên đàn ông; nhưng phải ở yên lặng.
13 Vì A-đam được dựng nên trước nhất, rồi mới tới Ê-va.
14 Lại không phải A-đam bị dỗ dành, bèn là người đàn bà bị dỗ dành
mà sa vào tội lỗi.
15 Dầu vậy, nếu đàn bà lấy đức hạnh mà bền đỗ trong đức tin, trong
sự yêu thương, và trong sự nên thánh, thì sẽ nhân đẻ con mà được
cứu rỗi.

3

1 Ví bằng có kẻ mong được làm giám mục, ấy là ưa muốn một việc
tốt lành; lời đó là phải lắm.
2 Vậy, người giám mục cần phải không chỗ trách được, là chồng chỉ
một vợ mà thôi, có tiết độ, có tài trí, xứng đáng, hay tiếp khách và
khéo dạy dỗ.

3 Đừng mê rượu, cũng đừng hung bạo, nhưng phải mềm mại hòa
nhã; lại đừng ham tiền bạc;
4 phải khéo cai trị nhà riêng mình, giữ con cái mình cho vâng phục
và ngay thật trọn vẹn;
5 vì nếu có ai không biết cai trị nhà riêng mình, thì làm sao cai trị
được Hội thánh của Đức Chúa Trời?
6 Người mới tin đạo không được làm giám mục, e người tự kiêu mà
sa vào án phạt của ma quỉ chăng.
7 Người giám mục lại phải được người ngoại làm chứng tốt cho, kẻo
bị sỉ nhục và mắc bẫy ma quỉ.
8 Các chấp sự cũng phải cho nghiêm trọng, không được nói hai lời,
không được ghiền rượu, không được tham lợi phi nghĩa,
9 nhưng phải lấy lương tâm thanh sạch giữ lẽ mầu nhiệm của đức
tin.
10 Những người đó cũng phải chịu thử thách trước đã, nếu không
chỗ trách được thì mới được làm chức chấp sự.
11 Vợ các chấp sự cũng phải nghiêm trọng, chớ nói xấu, phải có tiết
độ và trung tín trong mọi việc.
12 Các chấp sự chỉ nên làm chồng của một vợ mà thôi, phải khéo cai
trị con cái và nhà riêng mình.
13 Vì ai khéo làm chức vụ mình thì được bực cao trọng và lòng rất
dạn dĩ trong đức tin đến Đức Chúa Jêsus Christ.
14 Ta mong mau mau đến thăm con, nhưng viết thơ nầy,
15 phòng ta có chậm đến, thì con biết làm thể nào trong nhà Đức
Chúa Trời, tức là Hội thánh của Đức Chúa Trời hằng sống, trụ và nền
của lẽ thật vậy.
16 Mọi người đều cho sự mầu nhiệm của sự tin kính là lớn lắm:
Đấng đã được tỏ ra trong xác thịt, Thì đã được Đức Thánh Linh xưng
là công bình, Được thiên sứ trông thấy, Được giảng ra cho dân ngoại,
Được thiên hạ tin cậy, Được cất lên trong sự vinh hiển.

4

1 Vả, Đức Thánh Linh phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có mấy
kẻ sẽ bội đạo mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của quỉ dữ,
2 bị lầm lạc bởi sự giả hình của giáo sư dối, là kẻ có lương tâm đã lì,
3 họ sẽ cấm cưới gả, và biểu kiêng các thức ăn Đức Chúa Trời đã
dựng nên cho kẻ có lòng tin và biết lẽ thật, tạ ơn mà dùng lấy.
4 Vả, mọi vật Đức Chúa Trời đã dựng nên đều là tốt lành cả, không
một vật chi đáng bỏ, miễn là mình cảm ơn mà ăn lấy thì được;
5 vì nhờ lời Đức Chúa Trời và lời cầu nguyện mà vật đó được nên
thánh.
6 Con giải tỏ các việc đó cho anh em, thì con sẽ nên kẻ giúp việc ngay
lành của Đức Chúa Jêsus Christ, được nuôi bởi các lời của đức tin và
đạo lý lành mà con đã theo.
7 Những lời hư ngụy phàm tục giống như chuyện bịa các bà già, thì
hãy bỏ đi, và tập tành sự tin kính.
8 Vì sự tập tành thân thể ích lợi chẳng bao lăm, còn như sự tin kính
là ích cho mọi việc, vì có lời hứa về đời nầy và về đời sau nữa.

9 Aáy đó là một lời nói chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà
nhận lấy.
10 Vả, nếu chúng ta khó nhọc và đánh trận, ấy là đã để sự trông cậy
ta trong Đức Chúa Trời hằng sống, Ngài là Cứu Chúa của mọi người,
mà nhất là của tín đồ.
11 Kìa là điều con phải rao truyền và dạy dỗ.
12 Chớ để người ta khinh con vì trẻ tuổi; nhưng phải lấy lời nói, nết
làm, sự yêu thương, đức tin và sự tinh sạch mà làm gương cho các
tín đồ.
13 Hãy chăm chỉ đọc sách, khuyên bảo, dạy dỗ, cho đến chừng ta
đến.
14 Đừng bỏ quên ơn ban trong lòng con, là ơn bởi lời tiên tri nhân
hội trưởng lão đặt tay mà đã ban cho con vậy.
15 Hãy săn sóc chuyên lo những việc đó, hầu cho thiên hạ thấy sự
tấn tới của con.
16 Hãy giữ chính mình con và sự dạy dỗ của con; phải bền đỗ trong
mọi sự đó, vì làm như vậy thì con và kẻ nghe con sẽ được cứu.

5

1 Chớ quở nặng người già cả, nhưng hãy khuyên dỗ họ như cha, còn
kẻ trẻ thì như anh em,
2 đàn bà có tuổi cũng như mẹ, bọn thiếu nữ như chị em, mà phải
lấy cách thanh sạch trọn vẹn.
3 Hãy kính những người đàn bà góa thật là góa.
4 Nhưng nếu bà góa có con hoặc cháu, thì con cháu trước phải học
làm điều thảo đối với nhà riêng mình và báo đáp cha mẹ; vì điều đó
đẹp lòng Đức Chúa Trời.
5 Người thật góa ở một mình, đã để lòng trông cậy nơi Đức Chúa
Trời, ngày đêm bền lòng cầu nguyện nài xin.
6 Nhưng về phần kẻ ưa sự vui chơi, thì dẫu sống cũng như chết.
7 Hãy nhắc lại những điều đó cho họ hầu cho họ không chỗ trách
được.
8 Ví bằng có ai không săn sóc đến bà con mình, nhất là không săn
sóc đến người nhà mình, ấy là người chối bỏ đức tin, lại xấu hơn người
không tin nữa.
9 Cho được ghi tên vào sổ đàn bà góa, thì người đàn bà phải đủ sáu
mươi tuổi, vốn chỉ có một chồng mà thôi,
10 phải là người được tiếng khen vì việc phước đức mình, như đã
nuôi con cái, đãi đằng khách lạ, rửa chân thánh đồ, cứu giúp kẻ khốn
nạn, và làm đủ các việc phước đức.
11 Nhưng hãy từ chối những đàn bà góa còn trẻ quá; vì lúc thú vui
xui họ lìa khỏi Đấng Christ, thì họ muốn lấy chồng,
12 bội lời thệ ước ban đầu mà chuốc lấy điều quở trách vào mình.
13 Đó là vì họ hay ở không, quen thói chạy nhà nầy sang nhà khác;
nào những họ ở không thôi đâu, lại còn thày lay thóc mách, hay nói
những việc không đáng nói nữa.
14 Vậy ta muốn những gái góa còn trẻ nên lấy chồng, sanh con cái,
cai trị nhà mình, khỏi làm cớ cho kẻ thù nghịch nói xấu.
15 Vì đã có một vài bà góa bội đi mà theo quỉ Sa-tan.

16 Nếu tín đồ nào có đàn bà góa trong nhà mình, thì phải giúp đỡ họ,
cho khỏi lụy đến Hội thánh, hầu cho Hội thánh có thể giúp đỡ những
người thật góa.
17 Các trưởng lão khéo cai trị Hội thánh thì mình phải kính trọng
bội phần, nhất là những người chịu chức rao giảng và dạy dỗ.
18 Vì Kinh Thánh rằng: Ngươi chớ khớp miệng con bò đang đạp lúa;
và người làm công thì đáng được tiền công mình.
19 Đừng chấp một cái đơn nào kiện một trưởng lão mà không có hai
hoặc ba người làm chứng.
20 Kẻ có lỗi, hãy quở trách họ trước mặt mọi người, để làm cho kẻ
khác sợ.
21 Trước mặt Đức Chúa Trời, trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ, và
trước mặt các thiên sứ được chọn, ta răn bảo con giữ những điều đó,
đừng in trí trước, phàm việc gì cũng chớ tây vị bên nào.
22 Đừng vội vàng đặt tay trên ai, chớ hề nhúng vào tội lỗi kẻ khác;
hãy giữ mình cho thanh sạch.
23 Đừng chỉ uống nước luôn; nhưng phải uống một ít rượu, vì cớ tì
vị con, và con hay khó ở.
24 Có người thì tội lỗi bị bày tỏ và chỉ người đó ra trước khi phán
xét; còn có người thì sau rồi mới bị bày tỏ ra.
25 Các việc lành cũng vậy: có việc thì bày ra, lại có việc thì không
bày ra, mà sau rồi cũng không giấu kín được.

6

1 Hết thảy những kẻ dưới ách đầy tớ phải coi chủ mình là đáng
trọng mọi đàng, hầu cho danh hiệu và đạo lý của Đức Chúa Trời khỏi
bị làm trò cho người phạm thượng.
2 Ai có chủ là tín đồ, thì không nên lấy cớ anh em mà khinh dể,
nhưng phải càng hầu việc hơn, vì kẻ được công của mình là tín đồ và
người rất yêu dấu. Đó là điều con phải dạy dỗ khuyên bảo họ.
3 Ví thử có người dạy dỗ đạo khác, không theo lời có ích của Đức
Chúa Jêsus Christ chúng ta và đạo lý theo sự tin kính,
4 thì người đó là lên mình kiêu ngạo, không biết chi hết; nhưng có
bịnh hay gạn hỏi, cãi lẫy, bởi đó sanh sự ghen ghét, tranh cạnh, gièm
chê, nghi ngờ xấu xa,
5 cùng những lời cãi lẽ hư không của kẻ có lòng hư xấu, thiếu mất
lẽ thật, coi sự tin kính như là nguồn lợi vậy.
6 Vả, sự tin kính cùng sự thỏa lòng ấy là một lợi lớn.
7 Vì chúng ta ra đời chẳng hề đem gì theo, chúng ta qua đời cũng
chẳng đem gì đi được.
8 Như vậy, miễn là đủ ăn đủ mặc thì phải thỏa lòng;
9 Còn như kẻ muốn nên giàu có, ắt sa vào sự cám dỗ, mắc bẫy dò,
ngã trong nhiều sự tham muốn vô lý thiệt hại kia, là sự làm đắm người
ta vào sự hủy diệt hư mất.
10 Bởi chưng sự tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác, có kẻ vì đeo
đuổi nó mà bội đạo, chuốc lấy nhiều điều đau đớn.

11 Nhưng, hỡi con, là người của Đức Chúa Trời, hãy tránh những
sự đó đi, mà tìm điều công bình, tin kính, đức tin, yêu thương, nhịn
nhục, mềm mại.
12 Hãy vì đức tin mà đánh trận tốt lành, bắt lấy sự sống đời đời, là
sự mà con đã được gọi đến, và vì đó mà con đã làm chứng tốt lành
trước mặt nhiều người chứng kiến.
13 Trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng ban sự sống cho mọi vật, và
trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng tốt nơi Bôn-xơ
Phi-lát, ta khuyên con
14 phải giữ điều răn, ở cho không vết tích và không chỗ trách được,
cho đến k" sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
15 là sự mà Đấng Chủ tể hạnh phước và có một đến k" sẽ tỏ ra, là
Vua của mọi vua, Chúa của mọi chúa,
16 một mình Ngài có sự không hề chết, ở nơi sự sáng không thể đến
gần được, chẳng người nào từng thấy Ngài và cũng không thấy được,
danh vọng, quyền năng thuộc về Ngài đời đời! A-men.
17 Hãy răn bảo kẻ giàu ở thế gian nầy đừng kiêu ngạo và đừng để
lòng trông cậy nơi của cải không chắc chắn, nhưng hãy để lòng trông
cậy nơi Đức Chúa Trời, là Đấng mỗi ngày ban mọi vật dư dật cho
chúng ta được hưởng.
18 Hãy răn bảo họ làm điều lành, làm nhiều việc phước đức, kíp ban
phát và phân chia của mình có,
19 vậy thì dồn chứa về ngày sau một cái nền tốt và bền vững cho
mình, để được cầm lấy sự sống thật.
20 Hỡi Ti-mô-thê, hãy giữ lấy sự giao phó đã nấy cho con, tránh
những lời hư không phàm tục và những sự cãi lẽ bằng tri thức ngụy
xưng là tri thức.
21 Aáy vì muốn luyện tập tri thức đó, nên có người bội đạo. Nguyền
xin ân điển ở cùng các anh em!

Thư thứ hai cho Ti-mô-thê

1 Ta, Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa
Jêsus Christ, đặng rao truyền lời hứa của sự sống trong Đức Chúa
Jêsus Christ,
2 gởi cho Ti-mô-thê, là con rất yêu dấu của ta: nguyền con được ân
điển, sự thương xót, sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha,
và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta!
3 Ta cảm tạ Đức Chúa Trời mà ta hầu việc bằng lương tâm thanh
sạch như tổ tiên ta đã làm, cả ngày lẫn đêm ta ghi nhớ con không thôi
trong khi cầu nguyện.
4 Vì ta nhớ đến nước mắt con, muốn đến thăm con quá chừng, để
được đầy lòng vui vẻ.
5 Ta cũng nhớ đến đức tin thành thật của con, là đức tin trước đã ở
trong Lô-ít, bà nội con, và trong Ơ-nít, mẹ con, ta chắc rằng nay cũng
ở trong con nữa.
6 Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho,
mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta.
7 Vì Đức Chúa Trời chẳng ban cho chúng ta tâm thần nhút nhát, bèn
là tâm thần mạnh mẽ, có tình thương yêu và dè giữ.
8 Vậy con chớ thẹn vì phải làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng đừng
lấy sự ta vì Ngài ở tù làm xấu hổ; nhưng hãy cậy quyền phép Đức Chúa
Trời mà chịu khổ với Tin Lành.
9 Aáy chính Chúa đã cứu chúng ta, đã gọi chúng ta bởi sự kêu gọi
thánh, chẳng phải theo việc làm chúng ta, bèn là theo ý riêng Ngài chỉ
định, theo ân điển đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ
từ trước muôn đời vô cùng,
10 mà bây giờ mới bày ra bởi sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus Christ,
Cứu Chúa chúng ta, Ngài đã hủy phá sự chết, dùng Tin Lành phô bày
sự sống và sự không hề chết ra cho rõ ràng.
11 Aáy là vì Tin Lành đó mà ta đã được lập làm người giảng đạo, sứ
đồ và giáo sư,
12 ấy lại là cớ mà ta chịu khổ. Nhưng ta chẳng hề hổ thẹn vì biết ta
đã tin Đấng nào, chắc rằng Đấng ấy có quyền phép giữ sự ta đã phó
thác cho đến ngày đó.
13 Hãy lấy lòng tin và yêu trong Đức Chúa Jêsus Christ mà giữ lấy
mẫu mực của các sự dạy dỗ có ích, là sự con đã nhận lãnh nơi ta.
14 Hãy nhờ Đức Thánh Linh ngự trong chúng ta mà giữ lấy điều phó
thác tốt lành.
15 Con biết rằng mọi người ở xứ A-si đã lìa bỏ ta; trong số ấy có
Phy-ghen và Hẹt-mô-ghen.
16 Cầu xin Chúa thương xót lấy nhà Ô-nê-si-phô-rơ, vì người đòi
phen yên ủi ta, chẳng hề lấy sự ta bị xiềng xích làm xấu hổ.
17 Lại còn, khi người vừa đến thành Rô-ma, đã vội vả kiếm ta, và
kiếm được.

18 Xin chính mình Chúa cho người tìm thấy sự thương xót của Chúa
trong ngày đó! Con lại biết hơn kẻ khác, người ở Ê-phê-sô đã hầu việc
ta mọi đàng.

2

1 Vậy, hỡi con, hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm
cho mình mạnh mẽ.
2 Những điều con đã nghe nơi ta ở trước mặt nhiều người chứng,
hãy giao phó cho mấy người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác.
3 Hãy cùng ta chịu khổ như một người lính giỏi của Đức Chúa Jêsus
Christ.
4 Khi một người đi ra trận, thì chẳng còn lấy việc đời lụy mình, làm
vậy đặng đẹp lòng kẻ chiêu mộ mình.
5 Cũng một lẽ đó, người đấu sức trong diễn trường chỉ đấu nhau
theo lệ luật thì mới được mão triều thiên.
6 Người cày ruộng đã khó nhọc thì phải trước nhất được thâu hoa
lợi.
7 Hãy hiểu rõ điều ta nói cho con, và chính Chúa sẽ ban sự khôn
ngoan cho con trong mọi việc.
8 Hãy nhớ rằng Đức Chúa Jêsus Christ, sanh ra bởi dòng vua Đa-vít,
đã từ kẻ chết sống lại, theo như Tin Lành của ta,
9 vì Tin Lành đó mà ta chịu khổ, rất đỗi bị trói như người phạm tội;
nhưng đạo của Đức Chúa Trời không hề bị trói đâu.
10 Vậy nên, ta vì cớ những người được chọn mà chịu hết mọi sự,
hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự
vinh hiển đời đời.
11 Lời nầy chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng
sẽ sống với Ngài;
12 lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị;
nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta;
13 nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài
không thể tự chối mình được.
14 Nầy là điều con hãy nhắc lại và răn bảo trước mặt Đức Chúa Trời
rằng, phải tránh sự cãi lẫy về lời nói, sự đó thật là vô dụng, chỉ hại
cho kẻ nghe mà thôi.
15 Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm
công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ
thật.
16 Nhưng phải bỏ những lời hư không phàm tục; vì những kẻ giữ
điều đó càng sai lạc luôn trong đường không tin kính,
17 và lời nói của họ như chùm bao ăn lan. Hy-mê-nê và Phi-lết thật
như thế,
18 họ xây bỏ lẽ thật; nói rằng sự sống lại đã đến rồi, mà phá đổ đức
tin của một vài người cách như vậy.
19 Tuy vậy, nền vững bền của Đức Chúa Trời đã đặt vẫn còn nguyên,
có mấy lời như ấn đóng rằng: Chúa biết kẻ thuộc về Ngài; lại rằng:
Phàm người kêu cầu danh Chúa thì phải tránh khỏi sự gian ác.

20 Trong một nhà lớn, không những có bình vàng bình bạc mà thôi,
cũng có cái bằng gỗ bằng đất nữa, thứ thì dùng việc sang, thứ thì
dùng việc hèn.
21 Vậy, ai giữ mình cho khỏi những điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình
quí trọng, làm của thánh, có ích cho chủ mình và sẵn sàng cho mọi
việc lành.
22 Cũng hãy tránh khỏi tình dục trai trẻ, mà tìm những điều công
bình, đức tin, yêu thương, hòa thuận với kẻ lấy lòng tinh sạch kêu
cầu Chúa.
23 Hãy cự những lời biện luận điên dại và trái lẽ, vì biết rằng chỉ
sanh ra điều tranh cạnh mà thôi.
24 Vả, tôi tớ của Chúa không nên ưa sự tranh cạnh; nhưng phải ở tử
tế với mọi người, có tài dạy dỗ, nhịn nhục,
25 dùng cách mềm mại mà sửa dạy những kẻ chống trả, mong rằng
Đức Chúa Trời ban cho họ sự ăn năn để nhìn biết lẽ thật,
26 và họ tỉnh ngộ mà gỡ mình khỏi lưới ma quỉ, vì đã bị ma quỉ bắt
lấy đặng làm theo ý nó.

3

1 Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời k” khó khăn.
2 Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xấc xược, hay nói
xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính,
3 vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù
người lành,
4 lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích
sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời,
5 bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân
đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi.
6 Trong bọn họ có kẻ lẻn vào các nhà, quyến dụ lòng những người
đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến,
7 vẫn học luôn mà không hề thông biết lẽ thật được.
8 Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thể nào, thì những
kẻ nầy cũng chống trả lẽ thật thể ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ
không thể chịu thử thách được.
9 Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự điên dại của họ sẽ bày
tỏ ra cho thiên hạ, cũng như của hai người kia.
10 Về phần con, con đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý
muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ của ta,
11 trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn đã xảy đến cho ta tại thành
An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-trơ. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và
Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn.
12 Vả lại, hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức
Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ.
13 Nhưng những người hung ác, kẻ giả mạo thì càng chìm đắm luôn
trong điều dữ, làm lầm lạc kẻ khác mà cũng lầm lạc chính mình nữa.
14 Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin
chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai,

15 và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con
khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ.
16 Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự
dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình,
17 hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sắm sẵn
để làm mọi việc lành.

4

1 Ta ở trước mặt Đức Chúa Trời và trước mặt Đức Chúa Jêsus Christ
là Đấng sẽ đoán xét kẻ sống và kẻ chết, nhân sự đến của Ngài và nước
Ngài mà răn bảo con rằng:
2 hãy giảng đạo, cố khuyên, bất luận gặp thời hay không gặp thời,
hãy đem lòng rất nhịn nhục mà bẻ trách, nài khuyên, sửa trị, cứ dạy
dỗ chẳng thôi.
3 Vì sẽ có một thời kia, người ta không chịu nghe đạo lành; nhưng
vì họ ham nghe những lời êm tai, theo tư dục mà nhóm họp các giáo
sư xung quanh mình,
4 bịt tai không nghe lẽ thật, mà xây hướng về chuyện huyễn.
5 Nhưng con, phải có tiết độ trong mọi sự, hãy chịu cực khổ, làm
việc của người giảng Tin Lành, mọi phận sự về chức vụ con phải làm
cho đầy đủ.
6 Về phần ta, ta đang bị đổ ra làm lễ quán, k” qua đời của ta gần rồi.
7 Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin.
8 Hiện nay mão triều thiên của sự công bình đã để dành cho ta; Chúa
là quan án công bình, sẽ ban mão ấy cho ta trong ngày đó, không
những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu mến sự hiện đến
của Ngài.
9 Hãy cố gắng đến cùng ta cho kíp;
10 vì Đê-ma đã lìa bỏ ta rồi, tại người ham hố đời nầy, và đã đi qua
thành Tê-sa-lô-ni-ca. Cơ-rết-xen đi trong xứ Ga-li-lê, còn Tít thì đi xứ
Đa-ma-ti rồi.
11 Chỉ có một mình Lu-ca ở với ta. Hãy đem Mác đến với con, vì
người thật có ích cho ta về sự hầu việc lắm.
12 Ta đã sai Ti-chi-cơ sang thành Ê-phê-sô.
13 Khi con sẽ đến, hãy đem áo choàng mà ta để lại tại nhà Ca-bút,
thành Trô- ách, cùng những sách vở nữa, nhất là những sách bằng
giấy da.
14 A-léc-xan-đơ; thợ đồng, đã làm hại ta nhiều lắm; tùy theo công
việc hắn, Chúa sẽ báo ứng.
15 Con cũng phải coi chừng người đó, vì hắn hết sức chống trả lời
chúng ta.
16 Khi ta binh vực mình lần thứ nhất, chẳng có ai giúp đỡ; hết thảy
đều lìa bỏ ta. Nguyền xin điều đó đừng đổ tội về họ!
17 Nhưng Chúa đã giúp đỡ ta và thêm sức cho ta, hầu cho Tin Lành
bởi ta được rao truyền đầy dẫy, để hết thảy dân ngoại đều nghe; ta lại
đã được cứu khỏi hàm sư tử.

18 Chúa sẽ giải thoát ta khỏi mọi điều ác và cứu vớt ta vào trong
nước trên trời của Ngài. Nguyền xin sự vinh hiển về nơi Ngài muôn
đời không cùng! A-men.
19 Hãy chào thăm Bơ-rít-ca và A-qui-la, cùng người nhà Ô-nê-si-phô-
rơ.
20 Ê-rát ở lại tại thành Cô-rinh-tô, còn Trô-phim đang đau ốm, ta để
ở lại tại thành Mi-lê.
21 Con hãy cố sức đến trước mùa đông. Ơ-bu-lu, Bu-đen, Li-nút,
Cơ-lau-đia cùng anh em thảy đều chào thăm con.
22 Nguyền xin Chúa ở cùng tâm thần con! Cầu xin ân điển ở cùng
các anh em!

Thư gởi cho
Tít

1 Ta, Phao-lô, tôi tớ của Đức Chúa Trời và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus
Christ, để đưa các người được chọn của Đức Chúa Trời đến đức tin và
sự thông hiểu lẽ thật, là sự sanh lòng nhân đức,
2 trông cậy sự sống đời đời, là sự sống mà Đức Chúa Trời không thể
nói dối đã hứa từ muôn đời về trước,
3 tới kỳ chỉ định, Ngài đã bày tỏ lời của Ngài ra bởi sự giảng dạy,
là sự ta đã chịu giao phó theo mạng lịnh Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa
chúng ta,
4 gởi cho Tít, là con thật ta trong đức tin chung: nguyền xin con
được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi
Đức Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa chúng ta!
5 Ta đã để con ở lại Cơ-rết, đặng sắp đặt mọi việc chưa thu xếp, và
theo như ta đã răn bảo cho con mà lập những trưởng lão trong mỗi
thành,
6 Mỗi người trong vòng trưởng lão đó phải cho không chỗ trách
được, chỉ chồng của một vợ; con cái phải tin Chúa, không được bị cáo
là buông tuồng hoặc ngỗ nghịch.
7 Vì người giám mục làm kẻ quản lý nhà Đức Chúa Trời thì phải cho
không chỗ trách được. Chẳng nên kiêu ngạo, giận dữ, ghiền rượu,
hung tàn, tham lợi;
8 nhưng phải hay tiếp đãi khách, bạn với người hiền, khôn ngoan,
công bình, thánh sạch, tiết độ,
9 hằng giữ đạo thật y như đã nghe dạy, hầu cho có thể theo đạo lành
mà khuyên dỗ người ta và bác lại kẻ chống trả.
10 Vả, có nhiều người nhất là trong những người chịu cắt bì, chẳng
chịu vâng phục, hay nói hư không và phỉnh dỗ, đáng phải bịt miệng
họ đi.
11 Họ vì mối lợi đáng bỉ mà dạy điều không nên dạy, và phá đổ cả
nhà người ta.
12 Một người trong bọn họ, tức là bậc tiên tri của họ, có nói rằng:
Người Cơ-rết thay nói dối, là thú dữ, ham ăn mà làm biếng.
13 Lời chứng ấy quả thật lắm. Vậy hãy quở nặng họ, hầu cho họ có
đức tin vẹn lành,
14 chớ nghe truyện huyễn của người Giu-đa, và điều răn của người
ta trái với lẽ thật.
15 Mọi sự là tinh sạch cho những người tinh sạch, nhưng, cho những
kẻ dơ dáy và chẳng tin, thì không sự gì là tinh sạch cả; trái lại, tâm
thần và lương tâm họ là dơ dáy nữa.
16 Họ xưng mình biết Đức Chúa Trời, nhưng theo những việc làm
thì đều từ chối Ngài, thật là đáng ghét, trái nghịch và không thể làm
một việc lành nào hết.

2

1 Nhưng con hãy dạy điều hiệp với đạo lành.

2 Khuyên những người già cả phải tiết độ, nghiêm trang, khôn ngoan,
có đức tin, lòng yêu thương và tánh nhịn nhục vẹn lành.
3 Các bà già cũng vậy, phải có thái độ hiệp với sự thánh; đừng nói
xấu, đừng uống rượu quá độ; phải lấy điều khôn ngoan dạy bảo;
4 phải dạy đàn bà trẻ tuổi biết yêu chồng con mình,
5 có nết na, trinh chánh, trông nom việc nhà; lại biết ở lành, vâng
phục chồng mình, hầu cho đạo Đức Chúa Trời khỏi bị một lời chê bai
nào.
6 Cũng phải khuyên những người tuổi trẻ ở cho có tiết độ.
7 Hãy lấy mình con làm gương về việc lành cho họ, trong sự dạy dỗ
phải cho thanh sạch, nghiêm trang,
8 nói năng phải lời, không chỗ trách được, đặng kẻ nghịch hổ thẹn,
không được nói xấu chúng ta điều chi.
9 Hãy khuyên những tôi tớ phải vâng phục chủ mình, phải làm đẹp
lòng chủ trong mọi việc, chớ cãi trả,
10 chớ ăn cắp vật chi, nhưng phải hằng tỏ lòng trung thành trọn
vẹn, để làm cho tôn quí đạo Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta,
trong mọi đường.
11 Vả, ân điển Đức Chúa Trời hay cứu mọi người, đã được bày tỏ ra
rồi,
12 Aân ấy dạy chúng ta chừa bỏ sự không tin kính và tình dục thế
gian, phải sống ở đời nầy theo tiết độ, công bình, nhân đức,
13 đang chờ đợi sự trông cậy hạnh phước của chúng ta, và sự hiện
ra của sự vinh hiển Đức Chúa Trời lớn và Cứu Chúa chúng ta, là Đức
Chúa Jêsus Christ,
14 là Đấng liều mình vì chúng ta, để chuộc chúng ta khỏi mọi tội và
làm cho sạch, đặng lấy chúng ta làm một dân thuộc riêng về Ngài, là
dân có lòng sốt sắng về các việc lành.
15 Hãy dạy các điều đó, lấy quyền đầy đủ mà khuyên bảo quở trách.
Chớ để ai khinh dể con.

3

1 Hãy nhắc lại cho các tín đồ phải vâng phục những bậc cầm quyền
chấp chánh, phải vâng lời các bậc ấy, sẵn sàng làm mọi việc lành,
2 chớ nói xấu ai, chớ tranh cạnh, hãy dong thứ, đối với mọi người tỏ
ra một cách mềm mại trọn vẹn.
3 Vì chưng chúng ta ngày trước cũng ngu muội, bội nghịch, bị lừa
dối, bị đủ thứ tình dục dâm dật sai khiến, sống trong sự hung ác tham
lam, đáng bị người ta ghét và tự chúng ta cũng ghét lẫn nhau.
4 Nhưng từ khi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng
ta, và tình thương yêu của Ngài đối với mọi người ta đã được bày ra,
thì Ngài cứu chúng ta,
5 không phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm, nhưng cứ theo
lòng thương xót Ngài, bởi sự rửa về sự lại sanh và sự đổi mới của Đức
Thánh Linh
6 mà Ngài đã rải ra trên chúng ta cách dư dật bởi Đức Chúa Jêsus
Christ, Cứu Chúa chúng ta;
7 hầu cho chúng ta nhờ ơn Ngài được xưng công bình, trở nên con
kế tự của Ngài trong sự trông cậy của sự sống đời đời.

8 Lời nầy là chắc chắn, ta muốn con nói quyết sự đó, hầu cho những
kẻ đã tin Đức Chúa Trời lo chăm chỉ làm việc lành: đó là điều tốt lành
và có ích cho mọi người.
9 Nhưng hãy lánh những điều cãi lẽ dại dột, những gia phổ, những
sự cạnh tranh nghị luận về luật pháp, vì mấy sự đó đều là vô ích và
hư không.
10 Sau khi mình đã khuyên bảo kẻ theo tà giáo một hai lần rồi, thì
hãy lánh họ,
11 vì biết rằng người như thế đã bội nghịch mà cứ phạm tội, thì tự
đoán phạt lấy mình.
12 Đến chừng ta sẽ sai A-te-ma hoặc Ti-chi-cơ đến cùng con, thì hãy
vội vả sang thành Ni-cô-bô-li nhập với ta; vì ta định qua mùa đông tại
đó.
13 Hãy lo liệu cho Xê-na, là thầy dạy luật, và A-bô-lô, đừng thiếu đồ
chi hết, trong khi họ ra đi.
14 Những người bổn đạo ta cũng phải học tập chuyên làm việc lành,
đặng giùm giúp khi túng ngặt, hầu cho họ khỏi đưng đi mà không ra
trái.
15 Hết thảy những người ở cùng ta gởi lời thăm con. Chào thăm
những kẻ yêu chúng ta bởi lòng tin đạo. Nguyền xin ân điển ở với
anh em hết thảy!

Thư gởi cho
Phi-lê-môn

1 Phao-lô, kẻ tù của Đức Chúa Jêsus Christ, và Ti-mô-thê, anh em
chúng ta, gởi cho Phi-lê-môn, là người rất yêu dấu và cùng làm việc
với chúng ta,
2 cùng cho Aùp-bi và người chị em, A-chíp, là bạn cùng đánh trận,
lại cho Hội thánh nhóm họp trong nhà anh:
3 nguyền xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ!
4 Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, hằng ghi nhớ anh trong lời cầu
nguyện,
5 vì nghe nói anh có lòng yêu thương và đức tin trong Đức Chúa
Jêsus và cùng các thánh đồ.
6 Tôi cầu xin Ngài rằng đức tin đó, là đức tin chung cho chúng ta,
được có hiệu nghiệm, khiến người ta biết ấy là vì Đấng Christ mà mọi
điều lành được làm trong chúng ta.
7 Vả, hỡi anh, tôi đã được vui mừng yên ủi lắm bởi lòng yêu thương
của anh, vì nhờ anh mà lòng các thánh đồ được yên ủi.
8 Vậy nên, dầu trong Đấng Christ, tôi có quyền truyền dạy anh việc
nên làm,
9 song vì lòng yêu thương của anh, nên tôi nài xin thì hơn. Tôi,
Phao-lô, đã già rồi, hiện nay lại vì Đức Chúa Jêsus Christ chịu tù nữa,
10 tôi vì con tôi đã sanh trong vòng xiềng xích, tức là Ô-nê-sim, mà
nài xin anh;
11 ngày trước người không ích gì cho anh, nhưng bây giờ sẽ ích lắm,
và cũng ích cho tôi nữa: tôi sai người về cùng anh,
12 người như lòng dạ tôi vậy.
13 Tôi vốn muốn cầm người ở lại cùng tôi, đặng thế cho anh mà giúp
việc tôi trong cơn vì Tin Lành chịu xiềng xích.
14 Nhưng tôi không muốn làm điều gì mà chưa được anh đồng ý,
hầu cho điều lành anh sẽ làm chẳng phải bởi ép buộc, bèn là bởi lòng
thành.
15 Vả, có lẽ người đã tạm xa cách anh, cốt để anh nhận lấy người
mãi mãi,
16 không coi như tôi mọi nữa, nhưng coi hơn tôi mọi, coi như anh
em yêu dấu, nhứt là yêu dấu cho tôi, huống chi cho anh, cả về phần
xác, cả về phần trong Chúa nữa.
17 Vậy nếu anh coi tôi là bạn hữu anh, thì hãy nhận lấy người như
chính mình tôi vậy.
18 Nhược bằng người có làm hại anh hoặc mắc nợ anh điều chi, thì
hãy cứ kể cho tôi.
19 Tôi, Phao-lô, chính tay tôi viết điều nầy: sẽ trả cho anh, còn anh
mắc nợ tôi về chính mình anh thì không nhắc đến.
20 Phải, hỡi anh em, ước chi tôi được nhận sự vui vẻ nầy bởi anh
trong Chúa; anh hãy làm cho tôi được thỏa lòng trong Đấng Christ.

21 Tôi viết cho anh, đã tin chắc anh hay vâng lời, biết anh sẽ làm
quá sự tôi nói đây.
22 Nhân thể hãy liệu sắm nhà trọ cho tôi, vì tôi mong rằng nhờ anh
em cầu nguyện, sẽ được trở về cùng anh em.
23 Ê-pháp-ra, là bạn đồng tù trong Đức Chúa Jêsus Christ với tôi, có
lời thăm anh,
24 Mác, A-ri-tạc, Đê-ma và Lu-ca, cùng là bạn cùng làm việc với tôi
cũng vậy.
25 Nguyện xin ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ ở với tâm thần anh
em!

Thư gởi cho người Hê-bơ-rơ

1 Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ
chúng ta nhiều lần nhiều cách,
2 rồi đến những ngày sau rốt nầy, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con
Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài
đã dựng nên thế gian;
3 Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng
của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau
khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở
trong nơi rất cao,
4 vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở
nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu.
5 Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng:
Ngươi là Con ta, Ngày nay ta đã sanh ngươi? Lại há có khi nào phán:
Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta?
6 Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng:
Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con.
7 Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên
sứ Ngài như gió, Và tôi tớ Ngài như ngọn lửa.
8 Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa
còn mãi đời nọ qua đời kia, Quyền bính của nước Chúa là quyền bính
ngay thẳng.
9 Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa,
Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xức cho, Khiến Chúa trổi
hơn kẻ đồng loại mình.
10 Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất,
Và các từng trời cũng là công việc của tay Chúa.
11 Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái
áo;
12 Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, Rồi trời đất sẽ biến đổi,
Nhưng Chúa vẫn y nguyên, Các năm của Chúa không hề cùng.
13 Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy
ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới
chân ngươi?
14 Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời,
đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu
rỗi hay sao?

2

1 Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kẻo
bị trôi lạc chăng.
2 Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch
mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi,

3 mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh
cho khỏi được? -là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những
kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta,
4 Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép
mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý
muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó.
5 Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng
từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ.
6 Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ
đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến?
7 Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão
triều vinh hiển tôn trọng;
8 Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật
phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng
phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài.
9 Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút,
chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh
hiển tôn trọng. Aáy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa
Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết.
10 Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn
đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu
rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm.
11 Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha
mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em,
12 khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và
ngợi khen Chúa ở giữa hội.
13 Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta
với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.
14 Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa
Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá
diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỉ,
15 lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tôi
mọi trọn đời.
16 Vì quả thật không phải Ngài đến vùa giúp các thiên sứ, bèn là
vùa giúp dòng dõi của Aùp-ra-ham.
17 Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi
sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm,
hay thương xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân.
18 Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể
cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

3

1 Bởi cớ đó, hỡi anh em thánh, là kẻ dự phần ơn trên trời gọi, hãy
suy kỹ đến sứ giả và thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta tin theo, tức
là Đức Chúa Jêsus,
2 Ngài đã trung tín với Đấng đã lập Ngài, cũng như Môi-se trung tín
với cả nhà Chúa vậy.

3 Vì Ngài đã được xưng là đáng vinh hiển cao trọng hơn Môi-se,
chẳng khác nào thợ cất nhà được tôn trọng hơn chính cái nhà.
4 Vả, chẳng có một cái nhà nào không phải bởi có người dựng nên;
mà Đấng đã dựng nên muôn vật, ấy là Đức Chúa Trời.
5 Còn về Môi-se, người đã trung tín trong cả nhà Chúa, như một kẻ
tôi tớ, gọi đến làm chứng về điều ngày sau sẽ được rao giảng.
6 Nhưng Đấng Christ thì trung tín như con trai quản trị nhà Chúa;
mà nhà Chúa tức là chúng ta, miễn là chúng ta giữ vững vàng cho
đến cuối cùng lòng tin chắc và trông cậy, là sự chúng ta lấy làm vinh
hiển.
7 Cho nên, như Đức Thánh Linh phán rằng: Ngày nay nếu các ngươi
nghe tiếng Ngài,
8 Thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn, Là ngày thử Chúa trong đồng
vắng,
9 Là nơi tổ phụ các ngươi thấy công việc ta làm trong bốn mươi năm,
Mà còn thử để dò xét ta!
10 Nhân đó, ta giận dòng dõi nầy, Và phán rằng: Lòng chúng nó lầm
lạc luôn, Chẳng từng biết đường lối ta.
11 Nầy là lời thề mà ta lập trong cơn thạnh nộ, rằng: Chúng nó sẽ
chẳng hề vào sự yên nghỉ của ta!
12 Hỡi anh em, hãy giữ lấy, kẻo ai trong anh em có lòng dữ và chẳng
tin mà trái bỏ Đức Chúa Trời hằng sống chăng.
13 Nhưng hằng ngày anh em hãy khuyên bảo lẫn nhau, đang khi còn
gọi là "Ngày nay," hầu cho trong anh em không ai bị tội lỗi dỗ dành
mà cứng lòng.
14 Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, miễn là giữ lòng
tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng,
15 trong khi còn nói rằng: Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Ngài,
Thì chớ cứng lòng, như lúc nổi loạn.
16 Vả, ai là kẻ nghe tiếng Ngài rồi nổi loạn, há chẳng phải những
người nhờ Môi-se dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao?
17 Đức Chúa Trời đã giận ai trong bốn mươi năm? Há chẳng phải
giận những kẻ phạm tội, mà thây họ đã ngã trong đồng vắng sao?
18 Ngài lại thề với ai rằng không được vào sự yên nghỉ của Ngài? Há
chẳng phải với những người không vâng lời sao?
19 Vả, chúng ta thấy những người ấy không thể vào đó được vì cớ
không tin.

4

1 Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ,
kẻo trong chúng ta có ai bị trừ ra chăng.
2 Vì tin lành nầy đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những
lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin
nhận lời đó thuộc về mình.
3 Về phần chúng ta là kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa
Trời đã phán rằng: Nầy là lời thề ta đã lập trong cơn thạnh nộ: Chúng
nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta!... Dầu vậy, công việc của Ngài đã
xong rồi từ buổi sáng thế.

4 Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa
Trời nghỉ cả các công việc Ngài.
5 Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên
nghỉ ta.
6 Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ
nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin,
7 nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một
ngày nữa gọi là "Ngày nay," như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu
các ngươi nghe tiếng Ngài, Thì chớ cứng lòng.
8 Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về
một ngày khác nữa.
9 Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời.
10 Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình,
cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy.
11 Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không
có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp
ngã.
12 Vì lời của Đức Chúa Trời là lời sống và linh nghiệm, sắc hơn gươm
hai lưỡi, thấu vào đến đỗi chia hồn, linh, cốt, tủy, xem xét tư tưởng
và ý định trong lòng.
13 Chẳng có vật nào được giấu kín trước mặt Chúa, nhưng thảy đều
trần trụi và lộ ra trước mắt Đấng mà chúng ta phải thưa lại,
14 Aáy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua
các từng trời, tức là Đức Chúa Jêsus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền
giữ đạo chúng ta đã nhận tin.
15 Vì chúng ta không có thầy tế lễ thượng phẩm chẳng có thể cảm
thương sự yếu đuối chúng ta, bèn có một thầy tế lễ bị thử thách trong
mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội.
16 Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho
được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần
dùng.

5

1 Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì
loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hi sinh
vì tội lỗi.
2 Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những
kẻ ngu dốt sai lầm.
3 Aáy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng
của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng.
4 Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức
Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa.
5 Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ
thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Ngươi là Con
ta, Ta đã sanh ngươi ngày nay.
6 Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Ngươi làm thầy tế lễ đời đời
Theo ban Mên-chi-xê-đéc.

7 Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc
mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình
khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời.
8 Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ
mình đã chịu,
9 và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự
cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài,
10 lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo
ban Mên-chi- xê-đéc.
11 Về sự đó, chúng ta có nhiều điều nên nói, và khó cắt nghĩa, vì anh
em đã trở nên chậm hiểu.
12 Đáng lẽ anh em đã làm thầy từ lâu rồi, nay còn cần người ta lấy
những điều sơ học của lời Đức Chúa Trời mà dạy anh em; anh em cần
ăn sữa thay vì đồ ăn đặc.
13 Vả, kẻ nào chỉ ăn sữa thôi, thì không hiểu đạo công bình; vì còn
là thơ ấu.
14 Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân, cho kẻ hay dụng tâm
tư luyện tập mà phân biệt điều lành và dữ.

6

1 Aáy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của
Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là:
từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời,
2 sự dạy về phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán
xét đời đời.
3 Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó.
4 Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho
từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh,
5 nếm đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau,
6 nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng
đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm
cho Ngài sỉ nhục tỏ tường.
7 Vả, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho
người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời.
8 Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu
bị rủa, cuối cùng phải bị đốt.
9 Hỡi những kẻ rất yêu dấu, dẫu chúng ta nói vậy, vẫn còn đang
trông đợi những việc tốt hơn từ nơi anh em, là những việc đưa đến
sự cứu rỗi.
10 Đức Chúa Trời không phải là không công bình mà bỏ quên công
việc và lòng yêu thương của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài, trong khi
hầu việc các thánh đồ và hiện nay đang còn hầu việc nữa.
11 Nhưng chúng ta mong rằng mỗi người trong anh em tỏ lòng sốt
sắng như vậy, đặng giữ lòng đầy dẫy sự trông cậy cho đến cuối cùng;
12 đến nỗi anh em không trễ nải, nhưng cứ học đòi những kẻ bởi
đức tin và lòng nhịn nhục mà được hưởng lời hứa.

13 Khi Đức Chúa Trời hứa cùng Aùp-ra-ham, và vì không thể chỉ
Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thề với người
rằng:
14 Chắc ta sẽ ban phước cho ngươi nhiều, và khiến hậu tự ngươi
sanh sản đông thêm.
15 Aáy, Aùp-ra-ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới được
điều đã hứa.
16 Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề,
phàm có cãi lẫy điều gì, thì lấy lời thề mà định.
17 Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng
lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề;
18 hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, -và về hai điều ấy Đức
Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn
mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt
trước mặt chúng ta.
19 Chúng ta giữ điều trông cậy nầy như cái neo của linh hồn, vững
vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn,
20 trong nơi thánh mà Đức Chúa Jêsus đã vào như Đấng đi trước
của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban
Mên-chi-xê-đéc.

7

1 Vả, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa
Trời rất cao, đã đi rước Aùp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi
người thắng trận các vua trở về;
2 Aùp-ra-ham đã lấy một phần mười về mọi của cải mình mà dâng
cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là vua sự công bình, lại
là vua của Sa-lem nữa, nghĩa là vua bình an;
3 người không cha, không mẹ, không gia phổ; không có ngày đầu
mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức
Chúa Trời, -Mên-chi-xê-đéc nầy làm thầy tế lễ đời đời vô cùng.
4 Hãy nghĩ xem, chính tiên tổ là Aùp-ra-ham đã lấy một phần mười
trong những vật rất tốt của mình chiếm được mà dâng cho vua, thì
vua tôn trọng là dường nào.
5 Những con cháu họ Lê-vi chịu chức tế lễ, theo luật, có phép thâu
lấy một phần mười của dân, nghĩa là của anh em mình, vì chính họ
cũng từ Aùp-ra-ham mà ra.
6 Nhưng vua vốn không phải đồng họ, cũng lấy một phần mười của
Aùp-ra-ham và chúc phước cho kẻ được lời hứa.
7 Vả, người bực cao chúc phước cho kẻ bực thấp, ấy là điều không
cãi được.
8 Lại, đằng nầy, những kẻ thâu lấy một phần mười đều là người hay
chết: còn đằng kia, ấy là kẻ mà có lời làm chứng cho là người đang
sống.
9 Lại có thể nói rằng Lê-vi là kẻ thâu lấy một phần mười đó, chính
mình người cũng bởi Aùp-ra-ham mà đóng một phần mười;
10 vì lúc Mên-chi-xê-đéc đi đón tiên tổ, thì Lê-vi còn ở trong lòng tổ
phụ.

11 Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-vi (vì luật
pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cớ sao còn
cần phải dấy lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban Mên-chi-xê-đéc,
không theo ban A-rôn?
12 Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi.
13 Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong
chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ.
14 Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se
không nói điều chi về chức tế lễ.
15 Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy
tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc,
16 lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền
phép của sự sống chẳng hay hư hay hết.
17 Vả, nầy là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời
đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.
18 Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị
bỏ rồi;
19 bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông
cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng
ta đến gần Đức Chúa Trời.
20 Vả lại, sự thay đổi nầy chẳng phải là không có lời thề mà được
làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên,
21 nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng
Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy
tế lễ đến đời đời.
22 Vì thế, Đức Chúa Jêsus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao
ước rất tôn trọng hơn cái trước.
23 Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được
chức vụ.
24 Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề
đổi thay.
25 Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần
Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.
26 Aáy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng,
thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên
cao hơn các từng trời:
27 không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng
ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó
một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ.
28 Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng
phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn
lành đời đời.

8

1 Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng
phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các từng trời,
2 làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên,
không phải bởi một người nào.

3 Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và
hi sinh; vậy thì Đấng nầy cũng cần phải dâng vật gì.
4 Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế
gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy,
5 và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và
bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng
đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi
việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho ngươi tại trên núi.
6 Nhưng thầy tế lễ thượng phẩm chúng ta đã được một chức vụ rất
tôn trọng hơn, vì Ngài là Đấng trung bảo của giao ước tốt hơn, mà
giao ước ấy lập lên trên lời hứa tốt hơn.
7 Vì nếu ước thứ nhất không thiếu gì, thì chẳng có chỗ nào lập ước
thứ hai.
8 Vả, trong những lời nầy thật có ý trách, là lời Đức Chúa Trời phán
cùng dân Giu-đa rằng: Chúa phán: kìa, nhựt kỳ đến, Khi đó ta sẽ
cùng nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa lập một ước mới,
9 Không phải như ước ta đã lập với tổ tiên chúng nó, Trong ngày ta
cầm tay họ dẫn ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Vì họ không bền giữ lời ước ta,
Nên ta không đoái xem họ, ấy là lời Chúa phán.
10 Chúa lại phán: Nầy là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên Sau
những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ Và ghi tạc vào lòng;
Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, Họ sẽ làm dân ta.
11 Trong vòng họ sẽ chẳng có ai dạy bảo công dân mình Và anh em
mình, rằng: Hãy nhìn biết Chúa; Vì hết thảy trong vòng họ, Từ kẻ rất
nhỏ cho đến kẻ rất lớn đều sẽ biết ta,
12 Nhân ta sẽ tha sự gian ác của họ, Và không nhớ đến tội lỗi họ
nữa.
13 Gọi ước đó là mới, thì đã xưng ước trước là cũ; vả, điều chi đã cũ
đã già, thì gần tiêu mất đi.

9

1 Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi
thánh dưới đất.
2 Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có
chân đèn, bàn và bánh bày ra;
3 rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh,
4 có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng.
Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ
hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước;
5 phía trên có hai chê-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc
tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng.
6 Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần
thứ nhất trong đền tạm, đặng làm trọn việc tế lễ;
7 nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ
thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính
mình và vì sự lầm lỗi dân chúng.
8 Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn,
thì đường vào nơi rất thánh chưa mở.

9 Aáy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và
hi sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành
về lương tâm.
10 Đó chẳng qua là mạng lịnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống,
rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.
11 Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của
những sự tốt lành sau nầy; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn
vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời
nầy;
12 Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết
của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được
sự chuộc tội đời đời.
13 Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta
rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh
thay,
14 huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh
đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm
sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa
Trời hằng sống, là dường nào!
15 Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài
chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được
kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình.
16 Vì khi có chúc thơ, thì cần phải đợi đến kẻ trối chết đã.
17 Chúc thơ chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trối còn sống thì nó
không có quyền gì.
18 Aáy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng máu
mà lập.
19 Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có
lấy máu của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành
ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng,
20 mà nói rằng: Nầy là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã
dạy lập với các ngươi.
21 Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ.
22 Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch:
không đổ huyết thì không có sự tha thứ.
23 Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách
ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quí
trọng hơn nữa để được sạch.
24 Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra,
theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ
vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời.
25 Aáy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ
thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không
phải là huyết mình;
26 bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu
khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài
đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi.

27 Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán
xét,
28 cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi
của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội
lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

10

1 Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình
thật của các vật, nên không bao giờ cậy tế lễ mỗi năm hằng dâng như
vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được.
2 Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi,
lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế
lễ hay sao?
3 Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội
lỗi.
4 Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được.
5 Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa
chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm
sửa một thân thể cho tôi.
6 Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội.
7 Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến-Trong sách có chép
về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa.
8 Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh, lễ
vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại
nói: Đây nầy, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa.
9 Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặng lập điều sau.
10 Aáy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng
thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả.
11 Phàm thầy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và năng dâng của lễ
đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được,
12 còn như Đấng nầy, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời
đời bên hữu Đức Chúa Trời,
13 từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ
dưới chân Ngài vậy.
14 Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh
được trọn vẹn đời đời.
15 Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã
phán rằng:
16 Chúa phán: Nầy là giao ước ta lập với chúng nó Sau những ngày
đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó Và ghi tạc nơi trí khôn,
17 Lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó
nữa.
18 Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa.
19 Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dạn dĩ
vào nơi rất thánh,
20 bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa
là ngang qua xác Ngài,

21 lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức
Chúa Trời,
22 nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn,
lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước
trong, mà đến gần Chúa.
23 Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng
chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín.
24 Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và
việc tốt lành;
25 chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên
bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng
phải làm như vậy chừng nấy.
26 Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì
không còn có tế lễ chuộc tội nữa,
27 nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng
sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi.
28 Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì
chết đi không thương xót,
29 huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước,
tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh
Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình
rất nghiêm đoán phạt hay sao?
30 Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ
báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình.
31 Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!
32 Hãy nhớ lại những lúc ban đầu đó, anh em đã được soi sáng rồi,
bèn chịu cơn chiến trận lớn về những sự đau đớn:
33 phần thì chịu sỉ nhục, gặp gian nan, như làm trò cho thiên hạ
xem, phần thì chia khổ với những kẻ bị đối đãi đồng một cách.
34 Vì anh em đã thương xót kẻ bị tù, và vui lòng chịu của cải mình
bị cướp, bởi biết mình có của cải quí hơn hằng còn luôn.
35 Vậy chớ bỏ lòng dạn dĩ mình, vốn có một phần thưởng lớn đã để
dành cho.
36 Vì anh em cần phải nhịn nhục, hầu cho khi đã làm theo ý muốn
Đức Chúa Trời rồi, thì được như lời đã hứa cho mình.
37 Còn ít lâu, thật ít lâu nữa, Thì Đấng đến sẽ đến; Ngài không chậm
trễ đâu.
38 Người công bình của ta sẽ cậy đức tin mà sống, Nhưng nếu lui đi
thì linh hồn ta chẳng lấy làm đẹp chút nào.
39 Về phần chúng ta, nào phải là kẻ lui đi cho hư mất đâu, bèn là kẻ
giữ đức tin cho linh hồn được cứu rỗi.

11

1 Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang
trông mong là bằng cớ của những điều mình chẳng xem thấy.
2 Aáy là nhờ đức tin mà các đấng thuở xưa đã được lời chứng tốt.

3 Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi lời của Đức
Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy
được mà đến.
4 Bởi đức tin, A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt hơn
của Ca-in, và được xưng công bình, vì Đức Chúa Trời làm chứng về
người rằng Ngài nhậm lễ vật ấy; lại cũng nhờ đó dầu người chết rồi,
hãy còn nói.
5 Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết; người ta
không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chưng
trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng
Đức Chúa Trời rồi.
6 Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì
kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là
Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.
7 Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa mách bảo cho về những việc chưa
thấy, và người thành tâm kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà
mình; bởi đó người định tội thế gian, và trở nên kẻ kế tự của sự công
bình đến từ đức tin vậy.
8 Bởi đức tin, Aùp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận
làm cơ nghiệp: người đi mà không biết mình đi đâu.
9 Bởi đức tin, người kiều ngụ trong xứ đã hứa cho mình, như trên
đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng
kế tự một lời hứa với người.
10 Vì người chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời
đã xây cất và sáng lập.
11 Cũng bởi đức tin mà Sa-ra dẫu có tuổi còn có sức sanh con cái
được, vì người tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành tín.
12 Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người già yếu, sanh ra
muôn vàn con cháu, đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không
thể đếm được.
13 Hết thảy những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh
những điều hứa cho mình; chỉn trông thấy và chào mừng những điều
đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ hành trên đất.
14 Những kẻ nói như thế, tỏ rõ rằng mình đang đi tìm nơi quê hương.
15 Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê hương mà mình từ đó đi ra, thì
cũng có ngày trở lại,
16 nhưng họ ham mến một quê hương tốt hơn, tức là quê hương
ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức
Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sắm sẵn cho họ một thành.
17 Bởi đức tin, Aùp-ra-ham dâng Y-sác trong khi bị thử thách: người
là kẻ đã nhận lãnh lời hứa, dâng con một mình,
18 là về con đó mà Đức Chúa Trời có phán rằng: Aáy bởi trong Y-sác
mà ngươi sẽ có một dòng dõi lấy tên ngươi mà kêu.
19 Người tự nghĩ rằng Đức Chúa Trời cũng có quyền khiến kẻ chết
sống lại; cũng giống như từ trong kẻ chết mà người lại được con mình.
20 Bởi đức tin, Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những sự
hầu đến.

21 Bởi đức tin, Gia-cốp lúc gần chết, chúc phước cho hai con của
Giô-sép, và nương trên gậy mình mà lạy.
22 Bởi đức tin, Giô-sép lúc gần qua đời nói về việc con cháu Y-sơ-ra-
ên sẽ đi ra, và truyền lịnh về hài cốt mình.
23 Bởi đức tin, khi Môi-se mới sanh ra, cha mẹ người đem giấu đi ba
tháng, vì thấy là một đứa con xinh tốt, không sợ chiếu mạng của vua.
24 Bởi đức tin, Môi-se lúc đã khôn lớn, bỏ danh hiệu mình là con trai
của công chúa Pha-ra-ôn,
25 đành cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà hiếp hơn là tạm hưởng sự
vui sướng của tội lỗi:
26 người coi sự sỉ nhục về Đấng Christ là quí hơn của châu báu xứ
Ê-díp-tô, vì người ngửa trông sự ban thưởng.
27 Bởi đức tin, người lìa xứ Ê-díp-tô không sợ vua giận; vì người
đứng vững như thấy Đấng không thấy được.
28 Bởi đức tin, người giữ lễ Vượt Qua và làm phép rưới huyết, hầu
cho đấng hủy diệt chẳng hề hại đến con đầu lòng dân Y-sơ-ra-ên.
29 Bởi đức tin, dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Biển đỏ như đi trên đất khô,
còn người Ê-díp-tô thử đi qua, bị nuốt mất tại đó.
30 Bởi đức tin, các tường thành Giê-ri-cô đổ xuống, sau khi người ta
đi vòng quanh bảy ngày.
31 Bởi đức tin, kỵ nữ Ra-háp không chết với kẻ chẳng tin, vì nàng đã
lấy ý tốt tiếp rước các kẻ do thám.
32 Ta còn nói chi nữa? Vì nếu ta muốn nói về Ghê-đê-ôn, Ba-rác,
Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các đấng tiên tri, thì không
đủ thì giờ.
33 Những người đó bởi đức tin đã thắng được các nước, làm sự công
bình, được những lời hứa, bịt mồm sư tử,
34 tắt ngọn lửa hừng, lánh khỏi lưỡi gươm, thắng bịnh tật, tỏ sự bạo
dạn nơi chiến tranh, khiến đạo binh nước thù chạy trốn.
35 Có người đàn bà đã được người nhà mình chết sống lại, có kẻ bị
hình khổ dữ tợn mà không chịu giải cứu, để được sự sống lại tốt hơn.
36 Có kẻ khác chịu nhạo cười, roi vọt, lại cũng chịu xiềng xích lao
tù nữa.
37 Họ đã bị ném đá, tra tấn, cưa xẻ; bị giết bằng lưỡi gươm; lưu lạc
rày đây mai đó, mặc những da chiên da dê, bị thiếu thốn mọi đường,
bị hà hiếp, ngược đãi,
38 thế gian không xứng đáng cho họ ở, phải lưu lạc trong đồng vắng,
trên núi, trong hang, trong những hầm dưới đất.
39 Hết thảy những người đó dầu nhân đức tin đã được chứng tốt,
song chưa hề nhận lãnh điều đã được hứa cho mình.
40 Vì Đức Chúa Trời có sắm sẵn điều tốt hơn cho chúng ta, hầu cho
ngoại chúng ta ra họ không đạt đến sự trọn vẹn được.

12

1 Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám
mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vấn
vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta,

2 nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức
là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá,
khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.
3 Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội
lỗi dường ấy, hầu cho khỏi bị mỏi mệt sờn lòng.
4 Anh em chống trả với tội ác còn chưa đến nỗi đổ huyết;
5 lại đã quên lời khuyên anh em như khuyên con, rằng: Hỡi con,
chớ dể ngươi sự sửa phạt của Chúa, Và khi Chúa trách, chớ ngã lòng;
6 Vì Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu, Hễ ai mà Ngài nhận làm con, thì cho
roi cho vọt.
7 Ví bằng anh em chịu sửa phạt, ấy là Đức Chúa Trời đãi anh em
như con, vì có người nào là con mà cha không sửa phạt?
8 Nhưng nếu anh em được khỏi sự sửa phạt mà ai nấy cũng phải
chịu, thì anh em là con ngoại tình, chớ không phải con thật.
9 Cha về phần xác sửa phạt, mà chúng ta còn kính sợ thay, huống
chi Cha về phần hồn, chúng ta há chẳng càng nên vâng phục lắm để
được sự sống sao?
10 Vả, cha về phần xác theo ý mình mà sửa phạt chúng ta tạm thời,
nhưng Đức Chúa Trời vì ích cho chúng ta mà sửa phạt, để khiến chúng
ta được dự phần trong sự thánh khiết Ngài.
11 Thật các sự sửa phạt lúc đầu coi như một cớ buồn bã, chớ không
phải sự vui mừng; nhưng về sau sanh ra bông trái công bình và bình
an cho những kẻ đã chịu luyện tập như vậy.
12 Vậy, hãy dở bàn tay yếu đuối của anh em lên, luôn cả đầu gối lỏng
lẻo nữa.
13 Khá làm đường thẳng cho chân anh em theo, hầu cho kẻ nào què
khỏi lạc đường mà lại được chữa lành nữa.
14 Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh,
vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời.
15 Khá coi chừng kẻo có kẻ trật phần ân điển của Đức Chúa Trời,
kẻo rễ đắng châm ra, có thể ngăn trở và làm ô uế phần nhiều trong
anh em chăng.
16 Hãy coi chừng, cho trong anh em chớ có ai gian dâm, cũng đừng
có ai khinh lờn như Ê-sau, chỉ vì một món ăn mà bán quyền con
trưởng.
17 Thật vậy, anh em biết rằng đến sau, người muốn cha mình chúc
phước cho, thì lại bị bỏ; vì dẫu người khóc lóc cầu xin, cũng chẳng
đổi được ý cha mình đã định rồi.
18 Anh em chẳng tới gần một hòn núi mà người ta có thể rờ đến
được, cũng chẳng đến gần lửa hừng, hoặc tối tăm, hoặc âm ế, hoặc
gió dữ,
19 hoặc tiếng loa thổi vang, hoặc tiếng nói kinh khiếp đến nỗi ai
nghe đều nài xin đừng nói với mình nữa;
20 vì họ không chịu nổi lời phán nầy: Dẫu loài thú vật tới gần núi
nầy cũng sẽ bị ném đá.
21 Lại cảnh trạng đó rất kinh khiếp, đến nỗi Môi-se nói rằng: Ta
thật sợ sệt và run rẩy cả người.

22 Nhưng anh em đã tới gần núi Si-ôn, gần thành của Đức Chúa
Trời hằng sống, tức là Giê-ru-sa-lem trên trời, gần muôn vàn thiên sứ
nhóm lại,
23 gần Hội thánh của những con trưởng được ghi tên trong các từng
trời, gần Đức Chúa Trời, là quan án của mọi người, gần các linh hồn
người nghĩa được vẹn lành,
24 gần Đức Chúa Jêsus, là Đấng trung bảo của giao ước mới, và gần
huyết rưới ra, huyết đó nói tốt hơn huyết của A-bên vậy.
25 Anh em hãy giữ, chớ từ chối Đấng phán cùng mình; vì nếu những
kẻ kia cự Đấng truyền lời báo cáo ở dưới đất, còn không tránh khỏi
thay, huống chi chúng ta, nếu cự Đấng truyền lời báo cáo từ trên trời,
thì càng không tránh khỏi được.
26 Tiếng Đấng ấy bây giờ rúng động cả đất, hiện nay phán hứa rằng:
Còn một lần nữa, ta sẽ chẳng những rúng động đất mà thôi, nhưng
cũng rúng động trời nữa.
27 Vả, trong những chữ: Còn một lần nữa, tỏ ra rằng các vật hay bị
rúng động, vì là những vật đã chịu dựng nên, sẽ bị cất đi, hầu cho
những vật không hề rúng động được còn lại.
28 Như vậy, vì chúng ta có phần trong một nước không hay rúng
động, nên hãy cảm ơn, hầu cho lấy lòng kính sợ hầu việc Đức Chúa
Trời một cách đẹp lòng Ngài;
29 vì Đức Chúa Trời chúng ta là đám lửa hay thiêu đốt.

13

1 Hãy hằng có tình yêu thương anh em.
2 Chớ quên sự tiếp khách; có khi kẻ làm điều đó, đã tiếp đãi thiên
sứ mà không biết.
3 Hãy nhớ những kẻ mắc vòng xiềng xích, như mình cùng phải
xiềng xích với họ, lại cũng hãy nhớ những kẻ bị ngược đãi, vì mình
cũng có thân thể giống như họ.
4 Mọi người phải kính trọng sự hôn nhân, chốn quê phòng chớ có ô
uế, vì Đức Chúa Trời sẽ đoán phạt kẻ dâm dục cùng kẻ phạm tội ngoại
tình.
5 Chớ tham tiền; hãy lấy điều mình có làm đủ rồi, vì chính Đức Chúa
Trời có phán rằng: Ta sẽ chẳng lìa ngươi đâu, chẳng bỏ ngươi đâu.
6 Như vậy, chúng ta được lấy lòng tin chắc mà nói rằng: Chúa giúp
đỡ tôi, tôi không sợ chi hết. Người đời làm chi tôi được?
7 Hãy nhớ những người dắt dẫn mình, đã truyền đạo Đức Chúa Trời
cho mình; hãy nghĩ xem sự cuối cùng đời họ là thể nào, và học đòi
đức tin họ.
8 Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không
hề thay đổi.
9 Anh em chớ để cho mọi thứ đạo lạ dỗ dành mình; vì lòng nhờ ân
điển được vững bền, ấy là tốt, chớ không phải nhờ đồ ăn, là sự chẳng
ích chi cho kẻ làm như vậy.
10 Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm
không có phép lấy gì tại đó mà ăn.

11 Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi
thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại
quân.
12 Aáy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jêsus đã chịu khổ tại ngoài
cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh.
13 Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đặng đi tới cùng Ngài,
đồng chịu điều sỉ nhục.
14 Vì dưới đời nầy, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng
chúng ta tìm thành hầu đến.
15 Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi
khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miếng xưng danh
Ngài ra.
16 Chớ quên việc lành và lòng bố thí, vì sự tế lễ dường ấy đẹp lòng
Đức Chúa Trời.
17 Hãy vâng lời kẻ dắt dẫn anh em và chịu phục các người ấy, bởi các
người ấy tỉnh thức về linh hồn anh em, dường như phải khai trình,
hầu cho các người ấy lấy lòng vui mừng mà làm xong chức vụ mình,
không phàn nàn chi, vì ấy chẳng ích lợi gì cho anh em.
18 Hãy cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi biết mình chắc có
lương tâm tốt, muốn ăn ở trọn lành trong mọi sự.
19 Tôi lại nài xin anh em cầu nguyện đi, để tôi đến cùng anh em cho
sớm hơn.
20 Đức Chúa Trời bình an, là Đấng bởi huyết giao ước đời đời mà
đem Đấng chăn chiên lớn là Đức Chúa Jêsus chúng ta ra khỏi từ trong
kẻ chết,
21 nguyền xin Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ khiến anh em nên
trọn vẹn trong mọi sự lành, đặng làm thành ý muốn Ngài, và làm ra
sự đẹp ý Ngài trong chúng ta; sự vinh hiển đáng về Ngài đời đời vô
cùng! A-men.
22 Hỡi anh em, xin hãy vui lòng nhận lấy những lời khuyên bảo nầy;
ấy tôi đã viết vắn tắt cho anh em vậy.
23 Hãy biết rằng anh em chúng ta là Ti-mô-thê đã được thả ra; nếu
người sớm đến, tôi sẽ cùng người đi thăm anh em.
24 Hãy chào thăm mọi người dắt dẫn anh em và hết thảy các thánh
đồ. Các thánh đồ ở Y-ta-li gởi lời thăm anh em.
25 Nguyền xin ân điển ở với anh em hết thảy!

Thư của Gia-cơ

1 Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đạt cho
mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an!
2 Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoạt đến cho anh em
như là điều vui mừng trọn vẹn,
3 vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục.
4 Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình
anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào.
5 Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa
Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai,
thì kẻ ấy sẽ được ban cho.
6 Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi
ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó.
7 Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa:
8 ấy là một người phân tâm, phàm làm việc gì đều không định.
9 Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng
mình,
10 kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi
như hoa cỏ.
11 Mặt trời mọc lên, nắng xẳng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tồi tàn:
kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm.
12 Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi,
thì sẽ lãnh mão triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho
kẻ kính mến Ngài.
13 Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Aáy là Đức Chúa Trời cám
dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính
Ngài cũng không cám dỗ ai.
14 Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình.
15 Đoạn, lòng tư dục cưu mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh
ra sự chết.
16 Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình:
17 mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao
và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi,
cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào.
18 Aáy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh
chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những
vật Ngài dựng nên.
19 Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải
mau nghe mà chậm nói, chậm giận;
20 vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức
Chúa Trời.
21 Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem
lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh
hồn của anh em.
22 Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình.

23 Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia
soi mặt mình trong gương,
24 thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thể nào.
25 Nhưng kẻ nào xét kĩ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự
do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết
lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình
vâng lời.
26 Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi
mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy
là vô ích.
27 Sự tin đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha
chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó
của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

2

1 Hỡi anh em, anh em đã tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa
vinh hiển chúng ta, thì chớ có tây vị người nào.
2 Giả sử có người đeo nhẫn vàng, mặc áo đẹp, vào nơi hội anh em,
lại có người nghèo, quần áo rách rưới, cũng vào nữa;
3 nếu anh em ngó kẻ mặc áo đẹp, mà nói rằng: Mời ngồi đây, là chỗ
tử tế; lại nói với người nghèo rằng: Hãy đứng đó, hoặc ngồi dưới bệ
chân ta, -
4 thế có phải anh em tự mình phân biệt ra và lấy ý xấu mà xét đoán
không?
5 Hỡi anh em rất yêu dấu, hãy nghe nầy: Đức Chúa Trời há chẳng
lựa kẻ nghèo theo đời nầy đặng làm cho trở nên giàu trong đức tin,
và kế tự nước Ngài đã hứa cho kẻ kính mến Ngài hay sao?
6 Mà anh em lại khinh dể kẻ nghèo! Há chẳng phải kẻ giàu đã hà
hiếp anh em, kéo anh em đến trước tòa án sao?
7 Há chẳng phải họ phạm thượng đến danh tốt đã lấy đặt cho anh
em sao?
8 Thật vậy, nếu anh em vâng giữ cho trọn vẹn luật pháp tôn trọng,
theo như Kinh Thánh rằng: Hãy yêu người lân cận như mình, thì anh
em ăn ở tốt lắm.
9 Nhưng nếu anh em tây vị người ta, thì phạm tội, luật pháp bèn
định tội anh em như kẻ phạm phép.
10 Vì người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng
đáng tội như đã phạm hết thảy.
11 Vả, Đấng đã phán rằng: Chớ phạm tội tà dâm, cũng có phán rằng:
Chớ giết người. Vậy, nếu ngươi không phạm tội tà dâm, nhưng phạm
tội giết người, thì ngươi là kẻ phạm luật pháp.
12 Hãy nói và làm dường như phải chịu luật pháp tự do đoán xét
mình.
13 Sự đoán xét không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót;
nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét.
14 Hỡi anh em, nếu ai nói mình có đức tin, song không có việc làm,
thì ích chi chăng? Đức tin đó cứu người ấy được chăng?
15 Ví thử có anh em hoặc chị em nào không quần áo mặc, thiếu của
ăn uống hằng ngày,

16 mà một kẻ trong anh em nói với họ rằng: Hãy đi cho bình an, hãy
sưởi cho ấm và ăn cho no, nhưng không cho họ đồ cần dùng về phần
xác, thì có ích gì chăng?
17 Về đức tin, cũng một lẽ ấy; nếu đức tin không sanh ra việc làm,
thì tự mình nó chết.
18 Hoặc có kẻ nói: Ngươi có đức tin, còn ta có việc làm. Hãy chỉ cho
ta đức tin của ngươi không có việc làm, rồi ta sẽ chỉ cho ngươi đức tin
bởi việc làm của ta.
19 Ngươi tin rằng chỉ có một Đức Chúa Trời mà thôi, ngươi tin phải;
ma quỉ cũng tin như vậy và run sợ.
20 Nhưng, hỡi người vô tri kia, ngươi muốn biết chắc rằng đức tin
không có việc làm là vô ích chăng?
21 Aùp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, khi dâng con mình là Y-sác trên
bàn thờ, há chẳng từng cậy việc làm được xưng công bình hay sao?
22 Thế thì, ngươi thấy đức tin đồng công với việc làm, và nhờ việc
làm mà đức tin được trọn vẹn.
23 Vậy được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Aùp-ra-ham tin Đức
Chúa Trời, và điều đó kể là công bình cho người; và người được gọi là
bạn Đức Chúa Trời.
24 Nhân đó anh em biết người ta cậy việc làm được xưng công bình,
chớ chẳng những là cậy đức tin mà thôi.
25 Đồng một thể ấy, kỵ nữ Ra-háp tiếp rước các sứ giả và khiến họ
noi đường khác mà đi, người há chẳng phải cậy việc làm mà được
xưng công bình sao?
26 Vả, xác chẳng có hồn thì chết, đức tin không có việc làm cũng
chết như vậy.

3

1 Hỡi anh em, trong vòng anh em chớ có nhiều người tự lập làm
thầy, vì biết như vậy, mình sẽ phải chịu xét đoán càng nghiêm hơn.
2 Chúng ta thảy đều vấp phạm nhiều cách lắm. Nếu có ai không
vấp phạm trong lời nói mình, ấy là người trọn vẹn, hay hãm cầm cả
mình.
3 Chúng ta tra hàm thiếc vào miệng ngựa, cho nó chịu phục mình,
nên mới sai khiến cả và mình nó được.
4 Hãy xem những chiếc tàu: dầu cho lớn mấy mặc lòng, và bị gió
mạnh đưa đi thây kệ, một bánh lái rất nhỏ cùng đủ cạy bát nó, tùy
theo ý người cầm lái.
5 Cũng vậy, cái lưỡi là một quan thể nhỏ, mà khoe được những việc
lớn. Thử xem cái rừng lớn chừng nào mà một chút lửa có thể đốt
cháy lên!
6 Cái lưỡi cũng như lửa; ấy là nơi đô hội của tội ác ở giữa các quan
thể chúng ta, làm ô uế cả mình, đốt cháy cả đời người, chính mình nó
đã bị lửa địa ngục đốt cháy.
7 Hết thảy loài muông thú, chim chóc, sâu bọ, loài dưới biển đều trị
phục được và đã bị loài người trị phục rồi;
8 nhưng cái lưỡi, không ai trị phục được nó; ấy là một vật dữ người
ta không thể hãm dẹp được: đầy dẫy những chất độc giết chết.

9 Bởi cái lưỡi chúng ta khen ngợi Chúa, Cha chúng ta, và cũng bởi nó
chúng ta rủa sả loài người, là loài tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời.
10 Đồng một lỗ miệng mà ra cả sự khen ngợi và rủa sả! Hỡi anh em,
không nên như vậy.
11 Có lẽ nào một cái suối kia, đồng một mạch mà ra cả nước ngọt và
nước đắng sao?
12 Hỡi anh em, cây vả có ra trái ô-li-ve được, cây nho có ra trái vả
được chăng? Mạch nước mặn cũng không có thể chảy ra nước ngọt
được nữa.
13 Trong anh em có người nào khôn ngoan thông sáng chăng: Hãy
lấy cách ăn ở tốt của mình mà bày tỏ việc mình làm bởi khôn ngoan
nhu mì mà ra.
14 Nhưng nếu anh em có sự ghen tương cay đắng và sự tranh cạnh
trong lòng mình, thì chớ khoe mình và nói dối nghịch cùng lẽ thật.
15 Sự khôn ngoan đó không phải từ trên mà xuống đâu; trái lại, nó
thuộc về đất, về xác thịt và về ma quỉ.
16 Vì ở đâu có những điều ghen tương tranh cạnh ấy, thì ở đó có sự
lộn lạo và đủ mọi thứ ác.
17 Nhưng sự khôn ngoan từ trên mà xuống thì trước hết là thanh
sạch, sau lại hòa thuận, tiết độ, nhu mì, đầy dẫy lòng thương xót và
bông trái lành, không có sự hai lòng và giả hình.
18 Vả bông trái của điều công bình thì gieo trong sự hòa bình, cho
những kẻ nào làm sự hòa bình vậy.

4

1 Những điều chiến đấu tranh cạnh trong anh em bởi đâu mà đến?
Há chẳng phải từ tình dục anh em vẫn hay tranh chiến trong quan
thể mình sao?
2 Anh em tham muốn mà chẳng được chi; anh em giết người và ghen
ghét mà chẳng được việc gì hết; anh em có sự tranh cạnh và chiến
đấu; anh em chẳng được chi, vì không cầu xin.
3 Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ, để
dùng trong tư dục mình.
4 Hỡi bọn tà dâm kia, anh em há chẳng biết làm bạn với thế gian
tức là thù nghịch với Đức Chúa Trời sao? Cho nên, ai muốn làm bạn
với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời
vậy.
5 Hay là anh em tưởng Kinh Thánh nói vô ích sao? Đức Thánh Linh
mà Đức Chúa Trời khiến ở trong lòng chúng ta, ham mến chúng ta
đến nỗi ghen tương,
6 nhưng Ngài lại ban cho ta ơn lớn hơn nữa. Vì vậy, Kinh Thánh
chép rằng: Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho
kẻ khiêm nhường.
7 Vậy hãy phục Đức Chúa Trời; hãy chống trả ma quỉ, thì nó sẽ lánh
xa anh em.
8 Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em. Hỡi kẻ
có tội, hãy lau tay mình, có ai hai lòng, hãy làm sạch lòng đi;
9 hãy cảm biết sự khốn nạn mình, hãy đau thương khóc lóc; hãy đổi
cười ra khóc, đổi vui ra buồn.

10 Hãy hạ mình xuống trước mặt Chúa, thì Ngài sẽ nhắc anh em lên.
11 Hỡi anh em, chớ nói hành nhau. Ai nói hành anh em mình hoặc
xét đoán anh em mình, tức là nói xấu luật pháp, và xét đoán luật
pháp. Vả, nếu ngươi xét đoán luật pháp, thì ngươi chẳng phải là kẻ
vâng giữ luật pháp, bèn là người xét đoán luật pháp vậy.
12 Chỉ có một Đấng lập ra luật pháp và một Đấng xét đoán, tức là
Đấng cứu được và diệt được. Nhưng ngươi là ai, mà dám xét đoán kẻ
lân cận mình?
13 Hỡi anh em, là kẻ nói rằng: Hôm nay hoặc ngày mai, ta sẽ đi đến
thành kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài, -
14 song ngày mai sẽ ra thế nào, anh em chẳng biết! Vì sự sống của
anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan
ngay.
15 Anh em phải nói trái lại: Ví bằng Chúa muốn, và ta còn sống, thì
ta sẽ làm việc nọ việc kia.
16 Kìa anh em lấy những lời kiêu ngạo mà khoe mình! Phàm khoe
khoang như vậy là xấu.
17 Cho nên, kẻ biết làm điều lành mà chẳng làm, thì phạm tội.

5

1 Hỡi anh em là kẻ giàu có! Hãy khóc lóc, kêu la, vì cớ hoạn nạn sẽ
đổ trên anh em.
2 Của cải anh em bị mục nát, áo xống bị mối mọt ăn rồi.
3 Vàng bạc anh em bị ten rét, ten rét đó sẽ làm chứng nghịch cùng
anh em, nó cũng như lửa vậy, sẽ ăn thịt anh em. Anh em đã thâu trử
tiền của trong những ngày sau rốt!
4 Kìa, tiền công con gặt gặt ruộng anh em, mà anh em đã ăn gian,
nó kêu oan, và tiếng kêu của con gặt đã thấu đến tai Chúa các cơ binh.
5 Anh em đã sống trên thế gian ăn uống vui sướng và xa xỉ, anh em
đã làm cho lòng mình no nê trong ngày chém giết;
6 anh em đã luận tội và đã giết người công bình, mà người chẳng cự
lại.
7 Hỡi anh em, vậy hãy nhịn nhục cho tới k” Chúa đến. Hãy xem
kẻ làm ruộng: họ bền lòng chờ đợi sản vật quí báu dưới đất cho đến
chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa.
8 Anh em cũng vậy, hãy nhịn nhục và bền lòng; vì k” Chúa đến gần
rồi.
9 Hỡi anh em, chớ oán trách nhau, hầu cho khỏi bị xét đoán; kìa,
Đấng xét đoán đứng trước cửa.
10 Hỡi anh em, hãy lấy các đấng tiên tri đã nhân danh Chúa mà nói,
làm mẫu mực về sự chịu khổ và nhịn nhục cho mình.
11 Anh em biết rằng những kẻ nhịn nhục chịu khổ thì chúng ta xưng
là có phước. Anh em đã nghe nói về sự nhịn nhục của Gióp, và thấy
cái kết cuộc mà Chúa ban cho người; vì Chúa đầy lòng thương xót và
nhân từ.
12 Hỡi anh em, trước hết chớ có thề, chớ chỉ trời, chỉ đất, cũng chớ
chỉ vật khác mà thề; nhưng phải thì nói phải, không thì nói không,
hầu cho khỏi bị xét đoán.

13 Trong anh em có ai chịu khổ chăng? Người ấy hãy cầu nguyện.
Có ai vui mừng chăng? hãy hát ngợi khen.
14 Trong anh em có ai đau ốm chăng? hãy mời các trưởng lão Hội
thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xức dầu cho người bịnh đoạn, thì
các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người.
15 Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bịnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy;
nếu kẻ bịnh có phạm tội, cũng sẽ được tha.
16 Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho
anh em được lành bịnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu
nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.
17 Ê-li vốn là người yếu đuối như chúng ta. Người cầu nguyện, cố
xin cho đừng mưa, thì không mưa xuống đất trong ba năm rưỡi.
18 Đoạn, người cầu nguyện lại, trời bèn mưa, và đất sanh sản hoa
màu.
19 Hỡi anh em, trong vòng anh em nếu có ai lầm lạc cách xa lẽ thật,
mà có người khác làm cho nó trở lại,
20 thì phải biết rằng kẻ làm cho người có tội trở lại, bỏ đường lầm
lạc, ấy là cứu linh hồn người khỏi sự chết và che đậy vô số tội lỗi.

Thư thứ nhất của Phia-rơ

1 Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho những người
kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni,
là những người được chọn,
2 theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được
nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ
và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyền xin ân điển và bình an
thêm lên cho anh em!
3 Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta,
Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng
ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự
trông cậy sống,
4 là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành
trong các từng trời cho anh em,
5 là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để
được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt!
6 Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách
trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu;
7 hầu cho sự thử thách đức tin anh em quí hơn vàng hay hư nát,
dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em
khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra.
8 Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em
không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không
xiết kể và vinh hiển:
9 nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn
mình.
10 Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói
tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em:
11 nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh
Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước
về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau.
12 Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì
anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao
cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai
xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem
thấu những sự đó.
13 Vậy, anh em hãy bền chí như thể thắt lưng, hãy tiết độ, lấy sự
trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa
Jêsus Christ hiện ra.
14 Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự
dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê
muội.
15 Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải
thánh trong mọi cách ăn ở mình,
16 bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì ta là thánh.

17 Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người
theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong
thời kỳ ở trọ đời nầy,
18 vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà
anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền
lại cho mình,
19 bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con
không lỗi không vít,
20 đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ
vì cớ anh em,
21 là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã
khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi
đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời.
22 Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng
yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết
lòng;
23 anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng
bởi giống chẳng hư nát, là bởi lời hằng sống và bền vững của Đức
Chúa Trời.
24 Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, Mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ.
Cỏ khô, hoa rụng,
25 Nhưng lời Chúa còn lại đời đời. Và lời đó là đạo Tin Lành đã giảng
ra cho anh em.

2

1 Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian giảo, mọi thứ
giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành,
2 thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ
vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn,
3 nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào.
4 Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được
chọn và quí trước mặt Đức Chúa Trời,
5 và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm
chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa
Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời.
6 Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc
nhà đã chọn lựa và quí báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ.
7 Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quí; nhưng cho những
kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, Bèn trở nên đá góc
nhà, là Đá gây cho vấp váp, là đá lớn làm cho sa ngã;
8 họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn
cho họ rồi.
9 Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà
vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao
giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi
sáng láng lạ lùng của Ngài;
10 anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức
Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương
xót.

11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi
khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả
với linh hồn.
12 phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm
chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày
Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.
13 Vì cớ Chúa, hãy phục theo mọi phép tắc loài người lập lên, hoặc
vua, như đấng rất cao,
14 hoặc các quan, như người vua sai ra để phạt kẻ làm dữ và khen
người làm lành.
15 Vì anh em làm điều lành để ngăn miệng những kẻ ngu muội dại
dột, ấy là ý muốn của Đức Chúa Trời.
16 Hãy ăn ở như người tự do, nhưng chớ dùng tự do làm cái màn
che sự hung ác, song phải coi mình là tôi mọi Đức Chúa Trời.
17 Hãy kính mọi người; yêu anh em; kính sợ Đức Chúa Trời; tôn
trọng vua.
18 Hỡi kẻ làm tôi tớ, hãy lấy lòng rất kính sợ mà phục theo chủ mình,
chẳng những phục những chủ hiền lành mà thôi, lại phải phục người
chủ khó tánh nữa.
19 Vì nhân cớ lương tâm đối với Đức Chúa Trời, mà chịu khốn nạn
trong khi bị oan ức, ấy là một ơn phước.
20 Vả, mình làm điều ác, bị đánh mà hay nhịn chịu, thì có đáng khoe
gì: Nhưng nếu anh em làm lành, mà nhịn chịu sự khốn khó, ấy là một
ơn phước trước mặt Đức Chúa Trời.
21 anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì Đấng Christ cũng đã chịu
khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi
dấu chân Ngài;
22 Ngài chưa hề phạm tội, trong miệng Ngài không thấy có chút chi
dối trá;
23 Ngài bị rủa mà chẳng rủa lại, chịu nạn mà không hề hăm dọa,
nhưng cứ phó mình cho Đấng xử đoán công bình;
24 Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu
cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại
nhân những lằn đòn của Ngài mà anh em đã được lành bịnh.
25 (2-24) Vì anh em vốn giống như con chiên lạc, mà bây giờ đã trở
về cùng Đấng chăn chiên và Giám mục của linh hồn mình.

3

1 Hỡi người làm vợ, hãy phục chồng mình, hầu cho nếu có người
chồng nào không vâng theo Đạo, dẫu chẳng lấy lời khuyên bảo, chỉ
bởi cách ăn ở của vợ, cũng đủ hóa theo,
2 vì thấy cách ăn ở của chị em là tinh sạch và cung kính.
3 Chớ tìm kiếm sự trang sức bề ngoài, như gióc tóc, đeo đồ vàng,
mặc áo quần lòa loẹt;
4 nhưng hãy tìm kiếm sự trang sức bề trong giấu ở trong lòng, tức
là sự tinh sạch chẳng hư nát của tâm thần dịu dàng im lặng, ấy là giá
quí trước mặt Đức Chúa Trời.

5 Vì các bà thánh xưa kia, trông cậy Đức Chúa Trời, vâng phục chồng
mình, đều trau giồi mình dường ấy;
6 như Sa-ra vâng phục Aùp-ra-ham, gọi người là Chúa mình; nếu
các chị em làm điều lành, không sợ chi hết mà rối trí, thì trở nên con
gái của Sa-ra vậy.
7 Hỡi người làm chồng, hãy tỏ điều khôn ngoan ra trong sự ăn ở với
vợ mình, như là với giống yếu đuối hơn; vì họ sẽ cùng anh em hưởng
phước sự sống, nên phải kính nể họ, hầu cho không điều gì làm rối
loạn sự cầu nguyện của anh em.
8 Rốt lại, hết thảy anh em phải đồng lòng đầy thương xót và tình
yêu anh em, có lòng nhân từ và đức khiêm nhường.
9 Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy rủa sả trả rủa sả; trái lại phải
chúc phước, ấy vì điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước lành.
10 Vả, Ai muốn yêu sự sống Và thấy ngày tốt lành, Thì phải giữ gìn
miệng lưỡi, Đừng nói điều ác và lời gian giảo;
11 Phải lánh điều dữ, làm điều lành, Tìm sự hòa bình mà đuổi theo,
12 Vì mắt Chúa đoái trông người công bình, Tai Ngài lắng nghe lời
cầu nguyện người, Nhưng mặt Chúa sấp lại nghịch với kẻ làm ác.
13 Ví bằng anh em sốt sắng làm lành thì có ai làm dữ lại cho anh
em?
14 Nếu anh em phải vì sự công bình mà chịu khổ, ấy thật là có phước.
Chớ sợ điều họ sợ và đừng rối trí;
15 nhưng hãy tôn Đấng Christ, là Chúa, làm thánh trong lòng mình.
Hãy thường thường sẵn sàng để trả lời mọi kẻ hỏi lẽ về sự trông cậy
trong anh em, song phải hiền hòa và kính sợ,
16 phải có lương tâm tốt, hầu cho những kẻ gièm chê cách ăn ở lành
của anh em trong Đấng Christ biết mình xấu hổ trong sự mà anh em
đã bị nói hành;
17 vì nếu ý muốn Đức Chúa Trời dường ấy, thì thà làm điều thiện mà
chịu khổ, còn hơn làm điều ác mà chịu khổ vậy.
18 Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công
bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức
Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh
hồn thì được sống.
19 Aáy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị
tù,
20 tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa
Trời nhịn nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được
cứu bởi nước, là chỉ có tám người.
21 Phép báp-tem bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em,
phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên
lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa
Jêsus Christ,
22 là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các
thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thảy đều phục Ngài.

4

1 Vậy, vì Đấng Christ đã chịu khổ trong xác thịt, thì anh em cũng

phải lấy sự đó làm giáp trụ, vì người nào đã chịu khổ trong xác thịt,
thì đã dứt khỏi tội lỗi,
2 hầu cho còn sống trong xác thịt bao lâu thì chớ lại theo những sự
người ta ưa thích, một phải theo ý muốn Đức Chúa Trời.
3 Ngày trước cũng đã đủ làm theo ý muốn người ngoại đạo rồi, mà
ăn ở theo tà tịch, tư dục, say rượu, ăn uống quá độ, chơi bời, và thờ
hình tượng đáng gớm ghiếc.
4 Họ thấy anh em chẳng cùng họ theo sự dâm dật bậy bạ ấy, thì họ
lấy làm lạ và gièm chê.
5 Nhưng họ sẽ khai trình với Đấng đã sẵn sàng xét đoán kẻ sống và
kẻ chết.
6 Vì ấy bởi điều đó mà Tin Lành cũng đã giảng ra cho kẻ chết, hầu
cho sau khi chịu xét đoán theo loài người về phần xác, thì họ được
sống theo Đức Chúa Trời về phần hồn.
7 Sự cuối cùng của muôn vật đã gần; vậy hãy khôn ngoan tỉnh thức
mà cầu nguyện.
8 Nhất là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương sốt sắng; vì
sự yêu thương che đậy vô số tội lỗi.
9 Người nầy người khác phải tiếp đãi nhau, chớ có cằn rằn.
10 Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn
nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa
Trời.
11 Ví bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền
của Đức Chúa Trời; nếu có kẻ làm chức gì, thì hãy làm như nhờ sức
Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức Chúa Trời được sáng danh trong mọi
sự bởi Đức Chúa Jêsus Christ; là Đấng được sự vinh hiển quyền phép
đời đời vô cùng. A-men.
12 Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy
làm lạ như mình gặp một việc khác thường.
13 Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao
nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của
Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót.
14 Ví bằng anh em vì cớ danh Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì anh em
có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên
anh em.
15 Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm
cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thày lay việc người khác.
16 Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng
hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn.
17 Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa
Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng
vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào?
18 Lại nếu người công bình còn khó được rỗi, thì những kẻ nghịch
đạo và có tội sẽ trở nên thế nào?
19 Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm
lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín.

5

1 Tôi gởi lời khuyên nhủ nầy cho các bậc trưởng lão trong anh em,

tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn
của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra:
2 hãy chăn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc
đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ
bẩn, bèn là hết lòng mà làm,
3 chẳng phải quản trị phần trách nhiệm chia cho anh em, song để
làm gương tốt cho cả bầy.
4 Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mão
triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo.
5 Cũng khuyên bọn trẻ tuổi, hãy phục theo các trưởng lão. Hết thảy
đối đãi với nhau phải trang sức bằng khiêm nhường; vì Đức Chúa Trời
chống cự kẻ kiêu ngạo, mà ban ơn cho kẻ khiêm nhường.
6 Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời,
hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên;
7 lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc
anh em.
8 Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỉ, như sư
tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có
thể nuốt được.
9 Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh
em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình.
10 Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời
của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính
Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho.
11 Nguyền xin quyền phép về nơi Ngài, đời đời vô cùng! A-men.
12 Tôi cậy Sin-vanh, là kẻ tôi coi như một người anh em trung tín,
viết mấy chữ nầy đặng khuyên anh em, và làm chứng với anh em
rằng ấy là ơn thật của Đức Chúa Trời, anh em phải đứng vững trong
đó.
13 Hội thánh của các người được chọn, tại thành Ba-by-lôn, chào anh
em, con tôi là Mác cũng vậy.
14 Anh em hãy lấy cái hôn yêu thương mà chào nhau. Nguyền xin
sự bình an ở cùng hết thảy anh em trong Đấng Christ!

Thư thứ hai của Phia-rơ

1 Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi
cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của
Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quí
báu như của chúng tôi:
2 nguyền xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi
sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta!
3 Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc
về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và
nhân đức mà gọi chúng ta,
4 và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quí rất lớn
cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của
thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bản tánh Đức Chúa
Trời.
5 Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin
mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức,
6 thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm
cho nhịn nhục sự tin kính,
7 thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu
thương anh em lòng yêu mến.
8 Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng
để cho anh em ở dưng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức
Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu.
9 Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người
mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước.
10 Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và
chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã;
11 dường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời
đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.
12 Bởi vậy cho nên, dầu anh em biết rõ ràng và chắc chắn trong lẽ
thật hiện đây, tôi cũng sẽ nhắc lại những điều đó cho anh em chẳng
thôi.
13 Nhưng tôi còn ở trong nhà tạm nầy bao lâu, thì coi sự lấy lời răn
bảo mà tỉnh thức anh em, là bổn phận của tôi vậy;
14 vì tôi biết tôi phải vội lìa nhà tạm nầy, như Đức Chúa Jêsus Christ
chúng ta đã bảo cho tôi.
15 Nhưng tôi ân cần rằng sau khi tôi đi, anh em có thể hằng nhớ
điều tôi đã nói.
16 Vả, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến
của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những
chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai
nghiêm Ngài.
17 Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng vinh hiển từ nơi Đức Chúa Trời,
Cha Ngài, khi Đấng tôn nghiêm rất cao phán cùng Ngài rằng: “Nầy là
Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường.”

18 Chính chúng tôi cũng từng nghe tiếng ấy đến từ trời, lúc chúng
tôi ở với Ngài trên hòn núi thánh.
19 Nhân đó, chúng tôi càng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn,
anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho
đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em.
20 Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh
Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được.
21 Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng
ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa
Trời.

2

1 Dầu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên tri giả, và cũng sẽ có
giáo sư giả trong anh em; họ sẽ truyền những đạo dối làm hại, chối
Chúa đã chuộc mình, tự mình chuốc lấy sự hủy phá thình lình.
2 Có nhiều kẻ sẽ theo họ trong những sự buông tuồng, và đạo thật
vì cớ họ sẽ bị gièm pha.
3 Họ sẽ bởi lòng tham mình, lấy lời dối trá khoét anh em; nhưng sự
kêu án nghịch cùng họ đã nghị định từ lâu nay, và sự hư mất của họ
chẳng ngủ.
4 Vả, nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các thiên sứ đã phạm tội, nhưng
quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị trói buộc bằng xiềng nơi tối
tăm để chờ sự phán xét;
5 nếu Ngài chẳng tiếc thế gian xưa, trong khi sai nước lụt phạt đời
gian ác nầy, chỉ gìn giữ Nô-ê là thầy giảng đạo công bình, với bảy
người khác mà thôi;
6 nếu Ngài đã đoán phạt thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ, hủy phá đi
khiến hóa ra tro, để làm gương cho người gian ác về sau;
7 nếu Ngài đã giải cứu người công bình là Lót, tức là kẻ quá lo vì
cách ăn ở luông tuồng của bọn gian tà kia,
8 (vì người công bình nầy ở giữa họ, mỗi ngày nghe thấy việc trái
phép của họ bèn cảm biết đau xót trong lòng công bình mình),
9 thì Chúa biết cứu chữa những người tin kính khỏi cơn cám dỗ, và
hành phạt kẻ không công bình, cầm chúng nó lại để chờ ngày phán
xét,
10 nhất là những kẻ theo lòng tư dục ô uế mình mà ham mê sự sung
sướng xác thịt, khinh dể quyền phép rất cao. Bọn đó cả gan, tự đắc,
nói hỗn đến các bậc tôn trọng mà không sợ,
11 dẫu các thiên sứ, là đấng có sức mạnh quyền phép hơn chúng nó,
còn không hề lấy lời nguyền rủa mà xử đoán các bậc đó trước mặt
Chúa.
12 Nhưng chúng nó cũng như con vật không biết chi, sanh ra chỉ
làm thú vật để bị bắt mà làm thịt, hay chê bai điều mình không biết,
rồi chết đi như con vật, dường ấy chúng nó lãnh lấy tiền công về tội
ác mình.
13 Chúng nó lấy sự chơi bời giữa ban ngày làm sung sướng, là người
xấu xa ô uế, ưa thích sự dối trá mình đang khi ăn tiệc với anh em;

14 cặp mắt chúng nó đầy sự gian dâm, chúng nó phạm tội không
bao giờ chán, dỗ dành những người không vững lòng, chúng nó có
lòng quen thói tham dục: ấy là những con cái đáng rủa sả.
15 chúng nó đã bỏ đường thẳng mà đi sai lạc theo đường của Ba-la-
am, con trai Bô-sô, là kẻ tham tiền công của tội ác; nhưng người bị
trách về sự phạm tội của mình,
16 bởi có một con vật câm nói tiếng người ta, mà ngăn cấm sự điên
cuồng của người tiên tri đó.
17 Aáy là những suối không nước, những đám mây bị luồng gió
mạnh đưa đi và sự tối tăm mờ mịt đã để dành cho chúng nó.
18 Chúng nó dùng những lời văn hoa hư đản, đem những điều ham
muốn của xác thịt và điều gian dâm mà dỗ dành những kẻ mới vừa
tránh khỏi các người theo đường lầm lạc;
19 chúng nó hứa sự tự do cho người, mà chính mình thì làm tôi mọi
sự hư nát; vì có sự chi đã thắng hơn người, thì người là tôi mọi sự đó.
20 Vả, chúng nó bởi sự nhận biết Chúa và Cứu Chúa chúng ta là Đức
Chúa Jêsus Christ, mà đã thoát khỏi sự ô uế của thế gian, rồi lại mắc
phải và suy phục những sự đó, thì số phận sau cùng của chúng nó trở
xấu hơn lúc đầu.
21 chúng nó đã biết đường công bình, rồi lại lui đi về lời răn thánh
đã truyền cho mình, thế thì thà rằng không biết là hơn.
22 Đã xảy đến cho chúng nó như lời tục ngữ rằng: Chó liếm lại đồ
nó đã mửa, heo đã rửa sạch rồi, lại lăn lóc trong vũng bùn.

3

1 Hỡi kẻ rất yêu dấu, nầy là thơ thứ hai tôi viết cho anh em. trong
thơ nầy và thơ kia, tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lành
trong anh em,
2 hầu cho ghi lấy lời nói trước của các thánh tiên tri, cùng mạng
lịnh của Chúa và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà
truyền lại.
3 Trước hết phải biết rằng, trong những ngày sau rốt, sẽ có mấy kẻ
hay gièm chê, dùng lời giễu cợt, ở theo tình dục riêng của mình,
4 đến mà nói rằng: Chớ nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ
khi tổ phụ chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên như lúc
bắt đầu sáng thế.
5 Chúng nó có ý quên lững đi rằng buổi xưa bởi lời Đức Chúa Trời
có các từng trời và trái đất, đất ra từ Nước và làm nên ở giữa nước,
6 thế gian bấy giờ cũng bị hủy phá như vậy, là bị chìm đắm bởi nước
lụt.
7 Nhưng trời đất thời bây giờ cũng là bởi lời ấy mà còn lại, và để
dành cho lửa; lửa sẽ đốt nó đi trong ngày phán xét và hủy phá kẻ ác.
8 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ nên quên rằng ở trước mặt Chúa một ngày
như ngàn năm, ngàn năm như một ngày.
9 Chúa không chậm trễ về lời hứa của Ngài như mấy người kia tưởng
đâu, nhưng Ngài lấy lòng nhịn nhục đối với anh em, không muốn cho
một người nào chết mất, song muốn cho mọi người đều ăn năn.

10 Song le, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các từng trời
sẽ có tiếng vang rầm mà qua đi, các thể chết bị đốt mà tiêu tán, đất
cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả.
11 Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tin kính
trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào,
12 trong khi chờ đợi trông mong cho ngày Đức Chúa Trời mau đến,
là ngày các từng trời sẽ bị đốt mà tiêu tán, các thể chất sẽ bị thiêu mà
tan chảy đi!
13 Vả, theo lời hứa của Chúa, chúng ta chờ đợi trời mới đất mới, là
nơi sự công bình ăn ở.
14 Vậy nên, hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em trông đợi những sự đó, thì
phải làm hết sức mình, hầu cho Chúa thấy anh em ở bình an, không
dấu vít, chẳng chỗ trách được.
15 Lại phải nhìn biết rằng sự nhịn nhục lâu dài của Chúa chúng
ta cốt vì cứu chuộc anh em, cũng như Phao lô, anh rất yêu dấu của
chúng ta, đã đem sự khôn ngoan được ban cho mình mà viết thơ cho
anh em vậy.
16 Aáy là điều người đã viết trong mọi bức thơ, nói về những sự đó, ở
trong có mấy khúc khó hiểu, mà những kẻ dốt nát và tin không quyết
đem giải sai ý nghĩa, cũng như họ giải sai về các phần Kinh Thánh
khác, chuốc lấy sự hư mất riêng về mình.
17 Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì anh em đã được biết trước, vậy hãy giữ cho
cẩn thận, e anh em cũng bị sự mê hoặc của những người ác ấy dẫn
dụ, mất sự vững vàng của mình chăng.
18 Hãy tấn tới trong ân điển và trong sự thông biết Chúa và Cứu
Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ. Nguyền xin vinh hiển về nơi
Ngài, từ rày đến đời đời! A-men.

Thư thứ nhất của Giăng

1 Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng
tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngắm và tay chúng tôi đã rờ, về lời sự
sống;
2 vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho,
chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa
Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi;
3 chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu
cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn
được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus
Christ.
4 Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng
của chúng tôi được đầy dẫy.
5 Nầy là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền
lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có
sự tối tăm đâu.
6 Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi
trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật.
7 Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài
ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức
Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta.
8 Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng
ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta.
9 Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình
để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác.
10 Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng
ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.

2

1 Hỡi con cái bé mọn ta, ta viết cho các con những điều nầy, hầu cho
các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu
thay ở nơi Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Đấng công
bình.
2 Aáy chính Ngài làm của lễ chuộc tội lỗi chúng ta, không những vì
tội lỗi chúng ta thôi đâu, mà cũng vì tội lỗi cả thế gian nữa.
3 Nầy tại sao chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ
các điều răn của Ngài.
4 Kẻ nào nói: Ta biết Ngài, mà không giữ điều răn Ngài, là người nói
dối, lẽ thật quyết không ở trong người.
5 Nhưng ai giữ lời phán Ngài, thì lòng kính mến Đức Chúa Trời thật
là trọn vẹn trong người ấy. Bởi đó, chúng ta biết mình ở trong Ngài.
6 Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài
đã làm.

7 Hỡi kẻ rất yêu dấu, ấy chẳng phải là điều răn mới mà ta viết cho
anh em, bèn là điều răn cũ anh em đã nhận lấy từ lúc ban đầu; điều
răn cũ nầy tức là lời anh em đã nghe.
8 Song le, ta cũng viết cho anh em điều răn mới, là điều chân thật
trong Chúa và trong anh em, vì sự tối tăm đã tan rồi, và sự sáng thật
đã soi sáng.
9 Kẻ nào nói mình trong sự sáng, mà ghét anh em mình thì còn ở
trong sự tối tăm.
10 Ai yêu mến anh em mình, thì ở trong sự sáng, nơi người đó chẳng
có điều chi gây cho vấp phạm.
11 Nhưng ai ghét anh em mình, thì ở trong sự tối tăm, làm những
việc tối tăm, và không biết mình đi đâu, vì bóng tối tăm đã làm mù
mắt người.
12 Hỡi các con cái bé mọn ta, ta viết cho các con, vì tội lỗi các con
đã nhờ danh Chúa được tha cho.
13 Hỡi các phụ lão, tôi viết cho các ông, vì các ông đã biết Đấng có
từ lúc ban đầu. Hỡi kẻ trẻ tuổi, ta viết cho các ngươi, vì các ngươi đã
thắng được ma quỉ.
14 Hỡi con trẻ, ta đã viết cho các con, vì các con đã biết Đức Chúa
Cha. Hỡi phụ lão, tôi đã viết cho các ông, vì các ông đã biết Đấng có
từ lúc ban đầu. Hỡi kẻ trẻ tuổi, ta đã viết cho các ngươi, vì các ngươi
là mạnh mẽ, lời Đức Chúa Trời ở trong các ngươi, và các ngươi đã
thắng được ma quỉ.
15 Chớ yêu thế gian, cũng đừng yêu các vật ở thế gian nữa; nếu ai
yêu thế gian, thì sự kính mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy.
16 Vì mọi sự trong thế gian, như sự mê tham của xác thịt, mê tham
của mắt, và sự kiêu ngạo của đời, đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng
từ thế gian mà ra.
17 Vả thế gian với sự tham dục nó đều qua đi, song ai làm theo ý
muốn Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời.
18 Hỡi các con cái ta, giờ cuối cùng là đây rồi, các con đã nghe nói
rằng Kẻ địch lại Đấng Christ phải đến. Vừa lúc bây giờ, có nhiều kẻ
địch lại Đấng Christ; bởi đó, chúng ta biết rằng ấy là giờ cuối cùng.
19 Chúng nó đã từ giữa chúng ta mà ra, nhưng vốn chẳng phải thuộc
về chúng ta; vì nếu chúng nó thuộc về chúng ta, thì đã ở cùng chúng
ta; song điều đó đã xảy đến, hầu cho tỏ ra rằng mọi kẻ ấy chẳng thuộc
về chúng ta vậy.
20 Về phần các con, đã chịu xức dầu từ nơi Đấng thánh, thì đã biết
mọi sự rồi.
21 Ta viết cho các con, chẳng phải vì các con không biết lẽ thật,
nhưng vì các con biết lẽ thật, và hiểu rằng chẳng có sự dối trá nào
bởi lẽ thật mà ra.
22 Ai là kẻ nói dối, há chẳng phải kẻ chối Đức Chúa Jêsus là Đấng
Christ sao? Aáy đó là Kẻ địch lại Đấng Christ, tức là kẻ chối Đức Chúa
Cha và Đức Chúa Con!
23 Ai chối Con, thì cũng không có Cha: ai xưng Con, thì cũng có Cha
nữa.

24 Còn như các con, điều mình đã nghe từ lúc ban đầu phải ở trong
các con. Nếu điều các con đã nghe từ lúc ban đầu ở trong mình, thì
các con cũng sẽ ở trong Con và trong Cha.
25 Lời hứa mà chính Ngài đã hứa cùng chúng ta, ấy là sự sống đời
đời.
26 Ta đã viết cho các con những điều nầy, chỉ về những kẻ lừa dối
các con.
27 Về phần các con, sự xức dầu đã chịu từ nơi Chúa vẫn còn trong
mình, thì không cần ai dạy cho hết; song vì sự xức dầu của Ngài dạy
các con đủ mọi việc, mà sự ấy là thật, không phải dối, thì hãy ở trong
Ngài, theo như sự dạy dỗ mà các con đã nhận.
28 Vậy bây giờ, hỡi các con cái bé mọn ta, hãy ở trong Ngài, hầu cho,
nếu Ngài hiện đến, chúng ta cũng đầy sự vững lòng, không bị hổ thẹn
và quăng xa khỏi Ngài trong k" Ngài ngự đến.
29 Ví bằng các con biết Ngài là công bình, thì hãy biết rằng người
nào làm theo sự công bình, ấy là kẻ bởi Ngài mà sanh ra.

3

1 Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu thương dường
nào, mà cho chúng ta được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng
ta thật là con cái Ngài. Aáy là vì đó mà thế gian chẳng biết chúng ta,
vì họ chẳng từng biết Ngài.
2 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa
Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thể nào, thì điều đó chưa được bày tỏ.
Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì
sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy.
3 Ai có sự trông cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch,
cũng như Ngài là thanh sạch.
4 Còn ai phạm tội tức là trái luật pháp; và sự tội lỗi tức là sự trái
luật pháp.
5 Vả, các con biết Đức Chúa Jêsus Christ đã hiện ra để cất tội lỗi đi,
và biết trong Ngài không có tội lỗi.
6 Ai ở trong Ngài thì không phạm tội; còn ai phạm tội, thì chẳng
từng thấy Ngài và chẳng từng biết Ngài.
7 Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự
công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình.
8 Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỉ; vì ma quỉ phạm tội từ lúc ban
đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma
quỉ.
9 Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của
Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì
đã sanh bởi Đức Chúa Trời.
10 Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức Chúa Trời và con cái ma
quỉ: ai chẳng làm điều công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời,
kẻ chẳng yêu anh em mình cũng vậy.
11 Vả, lời rao truyền mà các con đã nghe từ lúc ban đầu, ấy là chúng
ta phải yêu thương lẫn nhau.

12 Chớ làm như Ca-in, là kẻ thuộc về ma quỉ, đã giết em mình. Vì
sao người giết đi? Bởi việc làm của người là dữ, còn việc làm của em
người là công bình.
13 Hỡi anh em, nếu thế gian ghen ghét anh em, thì chớ lấy làm lạ.
14 Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì
chúng ta yêu anh em mình. Còn ai chẳng yêu thì ở trong sự chết.
15 Ai ghét anh em mình, là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng
một kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong mình.
16 Bởi đó chúng ta nhận biết lòng yêu thương, ấy là Chúa đã vì
chúng ta bỏ sự sống; chúng ta cũng nên bỏ sự sống vì anh em mình
vậy.
17 Nếu ai có của cải đời nầy, thấy anh em mình đang cùng túng mà
chặt dạ, thì lòng yêu mến Đức Chúa Trời thể nào ở trong người ấy
được!
18 Hỡi các con cái bé mọn, chớ yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng
bằng việc làm và lẽ thật.
19 Bởi đó, chúng ta biết mình là thuộc về lẽ thật, và giục lòng vững
chắc ở trước mặt Ngài.
20 Vì nếu lòng mình cáo trách mình, thì Đức Chúa Trời lại lớn hơn
lòng mình nữa, và biết cả mọi sự.
21 Hỡi kẻ rất yêu dấu, ví bằng lòng mình không cáo trách, thì chúng
ta có lòng rất dạn dĩ, đặng đến gần Đức Chúa Trời:
22 và chúng ta xin điều gì mặc dầu, thì nhận được điều ấy, bởi chúng
ta vâng giữ các điều răn của Ngài và làm những điều đẹp ý Ngài.
23 Vả, nầy là điều răn của Ngài: là chúng ta phải tin đến danh Con
Ngài, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, và chúng ta phải yêu mến lẫn nhau
như Ngài đã truyền dạy ta.
24 Ai vâng giữ các điều răn Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời, và Đức
Chúa Trời ở trong người ấy; chúng ta biết Ngài ở trong lòng chúng ta,
là nhờ Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

4

1 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ tin cậy mọi thần, nhưng hãy thử cho biết
các thần có phải đến bởi Đức Chúa Trời chăng; vì có nhiều tiên tri giả
đã hiện ra trong thiên hạ.
2 Bởi điều nầy, hãy nhận biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời: phàm
thần nào xưng Đức Chúa Jêsus Christ lấy xác thịt mà ra đời, thần đó
là bởi Đức Chúa Trời;
3 còn thần nào không xưng Đức Chúa Jêsus, chẳng phải bởi Đức
Chúa Trời. Đó là thần của Kẻ địch lại Đấng Christ, mà các con đã
nghe rằng hầu đến, và hiện nay đã ở trong thế gian rồi.
4 Hỡi các con cái bé mọn, phần các con, là thuộc về Đức Chúa Trời,
đã thắng được họ rồi, vì Đấng ở trong các con là lớn hơn kẻ ở trong
thế gian.
5 Họ thuộc về thế gian, cho nên nói theo như thế gian, và người thế
gian nghe họ.
6 Chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời: ai nhìn biết Đức Chúa Trời thì
nghe chúng ta; còn ai chẳng hề thuộc về Đức Chúa Trời, thì chẳng

nghe chúng ta. Aáy bởi đó chúng ta nhìn biết thần chân thật và thần
sai lầm.
7 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chúng ta hãy yêu mến lẫn nhau; vì sự yêu
thương đến từ Đức Chúa Trời, kẻ nào yêu, thì sanh từ Đức Chúa Trời
và nhìn biết Đức Chúa Trời.
8 Ai chẳng yêu, thì không biết Đức Chúa Trời; vì Đức Chúa Trời là
sự yêu thương.
9 Lòng Đức Chúa Trời yêu chúng ta đã bày tỏ ra trong điều nầy: Đức
Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế gian, đặng chúng ta nhờ Con
được sống.
10 Nầy sự yêu thương ở tại đây: ấy chẳng phải chúng ta đã yêu Đức
Chúa Trời, nhưng Ngài đã yêu chúng ta, và sai Con Ngài làm của lễ
chuộc tội chúng ta.
11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, nếu Đức Chúa Trời đã yêu chúng ta dường ấy,
thì chúng ta cũng phải yêu nhau.
12 Chưa hề có ai thấy Đức Chúa Trời; nếu chúng ta yêu nhau, thì
Đức Chúa Trời ở trong chúng ta, và sự yêu mến Ngài được trọn vẹn
trong chúng ta.
13 Bởi điều nầy chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở trong
chúng ta, là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.
14 Chúng ta lại đã thấy và làm chứng rằng Đức Chúa Cha đã sai Đức
Chúa Con đặng làm Cứu Chúa thế gian.
15 Ví bằng có ai xưng Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời, thì Đức
Chúa Trời ở trong người, và người ở trong Đức Chúa Trời.
16 Chúng ta đã biết và tin sự yêu thương của Đức Chúa Trời đối
với chúng ta. Đức Chúa Trời tức là sự yêu thương, ai ở trong sự yêu
thương, là ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy.
17 Nầy vì sao mà sự yêu thương được nên trọn vẹn trong chúng ta,
hầu cho chúng ta được lòng mạnh bạo trong ngày xét đoán, ấy là
Chúa thể nào thì chúng ta cũng thể ấy trong thế gian nầy.
18 Quyết chẳng có điều sợ hãi trong sự yêu thương, nhưng sự yêu
thương trọn vẹn thì cắt bỏ sự sợ hãi; vì sự sợ hãi có hình phạt, và kẻ
đã sợ hãi thì không được trọn vẹn trong sự yêu thương.
19 Chúng ta yêu, vì Chúa đã yêu chúng ta trước.
20 Vì có ai nói rằng: Ta yêu Đức Chúa Trời, mà lại ghét anh em mình,
thì là kẻ nói dối; vì kẻ nào chẳng yêu anh em mình thấy, thì không
thể yêu Đức Chúa Trời mình chẳng thấy được.
21 Chúng ta đã nhận nơi Ngài điều răn nầy: Ai yêu Đức Chúa Trời,
thì cũng phải yêu anh em mình.

5

1 Ai tin Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, thì sanh bởi Đức Chúa Trời;
và ai yêu Đức Chúa Trời là Đấng đã sanh ra, thì cũng yêu kẻ đã sanh
ra bởi Ngài.
2 Chúng ta biết mình yêu con cái Đức Chúa Trời, khi chúng ta yêu
Đức Chúa Trời và giữ vẹn các điều răn Ngài.
3 Vì nầy là sự yêu mến Đức Chúa Trời, tức là chúng ta vâng giữ điều
răn Ngài. Điều răn của Ngài chẳng phải là nặng nề,

4 vì hễ sự gì sanh bởi Đức Chúa Trời, thì thắng hơn thế gian; và sự
thắng hơn thế gian, ấy là đức tin của chúng ta.
5 Ai là người thắng hơn thế gian, há chẳng phải kẻ tin Đức Chúa
Jêsus là Con Đức Chúa Trời hay sao?
6 Aáy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến,
chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết;
7 ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lẽ
thật.
8 Vì có ba làm chứng: Đức Thánh Linh, nước và huyết; ba ấy hiệp
một.
9 Ví bằng chúng ta nhận chứng của loài người, thì chứng của Đức
Chúa Trời trọng hơn; vả, chứng của Đức Chúa Trời ấy là chứng mà
Ngài làm về Con Ngài.
10 Ai tin đến Con Đức Chúa Trời, thì có chứng ấy trong mình; còn
ai không tin Đức Chúa Trời, thì cho Ngài là nói dối, vì chẳng tin đến
chứng Đức Chúa Trời đã làm về Con Ngài.
11 Chừng ấy tức là Đức Chúa Trời đã ban sự sống đời đời cho chúng
ta, và sự sống ấy ở trong Con Ngài.
12 Ai có Đức Chúa Con thì có sự sống; ai không có Con Đức Chúa
Trời thì không có sự sống.
13 Ta đã viết những điều nầy cho các con, hầu cho các con biết mình
có sự sống đời đời, là kẻ nào tin đến danh Con Đức Chúa Trời.
14 Nầy là điều chúng ta dạn dĩ ở trước mặt Chúa, nếu chúng ta theo
ý muốn Ngài mà cầu xin việc gì, thì Ngài nghe chúng ta.
15 Nếu chúng ta biết không cứ mình xin điều gì, Ngài cũng nghe
chúng ta, thì chúng ta biết mình đã nhận lãnh điều mình xin Ngài.
16 Vì có kẻ thấy anh em mình phạm tội, mà tội không đến nỗi chết,
thì hãy cầu xin, và Đức Chúa Trời sẽ ban sự sống cho, tức là ban cho
những kẻ phạm tội mà chưa đến nỗi chết. Cũng có tội đến nỗi chết;
ấy chẳng phải vì tội đó mà ta nói nên cầu xin.
17 Mọi sự không công bình đều là tội; mà cũng có tội không đến nỗi
chết.
18 Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn chẳng
phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì tự giữ lấy mình, ma
quỉ chẳng làm hại người được.
19 Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều
phục dưới quyền ma quỉ.
20 Nhưng chúng ta biết Con Đức Chúa Trời đã đến, Ngài đã ban trí
khôn cho chúng ta đặng chúng ta biết Đấng chân thật, và chúng ta ở
trong Đấng chân thật, là ở trong Đức Chúa Jêsus Christ, Con của Ngài.
Aáy chính Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và là sự sống đời đời.
21 Hỡi các con cái bé mọn, hãy giữ mình về hình tượng!

Thư thứ hai của Giăng

1 Trưởng lão đạt cho bà được chọn kia cùng con cái bà mà tôi thật
yêu dấu, nào những tôi yêu dấu thôi đâu, nhưng hết thảy mọi người
biết lẽ thật cũng yêu dấu nữa;
2 điều đó, vì cớ chính lẽ thật ở trong chúng ta, lại sẽ ở với chúng ta
đời đời:
3 nguyền xin ân điển, sự thương xót, sự bình an, bởi Đức Chúa Trời
là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ là Con của Cha, được ở cùng
chúng ta, trong lẽ thật và sự yêu thương!
4 Tôi có lòng vui mừng lắm mà thấy trong con cái bà có mấy kẻ làm
theo lẽ thật, theo điều răn chúng ta đã nhận lãnh nơi Đức Chúa Cha.
5 Hỡi bà được chọn, hiện nay tôi khuyên bà, không phải truyền một
điều răn mới, nhưng nhắc lại điều chúng ta đã nhận lãnh từ ban đầu,
ấy là chúng ta phải yêu thương nhau.
6 Vả, sự yêu thương là tại làm theo các điều răn của Đức Chúa Trời.
Đó là điều răn mà các ngươi đã nghe từ lúc ban đầu, đặng làm theo.
7 Trong thế gian đã rải nhiều kẻ dỗ dành, là kẻ chẳng xưng Đức
Chúa Jêsus Christ lấy xác thịt mà đến: ấy đó thật là kẻ dỗ dành và kẻ
địch lại Đấng Christ.
8 Chính các ngươi hãy giữ, hầu cho khỏi mất kết quả của công việc
mình, nhưng cho được phần thưởng đầy đủ.
9 Hễ ai đi dông dài, chẳng bền lòng theo đạo Đấng Christ, thì người
ấy không có Đức Chúa Trời. Còn ai bền lòng trong đạo ấy, thì người
đó có Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.
10 Nếu ai đến cùng các ngươi mà không đem đạo ấy theo, thì chớ
rước họ vào nhà, và đừng chào hỏi họ.
11 Vì người nào chào hỏi họ, tức là dự vào công việc ác của họ.
12 Ta còn nhiều điều muốn viết cho các ngươi; ta không muốn viết
bằng giấy và mực, nhưng ta ước ao đi thăm các ngươi, và đối mặt nói
chuyện cùng nhau, hầu cho sự vui mừng của chúng ta được đầy dẫy.
13 Con cái của chị em bà, là bà được chọn kia, chào thăm bà.

Thư thứ ba của Giăng

1 Trưởng lão đạt cho Gai-út là người yêu dấu, mà tôi thật thương
yêu.
2 Hỡi kẻ rất yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thạnh vượng
trong mọi sự, và được khỏe mạnh phần xác anh cũng như đã được
thạnh vượng về phần linh hồn anh vậy.
3 Vì tôi rất lấy làm vui vẻ mà thấy mấy anh em đến đây, làm chứng
về anh yêu mến lẽ thật, và về cách anh làm theo lẽ thật ấy là thể nào.
4 Tôi nghe con cái tôi làm theo lẽ thật, thì không còn có sự gì vui
mừng hơn nữa.
5 Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh ăn ở trung tín trong mọi điều làm cho các
anh em, và cũng cho các anh em ở trọ nữa.
6 Các anh em đã làm chứng về sự nhơn từ của anh ở trước mặt Hội
thánh. Anh sẽ giúp đỡ sự đi đường cho các anh em một cách xứng
đáng với Đức Chúa Trời thì tốt lắm.
7 Aáy vì danh Đức Chúa Jêsus Christ mà các anh em ra đi, và không
nhận lãnh vật chi của người ngoại hết.
8 Chúng ta cũng nên tiếp đãi những người thể ấy, hầu cho chúng ta
với họ đồng làm việc cho lẽ thật.
9 Tôi đã viết mấy chữ cho Hội thánh rồi, nhưng Đi-ô-trép là kẻ ưng
đứng đầu Hội thánh không muốn tiếp rước chúng ta.
10 Cho nên, nếu tôi đến, tôi sẽ bới việc xấu người làm, là lấy lời
luận độc ác mà nghịch cùng chúng ta. Điều đó còn chưa đủ, người lại
không tiếp rước anh em nữa, mà ai muốn tiếp rước, thì người ngăn
trở và đuổi ra khỏi Hội thánh.
11 Hỡi kẻ rất yêu dấu, chớ bắt chước điều dữ, nhưng bắt chước điều
lành. Ai làm điều lành là thuộc về Đức Chúa Trời; còn kẻ làm điều
dữ, chẳng hề thấy Đức Chúa Trời.
12 Mọi người đều làm chứng tốt cho Đê-mê-triu, và chính lẽ thật
cũng chứng cho; chúng tôi cũng làm chứng riêng cho người, anh biết
rằng lời chứng của chúng ta là hiệp với lẽ thật.
13 Tôi còn nhiều điều muốn viết cho anh, nhưng không muốn viết
bằng mực và bút:
14 tôi ước ao tới thăm anh cho sớm và chúng ta sẽ đối mặt nói chuyện
với nhau! 1: 15 Nguyền xin sự bình an ở với anh! Các bạn hữu chào
thăm anh. Hãy chào thăm các bạn hữu theo đích danh từng người.

Thư của
Giu-đe

1 Giu-đe, tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và em Gia-cơ, đạt cho
những kẻ đã được kêu gọi, được Đức Chúa Trời, là Cha yêu thương,
và được Đức Chúa Jêsus Christ giữ gìn:
2 nguyền xin sự thương xót, bình an, yêu mến thêm lên cho anh em!
3 Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi
chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì
đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi.
4 Vì có mấy kẻ kia lẻn vào trong vòng chúng ta là những kẻ bị định
đoán phạt từ lâu rồi, kẻ chẳng tin kính đổi ơn Đức Chúa Trời chúng
ta ra việc tà ác, chối Đấng Chủ tể và Chúa có một của chúng ta, là Đức
Chúa Jêsus Christ.
5 Dầu Anh em đã học những điều nầy rồi, tôi cũng muốn nhắc lại
cho anh em rằng, xưa kia Chúa giải cứu dân mình ra khỏi xứ Ê-díp-tô,
sau lại tiêu diệt những kẻ không tin;
6 còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình thì Ngài
đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự
phán xét ngày lớn.
7 Lại như thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thành lân cận cũng
buông theo sự dâm dục và sắc lạ, thì đã chịu hình phạt bằng lửa đời
đời, làm gương để trước mặt chúng ta.
8 Nhưng mà chúng nó cũng như vậy, trong giấc mơ màng làm ô uế
xác thịt mình, khinh dể quyền phép rất cao và nói hỗn các đấng tôn
trọng.
9 Vả, khi chính mình thiên sứ trưởng Mi-chen chống với ma quỉ
giành xác Môi-se, còn chẳng dám lấy lời nhiếc móc mà đoán phạt;
người chỉ nói rằng: Cầu Chúa phạt ngươi!
10 Song những kẻ nầy, hễ đều gì không biết thì khinh dể hết; và mọi
điều chúng nó tự nhiên mà biết cũng như con thú vật vô tri, thì dùng
mà làm hư mình.
11 Khốn nạn thay cho chúng nó, vì đã theo đường của Ca-in, lấy lòng
tham lợi mà gieo mình vào sự sai lạc của Ba-la-am; và bị hư mất về
sự phản nghịch của Cô-rê.
12 Những kẻ đó là dấu vít trong đám tiệc anh em, như người chăn
chiên chỉ tưởng nuôi mình cho no nê, không lo sợ gì; như đám mây
không nước, theo gió đưa đi đây đi đó, như cây tàn mùa thu, không
có trái, hai lần chết, trốc lên bựt rễ;
13 như sóng cuồng dưới biển, sôi bọt ô uế của mình; như sao đi lạc,
sự tối tăm mù mịt đã dành cho chúng nó đời đời!
14 Aáy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên
tri rằng:
15 Nầy, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người,
đặng trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không

tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ hổ mà những kẻ có tội không tin
kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.
16 Aáy đều là những kẻ hay lằm bằm, hay phàn nàn luôn về số phận
mình, làm theo sự ham muốn mình, miệng đầy những lời kiêu căng,
và vì lợi mà nịnh hót người ta.
17 Nhưng anh em, là kẻ rất yêu dấu, hãy nhớ lấy những lời mà các
sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đã nói trước.
18 Các sứ đồ đó nói với anh em rằng, trong các thời k” sau rốt, sẽ có
mấy người hay nhạo báng làm theo lòng ham muốn không tin kính
của mình.
19 Aáy chính chúng nó là kẻ gây nên phe đảng, thuộc về tánh xác
thịt, không có Đức Thánh Linh.
20 Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức
tin rất thánh của mình, và nhân Đức Thánh Linh mà cầu nguyện,
21 hãy giữ mình trong sự yêu mến Đức Chúa Trời, và trông đợi sự
thương xót của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta cho được sự sống đời
đời.
22 Hãy trách phạt những kẻ nầy, là kẻ trù trừ,
23 hãy cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn đối với kẻ khác,
hãy có lòng thương lẫn với sợ, ghét cả đến cái áo bị xác thịt làm ô uế.
24 Vả, nguyền Đấng có thể gìn giữ anh em khỏi vấp phạm và khiến
anh em đứng trước mặt vinh hiển mình cách rất vui mừng, không
chỗ trách được,
25 là Đức Chúa Trời có một, là Cứu Chúa chúng ta, bởi Đức Chúa
Jêsus Christ là Chúa chúng ta, được sự vinh hiển, tôn trọng, thế lực,
quyền năng thuộc về Ngài từ trước vô cùng và hiện nay cho đến đời
đời! A-men.

Khải thị

1 Sự mặc thị của Đức Chúa Jêsus Christ mà Đức Chúa Trời đã ban
cho Ngài đặng đem tỏ ra cùng tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy
đến, thì Ngài đã sai thiên sứ đến tỏ những điều đó cho Giăng, tôi tớ
Ngài,
2 là kẻ đã rao truyền lời Đức Chúa Trời và chứng cớ của Đức Chúa
Jêsus Christ, về mọi điều mình đã thấy.
3 Phước cho kẻ đọc cùng những kẻ nghe lời tiên tri nầy, và giữ theo
điều đã viết ra đây. Vì thì giờ đã gần rồi.
4 Giăng gởi cho bảy Hội thánh ở xứ A-si: nguyền xin ân điển và sự
bình an ban cho anh em từ nơi Đấng Hiện Có, Đã Có Và Còn Đến, cùng
từ nơi bảy vị thần ở trước ngôi Ngài,
5 lại từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng thành tín, sanh
đầu nhất từ trong kẻ chết và làm Chúa của các vua trong thế gian!
6 Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi
chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức
Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời
vô cùng! A-men.
7 Kìa, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ trong thấy, cả đến
những kẻ đã đâm Ngài cùng trông thấy; hết thảy các chi họ trong thế
gian sẽ than khóc vì cớ Ngài. Quả thật vậy. A-men!
8 Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Hiện Có, Đã Có, Và Còn Đến, là Đấng
Toàn năng, phán rằng: Ta là An-pha và Ô-mê-ga.
9 Tôi là Giăng, là anh em và bạn của các anh em về hoạn nạn, về
nước, về sự nhịn nhục trong Đức Chúa Jêsus, tôi đã ở trong đảo gọi
là Bát-mô, vì cớ lời Đức Chúa Trời và chứng của Đức Chúa Jêsus.
10 Nhằm ngày của Chúa, tôi được Đức Thánh Linh cảm hóa, nghe
đằng sau có tiếng kêu vang, như tiếng loa,
11 rằng: Điều ngươi thấy, hãy chép vào một quyển sách mà gởi cho
bảy Hội Thánh tại Ê-phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe,
Phi-la-đen-phi và Lao-đi-xê.
12 Bấy giờ tôi xây lại đặng xem tiếng nói với tôi đó là gì;
13 vừa xây lại thấy bảy chân đèn bằng vàng, và ở giữa những chân
đèn có ai giống như con người, mặc áo dài, thắt đai vàng ngang trên
ngực.
14 Đầu và tóc người trắng như lông chiên trắng, như tuyết; mắt như
ngọn lửa;
15 chân như đồng sáng đã luyện trong lò lửa, và tiếng như tiếng
nước lớn.
16 Tay hữu người cầm bảy ngôi sao; miệng thò ra thanh gươm nhọn
hai lưỡi và mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức.
17 Vừa thấy người, tôi ngã xuống chân người như chết; nhưng người
đặt tay hữu lên trên tôi, mà rằng: Đừng sợ chi, ta là Đấng trước hết
và là Đấng sau cùng,

18 là Đấng Sống, ta đã chết, kìa nay ta sống đời đời, cầm chìa khóa
của sự chết và âm phủ.
19 Vậy hãy chép lấy những sự ngươi đã thấy, những việc nay hiện
có và những việc sau sẽ đến,
20 tức là sự mầu nhiệm của bảy ngôi sao mà ngươi thấy trong tay
hữu ta, và của bảy chân đèn vàng. Bảy ngôi sao là các thiên sứ của
bảy Hội thánh, còn bảy chân đèn là bảy Hội thánh vậy.

2

1 Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng: Nầy là lời phán
của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy chân
đèn vàng:
2 Ta biết công việc ngươi, sự khó nhọc ngươi, sự nhịn nhục ngươi;
ta biết ngươi không thể dung được những kẻ ác, lại biết ngươi đã thử
những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, ngươi đã rõ rằng
chúng nó giả dối.
3 Ngươi hay nhịn nhục và chịu khó vì danh ta, không mệt nhọc chút
nào.
4 Nhưng điều ta trách ngươi, là ngươi đã bỏ lòng kính mến ban đầu.
5 Vậy hãy nhớ lại ngươi đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại
những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, ta sẽ đến cùng
ngươi, nếu ngươi không ăn năn thì ta sẽ cất chân đèn của ngươi khỏi
chỗ nó.
6 Song ngươi có điều nầy khá, là ngươi ghét những việc làm của
đảng Ni-cô-la, mà ta, ta cũng ghét nữa.
7 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh
rằng: Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của
Đức Chúa Trời.
8 Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Si-miệc-nơ rằng: Nầy là lời
phán của Đấng trước hết và Đấng sau cùng, Đấng chết rồi mà đã sống
lại:
9 Ta biết sự khốn khó nghèo khổ của ngươi (dầu ngươi giàu có mặc
lòng), và những lời gièm pha của kẻ xưng mình là người Giu-đa, mà
k" thực không phải, chúng nó vốn thuộc về hội quỉ Sa-tan.
10 Ngươi chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Nầy, ma quỉ sẽ quăng
nhiều kẻ trong các ngươi vào ngục, hầu cho các ngươi bị thử thách;
các ngươi sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến
chết, rồi ta sẽ ban cho ngươi mũ triều thiên của sự sống.
11 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh
rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.
12 Cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Bẹt-găm rằng: Nầy là
lời phán của Đấng có thanh gươm nhọn hai lưỡi:
13 Ta biết nơi ngươi ở; đó là ngôi của quỉ Sa-tan; ngươi đã vững lòng
tôn danh ta, không chối đạo ta; dầu trong những ngày đó, An-ti-ba, kẻ
làm chứng trung thành của ta đã bị giết nơi các ngươi, là nơi Sa-tan
ở.
14 Nhưng ta có điều quở trách ngươi; vì tại đó, ngươi có kẻ theo đạo
Ba-la-am, người ấy dạy Ba-lác đặt hòn đá ngăn trở trước mặt con cái

Y-sơ-ra-ên, đặng dỗ chúng nó ăn thịt cúng thần tượng và rủ ren làm
điều dâm loạn.
15 Ngươi lại cũng có những kẻ theo đạo Ni-cô-la.
16 Vậy, hãy ăn năn đi, bằng chẳng, ta sẽ đến mau kíp cùng ngươi,
lấy thanh gươm ở miệng ta mà giao chiến cùng chúng nó.
17 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh:
Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn
sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết
đến.
18 Ngươi cũng hãy viết thơ cho thiên sứ của Hội thánh Thi-a-ti-rơ
rằng: Nầy là lời phán của Con Đức Chúa Trời, là Đấng mắt như ngọn
lửa, và chân như đồng sáng:
19 ta biết công việc ngươi, lòng thương yêu ngươi, đức tin ngươi, sự
hầu việc trung tín ngươi, lòng nhịn nhục ngươi, và công việc sau rốt
ngươi còn nhiều hơn công việc ban đầu nữa.
20 Nhưng điều ta trách ngươi, ấy là ngươi còn dung cho Giê-sa-bên,
người nữ ấy xưng mình là tiên tri, dạy dỗ và phỉnh phờ tôi tớ ta, đặng
rủ chúng nó phạm tà dâm, và ăn thịt cúng thần tượng.
21 Ta đã cho nó thì giờ để ăn năn, mà nó chẳng muốn ăn năn điều
tà dâm nó!
22 Nầy, ta quăng nó trên giường đau đớn, và phàm kẻ nào phạm tội
tà dâm với nó, mà không ăn năn việc làm của nó, thì ta cũng quăng
vào tai nạn lớn.
23 Ta sẽ đánh chết con cái nó; và mọi Hội thánh sẽ rõ ta là Đấng dò
biết lòng dạ loài người; và ta sẽ tùy công việc của mỗi người trong các
ngươi mà báo lại.
24 Nhưng, với các ngươi là kẻ khác ở tại Thi-a-ti-rơ, chưa từng nhận
lấy đạo đó và chưa biết điều sâu hiểm của quỉ Sa-tan, như chúng vẫn
nói, thì ta phán dặn rằng ta không gán cho các ngươi gánh nặng khác.
25 Chỉn các ngươi khá bền giữ những điều mình đã có, cho tới chừng
ta đến.
26 Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho
quyền trị các nước:
27 kẻ đó sẽ cai trị bằng một cây gậy sắt, và sẽ phá tan các nước như
đồ gốm, khác nào chính ta đã nhận quyền cai trị đó nơi Cha ta.
28 Ta sẽ cho kẻ ấy ngôi sao mai.
29 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

3

1 Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Nầy
là lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao:
Ta biết công việc ngươi; ngươi có tiếng là sống, nhưng mà là chết.
2 Hãy tỉnh thức, và làm cho vững sự còn lại, là sự hầu chết; vì ta
không thấy công việc của ngươi là trọn vẹn trước mặt Đức Chúa Trời
ta.
3 Vậy hãy nhớ lại mình đã nhận và nghe đạo thể nào, thì giữ lấy,
và ăn năn đi. Nếu ngươi chẳng tỉnh thức, ta sẽ đến như kẻ trộm, và
ngươi không biết giờ nào ta đến bắt ngươi thình lình.

4 Nhưng, ở Sạt-đe, ngươi còn có mấy người chưa làm ô uế áo xống
mình: những kẻ đó sẽ mặc áo trắng mà đi cùng ta, vì họ xứng đáng
như vậy.
5 Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa
tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha ta,
cùng trước mặt các thiên sứ Ngài.
6 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!
7 Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi
rằng: Nầy là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa
khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở
được:
8 Ta biết công việc ngươi; nầy, ta đã mở trước mặt ngươi một cái
cửa không ai đóng được; vì ngươi có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta,
và chẳng chối danh ta.
9 Nầy, ta ban cho ngươi mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỉ
Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà k" thực không phải,
nhưng chúng nó nói dối; nầy, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình
xuống dưới chân ngươi, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu ngươi.
10 Vì ngươi đã giữ lời nhịn nhục ta, ta cũng sẽ giữ ngươi khỏi giờ
thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người
ở trên đất.
11 Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều ngươi có, hầu cho không ai cất
lấy mão triều thiên của ngươi.
12 Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và
người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta,
danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời,
bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người.
13 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!
14 Ngươi cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng:
Nầy là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật,
Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời:
15 Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng.
Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay!
16 Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ
nhả ngươi ra khỏi miệng ta.
17 Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa;
song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui
mù và lõa lồ.
18 Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở
nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và
điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt
đặng thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được.
19 Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng
sốt sắng, và ăn năn đi.
20 Nầy, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa
cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta.
21 Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã
thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.

22 Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

4

1 Kế đó, tôi nhìn xem, nầy, một cái cửa mở ra trên trời; và tiếng thứ
nhất mà tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng
tôi rằng: Hãy lên đây, ta sẽ cho ngươi thấy điều sau nầy phải xảy đến.
2 Tức thì tôi bị Thánh Linh cảm hóa; thấy một ngôi đặt tại trên trời,
trên ngôi có một Đấng đang ngồi đó.
3 Đấng ngồi đó rực rỡ như bích ngọc và mã não; có cái mống dáng
như lục bửu thạch bao chung quanh ngôi.
4 Chung quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi; trên những ngôi ấy
tôi thấy hai mươi bốn trưởng lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mão
triều thiên vàng.
5 Từ ngôi ra những chớp nhoáng, những tiếng cùng sấm; và bảy
ngọn đèn sáng rực thắp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa
Trời.
6 Trước ngôi có như biển trong ngần giống thủy tinh, còn chính giữa
và chung quanh có bốn con sanh vật, đằng trước đằng sau chỗ nào
cũng có mắt.
7 Con sanh vật thứ nhất giống như sư tử, con thứ nhì như bò đực,
con thứ ba mặt như mặt người, con thứ tư như chim phụng hoàng
đang bay.
8 Bốn con sanh vật ấy mỗi con có sáu cánh, chung quanh mình và
trong mình đều có mắt; ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt:
Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa, là Đức Chúa Trời, Đấng
Toàn năng, Trước Đã Có, Nay Hiện Có, Sau Còn Đến!
9 Khi các sanh vật lấy những sự vinh hiển, tôn quí, cảm tạ mà dâng
cho Đấng ngự trên ngôi là Đấng hằng sống đời đời,
10 thì hai mươi bốn trưởng lão sấp mình xuống trước mặt Đấng
ngự trên ngôi, và thờ lạy Đấng hằng sống đời đời; rồi quăng mão
triều thiên mình trước ngôi mà rằng:
11 Lạy Đức Chúa Trời là Chúa chúng tôi, Chúa đáng được vinh hiển,
tôn quí và quyền lực; vì Chúa đã dựng nên muôn vật, và ấy là vì ý
muốn Chúa mà muôn vật mới có và đã được dựng nên.

5

1 Rồi tôi thấy trong tay hữu Đấng ngồi trên ngôi một quyển sách viết
cả trong lẫn ngoài, có đóng bảy cái ấn.
2 Tôi cũng thấy một vị thiên sứ mạnh mẽ cất tiếng lớn kêu rằng: Ai
đáng mở quyển sách nầy và tháo những ấn nầy?
3 Dầu trên trời, dưới đất, bên dưới đất, không ai có thể mở quyển
sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa.
4 Vì không có ai đáng mở quyển sách ấy hoặc nhìn xem nó nữa, nên
tôi khóc dầm dề.
5 Bấy giờ, một người trong các trưởng lão nói với tôi rằng: Chớ khóc,
kìa, sư tử của chi phái Giu-đa, tức là Chồi của vua Đa-vít, đã thắng,
thì có thể mở quyển sách ấy và tháo bảy cái ấn ra.
6 Tôi lại thấy chính giữa ngôi và bốn con sanh vật, cùng chính giữa
các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có

bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp
thế gian.
7 Chiên Con bước tới, lấy sách ở tay hữu đấng ngự trên ngôi.
8 Khi lấy sách, bốn con sanh vật và hai mươi bốn trưởng lão bèn sấp
mình xuống trước mặt Chiên Con, mỗi kẻ cầm một cây đàn và những
bình vàng đầy hương; đó là những lời cầu nguyện của các thánh.
9 Chúng hát một bài ca mới rằng: Ngài đáng lấy quyển sách mà mở
những ấn ra; vì Ngài đã chịu giết lấy huyết mình mà chuộc cho Đức
Chúa Trời những người thuộc về mọi chi phái, mọi tiếng, mọi dân tộc,
mọi nước,
10 và Ngài đã làm cho những người ấy nên nước, và thầy tế lễ cho
Đức Chúa Trời chúng ta; những người ấy sẽ trị vì trên mặt đất.
11 Đoạn, tôi nhìn xem, nghe bốn bên ngôi và các sanh vật cùng các
trưởng lão, có tiếng của vô số thiên sứ; thiên sứ hàng muôn hàng
ngàn,
12 đồng nói lên một tiếng lớn rằng: Chiên Con đã chịu giết đáng
được quyền phép, giàu có, khôn ngoan, năng lực, tôn quí, vinh hiển
và ngợi khen!
13 Tôi lại nghe mọi vật dựng nên trên trời, dưới đất, bên dưới đất
trên biển, cùng mọi vật ở đó đều nói rằng: Chúc cho Đấng ngồi trên
ngôi cùng Chiên Con được ngợi khen, tôn quí vinh hiển và quyền phép
cho đến đời đời!
14 Rồi bốn con sanh vật đều nói: A-men. Và các trưởng lão sấp mình
xuống mà thờ lạy.

6

1 Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ nhất trong bảy ấn thì tôi
thấy một con trong bốn con sanh vật nói tiếng như sấm rằng: Hãy
đến!
2 Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa bạch. Người cỡi ngựa có một cái
cung; có kẻ ban cho người một cái mão triều thiên, và người đi như
kẻ đã thắng lại đến đâu cũng thắng.
3 Khi Chiên Con mở ấn thứ nhì, tôi nghe con sanh vật thứ nhì nói:
Hãy đến!
4 Liền có con ngựa khác sắc hồng hiện ra. Kẻ ngồi trên ngựa được
quyền cất lấy cuộc hòa bình khỏi thế gian, hầu cho người ta giết lẫn
nhau; và có kẻ ban cho người một thanh gươm lớn.
5 Khi Chiên Con mở ấn thứ ba, tôi nghe con sanh vật thứ ba nói: Hãy
đến! Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa ô. Kẻ ngồi trên ngựa tay cầm
cái cân.
6 Tôi lại nghe ở giữa bốn con sanh vật như có tiếng nói rằng: Một
đấu lúa mình bán một đơ-ni-ê, ba đấu mạch nha bán một đơ-ni-ê, còn
dầu và rượu chớ động đến.
7 Khi Chiên Con mở ấn thứ tư, tôi nghe con sanh vật thứ tư nói: Hãy
đến!
8 Tôi nhìn xem, thấy một con ngựa vàng vàng hiện ra. Người cỡi
ngựa ấy tên là Sự Chết, và Âm phủ theo sau người. Họ được quyền
trên một góc tư thế gian, đặng sát hại dân sự bằng gươm dao, bằng
đói kém, bằng dịch lệ và bằng các loài thú dự trên đất.

9 Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh
hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã
làm.
10 Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và
chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo
thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào?
11 Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán
rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm
việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.
12 Tôi nhìn xem, khi Chiên Con mở ấn thứ sáu, thì có một cơn động
đất lớn; mặt trời bèn trở nên tối tăm như túi lông đen, cả mặt trăng
trở nên như huyết.
13 Các vì sao trên trời sa xuống đất, như những trái xanh của một
cây vả bị cơn gió lớn lung lay rụng xuống.
14 Trời bị dời đi như quyển sách cuốn tròn, và hết thảy các núi các
đảo bị quăng ra khỏi chỗ mình;
15 các vua ở trên đất, các quan lớn, các tướng quân, các kẻ giàu,
các kẻ quyền thế, các kẻ tôi mọi, các người tự chủ đều ẩn mình trong
hang hố cùng hòn đá lớn trên núi,
16 chúng nói với núi và đá lớn rằng: Hãy rơi xuống chận trên chúng
ta, đặng tránh khỏi mặt của Đấng ngự trên ngôi, và khỏi cơn giận của
Chiên Con!
17 Vì ngày thạnh nộ lớn của Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?

7

1 Sau việc ấy, tôi thấy bốn vị thiên sứ đứng ở bốn góc đất, cầm bốn
hướng gió lại, hầu cho không gió nào thổi trên đất, trên biển hay là
trên cây nào.
2 Tôi lại thấy một vị thiên sứ khác, từ phía mặt trời mọc mà lên, cầm
ấn của Đức Chúa Trời hằng sống. Người cả tiếng kêu bốn vị thiên sứ
đã được quyền làm hại đất cùng biển,
3 và bảo rằng: Chớ làm hại đất, biển và cây cối, cho đến chừng nào
chúng ta đã đóng ấn trên trán những tôi tớ Đức Chúa Trời chúng ta.
4 Tôi lại nghe số người được đóng ấn là: Mười bốn vạn bốn ngàn
người được đóng ấn từ trong các chi phái dân Y-sơ-ra-ên;
5 Trong chi phái Giu-đa, một vạn hai ngàn người được đóng ấn;
Trong chi phái Ru-bên, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Gát, một
vạn hai ngàn;
6 Trong chi phái A-se, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Nép-ta-li,
một vạn hai ngàn; Trong chi phái Ma-na-se, một vạn hai ngàn;
7 Trong chi phái Si-mê-ôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Lê-vi,
một vạn hai ngàn; Trong chi phái Y-sa-ca, một vạn hai ngàn;
8 Trong chi phái Sa-bu-lôn, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Giô-
sép, một vạn hai ngàn; Trong chi phái Bên-gia-min, một vạn hai ngàn
đều được đóng ấn.
9 Sự ấy đoạn, tôi nhìn xem, thấy vô số người, không ai đếm được,
bởi mọi nước, mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng mà ra; chúng đứng
trước ngôi và trước Chiên Con, mặc áo dài trắng, tay cầm nhành chà
là,

10 cất tiếng lớn kêu rằng: Sự cứu rỗi thuộc về Đức Chúa Trời ta, là
Đấng ngự trên ngôi, và thuộc về Chiên Con.
11 Vả, hết thảy thiên sứ đứng vòng chung quanh ngôi và chung
quanh các trưởng lão cùng bốn con sanh vật, sấp mặt xuống trước
ngôi, và thờ lạy Đức Chúa Trời,
12 mà rằng: A-men! Sự ngợi khen, vinh hiển, khôn ngoan, chúc tạ,
tôn quí, quyền phép và sức mạnh đều về Đức Chúa Trời chúng ta đời
đời vô cùng! A-men.
13 Bấy giờ một trưởng lão cất tiếng nói với tôi rằng: những kẻ mặt
áo dài trắng đó là ai, và bởi đâu mà đến?
14 Tôi thưa rằng: Lạy chúa, chúa biết điều đó. Người lại phán cùng
tôi rằng: Đó là những kẻ ra khỏi cơn đại nạn, đã giặt và phiếu trắng
áo mình trong huyết Chiên Con.
15 Aáy vì đó mà chúng được ở trước ngôi Đức Chúa Trời, và ngày
đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài; còn Đấng ngồi trên ngôi sẽ che chở
chúng dưới trại Ngài.
16 Chúng sẽ không đói không khát nữa; cũng không có mặt trời,
hoặc cơn nắng gắt nào hại đến mình.
17 Vì Chiên Con ở giữa ngôi sẽ chăn giữ và đưa chúng đến những
suối nước sống; Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt nơi mắt chúng.

8

1 Khi Chiên Con mở ấn thứ bảy, trên trời yên lặng chừng nửa giờ.
2 Tôi thấy bảy vị thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời, và có người
trao cho bảy ống loa.
3 Đoạn, một vị thiên sứ khác đến, đứng bên bàn thờ, người cầm lư
hương vàng, và được nhiều hương để dâng hương ấy trên bàn thờ
bằng vàng ở trước ngôi với các lời cầu nguyện của mọi thánh đồ.
4 Khói hương từ tay thiên sứ bay lên trước mặt Đức Chúa Trời, với
những lời cầu nguyện của các thánh đồ.
5 Thiên sứ lấy lư hương, dùng lửa nơi bàn thờ bỏ đầy vào, rồi quăng
xuống đất; liền có sấm sét, các tiếng, chớp nhoáng và đất động.
6 Bảy vị thiên sứ cầm bảy ống loa bèn sửa soạn thổi.
7 Vị thứ nhất thổi loa, thì có mưa đá và lửa pha với huyết bị quăng
xuống đất. Một phần ba đất bị cháy, một phần ba loài cây bị cháy, và
mọi giống cỏ xanh đều bị cháy.
8 Vị thiên sứ thứ nhì thổi loa; bèn có một khối tựa như hòn núi lớn
toàn bằng lửa bị ném xuống biển. Một phần ba biển biến ra huyết,
9 một phần ba sanh vật trong biển chết hết, và một phần ba tàu bè
cũng bị hủy hết.
10 Vị thiên sứ thứ ba thổi loa, thì một ngôi sao lớn ở trên trời rơi
xuống, cháy có ngọn như một bó đuốc; ngôi sao ấy rơi vào một phần
ba các sông lớn và các suối nước.
11 Tên ngôi sao đó là Ngải cứu, một phần ba nước biến ra như mùi
ngải cứu, và làm chết mất nhiều người ta, vì đã biến thành ra đắng.
12 Vị thiên sứ thứ tư thổi loa, thì một phần ba mặt trời bị hại, một
phần ba mặt trăng và một phần ban các ngôi sao cũng vậy, hầu cho

một phần ba các vì sáng ấy đều bị tối tăm, và hầu cho ban ngày mất
một phần ba sáng, và ban đêm cũng vậy.
13 Bấy giờ tôi nhìn xem, nghe chim phụng hoàng bay giữa trời, kêu
tiếng lớn rằng: Khốn thay! Khốn thay! Khốn thay! cho những dân sự
trên đất, vì cớ tiếng loa mà ba vị thiên sứ khác còn phải thổi nữa.

9

1 Vị thiên sứ thứ năm thổi loa, thì tôi thấy một ngôi sao từ trời rơi
xuống đất, và được ban cho chìa khóa của vực sâu không đáy.
2 Ngôi sao ấy mở vực sâu không đáy ra, có một luồng khói dưới vực
bay lên, như khói của lò lửa lớn; mặt trời và không khí đều bị tối tăm
bởi luồng khói của vực.
3 Từ luồng khói ấy, có những châu chấu bay ra rải trên mặt đất; và
có kẻ ban cho chúng nó quyền giống như bọ cạp ở đất vậy.
4 Có lời truyền cho chúng nó chớ làm hại loài cỏ ở đất, thứ xanh và
cây cối nào, nhưng chỉ làm hại những người không có ấn Đức Chúa
Trời ở trên trán.
5 Lại cho chúng nó phép, không phải là giết, nhưng là làm khổ
những người đó trong năm tháng, và sự làm khổ ấy giống như sự làm
khổ khi bọ cạp cắn người ta.
6 Trong những ngày đó, người ta sẽ tìm sự chết, mà không tìm được;
họ sẽ ước ao chết đi mà sự chết tránh xa.
7 Những châu chấu đó giống như những ngựa sắm sẵn để đem ra
chiến trận: trên đầu nó có như mão triều thiên tợ hồ bằng vàng, và
mặt nó như mặt người ta;
8 nó có tóc giống tóc đàn bà, và răng nó như răng sư tử.
9 Nó có giáp như giáp bằng sắt; và tiếng cánh nó như tiếng của
nhiều xe có nhiều ngựa kéo chạy ra nơi chiến trường.
10 Đuôi nó có nọc, như bọ cạp, ấy bởi trong những đuôi đó mà chúng
nó có quyền hại người ta trong năm tháng.
11 Nó có vua đứng đầu, là sứ giả của vực sâu, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là
A-ba-đôn, tiếng Gờ-réc là A-bô-ly-ôn.
12 Nạn thứ nhất đã qua; nay còn hai nạn nữa đến sau nó.
13 Vị thiên sứ thứ sáu thổi loa, thì tôi nghe có tiếng ra từ bốn góc
bàn thờ bằng vàng đặt trước mặt Đức Chúa Trời.
14 Tiếng ấy nói cùng vị thiên sứ thứ sáu đang cầm loa rằng: Hãy cổi
cho bốn vị thiên sứ bị trói trên bờ sông cái Ơ-phơ-rát.
15 Bốn vị thiên sứ bèn được cổi trói, đã chực sẵn đến giờ, ngày,
tháng, và năm ấy, hầu cho tiêu diệt một phần ba loài người.
16 Số binh kỵ mã của đạo quân là hai trăm triệu; số đó tôi đã nghe.
17 Kìa trong sự hiện thấy, tôi thấy những ngựa và kẻ cỡi ra làm sao:
những kẻ ấy đều mặc giáp màu lửa, mầu tía, mầu lưu hoàng; đầu
ngựa giống như dầu sư tử, và miệng nó có phun lửa, khói và diêm
sanh.
18 Một phần ba loài người bị giết vì ba tai nạn đó, là lửa, khói, và
diêm sanh ra từ miệng ngựa.
19 Vì quyền phép của những ngựa ấy ở nơi miệng và đuôi nó; những
đuôi ấy giống như con rắn, và có đầu, nhờ đó nó làm hại người.

20 Còn những người sót lại, chưa bị các tai nạn đó giết đi, vẫn không
ăn năn những công việc bởi tay chúng nó làm cứ thờ lạy ma quỉ cùng
thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, đã và gỗ, là những tượng không
thấy, không nghe, không đi được.
21 Chúng nó cũng không ăn năn những tội giết người, tà thuật, gian
dâm, trộm cướp của mình nữa.

10

1 Đoạn, tôi lại thấy một vị thiên sứ khác sức mạnh lắm, ở từ trời
xuống, có đám mây bao bọc lấy. Trên đầu người có mống; mặt người
giống như mặt trời và chân như trụ lửa.
2 Người cầm nơi tay một quyển sách nhỏ mở ra: người để chân hữu
mình trên biển, chân tả mình trên đất,
3 và kêu lên một tiếng lớn, như tiếng sư tử rống: khi kêu tiếng đó
rồi thì bảy tiếng sấm rền lên.
4 Lại khi bảy tiếng sấm rền lên rồi, tôi có ý chép lấy, nhưng tôi nghe
một tiếng ở từ trời đến phán rằng: Hãy đóng ấn, những điều bảy
tiếng sấm đã nói, và đừng chép làm chi.
5 Bấy giờ vị thiên sứ mà tôi đã thấy đứng trên biển và trên đất, giơ
tay hữu lên trời,
6 chỉ Đấng hằng sống đời đời, là Đấng đã dựng nên trời cùng muôn
vật trên trời, dựng nên đất cùng muôn vật dưới đất, dựng nên biển
cùng muôn vật trong biển, mà thề rằng không còn có thì giờ nào nữa;
7 nhưng đến ngày mà vị thiên sứ thứ bảy cho nghe tiếng mình và
thổi loa, thì sự mầu nhiệm Đức Chúa Trời sẽ nên trọn, như Ngài đã
phán cùng các tôi tớ Ngài, là các đấng tiên tri.
8 Tiếng mà tôi đã nghe đến từ trời, lại nói cùng tôi và bảo rằng:
Hãy đi, lấy quyển sách nhỏ mở ra trong tay vị thiên sứ đang đứng
trên biển và đất.
9 Vậy, tôi đi tới vị thiên sứ và xin người cho tôi quyển sách nhỏ.
Người phán: Ngươi hãy lấy và nuốt đi; nó sẽ đắng trong bụng ngươi,
nhưng trong miệng ngươi nó sẽ ngọt như mật.
10 Tôi lấy quyển sách nhỏ khỏi tay vị thiên sứ và nuốt đi; trong miệng
tôi nó ngọt như mật, nhưng khi tôi nuốt rồi, thì đắng ở trong bụng.
11 Có lời phán cùng tôi rằng: Ngươi còn phải nói tiên tri về nhiều
dân, nhiều nước, nhiều tiếng và nhiều vua nữa.

11

1 Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau giống như cây gậy, và
biểu tôi rằng: Hãy đứng dậy đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ, và
những kẻ thờ lạy tại đó.
2 Còn sân ngoài đền thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm chi;
vì chỗ đó đã phó cho dân ngoại, họ sẽ giày đạp thành thánh đủ bốn
mươi hai tháng.
3 Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri
trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày.
4 Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng
trước mặt Chúa của thế gian.

5 Nếu ai muốn làm hại hai người đó, thì có lửa ra từ miệng hai người
thiêu nuốt kẻ thù nghịch mình: kẻ nào muốn làm hại hai người thì
phải bị giết như vậy.
6 Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong
những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành
huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm
cũng được cả.
7 Khi hai người đã làm chứng xong rồi, có con thú dưới vực sâu lên,
sẽ chiến đấu cùng hai người; thú ấy sẽ thắng và giết đi.
8 Thây hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng
là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa hai người cũng đã bị đóng
đi trên thập tự giá.
9 Người ta ở các dân tộc, các chi phái, các tiếng, các nước sẽ trông
thấy thây hai người trong ba ngày rưỡi, và chúng sẽ không cho chôn
những thây ấy trong mồ.
10 Các dân sự trên đất sẽ vui mừng hớn hở về hai người, và gởi lễ
vật cho nhàu, bởi hai tiên tri đó đã khuấy hại dân sự trên đất.
11 Nhưng, sau ba ngày rưỡi ấy, có sanh khí từ Đức Chúa Trời đến
nhập vào trong hai người: hai người bèn đứng thẳng dậy, và những
kẻ đứng xem đều kinh hãi cả thể.
12 Hai người nghe một tiếng lớn ở từ trên trời đến phán cùng mình
rằng: Hãy lên đây! Hai người bèn lên trời trong đám mây và những
kẻ thù nghịch đều trông thấy.
13 Đồng một giờ đó, có cơn động đất lớn; một phần mười của thành
đổ xuống, bảy ngàn người chết trong cơn động đất ấy, còn những kẻ
khác thất kinh và ngợi khen Đức Chúa Trời trên trời.
14 “Nạn” thứ nhì qua rồi; nầy “Nạn” thứ ba đến mau chóng.
15 Vị thiên sứ thứ bảy thổi loa, có những tiếng lớn vang ra trên trời
rằng: Từ nay nước của thế gian thuộc về Chúa chúng ta và Đấng
Christ của Ngài, Ngài sẽ trị vì đời đời.
16 Hai mươi bốn trưởng lão đang ngồi ở trước mặt Đức Chúa Trời,
trên ngai mình, đều cúi mình sấp mặt xuống, thờ lạy Đức Chúa Trời,
17 mà rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng, là Đấng Hiện
Có, Trước Đã Có, chúng tôi cảm tạ Ngài, vì Ngài đã cầm quyền rất cao
trong tay và đã trị vì.
18 Các dân tộc vốn giận dữ, nhưng cơn thạnh nộ của Ngài đã đến:
giờ đã tới, là giờ phán xét kẻ chết, thưởng cho tôi tớ Chúa là các đấng
tiên tri, thưởng cho các thánh và các người kính sợ danh Chúa, thưởng
cho kẻ nhỏ cùng kẻ lớn, và hủy phá những kẻ đã hủy phá thế gian.
19 Đền thờ Đức Chúa Trời bèn mở ra ở trên trời, hòm giao ước bày
ra trong đền thờ Ngài, rồi có chớp nhoáng, tiếng, sấm sét, động đất
và mưa đá lớn.

12

1 Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời
bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mão triều thiên bằng
mười hai ngôi sao.
2 người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đẻ.

3 Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc
đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mão triều thiên.
4 Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống
đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra
thì nuốt con người đi.
5 người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi
dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài.
6 Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một
nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một
ngàn hai trăm sáu mươi ngày.
7 Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người
tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến
lại;
8 song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở
trên trời nữa.
9 Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỉ
và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó
cũng bị quăng xuống với nó.
10 Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng: Bây giờ sự cứu rỗi, quyền
năng, và nước Đức Chúa Trời chúng ta đã đến cùng quyền phép của
Đấng Christ Ngài nữa; vì kẻ kiện cáo anh em chúng ta, kẻ ngày đêm
kiện cáo chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống
rồi.
11 Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời làm chứng của
mình; chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết.
12 Bởi vậy, hỡi các từng trời và các đấng ở đó, hãy vui mừng đi!
Khốn nạn cho đất và biển! vì ma quỉ biết thì giờ mình còn chẳng bao
nhiêu, nên giận hoảng mà đến cùng các ngươi.
13 Khi rồng thấy mình bị quăng xuống đất, bèn đuổi theo người đàn
bà đã sanh con trai.
14 Nhưng người được ban cho một cặp cánh chim phụng hoàng,
đặng bay về nơi đồng vắng là chỗ ẩn náu của mình; ở đó được nuôi
một thì, các thì, và nửa thì, lánh xa mặt con rắn.
15 Bấy giờ con rắn phun nước ở miệng mình ra như sống theo sau
người đàn bà, hầu cho kéo người xuống sông.
16 Nhưng đất tiếp cứu người đàn bà, vì đất hả miệng nuốt sông mà
con rồng đã phun ra từ miệng nó.
17 Con rồng giận người đàn bà bèn đi tranh chiến cùng con cái khác
của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời
chứng của Đức Chúa Jêsus. (12-18) Con rồng đứng trên bãi cát của
biển.

13

1 Đoạn, tôi thấy ở dưới biển lên một con thú có mười sừng bảy đầu,
trên những sừng có mười cái mão triều thiên, và trên những đầu có
danh hiệu sự phạm thượng.
2 Con thú tôi thấy đó giống như con beo; chân nó như chân gấu,
miệng như miệng sư tử, và con rồng đã lấy sức mạnh, ngôi, và quyền
phép lớn mà cho nó.

3 Một cái trong các cái đầu nó như bị thương đến chết; nhưng vít
thương chết ấy được lành, và cả thế gian đều lấy làm lạ mà theo con
thú đó.
4 Người ta khởi thờ phượng con rồng, bởi nó đã lấy quyền phép cho
con thú; và họ cũng thờ phượng chính con thú, mà rằng: Ai sánh
được với con thú, ai giao chiến cùng nó được?
5 Nó được ban cho cái miệng nói những lời kiêu ngạo phạm thượng;
và nó lại được quyền làm việc trong bốn mươi hai tháng.
6 Vậy, nó mở miệng ra nói những lời phạm đến Đức Chúa Trời, phạm
đến danh Ngài, đền tạm Ngài cùng những kẻ ở trên trời.
7 Nó lại được phép giao chiến cùng các thánh đồ và được thắng.
Nó cũng được quyền trị mọi chi phái, mọi dân tộc, mọi tiếng và mọi
nước.
8 Hết thảy những dân sự trên đất đều thờ lạy nó, là những kẻ không
có tên ghi trong sách sự sống của Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng
thế.
9 Ai có tai, hãy nghe!
10 Nếu ai bắt người làm phu tù, chính mình sẽ bị làm phu tù; nếu ai
giết người bằng gươm, mình phải bị giết bằng gươm. Đây là sự nhịn
nhục và đức tin của các thánh đồ.
11 Tôi lại thấy từ dưới đất lên một con thú khác, có hai sừng như
sừng chiên con, và nói như con rồng.
12 Nó cũng dùng mọi quyền phép của con thú trước tại trước mặt
con thú ấy, và nó bắt thế gian cùng dân cư nó phải thờ lạy con thú
trước, là con có vít thương đến chết đã được lành.
13 Nó làm những phép lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trên trời rơi
xuống đất trước mặt người ta.
14 Nó lừa dối dân cư trên đất bằng những phép lạ nó đã được phép
làm ra trước mặt con thú; và khuyên dân cư trên đất tạc tượng cho
con thú đã bị thương bằng gươm và đã sống lại.
15 Nó cùng được quyền hà hơi sống vào tượng con thú, hầu cho
tượng ấy nói được và khiến hết thảy những kẻ nào không thờ lạy
tượng con thú đó bị giết đi.
16 Nó cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và
tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán,
17 hầu cho người nào không có dấu ấy, nghĩa là không có danh con
thú hay số của tên nó, thì không thể mua cùng bán được.
18 Đây tỏ ra sự khôn ngoan: Kẻ nào thông minh, hãy tính số con thú,
vì đó là một số người; số nó là sáu trăm sáu mươi sáu.

14

1 Tôi nhìn xem, thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn, và với Ngài có
mười bốn vạn bốn ngàn người đều có danh Chiên Con và danh Cha
Chiên Con ghi trên trán mình.
2 Tôi nghe một tiếng từ trên trời xuống, y như tiếng nhiều nước, và
như tiếng sấm lớn; tiếng mà tôi nghe đó như tiếng đàn cầm mà người
đánh đàn gảy vậy:

3 chúng hát một bài ca mới trước ngôi, trước bốn con sanh vật và
các trưởng lão. Không ai học được bài ca đó, họa chăng chỉ có mười
bốn vạn bốn ngàn người đã được chuộc khỏi đất mà thôi.
4 Những kẻ ấy chưa bị ô uế với đàn bà, vì còn trinh khiết. Chiên Con
đi đâu, những kẻ nầy theo đó. Những kẻ đó đã được chuộc từ trong
loài người, để làm trái đầu mùa cho Đức Chúa Trời và Chiên Con;
5 trong miệng chúng chẳng có lời nói dối nào hết, cũng không có
dấu vết gì.
6 Điều ấy đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có Tin
Lành đời đời, đặng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi
chi phái, mọi tiếng, và mọi dân tộc.
7 Người cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn
vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng
dựng nên trời, đất, biển và các suối nước.
8 Một vị thiên sứ khác, là vị thứ hai, theo sau mà rằng: Ba-by-lôn
lớn kia, đã đổ rồi, đã đổ rồi, vì nó có cho các dân tộc uống rượu tà
dâm thạnh nộ của nó.
9 Lại một vị thiên sứ khác, là vị thứ ba, theo sau, nói lớn tiếng mà
rằng: Nếu ai thờ phượng con thú cũng tượng nó, và chịu dấu nó ghi
trên trán hay trên tay,
10 thì người ấy cũng vậy, sẽ uống rượu thạnh nộ không pha của Đức
Chúa Trời rót trong chén thạnh nộ Ngài; và sẽ chịu đau đớn trong lửa
và diêm ở trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con.
11 Khói của sự đau đớn chúng nó bay lên đời đời. Những kẻ thờ lạy
con thú và tượng nó, cùng những kẻ chịu dấu của tên nó ghi, thì cả
ngày lẫn đêm không lúc nào được yên nghỉ.
12 Đây tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ: chúng giữ điều răn của
Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jêsus.
13 Tôi nghe có tiếng đến từ trên trời rằng: Hãy viết lấy: Từ rày,
phước thay cho những người chết là người chết trong Chúa! Đức
Thánh Linh phán: Phải, vì những người ấy nghỉ ngơi khỏi sự khó
nhọc, và việc làm mình theo sau.
14 Tôi nhìn xem, thấy một đám mây trắng; có kẻ giống như một con
người ngồi trên mây, đầu đội mão triều thiên vàng, tay cầm lưỡi liềm
bén.
15 Có một thiên sứ khác ở đền thờ đi ra, cất tiếng lớn kêu Đấng ngồi
trên mây rằng: Hãy quăng lưỡi liềm xuống và gặt đi; vì giờ gặt hái đã
đến, mùa màng dưới đất đã chín rồi.
16 Đấng ngồi trên mây bèn quăng lưỡi liềm mình xuống đất, và dưới
đất đều bị gặt.
17 Một vị thiên sứ khác ở đền thờ trên trời đi ra, cũng cầm một cái
lưỡi liềm bén.
18 Rồi một vị thiên sứ khác nữa có quyền cai trị lửa, từ bàn thờ đi ra,
lấy tiếng lớn kêu vị thiên sứ cầm lưỡi liềm bén mà rằng: Hãy quăng
lưỡi liềm bén của ngươi xuống và hái những chùm nho ở dưới đất đi,
vì nho đã chín rồi.
19 Thiên sứ quăng lưỡi liềm xuống đất, cắt vườn nho ở đất và ném
nho vào thùng lớn thạnh nộ của Đức Chúa Trời.

20 Thùng ấy phải giày đạp tại ngoài thành; rồi có huyết ở thùng chảy
ra, huyết đó lên đến chỗ khớp ngựa, dài một quãng là một ngàn sáu
trăm dặm.

15

1 Tôi thấy một điềm khác ở trên trời, vừa lớn vừa lạ: bảy thiên sứ
cầm bảy tai nạn sau cùng, vì bởi các tai nạn nầy làm hết cơn thạnh
nộ của Đức Chúa Trời.
2 Tôi thấy như biển bằng pha ly lộn với lửa, những kẻ đã thắng con
thú và hình tượng nó cùng số của tên nó, đứng bên biển pha ly đó mà
nâng đàn cầm của Đức Chúa Trời.
3 Chúng hát bài ca Môi-se, là tôi tớ Đức Chúa Trời, và bài ca Chiên
Con, mà rằng: Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời Toàn năng, công việc Chúa
lớn lao và lạ lùng thay! Hỡi Vua của muôn đời, đường lối Ngài là công
bình và chân thật!
4 Lạy Chúa, ai là kẻ không kính sợ và không ngợi khen danh Ngài?
Vì một mình Ngài là thánh, mọi dân tộc sẽ đến thờ lạy trước mặt Ngài,
vì các sự đoán xét Ngài đã được tỏ ra.
5 Rồi đó, tôi nhìn xem, thấy trên trời có nơi thánh của đền tạm chứng
cớ mở ra.
6 Bảy vị thiên sứ cầm bảy tai nạn từ đền thờ đi ra, mặc áo gai trong
sạch rực rỡ, và ngang ngực thắt đai vàng.
7 Một con trong bốn con sanh vật ban cho bảy vị thiên sứ bảy cái bát
bằng vàng đựng đầy sự thạnh nộ của Đức Chúa Trời, là Đấng hằng
sống đời đời.
8 Đền thờ bèn đầy những khói, vì cớ sự vinh hiển và oai quyền của
Đức Chúa Trời; chẳng ai được vào đền thờ cho đến chừng nào bảy tai
nạn của bảy thiên sứ được làm trọn.

16

1 Bấy giờ, tôi nghe một tiếng lớn từ trong đền thờ ra, phán với bảy
vị thiên sứ rằng: Hãy đi, trút bảy bát thạnh nộ của Đức Chúa Trời
xuống đất.
2 Vị thiên sứ thứ nhất đi trút bát mình xuống đất, thì trở nên ghẻ
chốc dữ và đau trên những người có dấu con thú cùng thờ lạy hình
tượng nó.
3 Vị thiên sứ thứ hai, trút bát mình xuống biển, thì biển biến ra
huyết, như huyết người chết; phàm sanh vật ở trong biển đều chết
hết.
4 Vì thiên sứ thứ ba trút bát mình xuống các sông cùng các suối
nước, thì nước biến ra huyết.
5 Tôi nghe thiên sứ của nước nói rằng: Hỡi Đấng Hiện Có, Đã Có,
tức là Đấng Thánh, Ngài là công bình, vì Ngài đã phán xét thể nầy;
6 bởi vì chúng nó đã làm đổ huyết của các thánh đồ cùng của các
đấng tiên tri, và Ngài đã cho chúng nó uống huyết: thật là đáng lắm.
7 Tôi lại nghe bàn thờ nói rằng: Phải, lạy Chúa, là Đức Chúa Trời
toàn năng, những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình.
8 Vị thiên sứ thứ tư trút bát mình trên mặt trời, thì mặt trời được
quyền lấy lửa làm sém loài người.

9 Loài người bị lửa rất nóng làm sém, chúng nó nói phạm đến danh
Đức Chúa Trời là Đấng có quyền trên các tai nạn ấy, và chúng nó cũng
không ăn năn để dâng vinh hiển cho Ngài.
10 Vị thiên sứ thứ năm trút bát mình trên ngôi con thú, nước của nó
bèn trở nên tối tăm, người ta đều cắn lưỡi vì đau đớn.
11 Chúng nó nói phạm đến Đức Chúa Trời trên trời vì cớ đau đớn và
ghẻ chốc mình, và cũng không ăn năn công việc mình.
12 Vị thiên sứ thứ sáu trút bát mình xuống sông cái Ơ-phơ-rát; sông
liền cạn khô, đặng sửa soạn cho các vua từ Đông phương đến có lối
đi được.
13 Tôi thấy từ miệng rồng, miệng thú, miệng tiên tri giả có ba tà
thần ra, giống như ếch nhái.
14 Đó là những thần của ma quỉ, làm phép lạ và đi đến các vua trên
khắp thế gian, để nhóm hiệp về sự chiến tranh trong ngày lớn của Đức
Chúa Trời toàn năng.
15 Kìa, ta đến như kẻ trộm. Phước cho kẻ tỉnh thức và giữ gìn áo
xống mình, đặng khỏi đi lõa lồ và người ta không thấy sự xấu hổ
mình!
16 Chúng nhóm các vua lại một chỗ, theo tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-
ma-ghê-đôn.
17 Vị thiên sứ thứ bảy trút bát mình trong không khí, thì có tiếng
lớn trong đền thờ vang ra, từ ngôi đến mà phán rằng: Xong rồi!
18 Liền có chớp nhoáng, tiếng rầm, sấm vang và động đất dữ dội,
động đất lớn lắm đến nỗi từ khi có loài người trên đất chưa hề có như
vậy.
19 Thành phố lớn bị chia ra làm ba phần, còn các thành của các dân
ngoại đều đổ xuống, và Đức Chúa Trời nhớ đến Ba-by-lôn lớn đặng
cho nó uống chén rượu thạnh nộ Ngài.
20 Mọi đảo đều ẩn trốn, các núi chẳng còn thấy nữa.
21 Những cục mưa đá lớn, nặng bằng một ta-lâng, ở trên trời rớt
xuống trên loài người; loài người bèn nói phạm đến Đức Chúa Trời
bởi cớ tai nạn mưa đá ấy, vì là một tai nạn gớm ghê.

17

1 Bấy giờ trong bảy vị thiên sứ cầm bảy bát ấy, có một vị đến gần
mà nói với tôi rằng: Lại đây ta sẽ chỉ cho ngươi sự phán xét về con
đại dâm phụ, nó ngồi trên các dòng nước lớn kia.
2 Các vua trong thiên hạ phạm tội tà dâm với nó, và dân sự trong
thế gian cũng say sưa vì rượu tà dâm của nó.
3 Tôi được Thánh Linh cảm động thiên sứ đó đem tôi tới nơi đồng
vắng; thấy một người đàn bà ngồi trên lưng một con thú sắc đỏ sặm,
mình mang đầy những tên sự phạm thượng, có bảy đầu và mười sừng.
4 Người đàn bà ấy mặc màu tía mà điều, trang sức những vàng,
bửu thạch và hột châu; tay cầm một cái chén vàng đầy những đồ
gớm ghiếc và dâm uế.
5 Trên trán nó có ghi một tên, là: Sự Mầu nhiệm, Ba-By-Lôn Lớn, Là
Mẹ Kẻ Tà Dâm Và Sự Đáng Gớm Ghê Trong Thế Gian.

6 Tôi thấy người đàn bà đó say huyết các thánh đồ và huyết những
kẻ chết vì Đức Chúa Jêsus; tôi thấy mà lấy làm lạ lắm.
7 Thiên sứ bảo tôi rằng: sao người lấy làm lạ? Ta sẽ cắt nghĩa cho
ngươi sự mầu nhiệm của người đàn bà cùng của con thú chở nó, là
con thú có bảy đầu và mười sừng.
8 Con thú ngươi đã thấy, trước có, mà bây giờ không còn nữa; nó sẽ
từ dưới vực lên và đi đến, chốn hư mất; những dân sự trên đất, là
những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống từ khi sáng thế, thấy
con thú thì đều lấy làm lạ, vì nó trước có, nay không có nữa, mà sau
sẽ hiện đến.
9 Đây là sự nghĩ ngợi có khôn ngoan. Bảy cái đầu tức là bảy hòn núi
mà người đàn bà ngồi lên.
10 Nó cũng là bảy vì vua nữa; năm vì trước đã đổ, một vì hiện có,
còn một vì nữa chưa đến; khi vì ấy sẽ đến, cũng chẳng còn được bao
lâu.
11 Chính con thú trước đã có nay không có nữa, là vì vua thứ tám;
nó cũng ở trong số bảy, và nó sẽ đi đến chỗ hư mất.
12 Vả, mười cái sừng mà ngươi đã thấy, là mười vì vua chưa nhận
được nước mình; nhưng họ nhận quyền vua với con thú trong một
giờ.
13 Chúng cũng một lòng một ý trao thế lực quyền phép mình cho
con thú.
14 Chúng chiến tranh cùng Chiên Con, Chiên Con sẽ được thắng, vì
là Chúa của các chúa, Vua của các vua; và những kẻ được kêu gọi,
những kẻ được chọn cùng những kẻ trung tín đều ở với Chiên Con,
cũng thắng được chúng nữa.
15 Đoạn, thiên sứ lại nói với tôi rằng: Những dòng nước ngươi đã
thấy, trên có dâm phụ ngồi, tức là các dân tộc, các chúng, các nước
và các tiếng.
16 Mười cái sừng ngươi đã thấy, và chính mình con thú sẽ ghét dâm
phụ, sẽ bóc lột cho nó lõa lồ, ăn thịt nó và thiêu nó bằng lửa.
17 Bởi Đức Chúa Trời đã để cho chúng có lòng vâng làm theo ý muốn
Ngài cùng khiến chúng có chung một ý, và ban nước mình cho con
thú, đến khi những lời Đức Chúa Trời phán được ứng nghiệm.
18 Người đàn bà ngươi đã thấy, tức là cái thành lớn hành quyền trên
các vua ở thế gian.

18

1 Sau điều đó, tôi thấy một vị thiên sứ khác ở trên trời xuống, người
có quyền lớn, và sự vinh hiển người chiếu rực rỡ trên đất.
2 Người kêu lớn tiếng rằng: Ba-by-lôn lớn đã đổ rồi, đã đổ rồi! Thành
ấy đã trở nên chỗ ở của các ma quỉ, nơi hang hố của mọi tà thần, hang
hố của mọi giống chim dơ dáy mà người ta gớm ghiếc,
3 vì mọi dân tộc đều uống rượu dâm loạn buông tuồng của nó, vì
các vua thế gian đã cùng nó phạm tội tà dâm, và vì các nhà buôn trên
đất đã nên giàu có bởi sự quá xa hoa của nó.

4 Tôi lại nghe một tiếng khác từ trên trời đến rằng: Hỡi dân ta; hãy
ra khỏi Ba-by-lôn, kẻo các ngươi dự phần tội lỗi với nó, cũng chịu
những tai họa nó nữa chăng;
5 vì tội lỗi nó chất cao tày trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ đến các sự
gian ác nó.
6 Các ngươi hãy làm cho nó điều nó đã làm cho kẻ khác; hãy báo lại
gấp hai công việc nó, hãy pha cho nó gấp hai chén mà nó đã pha cho
kẻ khác.
7 Nó càng khoe mình và chìm đắm trong sự xa hoa bao nhiêu, thì
hãy làm cho nó đau đớn khốn khó bấy nhiêu. Bởi trong lòng nó tự
nghĩ rằng: Ta là một nữ vương ngự trên ngôi mình, không phải là
đàn bà góa, và ta sẽ không thấy sự than khóc bao giờ.
8 Vậy cho nên đồng trong một ngày, những tai nạn nầy sẽ giáng trên
nó, nào sự chết, nào sự than khóc, nào đói kém, và nó sẽ bị lửa thiêu
mình đi nữa; vì Đức Chúa Trời phán xét nó là Chúa có quyền lực.
9 Các vua thế gian đã phạm tội dâm dục và say đắm trong cuộc xa
xỉ với nó, thấy khói của sự cháy nó thì sẽ vì nó khóc lóc thở than.
10 Sợ phải cùng chịu hình khổ với nó, nên chúng đứng xa mà rằng:
Khốn thay! Khốn thay! Ba-by-lôn là thành lớn, là thành cường thạnh
kia! Trong một giờ mà sự phán xét ngươi đã đến rồi.
11 Các nhà buôn trên đất cũng vì nó khóc lóc rầu rĩ, vì không ai
mua hàng hóa mình nữa:
12 hàng hóa là vàng, bạc, ngọc, châu, vải gai mịn màu tía, lụa, màu
điều; các hạng gỗ thơm; các thức đồ bằng ngà voi, bằng gỗ quí, bằng
đồng, bằng sắt, bằng đá hoa;
13 nhục quế, sa nhân, hương, dầu thơn, nhũ hương; rượu, dầu, bột
mì mịn, lúa mì; bò, trừu, ngựa, xe, tôi mọi và linh hồn người ta nữa.
14 Các thứ trái mà lòng người mơ ước đó đã mất đi rồi, mọi sự rực
rỡ sang trọng đó cũng đã hư mất khỏi ngươi; người ta sẽ không hề
tìm thấy nữa.
15 Các nhà buôn đó đã nhờ Ba-by-lôn làm nên giàu, sẽ đứng cách xa,
vì e phải chia khổ cùng nó; họ sẽ than khóc và buồn rầu, mà rằng:
16 Khốn thay! Khốn thay! thành lớn kia, đã từng mặc vải gai mịn,
màu tía và màu điều, rực rỡ những vàng ngọc cùng hột châu! Trong
một giờ, sự giàu có sang trọng dường bao đã biến mất hết!
17 Phàm những lái tàu, những người đi biển, và thủy thủ, những kẻ
buôn bán trên mặt biển, đều đứng cách xa;
18 khi thấy khói của sự cháy thành thì cùng kêu lên rằng: Có thành
nào đã được như thành lớn nầy ư?
19 Chúng lấy bụi rắc lên đầu mình, thương khóc than vãn, mà rằng:
Khốn thay! Khốn thay! thành lớn nầy đã lấy sự giàu có mình làm giàu
cho mọi kẻ có tàu trên biển, mà trong một giờ, đã hóa thành một chỗ
hoang vu!
20 Hỡi trời, hãy vui mừng về việc nó đi, và các thánh, các sứ đồ, các
tiên tri, cũng hãy mừng rỡ đi; vì Đức Chúa Trời đã xử công bình cho
các ngươi trong khi Ngài xét đoán nó.
21 Bấy giờ một vị thiên sứ rất mạnh lấy một hòn đá như cối xay lớn
quăng xuống biển mà rằng: Ba-by-lôn là thành lớn cũng sẽ bị quăng

mạnh xuống như vậy, và không ai tìm thấy nó nữa.
22 Không ai còn nghe thấy nơi ngươi những tiếng kẻ khảy đàn cầm,
kẻ đánh nhạc, kẻ thổi sáo và thổi kèn nữa. ỳ đó cũng sẽ không thấy
có thợ nào nữa, dầu nghề gì mặc lòng, và tiếng cối xay cũng không
nghe nữa.
23 Aùnh sáng đèn sẽ không chiếu nơi đó nữa, và người ta cũng chẳng
còn nghe tiếng vợ chồng mới cưới, bởi vì các nhà buôn của ngươi đều
là kẻ tôn trọng trên đất, bởi vì mọi nước đều bị tà thuật ngươi lừa
dối.
24 Aáy chính trong thành nầy, mà đã tìm thấy huyết các đấng tiên
tri, các thánh đồ, và hết thảy những kẻ đã bị giết trong thế gian.

19

1 Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có tiếng lớn của lũ đông lắm
rằng: A-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều thuộc về
Đức Chúa Trời chúng ta.
2 Vì những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình: Ngài
đã đoán phạt đại dâm phụ nó lấy đều dâm loạn làm hư hỏng thế gian,
và Ngài đã báo thù huyết của các tôi tớ Ngài đã bị tay con dâm phụ
đó làm đổ ra.
3 Chúng lại nói một lần thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó
bay lên đời đời.
4 Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống
thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngôi, mà rằng: A-men, A-lê-
lu-gia!
5 Lại có tiếng từ ngôi đến rằng: Hết thảy các ngươi là tôi tớ Đức
Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen
Ngài!
6 Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác
nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì
Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền
cai trị.
7 Chúng ta hãy hớn hở vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên
Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn,
8 đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn
(vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ).
9 Thiên sứ phán cùng tôi rằng: Hãy chép: Phước thay cho những
kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là
những lời chân thật của Đức Chúa Trời.
10 Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đặng thờ lạy; song
người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với ngươi
và với anh em ngươi là người cùng giữ lời chứng của Đức Chúa Jêsus.
Ngươi hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa
Jêsus là đại ý của lời tiên tri.
11 Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra:
Đấng cỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lẽ
công bình mà xét đoán và chiến đấu.

12 Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mão triều thiên, lại có
đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được.
13 Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa
Trời.
14 Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi
ngựa bạch theo Ngài.
15 Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh
các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu
cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng.
16 Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua
Và Chúa Của Các Chúa.
17 Tôi thấy một vị thiên sứ đứng trong mặt trời. Người cất tiếng lớn
kêu các chim chóc bay giữa không của trời, mà rằng: Hãy đến, bay
hãy nhóm hiệp lại để dự tiệc lớn của Đức Chúa Trời,
18 hãy đến ăn thịt các vua, thịt các tướng, thịt các dũng sĩ, thịt ngựa
cùng kẻ cỡi ngựa, và thịt của mọi người, tự chủ và tôi mọi, nhỏ và lớn.
19 Tôi lại thấy con thú và các vua thế gian cùng những quân đội
mình nhóm lại đặng tranh chiến với Đấng cỡi ngựa, và với đạo binh
của Ngài.
20 Nhưng con thú bị bắt và tiên tri giả là kẻ đã làm phép lạ trước
mặt con thú, nhờ đó lừa dối những người đã nhận dấu hiệu con thú
cùng thờ lạy hình tượng nó, cùng bị bắt với nó nữa; cả hai đều đang
sống bị quăng xuống hồ có lửa và diêm cháy bừng bừng.
21 Những kẻ khác đều bị giết bởi lưỡi gươm ra từ miệng Đấng cỡi
ngựa, và hết thảy chim chóc đều được ăn thịt chúng nó no nê.

20

1 Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa
vực sâu và một cái xiềng lớn.
2 Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỉ, là Sa-tan,
mà xiềng nó lại đến ngàn năm.
3 Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu
cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn
một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra
trong ít lâu.
4 Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền
xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự
làm chứng cho Đức Chúa Jêsus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những
kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu
nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với
Đấng Christ trong một ngàn năm.
5 Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một
ngàn năm. Aáy là sự sống lại thứ nhất.
6 Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ
nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song
những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng
Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm.
7 Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỉ Sa-tan sẽ được thả,

8 và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên
đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông
như cát bờ biển.
9 Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh
đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt
chúng nó.
10 Còn ma quỉ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa
và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải
chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.
11 Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên;
trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó
nữa.
12 Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các
sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự
sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời
đã biên trong những sách ấy.
13 Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ
cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị
xử đoán tùy công việc mình làm.
14 Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự
chết thứ hai.
15 Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ
lửa.

21

1 Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất
đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa.
2 Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở
nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới
cưới trang sức cho chồng mình.
3 Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm
của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng
sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng.
4 Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết,
cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự
thứ nhất đã qua rồi.
5 Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Nầy, ta làm mới lại hết thảy muôn
vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời nầy đều trung tín và chân
thật.
6 Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga,
nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, ta sẽ lấy nước suối sự
sống mà ban cho nhưng không.
7 Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức
Chúa Trời người và người sẽ làm con ta.
8 Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết
người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào
nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bừng
bừng: đó là sự chết thứ hai.

9 Một vị trong bảy thiên sứ đã cầm bảy bát đựng đầy bảy tai nạn
cuối cùng, đến gần tôi, bảo rằng: Hãy đến, ta sẽ chỉ cho ngươi thấy
người vợ mới cưới là vợ Chiên Con.
10 Rồi tôi được Thánh Linh cảm động, thiên sứ đó đưa tôi đến trên
một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-
lem, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống,
11 rực rỡ vinh hiển của Đức Chúa Trời. Sự chói sáng của thành ấy
giống như của một viên bửu thạch, như bích ngọc sáng suốt.
12 Thành có một bức tường cao lớn, với mười hai cửa, trên những
cửa có mười hai vị thiên sứ, cùng những danh đề, là danh mười hai
chi phái của con cháu Y-sơ-ra-ên:
13 phía đông có ba cửa; phía bắc có ba cửa; phía nam có ba cửa;
phía tây có ba cửa.
14 Còn tường của thành có mười hai cái nền, tại trên có đề mười hai
danh, là danh mười hai sứ đồ của Chiên Con.
15 Đấng nói cùng ta tay cầm một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng
để đo thành, các cửa và tường của thành.
16 Thành làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng nhau. Thiên
sứ đo thành bằng cây sậy: thành được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ;
bề dài, bề ngang, và bề cao cũng bằng nhau.
17 Người lại đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn cu-đê,
là thước đo của loài người, và cũng là thước đo của thiên sứ.
18 Tường thì xây bằng bính ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tợ
như thủy tinh trong vắt.
19 Những nền tường thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất,
bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu; nền thứ ba, bằng lục
mã não; nền thứ tư, bằng đá lục cẩm;
20 nền thứ năm, bằng hồng mã não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng
ngọc; nền thứ bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng ngọc
thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc hồng bích; nền thứ mười, bằng
ngọc phỉ túy; nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ mười
hai, bằng đá tử bửu.
21 Mười hai cửa thì làm bằng mười hai hột châu; mỗi cửa bằng một
hột châu nguyên khối làm thành. Đường trong thành làm bằng vàng
ròng, giống như thủy tinh trong suốt.
22 ỳ đó, tôi không thấy đền thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn
năng và Chiên Con đều là đền thờ của thành.
23 Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng; vì vinh
hiển của Đức Chúa Trời chói lói cho, và Chiên Con là ngọn đèn của
thành.
24 Các dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên đất sẽ đem
vinh hiển mình vào đó.
25 Những cửa thành ban ngày không đóng, vì ở đó không có ban
đêm.
26 Người ta sẽ đem vinh hiển và phú quí của các dân đến đó;
27 kẻ ô uế, người làm điều gớm ghiếc và nói dối không hề được vào
thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của
Chiên Con.

22

1 Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ
ngôi Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra.
2 ỳ giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trổ mười hai
mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa
lành cho các dân.
3 Chẳng còn có sự nguyền rủa nữa; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên
Con sẽ ở trong thành; các tôi tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài;
4 chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và danh Chúa sẽ ở trên trán mình.
Đêm không còn có nữa,
5 và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời,
vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng sẽ trị vì đời đời.
6 Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những lời nầy là trung tín và
chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai
thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy
ra.
7 Kìa, ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên
tri trong sách nầy!
8 Chính tôi là Giăng đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và
thấy đoạn, tôi sấp mình xuống dưới chân thiên sứ đã tỏ những điều
ấy cho tôi, để thờ lạy.
9 Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn tôi tớ với ngươi,
với anh em ngươi, là các đấng tiên tri, và với những kẻ giữ các lời
trong sách nầy. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời!
10 Rồi người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên
tri trong sách nầy; vì thì giờ đã gần đến.
11 Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô uế,
cứ còn ô uế nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ
nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa!
12 Nầy, ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với ta, để trả
cho mỗi người tùy theo công việc họ làm.
13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là
rốt.
14 Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây
sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành!
15 Những loài chó, những thuật sĩ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết
người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự
giả dối đều ở ngoài hết thảy.
16 Ta là Jêsus, đã sai thiên sứ ta đến làm chứng về những sự đó cho
các ngươi trước mặt các Hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít,
là sao mai sáng chói.
17 Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy
nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá đến. Kẻ nào muốn, khá nhận lấy
nước sự sống cách nhưng không.
18 Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách nầy: nếu ai thêm
vào sách tiên tri nầy điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy
tai nạn đã ghi chép trong sách nầy.
19 Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri nầy, thì Đức
Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã

chép ra trong sách nầy.
20 Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, ta đến mau
chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jêsus, xin hãy đến!
21 Nguyền xin ân điển của Đức Chúa Jêsus ở với mọi người!

Thi thiên

1

1 Phước cho người nào chẳng theo mưu kế của kẻ dữ, Chẳng đứng
trong đường tội nhân, Không ngồi chỗ của kẻ nhạo báng;
2 Song lấy làm vui vẻ về luật pháp của Đức Giê-hô-va, Và suy gẫm
luật pháp ấy ngày và đêm.
3 Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, Sanh bông trái theo
thì tiết, Lá nó cũng chẳng tàn héo; Mọi sự người làm đều sẽ thạnh
vượng.
4 Kẻ ác chẳng như vậy đâu; Nhưng chúng nó khác nào rơm rác gió
thổi bay đi.
5 Bởi cớ ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán xét, Tội nhân cũng
không được vào hội người công bình.
6 Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công bình, Song đường kẻ ác
rồi bị diệt vong.

2

1 Nhân sao các ngoại bang náo loạn? Và những dân tộc toan mưu
chước hư không?
2 Các vua thế gian nổi dậy, Các quan trưởng bàn nghị cùng nhau
Nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đấng chịu xức dầu của Ngài, mà
rằng:
3 Chúng ta hãy bẻ lòi tói của hai Người, Và quăng xa ta xiềng xích
của họ.
4 Đấng ngự trên trời sẽ cười, Chúa sẽ nhạo báng chúng nó.
5 Bấy giờ Ngài sẽ nổi thạnh nộ phán cùng chúng nó, Dùng cơn giận
dữ mình khuấy khỏa chúng nó, mà rằng:
6 Dầu vậy, ta đã lập Vua ta Trên Si-ôn là núi thánh ta.
7 Ta sẽ giảng ra mạng lịnh: Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Ngươi
là Con ta; Ngày nay ta đã sanh Ngươi.
8 Hãy cầu ta, ta sẽ ban cho Con các ngoại bang làm cơ nghiệp, Và
các đầu cùng đất làm của cải. vãi
9 Con sẽ dùng cây gậy sắt mà đập bể chúng nó; Con sẽ làm vỡ nát
chúng nó khác nào bình gốm.
10 Vì vậy, hỡi các vua, hãy khôn ngoan; Hỡi các quan xét thế gian,
hãy chịu sự dạy dỗ.
11 Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách kính sợ, Và mừng rỡ cách run
rẩy.
12 Hãy hôn Con, e Người nổi giận, Và các ngươi hư mất trong đường
chăng; Vì cơn thạnh nộ Người hòng nổi lên. Phàm kẻ nào nương náu
mình nơi Người có phước thay!

3

1 Đức Giê-hô-va ôi! kẻ cừu địch tôi đã thêm nhiều dường bao! Lắm
kẻ dấy lên cùng tôi thay!

2 Biết bao kẻ nói về linh hồn tôi rằng: Nơi Đức Chúa Trời chẳng có
sự cứu rỗi cho nó.
3 Nhưng, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là cái khiên chở che tôi; Ngài là
sự vinh hiển tôi, và là Đấng làm cho tôi ngước đầu lên.
4 Tôi lấy tiếng tôi mà kêu cầu Đức Giê-hô-va, Từ núi thánh Ngài đáp
lời tôi.
5 Tôi nằm xuống mà ngủ; Tôi tỉnh thức, vì Đức Giê-hô-va nâng đỡ
tôi.
6 Tôi sẽ không nao muôn người Vây tôi khắp bốn bên.
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy chỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, hãy cứu
tôi! Vì Chúa đã vả má các kẻ thù nghịch tôi, Và bẻ gãy răng kẻ ác.
8 Sự cứu rỗi thuộc về Đức Giê-hô-va. Nguyện phước Ngài giáng trên
dân sự Ngài!

4

1 Hỡi Đức Chúa Trời của sự công bình tôi, Khi tôi kêu cầu, xin hãy
đáp lời tôi. Khi tôi bị gian truân Ngài để tôi trong nơi rộng rãi; Xin
hãy thương xót tôi, và nghe lời cầu nguyện tôi.
2 Hỡi các con loài người, sự vinh hiển ta sẽ bị sỉ nhục cho đến chừng
nào? Các ngươi sẽ ưa mến điều hư không, Và tìm sự dối trá cho đến
bao giờ?
3 Phải biết rằng Đức Giê-hô-va đã để riêng cho mình người nhân
đức. Khi ta kêu cầu Đức Giê-hô-va, ắt Ngài sẽ nghe lời ta.
4 Các ngươi khá e sợ, chớ phạm tội; Trên giường mình hãy suy gẫm
trong lòng, và làm thinh.
5 Hãy dâng sự công bình làm của lễ Và để lòng tin cậy nơi Đức
Giê-hô-va.
6 Nhiều người nói: Ai sẽ cho chúng ta thấy phước? Hỡi Đức Giê-hô-
va, xin soi trên chúng tôi sự sáng mặt Ngài.
7 Chúa khiến lòng tôi vui mừng nhiều hơn chúng nó, Dầu khi chúng
nó có lúa mì và rượu nho dư dật.
8 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ nằm và ngủ bình an; Vì chỉ một mình
Ngài làm cho tôi được ở yên ổn.

5

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin lắng tai nghe lời tôi, Xem xét sự suy gẫm
tôi.
2 Hỡi Vua tôi, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Vì
tôi cầu nguyện cùng Chúa.
3 Đức Giê-hô-va ôi! buổi sáng Ngài sẽ nghe tiếng tôi; Buổi sáng tôi
sẽ trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, và trông đợi.
4 Vì Chúa chẳng phải là Đức Chúa Trời bằng lòng sự dữ; Kẻ ác sẽ
không được ở cùng Chúa.
5 Kẻ kiêu ngạo chẳng đứng nổi trước mặt Chúa; Chúa ghét hết thảy
những kẻ làm ác.
6 Chúa sẽ hủy diệt các kẻ nói dối; Đức Giê-hô-va gớm ghiếc người
đổ huyết và kẻ gian lận.
7 Còn tôi, nhờ sự nhân từ dư dật của Chúa, tôi sẽ vào nhà Chúa, Lấy
lòng kính sợ Chúa mà thờ lạy trước đền thánh của Chúa.

8 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân vì kẻ thù nghịch tôi, xin lấy công bình
Ngài mà dẫn dắt tôi, Và ban bằng đường Ngài trước mặt tôi.
9 Vì nơi miệng chúng nó chẳng có sự thành tín; Lòng chúng nó chỉ
là gian tà; Họng chúng nó là huyệt mả mở ra; Lưỡi chúng nó đầy dẫy
điều dua nịnh.
10 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy trừng trị chúng nó; Nguyện họ sa ngã
trong mưu chước mình; Hãy xô đuổi họ vì tội ác rất nhiều của họ; Vì
họ đã phản nghịch cùng Chúa.
11 Nhưng phàm ai nương náu mình nơi Chúa sẽ khoái lạc, Cất tiếng
reo mừng đến mãi mãi, Vì Chúa bảo hộ các người ấy; Kẻ nào ái mộ
danh Chúa Cũng sẽ nức lòng mừng rỡ nơi Chúa.
12 Vì hỡi Đức Giê-hô-va, chính Ngài sẽ ban phước cho người công
bình, Lấy ơn vây phủ người khác nào bằng cái khiên.

6

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thạnh nộ mà trách tôi, Chớ sửa phạt
tôi trong khi Ngài giận phừng,
2 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin thương xót tôi, vì tôi yếu mỏn; Lạy Đức
Giê-hô-va, xin chữa tôi, vì xương cốt tôi run rẩy.
3 Đức Giê-hô-va ôi! linh hồn tôi cũng bối rối quá đỗi; Còn Ngài, cho
đến chừng nào?
4 Lạy Đức Giê-hô-va, xin hãy trở lại, giải cứu linh hồn tôi; Hãy cứu
tôi vì lòng nhân từ Ngài.
5 Vì trong sự chết chẳng còn nhớ đến Chúa nữa; Nơi âm phủ ai sẽ
cảm tạ Chúa?
6 Tôi mỏn sức vì than thở, Mỗi đêm tôi làm trôi giường tôi, Dầm nó
với nước mắt.
7 Mắt tôi hao mòn vì buồn thảm, Làng lệt vì cớ cừu địch tôi.
8 Hỡi kẻ làm ác kia, khá lìa xa ta hết thảy; Vì Đức Giê-hô-va đã nghe
tiếng khóc lóc ta.
9 Đức Giê-hô-va đã nghe sự nài xin ta. Ngài nhậm lời cầu nguyện ta.
10 Hết thảy kẻ thù nghịch tôi sẽ bị hổ thẹn và bối rối lắm; Chúng nó
sẽ sụt lui lại, vội vàng bị mất cỡ.

7

1 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, tôi nương náu mình nơi Ngài; Xin
hãy cứu tôi khỏi kẻ rượt đuổi tôi, và thoát giải tôi,
2 Kẻo kẻ thù nghịch xé tôi như con sư tử, Và phân tôi từ mảnh, không
ai giải cứu cho.
3 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, nhược bằng tôi đã làm điều ấy,
Và có sự gian ác nơi tay tôi;
4 Nếu tôi đã trả ác cho người ở hòa hảo cùng tôi, Và cướp lột kẻ hiếp
tôi vô cớ,
5 Thì đáng cho kẻ thù nghịch đuổi theo tôi kịp Giày đạp mạng sống
tôi dưới đất, Và làm rạp vinh hiển tôi xuống bụi đất.
6 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nổi thạnh nộ mà chỗi dậy; Hãy dấy
nghịch cùng sự giận hoảng của kẻ hiếp tôi; Khá tỉnh thức mà giúp đỡ
tôi; Ngài đã truyền định sự đoán xét rồi.

7 Hội các dân tộc sẽ vây phủ tứ phía Ngài; Còn Ngài vì chúng phải
trở lên cao.
8 Đức Giê-hô-va đoán xét các dân. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán
xét tôi theo sự công bình tôi, Và theo sự thanh liêm ở nơi lòng tôi.
9 è, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người,
Xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, Song hãy làm cho vững vàng
người công bình.
10 Đức Chúa Trời là cái khiên tôi, Ngài là Đấng cứu rỗi những kẻ có
lòng ngay thẳng.
11 Đức Chúa Trời là quan án công bình, Thật là Đức Chúa Trời hằng
ngày nổi giận cùng kẻ ác.
12 Nếu kẻ ác không hối cải, thì Đức Chúa Trời sẽ mài gươm: Ngài đã
giương cung mà chực cho sẵn,
13 Cũng đã vì nó sắm sửa khí giới làm chết, Và làm những tên Ngài
phừng lửa.
14 Kìa, kẻ dữ đang đẻ gian ác; Thật nó đã hoài thai sự khuấy khỏa,
và sanh điều dối trá.
15 Nó đào một hố sâu, Nhưng lại té vào hố nó đã đào.
16 Sự khuấy khỏa nó đã làm sẽ đổ lại trên đầu nó. Và sự hung hăng
nó giáng trên trán nó.
17 Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va y theo sự công bình Ngài, Và ca
tụng danh Đức Giê-hô-va là Đấng Chí cao.

8

1 Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên
khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các từng trời!
2 Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con
đang bú, Mà lập nên năng lực Ngài, Đặng làm cho người thù nghịch
và kẻ báo thù phải nín lặng.
3 Khi tôi nhìn xem các từng trời là công việc của ngón tay Chúa, Mặt
trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt,
4 Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa
thăm viếng nó?
5 Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, Đội cho người sự
vinh hiển và sang trọng.
6 Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, Khiến
muôn vật phục dưới chân người:
7 Cả loài chiên, loài bò, Đến đỗi các thú rừng,
8 Chim trời và cá biển, Cùng phàm vật gì lội đi các lối biển.
9 Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên
khắp trái đất biết bao!

9

1 Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Đức Giê-hô-va, Tỏ ra các công việc lạ lùng
của Ngài.
2 Hỡi Đấng chí cao, tôi sẽ vui vẻ, hớn hở nơi Ngài, Và ca tụng danh
của Ngài.
3 Khi kẻ thù nghịch tôi lui bước, Chúng nó vấp ngã, và hư mất trước
mặt Chúa.

4 Vì Chúa binh vực quyền lợi và duyên cớ tôi; Chúa ngồi tòa mà đoán
xét công bình.
5 Chúa đã quở trách các nước, hủy diệt kẻ ác, Xóa sạch danh chúng
nó đời đời.
6 Kẻ thù nghịch đã đến cùng, bị hủy diệt đời đời; Còn các thành
Chúa đã phá đổ, Dầu kỷ niệm nó cũng đã bị hư mất rồi.
7 Nhưng Đức Giê-hô-va ngồi cai trị đời đời; Ngài đã dự bị ngôi mình
để đoán xét.
8 Ngài sẽ lấy công bình đoán xét thế gian, Dùng sự ngay thẳng mà
xử các dân tộc.
9 Đức Giê-hô-va sẽ làm nơi náu ẩn cao cho kẻ bị hà hiếp, Một nơi
náu ẩn cao trong thì gian truân.
10 Hỡi Đức Giê-hô-va, phàm ai biết danh Ngài sẽ để lòng tin cậy nơi
Ngài; Vì Ngài chẳng từ bỏ kẻ nào tìm kiếm Ngài.
11 Khá hát ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng ngự tại Si-ôn; Hãy báo
cáo giữa các dân công việc tối cao của Ngài.
12 Vì Đấng báo thù huyết nhớ lại kẻ khốn cùng, Chẳng hề quên tiếng
kêu của họ.
13 Đức Giê-hô-va ôi! xin thương xót tôi; Hỡi Đấng đem tôi lên khỏi
cửa sự chết, Hãy xem sự gian nan tôi mắc phải tại vì kẻ ghét tôi;
14 Hầu cho tại cửa con gái Si-ôn, Tôi tỏ ra mọi sự ngợi khen Chúa,
Và mừng rỡ về sự cứu rỗi của Ngài.
15 Các dân đã lún xuống trong hố chúng nó đã đào; Chân của chúng
nó mắc vào lưới chúng nó đã gài kín.
16 Đức Giê-hô-va thi hành sự đoán xét mà tỏ mình Ngài ra; Kẻ ác bị
công việc tay mình làm trở vấn lấy.
17 Kẻ ác sẽ bị xô xuống âm phủ, Và các dân quên Đức Chúa Trời
cũng vậy.
18 Người thiếu thốn sẽ không bị bỏ quên luôn luôn, Và kẻ khốn cùng
chẳng thất vọng mãi mãi.
19 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy, chớ cho người đời được
thắng; Nguyện các dân bị đoán xét trước mặt Ngài.
20 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm cho chúng nó sợ hãi. Nguyện các
dân biết mình chẳng qua là người phàm.

10

1 Đức Giê-hô-va ôi! vì cớ gì Ngài đứng xa, Lúc gian truân tại sao
Ngài ẩn mình đi?
2 Kẻ ác, vì lòng kiêu ngạo, hăm hở rượt theo người khốn cùng;
Nguyện chúng nó phải mắc trong mưu chước mình đã toan.
3 Vì kẻ ác tự khoe về lòng dục mình; Kẻ tham của từ bỏ Đức Giê-hô-
va, và khinh dể Ngài.
4 Kẻ ác bộ mặt kiêu ngạo mà rằng: Ngài sẽ không hề hạch hỏi.
Chẳng có Đức Chúa Trời: kìa là tư tưởng của hắn.
5 Các đường hắn đều may mắn luôn luôn; Sự đoán xét của Chúa cao
quá, mắt hắn chẳng thấy được; Hắn chê hết thảy kẻ thù nghịch mình.
6 Hắn nghĩ rằng: Ta sẽ chẳng lay động; Ta sẽ không bị tai họa gì
đến đời đời.

7 Miệng hắn đầy sự nguyền rủa, sự giả dối, và sự gian lận; Dưới lưỡi
nó chỉ có sự khuấy khỏa và gian ác.
8 Hắn ngồi nơi rình rập của làng, giết kẻ vô tội trong nơi ẩn khuất;
Con mắt hắn dòm hành người khốn khổ.
9 Hắn phục trong nơi kín đáo như sư tử trong hang nó; Hắn rình rập
đặng bắt người khốn cùng; Khi hắn kéo kẻ khốn cùng vào lưới mình,
thì đã bắt được nó rồi.
10 Hắn chùm hum, và cúi xuống, Kẻ khốn khổ sa vào vấu hắn.
11 Hắn nghĩ rằng: Đức Chúa Trời quên rồi, Ngài đã ẩn mặt, sẽ không
hề xem xét.
12 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy chỗi dậy; Hỡi Đức Chúa Trời, hãy giơ
tay Ngài lên; Chớ quên kẻ khốn cùng.
13 Vì cớ sao kẻ ác khinh dể Đức Chúa Trời, Và nghĩ rằng: Chúa sẽ
chẳng hề hạch hỏi?
14 Chúa đã thấy rồi; vì Chúa xem xét sự bạo tàn và sự độc hại, Để lấy
chính tay Chúa mà báo trả lại; Còn kẻ khốn khổ phó mình cho Chúa;
Chúa là Đấng giúp đỡ kẻ mồ côi.
15 Hãy bẻ gãy cánh tay kẻ ác, Và tra tìm sự gian ác của kẻ dữ cho
đến không còn thấy gì nữa.
16 Đức Giê-hô-va làm Vua đến đời đời vô cùng; Các ngoại bang bị
diệt mất khỏi đất của Ngài.
17 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã nghe lời ước ao của kẻ hiền từ; Khiến
lòng họ được vững bền, và cũng đã lắng tai nghe,
18 Đặng xét công bình việc kẻ mồ côi và người bị hà hiếp, Hầu cho
loài người, vốn bởi đất mà ra, không còn làm cho sợ hãi nữa.

11

1 Tôi nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va; Sao các ngươi nói cùng
linh hồn ta: Hãy trốn lên núi ngươi như con chim?
2 Vì kìa, kẻ ác gương cung, Tra tên mình trên dây, Đặng bắn trong
tối tăm kẻ có lòng ngay thẳng.
3 Nếu các nền bị phá đổ, Người công bình sẽ làm sao?
4 Đức Giê-hô-va ngự trong đền thánh Ngài; Ngôi Ngài ở trên trời;
Con mắt Ngài nhìn xem, Mí mắt Ngài dò con loài người.
5 Đức Giê-hô-va thử người công bình; Nhưng lòng Ngài ghét người
ác và kẻ ưa sự hung bạo.
6 Ngài sẽ giáng xối trên kẻ ác những bẫy, lửa và diêm; Một ngọn gió
phỏng sẽ là phần của chúng nó.
7 Vì Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài yêu sự công bình: Những
người ngay thẳng sẽ nhìn xem mặt Ngài.

12

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin cứu chúng tôi, vì người nhân đức không còn
nữa, Và kẻ thành tín đã mất khỏi giữa con loài người.
2 Chúng đều dùng lời dối trá mà nói lẫn nhau, Lấy môi dua nịnh và
hai lòng, Mà trò chuyện nhau.
3 Đức Giê-hô-va sẽ diệt hết thảy các môi dua nịnh, Và lưỡi hay nói
cách kiêu ngạo;

4 Tức là kẻ nói rằng: Nhờ lưỡi mình chúng ta sẽ được thắng; Môi
chúng ta thuộc về chúng ta: Ai là Chúa của chúng ta?
5 Nhân vì người khốn cùng bị hà hiếp, và kẻ thiếu thốn rên siếc,
Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ ta sẽ chỗi dậy, Đặt người tại nơi yên ổn,
là nơi người mong muốn.
6 Các lời Đức Giê-hô-va là lời trong sạch, Dường như bạc đã thét
trong nồi dót bằng gốm, Luyện đến bảy lần.
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ gìn giữ các người khốn cùng, Hằng bảo
tồn họ cho khỏi dòng dõi nầy.
8 Khi sự hèn mạt được đem cao lên giữa loài người, Thì kẻ ác đi dạo
quanh tứ phía.

13

1 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài sẽ hằng quên tôi cho đến chừng nào? Ngài
ẩn mặt cùng tôi cho đến bao giờ?
2 Tôi phải lo lắng nơi linh hồn tôi, Hằng ngày buồn thảm nơi lòng
tôi cho đến bao giờ? Kẻ thù nghịch tôi sẽ trổi hơn tôi cho đến chừng
nào?
3 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy xem xét, nhậm lời tôi,
Và làm cho mắt tôi được sáng, Kẻo tôi phải ngủ chết chăng.
4 Kẻ thù nghịch nói rằng: Ta đã thắng hơn nó, Và kẻ cừu địch mừng
rỡ khi tôi xiêu tó.
5 Nhưng tôi đã tin cậy nơi sự nhân từ Chúa; Lòng tôi khoái lạc về
sự cứu rỗi của Chúa.
6 Tôi sẽ hát ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã làm ơn cho tôi.

14

1 Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng
nó đều bại hoại, đã làm những việc gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều
lành.
2 Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, Đặng xem
thử có ai khôn ngoan, Tìm kiếm Đức Chúa Trời chăng.
3 Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng
có ai làm điều lành, Dầu một người cũng không.
4 Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta
khác nào ăn bánh, và cũng chẳng kề cầu khẩn Đức Giê-hô-va.
5 Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt, Vì Đức Chúa Trời ở giữa dòng
dõi kẻ công bình.
6 Các ngươi làm bại mưu kẻ khốn cùng, Bởi vì Đức Giê-hô-va là nơi
nương náu của người.
7 Oâi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức
Giê-hô-va đem về những phu tù của dân sự Ngài, Thì Gia-cốp sẽ mừng
rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.

15

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, ai sẽ ngụ trong đền tạm Ngài? Ai sẽ ở trên núi
thánh Ngài?
2 Aáy là kẻ đi theo sự ngay thẳng, làm điều công bình, Và nói chân
thật trong lòng mình;

3 Kẻ nào có lưỡi không nói hành, Chẳng làm hại cho bạn hữu mình,
Không gieo sỉ nhục cho kẻ lân cận mình;
4 Người nào khinh dể kẻ gian ác, Nhưng tôn trọng kẻ kính sợ Đức
Giê-hô-va; Kẻ nào thề nguyện, dầu phải tổn hại cũng không đổi dời gì
hết;
5 Người nào không cho vay tiền lấy lời, Chẳng lãnh hối lộ đặng hại
người vô tội. Kẻ nào làm các điều ấy sẽ không hề rúng động.

16

1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy phù hộ tôi, vì tôi nương náu mình nơi
Chúa.
2 Tôi đã nói cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là Chúa tôi; Trừ Ngài ra
tôi không có phước gì khác.
3 Tôi lấy làm thích mọi đàng Các người thánh trên đất, và những
bực cao trọng.
4 Sự buồn rầu của những kẻ dâng của lễ cho thần khác sẽ thêm
nhiều lên: Tôi sẽ không dâng lễ quán bằng huyết của chúng nó, Cũng
không xưng tên chúng nó trên môi tôi.
5 Đức Giê-hô-va là phần cơ nghiệp và là cái chén của tôi: Ngài gìn
giữ phần sản tôi.
6 Tôi may được phần cơ nghiệp ở trong nơi tốt lành; Phải, tôi có
được cơ nghiệp đẹp đẽ.
7 Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyên bảo tôi; Ban đêm
lòng tôi cũng dạy dỗ tôi.
8 Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị
rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi.
9 Bởi cớ ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng
sẽ nghỉ yên ổn;
10 Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, Cũng không để
cho người thánh Chúa thấy sự hư nát.
11 Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có
trọn sự khoái lạc, Tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng.

17

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe sự công chánh, để ý về tiếng kêu
của tôi; Xin hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện tôi ra bởi môi không giả
dối.
2 Nguyện quyền lợi tôi ra từ trước mặt Chúa; Cầu mắt Chúa xem xét
sự ngay thẳng.
3 Chúa đã dò lòng tôi, viếng tôi lúc ban đêm; Có thử tôi, nhưng
chẳng tìm thấy gì hết; Tôi đã quyết định miệng tôi sẽ không phạm tội.
4 Còn về công việc loài người, Tôi nhờ lời môi Chúa phán mà giữ lấy
mình khỏi các con đường của kẻ hung bạo.
5 Bước tôi vững chắc trong các lối của Chúa, Chân tôi không xiêu
tó.
6 Hỡi Đức Chúa Trời, tôi cầu nguyện cùng Chúa, vì Chúa sẽ nhậm
lời tôi: Xin Chúa nghiêng tai qua mà nghe lời tôi.

7 Hỡi Đấng dùng tay hữu cứu kẻ nương náu mình nơi Ngài Khỏi
những kẻ dấy nghịch cùng họ, Xin hãy tỏ ra sự nhân từ lạ lùng của
Ngài.
8 Cầu Chúa bảo hộ tôi như con ngươi của mắt; Hãy ấp tôi dưới bóng
cánh của Chúa.
9 Cho khỏi kẻ ác hà hiếp tôi, Khỏi kẻ thù nghịch hăm hở vây phủ tôi.
10 Chúng nó bít lòng mình lại; Miệng chúng nó nói cách kiêu căng.
11 Chúng nó vây phủ chúng tôi mỗi bước, Mắt chúng nó dòm hành
đặng làm cho chúng tôi sa ngã.
12 Nó giống như sư tử mê mồi, Như sư tử tơ ngồi rình trong nơi
khuất tịch.
13 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chờ dậy, đi đón và đánh đổ nó; hãy
dùng gươm Ngài mà giải cứu linh hồn tôi khỏi kẻ ác.
14 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy dùng tay Ngài giải cứu tôi khỏi loài
người, tức khỏi người thế gian, Mà có phần phước mình trong đời bây
giờ; Ngài làm cho bụng chúng nó đầy dẫy vật báu của Ngài; Chúng nó
sanh con thỏa nguyện, Và để lại phần của còn dư cho con cháu mình,
15 Còn tôi, nhờ sự công bình, tôi sẽ được thấy mặt Chúa; Khi tôi tỉnh
thức, tôi sẽ thỏa nguyện nhìn xem hình dạng của Chúa.

18

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là năng lực tôi, tôi yêu mến Ngài.
2 Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức
Chúa Trời là hòn đá tôi, nơi Ngài tôi sẽ nương náu mình; Ngài cũng
là cái khiên tôi, sừng cứu rỗi tôi, và là nơi náu ẩn cao của tôi.
3 Đức Giê-hô-va đáng được ngợi khen; tôi sẽ kêu cầu Ngài, Aét sẽ
được giải cứu khỏi các kẻ thù nghịch tôi.
4 Các dây sự chết đã vương vấn tôi, Lụt gian ác chảy cuộn làm cho
tôi sợ hãi.
5 Những dây Aâm phủ đã vấn lấy tôi, Lưới sự chết hãm bắt tôi.
6 Trong cơn gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va, Tôi kêu cầu Đức
Chúa Trời tôi: Tại đền Ngài, Ngài nghe tiếng tôi, Và tiếng kêu cầu của
tôi thấu đến tai Ngài.
7 Bấy giờ đất động và rung, Nền các núi cũng lay chuyển Và rúng
động, vì Ngài nổi giận.
8 Khói bay ra từ lỗ mũi Ngài, Ngọn lửa hực phát ra từ miệng Ngài,
Làm cho than cháy đỏ.
9 Ngài làm nghiêng lệch các từng trời, và ngự xuống; Dưới chân
Ngài có vùng đen kịt.
10 Ngài cỡi chê-ru-bin và bay, Ngài liệng trên cánh của gió.
11 Ngài nhờ sự tối tăm làm nơi ẩn núp mình, Dùng các vùng nước
tối đen và mây mịt mịt của trời, Mà bủa xung quanh mình Ngài dường
như một cái trại.
12 Từ sự rực rỡ ở trước mặt Ngài, ngang qua các mây mịt mịt của
Ngài, Có phát ra mưa đá và than hực lửa.
13 Đức Giê-hô-va sấm sét trên các từng trời, Đấng Chí cao làm cho
vang rân tiếng của Ngài, Có mưa đá và than hực lửa.

14 Ngài bắn tên, làm cho tản lạc quân thù nghịch tôi, Phát chớp
nhoáng nhiều, khiến chúng nó lạc đường.
15 Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi lời hăm he của Ngài, Bởi gió xịt ra khỏi lỗ
mũi Ngài, Đáy biển bèn lộ ra, Và các nền thế gian bị bày tỏ.
16 Từ Trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, Rút tôi ra khỏi nước sâu.
17 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, Khỏi kẻ ghét tôi,
vì chúng nó mạnh hơn tôi.
18 Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-
hô-va nâng đỡ tôi.
19 Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, Giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi.
20 Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, Báo tôi theo sự
thanh sạch của tay tôi.
21 Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, Chẳng có làm ác
xây bỏ Đức Chúa Trời tôi.
22 Vì các mạng lịnh Ngài đều ở trước mặt tôi, Còn luật lệ Ngài, tôi
nào bỏ đâu.
23 Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, Giữ lấy mình khỏi ác.
24 Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi
theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài.
25 Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn,
Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại;
26 Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối
cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhặt nhiệm lại.
27 Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống.
28 Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi
sự tối tăm tôi.
29 Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cậy Đức Chúa Trời tôi,
tôi sẽ vượt khỏi tường thành.
30 Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức
Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào
nương náu mình nơi Ngài.
31 Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời
chúng tôi, ai là hòn đá lớn?
32 Đức Chúa Trời thắt lưng tôi bằng năng lực, Và ban bằng đường
tôi.
33 Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, Và để tôi đứng trên
các nơi cao của tôi.
34 Ngài tập tay tôi đánh giặc, Đến đỗi cánh tay tôi giương nổi cung
đồng.
35 Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu rỗi làm khiên; Tay hữu Chúa
nâng đỡ tôi, Và sự hiền từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.
36 Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, Chân tôi không xiêu tó.
37 Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã
tận diệt chúng nó.
38 Tôi đâm lủng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được;
Chúng nó sa ngã dưới chân tôi.
39 Vì Chúa đã thắt lưng tôi bằng sức lực để chiến, Khiến kẻ dấy
nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi.

40 Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lưng cùng tôi; Còn những kẻ
ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi.
41 Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức
Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại.
42 Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi
ném chúng nó ra như bùn ngoài đường.
43 Chúa đã cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự; Lập tôi làm đầu
các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ hầu việc tôi.
44 Vừa khi nghe nói về tôi; chúng nó sẽ phục tôi; Các người ngoại
bang sẽ giả bộ vâng theo tôi.
45 Các người ngoại bang sẽ tàn mạt Đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run
sợ.
46 Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá tôi! Nguyện
Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi được tôn cao!
47 Tức là Đức Chúa Trời báo oán cho tôi, Khiến các dân suy phục
tôi.
48 Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch tôi; Thật Chúa nâng tôi lên
cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi. Và cứu tôi khỏi người hung bạo.
49 Vì vậy, hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân, Và
ca tụng danh của Ngài.
50 Đức Giê-hô-va ban cho vua Ngài sự giải cứu lớn lao, Và làm ơn
cho đấng chịu xức dầu của Ngài, Tức là cho Đa-vít, và cho dòng dõi
người, đến đời đời.

19

1 Các từng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời
giải tỏ công việc tay Ngài làm.
2 Ngày nầy giảng cho ngày kia, Đêm nầy tỏ sự tri thức cho đêm nọ.
3 Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của
chúng nó.
4 Dây đo chúng nó bủa khắp trái đất, Và lời nói chúng nó truyền
đến cực địa. Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho mặt trời;
5 Mặt trời khác nào người tân lang ra khỏi phòng huê chúc, Vui
mừng chạy đua như người dõng sĩ.
6 Mặt trời ra từ phương trời nầy, Chạy vòng giáp đến phương trời
kia; Chẳng chi tránh khỏi hơi nóng mặt trời được.
7 Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại; Sự chứng
cớ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan.
8 Giềng mối của Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, làm cho lòng vui
mừng; Điều răn của Đức Giê-hô-va trong sạch, làm cho mắt sáng sủa.
9 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là trong sạch, hằng còn đến đời đời; Các
mạng lịnh của Đức Giê-hô-va là chân thật, thảy đều công bình cả.
10 Các điều ấy quí hơn vàng, thật báu hơn vàng ròng; Lại ngọt hơn
mật, hơn nước ngọt của tàng ong.
11 Các điều ấy dạy cho kẻ tôi tớ Chúa được thông hiểu; Ai gìn giữ
lấy, được phần thưởng lớn thay.
12 Ai biết được các sự sai lầm mình? Xin Chúa tha các lỗi tôi không
biết.

13 Xin Chúa giữ kẻ tôi tớ Chúa khỏi cố ý phạm tội; Nguyện tội ấy
không cai trị tôi; Thì tôi sẽ không chỗ trách được, và không phạm tội
trọng.
14 Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn đá tôi, và là Đấng cứu chuộc tôi, Nguyện
lời nói của miệng tôi, Sự suy gẫm của lòng tôi được đẹp ý Ngài!

20

1 Nguyện Đức Giê-hô-va đáp lời ngươi trong ngày gian truân!
Nguyện danh Đức Chúa Trời của Gia-cốp che chở ngươi,
2 Từ nơi thánh sai ơn giúp đỡ ngươi, Và từ Si-ôn nâng đỡ ngươi!
3 Nguyện Ngài nhớ đến các lễ vật ngươi, Và nhậm những của lễ
thiêu ngươi!
4 Cầu xin Ngài ban cho ngươi điều lòng ngươi ước ao, Làm thành
các điều toan tính của ngươi!
5 Chúng tôi sẽ vui mừng về sự cứu rỗi ngươi, Và nhân danh Đức
Chúa Trời chúng tôi, dựng các ngọn cờ của chúng tôi lên. Nguyện
Đức Giê-hô-va làm thành các điều người sở cầu.
6 Rày tôi biết Đức Giê-hô-va cứu đấng chịu xức dầu của Ngài; Từ
trên trời thánh Ngài sẽ trả lời người, Nhờ quyền năng cứu rỗi của tay
hữu Ngài.
7 Kẻ nầy nhờ cậy xe cộ, kẻ khác nhờ cậy ngựa, Nhưng chúng tôi nhờ
cậy danh Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chúng tôi.
8 Các kẻ ấy bị khòm xuống và sa ngã, Còn chúng tôi chỗi dậy, và
đứng ngay lên.
9 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cứu! Nguyện Vua nhậm lời chúng tôi
trong ngày chúng tôi kêu cầu.

21

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân năng lực Ngài, vua sẽ vui mừng; Tại vì
sự cứu rỗi Ngài, người sẽ khoái lạc biết bao!
2 Chúa đã ban cho người điều lòng người ước ao, Không từ chối sự
gì môi người cầu xin.
3 Vì Chúa lấy phước lành mà đón rước người: Đội trên đầu người
mão triều bằng vàng ròng.
4 Người cầu xin cùng Chúa sự sống, Chúa bèn ban cho người, Đến
đỗi ban cho người ngày lâu dài đời đời vô cùng.
5 Nhờ sự giải cứu của Chúa, người được vinh hiển lớn thay; Chúa
mặt cho người sự sang trọng oai nghi.
6 Chúa đặt người làm sự phước đến mãi mãi, Khiến người đầy dẫy
sự vui mừng trước mặt Chúa.
7 Vì vua tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, Nhờ sự nhân từ của Đấng Chí
cao, người sẽ không rúng động.
8 Tay Chúa sẽ tìm được các kẻ thù nghịch Chúa; Tay hữu Chúa sẽ
kiếm được những kẻ ghét Ngài.
9 Trong lúc Chúa nổi giận, Chúa sẽ làm cho chúng nó như lò lửa
hừng; Đức Giê-hô-va sẽ nuốt chúng nó trong khi nổi thạnh nộ, Và lửa
sẽ thiêu đốt họ đi.

10 Chúa sẽ diệt con cháu chúng nó khỏi mặt đất, Và dòng dõi họ
khỏi giữa con cái loài người.
11 Vì chúng nó đã toan hại Chúa, Sanh mưu kế mà chúng nó không
thế làm thành được.
12 Chúa sẽ khiến chúng nó xây lưng, Sửa dây cung Chúa lẩy mặt
chúng nó.
13 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện Ngài được tôn cao trong sự năng lực
Ngài! Thì chúng tôi sẽ ca hát và ngợi khen quyền năng của Ngài.

22

1 Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lìa bỏ tôi?
Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siếc
tôi?
2 Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng
đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu
3 Còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-
ra-ên.
4 Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, Họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu
cho.
5 Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa,
không bị hổ thẹn.
6 Nhưng tôi là một con trùng, chớ chẳng phải người đâu, Là điều ô
nhục của loài người, và vật khinh dể của dân sự.
7 Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trề môi, lắc đầu, mà rằng:
8 Người phú thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người;
Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người!
9 Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, Khiến tôi tin cậy khi nằm
trên vú của mẹ tôi.
10 Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa
Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ.
11 Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, Chẳng có ai tiếp
cứu cho.
12 Có nhiều bò đực bao quanh tôi, Những bò đực hung mạnh của
Ba-san vây phủ tôi.
13 Chúng nó hả miệng ra cùng tôi, Khác nào sư tử hay cắn xé và
gầm hét.
14 Tôi bị đổ ra như nước, Các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi
như sáp, Tan ra trong mình tôi.
15 Sức lực tôi khô như miếng gốm, Và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa
đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết.
16 Vì những chó bao quanh tôi, Một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng
nó đâm lủng tay và chân tôi;
17 Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chân tôi;
18 Chúng nó chia nhau áo xống tôi, Bắt thăm về áo dài tôi.
19 Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy
mau mau đến giúp đỡ tôi.
20 Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, Và mạng sống tôi khỏi loài
chó.

21 Hãy cứu tôi khỏi họng sư tử, Từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã
nhậm lời tôi.
22 Tôi sẽ rao truyền danh Chúa cho anh em tôi, Và ngợi khen Chúa
giữa hội chúng.
23 Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen Ngài; ù hết
thảy dòng dõi Gia-cốp, khá tôn vinh Ngài. Hỡi hết thảy dòng dõi Y-sơ-
ra-ên, hãy kính sợ Ngài;
24 Vì Ngài không khinh bỉ, chẳng gớm ghiếc sự hoạn nạn của kẻ
khốn khổ, Cũng không giấu mặt Ngài cùng người; Nhưng khi người
kêu cầu cùng Ngài, thì bèn nhậm lời.
25 Sự ngợi khen của tôi tại giữa hội lớn do Chúa mà ra; Tôi sẽ trả
xong sự hứa nguyện tôi trước mặt những kẻ kính sợ Chúa.
26 Kẻ hiền từ sẽ ăn và được no nê; Những người tìm Đức Giê-hô-va
sẽ ngợi khen Ngài; Nguyện lòng các ngươi được sống đời đời.
27 Bốn phương thế gian sẽ nhớ và trở lại cùng Đức Giê-hô-va; Các
họ hàng muôn dân sẽ thờ lạy trước mặt Ngài.
28 Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va, Ngài cai trị trên muôn dân.
29 Hết thảy người giàu có thế gian cũng sẽ ăn và thờ lạy; Mọi kẻ trở
lại bụi đất, và những kẻ không thể bảo tồn mạng sống mình, Sẽ quì
xuống trước mặt Ngài.
30 Một dòng dõi sẽ hầu việc Ngài; Người ta sẽ kể dòng dõi ấy là dòng
dõi của Chúa.
31 Dòng dõi ấy sẽ đến rao truyền sự công bình của Ngài, Thuật cho
dân tộc sẽ sanh ra rằng Đức Giê-hô-va đã làm việc ấy.

23

1 Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.
2 Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, Dẫn tôi đến mé nước
bình tịnh.
3 Ngài bổ lại linh hồn tôi, Dẫn tôi vào các lối công bình, vì cớ danh
Ngài.
4 Dầu khi tôi đi trong trũng bóng chết, Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào;
vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi.
5 Chúa dọn bàn cho tôi Trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xức dầu
cho đầu tôi, Chén tôi đầy tràn.
6 Quả thật, trọn đời tôi Phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi; Tôi
sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va Cho đến lâu dài.

24

1 Đất và muôn vật trên đất, Thế gian và những kẻ ở trong đó, đều
thuộc về Đức Giê-hô-va.
2 Vì Ngài đã lập đất trên các biển, Và đặt nó vững trên các nước lớn.
3 Ai sẽ được lên núi Đức Giê-hô-va? Ai sẽ được đứng nổi trong nơi
thánh của Ngài?
4 Aáy là người có tay trong sạch và lòng thanh khiết, Chẳng hướng
linh hồn mình về sự hư không, Cũng chẳng thề nguyện giả dối.
5 Người ấy sẽ được phước từ nơi Đức Giê-hô-va, Và sự công bình từ
nơi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi người.

6 Aáy là dòng dõi của những người tìm kiếm Đức Giê-hô-va, Tức là
những người tìm kiếm mặt Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
7 Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên! Hỡi các cửa đời đời, hãy mở cao lên!
Thì Vua vinh hiển sẽ vào.
8 Vua vinh hiển nầy là ai? Aáy là Đức Giê-hô-va có sức lực và quyền
năng, Đức Giê-hô-va mạnh dạn trong chiến trận.
9 Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên! Hỡi các cửa đời đời, hãy mở cao lên,
Thì vua vinh hiển sẽ vào.
10 Vua vinh hiển nầy là ai? Aáy là Đức Giê-hô-va vạn quân, Chính
Ngài là Vua vinh hiển.

25

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi hướng về Ngài.
2 Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi để lòng tin cậy nơi Ngài; nguyện tôi chớ
bị hổ thẹn, Chớ để kẻ thù nghịch tôi thắng hơn tôi.
3 Thật, chẳng ai trông cậy Ngài mà lại bị hổ thẹn; Còn những kẻ làm
gian trá vô cớ, chúng nó sẽ bị hổ thẹn.
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin cho tôi biết các đường lối Ngài, Và dạy dỗ
tôi các nẻo đàng Ngài.
5 Xin hãy dẫn tôi trong lẽ thật của Ngài, và dạy dỗ tôi, Vì Ngài là Đức
Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi; Hằng ngày tôi trông đợi Ngài.
6 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại sự thương xót và sự nhân từ
của Ngài; Vì hai điều ấy hằng có từ xưa.
7 Xin chớ nhớ các tội lỗi của buổi đang thì tôi, hoặc các sự vi phạm
tôi; Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ đến tôi tùy theo sự thương xót và
lòng nhân từ của Ngài.
8 Đức Giê-hô-va là thiện và ngay thẳng, Bởi cớ ấy Ngài sẽ chỉ dạy
con đường cho kẻ có tội.
9 Ngài sẽ dẫn kẻ hiền từ cách chánh trực, Chỉ dạy con đường Ngài
cho người nhu mì.
10 Các đường lối Đức Giê-hô-va đều là nhân từ và chân thật. Cho kẻ
nào giữ gìn giao ước và chứng cớ của Ngài.
11 Đức Giê-hô-va ôi! Nhân danh Ngài, Xin hãy tha tội ác tôi, vì nó
trọng.
12 Ai là người kính sợ Đức Giê-hô-va? Ngài sẽ chỉ dạy cho người ấy
con đường mình phải chọn.
13 Linh hồn người sẽ được ở nơi bình an. Và con cháu người sẽ được
đất làm sản nghiệp.
14 Đức Giê-hô-va kết bạn thiết cùng người kính sợ Ngài, Tỏ cho người
ấy biết giao ước của Ngài.
15 Mắt tôi hằng ngưỡng vọng Đức Giê-hô-va; Vì Ngài sẽ gỡ chân tôi
ra khỏi lưới.
16 Cầu xin Chúa hãy đoái xem tôi và thương xót tôi, Vì tôi một mình
và khốn khổ.
17 Sự bối rối nơi lòng tôi đã thêm nhiều; Xin Chúa cứu tôi khỏi sự
hoạn nạn.
18 Khá xem xét sự khốn khổ và sự cực nhọc tôi, Và tha các tội lỗi tôi.
19 Hãy xem xét kẻ thù nghịch tôi, vì chúng nó nhiều; Chúng nó ghét
tôi cách hung bạo.

20 Xin Chúa hãy giữ linh hồn tôi, và giải cứu tôi; Chớ để tôi bị hổ
thẹn, Vì tôi nương náu mình nơi Chúa.
21 Nguyện sự thanh liêm và sự ngay thẳng bảo hộ tôi, Vì tôi trông
đợi Chúa.
22 Đức Chúa Trời ôi! Xin cứu chuộc Y-sơ-ra-ên Khỏi hết thảy sự gian
truân người.

26

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy đoán xét tôi, vì tôi đã bước đi trong sự
thanh liêm, Tôi cũng nhờ cậy Đức Giê-hô-va, không xiêu tó.
2 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy dò xét và thử thách tôi, Rèn luyện lòng
dạ tôi,
3 Vì sự nhân từ Chúa ở trước mặt tôi, Tôi đã đi theo lẽ thật của Chúa.
4 Tôi không ngồi chung cùng người dối trá, Cũng chẳng đi với kẻ giả
hình.
5 Tôi ghét bọn làm ác, Chẳng chịu ngồi chung với kẻ dữ.
6 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ rửa tay tôi trong sự vô tội, Và đi vòng
xung quanh bàn thờ của Ngài;
7 Hầu cho nức tiếng tạ ơn, Và thuật các công việc lạ lùng của Chúa.
8 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi ưa nơi ở của nhà Ngài, Và chốn ngự của sự
vinh hiển Ngài.
9 Cầu Chúa chớ cất linh hồn tôi chung với tội nhân, Cũng đừng trừ
mạng sống tôi với người đổ huyết;
10 Trong tay chúng nó có gian ác, Tay hữu họ đầy dẫy hối lộ.
11 Còn tôi, tôi sẽ bước đi trong sự thanh liêm, Xin hãy chuộc tôi, và
thương xót tôi.
12 Chân tôi đứng trên đường bằng thẳng; Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-
hô-va trong các hội chúng.

27

1 Đức Giê-hô-va là ánh sáng và là sự cứu rỗi tôi: Tôi sẽ sợ ai? Đức
Giê-hô-va là đồn lũy của mạng sống tôi: Tôi sẽ hãi hùng ai?
2 Khi kẻ làm ác, kẻ cừu địch và thù nghịch tôi, xông vào tôi, Đặng
ăn nuốt thịt tôi, Thì chúng nó đều vấp ngã.
3 Dầu một đạo binh đóng đối cùng tôi, Lòng tôi sẽ chẳng sợ; Dầu
giặc giã dấy nghịch cùng tôi, Khi ấy tôi cũng có lòng tin cậy vững bền.
4 Tôi đã xin Đức Giê-hô-va một điều, và sẽ tìm kiếm điều ấy! Aáy là
tôi muốn trọn đời được ở trong nhà Đức Giê-hô-va, Để nhìn xem sự
tốt đẹp của Đức Giê-hô-va, Và cầu hỏi trong đền của Ngài.
5 Vì trong ngày tai họa, Ngài sẽ che khuất tôi trong lều Ngài, Giấu
tôi nơi kín mật của trại Ngài; Cũng sẽ đỡ tôi lên trên một hòn đá.
6 Bây giờ đầu tôi sẽ được ngước cao hơn các kẻ thù nghịch vây quanh
tôi; Trong trại Ngài tôi sẽ dâng của lễ bằng sự vui vẻ; Tôi sẽ hát mừng,
và ca tụng Đức Giê-hô-va.
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe; tiếng tôi kêu cầu cùng Ngài: hãy
thương xót tôi, và nhậm lời tôi.
8 Khi Chúa phán rằng: Các ngươi hãy tìm mặt ta; Thì lòng tôi thưa
cùng Chúa rằng: Đức Giê-hô-va ôi! tôi sẽ tìm mặt Ngài.

9 Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, Xin chớ ẩn mặt Chúa với tôi,
Chớ xô đuổi kẻ tôi tớ Chúa trong khi Chúa nổi giận. Khi trước Chúa là
sự tiếp trợ tôi, xin chớ lìa tôi, chớ bỏ tôi.
10 Khi cha mẹ bỏ tôi đi, Thì Đức Giê-hô-va sẽ tiếp nhận tôi.
11 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường Ngài; Nhân vì các
kẻ thù nghịch tôi, Xin hãy dẫn tôi vào lối bằng thẳng.
12 Chớ phó tôi cho ý muốn kẻ cừu địch tôi; Vì những chứng dối, Và
kẻ buông ra sự hung bạo, đã dấy nghịch cùng tôi.
13 Oâi! Nếu tôi không tin chắc rằng sẽ thấy ơn của Đức Giê-hô-va
tại đất kẻ sống, Thì tôi hẳn đã ngã lòng rồi!
14 Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va; Hãy vững lòng bền chí! Phải, hãy
trông đợi Đức Giê-hô-va.

28

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu Ngài; Hỡi hòn Đá tôi, chớ bịt tai
cùng tôi; Kẻo nếu Ngài làm thinh với tôi, Tôi phải giống như những
kẻ xuống huyệt chăng.
2 Khi tôi giơ tay lên hướng về nơi chí thánh Chúa mà kêu cầu cùng
Chúa, Xin hãy nghe tiếng khẩn cầu của tôi.
3 Xin chớ cất tôi đi mất chung với kẻ dữ, Hoặc với kẻ làm ác, Là
những kẻ nói hòa bình cùng người lân cận mình, Song trong lòng lại
có gian tà.
4 Xin Chúa hãy phạt chúng nó tùy công việc chúng nó, Theo cư xử
gian ác của họ; Hãy phạt chúng nó tùy công việc tay chúng nó đã làm,
Báo lại điều chúng nó xứng đáng.
5 Vì chúng nó không để ý vào các công việc của Đức Giê-hô-va,
Cũng chẳng coi chừng việc tay Ngài làm; Nên Ngài sẽ phá đổ chúng
nó, không dựng chúng nó lên đâu.
6 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay! Vì Ngài đã nghe tiếng cầu
khẩn của tôi.
7 Đức Giê-hô-va là sức mạnh và là cái khiên của tôi; Lòng tôi đã nhờ
cậy nơi Ngài, và tôi được cứu tiếp; Vì vậy, lòng tôi rất mừng rỡ, Tôi sẽ
lấy bài ca mà ngợi khen Ngài.
8 Đức Giê-hô-va là sức lực của dân Ngài, Đồn lũy cứu rỗi cho người
chịu xức dầu của Ngài.
9 Xin hãy cứu dân Chúa, và ban phước cho cơ nghiệp Ngài; Cũng
hãy chăn nuôi và nâng đỡ họ đời đời.

29

1 Hỡi các con của Đức Chúa Trời, Hãy tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển
và quyền năng.
2 Hãy tôn Đức Giê-hô-va vinh hiển xứng đáng cho danh Ngài; Hãy
mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va.
3 Tiếng Đức Giê-hô-va dội trên các nước; Giê-hô-va Đức Chúa Trời
vinh hiển sấm sét Trên các nước sâu.
4 Tiếng Đức Giê-hô-va rất mạnh; Tiếng Đức Giê-hô-va có sự oai
nghiêm.
5 Tiếng Đức Giê-hô-va bẻ gãy cây hương nam: Phải Đức Giê-hô-va
bẻ gãy cây hương nam Li-ban,

6 Ngài khiến nó nhảy như bò con, Li-ban và Si-ri-ôn nhảy như bò tót tơ.
7 Tiếng Đức Giê-hô-va khiến những lằn lửa văng ra.
8 Tiếng Đức Giê-hô-va làm cho đồng vắng rúng động; Đức Giê-hô-va khiến đồng vắng Ca-đe rúng động.
9 Tiếng Đức Giê-hô-va khiến con nai cái sanh đẻ, Và làm cho trụi các rừng; Trong đền Ngài thay thảy đều hô rằng: Vinh hiển thay!
10 Đức Giê-hô-va ngự trên nước lụt; Phải, Đức Giê-hô-va ngự ngôi vua đến đời đời.
11 Đức Giê-hô-va sẽ ban sức mạnh cho dân sự Ngài; Đức Giê-hô-va sẽ chúc phước bình an cho dân sự Ngài.

30

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi tôn trọng Ngài, vì Ngài nâng tôi lên, Không cho phép kẻ thù nghịch vui mừng vì cớ tôi.
2 Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! Tôi kêu cầu cùng Chúa, và Chúa chữa lành tôi.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã đem linh hồn tôi khỏi âm phủ, Gìn giữ mạng sống tôi, hầu tôi không xuống cái huyệt.
4 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy hát ngợi khen Ngài, Cảm tạ sự kỷ niệm thánh của Ngài.
5 Vì sự giận Ngài chỉ trong một lúc, Còn ơn của Ngài có trọn một đời: Sự khóc lóc đến trọ ban đêm, Nhưng buổi sáng bèn có sự vui mừng.
6 Còn tôi, trong lúc may mắn tôi có nói rằng: Tôi chẳng hề bị rúng động.
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhờ ơn Ngài núi tôi được lập vững bền; Ngài ẩn mặt đi, tôi bèn bối rối.
8 Đức Giê-hô-va ôi! tôi đã kêu cầu cùng Ngài, Và nài xin cùng Đức Giê-hô-va mà rằng:
9 Làm đổ huyết tôi ra, Khiến tôi xuống mồ mả có ích chi chăng? Bụi tro há sẽ ngợi khen Chúa ư? Há sẽ truyền bá sự chân thật của Ngài sao?
10 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe và thương xót tôi; Đức Giê-hô-va ôi! khá giúp đỡ tôi.
11 Ngài đã đổi sự buồn rầu tôi ra sự khoái lạc, Mở áo tang tôi, và thắt lưng tôi bằng vui mừng;
12 Hầu cho linh hồn tôi hát ngợi khen Chúa không nín lặng. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ cảm tạ Chúa đến đời đời.

31

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài; Chớ hề để tôi bị hổ thẹn; Xin hãy lấy công bình Ngài mà giải cứu tôi.
2 Khá nghiêng tai qua tôi, mau mau giải cứu tôi. Hãy làm hòn đá vững chắc cho tôi, Một đồn lũy để cứu tôi.
3 Vì Chúa là hòn đá và đồn lũy tôi; Xin dẫn dắt tôi nhân danh Chúa.
4 Xin Chúa gỡ tôi khỏi lưới mà chúng nó gài kín tôi; Vì Chúa là nơi bảo hộ tôi.
5 Tôi phó thác thần linh tôi vào tay Chúa: Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chân thật, Ngài đã chuộc tôi.

6 Tôi ghét những kẻ thờ hình tượng hư không; Nhưng tôi tin cậy nơi
Đức Giê-hô-va.
7 Tôi sẽ vui mừng và khoái lạc bởi sự nhân từ của Chúa; Vì Chúa đã
đoái đến sự hoạn nạn tôi, biết nỗi sầu khổ linh hồn tôi.
8 Chúa không nộp tôi vào tay kẻ thù nghịch, Song đặt chân tôi nơi
rộng rãi.
9 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy thương xót tôi, vì tôi bị gian truân. Con
mắt tôi hao mòn vì cớ buồn rầu, Linh hồn và thân thể tôi cũng vậy.
10 Mạng sống tôi tiêu hao vì cớ buồn bực, Các năm tôi sút kém tại
than thở; Vì cớ tội ác tôi, Sức mạnh tôi mỏn yếu, và xương cốt tôi tiêu
tàn.
11 Bởi cớ các cừu địch tôi, tôi trở nên sự ô nhục, Thật một sự ô nhục
lớn cho kẻ lân cận tôi, và một vật sợ hãi cho những kẻ quen biết tôi;
Kẻ nào thấy tôi ở ngoài đều trốn khỏi tôi.
12 Tôi bị chúng quên đi như kẻ chết mà lòng không còn nhớ đến;
Tôi giống như một cái bình bể nát.
13 Tôi đã nghe lời phao vu của nhiều kẻ, Tứ phía có sự kinh khủng:
Đang khi chúng nó bàn nhau nghịch tôi, Bèn toan cất mạng sống tôi.
14 Nhưng Đức Giê-hô-va ôi! tôi tin cậy nơi Ngài; Tôi nói: Ngài là Đức
Chúa Trời tôi.
15 K” mạng tôi ở nơi tay Chúa; Xin giải cứu tôi khỏi tay kẻ thù nghịch,
và khỏi tay kẻ bắt bớ tôi.
16 Cầu xin soi sáng mặt Chúa trên kẻ tôi tớ Chúa, Lấy sự nhân từ
Chúa mà cứu vớt tôi.
17 Đức Giê-hô-va ôi! nguyện tôi không bị hổ thẹn, vì tôi cầu khẩn
Ngài. Nguyện kẻ ác phải xấu hổ và nín lặng nơi âm phủ!
18 Nguyện các môi dối trá hay lấy lời xấc xược, Kiêu ngạo và khinh
bỉ mà nói nghịch người công bình, Bị câm đi!
19 Sự nhân từ Chúa, Mà Chúa đã dành cho người kính sợ Chúa, Và
thi hành trước mặt con cái loài người Cho những kẻ nương náu mình
nơi Chúa, thật lớn lao thay!
20 Chúa giấu họ tại nơi ẩn bí ở trước mặt Chúa, cách xa mưu kế
của loài người; Chúa che khuất họ trong một cái lều cách xa sự tranh
giành của lưỡi.
21 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, Vì tại trong thành vững bền
Ngài đã tỏ cho tôi sự nhân từ lạ lùng của Ngài!
22 Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Tôi bị truất khỏi trước mặt Chúa.
Nhưng khi tôi kêu cầu cùng Chúa, Chúa bèn nghe tiếng nài xin của
tôi.
23 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy yêu mến Ngài. Đức Giê-hô-
va gìn giữ những người thành tín, Nhưng báo cách nặng nề kẻ ăn ở
kiêu ngạo.
24 Hỡi các người trông cậy nơi Đức Giê-hô-va, Hãy vững lòng bền
chí.

32

1 Phước thay cho người nào được tha sự vi phạm mình! Được khỏa
lấp tội lỗi mình!
2 Phước thay cho người nào Đức Giê-hô-va không kể gian ác cho, Và
trong lòng không có sự giả dối!

3 Khi tôi nín lặng, các xương cốt tôi tiêu-tàn, Và tôi rên siếc trọn
ngày;
4 Vì ngày và đêm tay Chúa đè nặng trên tôi; Nước bổ thân tôi tiêu
hao như bởi khô hạn mùa hè.
5 Tôi đã thú tội cùng Chúa, không giấu gian ác tôi; Tôi nói: Tôi sẽ
xưng các sự vi phạm tôi cùng Đức Giê-hô-va; Còn Chúa tha tội ác của
tôi.
6 Bởi cớ ấy phàm người nhân đức đều cầu nguyện cùng Chúa trong
khi có thể gặp Ngài; Quả thật, trong lúc có nước lụt lan ra, thì sẽ chẳng
lan đến người.
7 Chúa là nơi ẩn núp tôi; Chúa bảo hộ tôi khỏi sự gian truân; Chúa
lấy bài hát giải cứu mà vây phủ tôi.
8 Ta sẽ dạy dỗ ngươi, chỉ cho ngươi con đường phải đi; Mắt ta sẽ
chăm chú ngươi mà khuyên dạy ngươi.
9 Chớ như con ngựa và con la, là vật vô tri; Phải dùng hàm khớp
và dây cương mới cầm chúng nó được, Bằng chẳng, chúng nó không
đến gần ngươi.
10 Kẻ ác có nhiều nỗi đau đớn; Nhưng người nào tin cậy nơi Đức
Giê-hô-va, sự nhân từ vây phủ người ấy.
11 Hỡi người công bình, hãy vui vẻ và hớn hở nơi Đức Giê-hô-va! ù
các người có lòng ngay thẳng, hãy reo mừng!

33

1 Hỡi người công bình, hãy vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va; Sự ngợi khen
đáng cho người ngay thẳng.
2 Hãy dùng đàn cầm cảm tạ Đức Giê-hô-va; Hãy dùng đàn sắc mười
dây mà hát ngợi khen Ngài.
3 Khá hát cho Ngài một bài ca mới, Và khéo gảy nhạc khí với tiếng
vui mừng.
4 Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, Các việc Ngài đều làm cách
thành tín.
5 Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhân
từ của Đức Giê-hô-va.
6 Các từng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, Cả cơ binh trời
bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.
7 Ngài thâu các nước biển lại thành như đống, Và trữ những nước
sâu trong chỗ chứa.
8 Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy
kinh khủng Ngài.
9 Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững
bền.
10 Đức Giê-hô-va làm bại mưu các nước, Khiến những tư tưởng các
dân tộc ra hư không.
11 Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý tưởng của lòng
Ngài còn đời nầy sang đời kia.
12 Nước nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình, Dân tộc nào
được Ngài chọn làm cơ nghiệp mình có phước thay!
13 Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống, Nhìn thấy hết thảy con cái
loài người.

14 Ngài ngó xuống từ nơi ở của Ngài, Xem xét hết thảy người ở thế
gian.
15 Ngài nắn lòng của mọi người, Xem xét mọi việc của chúng nó.
16 Chẳng có vua nào vì binh đông mà được cứu, Người mạnh dạn
cũng không bởi sức lực lớn lao mà được giải thoát.
17 Nhờ ngựa cho được cứu, ấy là vô ích, Nó chẳng bởi sức mạnh lớn
của nó mà giải cứu được ai.
18 Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, Cố đến
người trông cậy sự nhân từ Ngài,
19 Đặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, Và bảo tồn mạng sống họ
trong cơn đói kém.
20 Linh hồn chúng tôi trông đợi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ
và cái khiên của chúng tôi.
21 Lòng chúng tôi sẽ vui vẻ nơi Ngài, Vì chúng tôi đã để lòng tin cậy
nơi danh thánh của Ngài.
22 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài giáng trên chúng tôi,
Y theo chúng tôi đã trông cậy.

34

1 Tôi sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va luôn luôn, Sự khen ngợi Ngài hằng
ở nơi miệng tôi.
2 Linh hồn tôi sẽ khoe mình về Đức Giê-hô-va, Những người hiền từ
sẽ nghe, và vui mừng.
3 Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giê-hô-va, Chúng ta hãy cùng nhau
tôn cao danh của Ngài.
4 Tôi đã tìm cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáp lại tôi, Giải cứu tôi khỏi
các đều sợ hãi.
5 Chúng ngửa trông Chúa thì được chói-sáng, Mặt họ chẳng hề bị
hổ thẹn.
6 Kẻ khốn cùng nầy có kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời người,
Giải cứu người khỏi các điều gian truân.
7 Thiên sứ Đức Giê-hô-va đóng lại chung quanh những kẻ kính sợ
Ngài, Và giải cứu họ.
8 Khá nếm thử xem Đức Giê-hô-va tốt lành dường bao! Phước cho
người nào nương náu mình nơi Ngài!
9 Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy kính sợ Ngài; Vì kẻ nào kính
sợ Ngài chẳng thiếu thốn gì hết.
10 Sư tử tơ bị thiếu kém, và đói; Nhưng người nào tìm cầu Đức Giê-
hô-va sẽ chẳng thiếu của tốt gì.
11 Hỡi các con, hãy đến nghe ta; Ta sẽ dạy các con sự kính sợ Đức
Giê-hô-va.
12 Ai là người ưa thích sự sống, và mến ngày lâu dài để hưởng phước
lành?
13 Khá giữ lưỡi mình khỏi lời ác, Và môi mình khỏi nói sự dối gạt.
14 Hãy tránh sự ác, và làm điều lành, Hãy tìm kiếm sự hòa bình, và
đeo đuổi sự ấy.
15 Mắt Đức Giê-hô-va đoái xem người công bình, Lỗ tai Ngài nghe
tiếng kêu cầu của họ.

16 Mặt Đức Giê-hô-va làm nghịch cùng kẻ làm ác, Đặng diệt kỷ niệm
chúng nó khỏi đất.
17 Người công bình kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nghe, Và giải cứu
người khỏi các sự gian truân.
18 Đức Giê-hô-va ở gần những người có lòng đau thương, Và cứu kẻ
nào có tâm hồn thống-hối.
19 Người công bình bị nhiều tai họa, Nhưng Đức Giê-hô-va cứu người
khỏi hết.
20 Ngài giữ hết thảy xương cốt người, Chẳng một cái nào bị gãy.
21 Sự dữ sẽ giết kẻ ác; Những kẻ ghét người công bình sẽ bị định tội.
22 Đức Giê-hô-va chuộc linh hồn của kẻ tôi tớ Ngài; Phàm ai nương
náu mình nơi Ngài ắt không bị định tội.

35

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy cãi cọ cùng kẻ cãi cọ tôi, Hãy chinh
chiến với kẻ chinh chiến cùng tôi.
2 Xin hãy cầm lấy khiên nhỏ và lớn, Chổi-dậy đặng giúp đỡ tôi.
3 Xin hãy rút giáo, cản đường kẻ nào rượt theo tôi; Hãy nói cùng
linh hồn tôi: Ta là sự cứu rỗi ngươi.
4 Nguyện kẻ tìm giết mạng sống tôi phải bị hổ thẹn và sỉ nhục; Ước
gì kẻ toan hại tôi phải lui lại, và bị mất cỡ.
5 Nguyện chúng nó như trấu bị gió thổi đùa, Cầu xin thiên sứ Đức
Giê-hô-va đuổi chúng nó đi!
6 Nguyện đường chúng nó phải tối mịt và trơn trợt, Cầu thiên sứ
Đức Giê-hô-va đuổi theo chúng nó!
7 Vì vô cớ chúng nó gài kín lưới cho tôi, Và vô cớ đào một cái hầm
cho linh hồn tôi.
8 Nguyện tai họa không ngờ đến hãm áp nó, Ước gì lưới nó gài kín
bắt lại nó; Nguyện nó sa vào đó, và bị diệt đi.
9 Linh hồn tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va, Mừng rỡ về sự cứu rỗi
của Ngài.
10 Các xương cốt tôi sẽ nói: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài giải cứu người
khốn cùng khỏi kẻ mạnh hơn người, Cứu người khốn cùng và kẻ thiếu
thốn khỏi đứa cướp lột: Vậy, có ai giống như Ngài chăng?
11 Những chứng gian dấy lên, Tra hỏi những việc tôi không biết
đến.
12 Chúng nó lấy dữ trả lành; Linh hồn tôi bị bỏ xuội.
13 Còn tôi, khi chúng nó đau, tôi bèn mặc lấy bao, Kiêng ăn ép linh
hồn tôi, Lời cầu nguyện tôi trở vào ngực tôi.
14 Tôi cư xử dường như là bạn hữu hay là anh em tôi; Tôi buồn đi
cúi xuống như kẻ than khóc mẹ mình.
15 Nhưng trong lúc tôi bị gian nan, chúng nó bèn nhóm lại vui mừng;
Những kẻ cáo gian đều nhóm lại nghịch cùng tôi, song tôi chẳng biết;
Chúng nó cấu xé tôi không ngừng.
16 Chúng nó nghiến răng nghịch tôi Với những kẻ ác tệ hay nhạo
báng.
17 Chúa ôi! Chúa chịu xem điều ấy cho đến chừng nào? Xin hãy cứu
vớt linh hồn tôi khỏi sự phá tan của chúng nó, Và rút mạng sống tôi
khỏi sư tử.

18 Tôi sẽ cảm tạ Chúa trong hội lớn, Ngợi khen Ngài giữa dân đông.
19 Cầu xin chớ cho những kẻ làm thù nghịch tôi vô cớ mừng rỡ về tôi; Cũng đừng để các kẻ ghét tôi vô cớ nheo con mắt.
20 Vì chúng nó chẳng nói lời hòa bình; Nhưng toan phỉnh gạt các người hiền hòa trong xứ.
21 Chúng nó hả miệng hoát ra nghịch tôi, Mà rằng: Ha, ha! mắt ta đã thấy điều đó rồi
22 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài đã thấy điều ấy, xin chớ làm thinh: Chúa ôi! chớ dan xa tôi.
23 Hỡi Đức Chúa Trời là Chúa tôi, hãy tỉnh thức, hãy chổi dậy, để phán xét tôi công bình, Và binh vực duyên cớ tôi.
24 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, hãy đoán xét tôi tùy sự công bình của Chúa; Chớ để chúng nó vui mừng vì cớ tôi.
25 Chớ để chúng nó nói trong lòng rằng: ĩ! kìa, điều chúng ta ước ao đó; hoặc nói rằng: chúng ta đã nuốt trọn nó rồi.
26 Phàm kẻ nào vui mừng về sự tai họa tôi, Nguyện họ đều bị hổ thẹn và mất cỡ; Phàm người nào dấy lên cùng tôi cách kiêu ngạo, Nguyện họ đều bị bao phủ xấu hổ và sỉ nhục.
27 Còn ai binh duyên cớ công bình tôi, Nguyện họ đều reo mừng; Nguyện họ thường nói không ngớt: Đáng tôn trọng Đức Giê-hô-va thay! Là Đấng vui cho tôi tớ Ngài được may mắn.
28 Vậy, lưỡi tôi sẽ thuật sự công bình Chúa, Và trọn ngày ngợi khen Chúa.

36

1 Sự vi phạm của kẻ ác nói trong lòng tôi rằng: Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trước mắt nó.
2 Vì nó tự khoe mình Rằng tội ác mình sẽ chẳng lộ ra, và sẽ không bị ghét.
3 Các lời miệng nó là gian ác và dối gạt; Nó đã thôi ở khôn ngoan, và bỏ làm lành.
4 Nó toan ác tại trên giường nó; Nó đứng trên con đường chẳng thiện, Nó cũng không gớm ghiếc sự dữ.
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhân từ Ngài ở trên các từng trời; Sự thành tín Ngài đến tận các mây.
6 Sự công bình Chúa giống như núi Đức Chúa Trời; Sự đoán xét Chúa khác nào vực rất sâu. Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài bảo tồn loài người và thú vật.
7 Hỡi Đức Chúa Trời, sự nhân từ Chúa quí biết bao! Con cái loài người nương náu mình dưới bóng cánh của Chúa.
8 Họ nhờ sự dư dật của nhà Chúa mà được thỏa nguyện; Chúa sẽ cho họ uống nước sông phước lạc của Chúa.
9 Vì nguồn sự sống ở nơi Chúa; Trong ánh sáng Chúa chúng tôi thấy sự sáng.
10 Cầu Chúa cứ làm ơn cho những người biết Chúa, Và ban sự công bình Chúa cho mọi người có lòng ngay thẳng.
11 Xin chớ để chân kẻ kiêu ngạo theo kịp tôi, Cũng đừng cho tay kẻ ác xô đuổi tôi xa.

12 Tại nơi ấy kẻ làm ác sa ngã; Chúng nó bị xô nhào, không thể chỗi dậy được.

37

1 Chớ phiền lòng vì cớ kẻ làm dữ, Cũng đừng ghen tị kẻ tập tành sự gian ác.
2 Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, Và phải héo như cỏ tươi xanh.
3 Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài.
4 Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, Thì Ngài sẽ ban cho ngươi điều lòng mình ao ước.
5 Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, Và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy.
6 Ngài sẽ khiến công bình ngươi lộ ra như ánh sáng, Và tỏ ra lý đoán ngươi như chánh ngọ.
7 Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì cớ kẻ được may mắn trong con đường mình, Hoặc vì cớ người làm thành những mưu ác.
8 Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoảng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác.
9 Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.
10 Một chút nữa kẻ ác không còn. Ngươi sẽ xem xét chỗ hắn, thật không còn nữa.
11 Song người hiền từ sẽ nhận được đất làm cơ nghiệp, Và được khoái lạc về bình yên dư dật.
12 Kẻ ác lập mưu nghịch người công bình, Và nghiến răng cùng người.
13 Chúa sẽ chê cười nó, Vì thấy ngày phạt nó hầu đến.
14 Kẻ ác đã rút gươm và giương cung mình, Đặng đánh đổ người khốn cùng và kẻ thiếu thốn, Đặng giết người đi theo sự ngay thẳng.
15 Gươm chúng nó sẽ đâm vào lòng chúng nó, Và cung chúng nó sẽ bị gãy.
16 Của người công bình tuy ít, Còn hơn sự dư dật của nhiều người ác.
17 Vì cánh tay kẻ ác sẽ bị gãy, Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ người công bình.
18 Đức Giê-hô-va biết số ngày kẻ trọn vẹn, Và cơ nghiệp người sẽ còn đến đời đời.
19 Trong thì xấu xa họ không bị hổ thẹn; Trong ngày đói kém họ được no nê.
20 Còn kẻ ác sẽ hư mất, Những kẻ thù nghịch Đức Giê-hô-va sẽ như mỡ chiên con: Chúng nó phải đốt tiêu, tan đi như khói.
21 Kẻ ác mượn, mà không trả lại; Còn người công bình làm ơn, và ban cho.
22 Vì người mà Đức Chúa Trời ban phước cho sẽ nhận được đất; Còn kẻ mà Ngài rủa sả sẽ bị diệt đi.
23 Đức Giê-hô-va định liệu các bước của người, Và Ngài thích đường lối người:

24 Dầu người té, cũng không nằm sải dài; Vì Đức Giê-hô-va lấy tay
Ngài nâng đỡ người.
25 Trước tôi trẻ, rày đã già, Nhưng chẳng hề thấy người công bình
bị bỏ, Hay là dòng dõi người đi ăn mày.
26 Hằng ngày người thương xót, và cho mượn; Dòng dõi người được
phước.
27 Hãy tránh điều dữ, và làm điều lành, Thì sẽ được ở đời đời.
28 Vì Đức Giê-hô-va chuộng sự công bình, Không từ bỏ người thánh
của Ngài; họ được Ngài gìn giữ đời đời: Còn dòng dõi kẻ dữ sẽ bị diệt
đi.
29 Người công bình sẽ nhận được đất, Và ở tại đó đời đời.
30 Miệng người công bình xưng điều khôn ngoan, Và lưỡi người nói
sự chánh trực.
31 Luật pháp Đức Chúa Trời người ở trong lòng người; Bước người
không hề xiêu tó.
32 Kẻ ác rình rập người công bình, Và tìm giết người.
33 Đức Giê-hô-va không bỏ người trong tay hắn, Cũng chẳng định
tội cho người khi người bị đoán xét.
34 Hãy trông đợi Đức Giê-hô-va, và giữ theo đường Ngài, Thì Ngài sẽ
nâng ngươi khiến để nhận được đất! Khi kẻ ác bị diệt đi, thì ngươi sẽ
thấy điều ấy.
35 Tôi từng thấy kẻ ác có thế lực lớn, Trải ra như cây xanh tươi mọc
nơi cố thổ,
36 Song có người đi qua, kìa, hắn chẳng còn nữa; Tôi tìm hắn, nhưng
không gặp.
37 Hãy chăm chú người trọn vẹn, và nhìn xem người ngay thẳng; Vì
cuối cùng người hòa bình có phước.
38 Còn các kẻ vi phạm sẽ cùng nhau bị hủy hoại; Sự tương lai kẻ ác
sẽ bị diệt đi.
39 Nhưng sự cứu rỗi người công bình do Đức Giê-hô-va mà đến; Ngài
là đồn lũy của họ trong thì gian truân.
40 Đức Giê-hô-va giúp đỡ và giải cứu họ; Ngài giải họ khỏi kẻ ác và
cứu rỗi cho, Bởi vì họ đã nương náu mình nơi Ngài.

38

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ nổi thạnh nộ mà quở trách tôi, Cũng
đừng nóng giận mà sửa phạt tôi.
2 Vì các mũi tên Chúa gắm mình tôi, Và tay Chúa đè nặng trên tôi.
3 Bởi cơn giận Chúa, thịt tôi chẳng nơi nào lành; Tại cớ tội lỗi tôi,
xương cốt tôi chẳng được an nghỉ.
4 Vì sự gian ác tôi vượt qua đầu tôi; Nó nặng quá cho tôi, khác nào
một gánh nặng.
5 Tại cớ khờ dại tôi, Các vết thương tôi thối tha và chảy lở.
6 Tôi bị đau đớn và khòm cúp xuống; Trọn ngày tôi đi buồn thảm;
7 Vì có lửa hừng thiêu đốt cật tôi, Và thịt tôi chẳng nơi nào lành.
8 Tôi mệt nhọc và rêm nhiều quá, Tôi la hét vì cớ lòng tôi bồn chồn.
9 Chúa ôi! các sự ao ước tôi đều ở trước mặt Chúa, Sự rên siếc tôi
chẳng giấu Chúa.

10 Lòng tôi hồi hộp, sức tôi mỏn đi; Sự sáng mắt tôi cũng thiếu mất nữa.
11 Các người thương tôi và những bạn tôi đều đứng xa tôi, Còn bà con tôi ở cách xa tôi.
12 Những kẻ tìm giết mạng sống tôi gài bẫy tôi, Kẻ tìm hại tôi nói điều dữ, Và trọn ngày toan sự phỉnh gạt.
13 Nhưng tôi như kẻ điếc, không nghe chi, Như người câm, không mở miệng.
14 Tôi đã trở nên như người không nghe, Như người chẳng có lời đối lại ở trong miệng mình.
15 Vì, Đức Giê-hô-va ôi! tôi để lòng trông cậy nơi Ngài, Hỡi Chúa là Đức Chúa Trời tôi, Chúa sẽ đáp lại;
16 Vì tôi có nói rằng: Nguyện chúng nó chớ mừng rỡ vì cớ tôi! Khi chân tôi xiêu tó, chúng nó dấy lên cách kiêu ngạo cùng tôi.
17 Tôi gần sa ngã, Nỗi đau đớn vẫn ở trước mặt tôi;
18 Vì tôi sẽ xưng gian ác tôi ra, Tôi buồn rầu vì tội lỗi tôi.
19 Nhưng kẻ thù nghịch tôi còn sống và mạnh, Các kẻ ghét tôi vô cớ thì nhiều;
20 Còn những kẻ lấy dữ trả lành Cũng là cừu địch tôi, bởi vì tôi theo điều lành.
21 Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ lìa bỏ tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ cách xa tôi.
22 Chúa ôi! Chúa là sự cứu rỗi tôi, Hãy mau mau đến tiếp trợ tôi.

39

1 Tôi nói rằng: Tôi sẽ giữ các đường lối tôi, Để tôi không dùng lưỡi mình mà phạm tội: Đang khi kẻ ác ở trước mặt tôi, Tôi sẽ lấy khớp giữ miệng tôi lại.
2 Tôi câm, không lời nói, Đến đỗi lời lành cũng không ra khỏi miệng; Còn nỗi đau đớn tôi bị chọc lên.
3 Lòng tôi nóng nảy trong mình tôi, Đang khi tôi suy gẫm, lửa cháy lên, Bấy giờ lưỡi tôi nói:
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin cho tôi biết cuối cùng tôi, Và số các ngày tôi là thể nào; Xin cho tôi biết mình mỏng mảnh là bao.
5 Kìa, Chúa khiến ngày giờ tôi dài bằng bàn tay, Và đời tôi như không không trước mặt Chúa; Phải, mỗi người, dầu đứng vững, chỉ là hư không.
6 Quả thật, mỗi người bước đi khác nào như bóng; Ai nấy đều rối động luống công; Người chất chứa của cải, nhưng chẳng biết ai sẽ thâu lấy.
7 Hỡi Chúa, bây giờ tôi trông đợi gì? Sự trông cậy tôi ở nơi Chúa.
8 Xin hãy giải cứu tôi khỏi các sự vi phạm tôi; Chớ làm tôi nên sự nhuốc nhơ của kẻ ngu dại.
9 Tôi câm, chẳng mở miệng ra, Bởi vì Chúa đã làm sự ấy.
10 Xin cất khỏi tôi sự trách phạt của Chúa: Tôi bị tiêu hao bởi tay Chúa đánh phạt.
11 Khi Chúa trách phạt loài người vì cớ gian ác, Thì Chúa làm hao mòn sự đẹp đẽ họ khác nào như con sùng: Thật, mọi người chỉ là hư không.

12 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, lắng tai nghe
tiếng kêu cầu của tôi; Xin chớ nín lặng về nước mắt tôi, Vì tôi là người
lạ nơi nhà Chúa, Kẻ khách ngụ như các tổ phụ tôi.
13 Chúa ôi! xin hãy dung thứ tôi, để tôi hồi sức lại Trước khi tôi đi
mất, không còn nữa.

40

1 Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe
tiếng kêu cầu của tôi.
2 Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, Khỏi vũng bùn lấm;
Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, Và làm cho bước tôi vững bền.
3 Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, Tức là sự ngợi khen Đức
Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, Và nhờ cậy
nơi Đức Giê-hô-va.
4 Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, Chẳng nể
vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá!
5 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm,
Và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều,
Không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy
ra, và nói đến, Thật lấy làm nhiều quá không đếm được.
6 Chúa không thích đẹp hi sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sỏ tai tôi.
Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội.
7 Bấy giờ tôi nói: Nầy tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi;
8 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa,
Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi.
9 Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng
có ngậm miệng lại, Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó.
10 Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra
sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân
từ và sự chân thật của Chúa.
11 Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của
Ngài; Nguyện sự nhân từ và sự chân thật của Ngài gìn giữ tôi luôn
luôn.
12 Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi,
Đến nỗi không thể ngước mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu
tôi, Lòng tôi đã thất kinh.
13 Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va,
hãy mau mau giúp đỡ tôi.
14 Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, Nguyện chúng nó bị mất cỡ
và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, Nguyện chúng
nó phải lui lại và bị sỉ nhục.
15 Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyện chúng nó bị sửng sờ vì cớ sự sỉ
nhục của chúng nó.
16 Nguyện hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, Được vui vẻ và khoái lạc
nơi Chúa; Nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa, Hằng
nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay?

17 Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng đến tôi.
Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi!
xin chớ trễ hoãn.

41

1 Phước cho người nào đoái đến kẻ khốn cùng! Trong ngày tai họa
Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu người.
2 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ người, bảo tồn mạng sống người: Người
sẽ được phước trên đất, Và Ngài chắc không phó người cho ý muốn
của kẻ thù nghịch người.
3 Đức Giê-hô-va sẽ nâng đỡ người tại trên giường rũ liệt; Trong khi
người đau bịnh, Chúa sẽ cải dọn cả giường người.
4 Tôi đã nói: Đức Giê-hô-va ôi! xin thương xót tôi, Chữa lành linh
hồn tôi, vì tôi đã phạm tội cùng Ngài.
5 Những kẻ thù nghịch tôi chúc tôi điều ác, mà rằng: Nó sẽ chết
chừng nào? Danh nó sẽ diệt khi nào?
6 Nếu có người đến thăm tôi, bèn nói những lời dối trá; lòng nó chứa
cho nó gian ác; Rồi nó đi ra ngoài nói lại.
7 Hết thảy những kẻ ghét tôi đều xầm xì nghịch tôi; Chúng nó toan
mưu hại tôi:
8 Một thứ bịnh ác dính đeo trên mình nó; Kìa, bây giờ nó nằm rồi,
ắt sẽ chẳng hề chỗi dậy nữa.
9 Đến đỗi người bạn thân tôi, Mà lòng tôi tin cậy, và đã ăn bánh tôi,
Cũng giơ gót lên nghịch cùng tôi.
10 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy thương xót tôi, và nâng đỡ tôi, Thì tôi
sẽ báo trả chúng nó.
11 Nếu kẻ thù nghịch không thắng hơn tôi, Nhờ đó tôi sẽ nhìn biết
Chúa đẹp lòng tôi.
12 Song, nhân vì sự thanh liêm tôi, Chúa nâng đỡ tôi, Lập tôi đứng
vững ở trước mặt Chúa đời đời.
13 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Từ trước
vô cùng cho đến đời đời! A-men, A-men!

42

1 Đức Chúa Trời ôi! linh hồn tôi mơ ước Chúa, Như con nai cái thèm
khát khe nước.
2 Linh hồn tôi khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời hằng
sống: Tôi sẽ đến ra mắt Đức Chúa Trời chừng nào?
3 Đang khi người ta hằng hỏi tôi: Đức Chúa Trời ngươi đâu? Thì
nước mắt làm đồ ăn tôi ngày và đêm.
4 Xưa tôi đi cùng đoàn chúng, Dẫn họ đến nhà Đức Chúa Trời, Có
tiếng reo mừng và khen ngợi. Một đoàn đông giữ lễ; Rày tôi nhớ lại
điều ấy, và lòng buồn thảm.
5 Hỡi linh hồn ta, vì sao ngươi sờn ngã và bồn chồn trong mình ta?
Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn ngợi khen Ngài nữa; Vì
nhờ mặt Ngài, bèn được cứu rỗi.
6 Đức Chúa Trời tôi ôi! linh hồn tôi bị sờn ngã trong mình tôi; Nên
từ xứ Giô-đanh, Từ núi Hẹt-môn, và từ gò Mít-sê-a, tôi nhớ đến Chúa.

7 Vực gọi vực theo tiếng ào ào của thác nước Chúa; Các lượn sóng
và nước lớn của Chúa đã ngập tôi.
8 Dầu vậy, ban ngày Đức Giê-hô-va sẽ sai khiến sự nhân từ Ngài;
Còn ban đêm bài hát Ngài ở cùng tôi, Tức là bài cầu nguyện cùng Đức
Chúa Trời của mạng sống tôi.
9 Tôi sẽ thưa cùng Đức Chúa Trời, là hòn đá tôi, rằng: Cớ sao Chúa
quên tôi? Nhân sao tôi phải buồn thảm Vì cớ kẻ thù nghịch hà hiếp
tôi?
10 Trong khi những cừu địch tôi hằng ngày hỏi rằng: Đức Chúa Trời
ngươi đâu? Thì chúng nó sỉ nhục tôi khác nào làm gãy các xương cốt
tôi.
11 Hỡi linh hồn ta, cớ sao ngươi sờn ngã và bồn chồn trong mình ta?
Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn khen ngợi Ngài nữa: Ngài
là sự cứu rỗi của mặt ta, và là Đức Chúa Trời ta.

43

1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy đoán xét tôi, và binh vực duyên cớ tôi
đối cùng một dân vô đạo; Hãy giải cứu tôi khỏi người dối gạt chẳng
công bình.
2 Vì, Đức Chúa Trời ôi! Chúa là sức lực tôi; cớ sao Chúa đã từ bỏ
tôi? Nhân sao tôi phải ở buồn thảm Vì cớ kẻ thù nghịch hà hiếp tôi?
3 Cầu Chúa phát ánh sáng và sự chân thật của Chúa ra: Nó sẽ dẫn
tôi, đưa tôi đến núi thánh và nơi ở của Chúa.
4 Bấy giờ tôi sẽ đi đến bàn thờ Đức Chúa Trời, Tức đến cùng Đức
Chúa Trời, là sự rất vui mừng của tôi: Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi,
tôi sẽ lấy đàn cầm mà ngợi khen Chúa.
5 Hỡi linh hồn ta, cớ sao ngươi sờn ngã và bồn chồn trong mình ta?
Hãy trông cậy nơi Đức Chúa Trời; ta sẽ còn ngợi khen Ngài nữa: Ngài
là sự cứu rỗi của mặt ta, và là Đức Chúa Trời ta.

44

1 Hỡi Đức Chúa Trời, lỗ tai chúng tôi có nghe, Tổ phụ chúng tôi đã
thuật lại Công việc Chúa đã làm trong đời họ, Buổi ngày xưa.
2 Chúa dùng tay mình đuổi các dân tộc ra, song lại tài bồi tổ phụ
chúng tôi; Chúa làm khổ cho các dân; nhưng lại làm cho tổ phụ chúng
tôi lan ra.
3 Vì họ chẳng nhờ thanh gươm mình mà được xứ, Cũng chẳng nhờ
cánh tay mình mà được cứu; Bèn nhờ tay hữu Chúa, cánh tay Chúa,
và sự sáng mặt Chúa, Vì Chúa làm ơn cho họ.
4 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là vua tôi; Cầu Chúa ban lịnh giải cứu
Gia-cốp.
5 Nhờ Chúa, chúng tôi sẽ xô đổ cừu địch chúng tôi; Nhân danh Chúa,
chúng tôi giày đạp những kẻ dấy nghịch cùng chúng tôi.
6 Vì tôi chẳng nhờ cậy cung tôi, Thanh gươm tôi cũng sẽ chẳng cứu
tôi đâu;
7 Nhưng Chúa đã cứu chúng tôi khỏi cừu địch chúng tôi, Làm bỉ
mặt những kẻ ghen ghét chúng tôi.
8 Hằng ngày chúng tôi đã khoe mình về Đức Chúa Trời, Lại sẽ cảm
tạ danh Chúa đến đời đời.

9 Song nay Chúa đã từ bỏ chúng tôi, làm cho chúng tôi bị nhuốc
nhơ, Chúa chẳng còn đi ra cùng đạo binh chúng tôi nữa.
10 Chúa khiến chúng tôi lui lại trước mặt cừu địch, Và kẻ ghét chúng
tôi cướp lấy của cho mình.
11 Chúa đã phó chúng tôi khác nào chiên bị định làm đồ ăn, Và đã
làm tan lạc chúng tôi trong các nước.
12 Chúa đã bán dân sự Chúa không giá chi, Và đánh giá chúng nó
chẳng cao.
13 Chúa làm chúng tôi thành vật ô nhục cho kẻ lân cận chúng tôi,
Làm đồ nhạo báng và một sự chê cười cho những kẻ ở xung quanh.
14 Chúa làm chúng tôi nên tục ngữ giữa các nước, Trong các dân, ai
thấy chúng tôi bèn lắc đầu.
15 Cả ngày sự sỉ nhục ở trước mặt tôi, Sự hổ ngươi bao phủ mặt tôi,
16 Tại vì tiếng kẻ sỉ nhục mắng chưởi, Và vì cớ kẻ thù nghịch và kẻ
báo thù.
17 Mọi điều ấy đã xảy đến cho chúng tôi; song chúng tôi nào quên
Chúa. Cũng không bội nghịch giao ước của Chúa.
18 Lòng chúng tôi không thối lại, Bước chúng tôi cũng không trở
khỏi lối Chúa.
19 Dầu vậy, Chúa đã bẻ nát chúng tôi trong chỗ chó rừng, Bao phủ
chúng tôi bằng bóng sự chết.
20 Nếu chúng tôi có quên danh Đức Chúa Trời chúng tôi, Hoặc giơ
tay mình hướng về một thần lạ,
21 Đức Chúa Trời há sẽ chẳng hỏi tra sao? Vì Ngài biết thấu sự bí
mật của lòng.
22 Thật vì Chúa mà hằng ngày chúng tôi bị giết, Chúng tôi bị kể như
con chiên dành cho lò cạo.
23 Hỡi Chúa, hãy tỉnh thức! Nhân sao Chúa ngủ? Hãy chỗi dậy, chớ
từ bỏ chúng tôi luôn luôn.
24 Cớ sao Chúa giấu mặt đi, Quên nỗi hoạn nạn và sự hà hiếp chúng
tôi?
25 Vì linh hồn chúng tôi bị phục dưới bụi tro; Thân thể chúng tôi
dính vào đất.
26 Xin Chúa hãy chỗi dậy mà giúp đỡ chúng tôi, Hãy vì sự nhân từ
Chúa mà chuộc chúng tôi.

45

1 Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi
tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài.
2 Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Aân điển tràn ra
nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời
đời.
3 Hỡi Đấng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, Là sự vinh hiển và
sự oai nghi của Ngài.
4 Vì cớ sự chân thật, sự hiền từ, và sự công bình, Hãy lấy sự oai nghi
Ngài cỡi xe lướt tới cách thắng trận; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài
những việc đáng kính.
5 Các mũi tên Ngài bén nhọn, Bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các
dân đều ngã dưới Ngài.

6 Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Binh
quyền nước Chúa là một binh quyền ngay thẳng.
7 Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa
Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xức dầu cho Chúa Bằng dầu vui
vẻ trổi hơn đồng loại Chúa.
8 Các áo xống Ngài bay mùi thơm một dược, trầm hương, và nhục
quế; Từ trong đền ngà có tiếng nhạc khí bằng dây làm vui vẻ Ngài.
9 Trong bọn người nữ tôn quí của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu
đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia.
10 Hỡi con gái, hãy nghe, hãy suy nghĩ, hãy lắng tai; Khá quên dân
sự và nhà cửa cha của con;
11 Thì vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là chúa con; hãy tôn kính
Ngài.
12 Con gái Ty-rơ sẽ đem lễ vật đến, Và những người giàu sang hơn
hết trong dân sẽ đến cầu ơn con.
13 Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Aùo xống nàng đều thêu
dệt bằng vàng.
14 Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo
nàng sẽ được đưa đến Ngài.
15 Họ sẽ được dẫn đến có sự vui vẻ và khoái lạc, Mà vào đền vua.
16 Các con trai Ngài sẽ thay cho tổ phụ Ngài; Ngài sẽ lập họ làm quan
trưởng trong khắp thế gian.
17 Tôi sẽ làm cho danh Ngài được nhắc lại trong các đời; Vì cớ ấy
các dân tộc sẽ cảm tạ Ngài đời đời không thôi.

46

1 Đức Chúa Trời là nơi nương náu và sức lực của chúng tôi, Ngài
sẵn giúp đỡ trong cơn gian truân.
2 Vì vậy, chúng tôi chẳng sợ dầu đất bị biến cải, Núi lay động và bị
quăng vào lòng biển;
3 Dầu nước biển ầm ầm sôi bọt, Và các núi rúng động vì cớ sự chuyển
dậy của nó.
4 Có một ngọn sông, dòng nước nó làm vui thành Đức Chúa Trời,
Là nơi thánh về chỗ ở của Đấng Chí cao.
5 Đức Chúa Trời ở giữa thành ấy; thành ấy sẽ không bị rúng động.
Vừa rạng đông Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ nó.
6 Các dân náo loạn, các nước rúng động; Đức Chúa Trời phát tiếng,
đất bèn tan chảy.
7 Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp
là nơi nương náu của chúng tôi.
8 Hãy đến nhìn xem các công việc của Đức Giê-hô-va, Sự phá tan
Ngài đã làm trên đất là dường nào!
9 Ngài dẹp yên giặc cho đến đầu cùng trái đất, Bẻ gảy các cung, chặt
các giáo ra từng miếng, Và đốt xe nơi lửa.
10 Hãy yên lặng và biết rằng ta là Đức Chúa Trời; Ta sẽ được tôn cao
trong các nước, cũng sẽ được tôn cao trên đất.
11 Đức Giê-hô-va vạn quân ở cùng chúng tôi; Đức Chúa Trời Gia-cốp,
là nơi nương náu của chúng tôi.

47

1 Hỡi các dân, hãy vỗ tay; Hãy lấy tiếng thắng trận mà reo mừng
cho Đức Chúa Trời.
2 Vì Đức Giê-hô-va Chí cao thật đáng kinh; Ngài là Vua lớn trên cả
trái đất.
3 Ngài khiến các dân suy phục chúng tôi, Và là các nước phục dưới
chân chúng tôi.
4 Ngài chọn cơ nghiệp cho chúng tôi, Là sự vinh hiển của Gia-cốp
mà Ngài yêu mến.
5 Đức Chúa Trời ngự lên có tiếng reo mừng, Đức Giê-hô-va thăng
lên có tiếng kèn thổi.
6 Hãy hát ngợi khen Đức Chúa Trời, khá hát đi; Hãy hát ngợi khen
Vua chúng tôi, khá hát đi;
7 Vì Đức Chúa Trời là Vua của cả trái đất; Hãy hát ngợi khen cách
thông hiểu.
8 Đức Chúa Trời cai trị các nước, Đức Chúa Trời ngự ngôi thánh
Ngài.
9 Vua các dân đều nhóm nhau lại Đặng làm dân Đức Chúa Trời của
Aùp-ra-ham; Vì các khiên của đất đều thuộc về Đức Chúa Trời; Ngài
được tôn chí cao.

48

1 Đức Giê-hô-va là lớn, rất đáng được ngợi khen Trong thành của
Đức Chúa Trời chúng ta, và tại trên núi thánh Ngài.
2 Núi Si-ôn đẹp đẽ nổi lên về phía bắc, là kinh đô của Vua cao cả,
Và là sự vui vẻ của cả thế gian.
3 Trong những đền các thành ấy, Đức Chúa Trời đã tỏ mình ra Như
một nơi nương náu.
4 Vì kìa, các vua đã hẹn hò, Cùng nhau đi qua.
5 Họ thấy đến, bèn sửng sờ, Bối rối, rồi mau mau chạy trốn.
6 Tại nơi đó sự run rẩy áp hãm họ. Họ bị đau đớn khác nào đàn bà
sanh đẻ.
7 Chúa dùng ngọn gió đông Đánh bể các tầu Ta-rê-si.
8 Điều chúng tôi có nghe nói, thì đã thấy Trong thành của Đức Giê-
hô-va vạn quân, Tức là trong thành của Đức Chúa Trời chúng tôi: Đức
Chúa Trời lập thành ấy vững chắc đời đời.
9 Hỡi Đức Chúa Trời, tại giữa đền thờ Chúa, Chúng tôi có tưởng đến
sự nhân từ của Chúa.
10 Hỡi Đức Chúa Trời, danh Chúa thể nào, Thì sự ngợi khen Chúa
thể ấy cho đến các đầu cùng trái đất; Tay hữu Chúa đầy dẫy sự công
bình.
11 Vì cớ sự đoán xét của Chúa, Nguyện núi Si-ôn vui vẻ, Các con gái
Giu-đa mừng rỡ.
12 Hãy đi xung quanh Si-ôn, hãy dạo vòng thành, Đếm các ngọn tháp
nó;
13 Hãy chăm xem các đồn lũy, Xem xét các đền nó, Hầu cho các
ngươi thuật lại cho dòng dõi sẽ đến.
14 Vì Đức Chúa Trời nầy là Đức Chúa Trời chúng tôi đến đời đời vô
cùng; Ngài sẽ dẫn chúng tôi cho đến k” chết.

49

1 Hỡi các dân, hãy nghe điều nầy; Hỡi hết thảy người ở thế gian, khá
lắng tai nghe,
2 Bất luận người hạ lưu hay là thượng lưu, Người giàu có cũng như
người nghèo nàn.
3 Miệng tôi sẽ nói lời khôn ngoan, Sự suy gẫm lòng tôi sẽ là sự thông
sáng.
4 Tôi sẽ lắng tai nghe lời châm ngôn; Tôi sẽ lấy đàn cầm mà giải câu
đố tôi.
5 Vì cớ sao tôi phải sợ trong ngày tai họa, Khi sự gian ác của những
kẻ muốn chiếm vị tôi vây phủ tôi?
6 Chúng nó nhờ cậy nơi tài sản mình, Phô trương của cải dư dật
mình.
7 Chẳng có người nào chuộc được anh em mình, Hoặc đóng giá
chuộc người nơi Đức Chúa Trời,
8 Hầu cho người được sống mãi mãi, Chẳng hề thấy sự hư nát.
9 Vì giá chuộc mạng sống họ thật mắc quá, Người không thể làm
được đến đời đời.
10 Vì người thấy người khôn ngoan chết, Kẻ điên cuồng và người ngu
dại cũng chết như nhau, Để lại tài sản mình cho kẻ khác.
11 Tư tưởng bề trong chúng nó rằng nhà mình sẽ còn mãi mãi, Và
chỗ mình ở vẫn có đời nầy qua đời kia; Chúng nó cũng lấy chính tên
mình đặt cho đất ruộng mình.
12 Nhưng loài người dầu được sang trọng, chẳng còn mãi; Nó giống
như thú vật phải hư mất.
13 Con đường nầy mà chúng nó giữ theo, ấy là sự ngu dại của chúng
nó; Dầu vậy, những kẻ đến sau họ ưng lời luận của họ.
14 Chúng nó bị định xuống âm phủ như một bầy chiên; Sự chết sẽ
chăn giữ chúng nó: Sáng ngày người ngay thẳng sẽ quản hạt chúng
nó; Sự đẹp đẽ chúng nó bị tiêu diệt trong âm phủ, Hầu cho chúng nó
chẳng còn nơi ở nào nữa.
15 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ chuộc linh hồn tôi khỏi quyền âm phủ,
Vì Ngài sẽ tiếp rước tôi.
16 Chớ sợ khi người nào trở nên giàu có, Lúc sự vinh hiển nhà người
ấy tăng lên;
17 Vì khi người chết chẳng đem đi gì được, Sự vinh hiển người cũng
không theo người xuống mồ mả đâu.
18 Dẫu cho đang lúc sống người chúc phước cho linh hồn mình (Vả,
người ta sẽ khen ngợi mình, nếu mình làm ích lợi cho mình),
19 Thì người hẳn sẽ đi đến dòng dõi tổ phụ mình: Họ sẽ chẳng còn
thấy ánh sáng nữa.
20 Người nào hưởng sự sang trọng mà không hiểu biết gì, Giống như
thú vật phải hư mất.

50

1 Đấng quyền năng, là Đức Chúa Trời, là Đức Giê-hô-va, đã phán,
và gọi thiên hạ Từ hướng mặt trời mọc cho đến hướng mặt trời lặn.
2 Từ Si-ôn tốt đẹp toàn vẹn, Đức Chúa Trời đã sáng chói ra.

3 Đức Chúa Trời chúng tôi đến, không nín lặng đâu. Trước mặt Ngài
có đám lửa cháy thiêu, Chung quanh Ngài một trận bão dữ dội.
4 Ngài kêu các từng trời trên cao, Và đất ở dưới đặng đoán xét dân
sự Ngài:
5 Hãy nhóm lại cùng ta các người thánh ta, Là những người đã dùng
của tế lễ lập giao ước cùng ta.
6 Các từng trời sẽ rao truyền sự công bình Ngài, Vì chính Đức Chúa
Trời là quan xét.
7 Hỡi dân ta, hãy nghe, ta sẽ nói: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, ta sẽ
làm chứng nghịch ngươi: Ta là Đức Chúa Trời, tức là Đức Chúa Trời
ngươi.
8 Ta sẽ chẳng trách ngươi vì cớ các của tế lễ ngươi, Cũng chẳng quở
ngươi tại vì những của lễ thiêu hằng ở trước mặt ta.
9 Ta sẽ không bắt bò đực nơi nhà ngươi, Cũng chẳng lấy dê đực
trong bầy ngươi;
10 Vì hết thảy thú rừng đều thuộc về ta, Các bầy súc vật tại trên
ngàn núi cũng vậy.
11 Ta biết hết các chim của núi, Mọi vật hay động trong đồng ruộng
thuộc về ta.
12 Nếu ta đói, ta chẳng nói cho ngươi hay; Vì thế gian và muôn vật
ở trong, đều thuộc về ta.
13 Ta há ăn thịt bò đực, Hay là uống huyết dê đực sao!
14 Hãy dâng sự cảm tạ làm của lễ cho Đức Chúa Trời, Và trả sự hứa
nguyện ngươi cho Đấng Chí cao;
15 Trong ngày gian truân hãy kêu cầu cùng ta: Ta sẽ giải cứu ngươi,
và ngươi sẽ ngợi khen ta.
16 Nhưng Đức Chúa Trời phán cùng kẻ ác rằng: Nhân sao ngươi
thuật lại các luật lệ ta? Vì cớ gì miệng ngươi nói về sự giao ước ta?
17 Thật ngươi ghét sự sửa dạy, Bỏ sau lưng ngươi các lời phán ta.
18 Khi ngươi thấy kẻ ăn trộm, bèn ưng lòng hiệp với họ, Ngươi đã
chia phần cùng kẻ ngoại tình.
19 Ngươi thả miệng mình nói xấu, Buông lưỡi mình thêu dệt sự dối
gạt.
20 Ngươi ngồi nói chuyện hành anh em ngươi, Gièm chê con trai của
mẹ ngươi.
21 Đó là điều ngươi đã làm, còn ta nín lặng; Ngươi tưởng rằng ta
thật y như ngươi; Nhưng ta sẽ trách phạt ngươi, trương các điều đó
ra trước mặt ngươi.
22 Vậy, hỡi các người quên Đức Chúa Trời, khá suy xét điều đó, Kẻo
ta xé nát ngươi, không ai giải cứu chăng.
23 Kẻ nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh ta; Còn người nào đi
theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

51

1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy thương xót tôi tùy lòng nhân từ của
Chúa; Xin hãy xóa các sự vi phạm tôi theo sự từ bi rất lớn của Chúa.
2 Xin hãy rửa tôi cho sạch hết trọi gian ác, Và làm tôi được thanh
khiết về tội lỗi tôi.

3 Vì tôi nhận biết các sự vi phạm tôi, Tội lỗi tôi hằng ở trước mặt tôi.
4 Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, Và làm điều ác trước mặt Chúa; Hầu cho Chúa được xưng công bình khi Chúa phán, Và được thanh sạch khi Chúa xét đoán.
5 Kìa, tôi sanh ra trong sự gian ác, Mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi.
6 Nầy, Chúa muốn sự chân thật nơi bề trong; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng tôi.
7 Xin hãy lấy chùm kinh giới tẩy sạch tội lỗi tôi, thì tôi sẽ được tinh sạch; Cầu Chúa hãy rửa tôi, thì tôi sẽ nên trắng hơn tuyết,
8 Hãy cho tôi nghe sự vui vẻ mừng rỡ, Để các xương cốt mà Chúa đã bẻ gãy được khoái lạc.
9 Xin Chúa ngảnh mặt khỏi các tội lỗi tôi, Và xóa hết thảy sự gian ác tôi.
10 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong sạch, Và làm cho mới lại trong tôi một thần linh ngay thẳng.
11 Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, Cũng đừng cất khỏi tôi Thánh Linh Chúa.
12 Xin hãy ban lại cho tôi sự vui vẻ về sự cứu rỗi của Chúa, Dùng thần linh sẵn lòng mà nâng đỡ tôi.
13 Bấy giờ tôi sẽ dạy đường lối Chúa cho kẻ vi phạm, Và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa.
14 Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi, Xin giải tôi khỏi tội làm đổ huyết, Thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi khen sự công bình của Chúa.
15 Chúa ơn, xin mở môi tôi, Rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa.
16 Vì Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; Của lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa:
17 Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dể đâu.
18 Cầu xin Chúa hãy làm lành cho Si-ôn tùy ý tốt Ngài; Hãy xây cất các vách tường của Giê-ru-sa-lem.
19 Bấy giờ Chúa sẽ ưa thích các của lễ công bình, Của lễ thiêu, và các con sinh dâng trọn; Bấy giờ người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ của Chúa.

52

1 Hỡi người mạnh dạn, sao ngươi tự khoe về sự dữ? Sự nhân từ của Đức Chúa Trời còn mãi mãi.
2 Lưỡi ngươi toan sự tà ác và làm điều giả dối, Khác nào dao-cạo bén.
3 Ngươi chuộng điều dữ hơn là điều lành, Thích sự nói dối hơn là nói sự công bình.
4 Hỡi lưỡi dối trá, Ngươi ưa mến các lời tàn hại.
5 Đức Chúa Trời cũng sẽ phá hại ngươi đời đời; Ngài sẽ bắt ngươi, rứt ngươi khỏi trại ngươi, Và nhổ ngươi khỏi đất kẻ sống.
6 Người công bình sẽ thấy, bèn bắt sợ, Và cười người, mà rằng:

7 Kìa, là người không nhờ Đức Chúa Trời làm sức lực mình, Song nhờ cậy nơi sự giàu có hiếm hiệm mình. Làm cho mình vững bền trong sự ác mình!
8 Còn tôi khác nào cây ô-li-ve xanh tươi trong nhà Đức Chúa Trời; Tôi nhờ cậy nơi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đến đời đời vô cùng.
9 Tôi sẽ cảm tạ Chúa đời đời, vì Ngài đã làm việc đó: Tôi sẽ trông cậy nơi danh Chúa Trước mặt các người thánh của Chúa, vì điều đó là tốt lành.

53

1 Kẻ ngu dại nói trong lòng rằng: Chẳng có Đức Chúa Trời. Chúng nó đều bại hoại, phạm tội ác gớm ghiếc; Chẳng có ai làm điều lành.
2 Đức Chúa Trời từ trên trời ngó xuống con loài người, Đặng xem thử có ai thông sáng, Tìm kiếm Đức Chúa Trời chăng.
3 Chúng nó thay thảy đều lui lại, cùng nhau trở nên ô uế; Chẳng có ai làm điều lành, Dầu một người cũng không.
4 Các kẻ làm ác há chẳng hiểu biết sao? Chúng nó ăn nuốt dân ta khác nào ăn bánh, Và cũng chẳng hề khẩn cầu Đức Chúa Trời.
5 Nơi chẳng có sự kinh khiếp, Chúng nó bị cơn kinh khiếp áp bắt; Vì Đức Chúa Trời rải rắc cốt hài của kẻ đóng đối nghịch ngươi. Ngươi đã làm cho chúng nó hổ thẹn, vì Đức Chúa Trời từ bỏ chúng nó.
6 Oâi! chớ chi từ Si-ôn sự cứu rỗi của Y-sơ-ra-ên đã đến! Khi Đức Chúa Trời đem về các phu tù của dân sự Ngài, Thì Gia-cốp sẽ mừng rỡ và Y-sơ-ra-ên vui vẻ.

54

1 Đức Chúa Trời ôi! xin hãy lấy danh Chúa mà cứu tôi, Dùng quyền năng Chúa mà xét tôi công bình.
2 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, Lắng tai nghe các lời của miệng tôi,
3 Vì người lạ dấy nghịch cùng tôi, Người hung bạo tìm hại mạng sống tôi: Chúng nó không để Đức Chúa Trời đứng trước mặt mình.
4 Nầy, Đức Chúa Trời là sự tiếp trợ tôi, Chúa là Đấng nâng đỡ linh hồn tôi.
5 Ngài sẽ báo ác cho những kẻ thù nghịch tôi: Xin hãy diệt chúng nó đi, tùy sự chân thật Chúa.
6 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ dâng cho Ngài của lễ tình nguyện, Cũng sẽ cảm tạ danh Ngài, vì điều đó là tốt lành.
7 Vì Ngài giải cứu tôi khỏi mọi mỗi gian truân; Mắt tôi thấy sự báo trả cho kẻ thù nghịch tôi.

55

1 Lạy Đức Chúa Trời, xin hãy lắng tai nghe lời cầu nguyện tôi, Chớ ẩn mặt Chúa cho khỏi nghe lời nài xin tôi.
2 Xin hãy nghe, và đáp lại tôi; Tôi xốn xang, than thở, và rên siếc,
3 Bởi tiếng kẻ thù nghịch, và bởi kẻ ác hà hiếp; Vì chúng nó thêm sự ác trên mình tôi, Bắt bớ tôi cách giận dữ.
4 Lòng tôi rất đau đớn trong mình tôi, Sự kinh khiếp về sự chết đã áp lấy tôi.

5 Nỗi sợ sệt và sự run rẩy đã giáng trên tôi, Sự hoảng hốt đã phủ lấy
tôi.
6 Tôi có nói: Oâi! chớ chi tôi có cánh như bò câu, Aét sẽ bay đi và ở
được yên lặng.
7 Phải, tôi sẽ trốn đi xa, ỳ trong đồng vắng.
8 Tôi sẽ lật đật chạy đụt khỏi gió dữ, Và khỏi dông tố.
9 Hỡi Chúa, hãy nuốt chúng nó, khiến cho lộn xộn tiếng chúng nó;
Vì tôi thấy sự hung bạo và sự tranh giành trong thành.
10 Ngày và đêm chúng nó đi vòng-quanh trên vách thành; Sự ác và
điều khuấy khỏa ở giữa thành.
11 Sự gian tà cũng ở giữa thành; Điều hà hiếp và sự giả ngụy không
lìa khỏi đường phố nó.
12 Vì chẳng kẻ thù nghịch sỉ nhục tôi; bằng vậy, tôi có thể chịu được;
Cũng chẳng kẻ ghét tôi dấy lên cùng tôi cách kiêu ngạo; Bằng vậy, tôi
đã có thể ấn mình khỏi nó.
13 Nhưng chính là ngươi, kẻ bình đẳng cùng tôi, Bậu bạn tôi, thiết
hữu tôi.
14 Chúng tôi đã cùng nhau nghị bàn cách êm dịu; Chúng tôi đi với
đoàn đông đến nhà Đức Chúa Trời.
15 Nguyện sự chết thình lình xảy đến chúng nó! Nguyện chúng nó
còn sống phải sa xuống âm phủ! Vì sự ác ở nhà chúng nó, tại trong
lòng chúng nó.
16 Còn tôi kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ắt sẽ cứu tôi.
17 Buổi chiều, buổi sáng, và ban trưa, tôi sẽ than thở rên siếc; Ngài
ắt sẽ nghe tiếng tôi.
18 Ngài đã chuộc linh hồn tôi khỏi cơn trận dàn nghịch cùng tôi, và
ban bình an cho tôi, Vì những kẻ chiến đấu cùng tôi đông lắm.
19 Đức Chúa Trời, là Đấng hằng có từ trước vô cùng, Sẽ nghe và
báo trả chúng nó; Vì chúng nó chẳng có sự biến cải trong mình, Cũng
chẳng kính sợ Đức Chúa Trời.
20 Kẻ ác đã tra tay trên những người ở hòa bình cùng nó; Nó đã bội
nghịch giao ước mình.
21 Miệng nó trơn láng như mỡ sữa, Nhưng trong lòng có sự giặc giã.
Các lời nó dịu dàng hơn dầu, Nhưng thật là những thanh gươm trần.
22 Hãy trao gánh nặng ngươi cho Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ nâng đỡ
ngươi; Ngài sẽ chẳng hề cho người công bình bị rúng động.
23 Hỡi Đức Chúa Trời, kẻ ham đổ huyết và người giả ngụy sống chẳng
đến được nửa số các ngày định cho mình; Chúa sẽ xô chúng nó xuống
hầm diệt vong; Còn tôi sẽ tin cậy nơi Chúa.

56

1 Đức Chúa Trời ôi! xin thương xót tôi; vì người ta muốn ăn nuốt
tôi; Hằng ngày họ đánh giặc cùng tôi, và hà hiếp tôi.
2 Trọn ngày kẻ thù nghịch tôi muốn ăn nuốt tôi, Vì những kẻ đánh
giặc cùng tôi cách kiêu ngạo là nhiều thay.
3 Trong ngày sợ hãi, Tôi sẽ để lòng nhờ cậy nơi Chúa.

4 Tôi nhờ Đức Chúa Trời, và ngợi khen lời của Ngài; Tôi để lòng tin
cậy nơi Đức Chúa Trời, ắt sẽ chẳng sợ gì; Người xác thịt sẽ làm chi
tôi?
5 Hằng ngày chúng nó trái ý lời tôi, Các tư tưởng chúng nó đều toan
hại tôi.
6 Chúng nó nhóm nhau lại, rình rập, nom dòm các bước tôi, Bởi vì
chúng nó muốn hại mạng sống tôi.
7 Chúng nó sẽ nhờ sự gian ác mà được thoát khỏi sao? Hỡi Đức Chúa
Trời, xin hãy nổi giận mà đánh đổ các dân.
8 Chúa đếm các bước đi qua đi lại của tôi: Xin Chúa để nước mắt
tôi trong ve của Chúa, Nước mắt tôi há chẳng được ghi vào sổ Chúa
sao?
9 Ngày nào tôi kêu cầu, các kẻ thù nghịch tôi sẽ thối lại sau; Tôi biết
điều đó, vì Đức Chúa Trời binh vực tôi.
10 Tôi nhờ Đức Chúa Trời, và ngợi khen lời của Ngài; Tôi nhờ Đức
Giê-hô-va, và ngợi khen lời của Ngài.
11 Tôi đã để lòng tin cậy nơi Đức Chúa Trời, ắt sẽ chẳng sợ chi; Người
đời sẽ làm chi tôi?
12 Hỡi Đức Chúa Trời, điều tôi hứa nguyện cùng Chúa vẫn ở trên
mình tôi; Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa.
13 Vì Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết: Chúa há chẳng giữ
chân tôi khỏi vấp ngã, Hầu cho tôi đi trước mặt Đức Chúa Trời trong
sự sáng của sự sống?

57

1 Đức Chúa Trời ôi! xin thương xót tôi, xin thương xót tôi, Vì linh
hồn tôi nương náu nơi Chúa! Phải, tôi nương náu mình dưới bóng
cánh của Chúa, Cho đến chừng tai họa đã qua.
2 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Chúa Trời Chí cao, Tức là Đức Chúa Trời
làm thành mọi việc cho tôi.
3 Lúc kẻ muốn ăn nuốt tôi làm sỉ nhục, Thì Ngài sẽ từ trời sai ơn
cứu tôi. Phải, Đức Chúa Trời sẽ sai đến sự nhân từ và sự chân thật
của Ngài.
4 Linh hồn tôi ở giữa các sư tử; Tôi nằm giữa những kẻ thổi lửa ra,
Tức là các con loài người có răng giống như giáo và tên, Và lưỡi chúng
nó khác nào gươm nhọn bén.
5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các từng trời;
Nguyện sự vinh hiển Chúa trổi cao hơn cả trái đất!
6 Chúng nó đã gài lưới cho chân tôi, Linh hồn tôi sờn ngã: Chúng
nó đào hầm trước mặt tôi, Song lại bị sa xuống đó.
7 Hỡi Đức Chúa Trời, lòng tôi vững chắc, lòng tôi vững chắc; Tôi sẽ
hát, phải, tôi sẽ hát ngợi khen.
8 Hỡi sự vinh hiển ta, hãy tỉnh thức! Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức!
Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.
9 Hỡi Chúa, tôi sẽ cảm tạ Chúa giữa các dân, Hát ngợi khen Chúa
trong các nước.
10 Vì sự nhân từ Chúa lớn đến tận trời, Sự chân thật Chúa cao đến
các từng mây.

11 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các từng trời.
Nguyện sự vinh hiển Chúa trổi cao hơn cả trái đất!

58

1 Hỡi các con trai loài người, các ngươi làm thinh há công bình sao?
Các ngươi há xét đoán ngay thẳng ư?
2 Không, thật trong lòng các ngươi phạm sự gian ác, Tại trong xứ
các ngươi cân nhắc sự hung bạo của tay các ngươi.
3 Kẻ ác bị sai lầm từ trong tử cung. Chúng nó nói dối lầm lạc từ khi
mới lọt lòng mẹ.
4 Nọc độc chúng nó khác nào nọc độc con rắn; Chúng nó tợ như
rắn hổ mang điếc lấp tai lại.
5 Chẳng nghe tiếng thầy dụ nó, Dẫu dụ nó giỏi đến ngần nào.
6 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy bẻ răng trong miệng chúng nó; Hỡi
Đức Giê-hô-va, xin hãy gãy nanh của các sư tử tơ.
7 Nguyện chúng nó tan ra như nước chảy! Khi người nhắm tên
mình, nguyện tên đó dường như bị chặt đi!
8 Nguyện chúng nó như con ốc tiêu mòn và mất đi, Như thể một con
sảo của người đàn bà không thấy mặt trời!
9 Trước khi vạc các ngươi chưa nghe biết những gai, Thì Ngài sẽ
dùng trận trốt cất đem chúng nó đi, bất luận còn xanh hay cháy.
10 Người công bình sẽ vui vẻ khi thấy sự báo thù; Người sẽ rửa chân
mình trong huyết kẻ ác.
11 Người ta sẽ nói rằng: Quả hẳn có phần thưởng cho kẻ công bình,
Quả hẳn có Đức Chúa Trời xét đoán trên đất.

59

1 Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giải cứu tôi khỏi các kẻ thù nghịch tôi,
Bảo hộ tôi khỏi những kẻ dấy nghịch cùng tôi.
2 Xin hãy giải tôi khỏi những kẻ làm ác, Và cứu tôi khỏi những người
làm đổ huyết.
3 Vì kìa, chúng nó rình rập hại mạng sống tôi; Đức Giê-hô-va ơi!
những người mạnh dạn nhóm họp nhau nghịch tôi; Chẳng phải vì sự
vi phạm tôi, cũng chẳng vì tội lỗi tôi.
4 Mặc dầu tôi không lầm lỗi, chúng nó chạy tới toan đánh; Xin Chúa
hãy tỉnh thức để giúp đỡ tôi, và hãy xem xét.
5 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-
sơ-ra-ên, Xin hãy chỗi dậy để thăm viếng các nước; Chớ thương xót
kẻ nào phạm gian ác.
6 Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, Và đi vòng quanh thành.
7 Kìa, miệng chúng nó tuôn lời mắng chưởi; Những gươm ở nơi môi
chúng nó; Vì chúng nó rằng: Có ai nghe đâu?
8 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài sẽ cười chúng nó, Và nhạo báng
các nước.
9 Bởi cớ sức lực nó, tôi sẽ ngửa trông Chúa; Vì Đức Chúa Trời là nơi
ẩn náu cao của tôi.
10 Đức Chúa Trời sẽ lấy sự nhân từ Ngài mà đến đón tôi; Đức Chúa
Trời sẽ cho tôi thấy sự báo trả kẻ thù nghịch tôi.

11 Hỡi Chúa, là cái khiên đỡ chúng tôi, Chớ giết họ, e dân sự tôi quên
chăng; Hãy dùng quyền năng Chúa mà tản lạc và đánh đổ chúng nó
đi.
12 Vì cớ tội miệng chúng nó, tức là lời môi chúng nó, Và vì cớ nguyền
rủa và sự dối trá mà chúng nó nói ra, Nguyện chúng nó bị mắc trong
sự kiêu ngạo mình!
13 Xin Chúa hãy nổi giận mà tiêu diệt chúng nó, khá tiêu diệt đi,
Hầu cho chúng nó không còn nữa; Hãy cho chúng nó biết rằng Đức
Chúa Trời cai trị nơi Gia-cốp, Cho đến cùng đầu trái đất.
14 Buổi chiều chúng nó trở lại, tru như chó, Và đi vòng quanh thành.
15 Chúng nó đi đây đó đặng kiếm ăn; Nếu không được no nê, thì sẽ
ở trọn đêm tại đó.
16 Nhưng tôi sẽ ca hát về sức lực Chúa; Phải, buổi sáng tôi sẽ hát
lớn tiếng về sự nhân từ Chúa; Vì Chúa là nơi ẩn náu cao của tôi, Một
nơi nương náu mình trong ngày gian truân.
17 Hỡi sức lực tôi, tôi sẽ ngợi khen Ngài; Vì Đức Chúa Trời là nơi ẩn
náu cao của tôi, tức là Đức Chúa Trời làm ơn cho tôi.

60

1 Đức Chúa Trời ôi! Chúa đã bỏ chúng tôi, tản lạc chúng tôi; Chúa
đã nổi giận: ôi! xin hãy đem chúng tôi lại.
2 Chúa khiến đất rúng động, làm cho nó nứt ra; Xin hãy sửa lại các
nơi nứt nó, vì nó lay động.
3 Chúa đã làm cho dân sự Ngài thấy sự gian nan, Cho chúng tôi uống
một thứ rượu xây xẩm.
4 Chúa đã ban một cờ xí cho kẻ nào kính sợ Chúa, Đặng vì lẽ thật
mà xổ nó ra.
5 Hầu cho người yêu dấu của Chúa được giải thoát. Xin Chúa hãy
lấy tay hữu mình mà cứu, và đáp lại chúng tôi.
6 Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh Ngài rằng: Ta sẽ hớn hở,
Ta sẽ chia Si-chem và đo trũng Su-cốt.
7 Ga-la-át thuộc về ta, Ma-na-se cũng vậy; Eùp-ra-im là đồn lũy của
đầu ta; Giu-đa là cây phủ việt ta.
8 Mô-áp là cái chậu nơi ta tắm rửa; Ta sáng dép ta trên Ê-đôm. Hỡi
đất Phi-li-tin, hãy reo mừng vì cớ ta.
9 Ai sẽ đưa tôi vào thành vững bền? Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?
10 Hỡi Đức Chúa Trời, há chẳng phải Chúa, là Đấng đã bỏ chúng tôi
sao? Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa không còn ra trận với đạo binh chúng
tôi nữa.
11 Xin Chúa cứu giúp chúng tôi khỏi sự gian truân; Vì sự cứu giúp
của loài người là hư không.
12 Nhờ Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ làm việc cả thể; Vì chính Ngài sẽ
giày đạp các cừu địch chúng tôi.

61

1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Lắng nghe lời
cầu nguyện tôi.
2 Khi tôi cực lòng, tôi sẽ kêu cầu cùng Chúa từ nơi cực địa; Xin hãy
dẫn tôi lên hòn đá cao hơn tôi.

3 Vì Chúa đã là nơi nương náu cho tôi, Một tháp vững bền để tránh
khỏi kẻ thù nghịch.
4 Tôi sẽ ở trong trại Chúa mãi mãi, Nương náu mình dưới cánh của
Chúa.
5 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã nghe lời hứa nguyện tôi, Đã ban cho
tôi cơ nghiệp của những người kính sợ danh Chúa.
6 Chúa sẽ gia thêm ngày cho vua; Các năm người sẽ nên nhiều đời.
7 Người sẽ ở trước mặt Đức Chúa Trời mãi mãi; Oâi! Cầu xin Chúa
dự bị sự nhân từ và sự thành thật, để các sự ấy gìn giữ người.
8 Như vậy, tôi sẽ hát ngợi khen danh Chúa đời đời, Và hằng ngày
làm xong các sự hứa nguyện tôi.

62

1 Linh hồn tôi nghỉ an nơi một mình Đức Chúa Trời; Sự cứu rỗi tôi
từ Ngài mà đến.
2 Một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, Và là nơi ẩn náu cao
của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động nhiều.
3 Các ngươi xông vào một người cho đến chừng nào, Đặng chung
nhau đánh đổ người Như một cái vách nghiêng, Khác nào một rào
hầu ngã?
4 Chúng nó chỉ bàn bạc đánh đổ người khỏi cao vị người; Họ ưa
chuộng điều dối giả, Lấy miệng mình chúc phước, Nhưng trong lòng
thì rủa sả.
5 Hỡi linh hồn ta, hãy nghỉ an nơi Đức Chúa Trời; Vì sự trông cậy ta
ở nơi Ngài.
6 Chỉ một mình Ngài là hòn đá tôi, sự cứu rỗi tôi, Và là nơi ẩn náu
cao của tôi; tôi sẽ chẳng bị rúng động.
7 Sự cứu rỗi và sự vinh hiển tôi ở nơi Đức Chúa Trời; Hòn đá về sức
lực tôi, và nơi nương náu mình cũng đều ở nơi Đức Chúa Trời.
8 Hỡi bá tánh, khá nhờ cậy nơi Ngài luôn luôn, Hãy dốc đổ sự lòng
mình ra tại trước mặt Ngài: Đức Chúa Trời là nơi nương náu của
chúng ta.
9 Quả thật, người hạ lưu chỉ là hư không, Người thượng đẳng chỉ
là dối giả; Nhắc để trên cân, chúng nó chỏng lên, Chúng nó hết thảy
nhau đều nhẹ hơn sự hư không.
10 Chớ nhờ cậy sự hà hiếp, Cũng đừng để lòng trông cậy nơi sự trộm
cướp, vì uổng công; Nếu của cải thêm nhiều lên, Chớ đem lòng vào
đó.
11 Đức Chúa Trời có phán một lần, Tôi có nghe sự nầy hai lần, Rằng
sự quyền năng thuộc về Đức Chúa Trời.
12 Vả lại, hỡi Chúa, sự nhân từ thuộc về Chúa; Vì Chúa trả cho mọi
người tùy theo công việc của họ.

63

1 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm
cầu Chúa; Trong một đất khô khan, cực nhọc, chẳng nước, Linh hồn
tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa,
2 Đặng xem sự quyền năng và sự vinh hiển của Chúa, Như tôi đã
nhìn xem Chúa tại trong nơi thánh.

3 Vì sự nhân từ Chúa tốt hơn mạng sống; Môi tôi sẽ ngợi khen Chúa.
4 Như vậy, tôi sẽ chúc phước Chúa trọn đời tôi; Nhân danh Chúa tôi
sẽ giơ tay lên.
5 Linh hồn tôi được no nê dường như ăn tủy xương và mỡ; Miệng
tôi sẽ lấy môi vui vẻ mà ngợi khen Chúa.
6 Khi trên giường tôi nhớ đến Chúa, Bèn suy gẫm về Chúa trọn các
canh đêm;
7 Vì Chúa đã giúp đỡ tôi, Dưới bóng cánh của Chúa tôi sẽ mừng rỡ.
8 Linh hồn tôi đeo theo Chúa; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi.
9 Những kẻ nào tìm hại mạng sống tôi Sẽ sa xuống nơi thấp của đất.
10 Chúng nó sẽ bị phó cho quyền thanh gươm, Bị làm mồi cho chó
cáo.
11 Nhưng vua sẽ vui vẻ nơi Đức Chúa Trời; Phàm ai chỉ Ngài mà thề
sẽ khoe mình; Vì miệng những kẻ nói dối sẽ bị ngậm lại.

64

1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy nghe tiếng than thở tôi, Gìn giữ mạng
sống tôi khỏi sợ kẻ thù nghịch.
2 Xin Chúa giấu tôi khỏi mưu nhiệm của kẻ dữ, Khỏi lũ ồn ào của
những kẻ làm ác.
3 Chúng nó đã mài lưỡi mình như thanh gươm. Nhắm mũi tên mình,
tức là lời cay đắng,
4 Đặng từ nơi kín giấu bắn vào kẻ trọn vẹn; Thình lình chúng nó
bắn đại trên người, chẳng sợ gì.
5 Chúng nó tự vững lòng bền chí trong mưu ác, Bàn tính nhau để
gài bẫy kín giấu, Mà rằng: Ai sẽ thấy được?
6 Chúng nó toan những điều ác; chúng nó nói rằng: Chúng tôi đã
làm xong; mưu đã sắp sẵn. Tư tưởng bề trong và lòng của mỗi người
thật là sâu sắc.
7 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ bắn chúng nó: Thình lình chúng nó bị
tên thương tích.
8 Như vậy chúng nó sẽ vấp ngã, lưỡi chúng nó nghịch lại chúng nó;
Hết thảy ai thấy đến đều sẽ lắc đầu.
9 Cả loài người đều sẽ sợ; Họ sẽ rao truyền công việc của Đức Chúa
Trời, Và hiểu biết điều Ngài đã làm.
10 Người công bình sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-hô-va, và nương náu mình
nơi Ngài, còn những kẻ có lòng ngay thẳng đều sẽ khoe mình.

65

1 Hỡi Đức Chúa Trời, tại Si-ôn người ta mong đợi ngợi khen Chúa;
Họ sẽ trả sự hứa nguyện cho Chúa.
2 Hỡi Đấng nghe lời cầu nguyện, Các xác thịt đều sẽ đến cùng Ngài.
3 Sự gian ác thắng hơn tôi: Còn về sự vi phạm chúng tôi, Chúa sẽ
tha thứ cho.
4 Phước thay cho người mà Chúa đã chọn và khiến đến gần, Đặng
ở nơi hành lang Chúa: Chúng tôi sẽ được no nê vật tốt lành của nhà
Chúa, Là đền thánh của Ngài.

5 Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi chúng tôi, Chúa sẽ lấy việc đáng
sợ mà đáp lại chúng tôi theo sự công bình; Chúa là sự tin cậy của các
cùng tột trái đất, và của kẻ ở trên biển xa.
6 Chúa dùng quyền năng mình lập các núi vững chắc, Vì Chúa được
thắt lưng bằng sức lực;
7 Chúa dẹp yên sự ầm ầm của biển, sự ồn ào của sóng nó, Và sự xao
động của các dân.
8 Những kẻ ở nơi đầu cùng trái đất Thấy phép k" của Chúa, bèn sợ
hãi; Chúa khiến buổi hừng đông và buổi chạng vạng mừng rỡ.
9 Chúa thăm viếng đất, và tưới ướt nó, Làm cho nó giàu có nhiều;
Suối Đức Chúa Trời đầy nước. Khi Chúa chế đất, thì sắm sửa ngũ cốc
cho loài người.
10 Chúa tưới các đường cày nó, làm cục đất nó ra bằng, Lấy mưa
tẩm nó cho mềm, và ban phước cho huê lợi của nó.
11 Chúa lấy sự nhân từ mình đội cho năm làm mão triều; Các bước
Chúa đặt ra mỡ.
12 Các bước Chúa đặt ra mỡ trên đồng cỏ của đồng vắng, Và các
nổng đều thắt lưng bằng sự vui mừng.
13 Đồng cỏ đều đầy bầy chiên, Các trũng được bao phủ bằng ngũ
cốc; Khắp nơi ấy đều reo mừng, và hát xướng.

66

1 Hỡi cả trái đất, Khá cất tiếng reo mừng Đức Chúa Trời.
2 Hãy hát ra sự vinh hiển của danh Ngài, Hãy ngợi khen và tôn vinh
Ngài.
3 Hãy thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Các việc Chúa đáng sợ thay!
Nhân vì quyền năng rất lớn của Chúa, những kẻ thù nghịch Chúa đều
sẽ suy phục Chúa.
4 Cả trái đất sẽ thờ lạy Chúa, Và hát ngợi khen Ngài; Chúng sẽ ca
tụng danh Chúa.
5 Hãy đến, xem các việc của Đức Chúa Trời: Công việc Ngài làm cho
con cái loài người thật đáng sợ.
6 Ngài đổi biển ra đất khô; Người ta đi bộ ngang qua sông: Tại nơi
ấy chúng tôi vui mừng trong Ngài.
7 Ngài dùng quyền năng Ngài mà cai trị đời đời; Mắt Ngài xem xét
các nước: Những kẻ phản nghịch chớ tự-cao.
8 Hỡi các dân, hãy chúc tụng Đức Chúa Trời chúng ta, Và làm cho
vang tiếng ngợi khen Ngài.
9 Chính Ngài bảo tồn mạng sống chúng ta, Không cho phép chân
chúng ta xiêu tó.
10 Vì, Đức Chúa Trời ơi, Chúa đã thử thách chúng tôi, Rèn luyện
chúng tôi y như luyện bạc.
11 Chúa đã đem chúng tôi vào lưới, Chất gánh nặng quá trên lưng
chúng tôi.
12 Chúa khiến người ta cỡi trên đầu chúng tôi; Chúng tôi đi qua lửa
qua nước; Nhưng Chúa đem chúng tôi ra nơi giàu có.
13 Tôi sẽ lấy của lễ thiêu mà vào trong nhà Chúa, Trả xong cho Chúa
các sự hứa nguyện tôi,

14 Mà môi tôi đã hứa, Và miệng tôi đã nói ra trong khi bị gian truân.
15 Tôi sẽ dân cho Chúa những con sinh mập làm của lễ thiêu, Chung
với mỡ chiên đực; Tôi cũng sẽ dâng những bò đực và dê đực.
16 Hỡi hết thảy người kính sợ Đức Chúa Trời, hãy đến nghe, Thì tôi
sẽ thuật điều Ngài đã làm cho linh hồn tôi.
17 Tôi lấy miệng tôi kêu cầu Ngài, Và lưỡi tôi tôn cao Ngài.
18 Nếu lòng tôi có chú về tội ác, Aét Chúa chẳng nghe tôi.
19 Nhưng Đức Chúa Trời thật có nghe; Ngài đã lắng tai nghe tiếng
cầu nguyện tôi.
20 Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời, Vì Ngài chẳng bỏ lời cầu nguyện
tôi, Cũng không rút sự nhân từ Ngài khỏi tôi.

67

1 Nguyện Đức Chúa Trời thương xót chúng tôi, và ban phước cho
chúng tôi, Soi sáng mặt Ngài trên chúng tôi.
2 Để đường lối Chúa được biết trên đất, Và sự cứu rỗi của Chúa được
biết giữa các nước.
3 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn
dân ca tụng Chúa!
4 Các nước khá vui vẻ và hát mừng rỡ; Vì Chúa sẽ dùng sự ngay
thẳng mà đoán xét các dân, Và cai trị các nước trên đất.
5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện các dân ngợi khen Chúa! Nguyện muôn
dân ca tụng Ngài!
6 Đất đã sanh hoa lợi nó, Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời chúng tôi,
sẽ ban phước cho chúng tôi.
7 Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho chúng tôi, Và các đầu cùng đất
đều sẽ kính sợ Ngài.

68

1 Nguyện Đức Chúa Trời chỗi dậy, khiến thù nghịch Ngài tản lạc, Và
làm cho những kẻ ghét Ngài phải trốn trước mặt Ngài.
2 Như khói tỏa thể nào, Chúa sẽ làm tan chúng nó thể ấy; Như sáp
tan chảy trước lửa làm sao, Những kẻ ác sẽ bị diệt trước mặt Đức
Chúa Trời làm vậy.
3 Nhưng người công bình sẽ vui vẻ, hớn hở trước mặt Đức Chúa
Trời; Phải, họ sẽ nức lòng mừng rỡ.
4 Hãy hát xướng cho Đức Chúa Trời, hãy ngợi khen danh Ngài; Khá
đắp đường cái cho Đấng cỡi ngựa đi ngang qua đồng bằng: Đức Giê-
hô-va là danh Ngài; hãy vui mừng trước mặt Ngài.
5 Đức Chúa Trời ở nơi thánh Ngài, Là Cha kẻ mồ côi, và quan xét
của người góa bụa.
6 Đức Chúa Trời làm cho kẻ cô độc có nhà ở, Đem kẻ bị tù ra hưởng
được may mắn; Song những kẻ phản nghịch phải ở đất khô khan.
7 Hỡi Đức Chúa Trời, khi Chúa đi ra trước dân Chúa, Và đi tới trong
đồng vắng,
8 Thì đất rúng động, các từng trời đặt ra nước trước mặt Đức Chúa
Trời; Núi Si-nai kìa cũng rúng động trước mặt Đức Chúa Trời, là Đức
Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.

9 Đức Chúa Trời ơn, Chúa giáng mưa lớn trên sản nghiệp Chúa, Khi
nó mệt mỏi Chúa bổ nó lại.
10 Hỡi Đức Chúa Trời, hội Chúa ở tại đó; Vì lòng nhân từ, Chúa sắm
sửa vật tốt cho kẻ khốn cùng.
11 Chúa truyền mạng lịnh ra: Các người đàn bà báo tin thật một
đoàn đông lắm.
12 Các vua có đạo binh chạy trốn, họ chạy trốn; Còn người đàn bà ở
lại trong nhà chia của cướp.
13 Khi các ngươi nằm nghỉ ở giữa chuồng chiên, Thì giống như cánh
bò câu bọc bạc, Và lông nó bọc vàng xanh.
14 Khi Đấng toàn năng tản lạc các vua tại đó, Thì xứ trở nên trắng
như lúc mưa thuyết tại Sanh-môn.
15 Núi Ba-san là núi của Đức Chúa Trời; Núi Ba-san có nhiều chót.
16 Hỡi các núi có nhiều chót, sao các ngươi ngó cách ganh ghét Núi
mà Đức Chúa Trời đã chọn làm nơi ở của Ngài? Phải Đức Giê-hô-va
sẽ ở tại đó đến đời đời.
17 Xe của Đức Chúa Trời số là hai vạn, Từng ngàn trên từng ngàn;
Chúa ở giữa các xe ấy y như tại Si-nai trong nơi thánh.
18 Chúa đã ngự lên trên cao, dẫu theo những phu tù; Chúa đã nhận
lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, Hầu cho
Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó.
19 Đáng ngợi khen Chúa thay, Là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng
của chúng tôi, Tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi.
20 Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Aáy là nhờ
Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.
21 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ đạp nát đầu kẻ thù nghịch Ngài, Đỉnh
tóc của kẻ cứ phạm sự gian ác.
22 Chúa đã phán rằng: Từ Ba-san ta sẽ dẫn dân ta về, Đem chúng
nó lên khỏi biển sâu;
23 Để ngươi dầm chân mình trong huyết, Và lưỡi chó ngươi cũng
được phần trong kẻ thù nghịch ngươi.
24 Hỡi Đức Chúa Trời, chúng nó đã thấy cách Chúa đi, Tức cách Đức
Chúa Trời, là Vua tôi, đi vào nơi thánh.
25 Các người hát xướng đi trước, kẻ đàn nhạc theo sau, ỳ giữa có
những con gái trẻ đánh trống cơm.
26 Hỡi những kẻ nguyên do nơi Y-sơ-ra-ên mà ra, trong các hội Hãy
chúc tụng Đức Chúa Trời, là Chúa.
27 Kìa, Bê-gia-min nhỏ, là kẻ cai trị chúng nó; Các quan trưởng Giu-
đa, và bọn của họ; Các quan trưởng Sa-bu-lôn, và các quan trưởng
Nép-ta-li.
28 Đức Chúa Trời ngươi đã ban sức lực cho ngươi: Hỡi Đức Chúa
Trời, xin hãy khiến vững bền việc Chúa đã làm cho chúng tôi.
29 Bởi cớ đền thờ của Chúa tại Giê-ru-sa-lem, Các vua sẽ đem dâng
lễ vật cho Chúa.
30 Xin hãy mắng thú trong lau sậy, Quở đoàn bò đực với những bò
con của các dân, Là những người đem nén bạc quì xuống dâng cho,
Xin Chúa hãy tản lạc những dân tộc ưa thích sự giặc giã.

31 Những công-hầu sẽ từ Ê-díp-tô mà ra; Ê-thi-ô-bi sẽ lật đật giơ tay
lên cùng Đức Chúa Trời.
32 Hỡi các nước của đất, hãy hát xướng cho Đức Chúa Trời; Khá hát
ngợi khen Chúa,
33 Tức là Đấng cỡi trên các từng trời thái cổ; Kìa, Ngài phát tiếng
ra, là tiếng có sức lớn.
34 Hãy tôn quyền năng cho Đức Chúa Trời: Sự oai nghiêm Ngài ở
trên Y-sơ-ra-ên, và quyền năng Ngài ở trong các mây.
35 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa thật đáng sợ trong nơi thánh Chúa:
Chính Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ban sức lực và quyền năng cho
dân sự Ngài. Đáng ngợi khen Đức Chúa Trời thay!

69

1 Đức Chúa Trời ôi! xin cứu tôi, Vì những nước đã thấu đến linh
hồn tôi.
2 Tôi lún trong bùn sâu, nơi không đụng cẳng; Tôi bị chìm trong
nước sâu, dòng nước ngập tôi.
3 Tôi la mệt, cuống họng tôi khô; Mắt tôi hao mòn đang khi trông
đợi Đức Chúa Trời tôi.
4 Những kẻ ghen ghét tôi vô cớ Nhiều hơn số tóc đầu tôi; Những
kẻ làm thù nghịch tôi vô cớ và muốn hại tôi thật mạnh; Tôi phải bồi
thường điều tôi không cướp giựt.
5 Đức Chúa Trời ôi! Chúa biết sự ngu dại tôi, Các tội lỗi tôi không
giấu Chúa được.
6 Hỡi Chúa Giê-hô-va vạn quân, Nguyện những kẻ trông đợi Chúa
chớ bị hổ thẹn vì cớ tôi; Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên ôi! Nguyện kẻ
nào tìm cầu Chúa chớ bị sỉ nhục tại vì việc tôi.
7 Aáy vì Chúa mà tôi đã mang sự nhuốc nhơ, Và bị sự hổ thẹn bao
phủ mặt tôi.
8 Tôi đã trở nên một kẻ lạ cho anh em tôi, Một người ngoại bang cho
các con trai mẹ tôi.
9 Vì sự sốt sắng về đền Chúa tiêu nuốt tôi, Sự sỉ nhục của kẻ sỉ nhục
Chúa đã đổ trên tôi.
10 Tôi khóc và nhịn ăn để ép linh hồn tôi, Thì điều đó cũng trở làm
sỉ nhục tôi.
11 Tôi lấy bao gai mặc làm áo xống, Bèn trở nên câu tục ngữ cho
chúng nó.
12 Những kẻ ngồi nơi cửa thành trò chuyện về tôi; Tôi là đề câu hát
của những người uống rượu.
13 Nhưng Đức Giê-hô-va ơi, tôi nhờ dịp tiện Mà cầu nguyện cùng
Ngài. Đức Chúa Trời ơn, theo sự thương xót lớn của Chúa, Và theo lẽ
thật về sự cứu rỗi của Chúa, xin hãy đáp lại tôi.
14 Xin hãy cứu tôi khỏi vũng bùn, kẻo tôi lún chăng; Nguyện tôi
được giải thoát khỏi những kẻ ghét tôi, và khỏi nước sâu.
15 Nguyện dòng nước không ngập tôi, Vực sâu chớ nhận tôi, Hầm
không lấp miệng nó lại trên tôi.
16 Đức Giê-hô-va ơi, xin hãy đáp lại tôi; vì sự nhân từ Ngài là tốt;
Tùy sự thương xót lớn của Ngài, xin hãy xây lại cùng tôi.

17 Xin Chúa chớ giấu mặt cùng tôi tớ Chúa, vì tôi đang bị gian truân;
Hãy mau mau đáp lại tôi.
18 Cầu xin Chúa đến gần linh hồn tôi và chuộc nó; Vì cớ kẻ thù nghịch
tôi, xin hãy cứu chuộc tôi.
19 Chúa biết sự sỉ nhục, sự hổ thẹn, và sự nhuốt nhơ của tôi: Các
cừu địch tôi đều ở trước mặt Chúa.
20 Sự sỉ nhục làm đau thương lòng tôi, tôi đầy sự khổ nhọc; Tôi
trông đợi có người thương xót tôi, nhưng chẳng có ai; Tôi mong-nhờ
người an ủi, song nào có gặp.
21 Chúng nó ban mật đắng làm vật thực tôi, Và cho tôi uống giấm
trong khi khát.
22 Nguyện bàn tiệc trước mặt chúng nó trở nên cái bẫy; Khi chúng
nó được bình an, nguyện nó lại trở nên cái lưới.
23 Nguyện mắt chúng nó bị tối, không còn thấy, Và hãy làm cho lưng
chúng nó hằng run.
24 Hãy đổ cơn thạnh nộ Chúa trên chúng nó. Khiến sự giận dữ Chúa
theo kịp họ.
25 Nguyện chỗ ở chúng nó bị bỏ hoang, Chẳng có ai ở trong trại
chúng nó nữa.
26 Vì chúng nó bắt bớ kẻ Chúa đã đánh, Và thuật lại sự đau đớn của
người mà Chúa đã làm cho bị thương.
27 Cầu xin Chúa hãy gia tội ác vào tội ác chúng nó; Chớ cho chúng
nó vào trong sự công bình của Chúa.
28 Nguyện chúng nó bị xóa khỏi sách sự sống, Không được ghi chung
với người công bình.
29 Còn tôi bị khốn cùng và đau đớn: Đức Chúa Trời ơn, nguyện sự
cứu rỗi của Chúa nâng đỡ tôi lên nơi cao.
30 Tôi sẽ dùng bài hát mà ngợi khen danh Đức Chúa Trời, Và lấy sự
cảm tạ mà tôn cao Ngài.
31 Điều ấy sẽ đẹp lòng Đức Giê-hô-va hơn con bò đực, Hoặc con bò
đực có sừng và móng rẽ ra.
32 Những người hiền từ sẽ thấy điều đó và vui mừng; Hỡi các người
tìm cầu Đức Chúa Trời, nguyện lòng các ngươi được sống.
33 Vì Đức Giê-hô-va nghe kẻ thiếu thốn, Không khinh dể những phu
tù của Ngài.
34 Nguyện trời, đất, biển, Và các vật hay động trong đó, đều ngợi
khen Ngài.
35 Vì Đức Chúa Trời sẽ cứu Si-ôn, và xây lại các thành Giu-đa; Dân
sự sẽ ở đó, được nó làm của.
36 Dòng dõi các tôi tớ Ngài sẽ hưởng nó làm sản nghiệp; Phàm ai
yêu mến danh Ngài sẽ ở tại đó.

70

1 Đức Chúa Trời ôi! xin mau mau giải cứu tôi; Đức Giê-hô-va ôi! xin
mau mau giúp đỡ tôi.
2 Nguyện những kẻ tìm hại mạng sống tôi. Đều phải bị hổ thẹn và
nhuốc nhơ; Nguyện những kẻ vui vẻ về sự thiệt hại tôi Phải thối lại
sau, và bị mất cỡ.

3 Những kẻ nói rằng: Ha ha! ha ha! Nguyện chúng nó phải thối lại
sau, vì cớ sự hổ thẹn chúng nó.
4 Nguyện hết thảy người nào tìm cầu Chúa, Được mừng rỡ vui vẻ
nơi Chúa; Nguyện những kẻ yêu mến sự cứu rỗi của Chúa Hằng nói
rằng: Đáng tôn Đức Chúa Trời oai nghi thay!
5 Còn tôi bị khốn cùng và thiếu thốn; Đức Chúa Trời ôi! xin hãy
mau mau đến cùng tôi: Chúa là sự giúp đỡ tôi, Đấng giải cứu tôi; Đức
Giê-hô-va ôi! chớ chậm trễ.

71

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi nương náu mình nơi Ngài: Chớ hề để tôi bị
hổ thẹn.
2 Xin hãy lấy công bình Chúa giải cứu tôi, và làm tôi được thoát
khỏi; Hãy nghiêng tai qua tôi, và cứu tôi.
3 Xin Chúa làm hòn đá dùng làm chỗ ở cho tôi, Hầu cho tôi được vào
đó luôn luôn; Chúa đã ra lịnh cứu tôi, Vì Chúa là hòn đá và là đồn lũy
tôi.
4 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, xin hãy cứu tôi khỏi tay kẻ ác, Khỏi tay kẻ
bất nghĩa và người hung bạo.
5 Vì, Chúa Giê-hô-va ôi, Chúa là sự trông đợi tôi, Và là sự tin cậy tôi
từ buổi thơ ấu.
6 Tôi nương dựa trên Chúa từ lúc mới lọt lòng; Aáy là Chúa đã đem
tôi ra khỏi lòng mẹ tôi: Tôi sẽ ngợi khen Chúa luôn luôn.
7 Tôi như sự lạ lùng cho nhiều người; Nhưng Chúa là nơi nương náu
vững bền cho tôi,
8 Hằng ngày miệng tôi đầy sự ngợi khen Và sự tôn vinh Chúa.
9 Xin Chúa chớ từ bỏ tôi trong thì già cả; Cũng đừng lìa khỏi tôi khi
sức tôi hao mòn.
10 Vì những kẻ thù nghịch nói nghịch tôi, Những kẻ rình rập linh
hồn tôi đồng mưu cùng nhau,
11 Mà rằng: Đức Chúa Trời đã bỏ hắn; Hãy đuổi theo bắt hắn, vì
chẳng có ai giải cứu cho.
12 Đức Chúa Trời ôi! xin chớ đứng xa tôi; Đức Chúa Trời tôi ôi! xin
mau mau đến giúp đỡ tôi.
13 Nguyện những cừu địch linh hồn tôi bị hổ thẹn và tiêu diệt đi;
Nguyện kẻ nào tìm làm hại tôi, bị bao phủ sỉ nhục và nhuốc nhơ.
14 Nhưng tôi sẽ trông cậy luôn luôn, Và ngợi khen Chúa càng ngày
càng thêm.
15 Hằng ngày miệng tôi sẽ thuật sự công bình và sự cứu rỗi của
Chúa; Vì tôi không biết số nó được.
16 Tôi sẽ đến thuật công việc quyền năng của Chúa Giê-hô-va; Tôi
sẽ nói về sự công bình của Chúa, chỉ nói đến sự công bình của Chúa
mà thôi.
17 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa đã dạy tôi từ buổi thơ ấu; Cho đến bây
giờ tôi đã rao truyền các công việc lạ lùng của Chúa.
18 Hỡi Đức Chúa Trời, dầu khi tôi đã già và tóc bạc rồi, Xin chớ bỏ
tôi, Cho đến chừng tôi đã truyền ra cho dòng dõi sau sức lực của Chúa,
Và quyền thế Chúa cho mỗi người sẽ đến.

19 Hỡi Đức Chúa Trời, sự công bình Chúa rất cao. Chính Chúa đã
làm công việc cả thể, Hỡi Đức Chúa Trời, ai giống như Chúa?
20 Chúa là Đấng đã cho chúng tôi thấy vô số gian truân đắng cay, Sẽ
làm cho chúng tôi được sống lại, Và đem chúng tôi lên khỏi vực sâu
của đất.
21 Chúa sẽ gia thêm sự sang trọng cho tôi, Trở lại an ủi tôi.
22 Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi cũng sẽ dùng đàn cầm mà ngợi khen
Chúa, Tán mĩ sự chân thật của Chúa; Hỡi Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên,
tôi sẽ dùng đàn sắt mà ca tụng Ngài.
23 Môi và linh hồn tôi mà Chúa đã chuộc lại, Sẽ reo mừng khi tôi ca
tụng Chúa.
24 Cả ngày lưỡi tôi cũng sẽ nói lại sự công bình của Chúa; Vì những
kẻ tìm làm hại tôi đã bị mất cỡ và hổ thẹn cả.

72

1 Hỡi Đức Chúa Trời, xin ban cho vua sự xét đoán của Chúa, Và ban
cho vương tử sự công bình của Ngài.
2 Người sẽ đoán xét dân sự Chúa cách công bình, Xử kẻ khốn cùng
cách ngay thẳng.
3 Nhân vì sự công bình, các núi và gò nỗng Sẽ đem bình an đến cho
dân sự.
4 Người sẽ đoán xét kẻ khốn cùng của dân, Cứu con cái người thiếu
thốn, và chà nát kẻ hà hiếp.
5 Hễ mặt trời, mặt trăng còn có bao lâu, Thì chúng nó kính sợ Chúa
bấy lâu, cho đến muôn đời.
6 Vua sẽ giáng xuống như mưa trên cỏ mới phát, Khác nào giọt của
trận mưa tưới đất vậy.
7 Trong ngày vua ấy, người công bình sẽ hưng thạnh, Cũng sẽ có
bình an dư dật cho đến chừng mặt trăng không còn.
8 Người sẽ quản hạt từ biển nầy tới biển kia, Từ sông cho đến cùng
trái đất.
9 Những người ở đồng vắng sẽ cúi lạy trước mặt người; Còn các kẻ
thù nghịch người sẽ liếm bụi đất.
10 Các vua Ta-rê-si và những cù lao sẽ cống thuế cho người. Vua
Sa-ba và vua Sê-ba sẽ cống lễ cho người.
11 Phải, hết thảy các vua sẽ sấp mình xuống trước mặt người; Các
nước sẽ phục sự người.
12 Vì người sẽ giải kẻ thiếu thốn khi nó kêu cầu, Và cứu người khốn
cùng không có ai giúp đỡ.
13 Người sẽ thương xót kẻ khốn cùng, người thiếu thốn, Và cứu linh
hồn của người thiếu thốn.
14 Người sẽ chuộc linh hồn họ khỏi sự hà hiếp và sự hung bạo; Cũng
sẽ xem huyết họ là quí báu.
15 Người sẽ được sống, và thiên hạ sẽ dâng vàng Sa-ba cho người,
Người ta sẽ cầu nguyện cho người luôn luôn, và hằng ngày chúc phước
cho người.
16 Sẽ có dư dật ngũ cốc trên đất và trên đỉnh các núi; Bông trái nó
sẽ lào xào như Li-ban; Còn người ở thành thị sẽ hưng thạnh như cỏ
của đất.

17 Danh người sẽ còn mãi mãi, Hễ mặt trời còn đến chừng nào, danh
người sẽ noi theo chừng nấy: Người ta sẽ nhân danh người mà chúc
phước nhau! Các nước đều sẽ xưng người là có phước.
18 Đáng ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của
Y-sơ-ra-ên, Chỉ một mình Ngài làm những sự lạ lùng!
19 Đáng ngợi khen danh vinh hiển Ngài đến đời đời! Nguyện khắp
trái đất được đầy sự vinh hiển của Ngài! A-men! A-men!
20 Chung các bài cầu nguyện của Đa-vít, con trai Y-sai.

73

1 Đức Chúa Trời thật đãi Y-sơ-ra-ên cách tốt lành, Tức là những
người có lòng trong sạch.
2 Còn về phần tôi, chân tôi đã gần vấp, Xuýt chút bước tôi phải trợt.
3 Vì khi tôi thấy sự hưng thạnh của kẻ ác, Thì có lòng ganh ghét kẻ
kiêu ngạo.
4 Vì trong cơn chết chúng nó chẳng bị đau đớn; Sức lực của chúng
nó vẫn đầy đủ.
5 Chúng nó chẳng bị nạn khổ như người khác, Cũng không bị tai
họa như người đời.
6 Bởi cớ ấy sự kiêu ngạo làm cây kiền cho cổ chúng nó; Sự hung bạo
bao phủ chúng nó như cái áo.
7 Mắt chúng nó lộ ra trong mỡ; Tư tưởng lòng chúng nó tuôn tràn
ra.
8 Chúng nó nhạo báng, nói về sự hà hiếp cách hung ác: Chúng nó
nói cách cao k”.
9 Miệng thì nói hành thiên thượng, Còn lưỡi lại phao vu thế gian.
10 Vì cớ ấy dân sự Ngài xây về hướng đó, Và chúng nó uống nước
cạn chén.
11 Chúng nó rằng: Làm sao Đức Chúa Trời biết được? Há có sự tri
thức nơi Đấng Chí cao sao?
12 Kìa là những kẻ ác, Chúng nó bình an vô sự luôn luôn, nên của
cải chúng nó thêm lên.
13 Tôi đã làm cho lòng tôi tinh sạch, Và rửa tay tôi trong sự vô tội,
việc ấy thật lấy làm luống công,
14 Vì hằng ngày tôi phải gian nan, Mỗi buổi mai tôi bị sửa phạt.
15 Nếu tôi có nói rằng: Ta sẽ nói như vậy; Aét tôi đã phạm bất trung
cùng dòng dõi con cái Chúa.
16 Khi tôi suy gẫm để hiểu biết điều ấy, Bèn thấy là việc cực nhọc
quá cho tôi,
17 Cho đến khi tôi vào nơi thánh của Đức Chúa Trời, Suy lượng về
sự cuối cùng của chúng nó.
18 Chúa thật đặt chúng nó tại nơi trơn trợt, Khiến cho chúng nó hư
nát.
19 Uûa kìa, chúng nó bị hủy diệt trong một lát! Chúng nó vì kinh
khiếp mà phải tiêu hao hết trọi.
20 Hỡi Chúa, người ta khinh dể chiêm bao khi tỉnh thức thể nào,
Chúa khi tỉnh thức cũng sẽ khinh dể hình dạng chúng nó thể ấy.
21 Khi lòng tôi chua xót, Và dạ tôi xôn xao,

22 Thì bấy giờ tôi ở ngu muội, chẳng hiểu biết gì; Trước mặt Chúa
tôi ở khác nào một thú vật vậy.
23 Song tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn: Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi.
24 Chúa sẽ dùng sự khuyên dạy mà dẫn dắt tôi, Rồi sau tiếp rước tôi
trong sự vinh hiển.
25 ỳ trên trời tôi có ai trừ ra Chúa? Còn dưới đất tôi chẳng ước ao
người nào khác hơn Chúa.
26 Thịt và lòng tôi bị tiêu hao; Nhưng Đức Chúa Trời là sức lực của
lòng tôi, và là phần tôi đến đời đời.
27 Vì, kìa, những kẻ xa Chúa sẽ hư mất; Chúa sẽ hủy diệt hết thảy
kẻ nào thông dâm, xây bỏ Chúa.
28 Nhưng lấy làm tốt thay cho tôi đến gần Đức Chúa Trời; Tôi nhờ
Chúa Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Đặng thuật lại hết thảy các
công việc Ngài.

74

1 Đức Chúa Trời ôi! vì sao Chúa bỏ chúng tôi luôn luôn? Nhân sao
cơn giận Chúa nổi phừng cùng bầy chiên của đồng cỏ Chúa?
2 Xin hãy nhớ lại hội Chúa mà Chúa đã được khi xưa, Và chuộc lại
đặng làm phần cơ nghiệp của Chúa; Cũng hãy nhớ luôn núi Si-ôn, là
nơi Chúa đã ở.
3 Cầu xin Chúa đưa bước đến các nơi hư nát đời đời: Kẻ thù nghịch
đã phá tan hết trong nơi thánh.
4 Các cừu địch Chúa đã gầm hét giữa hội Chúa; Chúng nó dựng cờ
chúng nó để làm dấu hiệu.
5 Chúng nó giống như kẻ giơ rìu lên Trong đám rừng rậm kia.
6 Bây giờ chúng nó dùng rìu và búa Đập bể hết thảy vật chạm-trổ.
7 Chúng nó đã lấy lửa đốt nơi thánh Chúa, Làm cho chỗ danh Chúa
ở ra phàm đến đất.
8 Chúng nó nói trong lòng rằng: Chúng ta hãy hủy phá chung cả hết
thảy đi. Chúng nó đã đốt các nhà hội của Đức Chúa Trời trong xứ.
9 Chúng tôi chẳng còn thấy các ngọn cờ chúng tôi; Không còn đấng
tiên tri nữa, Và giữa chúng tôi cũng chẳng có ai biết đến chừng nào.
10 Đức Chúa Trời ôi! kẻ cừu địch sẽ nói sỉ nhục cho đến chừng nào?
Kẻ thù nghịch há sẽ phạm danh Chúa hoài sao?
11 Sao Chúa rút tay lại, tức là tay hữu Chúa? Khá rút nó ra khỏi
lòng, và tiêu diệt chúng nó đi!
12 Dầu vậy, Đức Chúa Trời là Vua tôi từ xưa, Vẫn làm sự cứu rỗi trên
khắp trái đất.
13 Chúa đã dùng quyền năng Chúa mà rẽ biển ra, Bẻ gãy đầu quái
vật trong nước.
14 Chúa chà nát đầu lê-vi-a-than, Ban nó làm thực vật cho dân ở
đồng vắng.
15 Chúa khiến suối và khe phun nước, Và làm cho khô các sông lớn.
16 Ngày thuộc về Chúa, đêm cũng vậy; Chúa đã sắm sửa mặt trăng
và mặt trời.
17 Chúa đã đặt các bờ cõi của đất, Và làm nên mùa hè và mùa đông.

18 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ rằng kẻ thù nghịch đã sỉ nhục,
Và một dân ngu dại đã phạm đến danh Ngài.
19 Xin chớ phó cho thú dữ linh hồn bò câu đất của Chúa; Cũng đừng
quên hoài kẻ khốn cùng của Chúa.
20 Xin Chúa đoái đến sự giao ước; Vì các nơi tối tăm của đất đều
đầy dẫy sự hung bạo.
21 Nguyện kẻ bị hà hiếp chớ trở về hổ thẹn; Nguyện kẻ khốn cùng
và người thiếu thốn ngợi khen danh Chúa.
22 Hỡi Đức Chúa Trời, hãy chỗi dậy, binh vực duyên cớ Chúa. Hãy
nhớ lại thể nào kẻ ngu dại hằng ngày sỉ nhục Chúa.
23 Xin chớ quên tiếng kẻ cừu địch Chúa: Sự ồn ào của kẻ dấy nghịch
cùng Chúa thấu lên không ngớt.

75

1 Hỡi Đức Chúa Trời, chúng tôi cảm tạ Chúa; Chúng tôi cảm tạ vì
danh Chúa ở gần: Người ta thuật lại công việc lạ lùng của Chúa.
2 Khi ta đến thì giờ đã định, Thì sẽ đoán xét cách ngay thẳng.
3 Đất với dân ở trên đất đều tan chảy; Còn ta đã dựng lên các trụ
nó.
4 Tôi nói cùng kẻ kiêu ngạo rằng: Chớ ở cách kiêu ngạo; Lại nói
cùng kẻ ác rằng: Chớ ngước sừng lên;
5 Chớ ngước sừng các ngươi cao lên, Cũng đừng cứng cổ mà nói
cách k” khôi.
6 Vì chẳng phải từ phương đông, phương tây, Hay là từ phương
nam, mà có sự tôn cao đến.
7 Bèn là Đức Chúa Trời đoán xét: Ngài hạ kẻ nầy xuống, nhắc kẻ kia
lên.
8 Vì trong tay Đức Giê-hô-va có cái chén Sôi bọt rượu; chén ấy đầy
rượu pha, Ngài rót nó ra: thật hết thảy kẻ ác nơi thế gian sẽ hút cặn
rượu ấy, Và uống nó.
9 Song tôi sẽ thuật lại các điều đó luôn luôn, Cũng sẽ hát ngợi khen
Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
10 Tôi sẽ chặt hết thảy các sừng kẻ ác; Còn các sừng của người công
bình sẽ được ngước lên.

76

1 Trong Giu-đa người ta biết Đức Chúa Trời, Danh Ngài lớn tại Y-sơ-
ra-ên.
2 Đền tạm Ngài ở Sa-lem, Và nơi ở Ngài tại Si-ôn.
3 Tại nơi ấy Ngài đã bẻ gãy tên cung, Cái khiên, thanh gươm, và khí
giới chiến.
4 Chúa rực rỡ oai vinh Hơn các núi sự cướp giựt.
5 Các kẻ gan dạ đã bị cướp lột, Họ ngủ trong giấc mình, Chẳng một
người mạnh dạn nào tìm được cánh tay mình.
6 Hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, khi Chúa quở trách, Xe và ngựa
bèn bị ngủ mê.
7 Chính mình Chúa thật là đáng sợ; Cơn giận Chúa vừa nổi lên, ai
đứng nổi trước mặt Chúa?

8 Từ trên trời Chúa truyền đoán ngữ; Khi Đức Chúa Trời chỗi dậy đoán xét,
9 Để giải cứu các người hiền từ trên đất, Thì đất bèn sợ hãi, và yên lặng.
10 Cơn giận loài người hẳn sẽ ngợi khen Chúa; Còn sự giận dư lại, Chúa sẽ ngăn trở.
11 Hãy hứa nguyện và trả xong cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi; Hết thảy kẻ nào ở xung quanh Ngài, khá đem lễ vật dâng cho Đấng đáng kính sợ.
12 Ngài diệt khí kiêu ngạo của các quan trưởng; Đối cùng các vua thế gian, Ngài đáng kinh đáng sợ.

77

1 Tôi sẽ kêu cầu cùng Đức Chúa Trời, Phát tiếng hướng cùng Đức Chúa Trời; Ngài ắt sẽ lắng tai nghe.
2 Trong Ngài gian truân tôi tìm cầu Chúa; Ban đêm tay tôi giơ thẳng lên không mỏi; Linh hồn tôi không chịu an ủi.
3 Tôi nhớ đến Đức Chúa Trời, bèn bồn chồn; Than thở, và thần linh tôi sờn mỏi.
4 Chúa giữ mí mắt tôi mở ra; Tôi bị bối rối, không nói được.
5 Tôi suy nghĩ về ngày xưa, Về các năm đã qua.
6 Ban đêm tôi nhắc lại bài hát tôi; Tôi suy gẫm trong lòng tôi, Và thần linh tôi tìm tòi kỹ càng.
7 Chúa há sẽ từ bỏ đến đời đời ư? Ngài há chẳng còn ban ơn nữa sao?
8 Sự nhân từ Ngài há dứt đến mãi mãi ư? Lời hứa của Ngài há không thành đời đời sao?
9 Đức Chúa Trời há quên làm ơn sao? Trong cơn giận Ngài há có khép lòng thương xót ư?
10 Tôi bèn nói: Đây là tật nguyền tôi; Nhưng tôi sẽ nhớ lại các năm về tay hữu của Đấng Chí cao.
11 Tôi sẽ nhắc lại công việc của Đức Giê-hô-va, Nhớ đến các phép lạ của Ngài khi xưa;
12 Cũng sẽ ngẫm nghĩ về mọi công tác Chúa, Suy gẫm những việc làm của Ngài.
13 Hỡi Đức Chúa Trời, chuyển động Chúa ở trong nơi thánh Có thần nào lớn bằng Đức Chúa Trời chăng?
14 Chúa là Đức Chúa Trời hay làm phép lạ, Đã tỏ cho biết quyền năng Chúa giữa các dân.
15 Chúa dùng cánh tay mình mà chuộc dân sự Chúa, Tức là con trai của Gia-cốp và của Giô-sép.
16 Hỡi Đức Chúa Trời, các nước đã thấy Chúa; Các nước đã thấy Chúa, bèn sợ; Những vực sâu cũng rúng động.
17 Các mây đổ ra nước, Bầu trời vang ra tiếng. Và các tên Chúa bay đây đó.
18 Tiếng sấm Chúa ở trong gió trốt; Chớp nhoáng soi sáng thế gian; Đất bèn chuyển động và rung rinh.
19 Con đường Chúa ở trong biển, Các lối Chúa ở trong nước sâu, Còn các dấu bước Chúa không ai biết đến.

20 Chúa cậy tay Môi-se và A-rôn Mà dẫn dắt dân sự Ngài như một
đoàn chiên.

78

1 Hỡi dân sự ta, hãy lắng tai nghe luật pháp ta; Hãy nghiêng tai qua
nghe lời của miệng ta.
2 Ta sẽ mở miệng ra nói thí dụ, Bày ra những câu đố của đời xưa,
3 Mà chúng ta đã nghe biết, Và tổ phụ chúng ta đã thuật lại cho
chúng ta.
4 Chúng ta sẽ chẳng giấu các điều ấy cùng con cháu họ, Bèn sẽ thuật
lại cho dòng dõi hậu lai những sự ngợi khen Đức Giê-hô-va, Quyền
năng Ngài, và công việc lạ lùng mà Ngài đã làm.
5 Ngài đã lập chứng cớ nơi Gia-cốp, Định luật pháp trong Y-sơ-ra-ên,
Truyền dặn tổ phụ chúng ta phải dạy nó lại cho con cháu mình;
6 Hầu cho dòng dõi hậu lai, tức là con cái sẽ sanh, Được biết những
điều đó, Rồi phiên chúng nó truyền lại cho con cháu mình;
7 Hầu cho chúng nó để lòng trông cậy nơi Đức Chúa Trời, Không hề
quên các công việc Ngài, Song gìn giữ các điều răn của Ngài,
8 Để chúng nó chẳng như tổ phụ mình, Là một dòng dõi cố chấp
phản nghịch, Chẳng dọn lòng cho chánh đáng, Có tâm thần không
trung tín cùng Đức Chúa Trời.
9 Con cháu Eùp-ra-im cầm binh khí và giương cung, Có xây lưng lại
trong ngày chiến trận.
10 Chúng nó không gìn giữ giao ước của Đức Chúa Trời, Cũng không
chịu đi theo luật pháp Ngài,
11 Quên những việc làm của Ngài, Và các công tác lạ lùng mà Ngài
đã tỏ cho chúng nó thấy.
12 Tại trong xứ Ê-díp-tô, nơi đồng bằng Xô-an, Ngài làm những phép
lạ trước mặt tổ phụ chúng nó.
13 Ngài rẽ biển ra, làm cho họ đi ngang qua, Khiến nước dựng lên
như một đống.
14 Ngài dẫn dắt họ, ban ngày bằng áng mây, Trọn ban đêm bằng
ánh sáng lửa.
15 Ngài bửa hòn đá ra trong đồng vắng, Ban cho họ uống nước nhiều
như từ vực sâu ra.
16 Ngài cũng khiến suối từ hòn đá phun ra, Và làm cho nước chảy ra
như sông.
17 Dầu vậy, họ cứ phạm tội cùng Ngài, Phản nghịch cùng Đấng Chí
cao trong đồng vắng.
18 Trong lòng họ thử Đức Chúa Trời, Mà cầu xin đồ ăn theo tình dục
mình.
19 Họ nói nghịch cùng Đức Chúa Trời, Mà rằng: Đức Chúa Trời há
có thể dọn bàn nơi đồng vắng sao?
20 Kìa, Ngài đã đập hòn đá, nước bèn phun ra, Dòng chảy tràn; Ngài
há cũng có thể ban bánh sao? Ngài há sẽ sắm sửa thịt cho dân Ngài
ư?
21 Vì vậy Đức Giê-hô-va có nghe bèn nổi giận; Có lửa cháy nghịch
cùng Gia-cốp, Sự giận nổi lên cùng Y-sơ-ra-ên;

22 Bởi vì chúng nó không tin Đức Chúa Trời, Cũng chẳng nhờ cậy
sự cứu rỗi của Ngài.
23 Dầu vậy, Ngài khiến các từng mây trên cao, Và mở các cửa trời,
24 Cho mưa ma-na xuống trên họ đặng ăn, Và ban cho lúa mì từ trên
trời.
25 Người ta ăn bánh của kẻ mạnh dạn; Ngài gởi cho họ đồ ăn đầy
đủ.
26 Ngài khiến gió đông thổi trên trời, Nhờ quyền năng mình Ngài
dẫn gió nam.
27 Ngài khiến mưa thịt trên chúng nó như bụi tro, Và chim có cánh
cũng nhiều như cát biển;
28 Ngài làm các vật đó sa xuống giữa trại quân, Khắp xung quanh
nơi ở chúng nó.
29 Như vậy chúng nó ăn, được no nê chán lán, Ngài ban cho chúng
nó điều chúng nó ước ao.
30 Chúng nó chưa xây khỏi điều mình ước ao, Vật thực hãy còn trong
miệng chúng nó,
31 Bèn có cơn giận của Đức Chúa Trời nổi lên cùng chúng nó, Giết
những kẻ béo hơn hết, Đánh hạ những người trai trẻ của Y-sơ-ra-ên.
32 Mặc dầu các sự ấy, chúng nó còn phạm tội, Không tin các công
việc lạ lùng của Ngài.
33 Vì cớ ấy Ngài làm cho các ngày chúng nó tan ra hư không, Dùng
sự kinh khiếp làm tiêu các năm chúng nó.
34 Khi Ngài đánh giết chúng nó, chúng nó bèn cầu hỏi Ngài, Trở lại
tìm cầu Đức Chúa Trời cách sốt sắng.
35 Chúng nó bèn nhớ lại rằng Đức Chúa Trời là hòn đá của mình,
Đức Chúa Trời Chí cao là Đấng cứu chuộc mình.
36 Nhưng chúng nó lấy miệng dua nịnh Ngài, Dùng lưỡi mình nói
dối với Ngài.
37 Vì lòng chúng nó chẳng khắn khít cùng Ngài, Chúng nó cũng
không trung tín trong sự giao ước Ngài.
38 Nhưng Ngài, vì lòng thương xót, tha tội ác cho, chẳng hủy diệt
chúng nó: Thật, nhiều khi Ngài xây cơn giận Ngài khỏi, chẳng nổi
giận đến cực k”.
39 Ngài nhớ lại chúng nó chẳng qua là xác thịt, Một hơi thở qua, rồi
không trở lại.
40 Biết mấy lần chúng nó phản nghịch cùng Ngài nơi đồng vắng, Và
làm phiền Ngài trong chỗ vắng vẻ!
41 Chúng nó lại thử Đức Chúa Trời, Trêu chọc Đấng thánh của Y-sơ-
ra-ên.
42 Chúng nó không nhớ lại tay của Ngài, Hoặc ngày Ngài giải cứu
chúng nó khỏi kẻ hà hiếp;
43 Thể nào Ngài đặt các dấu lạ mình tại Ê-díp-tô, Và những phép k”
mình trong đồng Xô-an;
44 Đổi ra huyết các sông Và các dòng nước chúng nó, đến đỗi không
thể uống được.
45 Ngài sai muỗi cắn nuốt họ, Và ếch làm hại chúng nó;

46 Cũng phó hoa lợi chúng nó cho châu chấu, Nộp bông trái công
lao họ cho cào cào.
47 Ngài phá vườn nho chúng nó bằng mưa đá, Hủy cây sung họ bằng
tuyết giá;
48 Cũng phó trâu bò chúng nó cho mưa đá, Và nộp bầy chiên họ cho
sấm sét.
49 Ngài thả nghịch chúng nó cơn giận dữ Ngài, Sự thạnh nộ, sự nóng
nả, và gian truân, Tức là một lũ sứ tai họa.
50 Ngài mở lối cho cơn giận Ngài, Chẳng dong thứ linh hồn họ khỏi
chết, Bèn phó mạng sống chúng nó cho dịch hạch;
51 Cũng đánh giết mọi con đầu lòng trong Ê-díp-tô, Tức là cường-
tráng sanh đầu ở trong các trại Cham.
52 Đoạn Ngài đem dân sự Ngài ra như con chiên. Dẫn dắt họ trong
đồng vắng như một bầy chiên.
53 Ngài dẫn chúng nó bình an vô sự, chúng nó chẳng sợ chi: Còn
biển lấp lại những kẻ thù nghịch họ.
54 Ngài đưa họ đến bờ cõi thánh Ngài, Tức đến núi mà tay hữu Ngài
đã được.
55 Ngài cũng đuổi các dân khỏi trước mặt chúng nó, Bắt thăm và
chia xứ làm sản nghiệp cho họ, Khiến các chi phái Y-sơ-ra-ên ở trong
trại của các dân ấy.
56 Dầu vậy, chúng nó thử và phản nghịch Đức Chúa Trời Chí cao,
Không giữ các chứng cớ của Ngài;
57 Nhưng trở lòng, ở bất trung như các tổ phụ mình: Chúng nó sịa
như cây cung sai lệch.
58 Nhân vì các nơi cao, chúng nó chọc giận Ngài, Giục Ngài phân bì
tại vì những tượng chạm.
59 Khi Đức Chúa Trời nghe điều ấy, bèn nổi giận, Gớm ghiếc Y-sơ-ra-
ên quá đỗi;
60 Đến nỗi bỏ đền tạm tại Si-lô, Tức là trại Ngài đã dựng giữa loài
người;
61 Phó sức lực Ngài bị dẫn tù, Và nộp vinh hiển Ngài vào tay cừu
địch.
62 Ngài cũng phó dân sự Ngài cho bị thanh gươm, Và nổi giận cùng
cơ nghiệp mình.
63 Lửa thiêu nuốt những gã trai trẻ họ, Còn các nữ đồng trinh không
có ai hát nghinh thú.
64 Những thầy tế lễ họ bị gươm sa ngã, Song các người góa bụa
không than khóc.
65 Bấy giờ Chúa tỉnh thức như người khỏi giấc ngủ, Khác nào kẻ
mạnh dạn reo la vì cớ rượu.
66 Ngài hãm đánh những kẻ cừu địch lui lại, Làm cho chúng nó bị
sỉ nhục đời đời.
67 Vả lại, Ngài từ chối trại Giô-sép, Cũng chẳng chọn chi phái Eùp-
ra-im;
68 Bèn chọn chi phái Giu-đa, Là núi Si-ôn mà Ngài yêu mến.
69 Ngài xây đền thánh Ngài giống như nơi rất cao, Khác nào trái đất
mà Ngài đã sáng lập đời đời.

70 Ngài cũng chọn Đa-vít là tôi tớ Ngài, Bắt người từ các chuồng chiên:
71 Ngài đem người khỏi bên các chiên cho bú, Đặng người chăn giữ Gia-cốp, là dân sự Ngài, Và Y-sơ-ra-ên, là cơ nghiệp Ngài.
72 Như vậy, người chăn giữ họ theo sự thanh liêm lòng người, Và lấy sự khôn khéo tay mình mà dẫn dắt họ.

79

1 Đức Chúa Trời ôi! dân ngoại đã vào trong sản nghiệp Chúa, Làm ô uế đền thánh của Chúa, Và làm cho Giê-ru-sa-lem thành ra đống.
2 Chúng nó đã phó thây các tôi tớ Chúa Làm đồ ăn cho loài chim trời, Cũng đã phó thịt của các thánh Chúa cho muông thú của đất.
3 Chúng nó đổ huyết họ ra như nước ỳ chung quanh Giê-ru-sa-lem, Chẳng có ai chôn họ.
4 Chúng tôi đã trở nên sự sỉ nhục cho kẻ lân cận mình, Vật nhạo báng và đồ chê cười cho những kẻ ở chung quanh chúng tôi.
5 Đức Giê-hô-va ôi! cho đến chừng nào? Ngài há sẽ giận đời đời sao? Sự phân bì Chúa há sẽ cháy như lửa ư?
6 Xin hãy đổ sự giận Chúa trên các dân không biết Chúa, Và trên các nước không cầu khẩn danh Chúa;
7 Vì chúng nó đã ăn nuốt Gia-cốp, Và phá hoang chỗ ở người,
8 Xin Chúa chớ nhớ lại mà kể cho chúng tôi các tội ác của tổ phụ chúng tôi; Nguyện sự thương xót Chúa mau mau đến đón rước chúng tôi, Vì chúng tôi lấy làm khốn khổ vô hồi.
9 Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi chúng tôi, vì vinh hiển của danh Chúa, xin hãy giúp đỡ chúng tôi; Nhân danh Chúa, xin hãy giải cứu chúng tôi, và tha tội cho chúng tôi.
10 Vì cớ sao các dân nói rằng: Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu? Nguyện sự báo thù huyết kẻ tôi tớ Chúa, mà đã bị đổ ra, Được biết giữa các dân, trước mặt chúng tôi.
11 Nguyện tiếng than thở kẻ phu tù thấu đến trước mặt Chúa; Tùy quyền năng lớn lao của Chúa, xin hãy bảo hộ những kẻ đã bị định phải chết.
12 Hỡi Chúa, sự sỉ nhục mà kẻ lân cận chúng tôi đã làm cho Chúa, Xin hãy báo trả sự ấy gấp bằng bảy trong lòng chúng nó.
13 Còn chúng tôi là dân sự Chúa, và là bầy chiên của đồng cỏ Chúa, Chúng tôi sẽ cảm tạ Chúa mãi mãi; Từ đời nầy qua đời kia chúng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa.

80

1 Hỡi Đấng chăn giữ Y-sơ-ra-ên, hỡi Đấng dẫn dắt Gia-cốp như bầy chiên, Hãy lắng tai nghe. Hỡi Đấng ngự trên chê-ru-bin, Hãy sáng sự rực rỡ Ngài ra.
2 Trước mặt Eùp-ra-im, Bên-gia-min, và Ma-na-se, xin hãy giục giã năng lực Ngài, Và đến cứu chúng tôi.
3 Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

4 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, Chúa giận lời cầu nguyện
của dân Chúa cho đến chừng nào?
5 Chúa đã nuôi chúng nó bằng bánh giọt lệ, Và cho chúng nó uống
nước mắt đầy đấu.
6 Chúa làm chúng tôi thành bia tranh cạnh cho kẻ lân cận chúng tôi,
Và kẻ thù nghịch cùng nhau cười nhạo chúng tôi.
7 Hỡi Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi lại, Và làm
cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.
8 Từ Ê-díp-tô Chúa đã dời sang một cây nho; Chúa đuổi các dân ra,
rồi trồng cây ấy;
9 Cũng xở đất cho nó, Nó bèn châm rễ và bò đầy đất.
10 Các núi bị bóng nó che phủ, Và các nhành nó giống như cây hương
nam của Đức Chúa Trời.
11 Các nhành nó gie ra đến biển, Và chồi nó lan đến sông.
12 Vì cớ sao Chúa phá hàng rào nó, Để cho các kẻ đi qua lảy lặt nó?
13 Heo rừng cắn phá nó, Và các thú đồng ăn nó.
14 Đức Chúa Trời vạn quân ôi! xin hãy trở lại, Từ trên trời hãy ngó
xuống, đoái xem và thăm viếng cây nho nầy,
15 Là tượt nho mà tay hữu Chúa đã trồng, Và là chồi mà Chúa đã
chọn cho mình.
16 Cây nho ấy bị lửa cháy, bị chặt: Vì cớ sự quở trách của mặt Chúa,
chúng nó phải hư mất.
17 Nguyện tay Chúa phù hộ người của tay hữu Chúa, Tức là con người
mà Chúa đã chọn cho mình:
18 Rồi chúng tôi sẽ không lìa khỏi Chúa nữa. Xin hãy làm cho chúng
tôi được sống lại, thì chúng tôi sẽ cầu khẩn danh Chúa.
19 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy đem chúng tôi
lại, Làm cho mặt Chúa sáng chói, thì chúng tôi sẽ được cứu.

81

1 Hãy hát reo cho Đức Chúa Trời là sức lực chúng ta; Hãy cất tiếng
la vui vẻ cho Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
2 Hãy hát xướng và nổi tiếng trống cơm, Đàn cầm êm dịu với đàn
sắt.
3 Hãy thổi kèn khi trăng non, Lúc trăng rằm, và nhằm các ngày lễ
chúng ta.
4 Vì ấy là một luật cho Y-sơ-ra-ên, Một lệ do Đức Chúa Trời của
Gia-cốp.
5 Ngài lập điều ấy làm chứng cớ nơi Giô-sép, Lúc Ngài ra đánh xứ
Ê-díp-tô, Là nơi tôi nghe một thứ tiếng tôi chẳng hiểu.
6 Ta đã cất gánh nặng khỏi vai người; Tay người được buông khỏi
cái giỏ.
7 Trong cơn gian truân ngươi kêu cầu, ta bèn giải cứu ngươi, Đáp lại
ngươi từ nơi kín đáo của sấm sét, Và cũng thử thách ngươi nơi nước
Mê-ri-ba.
8 Hỡi dân sự ta, hãy nghe, ta sẽ làm chứng cho ngươi: ù Y-sơ-ra-ên!
chớ chi ngươi khứng nghe ta!
9 Giữa ngươi chẳng nên có thần lạ nào, Ngươi cũng chẳng nên thờ
lạy thần kẻ ngoại.

10 Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời ngươi, Đấng đã đem ngươi lên
khỏi xứ Ê-díp-tô: Hãy hả hoác miệng ngươi ra, thì ta sẽ làm đầy dẫy
nó.
11 Nhưng dân sự ta không khứng nghe tiếng ta, Y-sơ-ra-ên không
muốn vâng theo ta.
12 Vì vậy, ta buông chúng nó đi theo sự cứng lòng chúng nó, Để
chúng nó đi theo mưu kế riêng chúng nó.
13 Oâi! chớ chi dân ta khứng nghe ta! Chớ chi Y-sơ-ra-ên chịu đi
trong đường lối ta!
14 Thì chẳng bao lâu ta bắt suy phục các thù nghịch chúng nó, Trở
tay ta nghịch những cừu địch chúng nó.
15 Những kẻ ghen ghét Đức Giê-hô-va ắt sẽ suy phục Ngài; Song dân
ta sẽ còn đến đời đời.
16 Ta sẽ lấy màu mỡ ngũ cốc mà nuôi họ. Và làm cho ngươi được no
nê bằng mật ong nơi hòn đá.

82

1 Đức Chúa Trời đứng trong hội Đức Chúa Trời; Ngài đoán xét giữa
các thần.
2 Các ngươi sẽ đoán xét chẳng công bình, Và tây vị kẻ ác cho đến
chừng nào?
3 Hãy đoán xét kẻ khốn cùng và người mồ côi; Hãy xử công bình
cho người buồn rầu và kẻ túng ngặt.
4 Khá cứu vớt kẻ khốn cùng và người thiếu thốn, Giải họ khỏi tay kẻ
ác.
5 Chúng nó không biết chi, cũng chẳng hiểu chi; Chúng nó đi qua
đi lại trong sự tối tăm: Các nền trái đất đều rúng động.
6 Ta đã nói: Các ngươi là thần, Hết thảy đều là con trai của Đấng
Chí cao.
7 Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan
trưởng.
8 Hỡi Đức Chúa Trời, hãy chỗi dậy, đoán xét thế gian; Vì Chúa sẽ
được muôn dân làm cơ nghiệp.

83

1 Đức Chúa Trời ôi! xin chớ làm thinh. Đức Chúa Trời ôi! xin chớ
nín lặng, chớ đứng yên.
2 Vì, kìa, các kẻ thù nghịch Chúa náo loạn, Và những kẻ ghét Chúa
ngước đầu lên.
3 Chúng nó toan mưu độc hại dân sự Chúa, Bàn nghị nhau nghịch
những kẻ Chúa che giấu.
4 Chúng nó nói rằng: Hãy đến tuyệt diệt chúng nó đến nỗi không
còn làm nước, Hầu cho danh Y-sơ-ra-ên không còn được kỷ niệm nữa.
5 Vì chúng nó một lòng bàn nghị nhau, Lập giao ước nghịch cùng
Chúa:
6 Các trại Ê-đôm và người ỗch-ma-ên, Mô-áp và người Ha-ga-rít.
7 Ghê-banh, Am-môn, và A-ma-léc, Người Phi-li-tin, với dân Ty-rơ;
8 A-si-ri cũng hiệp với chúng nó, Mà giúp đỡ con cháu Lót.
9 Hãy đãi chúng nó như Ma-đi-an, Như Si-sê-ra, như Gia-bin tại khe
Ki-sôn,

10 Là kẻ bị hư nát tại Eân-Đô-rơ, Trở thành phân cho đất.
11 Hãy làm cho các người tước vị chúng nó giống như Ô-rép và Xê-ép. Và hết thảy quan trưởng họ giống như Xê-bách và Xanh-mu-na;
12 Vì chúng nó nói rằng: Ta hãy chiếm lấy làm của Các nơi ở Đức Chúa Trời.
13 Đức Chúa Trời tôi ôi! hãy làm cho chúng nó giống như bụi bị gió cuộn, Tợ như rơm rạ ở trước gió.
14 Lửa thiêu đốt rừng, Lửa ngọn cháy núi thể nào,
15 Hãy lấy trận bão Chúa đuổi rượt chúng nó, Và dùng dông tố Chúa khiến chúng nó kinh khiếp thể ấy.
16 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm mặt chúng nó đầy nhuốc nhơ, Để chúng nó tìm cầu danh Ngài.
17 Nguyện chúng nó bị hổ thẹn và thất kinh đến đời đời; Nguyện chúng nó bị hổ ngươi và hư mất;
18 Hầu cho chúng nó biết rằng chỉ một mình Chúa, danh là Đức Giê-hô-va, Là Đấng Chí cao trên khắp trái đất.

84

1 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Nơi cư trú Ngài đáng thương thay!
2 Linh hồn tôi mong ước đến đỗi hao mòn về hành lang của Đức Giê-hô-va; Lòng và thịt tôi kêu la về Đức Chúa Trời hằng sống.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, là Vua tôi và là Đức Chúa Trời tôi, Con chim sẻ đã tìm được một nơi ở, Và chim én tìm được một ổ đặng đẻ con nó, Tức là bàn thờ của Chúa.
4 Phước cho người nào ở trong nhà Chúa! Họ sẽ ngợi khen Chúa không ngớt.
5 Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, Và có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn!
6 Đang khi đi qua trũng khóc lóc. Họ làm trũng ấy trở nên nơi có mạch; Mưa sớm cũng phủ phước cho nó.
7 Họ đi tới, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.
8 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi; Đức Chúa Trời của Gia-cốp ơi, xin hãy lắng tai nghe.
9 Hỡi Đức Chúa Trời, là cái khiên của chúng tôi, hãy xem xét, Đoái đến mặt của đấng chịu xức dầu của Chúa.
10 Vì một ngày trong hành lang Chúa đáng hơn một ngàn ngày khác. Thà tôi làm kẻ giữ cửa trong nhà Đức Chúa Trời tôi, Hơn là ở trong trại kẻ dữ.
11 Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiên; Đức Giê-hô-va sẽ ban ơn-điển và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng.
12 Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, Phước cho người nào nhờ cậy nơi Ngài!

85

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã làm ơn cho xứ Ngài, Đem những phu tù của Gia-cốp trở về.

2 Chúa đã tha gian ác cho dân sự Chúa, Và khỏa lấp mọi tội lỗi của
họ.
3 Chúa đã thâu lại sự giận dữ Chúa, Nguôi sự nóng nảy về thạnh nộ
Chúa.
4 Hỡi Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi chúng tôi, xin hãy đem chúng tôi
trở lại, Và dứt sự tức giận về chúng tôi.
5 Chúa sẽ giận chúng tôi mãi mãi ư? Cơn thạnh nộ Chúa há sẽ còn
đời đời sao?
6 Chúa há chẳng khứng làm cho chúng tôi sống lại, Hầu cho dân
Chúa vui vẻ nơi Chúa sao?
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin cho chúng tôi thấy sự nhân từ Ngài, Và ban
cho chúng tôi sự cứu rỗi của Ngài,
8 Tôi sẽ nghe điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán: Vì Ngài sẽ phán
bình an cho dân sự, và cho người thánh của Ngài. Nhưng họ chớ nên
trở lại sự ngu dại nữa.
9 Sự cứu rỗi của Ngài thật ở gần những kẻ kính sợ Ngài, hầu cho sự
vinh hiển được ở trong xứ chúng ta.
10 Sự thương xót và sự chân thật đã gặp nhau; Sự công bình và sự
bình an đã hôn nhau.
11 Sự chân thật nứt mộng từ dưới đất; Sự công bình từ trên trời ngó
xuống.
12 Phải, Đức Giê-hô-va sẽ ban vật tốt, Xứ chúng ta sẽ sanh sản hoa
lợi nó.
13 Sự công bình sẽ đi trước mặt Ngài, Làm cho dấu chân Ngài thành
con đường đáng theo.

86

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy nghiêng tai qua, nhậm lời tôi; Vì tôi
khốn cùng và thiếu thốn.
2 Xin bảo hộ linh hồn tôi, vì tôi nhân đức; Đức Chúa Trời tôi ôi! xin
hãy cứu kẻ tôi tớ Chúa vẫn nhờ cậy nơi Chúa.
3 Chúa ôi! xin thương xót tôi; Vì hằng ngày tôi kêu cầu Chúa.
4 Xin hãy làm vui vẻ linh hồn kẻ tôi tớ Chúa; Vì, Chúa ôi! linh hồn
tôi ngưỡng vọng Chúa.
5 Chúa ôi! Chúa là thiện, sẵn tha thứ cho, Ban sự nhân từ dư dật
cho những người kêu cầu cùng Chúa.
6 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy lắng tai về lời cầu nguyện tôi, Dủ nghe
tiếng nài xin của tôi.
7 Trong ngày gian truân tôi sẽ kêu cầu cùng Chúa; Vì Chúa nhậm lời
tôi.
8 Chúa ôi! trong vòng các thần không có ai giống như Chúa; Cũng
chẳng có công việc gì giống như công việc Chúa.
9 Hết thảy các dân mà Chúa đã dựng nên Sẽ đến thờ lạy trước mặt
Chúa, Và tôn vinh danh Chúa.
10 Vì Chúa là rất lớn, làm những sự lạ lùng. Chỉ một mình Chúa là
Đức Chúa Trời mà thôi.
11 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỉ dạy cho tôi biết đường lối Ngài,
Thì tôi sẽ đi theo sự chân thật của Ngài; Xin khiến tôi một lòng kính
sợ danh Ngài.

12 Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi, tôi hết lòng ngợi khen Chúa, Tôn
vinh danh Chúa đến mãi mãi.
13 Vì sự nhân từ Chúa đối cùng tôi rất lớn, Và Chúa đã giải cứu linh
hồn tôi khỏi âm phủ sâu hơn hết.
14 Hỡi Đức Chúa Trời, những kẻ kiêu ngạo đã dấy nghịch cùng tôi,
Một lũ người hung bạo tìm hại mạng sống tôi; Chúng nó chẳng để
Chúa đứng trước mặt mình.
15 Nhưng, Chúa ơi, Chúa là Đức Chúa Trời hay thương xót và làm
ơn, Chậm nóng giận, có sự nhân từ và sự chân thật dư dật.
16 Oâi! cầu Chúa đoái xem tôi, và thương xót tôi; Xin hãy ban sức
lực Chúa cho tôi tớ Chúa, Và cứu con trai của con đòi Chúa.
17 Xin Chúa ra một dấu hiệu chỉ về ơn Chúa đối cùng tôi, Hầu cho kẻ
ghét tôi được thấy dấu ấy, và bị hổ thẹn; Vì, Đức Giê-hô-va ơi, chính
Ngài đã giúp đỡ và an ủi tôi.

87

1 Cái nền Ngài đã đặt trên các núi thánh.
2 Đức Giê-hô-va chuộng các cửa Si-ôn Hơn những nơi ở của Gia-cốp.
3 ù thành của Đức Chúa Trời, Đã được nói những sự vinh hiển về
ngươi.
4 Ta sẽ nói đến Ra-háp và Ba-by-lôn, là những người trong bọn quen
biết ta; Kìa là Phi-li-tin, và Ty-rơ, với Ê-thi-ô-bi: Kẻ nầy đã sanh ra tại
Si-ôn.
5 Phải, người ta sẽ nói về Si-ôn rằng: Kẻ nầy và kẻ kia đã sanh ra tại
đó; Chính Đấng Chí cao sẽ vững lập Si-ôn.
6 Khi Đức Giê-hô-va biên các dân vào sổ, thì Ngài sẽ kể rằng: Kẻ nầy
đã sanh tại Si-ôn.
7 Những kẻ hát xướng và những kẻ nhảy múa sẽ nói rằng: Các suối
tôi đều ở trong Ngươi.

88

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời về sự cứu rỗi tôi. Ngày và đêm
tôi kêu cầu trước mặt Chúa.
2 Nguyện lời cầu nguyện tôi thấu đến trước mặt Chúa; Xin hãy
nghiêng tai qua nghe tiếng kêu cầu của tôi.
3 Vì linh hồn tôi đầy dẫy sự hoạn nạn, Mạng sống tôi hầu gần âm
phủ.
4 Tôi bị kể vào số những kẻ đi xuống huyệt; Tôi khác nào một người
chẳng có ai giúp đỡ,
5 Bị bỏ giữa kẻ chết, Giống như những kẻ bị giết nằm trong mồ mả,
Mà Chúa không còn nhớ đến, Là kẻ bị truất khỏi tay Chúa.
6 Chúa đã để tôi nằm nơi hầm cực sâu, Tại chốn tối tăm trong vực
thẳm.
7 Cơn giận Chúa đè nặng trên tôi, Chúa dùng các lượn sóng Chúa
làm tôi cực nhọc.
8 Chúa khiến những kẻ quen biết tôi lìa xa tôi, Làm tôi thành một
vật gớm ghiếc cho họ; Tôi bị cấm cố, không ra được.
9 Mắt tôi hao mòn vì hoạn nạn; Đức Giê-hô-va ơi, hằng ngày tôi cầu
khẩn Ngài, Và giơ tay lên hướng cùng Ngài.

10 Chúa há vì kẻ chết mà sẽ làm phép lạ sao? Những kẻ qua đời há
sẽ chỗi dậy đặng ngợi khen Chúa ư?
11 Sự nhân từ Chúa há sẽ được truyền ra trong mồ mả sao? Hoặc sự
thành tín Chúa được giảng trong vực sâu ư?
12 Các phép lạ Chúa há sẽ được biết trong nơi tối tăm sao? Và sự
công bình Chúa há sẽ được rõ trong xứ bị bỏ quên ư?
13 Còn tôi, Đức Giê-hô-va ơi, tôi kêu cầu cùng Ngài; Vừa sáng lời cầu
nguyện tôi sẽ thấu đến trước mặt Ngài.
14 Đức Giê-hô-va ôi! vì sao Ngài từ bỏ linh hồn tôi, Và giấu mặt Ngài
cùng tôi?
15 Tôi bị hoạn nạn hòng chết từ buổi thơ ấu; Tôi mang sự kinh khiếp
Chúa, và bị hoảng hồn.
16 Sự giận dữ Chúa trôi trác tôi, Sự hãi hùng Chúa đã trừ diệt tôi.
17 Hằng ngày các điều ấy vây quanh tôi như nước, Cùng nhau bao
phủ tôi.
18 Chúa khiến các bậu bạn lìa xa tôi, Cũng đã làm kẻ quen biết tôi
ẩn nơi tối tăm.

89

1 Tôi sẽ hát xướng về sự nhân từ của Đức Giê-hô-va luôn luôn; Từ
đời nầy sang đời kia miệng tôi sẽ truyền ra sự thành tín của Ngài.
2 Vì tôi đã nói: Sự thương xót sẽ được lập đến đời đời, Trên các từng
trời Ngài sẽ lập cho vững bền sự thành tín Ngài.
3 Ta đã lập giao ước cùng kẻ được chọn của ta, Ta đã thề cùng Đa-vít,
kẻ tôi tớ ta, mà rằng:
4 Ta sẽ lập dòng dõi ngươi đến mãi mãi, Và dựng ngôi ngươi lên cho
vững bền đến đời đời.
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, các từng trời sẽ ngợi khen phép lạ Ngài; Sự
thành tín Ngài cũng sẽ được ngợi khen trong hội các thánh.
6 Vì trên các từng trời, ai sánh được với Đức Giê-hô-va? Trong
những con trai kẻ mạnh dạn, ai giống như Đức Giê-hô-va?
7 Đức Chúa Trời thật rất đáng sợ trong hội các thánh, Đáng hãi hùng
hơn kẻ đứng chầu chung quanh Ngài.
8 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, ai có quyền năng giống
như Chúa? Sự thành tín Chúa ở chung quanh Chúa.
9 Chúa cai trị sự kiêu căng của biển: Khi sóng nổi lên, Chúa làm cho
nó yên lặng.
10 Chúa đã chà nát Ra-háp khác nào kẻ bị đánh chết, Nhờ cánh tay
mạnh mẽ Chúa, Chúa đã tản lạc những kẻ thù nghịch Chúa.
11 Các từng trời thuộc về Chúa, đất cũng thuộc về Chúa; Chúa đã
sáng lập thế gian và mọi vật nó chứa.
12 Phương bắc, phương nam cũng bởi Chúa dựng nên; Tha-bô và
Hẹt-môn đều vui mừng vì danh Chúa.
13 Chúa có cánh tay quyền năng, Bàn tay Chúa có sức mạnh, và tay
hữu Chúa giơ cao lên.
14 Sự công bình và sự chánh trực là nền của ngôi Chúa; Sự nhân từ
và sự chân thật đi trước mặt Chúa.
15 Phước cho dân nào biết tiếng vui mừng! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ
bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa.

16 Hằng ngày họ vui mừng vì danh Chúa, Được nhắc cao lên vì sự
công bình Chúa.
17 Vì Chúa là sự vinh hiển về sức lực của họ; Nhờ ơn Chúa, sừng
chúng tôi sẽ được ngước cao lên.
18 Vì Đức Giê-hô-va là cái khiên của chúng tôi, Đấng thánh của Y-
sơ-ra-ên là Vua chúng tôi.
19 Bấy giờ, trong dị tượng, Chúa có phán cùng người thánh của Chúa,
Mà rằng: Ta đã đặt một người mạnh dạn làm kẻ tiếp trợ, Nhắc cao
lên một đấng lựa chọn từ trong dân sự.
20 Ta đã gặp Đa-vít, là kẻ tôi tớ ta, Xức cho người bằng dầu thánh ta,
21 Tay ta sẽ nâng đỡ người, Cánh tay ta sẽ làm cho người mạnh mẽ.
22 Kẻ thù nghịch sẽ chẳng hiếp đáp người, Con kẻ ác cũng sẽ không
làm khổ sở người được.
23 Ta sẽ đánh đổ kẻ cừu địch người tại trước mặt người. Và cũng
đánh hại những kẻ ghét người.
24 Song sự thành tín và sự nhân từ ta sẽ ở cùng người; Nhân danh
ta, sừng người sẽ được ngước lên.
25 Ta cũng sẽ đặt tay người trên biển, Và tay hữu người trên các
sông.
26 Người sẽ kêu cùng ta rằng: Chúa là Cha tôi, Là Đức Chúa Trời tôi,
và là hòn đá về sự cứu rỗi tôi.
27 Lại ta cũng sẽ làm người thành con trưởng nam ta, Vua cao hơn
hết các vua trên đất.
28 Ta sẽ dành giữ cho người sự nhân từ ta đến đời đời, Lập cùng
người giao ước ta cho vững bền.
29 Ta cũng sẽ làm cho dòng dõi người còn đến đời đời, Và ngôi người
còn lâu dài bằng các ngày của trời.
30 Nếu con cháu người bỏ luật pháp ta, Không đi theo mạng lịnh ta,
31 Nếu chúng nó bội nghịch luật lệ ta, Chẳng giữ các điều răn của
ta,
32 Thì ta sẽ dùng roi đánh phạt sự vi phạm chúng nó, Và lấy thương
tích mà phạt sự gian ác của chúng nó.
33 Nhưng ta sẽ chẳng cất lấy sự nhân từ ta khỏi người, Và sự thành
tín ta cũng sẽ chẳng hết.
34 Ta sẽ không hề bội giao ước ta, Cũng chẳng đổi lời đã ra khỏi môi
miệng ta.
35 Ta đã chỉ sự thánh ta mà thề một lần, Cũng sẽ không hề nói dối
với Đa-vít:
36 Dòng dõi người sẽ còn đến đời đời, Và ngôi người sẽ còn lâu như
mặt trời ở trước mặt ta.
37 Ngôi ấy sẽ được lập vững bền mãi mãi như mặt trăng, Như đấng
chứng thành tín tại trên trời vậy.
38 Song Chúa lại từ bỏ, khinh bỉ người, Nổi giận cùng đấng chịu xức
dầu của Chúa.
39 Chúa đã gớm ghê giao ước kẻ tôi tớ Chúa, Và quăng mão triều
người xuống bụi đất mà làm nó ra phàm.
40 Chúa đã đánh đổ các rào người, Phá những đồn lũy người ra tan
nát.

41 Hết thảy kẻ nào đi qua cướp giựt người; Người đã trở nên sự sỉ
nhục cho kẻ lân cận mình.
42 Chúa đã nhắc tay cừu địch người cao lên, Làm cho những kẻ thù
nghịch người vui vẻ.
43 Phải, Chúa làm cho lưỡi gươm người thối lại, Chẳng có giúp đỡ
người đứng nổi trong cơn chiến trận.
44 Chúa đã làm cho sự rực rỡ người mất đi, Ném ngôi người xuống
đất,
45 Khiến các ngày đang thì người ra vắn, Và bao phủ người bằng sự
sỉ nhục.
46 Đức Giê-hô-va ôi! Ngài sẽ ẩn mình hoài cho đến chừng nào? Cơn
giận Ngài sẽ cháy như lửa cho đến bao giờ?
47 Oâi Chúa! xin nhớ lại thì giờ tôi ngắn dường nào: Chúa dựng nên
con loài người hư không dường bao!
48 Ai là người sống mà sẽ chẳng thấy sự chết? Ai sẽ cứu linh hồn
mình khỏi quyền âm phủ?
49 Hỡi Chúa, sự nhân từ xưa mà Chúa trong sự thành tín mình Đã
thề cùng Đa-vít, bây giờ ở đâu?
50 Chúa ôi! xin nhớ lại sự sỉ nhục của các tôi tớ Chúa; Tôi mang
trong lòng tôi sự sỉ nhục của các dân lớn,
51 Hỡi Đức Giê-hô-va, tức là sự sỉ nhục mà những kẻ thù nghịch
Chúa Đã dùng để sỉ nhục các bước đấng chịu xức dầu của Chúa.
52 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va đến đời đời! A-men! A-men!

90

1 Lạy Chúa, từ đời nầy qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.
2 Trước khi núi non chưa sanh ra, Đất và thế gian chưa dựng nên,
Từ trước vô cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời.
3 Chúa khiến loài người trở vào bụi tro, Và phán rằng: Hỡi con cái
loài người, hãy trở lại.
4 Vì một ngàn năm trước mắt Chúa Khác nào ngày hôm qua đã qua
rồi, Giống như một canh của đêm.
5 Chúa làm chúng nó trôi đi như nước chảy cuồn cuộn; chúng nó
khác nào một giấc ngủ, Ban mai họ tợ như cây cỏ xanh tươi:
6 Sáng ngày cỏ nở bông và tốt tươi; Buổi chiều người ta cắt nó và
nó héo.
7 Thật, chúng tôi bị hao mòn vì cơn giận của Chúa, Bị bối rối bởi sự
thạnh nộ Chúa.
8 Chúa đã đặt gian ác chúng tôi ở trước mặt Chúa, Để những tội lỗi
kín đáo chúng tôi trong ánh sáng mặt Chúa.
9 Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi; Năm chúng
tôi tan mất như hơi thở.
10 Tuổi tác của chúng tôi đến được bảy mươi, Còn nếu mạnh khỏe
thì đến tám mươi; Song sự kiêu căng của nó bất quá là lao khổ và
buồn thảm, Vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi.
11 Ai biết sức sự giận của Chúa? Tùy theo sự kính sợ xứng đáng cho
Chúa, ai biết sức sự nóng nả Chúa?
12 Cầu xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, Hầu cho
chúng tôi được lòng khôn ngoan.

13 Đức Giê-hô-va ơi, xin hãy trở lại. Cho đến chừng nào? Xin đổi
lòng về việc các tôi tớ Chúa.
14 Oâi! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhân
từ Chúa, Thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui vẻ.
15 Xin Chúa làm cho chúng tôi được vui mừng tùy theo các ngày
Chúa làm cho chúng tôi bị hoạn nạn, Và tùy theo những năm mà
chúng tôi đã thấy sự tai họa.
16 Nguyện công việc Chúa lộ ra cho các tôi tớ Chúa, Và sự vinh hiển
Chúa sáng trên con cái họ!
17 Nguyện ơn Chúa, là Đức Chúa Trời chúng tôi, giáng trên chúng
tôi; Cầu Chúa lập cho vững công việc của tay chúng tôi; Phải, xin lập
cho vững công việc của tay chúng tôi.

91

1 Người nào ở nơi kín đáo của Đấng Chí cao, Sẽ được hằng ở dưới
bóng của Đấng Toàn năng.
2 Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là nơi nương náu tôi, và là
đồn lũy tôi; Cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin cậy nơi Ngài.
3 Ngài sẽ giải cứu ngươi khỏi bẫy chim, Và khỏi dịch lệ độc-hại.
4 Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che chở ngươi, Và dưới cánh Ngài, ngươi
sẽ được nương náu mình; Sự chân thật Ngài là cái khiên và cái can
của ngươi.
5 Ngươi sẽ chẳng sợ hoặc sự kinh khiếp ban đêm, Hoặc tên bay ban
ngày,
6 Hoặc dịch lệ lây ra trong tối tăm, Hay là sự tàn diệt phá hoại đang
lúc trưa.
7 Sẽ có ngàn người sa ngã bên ngươi, Và muôn người sa ngã bên hữu
ngươi. Song tai họa sẽ chẳng đến gần ngươi.
8 Ngươi chỉn lấy mắt mình nhìn xem, Và sẽ thấy sự báo trả cho kẻ
ác.
9 Bước ngươi đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương náu mình, Và
Đấng Chí cao làm nơi ở mình,
10 Nên sẽ chẳng có tai họa gì xảy đến ngươi, Cũng chẳng có ôn-địch
nào tới gần trại ngươi.
11 Vì Ngài sẽ ban lịnh cho thiên sứ Ngài, Bảo gìn giữ ngươi trong các
đường lối ngươi.
12 Thiên sứ sẽ nâng ngươi trên bàn tay mình, E chân ngươi vấp nhằm
hòn đá chăng.
13 Ngươi sẽ bước đi trên sư tử và rắn hổ mang; Còn sư tử tơ và con
rắn, ngươi sẽ giày đạp dưới chân.
14 Bởi vì người tríu mến ta, nên ta sẽ giải cứu người; Ta sẽ đặt người
lên nơi cao, bởi vì người biết danh ta.
15 Người sẽ kêu cầu ta, ta sẽ đáp lời người; Trong sự gian truân, ta
sẽ ở cùng người, Giải cứu người, và tôn vinh người.
16 Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, Và chỉ cho người thấy sự cứu
rỗi của ta.

92

1 Hỡi Đấng Chí cao, lấy làm tốt mà ngợi khen Đức Giê-hô-va, Và ca
tụng danh của Ngài;
2 Buổi sáng tỏ ra sự nhân từ Chúa, Và ban đêm truyền ra sự thành
tín của Ngài,
3 Trên nhạc khí mười dây và trên đàn cầm, Họa thinh với đàn sắt.
4 Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã làm cho tôi vui vẻ bởi công việc
Ngài; Tôi sẽ mừng rỡ về các việc tay Ngài làm.
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài lớn biết bao! Tư tưởng Ngài rất
sâu sắc:
6 Người u mê không biết được, Kẻ ngu dại cũng chẳng hiểu đến.
7 Khi người dữ mọc lên như cỏ, Và những kẻ làm ác được hưng
thạnh, Aáy để chúng nó bị diệt đời đời.
8 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài được tôn cao mãi mãi.
9 Vì, hỡi Đức Giê-hô-va, kìa, kẻ thù nghịch Ngài, Kìa, kẻ thù nghịch
Ngài sẽ hư mất; Hết thảy kẻ làm ác đều sẽ bị tản lạc.
10 Nhưng Chúa làm cho sừng tôi ngước cao lên như sừng con bò tót;
Tôi được xức bằng dầu mới.
11 Mắt tôi cũng vui thấy kẻ thù nghịch tôi bị phạt, Và tai tôi vui nghe
kẻ ác dấy nghịch tôi bị báo lại.
12 Người công bình sẽ mọc lên như cây kè, Lớn lên như cây hương
nam trên Li-ban.
13 Những kẻ được trồng trong nhà Đức Giê-hô-va Sẽ trổ bông trong
hành lang của Đức Chúa Trời chúng ta.
14 Dầu đến buổi già bạc, họ sẽ còn sanh bông trái, Được thạnh mậu
và xanh tươi,
15 Hầu cho tỏ ra Đức Giê-hô-va là ngay thẳng; Ngài là hòn đá tôi,
trong Ngài chẳng có sự bất nghĩa.

93

1 Đức Giê-hô-va cai trị; Ngài mặc sự oai nghi; Đức Giê-hô-va mặc
mình bằng sức lực, và thắt lưng bằng sự ấy: Thế gian cũng được lập
vững bền, không thể bị rúng động.
2 Ngôi Chúa đã lập vững từ thời cổ; Chúa hằng có từ trước vô cùng.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, nước lớn đã nổi lên, Nước lớn đã cất tiếng lên;
Nước lớn đã nổi các lượn sóng ồn ào lên.
4 Đức Giê-hô-va ở nơi cao có quyền năng Hơn tiếng nước lớn, Hơn
các lượn sóng mạnh của biển
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, các chứng cớ Ngài rất là chắc chắn: Sự thánh
khiết là xứng đáng cho nhà Ngài đến đời đời.

94

1 Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời, sự báo thù thuộc về Ngài, Hỡi
Đức Chúa Trời, sự báo thù thuộc về Ngài, xin hãy sáng rực rỡ Chúa
ra.
2 Hỡi quan xét thế gian, hãy chỗi dậy, Báo trả xứng đáng cho kẻ kiêu
ngạo.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, kẻ ác sẽ được thắng cho đến chừng nào?
4 Chúng nó buông lời nói cách xấc xược. Những kẻ làm ác đều phô
mình.

5 Hỡi Đức Giê-hô-va, chúng nó chà nát dân sự Ngài, Làm khổ sở cho
cơ nghiệp Ngài.
6 Chúng nó giết người góa bụa, kẻ khách, Và làm chết những kẻ mồ
côi.
7 Chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va sẽ không thấy đâu, Đức Chúa Trời
của Gia-cốp chẳng để ý vào.
8 Hỡi người u mê trong dân, khá xem xét; Hỡi kẻ ngu dại, bao giờ
các ngươi mới khôn ngoan?
9 Đấng đã gắn tai há sẽ chẳng nghe sao? Đấng đã nắn con mắt há
sẽ chẳng thấy ư?
10 Đấng sửa phạt các nước há sẽ chẳng phạt sao? Aáy là Đấng dạy
sự tri thức cho loài người.
11 Đức Giê-hô-va biết rằng tư tưởng loài người Chỉ là hư không.
12 Hỡi Đức Giê-hô-va, phước cho người nào Ngài sửa phạt, Và dạy
luật pháp Ngài cho,
13 Để ban cho người ấy được an nghỉ trong ngày hoạn nạn, Cho đến
khi hầm đã đào xong cho những kẻ ác.
14 Vì Đức Giê-hô-va không lìa dân sự Ngài, Cũng chẳng bỏ cơ nghiệp
Ngài.
15 Vì sự đoán xét sẽ trở về công bình, Phàm kẻ nào có lòng ngay
thẳng sẽ theo.
16 Ai sẽ vì tôi dấy lên nghịch kẻ dữ? Ai sẽ đứng binh vực tôi đối
cùng kẻ làm ác?
17 Nếu Đức Giê-hô-va không giúp đỡ tôi, ỗt nữa linh hồn tôi đã ở nơi
nín lặng.
18 Hỡi Đức Giê-hô-va, khi tôi nói: Chân tôi trợt, Thì sự nhân từ Ngài
nâng đỡ tôi.
19 Khi tư tưởng bộn bề trong lòng tôi, Thì sự an ủi Ngài làm vui vẻ
linh hồn tôi.
20 Ngôi kẻ ác nhờ luật pháp toan sự thiệt hại, Há sẽ giao thông với
Chúa sao?
21 Chúng nó hiệp nhau lại nghịch linh hồn người công bình, Và định
tội cho huyết vô tội.
22 Nhưng Đức Giê-hô-va là nơi ẩn náu cao của tôi; Đức Chúa Trời tôi
là hòn đá, tức nơi tôi nương náu mình.
23 Ngài làm cho sự gian ác chúng nó đổ lại trên chúng nó, Và diệt
chúng nó trong sự hung dữ chúng nó; Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng
tôi sẽ diệt chúng nó.

95

1 Hãy đến hát xướng cho Đức Giê-hô-va, Cất tiếng mừng rỡ cho hòn
đá về sự cứu rỗi chúng tôi.
2 Chúng tôi hãy lấy lời cảm tạ mà đến trước mặt Chúa, Vui mừng
mà hát thơ ca cho Ngài.
3 Vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời rất lớn, Là Vua cao cả trên hết các
thần.
4 Các vực sâu của đất đều ở nơi tay Ngài; Những đỉnh núi cũng
thuộc về Ngài.

5 Biển thuộc về Ngài, vì chính Ngài đã làm nó; Còn đất khô, tay Ngài
cũng đã nắn nên nó.
6 Hãy đến, cúi xuống mà thờ lạy; Khá quì gối xuống trước mặt Đức
Giê-hô-va, là Đấng Tạo hóa chúng tôi!
7 Vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng tôi: Chúng tôi là dân của đồng cỏ
Ngài, Và là chiên tay Ngài dìu dắt. Ngày nay, nếu các ngươi nghe tiếng
Ngài,
8 Chớ cứng lòng như tại Mê-ri-ba, Như nhằm ngày Ma-sa trong đồng
vắng,
9 Là nơi tổ phụ các ngươi thử ta, dò ta, Và thấy công việc ta.
10 Trong bốn mươi năm ta gớm ghiếc dòng dõi nầy, Ta phán rằng:
Aáy là một dân có lòng lầm lạc, Chẳng từng biết đường lối ta;
11 Nhân đó ta nổi giận mà thề rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự
yên nghỉ ta.

96

1 Hãy hát một bài ca mới cho Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái đất, khá hát
xướng cho Đức Giê-hô-va.
2 Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va và chúc tụng danh Ngài; Từng
ngày hãy truyền ra sự cứu rỗi của Ngài.
3 Hãy thuật sự vinh hiển Ngài giữa các nước, Truyền các công việc
lạ lùng Ngài giữa các dân.
4 Vì Đức Giê-hô-va rất lớn, đáng được ngợi khen lắm lắm; Ngài đáng
kính sợ hơn hết các thần.
5 Vì những thần của các dân đều là hình tượng; Còn Đức Giê-hô-va
đã dựng nên các từng trời.
6 Sự tôn vinh và sự oai nghi ở trước mặt Ngài. Sự năng lực và sự
hoa mỹ ở nơi thánh Ngài.
7 Hỡi các họ hàng của muôn dân, Đáng tôn vinh hiển và năng lực
cho Đức Giê-hô-va.
8 Hãy tôn vinh xứng đáng cho danh Đức Giê-hô-va; Hãy đem lễ vật
mà vào trong hành lang Ngài.
9 Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va; Hỡi cả trái
đất, khá run sợ trước mặt Ngài.
10 Hãy nói giữa các nước rằng: Đức Giê-hô-va cai trị: Thế gian cũng
được lập vững bền, không thể rúng động. Ngài sẽ lấy sự ngay thẳng
mà xét đoán các dân.
11 Nguyện các từng trời vui vẻ và đất mừng rỡ, Nguyện biển và mọi
vật ở trong biển nổi tiếng ầm ầm lên.
12 Nguyện đồng ruộng và mọi vật ở trong đó đều hớn hở; Bấy giờ
những cây cối trong rừng đều sẽ hát mừng rỡ
13 Trước mặt Đức Giê-hô-va; vì Ngài đến, Ngài đến đặng đoán xét
thế gian; Ngài sẽ lấy sự công bình đoán xét thế gian, Dùng sự ngay
thẳng mà đoán xét muôn dân.

97

1 Đức Giê-hô-va cai trị: đất hãy mừng rỡ; Các cù lao vô số khá vui
vẻ.

2 Mây và tối tăm ở chung quanh Ngài; Sự công bình và sự ngay thẳng
làm nền của ngôi Ngài.
3 Lửa bay đi trước mặt Ngài, Thiêu đốt hết cừu địch bốn bên.
4 Sự chớp nhoáng Ngài soi sáng thế gian: Trái đất thấy, bèn rúng
động.
5 Các núi tan chảy như sáp trước mặt Đức Giê-hô-va, Trước mặt
Chúa của khắp thế gian.
6 Các từng trời truyền ra sự công bình Ngài, Muôn dân đã thấy sự
vinh hiển Ngài.
7 Nguyện hết thảy kẻ hầu việc tượng chạm, Và khoe mình về các
hình tượng, đều bị hổ thẹn. Hỡi các thần, khá thờ lạy Đức Giê-hô-va.
8 Hỡi Đức Giê-hô-va, Si-ôn nghe, bèn vui vẻ, Và các con gái Giu-đa
đều nức lòng mừng rỡ, Vì cớ sự đoán xét của Ngài.
9 Vì, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài là Đấng Chí cao trổi cao hơn cả trái đất;
Ngài được tôn cao tuyệt các thần.
10 Hỡi những kẻ yêu mến Đức Giê-hô-va, hãy ghét sự ác: Ngài bảo
hộ linh hồn của các thánh Ngài, Và giải cứu họ khỏi tay kẻ dữ.
11 Aùnh sáng được bủa ra cho người công bình, Và sự vui vẻ cho
người có lòng ngay thẳng.
12 Hỡi người công bình, hãy vui mừng nơi Đức Giê-hô-va, Cảm tạ sự
kỷ niệm thánh của Ngài.

98

1 Hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; Vì Ngài đã làm những
sự lạ lùng: Tay hữu và cánh tay thánh của Ngài đã giải cứu Ngài.
2 Đức Giê-hô-va đã tỏ cho biết sự cứu rỗi Ngài, Và lộ ra sự công bình
Ngài trước mặt các nước.
3 Ngài đã nhớ lại sự nhân từ và sự thành tín của Ngài đối cùng nhà
Y-sơ-ra-ên; Các đầu đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng
tôi.
4 Hỡi cả trái đất, hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va, Nức
tiếng vui vẻ và hát ngợi khen!
5 Khá dùng đàn cầm và giọng ca Mà hát ngợi khen Đức Giê-hô-va!
6 Hãy lấy còi và tiếng kèn Mà reo mừng trước mặt Vua, tức là Đức
Giê-hô-va!
7 Nguyện biển và muôn vật ở trong biển, Thế gian cùng những người
ở trong thế gian đều nổi tiếng ồn ào lên!
8 Nguyện các sông vỗ tay, Núi non cùng nhau hát vui mừng trước
mặt Đức Giê-hô-va!
9 Vì Ngài đến đặng đoán xét thế gian: Ngài sẽ lấy sự công bình mà
đoán xét thế gian, Dùng sự ngay thẳng mà đoán xét muôn dân.

99

1 Đức Giê-hô-va cai trị: các dân hãy run sợ; Ngài ngự trên các chê-
ru-bin: trái đất khá rúng động.
2 Tại Si-ôn Đức Giê-hô-va lớn thay, Ngài cao hơn hết thảy các dân.
3 Nguyện chúng ngợi khen danh rất lớn đáng sợ của Chúa. Ngài là
thánh!

4 Vua có quyền năng, cũng yêu mến sự công bình; Ngài lập vững bền
sự ngay thẳng, Thi hành sự đoán xét và sự công bình trong Gia-cốp.
5 Hãy tôn cao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Và thờ lạy trước
bệ chân Ngài: Ngài là thánh!
6 Trong vòng các thầy tế lễ Ngài có Môi-se và A-rôn; Trong vòng các
người cầu khẩn danh Ngài có Sa-mu-ên; Họ đã kêu cầu Đức Giê-hô-va,
và Ngài đáp lại cho.
7 Ngài ở trong trụ mây phán với họ: Họ giữ các chứng cớ Ngài, Và
luật lệ mà Ngài ban cho.
8 Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Chúa đã đáp lời cho họ:
Chúa là Đức Chúa Trời đã tha thứ cho họ, Dẫu Chúa báo trả công việc
của họ.
9 Hãy tôn cao Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, Và thờ lạy trên núi
thánh Ngài; Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là thánh!

100

1 Hỡi cả trái đất, Hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va!
2 Khá hầu việc Đức Giê-hô-va cách vui mừng, Hãy hát xướng mà
đến trước mặt Ngài.
3 Phải biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời. Chính Ngài đã dựng
nên chúng tôi, chúng tôi thuộc về Ngài; Chúng tôi là dân sự Ngài, là
bầy chiên của đồng cỏ Ngài.
4 Hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, Hãy ngợi khen mà vào hành lang
Ngài. Khá cảm tạ Ngài, chúc tụng danh của Ngài.
5 Vì Đức Giê-hô-va là thiện; sự nhân từ Ngài hằng có mãi mãi, Và sự
thành tín Ngài còn đến đời đời.

101

1 Tôi sẽ hát xướng về sự nhân từ và sự công bình; Hỡi Đức Giê-hô-va,
tôi sẽ hát ngợi khen Ngài.
2 Tôi sẽ ăn ở cách khôn ngoan trong đường trọn vẹn; è! Chúa chừng
nào sẽ đến cùng tôi? Tôi sẽ lấy lòng trọn vẹn mà ăn ở trong nhà tôi.
3 Tôi sẽ chẳng để điều gì đê mạt trước mặt tôi; Tôi ghét công việc
kẻ bất-trung: Việc ấy sẽ không dính vào tôi.
4 Lòng gian tà sẽ lìa khỏi tôi; Tôi sẽ chẳng biết sự ác.
5 Tôi sẽ diệt kẻ lén nói hành người lân cận mình; Còn kẻ nào có mắt
tự cao và lòng kiêu ngạo, tôi chẳng chịu cho nổi.
6 Mắt tôi sẽ chăm xem người trung tín trong xứ. Hầu cho họ ở chung
với tôi; Ai đi theo đường trọn vẹn, nấy sẽ hầu việc tôi.
7 Kẻ nào phỉnh gạt sẽ chẳng được ở trong nhà tôi; Người nói dối sẽ
không đứng nổi trước mặt tôi.
8 Mỗi buổi mai tôi sẽ diệt hết thảy kẻ dữ trong xứ, Đặng truất mọi
kẻ làm ác Khỏi thành Đức Giê-hô-va.

102

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin nghe lời cầu nguyện tôi, Nguyện tiếng tôi
thấu đến Ngài.

2 Trong ngày gian truân, xin chớ giấu mặt Ngài cùng tôi; Xin hãy
nghiêng tai qua nghe tôi; Trong ngày tôi kêu cầu, xin mau mau đáp
lại tôi.
3 Vì các ngày tôi tan như khói, Xương cốt tôi cháy đốt như than lửa.
4 Lòng tôi bị đánh đập, khô héo như cỏ, Vì tôi quên ăn.
5 Vì cớ tiếng than siếc của tôi, Xương cốt tôi sát vào thịt tôi.
6 Tôi trở giống như con chàng bè nơi rừng vắng, Khác nào chim
mèo ở chốn bỏ hoang.
7 Tôi thao thức, tôi giống như Chim sẻ hiu quạnh trên mái nhà.
8 Hằng ngày kẻ thù nghịch sỉ nhục tôi; Kẻ nổi giận hoảng tôi rủa sả
tôi.
9 Nhân vì sự nóng nả và cơn thạnh nộ của Chúa, Tôi đã ăn bụi tro
khác nào ăn bánh,
10 Và lấy giọt lệ pha lộn đồ uống tôi; Vì Chúa có nâng tôi lên cao, rồi
quăng tôi xuống thấp.
11 Các ngày tôi như bóng ngã dài ra, Tôi khô héo khác nào cỏ.
12 Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài hằng có mãi mãi, Kỷ niệm Ngài
lưu từ đời nầy sang đời kia.
13 Chúa sẽ chổi dậy lấy lòng thương xót Si-ôn; Nầy là k” làm ơn cho
Si-ôn, Vì thì giờ định đã đến rồi.
14 Các tôi tớ Chúa yêu chuộng đá Si-ôn, Và có lòng thương xót bụi
đất nó.
15 Bấy giờ muôn dân sẽ sợ danh Đức Giê-hô-va, Và hết thảy vua thế
gian sẽ sợ sự vinh hiển Ngài.
16 Khi Đức Giê-hô-va lập lại Si-ôn, Thì Ngài sẽ hiện ra trong sự vinh
hiển Ngài.
17 Ngài sẽ nghe lời cầu nguyện của kẻ khốn cùng, Chẳng khinh dể
lời nài xin của họ.
18 Điều đó sẽ ghi để cho đời tương lai, Một dân sự được dựng nên
về sau sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va;
19 Vì từ nơi thánh cao Ngài đã ngó xuống, Từ trên trời Ngài xem xét
thế gian,
20 Đặng nghe tiếng rên siếc của kẻ bị tù, Và giải phóng cho người bị
định phải chết;
21 Hầu cho người ta truyền ra danh Đức Giê-hô-va trong Si-ôn, Và
ngợi khen Ngài tại Giê-ru-sa-lem,
22 Trong lúc muôn dân nhóm lại Với các nước, đặng hầu việc Đức
Giê-hô-va.
23 Ngài đã làm sức lực tôi ra yếu giữa đường, Khiến các ngày tôi ra
vắn.
24 Tôi tâu rằng: Đức Chúa Trời tôi ôi! các năm Chúa còn đến muôn
đời, Xin chớ cất lấy tôi giữa chừng số các ngày tôi.
25 Thuở xưa Chúa lập nền trái đất, Các từng trời là công việc của
tay Chúa.
26 Trời đất sẽ bị hư hoại, song Chúa hằng còn; Trời đất sẽ cũ mòn
hết như áo xống; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến thay;
27 Song Chúa không hề biến cải, Các năm Chúa không hề cùng.
28 Con cháu tôi tớ Chúa sẽ còn có, Dòng dõi họ sẽ được lập vững
trước mặt Chúa.

103

1 Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Mọi điều gì ở trong
ta hãy ca tụng danh thánh của Ngài!
2 Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, Chớ quên các ân
huệ của Ngài.
3 Aáy là Ngài tha thứ các tội ác ngươi, Chữa lành mọi bịnh tật ngươi,
4 Cứu chuộc mạng sống ngươi khỏi chốn hư nát, Lấy sự nhân từ và
sự thương xót mà làm mão triều đội cho ngươi.
5 Ngài cho miệng ngươi được thỏa các vật ngon, Tuổi đang thì của
ngươi trở lại như của chim phụng-hoàng.
6 Đức Giê-hô-va thi hành sự công bình Và sự ngay thẳng cho mọi
người bị hà hiếp.
7 Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, Và cho Y-sơ-ra-ên biết các
công việc Ngài.
8 Đức Giê-hô-va có lòng thương xót, hay làm ơn, Chậm nóng giận,
và đầy sự nhân từ.
9 Ngài không bắt tôi luôn luôn, Cũng chẳng giữ lòng giận đến đời
đời.
10 Ngài không đãi chúng tôi theo tội lỗi chúng tôi, Cũng không báo
trả chúng tôi tùy sự gian ác của chúng tôi.
11 Vì hễ các từng trời cao trên đất bao nhiêu, Thì sự nhân từ Ngài
càng lớn cho kẻ nào kính sợ Ngài bấy nhiêu.
12 Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, Thì Ngài đã đem sự
vi phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu.
13 Đức Giê-hô-va thương xót kẻ kính sợ Ngài, Khác nào cha thương
xót con cái mình vậy.
14 Vì Ngài biết chúng tôi nắn nên bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng
chúng tôi bằng bụi đất.
15 Đời loài người như cây cỏ; Người sanh trưởng khác nào bông hoa
nơi đồng;
16 Gió thổi trên bông hoa, kìa nó chẳng còn, Chỗ nó không còn nhìn
biết nó nữa.
17 Song sự nhân từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời. Cho những người
kính sợ Ngài, Và sự công bình Ngài dành cho chắt chít của họ.
18 Tức là cho người nào giữ giao ước Ngài, Và nhớ lại các giềng mối
Ngài đặng làm theo.
19 Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các từng trời, Nước Ngài cai
trị trên muôn vật.
20 Hỡi các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, Là các đấng có sức lực làm
theo mạng lịnh Ngài, Hay vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi khen Đức
Giê-hô-va!
21 Hỡi cả cơ binh của Đức Giê-hô-va, Là tôi tớ Ngài làm theo ý chỉ
Ngài, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va!
22 Hỡi các công việc của Đức Giê-hô-va, Trong mọi nơi nước Ngài,
khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức
Giê-hô-va!

104

1 Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi Giê-hô-va, Đức

Chúa Trời tôi, Chúa thật lớn lạ k”. Mặc sự sang trọng và oai nghi!
2 Chúa bao phủ mình bằng ánh sáng khác nào bằng cái áo, Giương
các từng trời ra như cái trại.
3 Ngài chấp các đòn tay của phòng cao Ngài trong các nước, Dùng
mây làm xe Ngài, Và đi bước trên cánh gió.
4 Ngài dùng gió làm sứ Ngài, Ngọn lửa làm tôi tớ Ngài.
5 Ngài sáng lập đất trên các nền nó; Đất sẽ không bị rúng động đến
đời đời.
6 Chúa lấy vực sâu bao phủ đất như bằng cái áo, Nước thì cao hơn
các núi.
7 Chúa hăm dọa, nước bèn giựt lại; Nghe tiếng sấm Chúa, nước lật
đật chạy trốn.
8 Núi lố lên, trũng sụp sâu xuống chốn mà Chúa đã định cho nó.
9 Chúa định chân cho nước để nước không hề qua khỏi, Không còn
trở lại ngập đất nữa.
10 Ngài khiến các suối phun ra trong trũng, Nó chảy giữa các núi.
11 Nhờ các suối ấy hết thảy loài thú đồng được uống; Các lừa rừng
giải khát tại đó.
12 Chim trời đều ở bên các suối ấy, Trổi tiếng nó giữa nhánh cây.
13 Từ phòng cao mình, Ngài tưới các núi; Đất được đầy dẫy bông
trái về công việc Ngài.
14 Ngài làm cho cỏ đâm lên cho súc vật, Cây cối để dùng cho loài
người, Và khiến thực vật sanh ra từ nơi đất.
15 Rượu nho, là vật khiến hứng chí loài người, Và dầu để dùng làm
mặt mày sáng rỡ, Cùng bánh để thêm sức cho lòng loài người.
16 Cây cối Đức Giê-hô-va được đầy mủ nhựa, Tức là cây hương nam
tại Li-ban mà Ngài đã trồng,
17 Là nơi loài chim đóng ổ nó; Còn con cò, nó dùng cây tùng làm
chỗ ở của nó.
18 Các núi cao là nơi ở của dê rừng; Hòn đá là chỗ ẩn núp của chuột
đồng.
19 Ngài đã làm nên mặt trăng để chỉ thì tiết; Mặt trời biết giờ lặn.
20 Chúa làm sự tối tăm, và đêm bèn đến; Khi ấy các thú rừng đi ra;
21 Những sư tử tơ gầm hét về miếng mồi, Và cầu xin Đức Chúa Trời
đồ ăn chúng nó.
22 Mặt trời mọc lên, chúng nó bèn rút về, Nằm trong hang chúng
nó.
23 Bấy giờ loài người đi ra, đến công việc mình, Và làm cho đến
chiều tối.
24 Hỡi Đức Giê-hô-va, công việc Ngài nhiều biết bao! Ngài đã làm
hết thảy cách khôn ngoan; Trái đất đầy dẫy tài sản Ngài.
25 Còn biển lớn và rộng mọi bề nầy! ỳ đó sanh động vô số loài vật
nhỏ và lớn.
26 Tại đó tàu thuyền đi qua lại, Cũng có lê-vi-a-than mà Chúa đã nắn
nên đặng giỡn chơi nơi đó.
27 Hết thảy loài vật nầy trông đợi Chúa, Hầu cho Chúa ban đồ ăn
cho chúng nó theo giờ.
28 Chúa ban cho chúng nó, chúng nó nhận lấy; Chúa sè tay ra, chúng
nó được no nê vật tốt.

29 Chúa giấu mặt, chúng nó bèn bối rối, Chúa lấy hơi thở chúng nó
lại, chúng nó bèn tắt chết, và trở về bụi đất.
30 Chúa sai Thần Chúa ra, chúng nó được dựng nên; Chúa làm cho
mặt đất ra mới.
31 Nguyện sự vinh hiển Đức Giê-hô-va còn đến mãi mãi; Nguyện Đức
Giê-hô-va vui vẻ về công việc Ngài.
32 Ngài nhìn đất, đất bèn rúng động; Ngài rờ đến núi, núi bèn lên
khói.
33 Hễ tôi sống bao lâu, tôi sẽ hát xướng cho Đức Giê-hô-va bấy lâu;
Hễ tôi còn chừng nào, tôi sẽ hát ngợi khen Đức Chúa Trời tôi chừng
nấy.
34 Nguyện sự suy gẫm tôi đẹp lòng Ngài; Tôi sẽ vui vẻ nơi Đức Giê-
hô-va.
35 Nguyện tội nhân bị diệt mất khỏi đất, Và kẻ ác chẳng còn nữa.
Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

105

1 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, cầu khẩn danh của Ngài; Khá truyền
ra giữa các dân những công việc Ngài!
2 Hãy hát, hãy hát cho Ngài những bài ca! Khá nói về các việc lạ
lùng của Ngài.
3 Hãy khoe mình về danh thánh Ngài; Nguyện lòng kẻ nào tìm cầu
Đức Giê-hô-va được khoái lạc!
4 Hãy cầu Đức Giê-hô-va và quyền phép Ngài, Hãy tìm kiếm mặt
Ngài luôn luôn.
5 Hỡi dòng dõi Aùp-ra-ham, là kẻ tôi tớ Ngài, Hỡi con cháu Gia-cốp,
là kẻ Ngài chọn,
6 Hãy nhớ lại những việc lạ lùng Ngài đã làm, Các dấu k” và đoán
ngữ mà miệng Ngài đã phán.
7 Ngài là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi; Sự đoán xét Ngài ở
khắp trái đất.
8 Ngài nhớ đến sự giao ước Ngài luôn luôn, Hồi tưởng lời phán dặn
Ngài cho đến ngàn đời,
9 Tức là giao ước Ngài đã lập với Aùp-ra-ham, Đã thề cùng Y-sác,
10 Định cho Gia-cốp làm luật lệ, Và lập cho Y-sơ-ra-ên làm giao ước
đời đời,
11 Mà rằng: Ta sẽ ban cho ngươi xứ Ca-na-an, Là phần sản nghiệp
các ngươi;
12 Lúc ấy họ chỉ là một số ít người, Không đông đảo và làm khách
lạ trong xứ,
13 Đi từ dân nầy đến dân kia, Từ nước nầy qua nước khác.
14 Ngài không cho ai hà hiếp họ; Ngài trách các vua vì cớ họ,
15 Mà rằng: Đừng đụng đến kẻ chịu xức dầu ta, Chớ làm hại các
đấng tiên tri ta.
16 Ngài khiến cơn đói kém giáng trong xứ, Và cất hết cả lương thực.
17 Ngài sai một người đi trước Y-sơ-ra-ên, Là Giô-sép bị bán làm tôi
mọi.
18 Người ta cột chân người vào cùm, Làm cho người bị còng xiềng,

19 Cho đến ngày điều người đã nói được ứng nghiệm: Lời của Đức
Giê-hô-va rèn thử người.
20 Vua sai tha Giô-sép; Đấng cai trị các dân giải-tha người.
21 Vua lập người làm quản gia, Làm quan cai trị hết thảy tài sản
mình,
22 Đặng mặc ý người trói buộc quần thần, Và lấy sự khôn ngoan dạy
dỗ các trưởng lão.
23 Bấy giờ Y-sơ-ra-ên cũng vào Ê-díp-tô; Gia-cốp ngụ tại trong xứ
Cham.
24 Đức Giê-hô-va làm cho dân sự Ngài thêm nhiều, Khiến họ mạnh
mẽ hơn kẻ hà hiếp họ.
25 Đoạn Ngài đổi lòng người Ê-díp-tô đặng chúng nó ghét dân sự
Ngài, Lập mưu hại các tôi tớ Ngài.
26 Ngài sai Môi-se tôi tớ Ngài, Và A-rôn mà Ngài đã chọn.
27 Trong xứ Cham, tại giữa Ê-díp-tô, Hai người làm các dấu k" và
phép lạ của Ngài.
28 Ngài giáng xuống sự tối tăm và làm ra mờ mịt; Còn họ không bội
nghịch lời của Ngài.
29 Ngài đổi nước chúng nó ra máu, Và giết chết cá của chúng nó.
30 Đất chúng nó sanh ếch nhiều lúc nhúc, Cho đến trong phòng
cung thất vua cũng có.
31 Ngài phán, bèn có ruồi mòng bay đến, Và muỗi trong các bờ cõi
chúng nó.
32 Thay vì mưa, Ngài giáng mưa đá, Và lửa ngọn trong cả xứ.
33 Ngài cũng hại vườn nho và cây vả, Bẻ gãy cây cối tại bờ cõi chúng
nó.
34 Ngài phán, bèn có châu chấu, Và cào cào bay đến vô số,
35 Cắn-sả hết thảy cây cỏ trong xứ, Và phá hại bông trái của đất
chúng nó.
36 Ngài cũng đánh giết hết thảy con đầu lòng trong xứ, Tức là cả
cường-tráng sanh đầu của chúng nó.
37 Đoạn Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên ra có cầm bạc và vàng; Chẳng một ai
yếu mỏn trong các chi phái của Ngài.
38 Ê-díp-tô vui vẻ khi dân Y-sơ-ra-ên đi ra; Vì cơn kinh khủng bởi
Y-sơ-ra-ên đã giáng trên chúng nó.
39 Ngài bủa mây ra để che chở, Và ban đêm có lửa soi sáng.
40 Chúng nó cầu xin, Ngài bèn khiến những con cút đến, Và lấy bánh
trời mà cho chúng nó ăn no nê.
41 Ngài khai hòn đá, nước bèn phun ra, Chảy ngang qua nơi khô
khác nào cái sông.
42 Vì Ngài nhớ lại lời thánh Ngài, Và hồi tưởng Aùp-ra-ham, là kẻ tôi
tớ Ngài.
43 Ngài dẫn dân Ngài ra cách hớn hở, Dắt kẻ Ngài chọn ra với bài
hát thắng trận.
44 Ngài ban cho họ đất của nhiều nước, Họ nhận được công lao của
các dân;
45 Hầu cho họ gìn giữ các luật lệ Ngài, Và vâng theo những luật pháp
Ngài. Ha-lê-lu-gia!

106

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự
nhân từ Ngài còn đến đời đời.
2 Ai có thể thuật các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va,
Truyền ra hết sự ngợi khen của Ngài?
3 Phước cho người nào gìn giữ sự đoan chánh, Và làm theo sự công
bình luôn luôn!
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại tôi tùy ơn Ngài làm cho dân sự
Ngài; Hãy lấy sự cứu rỗi mà đến viếng tôi,
5 Hầu cho tôi thấy sự thới thạnh của kẻ được Ngài chọn, Hưởng sự
vui vẻ của dân sự Ngài, Và được khoe mình với cơ nghiệp Ngài.
6 Chúng tôi và tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; Chúng tôi có phạm sự
gian tà, và làm cách hung ác.
7 Tại Ê-díp-tô tổ phụ chúng tôi không chăm chỉ về các phép lạ Chúa,
Cũng chẳng nhớ lại sự nhân từ dư dật của Chúa; Nhưng lại phản
nghịch bên biển, tức là Biển đỏ.
8 Dầu vậy, Ngài cứu họ vì cớ danh Ngài, Hầu cho bày ra quyền năng
của Ngài.
9 Ngài quở Biển đỏ, nó bèn khô; Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên đi ngang qua
vực sâu như ngang đồng vắng.
10 Ngài giải cứu họ khỏi tay kẻ ghen ghét, Chuộc họ khỏi tay kẻ thù
nghịch.
11 Nước chụp phủ những kẻ hà hiếp họ; Chẳng còn lại một người.
12 Bấy giờ họ mới tin lời của Ngài, Bèn hát ngợi khen Ngài.
13 Họ lại mau mau quên các công việc Ngài, Không chờ đợi lời chỉ
giáo Ngài,
14 Nhưng có lòng tham dục quá đỗi tại trong đồng vắng, Và thử Đức
Chúa Trời nơi vắng vẻ.
15 Ngài ban cho chúng nó điều chúng nó cầu xin; Nhưng sai bịnh
tổn hại linh hồn chúng nó.
16 Trong trại quân họ ganh ghét Môi-se Và A-rôn, là người thánh của
Đức Giê-hô-va.
17 Đất hả ra nuốt Đa-than, Và lấp bọn A-bi-ran.
18 Có lửa phát cháy trong hội chúng nó, Ngọn lửa thiêu đốt những
kẻ ác.
19 Tổ phụ tôi làm một bò tơ tại Hô-rếp, Thờ lạy trước mặt hình đúc;
20 Họ đổi sự vinh hiển mình Ra hình dạng con bò ăn cỏ.
21 Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu rỗi mình, Và đã có làm công
việc lớn lao ở Ê-díp-tô,
22 Những việc lạ k” trong xứ Cham, Và các điều đáng kinh hãi ở bên
Biển đỏ.
23 Vì vậy, Ngài phán rằng sẽ diệt chúng nó đi; Nhưng Môi-se, là kẻ
Ngài chọn, đứng nơi triệt hạ trước mặt Ngài, Đặng can gián cơn giận
Ngài, e Ngài hủy diệt họ chăng.
24 Tổ phụ chúng tôi khinh bỉ xứ tốt đẹp, Không tin lời của Chúa,
25 Song nói lằm bằm trong trại mình, Không nghe tiếng Đức Giê-hô-
va.
26 Vì vậy, Ngài thề cùng chúng nó rằng: Sẽ làm chúng nó sa ngã
trong đồng vắng,

27 Khiến dòng dõi họ sa ngã giữa muôn nước, Và làm tản lạc họ
trong các xứ.
28 Tổ phụ chúng tôi cũng cúng thờ Ba-anh-Phê-ô, Aên của lễ cúng
kẻ chết;
29 Như vậy họ chọc giận Đức Chúa Trời vì những việc làm của họ,
Và ôn dịch bèn phát ra giữa họ.
30 Bấy giờ Phi-nê-a chỗi dậy đoán xét, Và ôn dịch bèn ngừng lại.
31 Từ đời nầy qua đời kia việc đó kể cho người là công bình, Cho đến
đời đời vô cùng.
32 Tổ phụ chúng tôi cũng chọc giận Ngài tại nước Mê-ri-ba, Nên, vì
cớ họ, có tai họa xảy đến cho Môi-se;
33 Aáy vì họ chọc rối trí người, Nên người nói những lời vô-ý.
34 Họ không hủy diệt các dân, Y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn họ;
35 Nhưng lại pha lộn với các dân, Tập theo công việc chúng nó,
36 Và hầu việc hình tượng chúng nó, Là điều gây làm cái bẫy cho
mình.
37 Họ bắt con trai con gái mình Mà cúng tế ma quỉ.
38 Làm đổ huyết vô tội ra, Tức là huyết của con trai con gái mình,
Mà họ cúng tế cho hình tượng xứ Ca-na-an; Nên xứ bị ô uế bởi huyết
ấy.
39 Như vậy, họ làm cho mình bị ô uế vì công việc mình, Lấy sự làm
mình mà thông dâm.
40 Nhân đó cơn giận Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, Ngài
gớm ghiếc cơ nghiệp mình;
41 Ngài phó họ vào tay các ngoại bang; Những kẻ ghen ghét họ cai
trị trên họ.
42 Kẻ thù nghịch cũng hà hiếp tổ phụ chúng ta. Họ bị phục dưới tay
chúng nó.
43 Nhiều lần Chúa giải cứu tổ phụ chúng ta, Nhưng họ phiền lòng
Ngài bởi ý muốn họ, Và họ hèn mọn vì tội ác của họ.
44 Dầu vậy, khi nghe tiếng kêu cầu của họ, Ngài bèn đoái xem họ
trong cơn gian truân họ,
45 Nhớ lại vì họ giao ước mình, Và thương xót họ tùy sự nhân từ dư
dật của Ngài.
46 Ngài cũng làm cho họ được ơn Bên những kẻ bắt họ làm phu tù.
47 Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi, xin hãy cứu chúng tôi,
Nhóm hiệp chúng tôi từ giữa các nước, Hầu cho chúng tôi cảm tạ
danh thánh Chúa, úa, Và khoe mình về sự ngợ hen Chúaa.
48 Đáng ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Từ trước
vô cùng cho đến đời đời mãi mãi! Cả dân sự khá nói: A-men! Ha-lê-
lu-gia!

107

1 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài
còn đến đời đời.
2 Các người Đức Giê-hô-va đã chuộc Khỏi tay kẻ hà hiếp hãy nói điều
đó,
3 Tức là các người Ngài đã hiệp lại từ các xứ; Từ phương đông,
phương tây, phương bắc, phương nam.

4 Họ lưu lạc nơi đồng vắng, trong con đường hiu quạnh, Không tìm
thành ở được;
5 Họ bị đói khát, Linh hồn bèn nao sờn trong mình họ.
6 Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn
giải cứu họ khỏi điều gian nan,
7 Dẫn họ theo đường ngay thẳng, Đặng đi đến một thành ở được.
8 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, Và
vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!
9 Vì Ngài làm cho lòng khao khát được thỏa thích, Khiến cho hồn
đói được đầy dẫy vật tốt.
10 Những kẻ ở trong tối tăm và bóng sự chết, Bị khốn khổ và xích
sắt bắt buộc,
11 Bởi vì đã bội nghịch lời Đức Chúa Trời, Và khinh dể sự khuyên
dạy của Đấng Chí cao.
12 Nhân đó Ngài lấy sự lao khổ hạ lòng họ xuống; Họ vấp ngã không
ai giúp đỡ.
13 Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn
giải cứu họ khỏi điều gian nan,
14 Rút họ khỏi sự tối tăm và bóng sự chết, Cũng bẻ gãy xiềng của
họ.
15 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, Và
vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!
16 Vì Ngài đã phá cửa đồng, Và gãy các song sắt.
17 Kẻ ngu dại bị khốn khổ Vì sự vi phạm và sự gian ác mình;
18 Lòng chúng nó gớm ghê các thứ đồ ăn; Họ đến gần cửa sự chết.
19 Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài bèn
giải cứu họ khỏi điều gian nan.
20 Ngài ra lịnh chữa họ lành, Rút họ khỏi cái huyệt.
21 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, Và
vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!
22 Nguyện chúng dâng của lễ thù ân, Lấy bài hát vui mừng mà thuật
các công việc Ngài.
23 Có người đi xuống tàu trong biển, Và làm việc nơi nước cả;
24 Kẻ ấy thấy công việc Đức Giê-hô-va, Xem phép lạ Ngài trong nước
sâu.
25 Ngài biểu, bèn có trận gió bão, Nổi các lượn sóng lên.
26 Đưa cao đến các từng trời, rồi hụp xuống tới vực sâu: Lòng họ
tiêu tan vì khốn khổ.
27 Họ choáng váng xiêu tó như một người say, Sự khôn ngoan họ
đều mất hết.
28 Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va, Ngài bèn
giải cứu họ khỏi điều gian nan.
29 Ngài ngừng bão-tố, đổi nó ra bình tịnh, Và sóng êm lặng.
30 Họ bèn vui mừng vì sóng êm lặng; Chúa dẫn họ vào bến họ ước
ao.
31 Nguyện người ta ngợi khen Đức Giê-hô-va vì sự nhân từ Ngài, Và
vì các công việc lạ lùng Ngài làm cho con loài người!
32 Người ta cũng hãy tôn cao Ngài trong hội dân sự, Và ngợi khen,
Ngài tại nơi hiệp tập các trưởng lão.

33 Ngài đổi sông ra đồng vắng, Suối nước thành đất khô,
34 Và đất màu mỡ ra đất mặn, Vì cớ sự gian ác của dân ở tại đó.
35 Ngài biến đồng vắng thành ao nước, Đất khô ra những suối nước;
36 Ngài làm cho những kẻ đói được ở tại đó, Họ xây lập thành đặng ở.
37 Họ gieo ruộng và trồng nho, Ruộng và nho sanh bông trái.
38 Đức Chúa Trời ban phước cho họ đến đỗi họ sanh sản nhiều thêm; Ngài không để cho súc vật họ bị hao hớt.
39 Họ lại bị hạ số và phải cực lòng Vì sự hà hiếp, sự gian nan, và sự buồn rầu.
40 Ngài đổ sự nhuốc nhơ trên vua chúa, Khiến họ phải lưu lạc trong nơi vắng vẻ không đường.
41 Nhưng Ngài vớt kẻ thiếu thốn khỏi hoạn nạn, Làm cho người ấy được gia quyến đông như bầy chiên.
42 Các người ngay thẳng sẽ thấy điều ấy, và vui vẻ, Còn các kẻ ác đều phải ngậm miệng lại.
43 Phàm kẻ nào khôn ngoan sẽ chú ý về điều nầy, Và suy gẫm sự nhân từ của Đức Giê-hô-va.

108

1 Hỡi Đức Chúa Trời, lòng tôi vững chắc; Tôi sẽ hát, phải, linh hồn tôi sẽ hát ngợi khen.
2 Hỡi cầm sắt, hãy tỉnh thức! Chính mình tôi sẽ tỉnh thức thật sớm.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ cảm tạ Ngài giữa các dân, Hát ngợi khen Ngài trong các nước.
4 Vì sự nhân từ Chúa lớn cao hơn các từng trời, Sự chân thật Chúa đến tận các mây.
5 Hỡi Đức Chúa Trời, nguyện Chúa được tôn cao hơn các từng trời; Nguyện sự vinh hiển Chúa trổi cao hơn cả trái đất!
6 Xin hãy lấy tay hữu Chúa mà cứu rỗi, và hãy đáp lời chúng tôi; Hầu cho kẻ yêu dấu của Chúa được giải thoát.
7 Đức Chúa Trời đã phán trong sự thánh Ngài rằng: Ta sẽ hớn hở; Ta sẽ chia Si-chem và đo trũng Su-cốt.
8 Ga-la-át thuộc về ta, Ma-na-se cũng vậy; Eùp-ra-im là đồn lũy của đầu ta; Giu-đa là cây phủ việt ta;
9 Mô-áp là cái chậu nơi ta tắm rửa; Ta sáng dép ta trên Ê-đôm; Ta cất tiếng reo mừng về đất Phi-li-tin.
10 Ai sẽ đưa tôi vào thành vững bền? Ai sẽ dẫn tôi đến Ê-đôm?
11 Hỡi Đức Chúa Trời, há chẳng phải Chúa, là Đấng đã bỏ chúng tôi sao? Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa không còn ra trận với đạo binh chúng tôi nữa.
12 Xin Chúa giúp đỡ chúng tôi khỏi sự gian truân; Vì sự giúp đỡ của loài người là hư không.
13 Nhờ Đức Chúa Trời chúng tôi sẽ làm những việc cả thể; Vì chính Ngài sẽ giày đạp các cừu địch chúng tôi.

109

1 Hỡi Đức Chúa Trời mà tôi ngợi khen, xin chớ nín lặng.

2 Vì miệng kẻ ác và miệng kẻ gian lận Hả ra nghịch tôi: Chúng nó
nói nghịch tôi bằng lưỡi láo xược.
3 Vây phủ tôi bằng lời ghen ghét, Và tranh đấu với tôi vô cớ.
4 Vì tình thương của tôi, chúng nó lại trở cừu địch tôi; Nhưng tôi
chỉ chuyên lòng cầu nguyện.
5 Chúng nó lấy dữ trả lành, Lấy ghét báo thương.
6 Hãy đặt một kẻ ác cai trị nó, Cho kẻ cừu địch đứng bên hữu nó.
7 Khi nó bị đoán xét, nguyện nó ra kẻ có tội, Và lời cầu nguyện nó
bị kể như tội lỗi.
8 Nguyện số các ngày nó ra ít. Nguyện kẻ khác chiếm lấy chức phận
nó đi.
9 Nguyện con cái nó phải mồ côi, Và vợ nó bị góa bụa.
10 Nguyện con cái nó hoang đàng và ăn mày, Phải đi xin ăn xa khỏi
nhà hoang của chúng nó.
11 Nguyện chủ nợ tận thủ mọi vật nó có. Kẻ ngoại cướp lấy huê lợi
về công lao nó.
12 Nguyện chẳng ai làm ơn cho nó, Không ai có lòng thương xót con
mồ côi nó.
13 Nguyện dòng dõi nó bị diệt đi, Tên chúng nó bị xóa mất trong đời
kế sau.
14 Nguyện sự gian ác tổ phụ nó bị nhắc lại trước mặt Đức Giê-hô-va;
Nguyện tội lỗi mẹ nó không hề bôi bỏ được.
15 Nguyện các tội ác ấy hằng ở trước mặt Đức Giê-hô-va, Để Ngài
cất kỷ niệm chúng nó khỏi đất;
16 Bởi vì người không nhớ làm ơn, Song bắt bớ người khốn cùng
thiếu thốn, Và kẻ có lòng đau thương, đặng giết đi.
17 Nó ưa sự rủa sả, sự rủa sả bèn lâm vào nó; Cũng không thích
chúc phước; phước bèn cách xa nó.
18 Nó cũng mặc mình bằng sự rủa sả khác nào bằng cái áo; Sự rủa
sả chun thấm vào thân nó như nước, Vô xương cốt như dầu.
19 Nguyện sự rủa sả vì nó làm như cái áo để đắp mình, Như cái đai
để thắt lưng luôn luôn.
20 Đức Giê-hô-va sẽ báo trả như vậy cho kẻ cừu địch tôi, Và cho
những kẻ nói hành linh hồn tôi.
21 Nhưng, hỡi Chúa Giê-hô-va, nhân danh Chúa, xin hãy hậu đãi tôi;
Vì sự nhân từ Chúa là tốt; xin hãy giải cứu tôi;
22 Vì tôi khốn cùng thiếu thốn, Lòng tôi bị đau thương trong mình
tôi.
23 Tôi qua đời như bóng ngã dài, Bị đuổi đây đuổi đó khác nào cào
cào.
24 Gối tôi run yếu vì kiêng ăn, Thịt tôi ra ốm, không còn mập nữa.
25 Tôi cũng thành sự sỉ nhục cho chúng nó; Hễ chúng nó thấy tôi
bèn lắc đầu.
26 Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin giúp đỡ tôi, Cứu tôi theo sự
nhân từ Chúa;
27 Hầu cho người ta biết rằng ấy đây là tay Chúa, Chính Ngài, Đức
Giê-hô-va ơi, đã làm điều đó.
28 Chúng nó thì rủa sả, nhưng Chúa lại ban phước. Khi chúng nó
dấy lên, ắt sẽ bị hổ thẹn, Còn kẻ tôi tớ Chúa sẽ được vui vẻ.

29 Nguyện kẻ cừu địch tôi phải mặc mình bằng sự sỉ nhục, Bao phủ
mình bằng sự hổ thẹn nó khác nào bằng cái áo.
30 Bấy giờ miệng tôi sẽ hết sức cảm tạ Đức Giê-hô-va, Ngợi khen
Ngài ở giữa đoàn đông;
31 Vì Ngài đứng bên hữu người thiếu thốn, Đặng giải cứu người khỏi
kẻ đoán xét linh hồn người.

110

1 Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho
đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch ngươi làm bệ chân cho ngươi.
2 Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực ngươi;
Hãy cai trị giữa các thù nghịch ngươi.
3 Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những
kẻ trẻ tuổi ngươi mặc trang sức thánh cũng đến cùng ngươi Như giọt
sương bởi lòng rạng đông mà ra.
4 Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Ngươi là thầy tế lễ đời
đời, Tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc.
5 Chúa ở bên hữu ngươi Sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận.
6 Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ
chà nát kẻ làm đầu của nước lớn.
7 Ngài sẽ uống nước khe trong đường, Và nhân đó ngước đầu lên.

111

1 Ha-lê-lu-gia! Tôi sẽ hết lòng ngợi khen Đức Giê-hô-va Trong đám
người ngay thẳng và tại hội chúng.
2 Công việc Đức Giê-hô-va đều lớn lao; Phàm ai ưa thích, ắt sẽ tra
sát đến;
3 Công việc Ngài có vinh hiển oai nghi; Sự công bình Ngài còn đến
đời đời.
4 Ngài lập sự kỷ niệm về công việc lạ lùng của Ngài. Đức Giê-hô-va
hay làm ơn và có lòng thương xót.
5 Ban vật thực cho kẻ kính sợ Ngài, Và nhớ lại sự giao ước mình luôn
luôn.
6 Ngài đã tỏ cho dân sự Ngài quyền năng về công việc Ngài, Đặng
ban cho họ sản nghiệp của các nước.
7 Công việc tay Ngài là chân thật và công bình; Các giềng mối Ngài
đều là chắc chắn,
8 Được lập vững bền đời đời vô cùng, Theo sự chân thật và sự ngay
thẳng.
9 Ngài đã sai cứu chuộc dân Ngài, Truyền lập giao ước Ngài đến đời
đời. Danh Ngài là thánh, đáng kính sợ.
10 Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan; Phàm kẻ
nào giữ theo điều răn Ngài có trí hiểu. Sự ngợi khen Ngài còn đến đời
đời.

112

1 Ha-lê-lu-gia! Phước cho người nào kính sợ Đức Giê-hô-va, Rất ưa
thích điều răn Ngài!
2 Con cháu người sẽ cường thạnh trên đất; Dòng dõi người ngay
thẳng sẽ được phước.

3 Của cải và giàu có đều ở trong nhà người, Và sự công bình người
còn đến đời đời.
4 Aùnh sáng soi nơi tối tăm cho người ngay thẳng. Người hay làm
ơn, có lòng thương xót, và là công bình.
5 Phước cho người nào hay làm ơn, và cho mượn! Khi người bị kiện
ắt sẽ được đoán xét cách chánh trực.
6 Người cũng chẳng hề bị lay động; Kỷ niệm người công bình còn
đến đời đời.
7 Người không sợ cái tin hung; Lòng người vững bền, tin cậy nơi
Đức Giê-hô-va.
8 Lòng người kiên định, chẳng sợ chi, Cho đến khi người thấy các
cừu địch mình bị báo.
9 Người vải tiền tài, bố thí kẻ thiếu thốn; Sự công bình người còn
đến đời đời. Sừng người sẽ được ngước lên cách vinh hiển.
10 Kẻ ác sẽ thấy, bèn tức giận, Nghiến răng, và bị tiêu tan; Sự ước
ao của kẻ ác sẽ hư mất đi.

113

1 Ha-lê-lu-gia! Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va, hãy ngợi khen, Hãy ngợi
khen danh Đức Giê-hô-va.
2 Đáng chúc tụng danh Đức Giê-hô-va. Từ bây giờ cho đến đời đời!
3 Từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, Khá ngợi khen danh
Đức Giê-hô-va!
4 Đức Giê-hô-va vượt cao hơn các dân. Sự vinh hiển Ngài cao hơn
các từng trời.
5 Ai giống như Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi? Ngôi Ngài ở trên
cao;
6 Ngài hạ mình xuống Đặng xem xét trời và đất.
7 Ngài nâng đỡ người khốn cùng lên khỏi bụi tro, Cất kẻ thiếu thốn
khỏi đống phân,
8 Đặng để người ngồi chung với các quan trưởng, Tức với các quan
trưởng của dân sự Ngài.
9 Ngài khiến đàn bà son sẻ ở trong nhà, Làm mẹ vui vẻ của những
con cái. Ha-lê-lu-gia!

114

1 Khi Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, Nhà Gia-cốp lìa bỏ một dân nói
tiếng lạ,
2 Thì Giu-đa trở nên đền thánh Ngài, Và Y-sơ-ra-ên thành nước Ngài.
3 Biển thấy sự ấy, bèn chạy trốn; Sông Giô-đanh chảy trở lại sau;
4 Núi nhảy như chiên đực, Nổng nhảy khác nào chiên con.
5 ù biển, nhân sao ngươi chạy trốn? ù Giô-đanh, vì cớ gì mà ngươi
chảy trở lại sau?
6 ù núi, nhân sao ngươi nhảy như chiên đực? ù nổng, vì cớ gì mà
ngươi nhảy như chiên con?
7 Hỡi đất, hãy run rẩy trước mặt Chúa, Trước mặt Đức Chúa Trời
của Gia-cốp,
8 Là Đấng biến hòn đá ra ao nước, Đổi đá cứng thành nguồn nước.

115

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân vì sự nhân từ và sự chân thật Ngài, Sự
vinh hiển chớ về chúng tôi, chớ về chúng tôi, Bèn là đáng về danh
Ngài.
2 Vì sao các ngoại bang nói rằng: Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu?
3 Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên các từng trời; Phàm điều gì vừa ý
Ngài, thì Ngài đã làm,
4 Hình tượng chúng nó bằng bạc bằng vàng, Là công việc tay người
ta làm ra.
5 Hình tượng có miệng mà không nói; Có mắt mà chẳng thấy;
6 Có tai mà không nghe; Có lỗ mũi mà chẳng ngửi;
7 Có tay, nhưng không rờ rẫm; Có chân, nào biết bước đi; Cuống
họng nó chẳng ra tiếng nào.
8 Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó. Đều giống như
nó.
9 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va; Ngài là sự tiếp trợ
và cái khiên của họ.
10 Hỡi nhà A-rôn, hãy nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va: Ngài là sự tiếp trợ
và cái khiên của họ.
11 Hỡi các người kính sợ Đức Giê-hô-va, hãy nhờ cậy nơi Giê-hô-va:
Ngài là sự tiếp trợ và cái khiên của họ.
12 Đức Giê-hô-va đã nhớ đến chúng tôi: Ngài sẽ ban phước, Ban
phước cho nhà Y-sơ-ra-ên, Cũng sẽ ban phước cho nhà A-rôn.
13 Ngài sẽ ban phước cho những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va, Hoặc nhỏ
hay lớn đều cũng vậy.
14 Nguyện Đức Giê-hô-va gia thêm phước Ngài Cho các ngươi và cho
con cháu các ngươi.
15 Đức Giê-hô-va, là Đấng dựng nên trời đất, Đã ban phước cho các
ngươi.
16 Các từng trời thuộc về Đức Giê-hô-va; Nhưng Ngài đã ban đất cho
con cái loài người.
17 Kẻ chết hoặc kẻ xuống cõi nín lặng chẳng ngợi khen Đức Giê-hô-
va.
18 Nhưng chúng tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, Từ bây giờ cho đến
đời đời. Ha-lê-lu-gia!

116

1 Tôi yêu mến Đức Giê-hô-va, vì Ngài nghe tiếng tôi, Và lời nài xin
của tôi.
2 Tôi sẽ cầu khẩn Ngài trọn đời tôi, Bởi vì Ngài có nghiêng tai qua
tôi.
3 Dây sự chết vương vấn tôi, Sự đau đớn âm phủ áp hãm tôi, Tôi gặp
sự gian truân và sự sầu khổ.
4 Nhưng tôi kêu cầu danh Đức Giê-hô-va, rằng: Đức Giê-hô-va ôi!
cầu xin Ngài giải cứu linh hồn tôi.
5 Đức Giê-hô-va hay làm ơn, và là công bình; Đức Chúa Trời chúng
ta có lòng thương xót.
6 Đức Giê-hô-va bảo hộ người thật thà; Tôi bị khốn khổ, Ngài bèn
cứu tôi.

7 Hỡi linh hồn ta, hãy trở về nơi an nghỉ ngươi; Vì Đức Giê-hô-va đã
hậu đãi ngươi.
8 Chúa đã giải cứu linh hồn tôi khỏi chết, Mắt tôi khỏi giọt lệ, Và
chân tôi khỏi vấp ngã.
9 Tôi sẽ đi trước mặt Đức Giê-hô-va Trong đất kẻ sống.
10 Tôi tin, nên tôi nói. Tôi đã bị buồn thảm lắm.
11 Trong cơn bối rối tôi nói rằng: Mọi người đều nói dối.
12 Tôi sẽ lấy gì báo đáp Đức Giê-hô-va Về các ơn lành mà Ngài đã
làm cho tôi?
13 Tôi sẽ cầm cái chén cứu rỗi, Mà cầu khẩn danh Đức Giê-hô-va
14 Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, Tại trước
mặt cả dân sự Ngài.
15 Sự chết của các người thánh. Là quí báu trước mặt Đức Giê-hô-va.
16 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi thật là tôi tớ Ngài; Tôi là tôi tớ Ngài, con
trai con đòi của Ngài; Ngài đã mở lòi tói tôi.
17 Tôi sẽ dâng của lễ thù ân cho Chúa, Và cầu khẩn danh Đức Giê-
hô-va.
18 Tôi sẽ trả xong cho Đức Giê-hô-va các sự tôi hứa nguyện, Tại trước
mặt cả dân sự Ngài,
19 Trong hành lang của nhà Đức Giê-hô-va, ỳ giữa Giê-ru-sa-lem.
Ha-lê-lu-gia!

117

1 Hỡi các nước, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va; Hỡi các dân, khá ca
tụng Ngài!
2 Vì sự nhân từ Ngài rất lớn cho chúng ta; Sự chân thật Đức Giê-hô-va
còn đến đời đời. Ha-lê-lu-gia!

118

1 Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
2 Nguyện Y-sơ-ra-ên nói rằng, Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
3 Nguyện nhà A-rôn nói rằng, Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
4 Nguyện những người kính sợ Đức Giê-hô-va nói rằng, Sự nhân từ
Ngài còn đến đời đời.
5 Trong gian truân tôi cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn
đáp lời tôi, để tôi nơi rộng rãi,
6 Đức Giê-hô-va binh vực tôi, tôi chẳng sợ; Loài người sẽ làm chi
tôi?
7 Đức Giê-hô-va binh vực tôi, thuộc trong bọn kẻ giúp đỡ tôi; Nhân
đó tôi sẽ vui thấy kẻ ghét tôi bị báo.
8 Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy loài người.
9 Thà nương náu mình nơi Đức Giê-hô-va Còn hơn tin cậy vua chúa.
10 Các nước đã vây tôi; Tôi hủy diệt chúng nó nhân danh Đức Giê-
hô-va.
11 Chúng nó đã vây tôi, phải, đã vây tôi; Tôi hủy diệt chúng nó nhân
danh Đức Giê-hô-va.
12 Họ vây tôi khác nào đàn ong; Họ bị tắt như ngọn lửa gai; Tôi hủy
diệt chúng nó nhân danh Đức Giê-hô-va.

13 Ngươi có xô ta mạnh đặng cho ta ngã, Nhưng Giê-hô-va giúp đỡ
ta.
14 Đức Giê-hô-va là sức lực và là bài ca của ta; Ngài trở nên sự cứu
rỗi ta.
15 Trong trại người công bình có tiếng vui mừng cứu rỗi: Tay hữu
Đức Giê-hô-va làm việc cả thể.
16 Tay hữu Đức Giê-hô-va giơ cao lên, Tay hữu Đức Giê-hô-va làm
việc cả thể.
17 Tôi sẽ chẳng chết đâu, nhưng được sống, Thuật lại những công
việc Đức Giê-hô-va.
18 Đức Giê-hô-va đã sửa phạt tôi cách nghiêm trang. Nhưng không
phó tôi vào sự chết.
19 Hãy mở cho tôi các cửa công bình, Tôi sẽ vào ngợi khen Đức Giê-
hô-va.
20 Đây là cửa của Đức Giê-hô-va; Những ngươi công bình sẽ vào đó.
21 Tôi sẽ cảm tạ Chúa, vì Chúa đã đáp lời tôi, Trở nên sự cứu rỗi cho
tôi.
22 Hòn đá mà thợ xây loại ra, Đã trở nên đá đầu góc nhà.
23 Điều ấy là việc của Đức Giê-hô-va, Một sự lạ lùng trước mặt chúng
tôi.
24 Nầy là ngày Đức Giê-hô-va làm nên, Chúng tôi sẽ mừng rỡ và vui
vẻ trong ngày ấy.
25 Đức Giê-hô-va ôi! xin hãy cứu; Đức Giê-hô-va ơi, xin ban cho
chúng tôi được thới thạnh.
26 Đáng ngợi khen đấng nhân danh Đức Giê-hô-va mà đến! Từ nơi
nhà Đức Giê-hô-va chúng tôi đã chúc tụng người.
27 Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, Ngài đã ban cho chúng tôi ánh sáng.
Hãy cột bằng dây con sinh Vào các sừng bàn thờ.
28 Chúa là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ cảm tạ Chúa; Chúa là Đức Chúa
Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Chúa.
29 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài
còn đến đời đời.

119

1 Phước cho những người trọn vẹn trong đường lối mình, Đi theo
luật pháp của Đức Giê-hô-va,
2 Phước cho những người gìn giữ chứng cớ Ngài, Và hết lòng tìm
cầu Ngài.
3 Họ không làm trái phép công bình, Nhưng đi trong các lối Ngài.
4 Chúa đã truyền cho chúng tôi các giềng mối Chúa, Hầu cho chúng
tôi cẩn thận giữ lấy.
5 Ô! chớ chi đường lối tôi được vững chắc, Để tôi giữ các luật lệ
Chúa!
6 Khi tôi chăm chỉ về các điều răn Chúa, Thì chẳng bị hổ thẹn.
7 Khi tôi học các đoán ngữ công bình của Chúa, Thì tôi sẽ lấy lòng
ngay thẳng mà ngợi khen Chúa.
8 Tôi sẽ giữ các luật lệ Chúa; Xin chớ bỏ tôi trọn.
9 Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường lối mình được trong sạch?
Phải cẩn thận theo lời Chúa.
10 Tôi hết lòng tìm cầu Chúa, Chớ để tôi lạc các điều răn Chúa.

11 Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, Để tôi không phạm tội cùng
Chúa.
12 Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi khen Ngài. Xin dạy tôi các luật lệ
Ngài.
13 Tôi lấy môi thuật lại Các mạng lịnh miệng Chúa phán ra.
14 Tôi vui mừng về đường chứng cớ Chúa, Như thể vui mừng về của
cải hiếm hiệm.
15 Tôi sẽ suy gẫm về giềng mối Chúa, Chăm xem đường lối của Chúa.
16 Tôi ưa thích luật lệ Chúa, Sẽ chẳng quên lời của Chúa.
17 Xin Chúa ban ơn lành cho tôi tớ Chúa, để tôi được sống; Thì tôi
sẽ giữ lời của Chúa.
18 Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy Sự lạ lùng trong luật pháp của
Chúa.
19 Tôi là người khách lạ trên đất, Xin chớ giấu tôi các điều răn Chúa.
20 Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước Các mạng lịnh Chúa luôn luôn.
21 Chúa quở trách kẻ kiêu ngạo, Là kẻ đáng rủa sả, hay lầm lạc các
điều răn Chúa.
22 Xin lăn khỏi tôi sự sỉ nhục và sự khinh dể; Vì tôi gìn giữ các chứng
cớ của Chúa,
23 Vua chúa cũng ngồi nghị luận nghịch tôi; Song tôi tớ Chúa suy
gẫm luật lệ Chúa.
24 Các chứng cớ Chúa là sự hỉ lạc tôi, Tức là những mưu sĩ tôi.
25 Linh hồn tôi dính vào bụi đất, Xin hãy khiến tôi sống lại tùy theo
lời Chúa.
26 Tôi đã tỏ với Chúa đường lối tôi, Chúa bèn đáp lời tôi; Xin hãy dạy
tôi các luật lệ Chúa.
27 Cầu Chúa làm cho tôi hiểu biết con đường giềng mối Chúa, Thì
tôi sẽ suy gẫm các công việc lạ lùng của Chúa.
28 Linh hồn tôi, vì ưu sầu, chảy tuôn giọt lệ; Xin hãy làm cho tôi
vững bền tùy theo lời Chúa.
29 Xin hãy dang xa tôi con đường dối trá, Làm ơn cho tôi biết luật
pháp Chúa.
30 Tôi đã chọn con đường thành tín, Đặt mạng lịnh Chúa trước mặt
tôi.
31 Tôi tríu mến các chứng cớ Chúa: Đức Giê-hô-va ôi! xin chớ cho
tôi bị hổ thẹn.
32 Khi Chúa mở rộng lòng tôi, Thì tôi sẽ chạy theo con đường điều
răn Chúa.
33 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chỉ dạy tôi con đường luật lệ Chúa, Thì tôi
sẽ giữ lấy cho đến cuối cùng.
34 Xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, thì tôi sẽ vâng theo luật pháp
Chúa, Aét sẽ hết lòng gìn giữ lấy.
35 Xin hãy khiến tôi đi trong đường điều răn Chúa, Vì tôi lấy làm vui
vẻ tại đó.
36 Xin hãy khiến lòng tôi hướng về chứng cớ Chúa, Chớ đừng hướng
về sự tham lam.
37 Xin xây mắt tôi khỏi xem những vật hư không, Làm tôi được sống
trong các đường lối Chúa.
38 Xin Chúa làm ứng nghiệm lời Chúa cho kẻ tôi tớ Chúa, Tức là kẻ
kính sợ Chúa.

39 Xin hãy cất khỏi tôi sự sỉ nhục mà tôi sợ sệt; Vì mạng lịnh Chúa là tốt lành.
40 Kìa, tôi mong ước các giềng mối Chúa; Xin hãy khiến tôi được sống trong sự công bình Chúa.
41 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện sự nhân từ Ngài đến cùng tôi, Tức là sự cứu rỗi của Ngài tùy lời phán Ngài!
42 Vậy, tôi sẽ có thể đáp lại cùng kẻ làm sỉ nhục tôi; Vì tôi tin cậy nơi lời Chúa.
43 Xin chớ cất hết lời chân thật khỏi miệng tôi; Vì tôi trông cậy nơi mạng lịnh Chúa.
44 Tôi sẽ hằng gìn giữ luật pháp Chúa Cho đến đời đời vô cùng.
45 Tôi cũng sẽ bước đi thong dong, Vì đã tìm kiếm các giềng mối Chúa.
46 Cũng sẽ nói về chứng cớ Chúa trước mặt các vua, Không phải mất cỡ chút nào.
47 Tôi sẽ vui vẻ về điều răn Chúa, Là điều răn tôi yêu mến.
48 Tôi cũng sẽ giơ tay lên hướng về điều răn Chúa mà tôi yêu mến, Và suy gẫm các luật lệ Chúa.
49 Xin Chúa nhớ lại lời Chúa phán cho tôi tớ Chúa, Vì Chúa khiến tôi trông cậy.
50 Lời Chúa làm cho tôi được sống lại, Aáy là sự an ủi tôi trong cơn hoạn nạn.
51 Kẻ kiêu ngạo nhạo báng tôi nhiều quá, Nhưng tôi không xây bỏ luật pháp Chúa.
52 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi đã nhớ lại mạng lịnh Ngài khi xưa, Nên tôi được an ủi.
53 Nhân vì kẻ ác bỏ luật pháp Chúa. Cơn giận nóng nảy hãm bắt tôi.
54 Các luật lệ Chúa làm bài hát tôi Tại nhà tôi ở làm khách lạ.
55 Hỡi Đức Giê-hô-va, ban đêm tôi nhớ lại danh Ngài, Cũng gìn giữ luật pháp Ngài.
56 Phần tôi đã được, Là vì tôi có gìn giữ các giềng mối Chúa.
57 Đức Giê-hô-va là phần của tôi: Tôi đã nói sẽ gìn giữ lời Chúa.
58 Tôi đã hết lòng cầu khẩn ơn Chúa, Xin hãy thương xót tôi tùy lời của Chúa.
59 Tôi tư tưởng về đường lối tôi, Bèn trở bước tôi về chứng cớ Chúa.
60 Tôi lật đật, không chậm trễ, Mà gìn giữ các điều răn Chúa.
61 Dây kẻ ác đã vương vấn tôi; Nhưng tôi không quên luật pháp Chúa.
62 Nhân vì các mạng lịnh công bình của Chúa, Tôi sẽ thức-dậy giữa đêm đặng cảm tạ Chúa.
63 Tôi là bạn hữu của mọi người kính sợ Chúa, Và của mọi kẻ giữ theo các giềng mối Chúa.
64 Hỡi Đức Giê-hô-va, đất được đầy dẫy sự nhân từ Ngài; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Ngài.
65 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã hậu đãi kẻ tôi tớ Ngài Tùy theo lời của Ngài.
66 Xin hãy dạy tôi lẽ phải và sự hiểu biết, Vì tôi tin các điều răn Chúa.
67 Trước khi chưa bị hoạn nạn, thì tôi lầm lạc; Nhưng bây giờ tôi gìn giữ lời Chúa.
68 Chúa là thiện và hay làm lành; Xin hãy dạy tôi các luật lệ Chúa.

69 Kẻ kiêu ngạo đã đặt lời nói dối hại tôi; Tôi sẽ hết lòng gìn giữ
giềng mối của Chúa.
70 Lòng chúng nó dày như mỡ, Còn tôi ưa thích luật pháp của Chúa.
71 Tôi đã bị hoạn nạn thật lấy làm phải, Hầu cho học theo luật lệ của
Chúa.
72 Luật pháp của miệng Chúa phán là quí cho tôi Hơn hằng ngàn
đồng vàng và bạc.
73 Bàn tay Chúa đã làm tôi và nắn hình tôi; Xin hãy ban cho tôi trí
hiểu, để tôi học điều răn Chúa.
74 Những người kính sợ Chúa thấy tôi sẽ vui vẻ; Vì tôi trông cậy lời
của Chúa.
75 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi biết rằng sự xét đoán của Ngài là công
bình, Và ấy là bởi sự thành tín mà Ngài làm cho tôi bị khổ nạn.
76 Chúa ơi, nguyện sự nhân từ Chúa an ủi tôi, Y như Chúa đã phán
cùng kẻ tôi tớ Chúa.
77 Nguyện sự thương xót Chúa đến cùng tôi, để tôi được sống; Vì
luật pháp Chúa là điều tôi ưa thích.
78 Nguyện kẻ kiêu ngạo bị hổ thẹn, vì chúng nó dùng sự giả dối mà
đánh đổ tôi; Song tôi sẽ suy gẫm các giềng mối Chúa.
79 Nguyện những kẻ kính sợ Chúa Trở lại cùng tôi, thì họ sẽ biết
chứng cớ của Chúa.
80 Nguyện lòng tôi được trọn vẹn trong các luật lệ Chúa, Hầu cho
tôi không bị hổ thẹn.
81 Linh hồn tôi hao mòn vì mong ước sự cứu rỗi của Chúa; Song tôi
trông cậy lời của Chúa.
82 Mắt tôi hao mòn vì mong ước lời Chúa; Tôi nói: Bao giờ Chúa sẽ
an ủi tôi?
83 Vì tôi trở thành như bầu da bị khói đóng đen; Nhưng tôi không
quên các luật lệ Chúa.
84 Số các ngày kẻ tôi tớ Chúa được bao nhiêu? Chừng nào Chúa sẽ
đoán xét những kẻ bắt bớ tôi?
85 Kẻ kiêu ngạo đã đào hầm hại tôi, Là việc chẳng làm theo luật
pháp của Chúa.
86 Các điều răn Chúa là thành tín; Thiên hạ dùng sự giả dối bắt bớ
tôi; xin Chúa giúp đỡ tôi.
87 Thiếu điều chúng nó diệt tôi khỏi mặt đất; Nhưng tôi không lìa
bỏ các giềng mối Chúa.
88 Xin hãy làm cho tôi được sống, tùy theo sự nhân từ Chúa, Thì tôi
sẽ gìn giữ chứng cớ của miệng Chúa.
89 Hỡi Đức Giê-hô-va, lời Ngài được vững lập đời đời trên trời:
90 Sự thành tín Chúa còn đời nầy đến đời kia. Chúa đã lập trái đất,
đất còn vững bền.
91 Tùy theo mạng lịnh Chúa, các điều đó còn vững đến ngày nay; Vì
muôn vật đều hầu việc Chúa.
92 Nếu luật pháp Chúa không làm sự tôi ưa thích, Aét tôi đã bị diệt
vong trong cơn hoạn nạn.
93 Tôi chẳng hề quên giềng mối Chúa, Vì nhờ đó Chúa làm cho tôi
được sống.

94 Tôi thuộc về Chúa, xin hãy cứu tôi; Vì tôi tìm kiếm các giềng mối
Chúa.
95 Những kẻ ác rình giết tôi; Nhưng tôi chăm chỉ về các chứng cớ
Chúa,
96 Tôi đã thấy sự cùng tận của mọi vật trọn vẹn; Song luật pháp
Chúa lấy làm rộng thay.
97 Tôi yêu mến luật pháp Chúa biết bao! Trọn ngày tôi suy gẫm luật
pháp ấy.
98 Các điều răn Chúa làm cho tôi khôn ngoan hơn kẻ thù nghịch tôi,
Vì các điều răn ấy ở cùng tôi luôn luôn.
99 Tôi có trí hiểu hơn hết thảy kẻ dạy tôi, Vì tôi suy gẫm các chứng
cớ Chúa.
100 Tôi thông hiểu hơn kẻ già cả, Vì có gìn giữ các giềng mối Chúa.
101 Tôi giữ chân tôi khỏi mọi đường tà, Để gìn giữ lời của Chúa.
102 Tôi không xây bỏ mạng lịnh Chúa; Vì Chúa đã dạy dỗ tôi.
103 Lời Chúa ngọt họng tôi dường bao! Thật ngọt hơn mật ong trong
miệng tôi!
104 Nhờ giềng mối Chúa tôi được sự thông sáng; Vì vậy, tôi ghét mọi
đường giả dối.
105 Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, Aùnh sáng cho đường lối tôi.
106 Tôi đã thề gìn giữ mạng lịnh công bình của Chúa, Và cũng đã
làm theo sự thề ấy.
107 Đức Giê-hô-va ôi! tôi bị khổ nạn quá đỗi; Xin hãy làm cho tôi
được sống tùy theo lời của Ngài.
108 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhậm lễ lạc ý của miệng tôi, Và dạy
dỗ tôi các mạng lịnh Ngài.
109 Mạng sống tôi hằng bị cơn nguy hiểm, Nhưng tôi không quên
luật pháp Chúa.
110 Những kẻ ác gài bẫy hại tôi; Song tôi không lìa bỏ giềng mối
Chúa.
111 Chứng cớ Chúa là cơ nghiệp tôi đến đời đời; Vì ấy là sự mừng rỡ
của lòng tôi.
112 Tôi chuyên lòng làm theo luật lệ Chúa Luôn luôn, và cho đến
cuối cùng.
113 Tôi ghét những kẻ hai lòng, Nhưng yêu mến luật pháp của Chúa.
114 Chúa là nơi ẩn náu và cái khiên của tôi; Tôi trông cậy nơi lời
Chúa.
115 Hỡi kẻ làm ác, hãy lìa khỏi ta, Để ta giữ điều răn của Đức Chúa
Trời ta.
116 Xin Chúa nâng đỡ tôi tùy lời của Chúa, hầu cho tôi được sống;
Chớ để tôi bị hổ thẹn về sự trông cậy tôi.
117 Xin hãy nâng đỡ tôi, thì tôi sẽ được bình an vô sự, Cũng thường
thường chăm chỉ về các luật lệ của Chúa.
118 Chúa từ chối những kẻ lầm lạc luật lệ Chúa; Vì mưu chước chúng
nó chỉ là sự giả dối mà thôi.
119 Chúa cất bỏ kẻ ác khỏi thế gian như xác bã; Nhân đó tôi yêu mến
các chứng cớ của Chúa.
120 Thịt tôi rỡn ốc vì sợ hãi Chúa, Cũng sợ sự đoán xét của Chúa.

121 Tôi đã làm điều ngay thẳng và công bình; Chớ phó tôi cho kẻ hà
hiếp tôi.
122 Xin Chúa làm Đấng bảo lãnh cho kẻ tôi tớ Chúa được phước; Chớ
để kẻ kiêu ngạo hà hiếp tôi.
123 Mắt tôi hao mòn vì mong ước sự cứu rỗi. Và lời công bình của
Chúa.
124 Xin hãy đãi kẻ tôi tớ Chúa theo sự nhân từ Chúa, Và dạy tôi các
luật lệ Chúa.
125 Tôi là kẻ tôi tớ Chúa; xin hãy ban cho tôi sự thông sáng, Để tôi
hiểu biết các chứng cớ của Chúa.
126 Phải thì cho Đức Giê-hô-va làm, Vì loài người đã phế luật pháp
Ngài.
127 Nhân đó tôi yêu mến điều răn Chúa Hơn vàng, thậm chí hơn
vàng ròng.
128 Vì vậy, tôi xem các giềng mối Chúa về muôn vật là phải; Tôi ghét
mọi đường giả dối.
129 Chứng cớ Chúa thật lạ lùng; Cho nên lòng tôi giữ lấy.
130 Sự bày giãi lời Chúa, soi sáng cho, Ban sự thông hiểu cho người
thật thà.
131 Tôi mở miệng ra thở, Vì rất mong ước các điều răn Chúa.
132 Xin Chúa hãy xây lại cùng tôi, và thương xót tôi, Y như thói
thường Chúa đối cùng người yêu mến danh Chúa.
133 Xin hãy làm cho bước tôi vững trong lời Chúa; Chớ để sự gian ác
gì lấn lướt trên tôi.
134 Xin hãy chuộc tôi khỏi sự hà hiếp của loài người, Thì tôi sẽ giữ
theo các giềng mối Chúa.
135 Xin hãy làm cho mặt Chúa soi sáng trên kẻ tôi tớ Chúa, Và dạy
tôi các luật lệ Chúa.
136 Những suối lệ chảy từ mắt tôi, Bởi vì người ta không giữ luật
pháp của Chúa.
137 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài là công bình, Sự đoán xét của Ngài là
ngay thẳng.
138 Chúa lấy sự công bình, sự thành tín, Mà truyền ra chứng cớ của
Chúa.
139 Sự sốt sắng tiêu hao tôi, Vì kẻ hà hiếp tôi đã quên lời Chúa.
140 Lời Chúa rất là tinh sạch, Nên kẻ tôi tớ Chúa yêu mến lời ấy.
141 Tôi nhỏ hèn, bị khinh dể, Nhưng không quên các giềng mối Chúa.
142 Sự công bình Chúa là sự công bình đời đời, Luật pháp Chúa là
chân thật.
143 Sự gian truân và sự sầu khổ áp hãm tôi; Dầu vậy, các điều răn
Chúa là điều tôi ưa thích.
144 Chứng cớ Chúa là công bình đời đời. Xin hãy ban cho tôi sự
thông hiểu, thì tôi sẽ được sống.
145 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi hết lòng kêu cầu Ngài; xin hãy đáp lại tôi;
Tôi sẽ gìn giữ luật lệ Ngài.
146 Tôi đã kêu cầu Chúa; xin hãy cứu tôi, Thì tôi sẽ giữ các chứng cớ
Chúa.
147 Tôi thức trước rạng đông và kêu cầu; Tôi trông cậy nơi lời Chúa.

148 Canh đêm chưa khuya, mắt tôi mở tỉnh ra, Đặng suy gẫm lời
Chúa.
149 Hỡi Đức Giê-hô-va, theo sự nhân từ Ngài, xin hãy nghe tiếng tôi;
Hãy khiến tôi được sống tùy mạng lịnh Ngài.
150 Những kẻ đeo đuổi sự dữ đến gần; Chúng nó cách xa luật pháp
của Chúa.
151 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài ở gần; Các điều răn Ngài là chân thật.
152 Cứ theo chứng cớ Chúa Tôi đã biết từ lâu rằng Chúa lập các điều
răn ấy đến đời đời.
153 Xin hãy xem nỗi khổ nạn tôi, và giải cứu tôi; Vì tôi không quên
luật pháp của Chúa.
154 Xin hãy binh vực duyên cớ tôi, và chuộc tôi; Cũng hãy khiến tôi
được sống tùy theo lời Chúa.
155 Sự cứu rỗi cách xa kẻ ác, Vì chúng nó không tìm hỏi các luật lệ
Chúa.
156 Đức Giê-hô-va ơi, sự thương xót Ngài rất lớn; Xin hãy khiến tôi
được sống tùy theo luật lệ Ngài.
157 Kẻ bắt bớ và kẻ hà hiếp tôi thật nhiều lắm; Nhưng tôi không xây
bỏ chứng cớ Chúa.
158 Tôi thấy kẻ gian tà, bèn gớm ghiếc chúng nó; Vì chúng nó không
giữ lời Chúa.
159 Xin hãy xem tôi yêu mến giềng mối Chúa dường bao! Hỡi Đức
Giê-hô-va, xin hãy khiến tôi được sống tùy sự nhân từ Ngài.
160 Sự tổng cọng lời của Chúa là chân thật, Các mạng lịnh công bình
của Chúa còn đời đời.
161 Những vua chúa đã bắt bớ tôi vô cớ, Song lòng tôi kính sợ lời
Chúa.
162 Tôi vui vẻ về lời Chúa, Khác nào kẻ tìm được mồi lớn.
163 Tôi ghét, tôi ghê sự dối trá, Song tôi yêu mến luật pháp Chúa.
164 Mỗi ngày tôi ngợi khen Chúa bảy lần, Vì cớ mạng lịnh công bình
của Chúa.
165 Phàm kẻ nào yêu mến luật pháp Chúa được bình yên lớn; Chẳng
có sự gì gây cho họ sa ngã.
166 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi có trông cậy nơi sự cứu rỗi của Ngài. Và
làm theo các điều răn Ngài.
167 Linh hồn tôi đã gìn giữ chứng cớ Chúa. Tôi yêu mến chứng cớ
ấy nhiều lắm.
168 Tôi có gìn giữ giềng mối và chứng cớ Chúa, Bởi vì đường lối tôi
đều ở trước mặt Chúa.
169 Hỡi Đức Giê-hô-va, nguyện tiếng kêu của tôi thấu đến Ngài. Xin
hãy ban cho tôi sự thông sáng tùy theo lời Chúa.
170 Nguyện lời cầu khẩn tôi thấu đến trước mặt Chúa; Xin hãy giải
cứu tôi tùy theo lời Chúa.
171 Nguyện môi miệng tôi đồn ra sự ngợi khen Chúa; Vì Chúa dạy
tôi các luật lệ Chúa.
172 Nguyện lưỡi tôi hát xướng về lời Chúa; Vì hết thảy điều răn Chúa
là công bình.
173 Nguyện tay Chúa sẵn giúp đỡ tôi; Vì tôi chọn các giềng mối Chúa.
174 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi mong ước sự cứu rỗi của Chúa; Luật pháp
Chúa là sự tôi ưa thích.

175 Nguyện linh hồn tôi được sống, thì nó sẽ ngợi khen Chúa; Nguyện
mạng lịnh Chúa giúp đỡ tôi.
176 Tôi xiêu lạc khác nào con chiên mất: Xin hãy tìm kiếm kẻ tôi tớ
Chúa, Vì tôi không quên điều răn của Chúa.

120

1 Trong cơn gian truân tôi kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn đáp lời
tôi.
2 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi môi dối trá,
Khỏi lưỡi phỉnh gạt.
3 ù lưỡi phỉnh gạt, người ta sẽ ban cho ngươi chi? Thêm cho ngươi
điều gì nữa?
4 Aét là tên nhọn của dõng sĩ, Và than đỏ hực của cây giêng-giếng.
5 Khốn nạn cho tôi vì tôi ngụ trong Mê-siếc, Và ở dưới các trại Kê-đa.
6 Lâu lắm linh hồn tôi chung ở Với kẻ ghét sự hòa bình.
7 Tôi muốn sự hòa bình; nhưng khi tôi nói đến, Chúng nó bèn muốn
sự giặc giã.

121

1 Tôi ngước mắt lên trên núi: Sự tiếp trợ tôi đến từ đâu?
2 Sự tiếp trợ tôi đến từ Đức Giê-hô-va, Là Đấng đã dựng nên trời và
đất.
3 Ngài không để cho chân ngươi xiêu tó; Đấng gìn giữ ngươi không
hề buồn ngủ.
4 Đấng gìn giữ Y-sơ-ra-ên Không hề nhắp mắt, cũng không buồn
ngủ.
5 Đức Giê-hô-va là Đấng gìn giữ ngươi; Đức Giê-hô-va là bóng che ở
bên hữu ngươi.
6 Mặt trời sẽ không giọi ngươi lúc ban ngày, Mặt trăng cũng không
hại ngươi trong ban đêm.
7 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ ngươi khỏi mọi tai họa. Ngài sẽ gìn giữ
linh hồn ngươi.
8 Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ ngươi khi ra khi vào, Từ nay cho đến đời
đời.

122

1 Tôi vui mừng khi người ta nói với tôi rằng: Ta hãy đi đến nhà Đức
Giê-hô-va.
2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, chân chúng ta dừng lại Trong các cửa ngươi.
3 Giê-ru-sa-lem là cái thành Được cất vững bền, kết nhau tề-chỉnh.
4 Các chi phái của Đức Giê-hô-va lên nơi ấy, Tùy theo thường lệ
truyền cho Y-sơ-ra-ên.
5 Vì tại đó có lập các ngôi đoán xét, Tức là các ngôi nhà Đa-vít.
6 Hãy cầu hòa bình cho Giê-ru-sa-lem; Phàm kẻ nào yêu mến ngươi
sẽ được thới thạnh.
7 Nguyện sự hòa bình ở trong vách tường ngươi, Sự thới thạnh trong
các cung ngươi!
8 Vì cớ anh em ta và bậu bạn ta, Ta nói rằng: Nguyện sự hòa bình ở
trong ngươi!

9 Nhân vì nhà Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng ta, Ta sẽ cầu phước
cho ngươi.

123

1 Tôi ngước mắt lên hướng cùng Ngài. Hỡi Đấng ngự trên các từng
trời,
2 Mắt kẻ tôi tớ trông nơi tay ông chủ mình, Mắt con đòi trông nơi
tay bà chủ mình thể nào, Thì mắt chúng tôi ngưỡng vọng Giê-hô-va
Đức Chúa Trời chúng tôi thể ấy, Cho đến chừng nào Ngài thương xót
chúng tôi.
3 Đức Giê-hô-va ôi! Xin thương xót chúng tôi, xin thương xót chúng
tôi; Vì chúng tôi quá chán sự khinh dể.
4 Linh hồn chúng tôi quá chán Sự nhạo báng của kẻ an dật, và sự
khinh dể của kẻ kiêu ngạo.

124

1 Y-sơ-ra-ên đáng nói: Nếu Đức Giê-hô-va chẳng binh vực chúng ta,
2 Khi loài người dấy nghịch chúng ta, Khi cơn giận họ nổi lên cùng
chúng ta,
3 Nếu Đức Giê-hô-va không binh vực chúng ta, Aét chúng nó đã nuốt
sống chúng ta rồi;
4 Nước chắt đánh chìm chúng ta, Dòng tràn qua ngập linh hồn chúng
ta,
5 Và những lượn sóng kiêu ngạo Đã trôi trác linh hồn chúng ta rồi.
6 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, Ngài không phó chúng ta làm
mồi cho răng chúng nó!
7 Linh hồn chúng ta thoát khỏi như chim thoát khỏi rập kẻ đánh
chim; Rập đã dứt, chúng ta bèn thoát khỏi.
8 Sự tiếp trợ chúng ta ở trong danh Đức Giê-hô-va, Là Đấng đã dựng
nên trời và đất.

125

1 Những người tin cậy nơi Đức Giê-hô-va Khác nào núi Si-ôn không
rúng động, Hằng còn đến đời đời.
2 Các núi vây quanh Giê-ru-sa-lem thể nào, Đức Giê-hô-va vây phủ
dân sự Ngài thể ấy. Từ rày cho đến đời đời.
3 Vì cây gậy kẻ ác sẽ không được đặt Trên sản nghiệp người công
bình; Hầu cho người công bình không đưa tay ra về sự gian ác.
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy làm điều lành cho người lành, Và cho
kẻ có lòng ngay thẳng.
5 Còn về những kẻ trở đi theo đường cong quẹo, Đức Giê-hô-va sẽ
dẫn chúng nó đi ra chung với kẻ làm ác. Nguyện bình an giáng trên
Y-sơ-ra-ên!

126

1 Khi Đức Giê-hô-va dẫn các phu tù của Si-ôn về, Thì chúng tôi khác
nào kẻ nằm chiêm bao.
2 Bấy giờ miệng chúng tôi đầy sự vui-cười, Lưỡi chúng tôi hát những
bài mừng rỡ. Trong các dân ngoại người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va
đã làm cho họ những việc lớn.

3 Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; Nhân đó
chúng tôi vui mừng.
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, Như các suối miền
nam chảy nước lại.
5 Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, Sẽ gặt hái cách vui mừng.
6 Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, Aét sẽ trở về cách
vui mừng, mang bó lúa mình.

127

1 Nếu Đức Giê-hô-va không cất nhà, Thì những thợ xây cất làm uổng
công. Nhược bằng Đức Giê-hô-va không coi-giữ thành, Thì người canh
thức canh luống công.
2 Uổng công thay cho các ngươi thức dậy sớm, đi ngủ trễ, Và ăn
bánh lao khổ; Chúa cũng ban giấc ngủ cho kẻ Ngài yêu mến bằng vậy.
3 Kìa, con cái là cơ nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra; Bông trái của
tử cung là phần thưởng.
4 Con trai sanh trong buổi đang thì, Khác nào mũi tên nơi tay dõng
sĩ.
5 Phước cho người nào vắt nó đầy gùi mình! Người sẽ không hổ
thẹn, Khi nói năng với kẻ thù nghịch mình tại cửa thành.

128

1 Phước cho người nào kính sợ Đức Giê-hô-va, Đi trong đường lối
Ngài!
2 Vì ngươi sẽ hưởng công việc của tay mình, Được phước, may mắn.
3 Vợ ngươi ở trong nhà ngươi Sẽ như cây nho thạnh mậu; Con cái
ngươi ở chung quanh bàn ngươi Khác nào những chồi ô-li-ve.
4 Kìa, người nào kính sợ Đức Giê-hô-va Sẽ được phước là như vậy.
5 Nguyện Đức Giê-hô-va từ Si-ôn ban phước cho ngươi; Nguyện trọn
đời mình ngươi được thấy sự phước lành của Giê-ru-sa-lem.
6 Nguyện ngươi được thấy con cháu mình! Nguyện sự bình an giáng
trên Y-sơ-ra-ên!

129

1 Từ khi tôi còn thơ ấu, chúng nó thường hà hiếp tôi, Y-sơ-ra-ên
đáng nói,
2 Từ khi tôi còn thơ ấu, chúng nó thường hà hiếp tôi, Nhưng không
thắng hơn tôi được.
3 Các nông phu cày trên lưng tôi, Xẻ đường cày mình dài theo trên
đó.
4 Đức Giê-hô-va là công bình; Ngài đã chặt những dây kẻ ác.
5 Nguyện những kẻ ghét Si-ôn Bị hổ thẹn và lui lại sau.
6 Nguyện chúng nó như cỏ nơi nóc nhà, Đã khô héo trước khi bị
nhổ;
7 Ngươi gặt không nắm đầy tay mình, Kẻ bó không gom đầy ôm
mình;
8 Những kẻ lại qua cũng không nói: Nguyện phước Đức Giê-hô-va
giáng trên các ngươi! Chúng ta nhân danh Đức Giê-hô-va chúc phước
cho các ngươi.

130

1 Đức Giê-hô-va ôi! từ nơi sâu thẳm tôi cầu khẩn Ngài.
2 Chúa ôi! xin nghe tiếng tôi; Nguyện tai Chúa lắng nghe Tiếng nài
xin của tôi.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, nếu Ngài cố chấp sự gian ác. Thì, Chúa ôi! ai
sẽ còn sống?
4 Nhưng Chúa có lòng tha thứ cho, Để người ta kính sợ Chúa.
5 Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, linh hồn tôi trông đợi Ngài; Tôi trông
cậy lời của Ngài.
6 Linh hồn tôi trông đợi Chúa Hơn người lính canh trông đợi sáng,
Thật, hơn người lính canh trông đợi sáng.
7 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trông cậy nơi Đức Giê-hô-va; Vì Đức Giê-hô-va
có lòng nhân từ, Nơi Ngài có sự cứu rỗi nhiều;
8 Chính Ngài sẽ chuộc Y-sơ-ra-ên Khỏi các sự gian ác người.

131

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, lòng tôi không kiêu ngạo, Mắt tôi không tự cao,
Tôi cũng không tìm tòi những việc lớn, Hoặc những việc cao k" quá
cho tôi.
2 Tôi đã làm cho linh hồn tôi êm dịu an tịnh, Như con trẻ dứt sữa
bên mẹ mình; Linh hồn ở trong mình tôi cũng như con trẻ dứt sữa
vậy.
3 Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trông cậy nơi Đức Giê-hô-va, Từ bây giờ cho
đến đời đời.

132

1 Đức Giê-hô-va ôi! xin nhớ lại Đa-vít, Và các sự khổ nạn của người;
2 Thể nào người thề cùng Đức Giê-hô-va, Và hứa nguyện với Đấng
Toàn năng của Gia-cốp:
3 Tôi hẳn không vào trại mình ở, Chẳng lên giường tôi nghỉ,
4 Không cho mắt tôi ngủ, Cũng không cho mí mắt tôi nghỉ nhọc,
5 Cho đến chừng tôi tìm được một chỗ cho Đức Giê-hô-va, Một nơi
ở cho Đấng Toàn năng của Gia-cốp!
6 Kìa, chúng tôi có nghe nói về hòm giao ước tại Ê-phơ-rát, Có tìm
đặng hòm ấy trong đồng bằng Gia-a.
7 Chúng tôi sẽ vào nơi ở Ngài, Thờ lạy trước bệ chân Ngài.
8 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy chỗi dậy đặng vào nơi an nghỉ Ngài,
Với hòm về sự năng lực Ngài!
9 Nguyện thầy tế lễ Chúa được mặc sự công bình, Kẻ thánh của Chúa
reo mừng.
10 Vì cớ Đa-vít, là kẻ tôi tớ Chúa, Xin chớ xô đẩy mặt đấng chịu xức
dầu của Chúa.
11 Đức Giê-hô-va đã thề quyết với Đa-vít, Ngài cũng chẳng hề bội,
mà rằng: Ta sẽ đặt trên ngôi ngươi một con ngươi sanh ra.
12 Nếu con cái ngươi giữ giao ước ta, Và những chứng cớ mà ta sẽ
dạy cho chúng nó, Thì con cái chúng nó cũng sẽ Ngồi trên ngôi ngươi
đến đời đời.
13 Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Si-ôn; Ngài ước Si-ôn làm nơi ở của Ngài;
14 Đây là nơi an nghỉ ta đời đời; Ta sẽ ngụ ở đây, vì ta có ước ao như
thế.

15 Ta sẽ ban phước cho lương thực Si-ôn được dư dật, Cho những
kẻ nghèo của thành ấy được ăn bánh no nê.
16 Ta cũng sẽ mặc sự cứu rỗi cho thầy tế lễ thành ấy, Và các thánh
nó sẽ reo mừng.
17 Tại đó ta sẽ khiến sừng Đa-vít đâm chồi; Ta đã sắm sửa ngọn đèn
cho đấng chịu xức dầu của ta.
18 Ta sẽ lấy sự hổ thẹn mặc cho kẻ thù nghịch người; Còn mão triều
người sẽ rực rỡ trên đầu người.

133

1 Kìa, anh em ăn ở hòa thuận nhau Thật tốt đẹp thay!
2 Aáy khác nào dầu quí giá đổ ra trên đầu, Chảy xuống râu, tức râu
của A-rôn, Chảy đến trôn áo người;
3 Lại khác nào sương móc Hẹt-môn Sa xuống các núi Si-ôn; Vì tại
đó Đức Giê-hô-va đã ban phước, Tức là sự sống cho đến đời đời.

134

1 Hỡi các tôi tớ Đức Giê-hô-va, là kẻ ban đêm đứng tại nhà Ngài, Hãy
ngợi khen Đức Giê-hô-va!
2 Hãy giơ tay lên hướng về nơi thánh, Và ngợi khen Đức Giê-hô-va!
3 Nguyện Đức Giê-hô-va, là Đấng dựng nên trời đất. Từ Si-ôn ban
phước cho ngươi!

135

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen danh Đức Giê-hô-va: Hỡi các tôi tớ
Đức Giê-hô-va,
2 Là kẻ đứng trong nhà Đức Giê-hô-va, Tại hành lang của nhà Đức
Chúa Trời chúng ta, hãy ngợi khen Ngài!
3 Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va là thiện; Khá hát
ngợi khen danh Ngài, vì ấy là vui.
4 Vì Đức Giê-hô-va đã chọn Gia-cốp cho mình, Lấy Y-sơ-ra-ên làm cơ
nghiệp riêng của Ngài.
5 Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va là lớn, Chúa chúng tôi trổi cao hơn hết
các thần.
6 Điều nào đẹp ý Đức Giê-hô-va làm, Ngài bèn làm điều nấy, Hoặc
trên trời, dưới đất, Trong biển, hay là trong các vực sâu.
7 Ngài khiến mây bay lên từ nơi cùng-đầu đất, Làm chớp-nhoáng
theo mưa, Khiến gió ra từ các kho tàng của Ngài.
8 Ngài đánh giết các con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, Từ loài người cho đến
loài thú vật;
9 Sai đến giữa Ê-díp-tô những dấu k” phép lạ Hại Pha-ra-ôn và hết
thảy các tôi tớ người;
10 Cũng đánh bại lắm dân tộc lớn, Và giết các vua mạnh mẽ,
11 Từc là Si-hôn, Vua dân A-mô-rít, Oùc, vua Ba-san, Và hết thảy vua
xứ Ca-na-an.
12 Ngài ban xứ chúng nó làm sản nghiệp Cho Y-sơ-ra-ên, là dân sự
Ngài.
13 Hỡi Đức Giê-hô-va, danh Ngài còn đến đời đời; Kỷ niệm Ngài trải
qua đời nầy đến đời kia.

14 Vì Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét dân sự Ngài, Và đổi ý về việc những
kẻ tôi tớ Ngài.
15 Hình tượng của các dân bằng bạc và bằng vàng, Là công việc tay
loài người làm ra.
16 Hình tượng có miệng mà không nói, Có mắt mà chẳng thấy,
17 Có tai mà không nghe, Và miệng nó không hơi thở.
18 Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó, Đều giống như
nó.
19 Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi nhà A-rôn,
hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va!
20 Hỡi nhà Lê-vi, hãy chúc tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi các người kính
sợ Đức Giê-hô-va, khá chúc tụng Đức Giê-hô-va!
21 Đáng từ Si-ôn chúc tụng Đức Giê-hô-va, Là Đấng ngự tại Giê-ru-
sa-lem! Ha-lê-lu-gia!

136

1 Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
2 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần, Vì sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
3 Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa; Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời
đời.
4 Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao, Vì sự nhân từ Ngài
còn đến đời đời.
5 Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các từng trời, Vì sự nhân
từ Ngài còn đến đời đời.
6 Ngài trương đất ra trên các nước, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời
đời.
7 Dựng nên những vì sáng lớn, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
8 Mặt trời đặng cai trị ban ngày, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
9 Mặt trăng và các ngôi sao đặng cai trị ban đêm, Vì sự nhân từ Ngài
còn đến đời đời.
10 Ngài đã đánh giết các con đầu lòng xứ Ê-díp-tô, Vì sự nhân từ
Ngài còn đến đời đời.
11 Đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi giữa chúng nó, Vì sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
12 Dùng cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, Vì sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
13 Ngài phân Biển đỏ ra làm hai, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
14 Khiến Y-sơ-ra-ên đi qua giữa biển ấy, Vì sự nhân từ Ngài còn đến
đời đời.
15 Xô Pha-ra-ôn và cả đạo binh người xuống Biển đỏ, Vì sự nhân từ
Ngài còn đến đời đời.
16 Ngài dẫn dân sự Ngài qua đồng vắng, Vì sự nhân từ Ngài còn đến
đời đời.
17 Đánh bại các vua lớn, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
18 Đánh giết những vua có danh, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.
19 Tức là si-hôn, vua dân A-mô-rít, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời
đời.
20 Và Oùc, vua Ba-san, Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.

21 Ngài ban xứ chúng nó làm sản nghiệp, Vì sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
22 Tức làm sản nghiệp cho Y-sơ-ra-ên, là kẻ tôi tớ Ngài, Vì sự nhân
từ Ngài còn đến đời đời.
23 Ngài nhớ đến bực hèn hạ chúng tôi, Vì sự nhân từ Ngài còn đến
đời đời.
24 Giải cứu chúng tôi khỏi kẻ cừu địch, Vì sự nhân từ Ngài còn đến
đời đời.
25 Ngài cũng ban đồ ăn cho mọi loài xác thịt, Vì sự nhân từ Ngài còn
đến đời đời.
26 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các từng trời! Vì sự nhân từ Ngài
còn đến đời đời.

137

1 Chúng tôi đang ngồi trên mé sông Ba-by-lôn, Bèn nhớ lại Si-ôn, và
khóc.
2 Chúng tôi treo đàn cầm chúng tôi Trên cây dương liễu của sông
ấy.
3 Vì ở đó những kẻ bắt chúng tôi làm phu tù, Có biểu chúng tôi hát
xướng; Kẻ cướp giựt chúng tôi có đòi chúng tôi hát mừng, mà rằng:
Hãy hát cho chúng ta một bài ca của Si-ôn.
4 Trên đất ngoại bang, Chúng tôi làm sao hát được bài ca của Đức
Giê-hô-va?
5 Hỡi Giê-ru-sa-lem, nếu ta quên ngươi, Nguyện tay hữu ta quên tài
năng nó đi!
6 Nếu ta không nhớ đến ngươi, Chẳng thích Giê-ru-sa-lem hơn Sự
vui vẻ nhất của ta, Nguyện lưỡi ta dính nơi ổ gà!
7 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại các con cái Ê-đôm; Trong ngày
Giê-ru-sa-lem, Chúng nó nói rằng: Hãy hủy hoại, hãy hủy hoại Cho
đến tận nền nó đi!
8 ù con gái Ba-by-lôn, là kẻ phải bị diệt, Phước cho người báo trả
ngươi Tùy theo điều ác ngươi đã làm cho chúng ta!
9 Phước cho người bắt con nhỏ ngươi, Đem chà nát chúng nó nơi
hòn đá!

138

1 Tôi sẽ hết lòng cảm tạ Chúa, Hát ngợi khen Chúa trước mặt các
thần.
2 Tôi sẽ thờ lạy hướng về đền thánh của Chúa, Cảm tạ danh Chúa
vì sự nhân từ và sự chân thật của Chúa; Vì Chúa đã làm cho lời Chúa
được tôn cao Hơn cả danh thinh Chúa.
3 Trong ngày tôi kêu cầu, Chúa đáp lại, Giục lòng tôi mạnh mẽ.
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, các vua thế gian sẽ cảm tạ Ngài, Vì họ đã nghe
những lời của miệng Ngài.
5 Phải, họ sẽ hát xướng về đường lối Đức Giê-hô-va, Vì vinh hiển
Đức Giê-hô-va là lớn thay.
6 Dầu Đức Giê-hô-va cao cả, thì cũng đoái đến những người hèn hạ;
Còn kẻ kiêu ngạo, Ngài nhận biết từ xa.
7 Dẫu tôi đi giữa gian truân, Chúa sẽ làm cho tôi được sống, Giơ tay
Chúa ra chống trả cơn giận của kẻ thù nghịch tôi, Và tay hữu Chúa sẽ
cứu tôi.

8 Đức Giê-hô-va sẽ làm xong việc thuộc về tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va,
sự nhân từ Ngài còn đến đời đời; Xin chớ bỏ công việc của tay Ngài.

139

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi.
2 Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý
tưởng tôi.
3 Chúa xét nét nẻo đàng và sự nằm ngủ tôi, Quen biết các đường lối
tôi.
4 Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, Kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn
hết rồi.
5 Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, Đặt tay Chúa trên mình
tôi.
6 Sự tri thức dường ấy, thật diệu k" quá cho tôi, Cao đến đổi tôi
không với kịp!
7 Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa?
8 Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, Ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa
cũng có ở đó.
9 Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, Bay qua ở tại cuối cùng biển,
10 Tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, Tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi.
11 Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, Aùnh sáng chung
quanh tôi trở nên đêm tối,
12 Thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, Ban đêm soi
sáng như ban ngày, Và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa.
13 Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, Dệt thành tôi trong lòng mẹ
tôi.
14 Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công
việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm.
15 Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, Chịu nắn nên cách xảo lại
nơi thấp của đất, Thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa.
16 Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho
tôi, Đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày
ấy.
17 Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quí báu cho tôi thay! Số
các tư tưởng ấy thật lớn thay!
18 Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh
thức tôi còn ở cung Chúa.
19 Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy
đi khỏi ta.
20 Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớm phỉnh, Kẻ thù nghịch Chúa
lấy danh Chúa mà làm chơi.
21 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há
chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao?
22 Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, Cầm chúng nó bằng kẻ thù nghịch
tôi.
23 Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử
thách tôi, và biết tư tưởng tôi;
24 Xin xem thử tôi có lối ác nào chăng, Xin dắt tôi vào con đường
đời đời.

140

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giải cứu tôi khỏi kẻ ác, Bảo hộ tôi khỏi
người hung bạo,
2 Là kẻ toan mưu ác nơi lòng: Hằng ngày chúng nó hiệp lại đặng
tranh chiến.
3 Chúng nó mài nhọn lưỡi mình như rắn, Có nọc độc rắn hổ trong
môi mình.
4 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giữ tôi khỏi tay kẻ ác, Bảo hộ tôi khỏi
người hung bạo, Là kẻ toan mưu làm bước tôi vấp ngã.
5 Những kẻ kiêu ngạo đã gài bẫy và trăng dây cho tôi, Giương lưới
dọc dài theo đường; Chúng nó cũng đặt vòng gài tôi.
6 Tôi thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ngài là Đức Chúa Trời tôi. Đức
Giê-hô-va ôi! Xin lắng tai nghe tiếng nài xin của tôi.
7 Hỡi Chúa Giê-hô-va, là sức lực về sự cứu rỗi tôi, Chúa che chở đầu
tôi trong ngày chiến trận.
8 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin chớ ứng hoàn sự ước ao kẻ ác; Chớ giúp
thành mưu kế nó, e nó tự cao chăng.
9 Nguyện sự gian ác của môi những kẻ vây tôi Bao phủ đầu chúng
nó!
10 Nguyện than lửa đỏ đổ trên chúng nó! Nguyện chúng nó bị quăng
vào lửa, Trong nước sâu, chẳng cất dậy được nữa!
11 Người nào có lưỡi gian trá chẳng được vững lập trong xứ; Tai họa
sẽ đuổi theo kẻ hung bạo đặng đánh đổ hắn.
12 Tôi biết rằng Đức Giê-hô-va sẽ binh vực duyên cớ kẻ khổ nạn,
Đoán xét công bình cho người thiếu thốn.
13 Người công bình hẳn sẽ cảm tạ danh Chúa; Người ngay thẳng sẽ
ở trước mặt Chúa.

141

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi đã cầu khẩn Ngài, xin mau mau đến cùng
tôi. Khi tôi kêu cầu Ngài, xin hãy lắng tai nghe tiếng tôi.
2 Nguyện lời cầu nguyện tôi thấu đến trước mặt Chúa như hương,
Nguyện sự giơ tay tôi lên được giống như của lễ buổi chiều!
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy giữ miệng tôi, Và canh cửa môi tôi.
4 Xin chớ để lòng tôi hướng về điều gì xấu xa, Đặng làm việc ác với
kẻ làm ác; Nguyện tôi không ăn vật ngon của chúng nó.
5 Nguyện người công bình đánh tôi, ấy là ơn; Nguyện người sửa dạy
tôi, ấy khác nào dầu trên đầu, Đầu tôi sẽ không từ chối. Vì dẫu trong
khi chúng nó làm ác, tôi sẽ cứ cầu nguyện.
6 Các quan xét chúng nó bị ném xuống bên hòn đá; Họ sẽ nghe lời
tôi, vì lời tôi êm dịu.
7 Hài cốt chúng tôi bị rải rác nơi cửa âm phủ, Khác nào khi người
ta cày ruộng và tách đất ra.
8 Chúa Giê-hô-va ôi! mắt tôi ngưỡng vọng Chúa, Tôi nương náu
mình nơi Chúa; Xin chớ lìa bỏ linh hồn tôi.
9 Cầu Chúa giữ tôi khỏi bẫy chúng nó đã gài tôi, Và khỏi vòng kẻ làm
ác.
10 Nguyện kẻ ác bị sa vào chính lưới nó, Còn tôi thì được thoát khỏi.

142

1 Tôi cất tiếng kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va; Tôi cất tiếng cầu khẩn
Đức Giê-hô-va.
2 ỳ trước mặt Ngài tôi tuôn đổ sự than thở tôi, Bày tỏ sự gian nan
tôi.
3 Khi tâm hồn nao sờn trong mình tôi, Thì Chúa đã biết nẻo đàng
tôi. Trên con đường tôi đi, Chúng nó gài kín một cái bẫy.
4 Xin Chúa nhìn phía hữu tôi, coi; Chẳng có ai nhận biết tôi; Tôi cũng
không có nơi nào để nương náu mình; Chẳng người nào hỏi thăm linh
hồn tôi.
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi kêu cầu cùng Ngài, Mà rằng: Ngài là nơi
nương náu của tôi, Phần tôi trong đất kẻ sống.
6 Xin Chúa lắng nghe tiếng tôi, Vì tôi bị khốn khổ vô cùng; Xin hãy
cứu tôi khỏi kẻ bắt bớ tôi, Vì chúng nó mạnh hơn tôi.
7 Xin hãy rút linh hồn tôi khỏi ngục khám, Để tôi cảm tạ danh Chúa.
Những người công bình sẽ vây quanh tôi, Bởi vì Chúa làm ơn cho tôi.

143

1 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nghe lời cầu nguyện tôi, lắng tai nghe
sự nài xin của tôi; nhân sự thành tín và sự công bình Chúa, xin hãy
đáp lại tôi.
2 Xin chớ đoán xét kẻ tôi tớ Chúa; Vì trước mặt Chúa chẳng người
sống nào được xưng là công bình.
3 Kẻ thù nghịch đã đuổi theo linh hồn tôi, Giày đạp mạng sống tôi
dưới đất; Nó làm cho tôi phải ở nơi tối tăm, Khác nào kẻ đã chết từ
lâu rồi.
4 Vì vậy, thần linh tôi nao sờn, Tấm lòng sầu não trong mình tôi.
5 Tôi nhớ lại các ngày xưa, Tưởng đến mọi việc Chúa đã làm, Và suy
gẫm công việc của tay Chúa.
6 Tôi giơ tay lên hướng về Chúa; Lòng tôi khát khao Chúa như đất
khô khan vậy.
7 Đức Giê-hô-va ôi! xin mau mau đáp lời tôi! Thần linh tôi nao
sờn. Xin chớ giấu mặt Chúa cùng tôi, E tôi giống như kẻ xuống huyệt
chăng.
8 Vừa buổi sáng, xin cho tôi nghe sự nhân từ Chúa, Vì tôi để lòng
trông cậy nơi Chúa; Xin chỉ cho tôi biết con đường phải đi, Vì linh hồn
tôi ngưỡng vọng Chúa.
9 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch; Tôi chạy
nương náu mình nơi Ngài.
10 Xin dạy tôi làm theo ý muốn Chúa, Vì Chúa là Đức Chúa Trời tôi;
Nguyện Thần tốt lành của Chúa dẫn tôi vào đất bằng thẳng.
11 Hỡi Đức Giê-hô-va, vì cớ danh Ngài, xin hãy làm cho tôi được
sống; Nhờ sự công bình Ngài, xin hãy rút linh hồn tôi khỏi gian truân.
12 Nhờ sự nhân từ Chúa, xin hãy diệt hết kẻ thù nghịch tôi, Và hủy
hoại những kẻ hà hiếp tôi; Vì tôi là kẻ tôi tớ Chúa.

144

1 Đáng ngợi khen Đức Giê-hô-va thay, là hòn đá tôi! Ngài dạy tay tôi
đánh giặc, Tập ngón tay tôi tranh đấu.

2 Ngài là sự nhân từ tôi, đồn lũy tôi, Nơi ẩn náu cao của tôi, và là
Đấng giải cứu tôi, Cũng là cái khiên tôi, và nơi tôi nương náu mình;
Ngài bắt dân tôi phục dưới tôi.
3 Hỡi Đức Giê-hô-va, loài người là chi, mà Ngài nhận biết nó? Con
người là gì, mà Ngài đoái đến?
4 Loài người giống như hơi thở, Đời người như bóng bay qua.
5 Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy hạ các từng trời, và giáng xuống, Đụng
đến núi, thì núi sẽ xông khói lên.
6 Xin hãy phát chớp nhoáng làm tản lạc kẻ thù nghịch, Bắn tên Chúa
mà làm cho chúng nó lạc đường.
7 Cầu Chúa hãy giơ tay ra từ trên cao, Giải cứu tôi, vớt tôi lên khỏi
nước sâu, Cùng khỏi tay kẻ ngoại bang;
8 Miệng chúng nó buông điều dối gạt, Tay hữu chúng nó là tay hữu
láo xược.
9 Hỡi Đức Chúa Trời, tôi sẽ hát xướng cho Chúa một bài ca mới, Lấy
đàn cầm mười dây mà hát ngợi khen Chúa.
10 Chúa ban sự cứu rỗi cho các vua, Giải cứu Đa-vít, kẻ tôi tớ Chúa,
khỏi thanh gươm tàn hại.
11 Xin giải tôi thoát khỏi tay kẻ ngoại bang; Miệng chúng nó buông
điều dối gạt, Tay hữu chúng nó là tay hữu láo xược.
12 Nguyện các con trai chúng tôi Giống như cây đang mọc lên mạnh
mẽ; Nguyện các con gái chúng tôi như đá góc nhà, Chạm theo lối kiểu
của đền.
13 Nguyện kho lẫm chúng tôi được đầy dẫy, Có đủ các thứ lương
thực; Nguyện chiên chúng tôi sanh sản hằng ngàn hằng muôn Trong
đồng ruộng chúng tôi.
14 Nguyện bò cái chúng tôi sanh đẻ nhiều; Nguyện chớ có sự triệt
hạ, sự ra xông đánh, Hay là tiếng la hãi trong các hàng phố chúng
tôi.
15 Phước cho dân nào được quang cảnh như vậy! Phước cho dân
nào có Giê-hô-va làm Đức Chúa Trời mình!

145

1 Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, Chúc tụng danh
Ngài đến đời đời vô cùng.
2 Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen danh Chúa đến đời
đời vô cùng.
3 Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không
thể dò xét được.
4 Dòng dõi nầy sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, Và rao
truyền việc quyền năng của Chúa.
5 Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, Và về công
việc lạ lùng của Ngài.
6 Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kinh của Chúa; Còn
tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa.
7 Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, Và hát
lớn lên sự công bình Chúa.
8 Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, Chậm nóng giận,
và đầy sự nhân từ.

9 Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, Sự từ bi Ngài giáng trên
các vật Ngài làm nên.
10 Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những
người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài.
11 Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, Thuật lại quyền năng của
Chúa.
12 Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, Và
sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài.
13 Nước Chúa là nước có đời đời, Quyền cai trị của Chúa còn đến
muôn đời.
14 Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, Và sửa ngay lại mọi
người cong khom.
15 Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ
ăn tùy theo thì.
16 Chúa sè tay ra, Làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.
17 Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, Hay làm ơn
trong mọi công việc Ngài.
18 Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi
người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài.
19 Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng
kêu cầu của họ, và giải cứu cho.
20 Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, Song hủy diệt
những kẻ ác.
21 Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài
xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài, Cho đến đời đời vô cùng.

146

1 Ha-lê-lu-gia! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!
2 Trọn đời sống tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va; Hễ tôi còn sống
chừng nào tôi sẽ hát xướng cho Đức Chúa Trời tôi chừng nấy.
3 Chớ nhờ cậy nơi các vua chúa, Cũng đừng nhờ cậy nơi con loài
người, là nơi không có sự tiếp trợ.
4 Hơi thở tắt đi, loài người bèn trở về bụi đất mình; Trong chính
ngày đó các mưu mô nó liền mất đi.
5 Phước cho người nào có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp đỡ mình,
Để lòng trông cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình!
6 Ngài là Đấng dựng nên trời đất, Biển, và mọi vật ở trong đó; Ngài
giữ lòng thành thực đời đời,
7 Đoán xét công bình cho kẻ bị hà hiếp, Và ban bánh cho người đói.
Đức Giê-hô-va giải phóng người bị tù.
8 Đức Giê-hô-va mở mắt cho người đui; Đức Giê-hô-va sửa ngay lại
những kẻ cong khom; Đức Giê-hô-va yêu mến người công bình;
9 Đức Giê-hô-va bảo hộ khách lạ, Nâng đỡ kẻ mồ côi và người góa
bụa; Nhưng Ngài làm cong quẹo con đường kẻ ác,
10 Đức Giê-hô-va sẽ cai trị đời đời; ù Si-ôn, Đức Chúa Trời ngươi làm
Vua đến muôn đời! Ha-lê-lu-gia!

147

1 Khá ngợi khen Đức Giê-hô-va,! vì là điều tốt. Hãy hát ngợi khen
Đức Chúa Trời chúng ta; vì là việc tốt lành. Sự ngợi khen hiệp lễ nghi.
2 Đức Giê-hô-va xây cất Giê-ru-sa-lem; Ngài hiệp lại những kẻ bị tản
lạc của Y-sơ-ra-ên,
3 Chữa lành người có lòng đau thương, Và bó vít của họ.
4 Ngài đếm số các vì sao, Gọi từng tên hết thảy các vì ấy.
5 Chúa chúng tôi thật lớn, có quyền năng cả thể; Sự thông sáng Ngài
vô cùng vô tận.
6 Đức Giê-hô-va nâng đỡ người khiêm nhường, Đánh đổ kẻ ác xuống
đất.
7 Hãy hát sự cảm tạ cho Đức Giê-hô-va, Gảy đàn cầm mà ngợi khen
Đức Chúa Trời chúng tôi.
8 Ngài bao các từng trời bằng mây, Sắm sửa mưa cho đất, Làm cho
cỏ mọc trên núi.
9 Ban đồ ăn cho thú vật, Và cho quạ con kêu rêu.
10 Ngài chẳng đẹp lòng sức của ngựa, Cũng không thích chân của
loài người,
11 Bèn là đẹp lòng người kính sợ Ngài, Và kẻ trông đợi sự nhân từ
của Ngài.
12 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! ù Si-ôn, hãy ca
tụng Đức Chúa Trời ngươi!
13 Vì Ngài đã làm cho then cửa ngươi nên vững chắc, Ban phước cho
con cái ngươi ở giữa ngươi.
14 Ngài giáng bình an trong bờ cõi ngươi, Làm cho ngươi được đầy
dẫy lúa miến tốt nhất.
15 Ngài ra lịnh mình trên đất, Lời của Ngài chạy rất mau.
16 Ngài cho mưa tuyết như lông chiên, Rải sương mốc trắng khác
nào tro.
17 Ngài ném giá từng miếng; Ai chịu nổi được sự lạnh lẽo của Ngài?
18 Ngài ra lịnh làm cho tuyết giá tan ra, Khiến gió thổi, nước bèn
chảy.
19 Ngài truyền lời mình cho Gia-cốp, Luật lệ và mạng lịnh mình cho
Y-sơ-ra-ên.
20 Ngài chẳng hề làm như vậy cho dân nào khác; Chúng nó không
có biết mạng lịnh của Ngài. Ha-lê-lu-gia!

148

1 Ha-lê-lu-gia! Từ các từng trời hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hãy
ngợi khen Ngài trong nơi cao cả!
2 Hỡi hết thảy các thiên sứ Ngài, hãy ngợi khen Ngài! Hỡi cả cơ binh
Ngài, hãy ngợi khen Ngài!
3 Hỡi mặt trời, mặt trăng, hãy ngợi khen Ngài! Hỡi hết thảy ngôi
sao sáng, hãy ngợi khen Ngài!
4 Hỡi trời của các từng trời, hỡi nước trên các từng trời, Hãy ngợi
khen Ngài!
5 Cả thảy khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va; Vì Ngài ra lịnh, thảy
bèn được dựng nên.

6 Ngài lập cho vững các vật ấy đến đời đời vô cùng; Cũng đã định
mạng, sẽ không có ai vi phạm mạng ấy.
7 Hỡi các quái vật của biển, và những vực sâu, Hãy ngợi khen Đức
Giê-hô-va từ nơi đất.
8 Hỡi lửa mà mưa đá, tuyết và hơi nước, Gió bão vâng theo mạng
Ngài,
9 Các núi và mọi nổng, Cây trái và mọi cây hương nam,
10 Thú rừng và các loài súc vật, Loài côn trùng và loài chim,
11 Những vua thế gian và các dân tộc, Công-hầu và cả quan xét của
thế gian,
12 Gã trai trẻ và gái đồng trinh, Người già cả cùng con nhỏ:
13 Cả thảy khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va! Vì chỉ danh Ngài được
tôn cao cả; Sự vinh hiển Ngài trổi cao hơn trái đất và các từng trời.
14 Ngài đã cất cái sừng của dân sự Ngài lên, Là sự ngợi khen của
các thánh Ngài, tức của dân Y-sơ-ra-ên, Là một dân ở gần bên Ngài,
Ha-lê-lu-gia!

149

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới!
Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài.
2 Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện
con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình.
3 Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, Dùng trống-
cơn và đàn cầm mà hát ngợi khen Ngài!
4 Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang
sức cho người khiêm nhường.
5 Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, Hát vui vẻ tại
trên giường mình!
6 Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, Thanh gươm hai
lưỡi bén ở trong tay họ,
7 Đặng báo thù các nước, Hành phạt các dân;
8 Đặng trói các vua chúng nó bằng xiềng, Và đóng trăng các tước
vị chúng nó.
9 Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được
vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!

150

1 Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va trong nơi thánh Ngài!
Hãy ngợi khen Ngài trên bầu trời về quyền năng Ngài!
2 Hãy ngợi khen Ngài vì các việc quyền năng Ngài! Hãy ngợi khen
Ngài tùy theo sự oai nghi cả thể của Ngài!
3 Hãy thổi kèn ngợi khen Ngài, Gảy đàn sắt đàn cầm mà ca tụng
Ngài!
4 Hãy đánh trống cơm và nhảy múa, mà hát ngợi khen Ngài! Hãy
gảy nhạc khí bằng dây và thổi sáo, mà ca tụng Ngài!
5 Hãy dùng chập chỏa dội tiếng, Mã la kêu rền, mà ngợi khen Ngài!
6 Phàm vật chi thở, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!